BÌNH GIẢNG EPII
CÁC ĐẤNG CHÂN PHÚC

"Blessed Ones"

Webinar 1-13



Michael D. Robbins

Commentary EPII - Blessed Ones 001

Tóm Tắt

Đấng Chân Phúc và Chân Thần đang lâm phàm

Theo cách lý giải riêng của Thầy MDR, Đấng Chân Phúc trong Tâm Lý Học Nội Môn II là Chân Thần đang lâm phàm, tức Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, chứ không phải Chân Thần trên cõi riêng. Chân Thần vẫn hiện hữu trên cõi chân thần trong khi phần phát xạ đi vào kinh nghiệm nhân loại, giống như ngọn nến thắp một ngọn nến khác mà vẫn tiếp tục cháy. Khi thức tỉnh, Đấng Chân Phúc nhận ra mình là tinh thần, khác với Thái dương Thiên Thần đang cung cấp hoặc nâng đỡ vận cụ tâm thức trên Cõi thượng trí. Sự chứng nghiệm rằng mọi Chân Thần vốn là một được xem là bước phát triển về sau.

Thái dương Thiên Thần và tiến trình biệt ngã hóa

Chân Thần tạo xung lực ban đầu cho sự biệt ngã hóa; Thái dương Thiên Thần can thiệp để thúc đẩy tiến trình và bắc cầu giữa các thế giới chân thần, Tam Nguyên Tinh Thần với sự phản chiếu thấp trong ba cõi giới. Một số người từ hệ mặt trời hoặc Dãy trước đã có địa vị con người, thậm chí có thể mang theo Hoa Sen Chân Ngã với vài cánh hoa đã khai mở. Giả thuyết được đề xuất là Thái dương Thiên Thần vẫn kết nối với họ để nâng đỡ Hoa Sen Chân Ngã và tiếp tục hướng dẫn sự phát triển. Nếu thiếu sự trợ giúp này, tiến trình phát triển của nhân loại sẽ chậm hơn hàng triệu năm.

Nhân loại từ Dãy Mặt Trăng và những phương thức phát triển khác nhau

Những người từ Dãy Mặt Trăng đạt ngã thức qua nỗ lực vươn lên của bản chất động vật và đáp ứng của bản chất tinh thần, không qua sự can thiệp của Thái dương Thiên Thần khi biệt ngã hóa. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, những thành viên tiến bộ chuyển từ Dãy thứ ba sang Dãy Thứ Tư, xuất hiện trong giống dân phụ thứ ba của Giống dân gốc thứ tư, vẫn cần sự hiện diện của Thái dương Thiên Thần trong môi trường tiến hóa mới. Một số nhóm khác phát triển bộ máy trí tuệ từ bản năng mà không có cùng mức độ đầu tư, kích thích liên tục của Thái dương Thiên Thần. Việc Hoa Sen Chân Ngã tồn tại thế nào qua Giai kỳ qui nguyên giữa hai Dãy, hay chỉ khả năng tái tạo cấu trúc ấy được bảo tồn, vẫn là câu hỏi chưa có lời giải.

Một tâm thức xuyên qua các vận cụ

Tâm thức phàm ngã, tâm thức linh hồn và tâm thức Tam Nguyên Tinh Thần được diễn giải là cùng một tâm thức chân thần, biểu hiện dưới những mức độ giới hạn vật chất khác nhau. Trong phàm ngã, tâm thức ấy suy giảm mạnh; qua Hoa Sen Chân Ngã, nó có vận cụ tinh tế, rộng mở và đáp ứng hơn. Qua Tam Nguyên Tinh Thần, tâm thức trở nên phi cá nhân và có khả năng hợp nhất thế giới rộng hơn khi còn giới hạn trong thể nguyên nhân. Vì vậy, mọi tiến bộ dường như riêng biệt đều là sự tiến bộ của một Bản Thể duy nhất, phân chia qua phát xạ nhưng không thực sự chia cắt trong bản chất.

Người con hoang đàng và sự trở về

Dụ ngôn người con hoang đàng minh họa hành trình phần mở rộng của Chân Thần đi ra rồi trở về hợp nhất với Cha và người anh ở lại nhà. Sự phân đôi giữa người ở lại và người ra đi được liên hệ với Song Tử, nhưng cả hai vẫn thuộc cùng Chân Thần. Sự trở về là thức tỉnh trước điều vốn luôn đúng: con người đã luôn là Tinh thần Duy Nhất.

Biệt ngã hóa, điểm đạo và đồng hóa

Ba giai đoạn biệt ngã hóa, điểm đạo và đồng hóa đánh dấu hành trình từ ngã thức gắn với hình tướng đến đồng hóa với Đấng Tuyệt Đối Duy Nhất. Qua nhiều chu kỳ, con người tưởng mình là thể xác, sinh lực, dục vọng hoặc tư tưởng; điểm đạo dần tháo gỡ những ràng buộc ấy. Sự chứng nghiệm sâu hơn chuyển từ đồng hóa với những đối tượng riêng biệt sang nhận biết Bản Thể cốt yếu mà mọi đối tượng phát sinh từ đó. Trạng thái đồng hóa cao này được liên hệ với đại định, gồm nhiều cấp độ chí phúc và hợp nhất với các nguyên khí cao hoặc với Đấng Duy Nhất.

Phi tập trung vào bản thân và tính vô tổn hại

Việc thoát khỏi mọi loại nhận biết phân biệt và cảm thức bản ngã cuối cùng không có nghĩa là mất bản sắc, mà là mở rộng bản sắc vượt khỏi một vòng-giới-hạn riêng biệt. Theo hình ảnh "điểm được từ bỏ" gắn với Sư Tử, điểm tự đồng nhất không còn nằm duy nhất ở trung tâm những tri giác về thân thể, dục vọng và trí tuệ, mà hiện diện khắp nơi. Đây là sự phi tập trung vào bản thân thực sự, dẫn tới bản sắc bao trùm hành tinh, hệ mặt trời và vũ trụ. Tính vô tổn hại phát sinh khi con người nhận ra mình hiện hữu trong tất cả; sự hợp nhất chủ thể và khách thể chính là chiêm ngưỡng đích thực.

Chiếm dụng hình tướng và các cấp độ vượt phàm ngã

Linh hồn, dưới tác động của những phẩm tính cung riêng, chiếm dụng các hình tướng có khả năng biểu lộ và đáp ứng những loại tâm thức thiêng liêng khác nhau để thu nhận kinh nghiệm. Tâm Lý Học Nội Môn II trình bày khá chuyên biệt tiến trình vượt tâm thức phàm ngã, tiến vào nhận biết trên Cõi thượng trí rồi đến Tam Nguyên Tinh Thần, được diễn giải là chân ngã đích thực. Theo sự phân biệt gắn với nhà tâm lý học Robert Gerard, phạm vi linh hồn thuộc cấp độ vượt cá nhân, còn phạm vi Chân Thần thuộc cấp độ siêu việt. Thành tựu trong các cõi thấp vẫn làm nền cho những bước phát triển này.

Hai cực đồng hóa và sự giam hãm trong hình tướng

Giáo lý xác định hai cực đồng hóa: với đời sống hình tướng chịu sự chi phối của vật chất, chất liệu, thời gian và không gian; và với điều vượt ngoài, đã giải thoát khỏi biểu hiện hình tướng. Sự giam hãm linh hồn có nghĩa là giới hạn tâm thức trong những tri giác của ba cõi thấp, điển hình là coi thương tổn thể xác như thương tổn chính bản ngã. Ngay cả người thông minh vẫn có thể ở trong Phòng Vô Minh nếu chưa đáp ứng cực cao hơn của các cặp đối lập. Bản chất thực sự của sự đồng hóa vượt hình tướng chỉ được thấu hiểu trọn vẹn bởi những Đấng như Đức Christ, Đức Phật và các Đấng có cấp bậc tương đương trong hệ thống thứ bậc các Sự Sống.

Những năng lực tạm ẩn và sự phát triển chuyên biệt

Một giai đoạn thiên về trí tuệ không nhất thiết chứng tỏ con người chưa từng có kinh nghiệm thần bí; những nhạy cảm ấy có thể tạm lắng để các năng lực khác phát triển. Người bạn nhạc sĩ mù bẩm sinh, có khả năng nhận biết cao độ tuyệt đối và phân tích chính xác mọi chuyển hòa âm, minh họa khả năng tập trung phi thường vào một năng lực khi một giác quan khác bị hạn chế. Cách lý giải được đề xuất là thành tựu âm nhạc này sẽ tiếp tục hữu ích khi thị giác trở lại trong một kiếp sau. Vì vậy, không thể suy từ biểu hiện thiên lệch của một đời sống rằng những năng lực khác hoàn toàn vắng mặt; muốn biết cần có tri giác linh hồn thực sự.

Tính liên tục của thành tựu và ví dụ Bạch Dương

Những phẩm tính phát triển trong thời kỳ đồng hóa với hình tướng vẫn tồn tại và góp phần tạo nên sự đồng hóa cao hơn. Trong Bạch Dương, sự chuyển trọng tâm từ Sao Hỏa sang Sao Thủy rồi

đến chủ tinh huyền giai Sao Thiên Vương không xóa bỏ những thành tựu trước đó. Sao Hỏa trở thành một phần trong trọng tâm Sao Thủy; khi Sao Thiên Vương chiếm ưu thế, cả Sao Thủy, được xem là quãng tám thấp của Sao Thiên Vương, lẫn Sao Hỏa vẫn được bao gồm. Điều thay đổi là tỉ lệ và mức nhấn mạnh, không phải sự mất đi của các năng lực đã tích lũy.

Bản Thể và những phẩm tính dưới ngưỡng tâm thức

Ở các giai đoạn cuối, trọng tâm không còn đặt vào phẩm tính hay loại cung mà chuyển sang Bản Thể, sức sống và sự đồng hóa với Toàn Thể. Mọi kết quả của những đồng hóa thấp hơn, gồm bản năng, xung lực, trực giác, hành động và phản ứng, vẫn hiện diện dưới ngưỡng tâm thức và có thể được huy động theo ý muốn để phụng sự. Ví dụ lái xe cho thấy một năng lực đã thành thói quen có thể vận hành chính xác mà không cần liên tục chiếm sự chú ý. Tương tự, tâm thức cao duy trì trọng tâm nơi Bản Thể nhưng vẫn sử dụng đầy đủ những khả năng cần thiết trong thế giới hình tướng.

Thể nguyên nhân và câu hỏi về nguyên tử trường tồn

Chân sư DK được mô tả là tập trung trong Tam Nguyên Tinh Thần, không còn thể nguyên nhân nhưng vẫn có thể nhớ chính xác những kinh nghiệm trên Con Đường Đệ Tử để giảng dạy. Một câu hỏi kỹ thuật được đặt ra là điều gì xảy đến với các nguyên tử trường tồn của tam giác nguyên tử thấp khi thể nguyên nhân cháy tiêu trong lần điểm đạo thứ tư mà thể xác vẫn được giữ lại. Giả thuyết được nêu là Chân sư DK trải qua lần điểm đạo thứ tư rồi lần điểm đạo thứ năm vào năm 1875, dường như trong cùng một thể xác. Việc các nguyên tử ấy được bảo tồn, bị hủy diệt hay tái tạo từ Tam Nguyên Tinh Thần vẫn chưa được xác định.

Hấp thụ vào Sự Sống Duy Nhất và tiến hóa cao hơn

Sức sống, Bản Thể, tính toàn vẹn và hợp nhất là những đặc tính của trạng thái đồng hóa cao, đồng thời đặt nền cho chu kỳ tiến hóa tiếp theo. Bảy Con Đường mở ra trước Chân sư ở lần điểm đạo thứ năm và được theo đuổi vào giai đoạn lần điểm đạo thứ sáu. Đồng hóa được trình bày như sự kết hợp của chứng nghiệm, kinh nghiệm huyền bí và hấp thụ vào Toàn Thể, mở ra khả năng trở thành đệ tử trong tương quan với Thượng đế của Sirius. Việc thực hành hướng sự chú ý vào Sự Sống Duy Nhất, nền tảng nâng đỡ mọi sắc tướng, được đề nghị như một công việc có thể bắt đầu ngay và tiếp tục qua nhiều kiếp.

Phủ định và sự nhận lại mọi sự như tinh túy

Trạng thái giải thoát khỏi hình tướng và chân ngã vượt quá khả năng diễn tả của ngôn ngữ, nên các kinh điển dùng phương pháp phủ định: "không phải cái này, không phải cái kia". Cách tiếp cận này được liên hệ với Song Tử, dùng đối chiếu để trực giác nhận ra điều không thể mô tả trực tiếp. Sau khi phủ định thực tại độc lập của từng nội dung tâm thức, con người nhận lại chúng như biểu hiện của tinh túy đã làm chúng phát sinh. Đây là thực hành hằng ngày: nhận biết các hình ảnh biến ảo chỉ có thực tại nhờ nguồn gốc của chúng trong điều chân thực, đồng thời hướng vào những nền tảng ngày càng tinh tế hơn.

Vượt cá thể mà vẫn đáp ứng thế giới

Sau các cuộc điểm đạo lớn, với giải thoát ở lần điểm đạo thứ tư và mặc khải ở lần điểm đạo thứ năm, tâm thức vượt mọi giới hạn của hình tướng và ngã thức riêng biệt. Trạng thái "không vật" và "phi ngã" được diễn giải là tri giác Bản Ngã không còn giới hạn bởi bất kỳ hình tướng hay tính đặc thù nào; tính cá thể cô lập nhường chỗ cho Hợp Nhất Cô Lập và nhận biết đời sống đại thiên địa. "Không hoạt động" không có nghĩa là mất khả năng tri giác hay hành động, mà là những phản ứng

cá nhân trước vật chất và đời sống chân ngã đã chấm dứt. Sự Sống và Trí tuệ vẫn hiện hữu, nhưng tâm thức ổn định trong tinh thần sử dụng các cõi thấp và đáp ứng như Toàn Thể, thay vì bị những tác động thấp cuốn đi.

Blessed Ones 001 Text – Các Đấng Chân Phúc 001 Văn bản

[1] As we close our discussion of the three steps of *Individualisation*, *Initiation*, and *Identification*, which mark the progress of the soul from identification with form until it loses itself and its own identity in a higher identification with the Absolute One, let us carry our thoughts forward to that point in time and space wherein the spiritual consciousness releases itself from all the categories of awareness and all differentiations, [2] and from the final sense of selfhood, and merges itself in that sublime condition in which self-centredness (as we understand it) disappears. [3] We shall later consider the stages wherein the soul—impelled thereto by its peculiar ray qualities—appropriates to itself (for purposes of experience) those forms which can be expressive of, and responsive to, the many types of divine awareness.

[1] Khi khép lại phần thảo luận về ba bước *Biệt ngã hóa*, *Điểm đạo* và *Đồng hoá*, đánh dấu sự tiến triển của linh hồn từ chỗ đồng hoá với hình tướng cho đến khi đánh mất chính mình cùng bản sắc riêng trong sự đồng hoá cao hơn với Đấng Tuyệt Đối Duy Nhất, chúng ta hãy đưa tư tưởng hướng tới thời điểm và vị trí trong không gian mà tâm thức tinh thần tự giải thoát khỏi mọi phạm trù nhận biết và mọi sự biến phân, [2] cũng như khỏi ý thức cuối cùng về bản ngã, rồi hoà nhập vào trạng thái cao cả ấy, trong đó sự tập trung vào bản thân (theo cách chúng ta thấu hiểu) biến mất. [3] Sau này, chúng ta sẽ xem xét những giai đoạn mà linh hồn—do các phẩm tính cung đặc thù của mình thúc đẩy—chiếm hữu (nhằm mục đích trải nghiệm) những hình tướng có thể biểu đạt và đáp ứng với nhiều loại nhận biết thiêng liêng.

[4] It should be noted here, therefore, that there are, literally, two points of identification in the long experience of the soul. [5] One marks the stage wherein form, matter, substance, time and space are controlling factors, and imprison the soul [Page 30] [6] within their types of consciousness. [7] This connotes *identification with form life*. [8] The other connotes *identification with all that lies outside of form expression and is released from it*. [9] What that may be lies beyond the grasp of our present advanced humanity, [10] and is only known in its true significance by such great Existences as the Christ, the Buddha and Those of analogous

[4] Vì vậy, ở đây cần lưu ý rằng, theo đúng nghĩa đen, có hai điểm đồng hoá trong trải nghiệm lâu dài của linh hồn. [5] Một điểm đánh dấu giai đoạn mà hình tướng, vật chất, chất liệu, thời gian và không gian là những yếu tố chi phối, giam hãm linh hồn [Page 30] [6] trong những loại tâm thức của chúng. [7] Điều này hàm ý *đồng hoá với sự sống hình tướng*. [8] Điểm kia hàm ý *đồng hoá với tất cả những gì nằm ngoài sự biểu đạt qua hình tướng và đã thoát khỏi sự biểu đạt ấy*. [9] Điều đó có thể là gì thì vượt ngoài khả năng nắm bắt của bộ phận nhân loại tiến bộ hiện nay, [10] và chỉ những Đấng Hiện Hữu vĩ đại như Đức Christ, Đức Phật cùng Những Đấng có cấp bậc tương đương trong Huyền Giai các

rank in the Hierarchy of Lives. [11] The qualities generated and developed through the first of these identifications persist and colour the conscious realisation, [12] and it must be remembered that the final identification is the result of the experience gained through the medium of the first. [13] These qualities will vary according to the dominance of one or other of the ray energies, but there will be—in the final stages—no consciousness of quality or ray type, but simply a state of Being or of livingness that realises identification with the *Whole* and which, at the same time, holds in solution (if one may use so unsatisfactory a term) all the results of the lesser identifications, [14] the various differentiations and distinctions, and the many ray instincts, impulses, and intuitions. [15] The garnered and expressed qualities, and the possible actions and reactions and awarenesses are equally eternally present and capable of re-acquisition at will, but they are all held below the threshold of consciousness. [16] Livingness, Being, Wholeness and Unity are the distinctive characteristics of this highly evolved stage, [17] which is, in its turn, the foundation for that higher evolutionary cycle of which we know nothing but which is hinted at in *A Treatise on Cosmic Fire* and in all references to the seven Paths which open up before the adept of the fifth initiation. [18] Absorption into the One Life is the nature of this elevated state of consciousness. [19] Freedom from all that is implied in the use of the words Form and Ego [20] is the major characteristic, and, therefore, many ancient Scriptures, when attempting to deal with and explain this [Page 31] supernormal and superlative condition, are forced back into the use of negatives, and the so-called "doctrine of negation". [21] Only by indicating what this state or condition of awareness is *not*, can any idea be conveyed of

Sự Sống mới biết được thâm nghĩa đích thực của nó. [11] Những phẩm tính được tạo ra và phát triển qua sự đồng hoá thứ nhất vẫn tồn tại và nhuốm màu sự chứng nghiệm hữu thức, [12] và cần nhớ rằng sự đồng hoá cuối cùng là kết quả của trải nghiệm thu được thông qua sự đồng hoá thứ nhất. [13] Những phẩm tính này sẽ khác nhau tuỳ theo năng lượng cung này hay cung khác chiếm ưu thế, nhưng trong những giai đoạn cuối cùng, sẽ không còn tâm thức về phẩm tính hay loại cung, mà chỉ còn một trạng thái Bản Thể hay trạng thái sống chứng nghiệm sự đồng hoá với *Toàn Thể*, đồng thời giữ trong trạng thái hoà tan (nếu có thể dùng một thuật ngữ thiếu thoả đáng như vậy) mọi kết quả của những sự đồng hoá thấp hơn, [14] những sự biến phân và phân biệt khác nhau, cùng nhiều bản năng, xung lực và trực giác của các cung. [15] Những phẩm tính đã tích luỹ và biểu đạt, cùng những hành động, phản ứng và hình thức nhận biết có thể có, đều hiện diện vĩnh cửu như nhau và có thể được lấy lại tuỳ ý, nhưng tất cả đều nằm dưới ngưỡng tâm thức. [16] Trạng thái sống, Bản Thể, tính Toàn Thể và sự Hợp Nhất là những đặc trưng riêng biệt của giai đoạn tiến hoá cao này, [17] rồi đến lượt nó, giai đoạn ấy trở thành nền tảng cho chu kỳ tiến hoá cao hơn mà chúng ta hoàn toàn chưa biết, nhưng đã được gợi ra trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* và trong mọi chỗ đề cập đến bảy Đường Đạo mở ra trước vị chân sư ở lần điểm đạo thứ năm. [18] Hoà nhập vào Sự Sống Duy Nhất là bản chất của trạng thái tâm thức cao siêu này. [19] Đặc trưng chủ yếu là sự tự do khỏi tất cả những gì hàm chứa trong việc sử dụng các từ Hình Tướng và Chân Ngã [20] và, vì vậy, khi cố gắng bàn đến và giải thích trạng thái [Page 31] siêu thường và tối thượng này, nhiều Kinh Điển cổ buộc phải quay lại sử dụng những cách diễn đạt phủ định, cùng cái gọi là "giáo lý phủ định". [21] Chỉ bằng cách chỉ ra trạng thái hay trạng thái nhận biết này *không phải* là gì, người ta mới có thể

what it essentially is. The negations thus met with (and frequently misunderstood by the occidental reader) are, therefore, the result of the futility and inadequacy of language to express the Reality then known.

truyền đạt phần nào ý tưởng về bản chất của nó. Do đó, những lời phủ định mà chúng ta gặp như vậy (và độc giả phương Tây thường hiểu sai) là hệ quả của sự bất lực và thiếu khả năng của ngôn ngữ trong việc biểu đạt Thực Tại được biết đến khi ấy.

[22] After the major initiations are undergone, the state of consciousness of the illumined and liberated adept [23] is such that language serves only to blind and to hinder true understanding. The consciousness of the initiate is of so lofty a nature that it can only be described in terms of release, of negation, and through the emphasis of that which it is *not*. [24] It is a state of No-thing and Non-ego, [25] for all egoic awareness is superseded [26] by a state of Being and of consciousness which is only capable of comprehension and expression when form life is of no further use to the perfected spiritual life. [27] It is a state of non-individuality, [28] yet with the subconscious knowledge and gains of the individual experience. [29] The centre of consciousness is so far removed from any individual separate identity that that particular factor has faded entirely out, [30] and only the macrocosmic life is sentiently realised. [31] It is a state of non-activity from our present angle of vision, because all individual reactions to the activity of matter or to that state of being which we call egoic, [32] have dropped away, and Life and Mind can no longer be swept into motion by any of the factors which have hitherto produced what we have called soul activity and form existence.

[22] Sau khi trải qua những cuộc điểm đạo lớn, trạng thái tâm thức của vị chân sư đã được soi sáng và giải thoát [23] đạt tới mức ngôn ngữ chỉ còn che lấp và cản trở sự thấu hiểu chân thực. Tâm thức của điểm đạo đồ có bản chất cao siêu đến nỗi chỉ có thể mô tả bằng những cách diễn đạt về sự giải thoát, sự phủ định, và bằng cách nhấn mạnh những gì tâm thức ấy *không phải*. [24] Đó là trạng thái Không-một-vật và Phi-chân-ngã, [25] vì mọi nhận biết chân ngã đều nhường chỗ [26] cho một trạng thái Bản Thể và tâm thức mà người ta chỉ có thể lĩnh hội và biểu đạt khi sự sống hình tướng không còn hữu dụng đối với sự sống tinh thần đã hoàn thiện. [27] Đó là một trạng thái phi-cá-thể, [28] tuy vẫn mang trong tiềm thức tri thức và những thành quả của trải nghiệm cá thể. [29] Trung tâm tâm thức đã rời xa mọi bản sắc cá thể riêng biệt đến mức yếu tố đặc thù ấy hoàn toàn tan biến, [30] và chỉ còn sự sống đại thiên địa được chứng nghiệm bằng cảm nhận. [31] Theo góc nhìn hiện tại của chúng ta, đó là một trạng thái phi-hoạt-động, vì mọi phản ứng cá thể đối với hoạt động của vật chất hay đối với trạng thái hiện tồn mà chúng ta gọi là chân ngã [32] đều đã rơi rụng, và Sự Sống cùng Trí Tuệ không còn có thể bị cuốn vào vận động do bất kỳ yếu tố nào trước đây từng tạo ra những gì chúng ta gọi là hoạt động của linh hồn và sự tồn tại của hình tướng.

Blessed Ones 001 Commentary – Bình giảng về các Đấng Chân Phúc 001

Hello friends. Today is the 25th of August 2013 and I'm taking a little interlude here to look at some of the sections in the Old Commentary and in the book *Esoteric Psychology II*. I'm going to begin on page 29. Perhaps one day I'll do more of *Esoteric Psychology II*, but I'm going to concentrate particularly on the text that surrounds the Old Commentary sections. And here we will have before long the discussion of the Blessed Ones, which I have always felt to be in fact the monad in incarnation, that extension of the monad which is the human being and the human consciousness.

Xin chào các bạn. Hôm nay là ngày 25 tháng 8 năm 2013, và tôi tạm dành một khoảng thời gian để xem xét một số đoạn trong Cổ Luận và trong cuốn *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Tôi sẽ bắt đầu ở trang 29. Có lẽ một ngày nào đó tôi sẽ bình giảng thêm về *Tâm Lý Học Nội Môn II*, nhưng ở đây tôi sẽ đặc biệt tập trung vào phần văn bản xung quanh các đoạn Cổ Luận. Và chẳng bao lâu nữa, chúng ta sẽ đến phần bàn về các Đấng Chân Phúc, mà tôi luôn cảm thấy thực ra chính là chân thần đang lâm phàm, phần mở rộng ấy của chân thần vốn là con người và tâm thức con người.

If you trace it back far enough, I believe you arrive at the Monadic plane, where you have the full Monadic awareness. But I think what we have is an emanation of Monadic consciousness: the consciousness of the soul body provided by the Solar Angel, or at least tended by the Solar Angel, if not provided by it. Some of our human beings came into incarnation with an Egoic Lotus already formed and with a few of the petals unfolded, perhaps. Then it would be the task of the Solar Angel, in its own way, to substand that Egoic Lotus and to infuse its presence into it.

Nếu truy ngược đủ xa, tôi tin rằng các bạn sẽ đến cõi chân thần, nơi có sự nhận biết trọn vẹn của chân thần. Nhưng tôi nghĩ điều chúng ta có ở đây là một sự phát xạ của tâm thức chân thần: tâm thức của thể linh hồn do Thái dương Thiên Thần cung cấp, hoặc ít nhất cũng được Thái dương Thiên Thần chăm nom, nếu không phải do Ngài cung cấp. Một số người trong nhân loại chúng ta đã lâm phàm với một Hoa Sen Chân Ngã đã thành hình và có lẽ đã có một vài cánh hoa khai mở. Khi ấy, nhiệm vụ của Thái dương Thiên Thần là, theo cách riêng của Ngài, làm nền nâng đỡ Hoa Sen Chân Ngã ấy và để sự hiện diện của Ngài thấm nhuần hoa sen đó.

Of course, one goes into pralaya between, let us say, the Moon Chain and the Earth Chain, and we don't know how those structures survive or whether simply the ability to rebuild them as they were is what survives. But in any case, it's my impression that the Solar Angel reunites or unites even with the moon chainers for whom it held no responsibility at the time of individualization on this particular globe in this particular chain.

Dĩ nhiên, con người đi vào Giai kỳ qui nguyên trong khoảng giữa Dãy Mặt Trăng và Dãy Địa Cầu, và chúng ta không biết những cấu trúc ấy tồn tại qua giai đoạn đó như thế nào, hay liệu điều còn lại chỉ đơn giản là khả năng tái tạo chúng như trước. Nhưng dù sao đi nữa, theo cảm nhận của tôi, Thái dương Thiên Thần tái hợp, hoặc hợp nhất, ngay cả với những người thuộc Dãy Mặt Trăng mà Ngài đã không đảm nhận trách nhiệm vào

thời điểm họ biệt ngã hóa trên bầu hành tinh cụ thể này, trong Dãy cụ thể này.

The moon chainers came to themselves or came to a realization of their selfhood in a different way through the upward striving of the animal nature and the response of their own spiritual nature without the intervention of the Solar Angels. Yet on our particular globe and in our particular chain, the solar angelic method of intervention and stimulation is used. And so they would necessarily have to become involved with those more advanced members of the human family who were brought over from the Moon Chain in the third subrace of the fourth root race on our particular globe and in our particular chain. Nevertheless, it is always the monad itself that is responsible for the initial impulse of individualization, and the Solar Angels are there with their interventionary methods to facilitate that process and to create a bridge between the Monadic triadal worlds and their lower reflection in the three worlds of human evolution.

Những người thuộc Dãy Mặt Trăng đã tỉnh thức về chính mình, hay nhận ra bản ngã của mình, theo một cách khác: thông qua nỗ lực vươn lên của bản chất động vật và sự đáp ứng của bản chất tinh thần nơi chính họ, không có sự can thiệp của các Thái dương Thiên Thần. Tuy nhiên, trên bầu hành tinh cụ thể của chúng ta và trong Dãy cụ thể của chúng ta, phương pháp can thiệp và kích thích của các Thái dương Thiên Thần được sử dụng. Vì vậy, Các Ngài tất yếu phải tham gia vào tiến trình của những thành viên tiến hoá hơn trong gia đình nhân loại, những người đã được chuyển từ Dãy Mặt Trăng sang vào giống dân phụ thứ ba của Giống dân gốc thứ tư trên bầu hành tinh cụ thể của chúng ta và trong Dãy cụ thể của chúng ta. Dẫu vậy, chính chân thần luôn chịu trách nhiệm về xung lực biệt ngã hóa ban đầu; còn các Thái dương Thiên Thần hiện diện với những phương pháp can thiệp của Các Ngài để tạo thuận lợi cho tiến trình ấy và kiến tạo một cây cầu giữa các thế giới chân thần và tam nguyên tinh thần với sự phản chiếu thấp của chúng trong ba cõi giới tiến hoá của nhân loại.

Without that type of intervention, millions of years would have gone by and modern humanity would have been far less developed than it is now, even though they were more advanced at the time of Earth individualization than were the animal-men who were individualized. Obviously, some came in from a previous system and some from a previous chain, in which they had already been human beings. They carried individualization with them; they were that. Their method of individualizing was different, but they still needed the intervention of the Solar Angels, in my view,

Nếu không có sự can thiệp như thế, hàng triệu năm hẳn đã trôi qua và nhân loại hiện đại hẳn kém phát triển hơn hiện nay rất nhiều, dù vào thời điểm biệt ngã hóa trên Trái Đất, họ đã tiến hoá hơn những người thú được biệt ngã hóa. Hiển nhiên, một số đến từ một hệ thống trước đó, và một số đến từ một Dãy trước đó, nơi họ đã là con người. Họ mang theo sự biệt ngã hóa; họ vốn đã ở trạng thái ấy. Phương pháp biệt ngã hóa của họ khác biệt, nhưng theo quan điểm của tôi, họ vẫn cần sự can thiệp của các Thái dương Thiên Thần để Các Ngài làm việc với họ, gắn

to work with them, to attach to them in a way, and to continue supervising their development.

kết với họ theo một cách nào đó và tiếp tục giám sát sự phát triển của họ.

DK seemed to suggest that without such an intervention, even the more advanced humans of that earlier period would be far behind where the type of man in our chain and globe who has not been supervised by the Solar Angels now stands.

Chân sư DK dường như gợi ý rằng nếu không có sự can thiệp như thế, ngay cả những con người tiến hoá hơn của thời kỳ trước ấy cũng sẽ tụt xa so với vị trí hiện nay của kiểu người trong Dãy và bầu hành tinh của chúng ta vốn không có sự giám sát của các Thái dương Thiên Thần.

We do have some groups of people who were not individualized by the Solar Angels per se. There was no spark of mind implanted in them, or at least no stimulation of the mental principle carried on through the ongoing presence of the Solar Angel within their energy system. Rather, they were brought towards individualization by the stimulation of their own mental apparatus which had been worked up from the level of instinct. And then the Solar Angels are not really invested in them in the same way. But there is an intimate connection of the Solar Angel with all those who have been individualized on this globe and in this chain, and with all those who, coming in from the Moon Chain, required the presence of the Solar Angel to promote their continued development in the newly adopted chain, the fourth chain, to which they came from the third.

Quả thực, chúng ta có một số nhóm người không do chính các Thái dương Thiên Thần biệt ngã hóa. Không có tia lửa trí tuệ nào được cấy vào họ, hay ít nhất không có sự kích thích nguyên khí trí tuệ nào diễn ra thông qua sự hiện diện liên tục của Thái dương Thiên Thần trong hệ thống năng lượng của họ. Thay vào đó, họ được dẫn tới sự biệt ngã hóa nhờ sự kích thích bộ máy trí tuệ của chính họ, vốn đã phát triển lên từ cấp độ bản năng. Trong trường hợp ấy, các Thái dương Thiên Thần không thực sự gắn mình vào họ theo cùng một cách. Nhưng Thái dương Thiên Thần có mối liên hệ mật thiết với tất cả những người đã được biệt ngã hóa trên bầu hành tinh này và trong Dãy này, cũng như với tất cả những người đến từ Dãy Mặt Trăng và cần sự hiện diện của Thái dương Thiên Thần để thúc đẩy sự phát triển liên tục của họ trong Dãy mới mà họ gia nhập, Dãy Thứ Tư, nơi họ đến từ dãy thứ ba.

All of this is a bit of a preamble to discover who the Blessed Ones really are. The Blessed Ones are the monad, but they are the monad in incarnation. They are the monad that has gone forth from the Monadic plane. They are an emanative extension of the monad. They are not the monad on its own plane, which still exists even while they exist, just as a flame that lights another flame, a candle that lights another candle, still exists even

Tất cả những điều này là một phần dẫn nhập để tìm hiểu các Đấng Chân Phúc thực sự là ai. Các Đấng Chân Phúc là chân thần, nhưng là chân thần đang lâm phàm. Đó là chân thần đã đi ra từ cõi chân thần. Đó là sự mở rộng qua phát xạ của chân thần. Đó không phải là chân thần trên cõi riêng của mình, vốn vẫn tồn tại ngay cả khi phần mở rộng ấy tồn tại, cũng như một ngọn lửa châm sáng một ngọn lửa khác, một cây nến châm sáng

though the candle which has been lit goes forth and does other things. So the monad on its own plane exists, and that type of consciousness for us exists, but we are also the monad in extension, and I feel that that's who the Blessed One really is.

một cây nến khác, vẫn tồn tại dù cây nến đã được thắp sáng đi ra và làm những việc khác. Như vậy, chân thần trên cõi riêng của mình vẫn tồn tại, và loại tâm thức ấy của chúng ta vẫn tồn tại, nhưng chúng ta cũng là chân thần trong sự mở rộng, và tôi cảm thấy đó chính là Đấng Chân Phúc thực sự.

And the Blessed One awakes to its own nature at a certain point and realizes that it is spirit, that it is not the Solar Angel who has provided for it a vehicle of consciousness on the higher mental plane, that it is entirely its own being. Of course, ultimately all monads are one, but that realization of the non-differentiation of the monads is a later development, I would say. So whatever we think we are, whatever being we have, whatever consciousness is associated with that being, it's all to me the consciousness of the One. It's all Monadic consciousness at different stages of what I call prakritic immersion or immersion in matter.

Đến một thời điểm nhất định, Đấng Chân Phúc tỉnh thức về bản chất của chính mình và nhận ra rằng mình là tinh thần, rằng mình không phải là Thái dương Thiên Thần, Đấng đã cung cấp cho mình một vận cụ tâm thức trên Cõi thượng trí, rằng mình hoàn toàn là một sự hiện hữu riêng. Dĩ nhiên, xét đến cùng, mọi chân thần đều là một, nhưng tôi cho rằng sự chứng nghiệm tính không biến phân của các chân thần là một bước phát triển về sau. Vì vậy, bất kể chúng ta nghĩ mình là gì, bất kể chúng ta có sự hiện hữu nào, bất kể tâm thức nào gắn liền với sự hiện hữu ấy, đối với tôi, tất cả đều là tâm thức của Đấng Duy Nhất. Tất cả đều là tâm thức chân thần ở những giai đoạn khác nhau của điều tôi gọi là sự đắm chìm trong chất liệu nguyên sơ, hay sự đắm chìm trong vật chất.

When we are being the personality, we have personality consciousness; it is really an extension of Monadic consciousness, highly attenuated. When we are achieving soul consciousness, it is really Monadic consciousness in a freer and more expansive area of material limitation than had been the case when we were, strictly speaking, realizing ourselves as personalities. The monad has a more refined, expansive and responsive vehicle to work through when it is working through the Egoic Lotus provided by the Solar Angel. When the monad works through the Spiritual Triad, it is still the same consciousness. Through the organization of the vehicles of the Spiritual

Khi chúng ta sống như phàm ngã, chúng ta có tâm thức phàm ngã; thực ra, đó là sự mở rộng của tâm thức chân thần, đã suy giảm rất nhiều. Khi chúng ta đạt được tâm thức linh hồn, thực ra đó là tâm thức chân thần trong một phạm vi giới hạn vật chất tự do hơn và rộng mở hơn so với khi, nói một cách chặt chẽ, chúng ta nhận biết mình là những phàm ngã. Chân thần có một vận cụ tinh tế hơn, rộng mở hơn và đáp ứng tốt hơn để hoạt động thông qua khi sử dụng Hoa Sen Chân Ngã do Thái dương Thiên Thần cung cấp. Khi chân thần hoạt động thông qua Tam Nguyên Tinh Thần, đó vẫn là cùng một tâm thức. Thông qua sự tổ chức các vận cụ của Tam Nguyên Tinh Thần, chúng ta đạt

Triad, we achieve a still more expansive, impersonal, world-unifying consciousness than we had when we were confined to the causal body.

được một tâm thức còn rộng mở hơn, phi cá nhân hơn và hợp nhất thế giới hơn so với khi chúng ta còn bị giới hạn trong thể nguyên nhân.

And eventually the monad or the Blessed One, the prodigal son who has gone forth, returns to itself and there reunites with the Father and with the brother who had remained at home. It's all in the parable of the prodigal son. There's a kind of a Geminian division here, the brother who stays home at the home of the Father and the brother who goes forth. And they are both the monad, but in this case during incarnation the Blessed One, in my way of understanding, is the monad in extension.

Cuối cùng, chân thần hay Đấng Chân Phúc, người con hoang đàng đã ra đi, trở về với chính mình và tại đó tái hợp với Cha cùng người anh em đã ở lại nhà. Tất cả đều có trong dụ ngôn người con hoang đàng. Ở đây có một kiểu phân chia mang tính Song Tử: người anh em ở lại nhà của Cha và người anh em ra đi. Cả hai đều là chân thần, nhưng trong trường hợp này, trong thời gian lâm phàm, theo cách thấu hiểu của tôi, Đấng Chân Phúc là chân thần trong sự mở rộng.

We awaken in this world to the realization that we have always been the One Spirit. No matter who advances and in what arena they advance, it is all one advance of one being, apparently divided through emanation but not essentially divided at all. I've chosen to go into *Esoteric Psychology* here at a certain point. I'm tempted to read the whole book, but I think I will carry on certain discussions in selected areas of the book now and then, especially those areas which have the stanzas from the Old Commentary as part of their material. In the book there has been a discussion of individualization, initiation and identification, the three phases through which the consciousness of the human being will pass.

Chúng ta tỉnh thức trong thế giới này để nhận ra rằng chúng ta luôn là Tinh Thần Duy Nhất. Bất kể ai tiến lên và tiến lên trong lĩnh vực nào, tất cả đều là một sự tiến lên duy nhất của một sinh mệnh duy nhất, dường như phân chia qua phát xạ nhưng về bản chất hoàn toàn không phân chia. Đến một thời điểm nhất định ở đây, tôi đã chọn đi sâu vào *Tâm Lý Học Nội Môn*. Tôi muốn đọc toàn bộ cuốn sách, nhưng tôi nghĩ thỉnh thoảng tôi sẽ tiếp tục một số cuộc thảo luận về những phần được chọn trong sách, đặc biệt là những phần có các bài kệ từ Cổ Luận trong nội dung. Trong sách đã có phần thảo luận về biệt ngã hóa, điểm đạo và đồng hoá, ba giai đoạn mà tâm thức con người sẽ trải qua.

[1] **As we close our discussion of the three steps of Individualisation, Initiation, and Identification, which mark the progress of the soul from identification with form until it loses itself and its own identity in a higher identification with the Absolute One, let us carry our thoughts forward to**

[1] Khi khép lại phần thảo luận về ba bước *Biệt ngã hóa*, *Điểm đạo* và *Đồng hoá*, đánh dấu sự tiến triển của linh hồn từ chỗ đồng hoá với hình tướng cho đến khi đánh mất chính mình cùng bản sắc riêng trong sự đồng hoá cao hơn với Đấng Tuyệt Đối Duy Nhất, chúng ta hãy đưa tư tưởng hướng tới

that point in time and space wherein the spiritual consciousness releases itself from all the categories of awareness and all differentiations,

thời điểm và vị trí trong không gian mà tâm thức tinh thần tự giải thoát khỏi mọi phạm trù nhận biết và mọi sự biến phân,

the spiritual consciousness releases itself from all the categories of awareness All the differentiated types of awareness, of impression,

tâm thức tinh thần tự giải thoát khỏi mọi phạm trù nhận biết Mọi loại nhận biết, mọi loại ấn tượng đã biến phân,

[2] **and from the final sense of selfhood, and merges itself in that sublime condition in which self-centredness (as we understand it) disappears.**

[2] cũng như khỏi ý thức cuối cùng về bản ngã, rồi hoà nhập vào trạng thái cao cả ấy, trong đó sự tập trung vào bản thân (theo cách chúng ta thấu hiểu) biến mất.

This is the eventual destiny of every initially self-conscious unit. We develop our self-consciousness at the stage of individualization. For long cycles we remain identified with our vehicles, thinking we are our body, our vital energy, our desires, our thoughts. But initiation is the process of extrication from those lower identifications. We break the bonds that attach our consciousness to these lesser perceptions, which we deem to be ourselves, and eventually enter into a state of Self-realization where we are identified with true being, with that which we have ever and always been. We de-objectify our consciousness; or, when we look at what is apparently the object, we realize that it is us in an essential way, but not in a particular way. We remove our capacity for identification from particular objects and see all objects as emerging from the essential. That essential is essential being, which we are.

Đây là vận mệnh sau cùng của mọi đơn vị ban đầu có ngã thức. Chúng ta phát triển ngã thức ở giai đoạn biệt ngã hóa. Trong những chu kỳ dài, chúng ta vẫn đồng hoá với các vận cụ của mình, nghĩ rằng mình là thân thể, năng lượng sinh lực, dục vọng và tư tưởng của mình. Nhưng điểm đạo là tiến trình thoát khỏi những sự đồng hoá thấp ấy. Chúng ta phá vỡ những ràng buộc gắn tâm thức mình với những tri giác thấp hơn này, những điều chúng ta cho là chính mình, và cuối cùng bước vào trạng thái chứng nghiệm Chân Ngã, trong đó chúng ta đồng hoá với bản thể chân thực, với điều chúng ta vốn luôn luôn là. Chúng ta giải phóng tâm thức khỏi sự đối tượng hoá; hoặc khi nhìn vào điều có vẻ là đối tượng, chúng ta nhận ra rằng về bản chất, đó là chúng ta, nhưng không phải trong tính riêng biệt. Chúng ta rút khả năng đồng hoá của mình khỏi những đối tượng riêng biệt và thấy mọi đối tượng đều xuất hiện từ bản chất cốt yếu. Bản chất cốt yếu ấy là bản thể cốt yếu, chính là chúng ta.

A consciousness loses its lower identifications, that is, loses itself and its particularized identity in a higher identification with the Absolute One. This is

Một tâm thức đánh mất những sự đồng hoá thấp của mình, nghĩa là đánh mất chính mình và bản sắc riêng biệt trong một sự đồng hoá cao hơn với Đấng Duy Nhất Tuyệt

known in a general sense as samadhi. There are various states of this ecstasy, bliss, identification, and the scholars and practitioners of the past have differentiated among the different states of identification with the higher principles or with the Absolute One. But in general it is samadhi, a state of what has sometimes been called divine contemplation.

Đối. Theo nghĩa khái quát, điều này được gọi là đại định. Có nhiều trạng thái khác nhau của sự xuất thần, chí phúc và đồng hoá này; các học giả và hành giả trong quá khứ đã phân biệt những trạng thái đồng hoá khác nhau với các nguyên khí cao hơn hoặc với Đấng Duy Nhất Tuyệt Đối. Nhưng nói chung, đó là đại định, một trạng thái đôi khi được gọi là sự chiêm ngưỡng thiêng liêng.

We will carry our thoughts forward to that point—still in time and space, we would say —wherein the spiritual consciousness, the consciousness of the immersed monad, releases itself from all the specific categories of awareness and all differentiations, and realizes differentiation to be a practical actuality but not a reality. Differentiation is realized to be a practical actuality and not a true reality. *and from the final sense of selfhood,* In which we identify ourselves with a particular ring-pass-not, *and merges itself in that sublime condition* Elevated, heavenly, high, *in which self-centredness (as we understand it) disappears.* Self-centredness: he has to interpolate this phrase, 'as we understand it', because in a way a sense of self will remain and a sense of centre will remain. But what do we do? This means the transference of the self to every location. In the Leonian language, this is called the relinquished point. The point of self-identity is seen and felt to be everywhere, so that no longer is it simply the centre of certain continuous perceptions of body, desire, mind, as if these were the only real factors in self. The point is relinquished and sent elsewhere and everywhere. We realize our expansive nature and that we are the point which is everywhere found. We become all points, all points of identity, and are everywhere found. This is a true decentralization.

Chúng ta sẽ đưa tư tưởng tiến tới thời điểm ấy—có thể nói là vẫn trong thời gian và không gian—nơi tâm thức tinh thần, tâm thức của chân thần đang đắm chìm, tự giải thoát khỏi mọi phạm trù nhận biết cụ thể và mọi sự biến phân, rồi nhận ra rằng biến phân là một thực tế trong thực tiễn nhưng không phải là thực tại. Biến phân được nhận ra là một thực tế trong thực tiễn chứ không phải một thực tại chân thực. *và khỏi cảm thức cuối cùng về bản ngã,* Trong đó chúng ta đồng hoá mình với một vòng-giới-hạn riêng biệt, *rồi hoà nhập vào trạng thái cao cả ấy* Cao quý, thuộc cõi trời, cao vời, *trong đó sự tập trung vào bản thân (theo cách chúng ta thấu hiểu) biến mất.* Sự tập trung vào bản thân: Ngài phải chèn cụm từ “theo cách chúng ta thấu hiểu” vào đây, vì theo một cách nào đó, cảm thức về bản ngã sẽ còn tồn tại và cảm thức về trung tâm cũng sẽ còn tồn tại. Nhưng chúng ta làm gì? Điều này hàm ý sự chuyển dịch bản ngã đến mọi vị trí. Trong ngôn ngữ của Sư Tử, điều này được gọi là điểm đã từ bỏ. Điểm tự đồng nhất được nhìn thấy và cảm nhận là hiện diện khắp nơi, nên nó không còn đơn thuần là trung tâm của một số tri giác liên tục về thân thể, dục vọng, thể trí, như thể đó là những yếu tố thực duy nhất trong bản ngã. Điểm ấy được từ bỏ và chuyển đến nơi khác, đến khắp nơi. Chúng ta nhận ra bản chất rộng mở của mình và nhận ra rằng mình là điểm hiện diện khắp nơi. Chúng ta trở thành mọi điểm, mọi điểm

đồng nhất, và hiện diện khắp nơi. Đây là sự phi tập trung vào bản thân đích thực.

It doesn't mean that we've lost our identity, but we have merged particularized identity into a pervasive, planet-wide, system-wide, universe-wide identity. We have discovered ourselves to be everywhere, and in that sense we become capable of harmlessness. Harmlessness is the expression of the life of the man who realizes himself to be everywhere. Well, what a great demand that is, to realize that one is not only within every perception and one is the identity which is behind every perception, one is the essence which has caused the emergence of that which is perceived. So one is the divine essence which has caused the emergence into actuality of that which is perceived.

Điều đó không có nghĩa là chúng ta đã đánh mất bản sắc của mình, mà là chúng ta đã hoà nhập bản sắc riêng biệt vào một bản sắc lan toả, bao trùm toàn hành tinh, toàn hệ thống, toàn vũ trụ. Chúng ta đã khám phá ra mình hiện diện khắp nơi, và theo nghĩa ấy, chúng ta trở nên có khả năng thể hiện tính vô tổn hại. Tính vô tổn hại là sự biểu lộ đời sống của người nhận ra mình hiện diện khắp nơi. Thật là một đòi hỏi lớn lao khi phải nhận ra rằng mình không chỉ hiện diện trong mọi tri giác, mình còn là bản sắc nằm sau mọi tri giác, là tinh túy đã khiến những gì được tri giác xuất hiện. Vì vậy, mình là tinh túy thiêng liêng đã khiến những gì được tri giác xuất hiện thành thực tế.

Subject-object unification is true contemplation.

Sự hợp nhất chủ thể–đối tượng là chiêm ngưỡng đích thực.

[3] **We shall later consider the stages wherein the soul—impelled thereto by its peculiar ray qualities—appropriates to itself (for purposes of experience) those forms which can be expressive of, and responsive to, the many types of divine awareness.**

[3] Sau này, chúng ta sẽ xem xét những giai đoạn mà linh hồn—do các phẩm tính cung đặc thù của mình thúc đẩy—chiếm hữu (nhằm mục đích trải nghiệm) những hình tướng có thể biểu đạt và đáp ứng với nhiều loại nhận biết thiêng liêng.

This will be the study of appropriation. There are so many essential studies in *Esoteric Psychology*, either Volume I or Volume II. Volume II tends to be more technical in terms of the process which the human being follows, and should follow, to unfold consciousness in a higher way: to leave behind the customary personality consciousness and enter into a different state of consciousness altogether, characteristic of perception on the higher mental plane and beyond into the realm of

Đây sẽ là việc nghiên cứu về sự chiếm hữu. Có rất nhiều nội dung nghiên cứu thiết yếu trong *Tâm Lý Học Nội Môn*, cả Tập I lẫn Tập II. Tập II có xu hướng chuyên sâu hơn về tiến trình mà con người đi theo, và nên đi theo, để khai mở tâm thức theo một cách cao hơn: bỏ lại tâm thức phàm ngã quen thuộc và bước vào một trạng thái tâm thức hoàn toàn khác, đặc trưng cho tri giác trên Cõi thượng trí và xa hơn nữa, vào cõi của Tam nguyên tinh thần, vốn là Chân Ngã đích thực, với chữ E viết hoa. Cần phải chứng nghiệm điều đó.

the Triad, which is the true Ego with a capital E. That has to be realized.

It is really the end of transcendent personhood and entering into, in the words of eminent psychologist Robert Gerard, transcendental perception. All that pertains to the monad can be considered transcendental, and all that pertains to the soul can be considered transpersonal, even though built up upon personal realizations and achievements, upon work accomplished in the lower worlds.

Đó thực sự là sự kết thúc của trạng thái cá nhân siêu việt và bước vào, theo lời nhà tâm lý học lỗi lạc Robert Gerard, tri giác siêu việt. Mọi điều thuộc về chân thần đều có thể được xem là siêu việt, và mọi điều thuộc về linh hồn đều có thể được xem là vượt khỏi cá nhân, dù được xây dựng trên những chứng nghiệm và thành tựu cá nhân, trên công việc đã hoàn thành trong các cõi thấp.

[4] **It should be noted here, therefore, that there are, literally, two points of identification in the long experience of the soul.**

[4] Vì vậy, ở đây cần lưu ý rằng, theo đúng nghĩa đen, có hai điểm đồng hoá trong trải nghiệm lâu dài của linh hồn.

Whose experience is this? In the long experience of our developing consciousness.

Đây là trải nghiệm của ai? Là trong trải nghiệm lâu dài của tâm thức đang phát triển của chúng ta.

[5] **One marks the stage wherein form, matter, substance, time and space are controlling factors, and imprison the soul**

[5] Một điểm đánh dấu giai đoạn mà hình tướng, vật chất, chất liệu, thời gian và không gian là những yếu tố chi phối, giam hãm linh hồn [Page 30]

When we talk about imprisoning the soul, we mean limiting the consciousness to lesser perceptions. There will always be perception; there will always be registration. The perception and registration will be of those conditions found in the lower three worlds.

Khi nói đến việc giam hãm linh hồn, chúng ta muốn nói đến việc giới hạn tâm thức vào những tri giác thấp hơn. Sẽ luôn có tri giác; sẽ luôn có sự ghi nhận. Tri giác và sự ghi nhận ấy sẽ hướng đến những điều kiện hiện hữu trong ba cõi thấp.

[6] **within their types of consciousness.**

[6] trong những loại tâm thức của chúng.

Two points of identification: Who do we think we are? What do we think we are? That ends up being very important. You cut your finger and you say, 'Look what I did to myself.' Someone has a wound of some kind:

Hai điểm đồng hoá: Chúng ta nghĩ mình là ai? Chúng ta nghĩ mình là gì? Rốt cuộc, điều đó trở nên rất quan trọng. Khi bị đứt tay, người ta nói: “Xem tôi đã làm gì với chính mình này.” Khi ai đó bị một vết thương nào

'What did they do to you?' There is such a complete identification with the body in so many consciousnesses today. By that I mean the lower physical body, which is not even undergoing real principle development in this solar system. It is a great error, a great illusion, a maya; it is a mistake. It takes a long time to stand back, stand under, stand beyond, and realize the instrumental nature of the vehicles. Many lives can be involved in this.

đó, người ta hỏi: "Họ đã làm gì với bạn?" Ngày nay, có rất nhiều tâm thức đồng hoá hoàn toàn với thân thể như vậy. Qua đó, tôi muốn nói đến thể xác thấp, vốn thậm chí không trải qua sự phát triển nguyên khí thực sự trong hệ mặt trời này. Đó là một sai lầm lớn, một ảo tưởng lớn, một ảo lực; đó là một sự nhầm lẫn. Phải mất một thời gian dài mới có thể lùi lại, đứng bên dưới, đứng vượt ra ngoài và nhận ra bản chất công cụ của các vận cụ. Điều này có thể đòi hỏi nhiều kiếp sống.

This is a long period in which we have identification with form, matter, substance, time, space. These are the controlling factors and they limit the consciousness, imprison the consciousness within the types of consciousness which are attached to these factors which represent life in the lower three worlds.

Đây là một thời kỳ dài trong đó chúng ta đồng hoá với hình tướng, vật chất, chất liệu, thời gian và không gian. Đó là những yếu tố chi phối; chúng giới hạn tâm thức, giam hãm tâm thức trong những loại tâm thức gắn liền với các yếu tố này, những yếu tố biểu trưng cho sự sống trong ba cõi thấp.

[7] **This connotes identification with form life.**

[7] Điều này hàm ý *đồng hoá với sự sống hình tướng*.

It is where we find most people today, even intelligent people.

Đó là trạng thái của phần lớn con người ngày nay, ngay cả những người thông minh.

They are still, in a way, within the Hall of Ignorance because the higher of the pairs of opposites has not made its appeal. Sometimes it can make its appeal in earlier lives, and then that contact will be shut off for a time while they build up other faculties, such as the intellect. The mystic is often asleep within the intellectual. The gains of the mystical phase are still part of the equipment, but the mystical phase, the mystical sensitivities, have been subdued so that other faculties can be developed. Such people have known there is a higher of the pairs of opposites but have temporarily relinquished belief in it, or relation to it, so that they could build in other faculties.

Theo một nghĩa nào đó, họ vẫn ở trong Phòng Vô Minh vì phương diện cao hơn trong các cặp đối cực chưa tạo được sức thu hút. Đôi khi, phương diện ấy có thể tạo được sức thu hút trong những kiếp sống trước, rồi sự tiếp xúc đó tạm thời gián đoạn trong lúc họ phát triển những năng lực khác, chẳng hạn như trí năng. Nhà thần bí thường đang ngủ yên trong con người thiên về trí năng. Những thành quả của giai đoạn thần bí vẫn là một phần trong hành trang của họ, nhưng giai đoạn thần bí, những khả năng cảm nhận thần bí, đã lắng xuống để những năng lực khác có thể phát triển. Những người như thế từng biết rằng có một phương diện cao hơn trong các cặp đối cực, nhưng đã tạm thời

buông bỏ niềm tin vào đó, hoặc mối liên hệ với nó, để có thể bồi đắp những năng lực khác.

I had a friend once who was a fine musician, born blind. He was so acute in the musical field. He had perfect pitch and could understand every harmonic transition and exactly what it was. It was an acute type of musical perception. I realized that his blindness had made it possible for him to concentrate so much on a particular faculty that he raised it to a very high level, which will serve him well when he regains his sight in another incarnation. When we see people being apparently fairly one-sided and concentrated in a particular life, we must not assume that the faculties they are not now emphasizing are not somehow resonant within them. We would have to have real soul perception to know whether or not this is the case.

Tôi từng có một người bạn là một nhạc sĩ tài năng, bị mù bẩm sinh. Ông có khả năng cảm nhận âm nhạc hết sức tinh nhạy. Ông có khả năng nhận biết cao độ tuyệt đối và có thể thấu hiểu mọi sự chuyển tiếp hòa âm, biết chính xác đó là gì. Đó là một khả năng cảm thụ âm nhạc hết sức tinh nhạy. Tôi nhận ra rằng tình trạng mù lòa đã cho phép ông tập trung rất nhiều vào một năng lực cụ thể, nâng nó lên một cấp độ rất cao; năng lực ấy sẽ giúp ích rất nhiều cho ông khi ông có lại thị giác trong một kiếp lâm phàm khác. Khi thấy những người dường như phát triển khá thiên lệch và chỉ tập trung vào một mặt trong một kiếp sống cụ thể, chúng ta không được cho rằng những năng lực hiện nay họ không chú trọng lại không có sự cộng hưởng nào đó bên trong họ. Chúng ta phải thực sự có khả năng tri giác linh hồn mới biết được có phải như vậy hay không.

[8] **The other connotes identification with all that lies outside of form expression and is released from it.**

[8] Điểm kia hàm ý *đồng hoá với tất cả những gì nằm ngoài sự biểu đạt qua hình tướng và đã thoát khỏi sự biểu đạt ấy*.

Thinking of oneself as that which is not form: then the image of the self becomes less substantial and more ethereal. Many people think of themselves as quite a dense object, whereas the realization of self as a more ethereal something is already a stage of progression.

Nghĩ về bản thân như cái không phải là hình tướng: khi đó, hình ảnh về bản ngã trở nên ít mang tính chất liệu hơn và thanh nhẹ hơn. Nhiều người nghĩ về bản thân như một vật thể khá đậm đặc, trong khi việc nhận biết bản ngã như một cái gì đó thanh nhẹ hơn đã là một giai đoạn tiến triển.

[9] **What that may be lies beyond the grasp of our present advanced humanity,**

[9] Điều đó có thể là gì thì vượt ngoài khả năng nắm bắt của bộ phận nhân loại tiến bộ hiện nay,

Basically, in essence, soul and spirit—spirit, monad. *What that may be lies beyond the grasp of our present advanced humanity,*

Về cơ bản, về bản chất, đó là linh hồn và tinh thần—tinh thần, chân thần. *Điều đó có thể là gì thì vượt ngoài khả năng lĩnh hội của bộ phận*

What type of identification this is, and what is that which lies outside of form expression,

nhân loại tiến bộ hiện nay, Đây là loại đồng hoá nào, và cái nằm ngoài sự biểu hiện của hình tướng ấy là gì,

[10] **and is only known in its true significance by such great Existences as the Christ, the Buddha and Those of analogous rank in the Hierarchy of Lives.**

[10] và chỉ những Đấng Hiện Hữu vĩ đại như Đức Christ, Đức Phật cùng Những Đấng có cấp bậc tương đương trong Huyền Giai các Sự Sống mới biết được thâm nghĩa đích thực của nó.

And I think basically he's saying that what being is, what spirit is, is truly known only to great existences, as he describes it.

Và tôi nghĩ, về cơ bản, Ngài đang nói rằng chỉ những Đấng Hiện Hữu vĩ đại, như Ngài mô tả, mới thực sự biết bản thể là gì, tinh thần là gì.

[11] **The qualities generated and developed through the first of these identifications persist and colour the conscious realisation,**

[11] Những phẩm tính được tạo ra và phát triển qua sự đồng hoá thứ nhất vẫn tồn tại và nhuốm màu sự chứng nghiệm hữu thức,

We do not lose the faculties generated during the period of identification with form.

Chúng ta không mất đi những năng lực đã được tạo ra trong giai đoạn đồng hoá với hình tướng.

[12] **and it must be remembered that the final identification is the result of the experience gained through the medium of the first.**

[12] và cần nhớ rằng sự đồng hoá cuối cùng là kết quả của trải nghiệm thu được thông qua sự đồng hoá thứ nhất.

It is a bit like what we might call, in a way, the law of continuity. It applies to planetary rulerships. We outgrow an emphasis. Let's say we are born in Aries: we outgrow the emphasis on Mars and move to Mercury, but we do not lose Mars. It becomes a subset of our Mercurian focus. When we move to a Uranian phase in the sign Aries and are animated by the hierarchical ruler Uranus, we do not lose Mercury, which is a lower octave of Uranus, and we do not lose Mars. The proportion changes. The greater emphasis is on Uranus, and that particular approach includes the gains and the

Điều này phần nào giống với cái mà, theo một nghĩa nào đó, chúng ta có thể gọi là định luật liên tục. Nó áp dụng cho sự cai quản của các hành tinh. Chúng ta phát triển vượt qua một trọng tâm. Giả sử chúng ta sinh ra trong dấu hiệu Bạch Dương: chúng ta phát triển vượt qua trọng tâm đặt vào Sao Hỏa và chuyển sang Sao Thủy, nhưng không mất đi Sao Hỏa. Sao Hỏa trở thành một phần nằm trong trọng tâm Sao Thủy của chúng ta. Khi chuyển sang một giai đoạn Sao Thiên Vương trong dấu hiệu Bạch Dương và nhận sinh lực từ chủ tinh huyền giai Sao Thiên Vương, chúng ta không mất đi Sao Thủy, vốn là một

tendencies of Mercury and even of Mars. The qualities that we build up serve us, even though the emphasis changes.

quãng tám thấp hơn của Sao Thiên Vương, và cũng không mất đi Sao Hỏa. Tỉ lệ thay đổi. Trọng tâm lớn hơn đặt vào Sao Thiên Vương, và cách tiếp cận cụ thể ấy bao gồm những thành quả và khuynh hướng của Sao Thủy, thậm chí cả của Sao Hỏa. Những phẩm tính mà chúng ta bồi đắp vẫn giúp ích cho chúng ta, dù trọng tâm có thay đổi.

The qualities which we build up during the phase of identification with form are preserved and form a part of the wider life which supervenes when divine purpose develops identification with that which transcends the form as usually considered.

Những phẩm tính mà chúng ta bồi đắp trong giai đoạn đồng hoá với hình tướng vẫn được bảo tồn và trở thành một phần của đời sống rộng lớn hơn, vốn tiếp nối khi Thiên Ý phát triển sự đồng hoá với cái vượt ngoài hình tướng theo cách hiểu thông thường.

[13] **These qualities will vary according to the dominance of one or other of the ray energies, but there will be—in the final stages—no consciousness of quality or ray type, but simply a state of Being or of livingness that realises identification with the Whole and which, at the same time, holds in solution (if one may use so unsatisfactory a term) all the results of the lesser identifications,**

[13] Những phẩm tính này sẽ khác nhau tuỳ theo năng lượng cung này hay cung khác chiếm ưu thế, nhưng trong những giai đoạn cuối cùng, sẽ không còn tâm thức về phẩm tính hay loại cung, mà chỉ còn một trạng thái Bản Thể hay trạng thái sống chứng nghiệm sự đồng hoá với *Toàn Thể*, đồng thời giữ trong trạng thái hoà tan (nếu có thể dùng một thuật ngữ thiếu thoả đáng như vậy) mọi kết quả của những sự đồng hoá thấp hơn,

I was looking for the word myself, and I think DK gave it very well here. The emphasis is not upon garnered quality but upon being, or beingness. Yet if the qualities garnered are needed for work within the world of form, they can be accessed at any time. We don't keep our attention upon differentiated quality. We keep our attention upon the presence of being, of beingness, of the One Dissolver, as it were. I sometimes search for words which are meaningful to me, as I would suggest for you to do: search for words meaningful to you to make more real this state of being, more real than the state of absorption in differentiated quality, which is at least higher than the state of

Chính tôi đã tìm kiếm từ ngữ ấy, và tôi nghĩ ở đây Chân sư DK đã diễn đạt rất hay. Trọng tâm không đặt vào phẩm tính đã tích lũy mà vào bản thể, hay trạng thái hiện hữu. Tuy nhiên, nếu cần đến những phẩm tính đã tích lũy để hoạt động trong thế giới hình tướng, chúng ta có thể tiếp cận chúng bất cứ lúc nào. Chúng ta không duy trì sự chú ý vào phẩm tính đã biến phân. Chúng ta duy trì sự chú ý vào sự hiện diện của bản thể, của trạng thái hiện hữu, có thể nói là của Đấng Dung Giải Duy Nhất. Đôi khi tôi tìm những từ ngữ có ý nghĩa đối với mình, và tôi cũng đề nghị các bạn làm như vậy: hãy tìm những từ ngữ có ý nghĩa đối với các bạn để khiến trạng thái hiện hữu này trở nên thực hơn, thực hơn

absorption in differentiated form. At the same time, all the results of the lesser identifications are held in solution and can be accessed.

trạng thái chìm đắm trong phẩm tính đã biến phân, vốn ít nhất cũng cao hơn trạng thái chìm đắm trong hình tướng đã biến phân. Đồng thời, mọi kết quả của những sự đồng hoá thấp hơn vẫn được lưu giữ ở dạng hòa tan và có thể tiếp cận.

[14] **the various differentiations and distinctions, and the many ray instincts, impulses, and intuitions.**

[14] những sự biến phân và phân biệt khác nhau, cùng nhiều bản năng, xung lực và trực giác của các cung.

All available for work within the world of illusion, wherein we perforce must work.

Tất cả đều sẵn có để hoạt động trong thế giới ảo tưởng, nơi chúng ta tất yếu phải làm việc.

[15] **The garnered and expressed qualities, and the possible actions and reactions and awarenesses are equally eternally present and capable of re-acquisition at will, but they are all held below the threshold of consciousness.**

[15] Những phẩm tính đã tích luỹ và biểu đạt, cùng những hành động, phản ứng và hình thức nhận biết có thể có, đều hiện diện vĩnh cửu như nhau và có thể được lấy lại tuỳ ý, nhưng tất cả đều nằm dưới ngưỡng tâm thức.

He is saying exactly what I am saying, only he says it better. These qualities can be utilized in our service, but where is our real attention? This is the important factor: where is our real attention focused? When we drive a car, every time we have to shift the gear or turn on the signal or turn the wheel, we are not thinking, 'Now I have to do this.' It is an automatic habit. It has become instinctual at this point, part of our system of responses. So it goes with all of these possible actions and reactions and awarenesses. They are eternally present and capable of reacquisition.

Ngài đang nói đúng điều tôi đang nói, chỉ có điều Ngài diễn đạt hay hơn. Chúng ta có thể sử dụng những phẩm tính này trong công việc phụng sự, nhưng sự chú ý thực sự của chúng ta ở đâu? Đây là yếu tố quan trọng: sự chú ý thực sự của chúng ta tập trung vào đâu? Khi lái xe, mỗi lần phải sang số, bật đèn báo rẽ hoặc xoay vô lăng, chúng ta không nghĩ: "Bây giờ tôi phải làm việc này." Đó là một thói quen tự động. Đến lúc này, nó đã trở thành bản năng, một phần trong hệ thống đáp ứng của chúng ta. Mọi hành động, phản ứng và nhận biết có thể có này cũng vậy. Chúng hiện diện vĩnh cửu và có thể được khôi phục.

The Tibetan is at this time, we would say, triadically focused. He doesn't have a causal body per se. All of his qualities have been absorbed into the Spiritual Triad. He is a present and to-be-manifested Master in the New Age, yet he can recall precisely and exactly different experiences he has had

Có thể nói rằng hiện nay Chân sư Tây Tạng tập trung nơi Tam Nguyên Tinh Thần. Ngài không có chính thể nguyên nhân. Mọi phẩm tính của Ngài đã được hấp thu vào Tam Nguyên Tinh Thần. Ngài là một Chân sư hiện đang hiện diện và sẽ biểu hiện trong Kỷ Nguyên Mới, nhưng Ngài vẫn có thể nhớ lại

when he was on the Path of Discipleship, and he informs us of these experiences for teaching value and so forth. He has the memory of these things, even though he may not have—well, it is hard to say. He has been working in a body that was born apparently by natural means, and so I suppose there is, or was up to a certain point, the preservation of certain permanent atoms. We don't think that he was working in a mayavirupa as Master Morya and Master KH were. Who knows? Maybe by this time he may be. But even in a high initiate the permanent atoms can be preserved.

hết sức chính xác những trải nghiệm khác nhau mà Ngài đã có khi còn trên Con Đường Đệ Tử, và Ngài kể cho chúng ta những trải nghiệm ấy vì giá trị giảng dạy của chúng, v.v. Ngài vẫn nhớ những điều này, dù có thể Ngài không còn có—thật khó nói. Ngài đã làm việc trong một thân thể dường như được sinh ra bằng cách tự nhiên, nên tôi cho rằng có sự bảo tồn một số Nguyên tử trường tồn, hoặc ít nhất đã có sự bảo tồn ấy cho đến một thời điểm nào đó. Chúng ta không nghĩ rằng Ngài đang làm việc trong một thể ảo hóa như Chân sư Morya và Chân sư KH. Ai biết được? Có lẽ đến lúc này Ngài đã như vậy. Nhưng ngay cả nơi một điểm đạo đồ cấp cao, các Nguyên tử trường tồn vẫn có thể được bảo tồn.

I just began to realize: if a person does not die during the fourth-degree experience, there must come a time when there is a conflagration of the permanent atoms of the lower atomic triangle. Does this actually happen in the life in which the fourth initiation is taken, or are those members of the lower atomic triangle somehow preserved? If it does happen, and if there is this great conflagration of the causal body at the fourth degree, I think it can be assumed that in his life in the nineteenth century Master DK did take the fourth initiation and then the fifth in 1875, apparently in the same body. Are those permanent atoms, in a way, destroyed? Is there a fiery experience of the destruction of the Egoic Lotus? Then, if the body is retained, is it retained through some ability to regenerate those permanent atoms from the Spiritual Triad? These are technicalities which are not discussed: what happens when the physical body is retained after the destruction of the causal body. That is a really interesting question to pursue. In any case, all of these garnered abilities are held below the threshold of consciousness.

Tôi vừa bắt đầu nhận ra rằng: nếu một người không chết trong trải nghiệm điểm đạo bậc bốn, thì hẳn phải đến một lúc các Nguyên tử trường tồn của tam giác nguyên tử thấp bùng cháy dữ dội. Điều này có thực sự xảy ra trong kiếp sống mà người ấy trải qua lần điểm đạo thứ tư, hay những thành phần của tam giác nguyên tử thấp ấy vẫn được bảo tồn bằng cách nào đó? Nếu điều ấy xảy ra, và nếu có sự bùng cháy dữ dội này của thể nguyên nhân ở bậc bốn, thì tôi nghĩ có thể cho rằng trong kiếp sống vào thế kỷ mười chín, Chân sư DK đã thực sự trải qua lần điểm đạo thứ tư, rồi lần điểm đạo thứ năm vào năm 1875, dường như trong cùng một thân thể. Theo một nghĩa nào đó, những Nguyên tử trường tồn ấy có bị hủy diệt không? Có một trải nghiệm rực lửa về sự hủy diệt Hoa Sen Chân Ngã không? Sau đó, nếu thân thể vẫn được giữ lại, thì có phải nhờ một khả năng nào đó tái tạo những Nguyên tử trường tồn ấy từ Tam Nguyên Tinh Thần mà thân thể vẫn được giữ lại không? Đây là những chi tiết kỹ thuật chưa được bàn đến: điều gì xảy ra khi thể xác vẫn được giữ lại sau sự hủy diệt của thể nguyên nhân. Đó thực sự là một câu hỏi thú vị để tìm hiểu sâu hơn. Dù sao đi nữa, tất

cả những khả năng đã tích lũy này đều nằm dưới ngưỡng tâm thức.

[16] **Livingness, Being, Wholeness and Unity are the distinctive characteristics of this highly evolved stage,**

[16] Trạng thái sống, Bản Thể, tính Toàn Thể và sự Hợp Nhất là những đặc trưng riêng biệt của giai đoạn tiến hoá cao này,

Of identification with—what can we call it? —That which is so.

Của sự đồng hoá với—chúng ta có thể gọi là gì?—Cái vốn là như vậy.

Livingness, Being, Wholeness, Unity: these are the great factors, and these we have to instil, or they should be characteristic of our type of consciousness. *are the distinctive characteristics of this highly evolved stage,*

Tính sống động, Bản Thể, Tính Toàn Thể, Sự Hợp Nhất: đây là những yếu tố lớn lao, và chúng ta phải vun bồi những yếu tố này, hoặc chúng phải là những đặc trưng của loại tâm thức của chúng ta. *là những đặc trưng riêng biệt của giai đoạn tiến hoá cao này,*

[17] **which is, in its turn, the foundation for that higher evolutionary cycle of which we know nothing but which is hinted at in *A Treatise on Cosmic Fire* and in all references to the seven Paths which open up before the adept of the fifth initiation.**

[17] rồi đến lượt nó, giai đoạn ấy trở thành nền tảng cho chu kỳ tiến hoá cao hơn mà chúng ta hoàn toàn chưa biết, nhưng đã được gợi ra trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* và trong mọi chỗ đề cập đến bảy Đường Đạo mở ra trước vị chân sư ở lần điểm đạo thứ năm.

To be pursued at the period of the sixth initiation.

Để theo đuổi vào thời kỳ điểm đạo thứ sáu.

I've just been dealing with those because I've been working on these seven Paths in *A Treatise on Cosmic Fire*, in *The Rays and the Initiations*, and also in *Initiation, Human and Solar*. Those commentaries, by the time you are reading this, should be increasingly available.

Tôi vừa đề cập đến những điều ấy vì tôi đang nghiên cứu bảy Đường Đạo này trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trong *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*, cũng như trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*. Đến khi các bạn đọc những dòng này, những bài bình giảng ấy hẳn sẽ ngày càng sẵn có hơn.

[18] **Absorption into the One Life is the nature of this elevated state of consciousness.**

[18] Hoà nhập vào Sự Sống Duy Nhất là bản chất của trạng thái tâm thức cao siêu này.

We are told that identification is realization plus esoteric experience plus absorption into the Whole.

Chúng ta được dạy rằng sự đồng hoá là sự chứng nghiệm cộng với trải nghiệm huyền bí, cộng với sự hòa nhập vào Toàn Thể.

Identification is realization, esoteric experience, plus absorption into the Whole. This is our great goal, and then we can truly be disciples in relation to the great Logos of Sirius and have started an entirely new line of development. Absorption into the One Life is the nature of this elevated consciousness, and I think we should practise this. Obviously we will get better at it life after life, but we should practise the realization of absorption into the One Life—which is the same thing, only expressed differently, as being that One Life. Our attention should be focused on that which is and that which substands all apparency. Every content of consciousness is really an apparency, especially the formal contents of consciousness, the form-related contents. We should practise being that which substands.

Sự đồng hoá là sự chứng nghiệm, trải nghiệm huyền bí, cộng với sự hòa nhập vào Toàn Thể. Đây là mục tiêu lớn lao của chúng ta, và khi ấy chúng ta mới thực sự có thể là những đệ tử trong mối liên hệ với vị Thượng đế vĩ đại của Sao Thiên Lang, đồng thời đã bắt đầu một hướng phát triển hoàn toàn mới. Sự hòa nhập vào Sự Sống Duy Nhất là bản chất của tâm thức cao cả này, và tôi nghĩ chúng ta nên thực hành điều ấy. Hiển nhiên, qua hết kiếp này đến kiếp khác, chúng ta sẽ thực hiện điều ấy tốt hơn, nhưng chúng ta nên thực hành sự chứng nghiệm việc hòa nhập vào Sự Sống Duy Nhất—điều này cũng chính là việc hiện hữu như Sự Sống Duy Nhất ấy, chỉ được diễn đạt theo một cách khác. Sự chú ý của chúng ta nên tập trung vào cái đang hiện hữu và cái làm nền tảng cho mọi vẻ ngoài. Mọi nội dung của tâm thức thực ra đều là một vẻ ngoài, đặc biệt là những nội dung mang hình tướng của tâm thức, những nội dung liên quan đến hình tướng. Chúng ta nên thực hành việc hiện hữu như cái làm nền tảng ấy.

[19] **Freedom from all that is implied in the use of the words Form and Ego**

[19] Đặc trưng chủ yếu là sự tự do khỏi tất cả những gì hàm chứa trong việc sử dụng các từ Hình Tướng và Chân Ngã

Lower ego, and also Ego, maybe on the higher mental plane,

Phàm ngã, và cả Chân ngã nữa, có lẽ trên cõi thượng trí,

[20] **is the major characteristic, and, therefore, many ancient Scriptures, when attempting to deal with and explain this supernormal and superlative condition, are forced back into the use of negatives, and the so-called "doctrine of negation".**

[20] và, vì vậy, khi cố gắng bàn đến và giải thích trạng thái [Page 31] siêu thường và tối thượng này, nhiều Kinh Điển cổ buộc phải quay lại sử dụng những cách diễn đạt phủ định, cùng cái gọi là "giáo lý phủ định".

Not this, not that: sometimes referred to as neti neti. We are getting into a section of the book where we are talking about a stage of consciousness characterized by this freedom, this absorption, this sense of livingness, being, beingness, wholeness, unity—many word-sounds to hint at or describe a great state of realization. If we do not achieve that, we can think we know many things, but the main event, the main realization, will be missing.

Không phải cái này, không phải cái kia: đôi khi được gọi là phép phủ định "không phải cái này, không phải cái kia". Chúng ta đang bước vào một phần của cuốn sách bàn về một giai đoạn tâm thức có đặc trưng là sự tự do này, sự hòa nhập này, cảm nhận về tính sống động, bản thể, trạng thái hiện hữu, tính toàn thể, sự hợp nhất—nhiều từ ngữ và âm thanh để gợi ý hoặc mô tả một trạng thái chứng nghiệm lớn lao. Nếu không đạt đến trạng thái ấy, chúng ta có thể nghĩ rằng mình biết nhiều điều, nhưng sự kiện chủ yếu, sự chứng nghiệm chủ yếu, vẫn sẽ vắng mặt.

The scriptures are forced back upon the use of negation.

Các kinh điển buộc phải trở lại dùng sự phủ định.

[21] **Only by indicating what this state or condition of awareness is not, can any idea be conveyed of what it essentially is. The negations thus met with (and frequently misunderstood by the occidental reader) are, therefore, the result of the futility and inadequacy of language to express the Reality then known.**

[21] Chỉ bằng cách chỉ ra trạng thái hay trạng thái nhận biết này *không phải* là gì, người ta mới có thể truyền đạt phần nào ý tưởng về bản chất của nó. Do đó, những lời phủ định mà chúng ta gặp như vậy (và độc giả phương Tây thường hiểu sai) là hệ quả của sự bất lực và thiếu khả năng của ngôn ngữ trong việc biểu đạt Thực Tại được biết đến khi ấy.

Language struggles to express these greater realizations of reality. It is a Geminian method, this kind of contrasting. We learn what a thing is by what it is not. We concentrate on the opposite in order to reveal that which we cannot really describe. I'm sure that many of us have studied or read literature in which this doctrine of negation is used until we finally discover that we have to negate everything, every perception, and yet somehow reclaim it after negation. We reclaim every perception as if it were essence.

Ngôn ngữ chật vật diễn đạt những sự chứng nghiệm cao hơn này về thực tại. Kiểu đối chiếu này là một phương pháp của Song Tử. Chúng ta học biết một điều là gì thông qua những gì nó không phải. Chúng ta tập trung vào điều đối lập để làm hiển lộ cái mà chúng ta không thể thực sự mô tả. Tôi chắc rằng nhiều người trong chúng ta đã nghiên cứu hoặc đọc những tác phẩm sử dụng giáo lý phủ định này, cho đến khi cuối cùng khám phá ra rằng chúng ta phải phủ định mọi thứ, mọi tri giác, nhưng bằng cách nào đó lại thu nhận chúng trở lại sau khi phủ định. Chúng ta thu nhận lại mọi tri giác như thể đó là bản chất tinh yếu.

After negating the apparent reality of every content of consciousness or perception, we reclaim those contents and perceptions as essence. We realize that a thing has no reality in and of itself, even though it is an apparent actuality. We realize that substanding it is that from which it arose, the essence, no thing at all. It may be a pattern of energy which itself must be substanded by something still more essential. Our consciousness goes inward all the time, and we perceive ever more subtle substanding factors which substand the apparencies which we perceive as real, and yet they are not real. We must remove reality from apparencies, from that which is apparently real. This takes practice. This is an everyday matter. We are constantly perceiving around us all manner of things and people, and DK calls this the phantasmagoria. The phantasmagoria is not real; rather, it arose from what is real, and the only reality it has is its origin in that which is real.

Sau khi phủ định thực tại bề ngoài của mọi nội dung tâm thức hay tri giác, chúng ta thu nhận lại những nội dung và tri giác ấy như bản chất tinh yếu. Chúng ta nhận ra rằng một sự vật không có thực tại ở chính nó, dù nó có vẻ đang hiện hữu thực sự. Chúng ta nhận ra rằng nền tảng của nó là cái mà từ đó nó sinh khởi, là bản chất tinh yếu, hoàn toàn không phải một sự vật nào. Nó có thể là một mô hình năng lượng mà chính mô hình ấy phải có một cái gì đó còn tinh yếu hơn làm nền tảng. Tâm thức chúng ta không ngừng hướng vào bên trong, và chúng ta tri giác những yếu tố nền tảng ngày càng vi tế hơn, làm nền tảng cho những vẻ ngoài mà chúng ta tri giác là thực, nhưng chúng lại không thực. Chúng ta phải gỡ bỏ tính thực tại khỏi những vẻ ngoài, khỏi những gì có vẻ là thực. Điều này đòi hỏi thực hành. Đây là một việc hằng ngày. Chúng ta liên tục tri giác quanh mình đủ mọi sự vật và con người, và Chân sư DK gọi đây là cảnh huyễn biến. Cảnh huyễn biến ấy không thực; nó sinh khởi từ cái thực, và thực tại duy nhất mà nó có là nguồn gốc của nó nơi cái thực.

We are dealing with certain high perceptions which the one called the Blessed One will have and which we in our normal human state do not have. We will see in just a moment what these are all about. I've learned that I'm just going to make one-hour programmes now rather than longer ones, because we can make it possible for you to receive them more quickly, more expeditiously, if I do that.

Chúng ta đang bàn đến một số tri giác cao mà Đấng được gọi là Đấng Chân Phúc sẽ có, còn chúng ta trong trạng thái con người bình thường thì không có. Chỉ một lát nữa, chúng ta sẽ thấy những tri giác này nói về điều gì. Tôi đã rút ra rằng từ nay tôi sẽ chỉ làm những chương trình dài một giờ thay vì dài hơn, vì nếu làm như vậy, chúng ta có thể giúp các bạn nhận được chúng nhanh chóng hơn, kịp thời hơn.

[22] **After the major initiations are undergone, the state of consciousness of the illumined and liberated adept**

[22] Sau khi trải qua những cuộc điểm đạo lớn, trạng thái tâm thức của vị chân sư đã được soi sáng và giải thoát

Illumined at the fifth degree of Revelation, and liberated at the fourth degree,

Được soi sáng ở bậc năm của Sự Mặc Khải, và được giải thoát ở bậc bốn,

[23] **is such that language serves only to blind and to hinder true understanding. The consciousness of the initiate is of so lofty a nature that it can only be described in terms of release, of negation, and through the emphasis of that which it is not.**

[23] đạt tới mức ngôn ngữ chỉ còn che lấp và cản trở sự thấu hiểu chân thực. Tâm thức của điểm đạo đồ có bản chất cao siêu đến nỗi chỉ có thể mô tả bằng những cách diễn đạt về sự giải thoát, sự phủ định, và bằng cách nhấn mạnh những gì tâm thức ấy *không phải*.

We find ourselves saying, 'If it is not this, then what is it?' Then our intuition works to reveal what it may be.

Chúng ta thấy mình nói: "Nếu nó không phải là cái này, vậy nó là gì?" Khi ấy, trực giác của chúng ta hoạt động để làm hiển lộ điều nó có thể là.

[24] **It is a state of No-thing and Non-ego,**

[24] Đó là trạng thái Không-một-vật và Phi-chân-ngã,

In other words, unlimited Self-perception, or Self-perception which is not limited by form, or really by any specificity. *It is a state of No-thing and Non-ego,*

Nói cách khác, đó là sự tri giác Bản Ngã không giới hạn, hay sự tri giác Bản Ngã không bị hình tướng giới hạn, hoặc thực ra không bị bất kỳ tính đặc thù nào giới hạn. *Đó là một trạng thái Vô-vật và Vô-ngã,*

[25] **for all egoic awareness is superseded**

[25] vì mọi nhận biết chân ngã đều nhường chỗ

Followed by and triumphed over by,

Được tiếp nối và vượt qua,

[26] **by a state of Being and of consciousness which is only capable of comprehension and expression when form life is of no further use to the perfected spiritual life.**

[26] cho một trạng thái Bản Thể và tâm thức mà người ta chỉ có thể lĩnh hội và biểu đạt khi sự sống hình tướng không còn hữu dụng đối với sự sống tinh thần đã hoàn thiện.

Necessarily this follows the fourth degree.

Tất yếu, điều này diễn ra sau cấp điểm đạo thứ tư.

[27] **It is a state of non-individuality,**

[27] Đó là một trạng thái phi-cá-thể,

Or supra-individuality, or the state of the all-inclusive Individual, as in the statement, 'Naught is but Me.'

Hay siêu cá thể, hay trạng thái của Cá Thể bao gồm tất cả, như trong lời khẳng định: "Không gì hiện hữu ngoài Ta."

[28] **yet with the subconscious knowledge and gains of the individual experience.**

[28] tuy vẫn mang trong tiềm thức tri thức và những thành quả của trải nghiệm cá thể.

It is as if I have been an encapsulation of being-consciousness but am no longer so.

Như thể tôi từng là bản thể–tâm thức được gói kín trong một giới hạn, nhưng nay không còn như vậy nữa.

[29] **The centre of consciousness is so far removed from any individual separate identity that that particular factor has faded entirely out,**

[29] Trung tâm tâm thức đã rời xa mọi bản sắc cá thể riêng biệt đến mức yếu tố đặc thù ấy hoàn toàn tan biến,

The sense of isolated individualism: isolated unity has taken its place.

Cảm thức về tính cá nhân cô lập: Hợp Nhất Cô Lập đã thay thế nó.

[30] **and only the macrocosmic life is sentiently realised.**

[30] và chỉ còn sự sống đại thiên địa được chứng nghiệm bằng cảm nhận.

Another way of saying this is that one is attuned to the Whole.

Một cách diễn đạt khác là con người hòa điệu với Toàn Thể.

[31] **It is a state of non-activity from our present angle of vision, because all individual reactions to the activity of matter or to that state of being which we call egoic,**

[31] Theo góc nhìn hiện tại của chúng ta, đó là một trạng thái phi-hoạt-động, vì mọi phản ứng cá thể đối với hoạt động của vật chất hay đối với trạng thái hiện tồn mà chúng ta gọi là chân ngã

That is two states: no attention to form in the lower three worlds, and no attention to egoity on the higher mental plane.

Đó là hai trạng thái: không chú tâm đến hình tướng trong ba cõi thấp, và không chú tâm đến tính chân ngã trên Cõi thượng trí.

It is individual reactions. One still perceives, of course. Otherwise Masters would be completely impractical beings; they would not be able to deal with this world of personhood and illusion, or even with the world of the soul. They do see and comprehend, but they do not have the individual reaction. They have the reaction or the response as if the Whole were responding. I knew a man who was like that in person, and when he used the word 'I', he

Ở đây đang nói đến các phản ứng cá thể. Dĩ nhiên, người ta vẫn tri giác. Nếu không, các Chân sư sẽ là những Đấng hoàn toàn xa rời thực tế; Các Ngài sẽ không thể xử lý thế giới của cá nhân và ảo tưởng này, hay ngay cả thế giới của linh hồn. Các Ngài quả thực thấy và thấu hiểu, nhưng không có phản ứng cá thể. Các Ngài phản ứng hay đáp ứng như thể chính Toàn Thể đang đáp ứng. Tôi từng quen một người đàn ông có trạng thái như thế, và khi ông dùng từ “tôi”, ông hoàn toàn không

did not mean any individual at all; he meant the larger encompassing consciousness. *It is a state of non-activity from our present angle of vision, because all individual reactions to the activity of matter or to that state of being which we call egoic,*

muốn nói đến bất kỳ cá thể nào; ông muốn nói đến tâm thức rộng lớn hơn, bao trùm tất cả. *Theo góc nhìn hiện nay của chúng ta, đó là một trạng thái không hoạt động, vì mọi phản ứng cá thể trước hoạt động của vật chất hoặc trước trạng thái hiện tồn mà chúng ta gọi là chân ngã,*

[32] **have dropped away, and Life and Mind can no longer be swept into motion by any of the factors which have hitherto produced what we have called soul activity and form existence.**

[32] đều đã rơi rụng, và Sự Sống cùng Trí Tuệ không còn có thể bị cuốn vào vận động do bất kỳ yếu tố nào trước đây từng tạo ra những gì chúng ta gọi là hoạt động của linh hồn và sự tồn tại của hình tướng.

It is obvious here, though, that Life and Mind remain but are not swayed by lower impacts. The lower worlds are used by the stable, higher, spirit-identified consciousness.

Tuy nhiên, ở đây rõ ràng Sự Sống và Trí Tuệ vẫn còn, nhưng không chịu sự chi phối của những tác động từ các cõi thấp. Tâm thức cao hơn, ổn định và đồng hoá với tinh thần sử dụng các cõi thấp.

This is the end of the Blessed Ones webinar commentaries number one, *Esoteric Psychology II*, page 31. We will begin number two on page 31. Let us do *the Great Invocation* together.

Đến đây kết thúc bài bình giảng số một trong loạt hội thảo trực tuyến về các Đấng Chân Phúc, *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 31. Chúng ta sẽ bắt đầu bài số hai ở trang 31. Chúng ta hãy cùng đọc *Đại Khấn Nguyện.*

From the point of Light within the Mind of God

Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

Let Light descend on Earth.

Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian

From the point of Love within the Heart of God

Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế

Let love stream forth into the hearts of men.

Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người

May Christ return to Earth.

Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian

From the centre where the Will of God is known

Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế

Let purpose guide the little wills of men—	*Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người*
The purpose which the Masters know and serve.	*Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự*
From the centre which we call the race of men	*Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người*
Let the Plan of Love and Light work out	*Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi*
And may it seal the door where evil dwells.	*Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác*
Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth.	*Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian*
OM	*OM*
OM	*OM*
OM	*OM*
We will come back in this section in the Blessed Ones webinar commentaries, *Esoteric Psychology II*, page 31. We will see you soon.	Chúng ta sẽ trở lại phần này trong loạt hội thảo trực tuyến bình giảng về các Đấng Chân Phúc, *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 31. Hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary EPII - Blessed Ones 002

Tóm Tắt

Hợp Nhất Cô Lập và tâm thức bất nhị

Trong trạng thái Hợp Nhất Cô Lập của chân sư, trung tâm tâm thức vượt xa bản sắc cá nhân riêng biệt; những phản ứng cá nhân và tâm thức chân ngã trên Cõi thượng trí lùi khỏi sự chú ý, trong khi Sự Sống Duy Nhất trở thành thực tại được chứng nghiệm. Sự sống và trí tuệ vẫn tồn tại nhưng không còn chịu sự chi phối của những yếu tố thấp. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, điều bị vượt qua là tâm thức như con người hiện biết, còn một loại tâm thức bất nhị vẫn hiện hữu và có thể tự hiển lộ khi những đồng hóa giới hạn nhường chỗ. Trọng tâm chuyển từ đồng hóa mình với một thực tại sang nhận biết mình chính là thực tại ấy, dù cách diễn đạt bằng chữ "tôi" vẫn còn dấu vết nhị nguyên.

Tiến lên nhưng bao gồm

Giáo huấn của Chân sư DK khẳng định rằng nhận biết rộng lớn hơn luôn bao gồm những nhận biết nhỏ hơn, dù trạng thái cao chỉ có thể diễn tả bằng những phủ định. Nguyên tắc "tiến lên nhưng bao gồm" đòi hỏi giữ lại mọi giá trị đã đạt được; chẳng hạn, nhà chiêm tinh học nội môn chân chính cần hiểu đầy đủ những gì chiêm tinh học ngoại môn có thể cung cấp. Trạng thái Bản Thể của sự sống tinh thần giải thoát bao gồm mọi hành động, phản ứng, đồng hóa, tiếp xúc, xung lực cung và biểu hiện thiêng liêng, từ các cõi vật chất–hình tướng đến các cõi năng lượng–mô hình. Những năng lực ấy có thể được khơi lại bằng ý chí hoặc để đáp ứng nhu cầu, nhưng không còn ràng buộc chủ thể hay quyết định bản sắc của chủ thể.

Từ biệt ngã hóa đến đồng hóa

Ba giai đoạn biệt ngã hóa, điểm đạo và đồng hóa đưa con người tinh thần bên trong, vốn chính là Sự sống, từ nhận biết hồng trần qua cảm xúc đến sự phân biệt và riêng rẽ của trí tuệ. Hành trình tiếp tục từ "địa ngục" của các cõi hình tướng thấp đến thiên giới, rồi đến Niết Bàn, vì thiên giới vẫn có thể còn mang tính hình tướng. Ảnh hưởng định hình đời sống chuyển từ phàm ngã cá nhân sang Hồn nhóm, rồi vượt Hồn nhóm đến sự sống trực giác thuần khiết. Tự do khỏi mọi ấn tượng rung động không có nghĩa là mất khả năng nhận biết chúng; mọi năng lực, phẩm tính và thành quả kinh nghiệm vẫn được bảo toàn.

Các Đấng Chân Phúc và tâm lý học Chân Thần

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, các Đấng Chân Phúc cần được hiểu trong những trạng thái vượt chân ngã, bên ngoài phạm vi chi phối của Hoa Sen Chân Ngã, chứ không chỉ là linh hồn trên Cõi thượng trí. Tam Nguyên Tinh Thần là sự phóng chiếu hoặc mở rộng của Chân Thần vào một trường giới hạn thấp hơn; vì vậy, Chân Thần vẫn là chủ thể đang hoạt động, dù chưa nhất thiết tập trung trên chính cõi của mình. Cách đọc này điều chỉnh cách hiểu trong cuốn sách về bảy cung được viết khoảng 25 năm trước và xem phần giáo huấn này như một gợi ý về tâm lý học Chân Thần. Khái niệm Chân Thần-trong-sự-mở-rộng còn được bổ sung bằng hình ảnh Chân Thần chịu suy giảm khả năng biểu lộ khi đi vào những giới hạn của các cõi thấp.

Phẩm tính thuần khiết vẫn tồn tại

Cổ Luận mô tả phẩm tính của sự sống mờ đi rồi biến mất, nhưng các Đấng Chân Phúc vẫn có thể biểu lộ phẩm tính ấy theo ý muốn, vì "màu sắc thuần khiết" vẫn còn. Một cách diễn giải là sự tập

trung vào Bản Thể vượt khỏi những màu sắc và âm điệu biến phân, trong khi căn nguyên của phẩm tính vẫn hiện hữu trong sự sống của Tam Nguyên Tinh Thần và các Nguyên tử trường tồn cao. Lửa trung tâm giải phóng khỏi Hoa Sen Chân Ngã, nay tập trung trong atma–Bồ đề, được liên hệ với khả năng tái biểu lộ ấy. Khi đối chiếu lại cấu trúc đoạn kệ, sự tương phản còn nằm ở chỗ người bình thường mất biểu hiện phẩm tính khi chết, còn các Đấng Chân Phúc chủ động làm phẩm tính xuất hiện trở lại.

Làm chủ hình tướng sau lần điểm đạo thứ tư

Sau lần điểm đạo thứ tư, nhu cầu bắt buộc phải tái xuất hiện trong hình tướng không còn; các Đấng Chân Phúc có thể sử dụng mayavirupa hoặc phương thức tulku, trong đó một đệ tử nhường các hiện thể cho một đệ tử cao hơn biểu lộ. Sự phân biện gắn với Sao Thủy–Sao Thổ ở cấp độ thứ tư xác lập rằng chủ thể không phải hình tướng, dù vẫn sở hữu mọi quyền năng cần thiết để tạo hình tướng. Việc duy trì một mayavirupa được hiểu là duy trì khả năng liên tục tạo ra hiện thể ấy, cho phép nó tồn tại ngắn hoặc dài theo ý muốn. Chi tiết trong bộ sách Initiate về một đệ tử trông giữ thân thể của Chân sư khi Ngài hoạt động ở nơi khác minh họa khả năng sử dụng hiện thể mà không đồng hóa với nó.

Câu hỏi về diện mạo của mayavirupa

Mayavirupa thường được mô tả là phản ánh diện mạo của Chân sư khi đạt lần điểm đạo thứ năm, nhưng điều này đặt ra câu hỏi nếu lần điểm đạo ấy không diễn ra trong một thân thể sinh ra theo cách tự nhiên. Chân sư DK dường như đạt cấp độ thứ năm năm 1875 trong một thân thể đã lớn tuổi; trường hợp Đức Jesus sử dụng thân thể Apollonius lại làm vấn đề phức tạp hơn. Nếu một điểm đạo đồ chết ở cấp độ thứ tư rồi đạt cấp độ thứ năm qua thân thể của người khác, hình mẫu cho mayavirupa sẽ lấy từ thân thể nào? Đây là câu hỏi mới nảy sinh và còn để ngỏ, chưa có lời giải được xác lập.

Chu kỳ biểu hiện và tự do phụng sự

Bảy cung vĩ đại đi vào rồi rút khỏi sự sống biểu hiện theo các chu kỳ riêng, trong khi Cổ Luận mô tả các Đấng Chân Phúc có thể xuất hiện trong ánh sáng biểu hiện bất cứ lúc nào để đáp ứng nhu cầu. Một cách lý giải nghịch lý “tất cả hiện hữu và tất cả không hiện hữu” là phân biệt hiện tượng thực sự xảy ra với thực tại bên trong: sắc tướng có mặt nhưng không phải thực tại tối hậu mà nó dường như biểu thị. Khả năng xuất hiện tùy ý ít nhất áp dụng trong vòng-giới-hạn của những cõi mà các Ngài đã làm chủ, mang theo cả năng lực tích lũy từ dưới lẫn quyền năng thuộc các cõi cao. Sự xuất hiện này mang tính chất của Đấng Hoá Thân: đến để ban tặng và phụng sự, không nhằm thu nhận lợi ích cho mình.

Ánh sáng không còn giam giữ tinh thần

Ánh sáng được xem là vật chất và nền tảng của hình tướng; ánh sáng cô đặc giữ con người trong ba cõi thấp nhưng không còn giam giữ các Đấng Chân Phúc. Thiên Ý của các Ngài không bị hoàn cảnh cầm tù, và ý chí không chịu khuất phục trước những mãnh lực thấp, khác với ý chí cao của con người thường bị thói quen và phản ứng hành khí hạn chế. Khả năng xuất hiện, biến mất và có thể đồng thời biểu lộ hình ảnh ở nhiều nơi được liên hệ với quyền năng của Chân Thần, dù tập trung trong Tam Nguyên Tinh Thần hay hiện thể chân thần. Đây là tự do đã đạt được qua tiến hóa, đồng thời là mục tiêu mà người chí nguyện cần nhận biết rõ.

Đức Phật và sự tái biểu hiện tại kỳ trăng tròn tháng Năm

Sự xuất hiện của Đức Phật vào mỗi kỳ trăng tròn tháng Năm minh họa việc chủ động biểu hiện để thực hiện Thiên Cơ, theo sự thúc đẩy khẩn thiết của ý chí tinh thần của chính Ngài. Nguồn thúc đẩy ấy được liên hệ với những nguyên khí cao nhất của Ngài, Đức Chúa Tể Thế Giới và các Đấng cao cả khác; sự phụng sự này gắn với lựa chọn Con đường Phụng Sự Trái Đất. Hình tướng mayavirupa có thể mang diện mạo Thái tử Gautama, nhưng mức điểm đạo mà Gautama đã đạt không được xác định. Theo suy luận của Thầy MDR, Đức Phật đã đạt lần điểm đạo thứ sáu và có lẽ đang tiến vào lần thứ bảy, phù hợp với triển vọng Ngài cùng Đức Christ trình diện trước Đấng Điểm đạo Duy Nhất trong Kỷ nguyên Bảo Bình.

Phạm vi giải thoát của các Đấng Chân Phúc

Cổ Luận khẳng định rằng thần linh, hình tướng, dục vọng, trí tuệ hay bất kỳ phẩm tính nào của sự sống đều không giữ được các Đấng Chân Phúc. "Thần linh" ở đây có thể bao gồm các Chúa Tể Raja-Deva và những Đấng cai quản các phạm vi mà sự sống thấp còn chịu giới hạn; các Ngài không còn bị tần số, rung động hoặc khuynh hướng cung trong năm cõi tiến hóa nhân loại chi phối. Tuy nhiên, giải thoát khỏi thể nguyên nhân chưa nhất thiết đồng nghĩa với giải thoát khỏi hiện thể chân thần hay cõi hồng trần vũ trụ. Quan điểm cho rằng Đức Phật đã ở cõi cảm dục vũ trụ, tương ứng một cấp độ thứ tám, được nêu như ý kiến của một số người và vẫn để ngỏ; cấp độ thứ chín còn được phân biệt bằng yêu cầu từ khước tiếp xúc với cõi hồng trần vũ trụ.

Sự sống thuần khiết và các năng lực của Chân Thần

Những mô tả "sự sống thuần khiết", "Bản Thể thuần khiết", "ý chí thuần khiết", "tình thương thuần khiết" và "chủ đích thuần khiết" được đọc như những dấu hiệu nhận diện Chân Thần. Ý chí và tình thương là các năng lực vốn có của Chân Thần; chủ đích là ý chí được xác định cụ thể, còn trí thông minh thuần khiết là yếu tố được đề xuất bổ sung trong phần bình giảng. Con người chưa giác ngộ chỉ nắm bắt được một phần những trạng thái này. Lịch sử của Chân Thần cũng được mở rộng vượt ngoài Dãy và bầu hành tinh hiện tại, liên hệ với Điểm Tuyệt Đối và Thượng đế Vũ Trụ như nền tảng của minh triết vốn có.

Biết tất cả và trao ban tình thương

Nghịch lý các Đấng Chân Phúc "không hiện hữu mà vẫn hiện hữu" được lý giải bằng sự vắng mặt trong thế giới bên ngoài nhưng hiện hữu trong các cõi bên trong. "Không biết gì mà biết tất cả" hàm ý không còn phải tích lũy tri thức về những chi tiết hình tướng thấp, vì tri thức cao bao gồm căn nguyên đã tạo nên chúng. "Không yêu mà trao tình thương thiêng liêng" phân biệt tình thương với ham muốn, sự thu hút hay nhu cầu sở hữu: các Ngài tỏa ra chính bản chất Bác Ái – Minh Triết của mình. Khác với con người vẫn xem hiện tượng như thực tại và chịu sự hút–đẩy của Định luật Hấp Dẫn, các Ngài đến để ban tặng.

Ký ức như thành quả kinh nghiệm

Nghịch lý "không nhớ mà tất cả đều là hồi tưởng" chỉ việc thành quả kinh nghiệm đã trở thành năng lực vốn có, nên không cần gọi lại từng sự kiện trừ khi điều đó phục vụ một nhu cầu. Ý nghĩa này tương ứng với câu trong Quy luật Hai: "Đừng hồi tưởng, nhưng hãy để ký ức dẫn dắt." Dù cách dùng từ trong hai văn bản khác nhau, điểm chung là hành động từ toàn bộ thành quả của sự sống hợp nhất, thay vì mang theo mọi chi tiết đã tạo nên thành quả ấy. Người lái xe không cần nhớ từng lần học dùng bộ ly hợp hay cần số; cố hồi tưởng những chi tiết đó còn có thể cản trở kỹ năng đã thành thạo.

Hợp nhất với Đấng Duy Nhất giữa mọi hình tướng

Sự cô lập thuần khiết của các Đấng Chân Phúc là Hợp Nhất Cô Lập: nhận ra Đấng Duy Nhất giữa cái nhiều, chứ không phải tách mình khỏi toàn thể. Điểm tập trung nhất tâm cho phép các Ngài giữ tâm thức ở cõi cao trong khi vẫn bước trên Trái Đất bằng một hình tướng cấu thành từ ánh sáng biểu hiện. Đức Christ, Đức Phật và các Chohan sẽ ngoại hiện được xem là những ví dụ; vẻ ngoài con người không cho biết liệu một chủ thể có đang duy trì tâm thức Chân Thần hay không. Trạng thái đồng hóa sau cùng nhận biết mình là Sự sống từ đó mọi hình tướng phát sinh, thay vì giới hạn bản sắc vào những phần riêng biệt ngưng tụ từ ánh sáng.

Blessed Ones 002 Text – Các Đấng Chân Phúc 002 Văn Bản

[1] Nevertheless, though the consciousness is other than all that has been hitherto known, [2] and though it can only be expressed in terms of negation, the truth must be borne constantly in mind that the greater awareness must always include [Page 32] the lesser awarenesses. [3] Consequently all possible actions and reactions, identifications and focussings, awarenesses and contacts, ray impulses, approaches and withdrawals, and all possible expressions of the divine activity and qualities, phenomenal and non-phenomenal, are included in the state of Being which is now the natural state of the liberated and enlightened spiritual Existence. [4] All are possible of recovery through the will or in response to a need, but the spiritual Being is no longer held by them or identified with them. [5] Each of the stages on the great Path of Liberation or Enlightenment with which we have been concerned—Individualisation, Initiation and Identification—have led the Life or the spiritual, interior man, [6] from point to point, from quality to quality, [7] from realisation to realisation, from phenomenal appearance to spiritual living, from physical awareness to sentient, emotional awareness, and from that to mental differentiation and separateness. He has been carried from hell to heaven, [8] from heaven to Nirvana, [9] from the life-conditioning of the personal Ego to that of

[1] Tuy nhiên, dù tâm thức ấy khác với tất cả những gì từ trước đến nay con người từng biết, [2] và dù chỉ có thể diễn đạt tâm thức ấy bằng những phủ định, vẫn phải luôn ghi nhớ chân lý rằng sự nhận biết rộng lớn hơn luôn phải bao gồm [Page 32] những sự nhận biết nhỏ hẹp hơn. [3] Do đó, mọi hành động và phản ứng, mọi sự đồng hoá và tập trung, mọi sự nhận biết và tiếp xúc, mọi xung lực cung, mọi sự tiếp cận và rút lui có thể có, cùng mọi biểu hiện có thể có của hoạt động và các phẩm tính thiêng liêng, thuộc hiện tượng cũng như phi hiện tượng, đều nằm trong trạng thái Bản Thể, vốn giờ đây là trạng thái tự nhiên của Sự Hiện Tồn tinh thần đã giải thoát và giác ngộ. [4] Tất cả đều có thể được khôi phục nhờ ý chí hoặc để đáp ứng một nhu cầu, nhưng Sinh Mệnh tinh thần không còn chịu sự ràng buộc của chúng hay đồng hoá với chúng. [5] Mỗi giai đoạn trên Con Đường Giải Thoát hay Giác Ngộ vĩ đại mà chúng ta đã bàn đến—Biệt Ngã Hoá, Điểm Đạo và Đồng Hoá—đều đã dẫn dắt Sự Sống, hay con người tinh thần bên trong, [6] từ điểm này đến điểm khác, từ phẩm tính này đến phẩm tính khác, [7] từ chứng nghiệm này đến chứng nghiệm khác, từ sắc tướng hiện tượng đến đời sống tinh thần, từ sự nhận biết hồng trần đến sự nhận biết cảm xúc có cảm giác, rồi từ đó đến sự biến phân và chia rẽ về trí tuệ. Y đã được đưa từ địa ngục lên thiên đường, [8] từ thiên đường đến Niết Bàn, [9] từ sự định hình đời sống của

the group soul, [10] and thence to that of the liberated state of pure intuitional life. [11] He has passed from form experience as a whole to that complete freedom from all vibratory impressions which it is the nature of pure Being (divorced from phenomenal existence) to demonstrate. [12] But at the same time, nothing is lost of capacity, or quality or of sentient awareness. This is beautifully expressed for us in the words of the *Old Commentary*, found in the archives of the Masters.

phàm ngã đến sự định hình đời sống của Hồn nhóm, [10] rồi từ đó đến sự định hình đời sống của trạng thái giải thoát trong sự sống thuần trực giác. [11] Y đã đi từ toàn bộ kinh nghiệm trong hình tướng đến sự hoàn toàn tự do khỏi mọi ấn tượng rung động, vốn là điều mà Bản Thể thuần khiết (tách rời khỏi sự hiện tồn thuộc hiện tượng) biểu lộ theo bản chất của mình. [12] Nhưng đồng thời, không một năng lực, phẩm tính hay sự nhận biết có cảm giác nào bị mất đi. Những lời trong *Cổ Luận*, được lưu giữ trong văn khố của các Chân sư, diễn đạt điều này một cách tuyệt đẹp cho chúng ta.

[13] "The quality of life fades out. It flickers and is gone. Yet the Blessed Ones reveal at will that quality. The colour pure remains.

[13] "Phẩm tính của sự sống phai nhạt dần. Nó chập chờn rồi biến mất. Tuy nhiên, Các Đấng Chân Phúc biểu lộ phẩm tính ấy theo ý muốn. Sắc màu thuần khiết vẫn còn.

[14] The nature of life in form fails to appear. It flashes forth a little while, then disappears. The Blessed Ones, at will, can take a form, yet are not then the form.

[14] Bản chất của sự sống trong hình tướng không còn hiển lộ. Nó loé lên trong chốc lát, rồi biến mất. Các Đấng Chân Phúc có thể khoác lấy một hình tướng theo ý muốn, nhưng khi ấy Các Ngài vẫn không phải là hình tướng đó.

[15] The seven great rays sweep into manifested life. They are, [Page 33] and then are not. All is and all is not. But the Blessed Ones at any time can sweep forth into manifested light. They carry then the potencies of spirit to meet the need expressed. Light holds Them not; Their purpose is not imprisoned; Their will is not subdued. They appear and disappear at will."

[15] Bảy cung vĩ đại tràn vào sự sống biểu hiện. Chúng hiện hữu, [Page 33] rồi không hiện hữu. Tất cả hiện hữu và tất cả không hiện hữu. Nhưng bất cứ lúc nào, Các Đấng Chân Phúc cũng có thể tràn vào ánh sáng biểu hiện. Khi ấy, Các Ngài mang những quyền năng của tinh thần đến đáp ứng nhu cầu đã được biểu lộ. Ánh sáng không ràng buộc Các Ngài; mục đích của Các Ngài không bị giam hãm; ý chí của Các Ngài không bị khuất phục. Các Ngài xuất hiện và biến mất theo ý muốn."

[16] (An expression of the truth of this can be seen demonstrating in the world each full moon of May, when the Buddha flashes forth into manifestation, [17] for the fulfillment

[16] (Có thể thấy chân lý này biểu lộ trong thế giới vào mỗi kỳ trăng tròn tháng Năm, khi Đức Phật loé sáng và hiện thân, [17] để hoàn thành Thiên Cơ [18] và theo sự thôi

of the Plan [18] and at the urgent behest of His own spiritual will.)

thúc khẩn thiết từ chính ý chí tinh thần của Ngài.)

[19] "Naught holds the Blessed Ones. Neither the deities nor form; neither desire nor mind; nor any quality of life. Pure life they are; pure being and pure will; pure love and pure intent; this is all that unenlightened man can grasp, and only that in part.

[19] "Không gì ràng buộc Các Đấng Chân Phúc. Dù là các vị thần hay hình tướng; dù là dục vọng hay thể trí; hoặc bất cứ phẩm tính nào của sự sống. Các Ngài là sự sống thuần khiết; bản thể thuần khiết và ý chí thuần khiết; tình thương thuần khiết và chủ đích thuần khiết; đó là tất cả những gì con người chưa giác ngộ có thể nắm bắt, mà cũng chỉ nắm bắt được một phần.

[20] The Blessed Ones are not, and yet They are.

[20] Các Đấng Chân Phúc không hiện hữu, nhưng Các Ngài vẫn hiện hữu.

[21] The Blessed Ones know naught, [22] and yet know all.

[21] Các Đấng Chân Phúc không biết gì, [22] nhưng lại biết tất cả.

[23] The Blessed Ones love not, yet offer love divine.

[23] Các Đấng Chân Phúc không yêu thương, nhưng lại ban trao tình thương thiêng liêng.

[24] The Blessed Ones remember not, yet all is recollection.

[24] Các Đấng Chân Phúc không nhớ, nhưng tất cả đều là hồi tưởng.

[25] The Blessed Ones remain in isolation pure; [26] and yet at will can take a form.

[25] Các Đấng Chân Phúc an trụ trong sự cô lập thuần khiết; [26] nhưng vẫn có thể khoác lấy một hình tướng theo ý muốn.

[27] The Blessed Ones dwell ever in the high and lofty place, [28] yet oft can walk on earth in light phenomenal.

[27] Các Đấng Chân Phúc luôn ngự nơi cao cả tôn nghiêm, [28] nhưng vẫn thường bước đi trên trần gian trong ánh sáng thuộc hiện tượng.

[29] The Blessed Ones manifest not through form; [30] yet are all forms and all intents."

[29] Các Đấng Chân Phúc không biểu hiện qua hình tướng; [30] nhưng lại là mọi hình tướng và mọi chủ đích."

Blessed Ones 002 Commentary – Bình giảng Các Đấng Chân Phúc 002

Hello, friends. Here we are at the beginning of the Blessed Ones webinar commentaries number two, in *Esoteric Psychology II*, page 31.

Xin chào các bạn. Chúng ta đang bắt đầu bài bình giảng webinar Các Đấng Chân Phúc số hai, trong *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 31.

We've been speaking about certain high states of consciousness and how, in these high states, characteristic of the adept in Isolated Unity, I would say, the centre of consciousness is far removed from any individual separate identity. That factor has faded away, and only the macrocosmic life is sentiently realized. One has attunement to this all-pervading entity, the One Life. The individual reactions have faded out, and so has that state of being which we call egoic on the higher mental plane. It, too, has faded out. No attention is being paid to it. It drops away, and Life and Mind persist but cannot be influenced or swayed by the lower factors.

Chúng ta đã nói về một số trạng thái tâm thức cao và về việc, trong những trạng thái cao này—vốn đặc trưng cho chân sư trong Hợp Nhất Cô Lập, theo tôi nghĩ—trung tâm tâm thức cách rất xa mọi bản sắc cá nhân riêng biệt. Yếu tố ấy đã phai mờ, và chỉ còn sự sống đại thiên địa được chứng nghiệm qua cảm nhận. Người ta hòa điệu với Thực Thể thấm nhuần vạn vật này, Sự Sống Duy Nhất. Những phản ứng cá nhân đã tan biến, và trạng thái hiện tồn mà chúng ta gọi là trạng thái chân ngã trên Cõi thượng trí cũng vậy. Trạng thái ấy cũng đã tan biến. Không còn ai chú tâm đến nó. Nó rơi rụng, còn Sự Sống và Trí Tuệ vẫn tồn tại nhưng các yếu tố thấp không thể tác động hay chi phối.

[1] **Nevertheless, though the consciousness is other than all that has been hitherto known,**

[1] Tuy nhiên, dù tâm thức ấy khác với tất cả những gì từ trước đến nay con người từng biết,

There is consciousness. Sometimes he says we move onward in life and consciousness is superseded. But I think that consciousness as we know it is superseded, and there is a type of consciousness which is non-dual, which we in our dualistic state are striving to achieve. In a way it already exists, so we simply have to get out of the way and allow that consciousness to present itself. Everything we think we are and think we have been has to be put to the side. We have to withdraw our identification from partials, I would say—from specificities, or better yet, formal specificities. It is something less concrete, less definite in the formal sense, with which we identify, or better yet, as

Có tâm thức. Đôi khi Ngài nói rằng chúng ta tiến bước trong sự sống và vượt qua tâm thức. Nhưng tôi nghĩ rằng điều chúng ta vượt qua là tâm thức như chúng ta biết, và có một loại tâm thức bất nhị mà chúng ta, trong trạng thái nhị nguyên của mình, đang nỗ lực đạt tới. Theo một nghĩa nào đó, tâm thức ấy đã hiện hữu, nên chúng ta chỉ cần thôi cản trở và để tâm thức ấy tự hiển lộ. Mọi điều chúng ta nghĩ mình là và nghĩ mình đã từng là đều phải gác sang một bên. Tôi muốn nói rằng chúng ta phải rút sự đồng hoá của mình ra khỏi những phần riêng lẻ—khỏi những đặc thù, hay đúng hơn, những đặc thù của hình tướng. Chúng ta đồng hoá mình với một điều gì đó ít cụ thể hơn, ít xác

which we identify. In the matter of identification, if we say 'with which I identify', it is less accurate than to say 'as which I identify'. Of course, the 'I'—we still have a kind of dualism there, but we have to drop our customary limited sense of 'I'. *Nevertheless, though the consciousness is other than all that has been hitherto known,*

định hơn xét về hình tướng, hay đúng hơn, nhận mình chính là điều ấy. Trong vấn đề đồng hoá, nếu nói "cái mà tôi đồng hoá mình với" thì kém chính xác hơn nói "cái mà tôi nhận mình chính là". Dĩ nhiên, với chữ "tôi", chúng ta vẫn còn một dạng nhị nguyên ở đó, nhưng chúng ta phải buông bỏ cảm nhận hạn hẹp quen thuộc về "tôi". *Tuy nhiên, dù tâm thức ấy khác với tất cả những gì từ trước đến nay người ta từng biết,*

[2] **and though it can only be expressed in terms of negation, the truth must be borne constantly in mind that the greater awareness must always include the lesser awarenesses.**

[2] và dù chỉ có thể diễn đạt tâm thức ấy bằng những phủ định, vẫn phải luôn ghi nhớ chân lý rằng sự nhận biết rộng lớn hơn luôn phải bao gồm [Page 32] những sự nhận biết nhỏ hẹp hơn.

the greater awareness must always include the lesser awarenesses. Sometimes I've applied this to the field of astrology. The true esoteric astrologer should be very aware of all that exoteric astrology can offer. The key is this phrase: 'Move on, but include.' Move on, but include all that is of value from the past. Move on, though include.

sự nhận biết lớn hơn phải luôn bao gồm những sự nhận biết nhỏ hơn. Đôi khi tôi đã áp dụng điều này vào lĩnh vực chiêm tinh học. Nhà chiêm tinh học nội môn chân chính cần nhận biết rất rõ tất cả những gì chiêm tinh học ngoại môn có thể mang lại. Chìa khoá nằm trong câu này: "Hãy tiến bước, nhưng vẫn bao gồm." Hãy tiến bước, nhưng vẫn bao gồm mọi điều có giá trị từ quá khứ. Hãy tiến bước, song vẫn bao gồm.

[3] **Consequently all possible actions and reactions, identifications and focussings, awarenesses and contacts, ray impulses, approaches and withdrawals, and all possible expressions of the divine activity and qualities, phenomenal and non-phenomenal, are included in the state of Being which is now the natural state of the liberated and enlightened spiritual Existence.**

[3] Do đó, mọi hành động và phản ứng, mọi sự đồng hoá và tập trung, mọi sự nhận biết và tiếp xúc, mọi xung lực cung, mọi sự tiếp cận và rút lui có thể có, cùng mọi biểu hiện có thể có của hoạt động và các phẩm tính thiêng liêng, thuộc hiện tượng cũng như phi hiện tượng, đều nằm trong trạng thái Bản Thể, vốn giờ đây là trạng thái tự nhiên của Sự Hiện Tồn tinh thần đã giải thoát và giác ngộ.

The liberated and enlightened spiritual Existence: that is what we strive to become. We lose nothing of the knowledges we have had, nothing of all that DK has mentioned here. When you stop to think about what we

Hiện Hữu tinh thần đã giải thoát và giác ngộ: đó là điều chúng ta nỗ lực trở thành. Chúng ta không mất đi chút tri thức nào mình từng có, không mất bất cứ điều gì trong tất cả những gì Chân sư DK đã đề cập ở đây. Khi

do within our consciousness, you see that he has included most of it: actions, reactions, identifications, that which we focus upon, that of which we become aware, our contacts, the impulses that come from rays, our approaches, our withdrawals, all possible expressions of the divine activity and qualities, both phenomenal and non-phenomenal. So, of the lower worlds of matter-form and of the higher worlds of energy-pattern: all that is included in the state of Being which is now the natural state of the liberated and enlightened spiritual Existence which we seek to be, which we are.

dừng lại suy ngẫm về những gì chúng ta làm trong tâm thức mình, các bạn thấy rằng Ngài đã bao gồm phần lớn những điều ấy: hành động, phản ứng, sự đồng hoá, những gì chúng ta tập trung vào, những gì chúng ta nhận biết, các tiếp xúc của chúng ta, những xung lực đến từ các cung, những sự tiếp cận, những sự rút lui của chúng ta, mọi biểu hiện có thể có của hoạt động và các phẩm tính thiêng liêng, cả thuộc hiện tượng lẫn phi hiện tượng. Như vậy, từ các cõi thấp của vật chất–hình tướng đến các cõi cao của năng lượng–mô hình: tất cả đều nằm trong trạng thái Bản Thể, vốn giờ đây là trạng thái tự nhiên của Hiện Hữu tinh thần đã giải thoát và giác ngộ mà chúng ta tìm cách trở thành, mà chúng ta vốn là.

[4] **All are possible of recovery through the will or in response to a need, but the spiritual Being is no longer held by them or identified with them.**

[4] Tất cả đều có thể được khôi phục nhờ ý chí hoặc để đáp ứng một nhu cầu, nhưng Sinh Mệnh tinh thần không còn chịu sự ràng buộc của chúng hay đồng hoá với chúng.

Spiritual being always realizes itself to be something other and yet the same, so the paradoxes persist.

Sinh mệnh tinh thần luôn nhận biết mình là một điều gì khác mà vẫn là một, nên những nghịch lý vẫn tồn tại.

[5] **Each of the stages on the great Path of Liberation or Enlightenment with which we have been concerned—Individualisation, Initiation and Identification—have led the Life or the spiritual, interior man,**

[5] Mỗi giai đoạn trên Con Đường Giải Thoát hay Giác Ngộ vĩ đại mà chúng ta đã bàn đến—Biệt Ngã Hoá, Điểm Đạo và Đồng Hoá—đều đã dẫn dắt Sự Sống, hay con người tinh thần bên trong,

He is the Life.

Y là Sự Sống.

[6] **from point to point, from quality to quality,**

[6] từ điểm này đến điểm khác, từ phẩm tính này đến phẩm tính khác,

The spiritual, interior man is the Life. *from point to point, from quality to quality,*

Con người tinh thần bên trong là Sự Sống. *từ điểm này đến điểm khác, từ phẩm tính này đến phẩm tính khác,*

[7] **from realisation to realisation, from phenomenal appearance to spiritual living, from physical awareness to sentient, emotional awareness, and from that to mental differentiation and separateness. He has been carried from hell to heaven,**

[7] từ chứng nghiệm này đến chứng nghiệm khác, từ sắc tướng hiện tượng đến đời sống tinh thần, từ sự nhận biết hồng trần đến sự nhận biết cảm xúc có cảm giác, rồi từ đó đến sự biến phân và chia rẽ về trí tuệ. Y đã được đưa từ địa ngục lên thiên đường,

Hell: life in the lower worlds of form, to heaven.

Địa ngục: sự sống trong các cõi thấp của hình tướng, rồi đến thiên đường.

[8] **from heaven to Nirvana,**

[8] từ thiên đường đến Niết Bàn,

Because heaven can still be quite formal, whereas, relatively, Nirvana is not.

Bởi thiên đường vẫn có thể mang nhiều tính chất hình tướng, trong khi, xét một cách tương đối, Niết Bàn thì không.

[9] **from the life-conditioning of the personal Ego to that of the group soul,**

[9] từ sự định hình đời sống của phàm ngã đến sự định hình đời sống của Hồn nhóm,

Here, somehow, the word 'Ego' is capitalized. Maybe this word 'ego' should not be capitalized in this context. *from the life-conditioning of the personal Ego to that of the group soul,*

Ở đây, vì một lý do nào đó, từ "chân ngã" được viết hoa. Có lẽ từ "chân ngã" này không nên viết hoa trong ngữ cảnh này. *từ sự định hình đời sống của phàm ngã đến sự định hình đời sống của hồn nhóm,*

[10] **and thence to that of the liberated state of pure intuitional life.**

[10] rồi từ đó đến sự định hình đời sống của trạng thái giải thoát trong sự sống thuần trực giác.

Beyond that of the group soul.

Vượt ra ngoài sự định hình đời sống của hồn nhóm.

[11] **He has passed from form experience as a whole to that complete freedom from all vibratory impressions which it is the nature of pure Being (divorced from phenomenal existence) to demonstrate.**

[11] Y đã đi từ toàn bộ kinh nghiệm trong hình tướng đến sự hoàn toàn tự do khỏi mọi ấn tượng rung động, vốn là điều mà Bản Thể thuần khiết (tách rời khỏi sự hiện tồn thuộc hiện tượng) biểu lộ theo bản chất của mình.

Freedom from, but not lack of awareness of, unless he chooses to tune these vibrations out altogether.

Tự do khỏi chúng, nhưng vẫn nhận biết chúng, trừ khi y chọn hoàn toàn ngừng bắt nhịp với những rung động ấy.

[12] **But at the same time, nothing is lost of capacity, or quality or of sentient awareness. This is beautifully expressed for us in the words of the Old Commentary, found in the archives of the Masters.**

[12] Nhưng đồng thời, không một năng lực, phẩm tính hay sự nhận biết có cảm giác nào bị mất đi. Những lời trong *Cổ Luận*, được lưu giữ trong văn khố của các Chân sư, diễn đạt điều này một cách tuyệt đẹp cho chúng ta.

Here begins our discussion of the Blessed Ones. I remember when I wrote my book on the seven rays long ago, now twenty-five years ago, I did not relate the Blessed Ones to the Monadic states. But, as you begin to realize, we are dealing here with trans-egoic states, are we not?

Từ đây bắt đầu phần thảo luận của chúng ta về các Đấng Chân Phúc. Tôi nhớ khi viết cuốn sách về bảy cung từ lâu, tính đến nay đã hai mươi lăm năm, tôi đã không liên hệ các Đấng Chân Phúc với các trạng thái chân thần. Nhưng, như các bạn bắt đầu nhận ra, ở đây chúng ta đang bàn đến những trạng thái vượt ngoài chân ngã, phải không?

As an anchor, we are dealing with trans-egoic states, beyond the confines of the influence of the Egoic Lotus, aren't we? In a way, that which transcends the Egoic Lotus is the Spiritual Triad, which is nothing but the projection or extension, in a lower field of limitation, of the monad. It is always the monad here in these trans-egoic states. When we talk of the Blessed Ones, it is about the monad, though not necessarily on its own plane: still the monad within the five lower worlds, and especially within the three lower worlds. This maybe I did not realize twenty-five years ago when I was working in this. In studying the monad over the years, it began to dawn upon me that DK has given us the hint to Monadic psychology in this section on individualization and the Blessed Ones.

Để có một điểm tựa, chúng ta đang bàn đến những trạng thái vượt ngoài chân ngã, vượt ngoài phạm vi ảnh hưởng của Hoa Sen Chân Ngã, phải không? Theo một nghĩa nào đó, điều vượt lên trên Hoa Sen Chân Ngã là Tam Nguyên Tinh Thần, vốn chính là sự phóng chiếu hay mở rộng của chân thần vào một trường giới hạn thấp hơn. Ở đây, trong những trạng thái vượt ngoài chân ngã này, luôn là chân thần. Khi nói về các Đấng Chân Phúc, chúng ta đang nói về chân thần, dù không nhất thiết là trên cõi riêng của chân thần: vẫn là chân thần trong năm cõi thấp, và đặc biệt trong ba cõi thấp. Có lẽ tôi đã không nhận ra điều này hai mươi lăm năm trước, khi nghiên cứu lĩnh vực này. Qua nhiều năm nghiên cứu chân thần, tôi bắt đầu nhận ra rằng Chân sư DK đã gợi mở cho chúng ta về tâm lý học chân thần trong phần bàn về biệt ngã hoá và các Đấng Chân Phúc này.

It all comes back to the question: Who do we really think we are?

Tất cả đều trở về câu hỏi: Chúng ta thực sự nghĩ mình là ai?

[13] **"The quality of life fades out. It flickers and is gone. Yet the Blessed Ones reveal at will that quality. The colour pure remains.**

[13] "Phẩm tính của sự sống phai nhạt dần. Nó chập chờn rồi biến mất. Tuy nhiên, Các Đấng Chân Phúc biểu lộ phẩm tính ấy theo ý muốn. Sắc màu thuần khiết vẫn còn.

[14] **The nature of life in form fails to appear. It flashes forth a little while, then disappears. The Blessed Ones, at will, can take a form, yet are not then the form.**

[14] Bản chất của sự sống trong hình tướng không còn hiển lộ. Nó loé lên trong chốc lát, rồi biến mất. Các Đấng Chân Phúc có thể khoác lấy một hình tướng theo ý muốn, nhưng khi ấy Các Ngài vẫn không phải là hình tướng đó.

[15] **The seven great rays sweep into manifested life. They are, and then are not. All is and all is not. But the Blessed Ones at any time can sweep forth into manifested light. They carry then the potencies of spirit to meet the need expressed. Light holds Them not; Their purpose is not imprisoned; Their will is not subdued. They appear and disappear at will."**

[15] Bảy cung vĩ đại tràn vào sự sống biểu hiện. Chúng hiện hữu, [Page 33] rồi không hiện hữu. Tất cả hiện hữu và tất cả không hiện hữu. Nhưng bất cứ lúc nào, Các Đấng Chân Phúc cũng có thể tràn vào ánh sáng biểu hiện. Khi ấy, Các Ngài mang những quyền năng của tinh thần đến đáp ứng nhu cầu đã được biểu lộ. Ánh sáng không ràng buộc Các Ngài; mục đích của Các Ngài không bị giam hãm; ý chí của Các Ngài không bị khuất phục. Các Ngài xuất hiện và biến mất theo ý muốn."

We're obviously dealing with something here that is not just the ego on the higher mental plane. We're dealing with the true spirit or the one who has realized himself as spirit and has reclaimed the potencies of spirit. *The quality of life fades out.* Because we are dealing with the realm of being.

Rõ ràng ở đây chúng ta đang bàn đến một điều vượt xa chân ngã trên cõi thượng trí. Chúng ta đang bàn đến tinh thần đích thực, hay người đã chứng nghiệm mình là tinh thần và đã khôi phục những quyền năng của tinh thần. *Phẩm tính của sự sống phai dần.* Bởi chúng ta đang bàn đến lĩnh vực bản thể.

We are not focused on the differentiated world of quality, the different colours and notes. We are concerned with the essence, with the being. In our particular focus on being, we are not focused on quality or form. *It flickers and is gone.* And something else takes its place. *Yet the Blessed Ones reveal at*

Chúng ta không tập trung vào thế giới biến phân của phẩm tính, của những sắc màu và âm điệu khác nhau. Chúng ta quan tâm đến tinh tuý, đến bản thể. Khi tập trung riêng vào bản thể, chúng ta không tập trung vào phẩm tính hay hình tướng. *Nó chập chờn rồi tan biến.* Và một điều khác thay thế nó. *Tuy*

will that quality. The colour pure remains. They have the ability, as being-consciousnesses, to reproduce quality, because the noumenon of quality exists within them. The colour pure remains in them, but not the colour impure in form. They possess the noumenon of quality inherent in their triadal life with its permanent atoms, its higher permanent atoms, we would say, and with the central fire released from the Egoic Lotus, now focused in Atma-Buddhi.

nhiên, các Đấng Chân Phúc tuỳ ý biểu lộ phẩm tính ấy. Sắc màu thuần khiết còn lại. Với tư cách những tâm thức bản thể, Các Ngài có khả năng tái tạo phẩm tính, vì bản nguyên của phẩm tính hiện hữu trong Các Ngài. Sắc màu thuần khiết còn lại trong Các Ngài, nhưng sắc màu không thuần khiết trong hình tướng thì không. Các Ngài sở hữu bản nguyên của phẩm tính vốn có trong sự sống tam nguyên tinh thần của mình, với những nguyên tử trường tồn—có thể nói là những nguyên tử trường tồn cao hơn—và với ngọn lửa trung tâm đã thoát ra khỏi Hoa Sen Chân Ngã, giờ đây tập trung trong atma–Bồ đề.

The quality of life fades out. It flickers and is gone. Yet the Blessed Ones reveal at will that quality.

Phẩm tính của sự sống phai dần. Nó chập chờn rồi tan biến. Tuy nhiên, các Đấng Chân Phúc tuỳ ý biểu lộ phẩm tính ấy.

They are possessed of it in its pure form. *The colour pure remains.* The colour, or real quality, remains. *The nature of life in form fails to appear.* They are beyond the need to reincarnate, for most. *It flashes forth a little while, then disappears.* According to the cycle of reincarnation.

Các Ngài sở hữu phẩm tính ấy trong hình tướng thuần khiết của nó. *Sắc màu thuần khiết còn lại.* Sắc màu, hay phẩm tính đích thực, còn lại. *Bản chất của sự sống trong hình tướng không còn xuất hiện.* Đối với phần lớn Các Ngài, nhu cầu tái sinh đã không còn. *Nó loé lên trong chốc lát, rồi biến mất.* Theo chu kỳ tái sinh.

This is how it usually is with most people. *The Blessed Ones, at will, can take a form, yet are not then the form.* Either as a mayavirupa or as what is called a tulku, whereby the lesser disciple stands aside and lets the greater disciple manifest through his vehicles.

Đó là điều thường xảy ra với phần lớn mọi người. *Các Đấng Chân Phúc có thể tuỳ ý khoác lấy một hình tướng, nhưng khi ấy Các Ngài vẫn không phải là hình tướng ấy.* Hoặc dưới dạng một huyễn thân, hoặc dưới dạng thường gọi là một hoá thân, trong đó người đệ tử ở cấp thấp hơn lui sang một bên và để người đệ tử ở cấp cao hơn biểu hiện qua các hiện thể của mình.

Having passed the fourth initiation, there is no need for the reappearance of form. For most, the form flashes forth a little while, then disappears. Even in the mayavirupa, you can decide whether you will make yourself demonstrable for a short time or a

Sau khi vượt qua lần điểm đạo thứ tư, hình tướng không còn cần phải tái xuất hiện. Đối với phần lớn mọi người, hình tướng loé lên trong chốc lát, rồi biến mất. Ngay cả trong huyễn thân, các bạn cũng có thể quyết định mình sẽ hiện diện cho người khác thấy trong

longer time. If you sustain the vehicle, the body, you are really sustaining the capacity to generate it. You can persist in the generation of this vehicle, and it can remain as a normal vehicle would remain. At times, we are told, the vehicle is stored in a certain place. In the Initiate books, one of the disciples was looking over, tending to, guarding and protecting the vehicle of his Master while that Master was, as they say, 'out and about'—'oot and aboot'. I was told by an old Scotsman that the Highland people who knew about these things, about astral projection and about leaving the body, spoke of being 'oot and aboot'. The Blessed Ones, at their own will, can take a form, or generate a form, yet are not the form.

một khoảng thời gian ngắn hay dài hơn. Nếu duy trì hiện thể, tức thân thể ấy, thì thực ra các bạn đang duy trì khả năng tạo ra nó. Các bạn có thể tiếp tục tạo ra hiện thể này, và nó có thể tồn tại như một hiện thể bình thường. Chúng ta được cho biết rằng đôi khi hiện thể ấy được lưu giữ ở một nơi nào đó. Trong bộ sách Điểm Đạo Đồ, một đệ tử trông nom, chăm sóc, canh giữ và bảo vệ hiện thể của Chân sư mình trong lúc vị Chân sư ấy, như người ta thường nói, đang "ra ngoài đi đây đi đó"—"ra ngoài đi đây đi đó", theo giọng Scotland. Một người Scotland cao tuổi đã kể với tôi rằng những người ở vùng Cao nguyên biết về những điều này, về sự phóng chiếu trên cõi cảm dục và việc rời khỏi thân thể, thường nói là "ra ngoài đi đây đi đó" bằng giọng địa phương ấy. Các Đấng Chân Phúc có thể tuỳ ý khoác lấy một hình tướng, hay tạo ra một hình tướng, nhưng Các Ngài không phải là hình tướng ấy.

They have long since made this fundamental Mercurian-Saturnian discrimination at the fourth degree. They are not the form; they can relinquish the form, and do relinquish the form in the great conflagration. Yet all the potencies which can generate form are possessed by them inherently as part of their faculties, so they have mastery over form in the lower worlds and can put in an appearance which is very much a reflection of themselves. As we are told, it is often the same appearance as they had when they were fifth-degree initiates.

Từ lâu, ở cấp điểm đạo thứ tư, Các Ngài đã thực hiện sự phân biện căn bản gắn với Sao Thủy–Sao Thổ này. Các Ngài không phải là hình tướng; Các Ngài có thể từ bỏ hình tướng, và quả thật từ bỏ hình tướng trong trận hoả thiêu lớn lao. Tuy nhiên, mọi quyền năng có thể tạo ra hình tướng đều vốn có nơi Các Ngài như một phần năng lực của mình, nên Các Ngài làm chủ hình tướng trong các cõi thấp và có thể xuất hiện trong một diện mạo phản ánh rất rõ chính mình. Như chúng ta được cho biết, diện mạo ấy thường giống với diện mạo Các Ngài từng có khi là những điểm đạo đồ cấp năm.

Of course, that raises an interesting question. Did they take the fifth initiation in a naturally born body? It looks like Master DK did in 1875, an older body. When he regenerates, or when he creates a mayavirupa, it is often the reflection of the form which the Master had at the fifth

Dĩ nhiên, điều đó đặt ra một câu hỏi thú vị. Các Ngài có trải qua lần điểm đạo thứ năm trong một thân thể được sinh ra theo cách tự nhiên không? Dường như Chân sư DK đã làm như vậy vào năm 1875, trong một thân thể đã cao tuổi. Khi Ngài tái tạo thân thể, hay khi Ngài tạo ra một huyễn thân, huyễn thân ấy

degree. But if they died at the fourth degree, I suppose they could have been reborn in the natural way. Can you be reborn as a fourth-degree initiate? Is it likely, or is it more likely that, as Master Jesus did in relation to Apollonius, he took the body of Apollonius and took that initiation at that time? Then what would have been the image on which the mayavirupa was created? He did not have a natural vehicle, a naturally born vehicle, at the fifth degree. He had Apollonius's vehicle when he took the fifth degree. When he would regenerate as a mayavirupa, would it be on the model of the vehicle he had at the fourth degree? This just occurred to me and will one day need to be solved.

thường phản ánh hình tướng mà vị Chân sư đã có ở cấp điểm đạo thứ năm. Nhưng nếu Các Ngài đã qua đời ở cấp điểm đạo thứ tư, tôi cho rằng Các Ngài có thể đã tái sinh theo cách tự nhiên. Một điểm đạo đồ cấp bốn có thể tái sinh không? Điều đó có khả năng xảy ra không, hay có khả năng hơn là, như Chân sư Jesus đã làm trong mối liên hệ với Apollonius, Ngài tiếp nhận thân thể của Apollonius và trải qua cuộc điểm đạo ấy vào lúc đó? Vậy hình ảnh nào sẽ làm cơ sở để tạo ra huyễn thân? Ở cấp điểm đạo thứ năm, Ngài không có một hiện thể tự nhiên, một hiện thể được sinh ra theo cách tự nhiên. Ngài có hiện thể của Apollonius khi trải qua cấp điểm đạo thứ năm. Khi tái tạo mình dưới dạng một huyễn thân, liệu Ngài có dựa trên mẫu hiện thể mà Ngài từng có ở cấp điểm đạo thứ tư không? Điều này vừa mới nảy ra trong tôi và một ngày nào đó sẽ cần được giải đáp.

The nature of life in form fails to appear. It flashes forth a little while, then disappears. The Blessed Ones, at will, can take a form, yet are not then the form.

Bản chất của sự sống trong hình tướng không còn xuất hiện. Nó loé lên trong chốc lát, rồi biến mất. Các Đấng Chân Phúc có thể tuỳ ý khoác lấy một hình tướng, nhưng khi ấy Các Ngài vẫn không phải là hình tướng ấy.

The seven great rays sweep into manifested life. As a result of their ray cycles. *They are, and then are not.* This is natural, their natural incarnational presence. They come and they go; they are present and not present according to their cycles. *All is and all is not.* How to resolve this paradox? All is internally and subjectively, yes; and all is externally and objectively, and yet is not really there at all. All appears to be, we might say. I want to solve this paradox. All appears to be, and all is not really an appearance; but all is internally, and yet when it appears it is not really there. It is only actually there. When there is an appearance, it is not really that which seems to be; it is what it is in the

Bảy cung vĩ đại tràn vào sự sống biểu hiện. Đó là kết quả của các chu kỳ cung của chúng. *Chúng hiện hữu, rồi không hiện hữu.* Đây là điều tự nhiên, là sự hiện diện tự nhiên của chúng khi nhập thể. Chúng đến rồi đi; chúng hiện diện rồi vắng mặt theo các chu kỳ của mình. *Tất cả hiện hữu và tất cả không hiện hữu.* Làm sao giải quyết nghịch lý này? Đúng vậy, tất cả hiện hữu ở bên trong và về mặt chủ quan; và tất cả hiện hữu ở bên ngoài và về mặt khách quan, nhưng lại không thực sự ở đó chút nào. Có thể nói, tất cả dường như hiện hữu. Tôi muốn giải quyết nghịch lý này. Tất cả dường như hiện hữu, và tất cả không thực sự là một vẻ ngoài; nhưng tất cả hiện hữu ở bên trong, vậy mà khi xuất hiện thì lại

inner worlds. The seven great rays sweep in: they are and then are not, and something is and then is not. All is and then all is not. All that seems to be is actual but not real. I think that is what is really being said: all that seems to be is actual but not real. *But the Blessed Ones at any time* These others, men or human beings and rays, all have their particular regulated cycles. But the Blessed Ones, at will and at any time, *can sweep forth into manifested light.* That which is manifested is really condensed or crystallized light. They can sweep forth into manifestation at any time. They can put in an appearance anywhere, at any time, within the ring-pass-not, at least, of the worlds that they have mastered.

không thực sự ở đó. Nó chỉ hiện hữu trên thực tế. Khi có một sự xuất hiện, nó không thực sự là điều có vẻ đang hiện hữu; nó là chính nó trong các thế giới bên trong. Bảy cung vĩ đại tràn vào: chúng hiện hữu rồi không hiện hữu, và một điều gì đó hiện hữu rồi không hiện hữu. Tất cả hiện hữu rồi tất cả không hiện hữu. Tất cả những gì dường như hiện hữu đều hiện hữu trên thực tế nhưng không chân thực. Tôi nghĩ đó mới là điều thực sự được nói đến: tất cả những gì dường như hiện hữu đều hiện hữu trên thực tế nhưng không chân thực. *Nhưng các Đấng Chân Phúc, vào bất cứ lúc nào* Những đối tượng khác này, con người hay các sinh linh nhân loại và các cung, đều có những chu kỳ riêng được điều hòa. Nhưng các Đấng Chân Phúc, theo ý muốn và vào bất cứ lúc nào, *đều có thể tràn ra trong ánh sáng biểu hiện.* Những gì biểu hiện thực ra là ánh sáng cô đọng hay kết tinh. Các Ngài có thể tràn ra biểu hiện vào bất cứ lúc nào. Các Ngài có thể xuất hiện ở bất cứ đâu, vào bất cứ lúc nào, ít nhất là trong vòng-giới-hạn của những thế giới mà Các Ngài đã làm chủ.

They carry then the potencies of spirit to meet the need expressed. The potencies of spirit include all potencies which have been generated and gathered below, plus additional potencies which pertain to the higher worlds and which were not generated or gathered from below. They carry then the potencies of spirit to meet the need expressed, and this is why they flash forth: to meet the need.

Khi ấy, Các Ngài mang theo những tiềm năng của tinh thần để đáp ứng nhu cầu đã được biểu lộ. Những tiềm năng của tinh thần bao gồm mọi tiềm năng đã được tạo ra và tích lũy từ bên dưới, cùng với những tiềm năng bổ sung thuộc về các thế giới cao hơn, vốn không được tạo ra hay tích lũy từ bên dưới. Khi ấy, Các Ngài mang theo những tiềm năng của tinh thần để đáp ứng nhu cầu đã được biểu lộ, và đây là lý do Các Ngài lóe hiện: để đáp ứng nhu cầu.

The Blessed One is the spirit unit—or other things as well—who comes forth from non-objectivity into objectivity for the sake of service. We've often heard of the Great Ones appearing to people here and there, far away, even simultaneously. This has to do with

Đấng Chân Phúc là đơn vị tinh thần—hoặc còn là những điều khác nữa—bước ra từ trạng thái phi khách quan sang trạng thái khách quan để phụng sự. Chúng ta thường nghe nói về việc Các Đấng Cao Cả hiện ra với những người ở nơi này nơi khác, cách xa

their spirit potential, their ability to duplicate themselves in image, which is very interesting, I think. *Light holds Them not;* And light is matter.

nhau, thậm chí đồng thời. Điều này liên quan đến tiềm năng tinh thần của Các Ngài, đến khả năng nhân bản hình ảnh của chính mình; tôi nghĩ điều đó rất thú vị. *Ánh sáng không giam giữ Các Ngài;* Và ánh sáng là vật chất.

Light is matter and the basis of form, so they are not held by phenomenality, by the necessity to appear, by the necessity to be visible in the lower worlds. Their purpose is not imprisoned by conditions. Their will is not subdued by forces in the lower worlds. They appear and disappear at will, and who can do that? This is a power of the central fire, the monad, whether focused in the Spiritual Triad or focused in the Monadic vehicle. The true inner man possesses these abilities and comes forth into light, into objectivity, at will.

Ánh sáng là vật chất và là nền tảng của hình tướng, vì thế Các Ngài không bị giam giữ trong tính hiện tượng, trong sự tất yếu phải xuất hiện, phải trở nên hữu hình trong các thế giới thấp. Mục đích của Các Ngài không bị hoàn cảnh giam hãm. Ý chí của Các Ngài không bị các mãnh lực trong những thế giới thấp khuất phục. Các Ngài xuất hiện và biến mất theo ý muốn, và ai có thể làm được điều đó? Đây là một quyền năng của lửa trung tâm, của chân thần, dù tập trung trong Tam Nguyên Tinh Thần hay trong hiện thể chân thần. Con người nội tại đích thực sở hữu những khả năng này và bước ra trong ánh sáng, vào trạng thái khách quan, theo ý muốn.

Their purpose is not imprisoned; Their will is not subdued. They appear and disappear at will.

Mục đích của Các Ngài không bị giam hãm; ý chí của Các Ngài không bị khuất phục. Các Ngài xuất hiện và biến mất theo ý muốn.

Is the Blessed One the monad, the monad in extension? I also want to call it something else: the monad in attenuation. When you attenuate something, you make it thinner; you make it more transparent, more translucent. You reduce its qualities or its power, at least. You reduce its capacity by subjecting it to the lower worlds, to the incursions of the lower worlds. We are all in these lower worlds. We are monads in extension, monads in attenuation.

Đấng Chân Phúc có phải là chân thần, là chân thần trong sự mở rộng không? Tôi còn muốn gọi đó bằng một tên khác: chân thần trong sự suy giảm. Khi làm suy giảm một điều gì, các bạn làm cho nó mỏng hơn; làm cho nó trong suốt hơn, dễ cho ánh sáng xuyên qua hơn. Ít nhất, các bạn làm giảm những phẩm tính hay quyền năng của nó. Các bạn làm giảm khả năng của nó khi đặt nó dưới sự chi phối của các thế giới thấp, dưới những sự xâm nhập từ các thế giới thấp. Tất cả chúng ta đều ở trong những thế giới thấp này. Chúng ta là những chân thần trong sự mở rộng, những chân thần trong sự suy giảm.

Let me read that again, so we will have the sense of continuity.

Để tôi đọc lại đoạn đó, để chúng ta cảm nhận được sự liên tục.

"The quality of life fades out. It flickers and is gone. Yet the Blessed Ones reveal at will that quality. The colour pure remains.

"Phẩm tính của sự sống phai nhạt dần. Nó chập chờn rồi mất đi. Tuy nhiên, các Đấng Chân Phúc bộc lộ phẩm tính ấy theo ý muốn. Sắc màu thuần khiết vẫn còn.

The nature of life in form fails to appear. It flashes forth a little while, then disappears. The Blessed Ones, at will, can take a form, yet are not then the form.

Bản chất của sự sống trong hình tướng không còn xuất hiện. Nó lóe hiện trong chốc lát, rồi biến mất. Các Đấng Chân Phúc có thể khoác lấy một hình tướng theo ý muốn, nhưng khi ấy Các Ngài vẫn không phải là hình tướng đó.

The seven great rays sweep into manifested life. They are, and then are not. All is and all is not. But the Blessed Ones at any time can sweep forth into manifested light. They carry then the potencies of spirit to meet the need expressed. Light holds Them not; Their purpose is not imprisoned; Their will is not subdued. They appear and disappear at will."

Bảy cung vĩ đại tràn vào sự sống biểu hiện. Chúng hiện hữu, rồi không hiện hữu. Tất cả hiện hữu và tất cả không hiện hữu. Nhưng các Đấng Chân Phúc, vào bất cứ lúc nào, đều có thể tràn ra trong ánh sáng biểu hiện. Khi ấy, Các Ngài mang theo những tiềm năng của tinh thần để đáp ứng nhu cầu đã được biểu lộ. Ánh sáng không giam giữ Các Ngài; mục đích của Các Ngài không bị giam hãm; ý chí của Các Ngài không bị khuất phục. Các Ngài xuất hiện và biến mất theo ý muốn."

We have been given contrasts, and I want to make sure that my interpretations fit with the contrasts. It is all about what normally happens and then what the Blessed Ones can do. In the ordinary individual, the quality of life fades out from experience. It flickers and is gone for the ordinary individual with death. Yet the Blessed Ones can reveal that quality at will. For the ordinary individual, the nature of life in form at some point fails to appear. It flashes forth a little while, then disappears. The ordinary individual dies, and the form cannot continue; it is present for but a little while. But the Blessed Ones at will can take a form, yet are not then the form. Their identification is other.

Chúng ta đã được trình bày những điều tương phản, và tôi muốn bảo đảm rằng những cách diễn giải của mình phù hợp với những điều tương phản ấy. Tất cả đều xoay quanh những gì thường xảy ra và những gì các Đấng Chân Phúc có thể làm. Ở một cá nhân bình thường, phẩm tính của sự sống phai nhạt dần khỏi trải nghiệm. Đối với cá nhân bình thường, nó chập chờn rồi mất đi khi cái chết đến. Tuy nhiên, các Đấng Chân Phúc có thể bộc lộ phẩm tính ấy theo ý muốn. Đối với cá nhân bình thường, đến một lúc nào đó, bản chất của sự sống trong hình tướng không còn xuất hiện. Nó lóe hiện trong chốc lát, rồi biến mất. Cá nhân bình thường chết đi, và hình tướng không thể tiếp tục tồn tại; nó chỉ hiện diện trong chốc lát.

Nhưng các Đấng Chân Phúc có thể khoác lấy một hình tướng theo ý muốn, nhưng khi ấy Các Ngài vẫn không phải là hình tướng đó. Các Ngài đồng hóa với một điều khác.

Even such great Lives as the seven great rays sweep into manifested life. They are and then are not. Everything appears to be cyclically and yet fades out; it is not a reality. All is, and we could almost say, then all is not. It comes and goes, but the Blessed Ones at any time can sweep forth into manifested light according to their will and the need for service. They carry the potencies of spirit and all they have accumulated from below to meet the need expressed, because that is their sole purpose. In a way they are avataric, coming with gifts from above purely for the purpose of giving and with no gain to themselves. *Light holds Them not;* We are held by light. We are held in the lower three worlds by crystallized light, or densified light, but they are not. *Light holds Them not; Their purpose is not imprisoned;* As is ours, which cannot express itself fully. *Their will is not subdued.* Our higher will is subdued by all kinds of habitual and elemental reactions. *They appear and disappear at will.* And we do not.

Ngay cả những Sự Sống vĩ đại như bảy cung vĩ đại cũng tràn vào sự sống biểu hiện. Chúng hiện hữu rồi không hiện hữu. Mọi thứ dường như hiện hữu theo chu kỳ, rồi lại phai nhạt đi; đó không phải là thực tại. Tất cả hiện hữu, và gần như chúng ta có thể nói rằng, rồi tất cả không hiện hữu. Nó đến rồi đi, nhưng các Đấng Chân Phúc có thể tràn ra trong ánh sáng biểu hiện vào bất cứ lúc nào, theo ý chí của Các Ngài và nhu cầu phụng sự. Các Ngài mang theo những tiềm năng của tinh thần và tất cả những gì đã tích lũy từ bên dưới để đáp ứng nhu cầu đã được biểu lộ, vì đó là mục đích duy nhất của Các Ngài. Theo một nghĩa nào đó, Các Ngài mang tính chất của Đấng Hoá Thân, đến với những tặng phẩm từ trên cao chỉ để ban tặng, không nhằm thu lợi cho chính mình. *Ánh sáng không giam giữ Các Ngài;* Chúng ta bị ánh sáng giam giữ. Chúng ta bị giam giữ trong ba cõi thấp bởi ánh sáng kết tinh hay ánh sáng đã trở nên đậm đặc, nhưng Các Ngài thì không. *Ánh sáng không giam giữ Các Ngài; Mục đích của Các Ngài không bị giam hãm;* Như mục đích của chúng ta, vốn không thể biểu lộ trọn vẹn. *Ý chí của Các Ngài không bị khuất phục.* Ý chí cao hơn của chúng ta bị đủ loại phản ứng theo thói quen và phản ứng của hành khí khuất phục. *Các Ngài xuất hiện và biến mất theo ý muốn.* Còn chúng ta thì không.

We live here in this vehicle and disappear either at the will of the soul or when the karma is such that we must disappear. The state of the Blessed One is a blessed state. It is spiritually privileged, but the privilege has been earned, and we are on our way to

Chúng ta sống ở đây trong hiện thể này và biến mất hoặc theo ý muốn của linh hồn, hoặc khi nghiệp quả khiến chúng ta phải biến mất. Trạng thái của Đấng Chân Phúc là một trạng thái đầy phúc lành. Đó là một đặc ân về mặt tinh thần, nhưng đặc ân ấy đã được thành tựu bằng nỗ lực, và chúng ta

earning the same. We have to see objectively what is the goal.

đang trên đường nỗ lực để đạt được điều tương tự. Chúng ta phải nhìn nhận khách quan mục tiêu là gì.

[16] **An expression of the truth of this can be seen demonstrating in the world each full moon of May, when the Buddha flashes forth into manifestation,**

[16] (Có thể thấy chân lý này biểu lộ trong thế giới vào mỗi kỳ trăng tròn tháng Năm, khi Đức Phật loé sáng và hiện thân,

That is definitely an occult process undertaken by a very high consciousness.

Đó chắc chắn là một tiến trình huyền bí do một tâm thức rất cao thực hiện.

[17] **for the fulfillment of the Plan**

[17] để hoàn thành Thiên Cơ

So it is purposeful,

Vì vậy, điều này có mục đích,

[18] **and at the urgent behest of His own spiritual will.**

[18] và theo sự thôi thúc khẩn thiết từ chính ý chí tinh thần của Ngài.)

Responding to a very high prompting within himself. From whence this origination? From his own highest principles and from the Lord of the World and other high Beings.

Đáp ứng một sự thôi thúc rất cao từ bên trong chính Ngài. Sự thôi thúc này bắt nguồn từ đâu? Từ những nguyên khí cao nhất của chính Ngài, từ Đức Chúa Tể Thế Giới và những Đấng cao cả khác.

He made his own decision to be on the Path of Earth Service. He serves by remanifesting himself in mayavirupic form, probably in the form of Prince Gautama. We don't know how far Gautama went in his initiations. We know the Buddha has taken the sixth degree and is in process, over time, of taking the seventh degree. That is, I think, the implication, as he and the Christ would appear before the One Initiator during the Aquarian Age. The Christ has begun the seventh, so certainly the Buddha has as well.

Chính Ngài đã quyết định bước trên Con Đường Phụng Sự Trái Đất. Ngài phụng sự bằng cách tái biểu hiện trong một huyễn thân, có lẽ dưới hình tướng của Thái tử Gautama. Chúng ta không biết Gautama đã tiến xa đến đâu trong các cuộc điểm đạo của Ngài. Chúng ta biết Đức Phật đã đạt cấp độ thứ sáu và theo thời gian đang trong tiến trình đạt cấp độ thứ bảy. Tôi nghĩ đó là điều được hàm ý, vì dường như Ngài và Đức Christ sẽ xuất hiện trước Đấng Điểm đạo Duy Nhất trong Kỷ Nguyên Bảo Bình. Đức Christ đã bắt đầu lần điểm đạo thứ bảy, vì vậy chắc chắn Đức Phật cũng đã bắt đầu.

[19] **“Naught holds the Blessed Ones. Neither the deities nor form; neither desire nor mind; nor any quality of life. Pure life**

[19] “Không gì ràng buộc Các Đấng Chân Phúc. Dù là các vị thần hay hình tướng; dù là dục vọng hay thể trí; hoặc bất cứ phẩm

they are; pure being and pure will; pure love and pure intent; this is all that unenlightened man can grasp, and only that in part.

tính nào của sự sống. Các Ngài là sự sống thuần khiết; bản thể thuần khiết và ý chí thuần khiết; tình thương thuần khiết và chủ đích thuần khiết; đó là tất cả những gì con người chưa giác ngộ có thể nắm bắt, mà cũng chỉ nắm bắt được một phần.

They are truly liberated, certainly from the causal vehicle. Are they liberated from the Monadic vehicle? I think it is possible to function as a Blessed One and not be liberated from that vehicle yet. Eventually, as the volatile essence—well, they are not yet free of the cosmic physical plane. They are not initiates that high, as far as I know, but perhaps one could call an initiate of even such an exalted rank by the name Blessed One. Some have thought that the Buddha really is already on the cosmic astral plane. Of course Shamballa is not, and he is in Shamballa. But anyway, on the cosmic astral plane, and would be some kind of eighth-degree initiate, at which point we would say he is really liberated from the cosmic physical plane, though not refusing contact with the cosmic physical plane as the ninth-degree initiate must do. *Naught holds the Blessed Ones.* They are not held by form: 'neither the deities nor form'. Who are the deities? Certainly, in one respect, they are the Raja-Deva Lords and the Lords of certain domains which imprison those who work within those domains. The Blessed One can come and go. He is not held by frequency, by light, by vibration in the lower worlds, in the five worlds of human evolution. His will is free. Sometimes we are subject to inner deities, and he has the freedom of will not to be subject. Neither desire nor mind holds him. He has no desire for the lower worlds per se, but only to serve the lower worlds. He has no need to know more about the lower worlds because he knows all that can be known of these worlds.

Các Ngài thực sự đã giải thoát, chắc chắn là khỏi hiện thể nguyên nhân. Các Ngài đã giải thoát khỏi hiện thể chân thần chưa? Tôi nghĩ có thể hoạt động như một Đấng Chân Phúc mà vẫn chưa giải thoát khỏi hiện thể ấy. Cuối cùng, với tư cách là tinh chất dễ bay hơi—Các Ngài vẫn chưa thoát khỏi cõi hồng trần vũ trụ. Theo tôi biết, Các Ngài chưa phải là những điểm đạo đồ cao đến thế, nhưng có lẽ người ta có thể gọi một điểm đạo đồ ở cấp bậc cao cả đến như vậy bằng danh xưng Đấng Chân Phúc. Một số người cho rằng Đức Phật thực sự đã ở trên cõi cảm dục vũ trụ. Dĩ nhiên, Shamballa không ở đó, và Ngài đang ở Shamballa. Nhưng dù sao, nếu ở trên cõi cảm dục vũ trụ, Ngài hẳn là một điểm đạo đồ cấp tám nào đó; đến lúc ấy, chúng ta có thể nói Ngài thực sự đã giải thoát khỏi cõi hồng trần vũ trụ, dù không từ chối tiếp xúc với cõi hồng trần vũ trụ như điểm đạo đồ cấp chín phải làm. *Không gì giam giữ các Đấng Chân Phúc.* Các Ngài không bị hình tướng giam giữ: 'không phải các vị thần hay hình tướng'. Các vị thần ấy là ai? Chắc chắn, theo một phương diện, đó là các vị Chúa Tể Thiên Thần Vương và các vị Chúa Tể của những lĩnh vực nhất định, vốn giam giữ những ai hoạt động trong các lĩnh vực ấy. Đấng Chân Phúc có thể đến rồi đi. Ngài không bị tần số, ánh sáng hay rung động trong các thế giới thấp, trong năm thế giới tiến hoá của nhân loại, giam giữ. Ý chí của Ngài tự do. Đôi khi chúng ta chịu sự chi phối của các vị thần bên trong, còn Ngài có ý chí tự do để không chịu sự chi phối ấy. Cả dục vọng lẫn thể trí đều không giam giữ Ngài. Ngài không có dục vọng đối với chính các thế giới thấp, mà chỉ muốn phụng sự các thế giới thấp. Ngài

không cần biết thêm về các thế giới thấp, vì Ngài biết tất cả những gì có thể biết về những thế giới này.

Nor any quality of life: no ray tendencies hold the Blessed Ones. *Pure life they are;* They realize themselves as essence. *Pure life they are; pure being and pure will;* Is that not the definition of a monad?

Cũng không phải bất kỳ phẩm tính nào của sự sống: không có khuynh hướng cung nào giam giữ các Đấng Chân Phúc. *Các Ngài là sự sống thuần khiết;* Các Ngài chứng nghiệm chính mình là tinh túy. *Các Ngài là sự sống thuần khiết; bản thể thuần khiết và ý chí thuần khiết;* Đó chẳng phải là định nghĩa về một chân thần sao?

Definition of a monad: *pure love and pure intent; this is all that unenlightened man can grasp, and only that in part.* The truly Blessed One is the monad characterized by pure life. The essence of the monad is pure life, pure being, possessed of pure will, one of the three faculties of the monad; possessing pure love, another faculty; pure intent, which is a specified will; and, I would say, in a way, pure intelligence. This is all that unenlightened man can grasp, and we are in that category, and grasp that only in part.

Định nghĩa về một chân thần: *tình thương thuần khiết và chủ đích thuần khiết; đó là tất cả những gì con người chưa giác ngộ có thể nắm bắt, và cũng chỉ nắm bắt được một phần.* Đấng Chân Phúc đích thực là chân thần mang đặc trưng của sự sống thuần khiết. Tinh túy của chân thần là sự sống thuần khiết, bản thể thuần khiết, sở hữu ý chí thuần khiết, một trong ba năng lực của chân thần; sở hữu tình thương thuần khiết, một năng lực khác; chủ đích thuần khiết, tức ý chí đã được xác định cụ thể; và tôi muốn nói rằng, theo một nghĩa nào đó, cả trí thông tuệ thuần khiết. Đó là tất cả những gì con người chưa giác ngộ có thể nắm bắt, và chúng ta thuộc nhóm ấy, và cũng chỉ nắm bắt được một phần.

Then these amazing statements:

Rồi đến những phát biểu đáng kinh ngạc này:

[20] **The Blessed Ones are not, and yet They are.**

[20] Các Đấng Chân Phúc không hiện hữu, nhưng Các Ngài vẫn hiện hữu.

They do not manifest except as they wish to, and yet in the inner worlds they are.

Các Ngài chỉ biểu hiện khi muốn, nhưng trong các thế giới bên trong, Các Ngài vẫn hiện hữu.

Các Ngài hiện hữu trong các thế giới bên trong. Xét từ thế giới bên ngoài, Các Ngài

They are in the inner worlds. They are not as far as the outer world is concerned. They are invisible, and yet they are.

không hiện hữu. Các Ngài vô hình, nhưng vẫn hiện hữu.

[21] **The Blessed Ones know naught,**

[21] Các Đấng Chân Phúc không biết gì,

They are not concerned with the specificities of form in the lower three worlds,

Các Ngài không quan tâm đến những chi tiết cụ thể của hình tướng trong ba cõi thấp,

[22] **and yet know all.**

[22] nhưng lại biết tất cả.

Because, at the level at which they work, all that has generated form is known.

Vì ở cấp độ Các Ngài hoạt động, Các Ngài biết tất cả những gì đã tạo ra hình tướng.

They know naught. They are not concerned, not involved in the acquiring of knowledge of the lower world, because the higher knowledge contains the lower.

Các Ngài không biết gì. Các Ngài không quan tâm, không tham gia vào việc thu nhận tri thức về thế giới thấp, vì tri thức cao hơn bao hàm tri thức thấp hơn.

[23] **The Blessed Ones love not, yet offer love divine.**

[23] Các Đấng Chân Phúc không yêu thương, nhưng lại ban trao tình thương thiêng liêng.

They love not that which is of the lower worlds, yet they are love itself and pour it forth. As they love not, we might say, they desire not, yet are the radiation of love. In the monad, the faculty of Love-Wisdom is inherent, and they radiate what they are, their inmost faculties: will, love and intelligence, or will, love-wisdom and intelligence. They have wisdom because they have been long in incarnation.

Các Ngài không yêu thương những gì thuộc về các thế giới thấp, nhưng Các Ngài chính là tình thương và tuôn đổ tình thương ấy. Có thể nói, khi không yêu thương, Các Ngài không ham muốn, nhưng lại là sự tỏa chiếu của tình thương. Trong chân thần vốn có năng lực Bác Ái – Minh Triết, và Các Ngài tỏa chiếu chính những gì mình là, những năng lực sâu thẳm nhất của mình: ý chí, tình thương và trí thông tuệ, hay ý chí, bác ái–minh triết và trí thông tuệ. Các Ngài có minh triết vì đã trải qua thời gian dài lâm phàm.

The history of the monad is not just the history in this particular chain and on this globe. They come from the Absolute Point. They come from the Universal Logos, which is the One Point in all cosmos. They have

Lịch sử của chân thần không chỉ là lịch sử trong dãy cụ thể này và trên bầu hành tinh này. Các Ngài đến từ Điểm Tuyệt Đối. Các Ngài đến từ Thượng đế Vũ Trụ, vốn là Điểm Duy Nhất trong toàn thể vũ trụ. Minh triết

universal wisdom inherent within them. They love not as we love. The Law of Attraction does not function for them as it does for us. We are still drawn to many factors within the world; we are drawn, we are repelled. We still treat phenomena as if they were noumena. We treat phenomena as reality. We have not outgrown that yet. But they come only for bestowal. They are avataric, in a way, for bestowal and not for acquisition.

vũ trụ vốn có bên trong Các Ngài. Các Ngài không yêu thương như chúng ta yêu thương. Định luật Hấp Dẫn không vận hành đối với Các Ngài như đối với chúng ta. Chúng ta vẫn bị thu hút về nhiều yếu tố trong thế giới; chúng ta bị thu hút, bị đẩy lùi. Chúng ta vẫn đối xử với các hiện tượng như thể chúng là những bản thể. Chúng ta xem các hiện tượng là thực tại. Chúng ta vẫn chưa vượt qua được điều đó. Nhưng Các Ngài chỉ đến để ban tặng. Theo một nghĩa nào đó, Các Ngài mang tính chất của Đấng Hoá Thân, để ban tặng chứ không để thu nhận.

[24] **The Blessed Ones remember not, yet all is recollection.**

[24] Các Đấng Chân Phúc không nhớ, nhưng tất cả đều là hồi tưởng.

We have to square this:

Chúng ta phải đối chiếu điều này cho nhất quán:

Let there be no recollection and yet let memory rule.

Đừng hồi tưởng, nhưng hãy để ký ức dẫn dắt.

What is meant here is that they do not need to deal with the specific events and experiences recalled, because the harvest of those experiences is built into them. Unless it serves, they do not need to remember the specifics. The words remember or memory, vis-à-vis recollection, are treated differently than in the fourteen Rules, where it is, "*Let there be no recollection and yet let memory rule.*" But the same thing is meant. Recollection here means memory as it is expressed in the fourteen Rules.

Điều muốn nói ở đây là Các Ngài không cần đề cập đến những sự kiện và trải nghiệm cụ thể được nhớ lại, vì thành quả của những trải nghiệm ấy đã trở thành một phần trong Các Ngài. Trừ khi điều đó giúp ích cho việc phụng sự, Các Ngài không cần nhớ những chi tiết cụ thể. Các từ ghi nhớ hay ký ức, khi đối chiếu với hồi tưởng, được dùng khác với trong mười bốn Quy Luật, nơi có câu: "*Đừng hồi tưởng, nhưng hãy để ký ức dẫn dắt.*" Nhưng ý nghĩa vẫn như nhau. Hồi tưởng ở đây có nghĩa là ký ức như cách diễn đạt trong mười bốn Quy Luật.

Let there be no recollection and yet let memory rule.

Đừng hồi tưởng, nhưng hãy để ký ức dẫn dắt.

Work from the point of all that is within the content of the group's united life.

Hãy làm việc từ điểm hội tụ tất cả những gì hàm chứa trong sự sống hợp nhất của nhóm.

This is Rule Two. We do not need to call to mind the formal specifics of memory, as the harvest of the experience is with us. We can encumber ourselves if we try to remember every place where we learned something. When you are driving the car, you don't have to remember where you learned how to work the clutch or the gear shift. If your mind gets occupied with all those formal specifics, it is a huge waste of time, and it will interfere with the skill of the faculty which was gained from those specific experiences. Those things drop away, and they have the full harvest of all they have been through. It is just that words are used in a different way in this context than they are in Rule Two in *The Rays and the Initiations*.

Đây là Quy luật Hai. Chúng ta không cần gợi lại trong trí những chi tiết cụ thể về hình tướng mà ký ức lưu giữ, vì thành quả của kinh nghiệm vẫn ở cùng chúng ta. Chúng ta có thể tự làm mình vướng bận nếu cố nhớ lại mọi nơi mình đã học được điều gì đó. Khi lái xe, các bạn không cần nhớ mình đã học cách sử dụng bộ ly hợp hay cần số ở đâu. Nếu thể trí của các bạn bị chiếm hết bởi mọi chi tiết cụ thể về hình tướng ấy, thì đó là một sự lãng phí thời gian rất lớn, và sẽ cản trở việc vận dụng thuần thục năng lực đã có được từ những kinh nghiệm cụ thể ấy. Những điều ấy mất đi, còn Các Ngài giữ trọn thành quả của tất cả những gì Các Ngài đã trải qua. Chỉ là trong ngữ cảnh này, từ ngữ được dùng theo cách khác với cách dùng trong Quy luật Hai của *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*.

[25] **The Blessed Ones remain in isolation pure;**

[25] Các Đấng Chân Phúc an trụ trong sự cô lập thuần khiết;

Which is Isolated Unity, and in oneness,

Đó là Hợp Nhất Cô Lập, và trong trạng thái nhất thể,

[26] **and yet at will can take a form.**

[26] nhưng vẫn có thể khoác lấy một hình tướng theo ý muốn.

Which is related to other forms and is apparently not isolated.

Hình tướng ấy liên hệ với những hình tướng khác và dường như không cô lập.

But they isolate the Whole. They isolate the One. In all the many, isolate the One. It is a good piece of advice: in all the many, isolate the One.

Nhưng Các Ngài cô lập Toàn Thể. Các Ngài cô lập Đấng Duy Nhất. Trong muôn vàn, hãy cô lập Đấng Duy Nhất. Đó là một lời khuyên hữu ích: trong muôn vàn, hãy cô lập Đấng Duy Nhất.

[27] **The Blessed Ones dwell ever in the high and lofty place,**

[27] Các Đấng Chân Phúc luôn ngự nơi cao cả tôn nghiêm,

That is their focus.

Đó là nơi Các Ngài tập trung.

The point of tension which they hold allows them to sustain this focus,

Điểm tập trung nhất tâm mà Các Ngài giữ vững cho phép Các Ngài duy trì sự tập trung này,

[28] **yet oft can walk on earth in light phenomenal.**

[28] nhưng vẫn thường bước đi trên trần gian trong ánh sáng thuộc hiện tượng.

The Christ was a Blessed One. The Buddha was as well. The externalizing Chohans will be Blessed Ones. We cannot tell just because there is before us a human being. That human being may be a Blessed One, holding the state of Monadic awareness even in face of form, which is condensed light phenomenal. Form is light which has become phenomenal, light phenomenal.

Đức Christ là một Đấng Chân Phúc. Đức Phật cũng vậy. Các Đế Quân đang ngoại hiện sẽ là các Đấng Chân Phúc. Chúng ta không thể nhận biết chỉ vì trước mắt mình là một con người. Con người ấy có thể là một Đấng Chân Phúc, vẫn giữ trạng thái nhận biết chân thần ngay cả khi đối diện với hình tướng, vốn là ánh sáng hiện tượng đã cô đặc. Hình tướng là ánh sáng đã trở thành hiện tượng, ánh sáng hiện tượng.

[29] **The Blessed Ones manifest not through form;**

[29] Các Đấng Chân Phúc không biểu hiện qua hình tướng;

They manifest through their higher vehicles. They don't have to manifest through form, but only at will, and if they choose.

Các Ngài biểu hiện qua những hiện thể cao hơn của mình. Các Ngài không phải biểu hiện qua hình tướng, mà chỉ làm vậy theo ý muốn và khi Các Ngài lựa chọn.

[30] **yet are all forms and all intents.**

[30] nhưng lại là mọi hình tướng và mọi chủ đích."

They identify with the willing being beneath the form, and they identify with that from which all forms arose.

Các Ngài đồng hoá với sinh mệnh có ý chí bên dưới hình tướng, và Các Ngài đồng hoá với cái mà từ đó mọi hình tướng đã phát sinh.

Let us read this again, on page 33 of *Esoteric Psychology II*. It helps sometimes to have the uninterrupted reading. I am making commentary, but it is better afterwards to get it more directly.

Chúng ta hãy đọc lại đoạn này, ở trang 33 của *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Đôi khi, việc đọc liền mạch không gián đoạn sẽ hữu ích. Tôi đang bình giảng, nhưng sau đó, tốt hơn là tiếp nhận đoạn này một cách trực tiếp hơn.

The Blessed Ones are not, and yet They are.

The Blessed Ones know naught, and yet know all.

The Blessed Ones love not, yet offer love divine.

The Blessed Ones remember not, yet all is recollection.

The Blessed Ones remain in isolation pure; and yet at will can take a form.

The Blessed Ones dwell ever in the high and lofty place, yet oft can walk on earth in light phenomenal.

The Blessed Ones manifest not through form; yet are all forms and all intents."

What is clear here is that the Blessed Ones are in a state of identification. They are the being from which all forms arose.

I am the One; I, God. I am the form in which all forms are merged. I am the soul in which all souls are fused. I am the Life, and in that Life, all little lives remain.

These are very beautiful examples of spiritual psychology in *Esoteric Psychology II*.

I have a new approach now. This is the end of the Blessed Ones webinar commentaries number two. We are not exactly making

Các Đấng Chân Phúc không hiện hữu, thế nhưng Các Ngài hiện hữu.

Các Đấng Chân Phúc không biết gì, thế nhưng biết tất cả.

Các Đấng Chân Phúc không yêu thương, thế nhưng trao ban tình thương thiêng liêng.

Các Đấng Chân Phúc không nhớ, thế nhưng tất cả đều là sự hồi tưởng.

Các Đấng Chân Phúc vẫn ở trong sự cô lập thuần khiết; thế nhưng có thể khoác lấy một hình tướng theo ý muốn.

Các Đấng Chân Phúc luôn an trú ở chốn cao vời, thế nhưng thường có thể bước đi trên trần gian trong ánh sáng hiện tượng.

Các Đấng Chân Phúc không biểu hiện qua hình tướng; thế nhưng là mọi hình tướng và mọi ý hướng."

Điều rõ ràng ở đây là các Đấng Chân Phúc đang ở trong một trạng thái đồng hoá. Các Ngài là bản thể mà từ đó mọi hình tướng đã phát sinh.

Tôi là Đấng Duy Nhất; Tôi, Thượng đế. Tôi là hình tướng mà trong đó mọi hình tướng đều hoà nhập. Tôi là linh hồn mà trong đó mọi linh hồn đều dung hợp. Tôi là Sự Sống, và trong Sự Sống ấy, mọi sự sống nhỏ bé đều tồn tại.

Đây là những ví dụ rất đẹp về tâm lý học tinh thần trong *Tâm Lý Học Nội Môn II*.

Giờ đây tôi có một cách tiếp cận mới. Đến đây là kết thúc phần bình giảng thứ hai trong loạt hội thảo trực tuyến về các Đấng

great page progress here: we are on page 33. We will go on to number three on page 33.

Chân Phúc. Chúng ta quả thực chưa tiến được bao nhiêu trang: chúng ta đang ở trang 33. Chúng ta sẽ chuyển sang phần thứ ba, cũng ở trang 33.

We will do this work in *Esoteric Psychology* because somehow it is so important for our state of identification as reality, as being. Our state of identification is something other than condensed light. We may be the light of the world, but we do not have to identify ourselves with the partialities which condense out of that light or precipitate out of that light. We will go on to number three fairly shortly and see you then. Take care.

Chúng ta sẽ thực hiện công việc này trong *Tâm Lý Học Nội Môn*, vì theo một cách nào đó, điều này hết sức quan trọng đối với trạng thái đồng hoá của chúng ta với thực tại, với bản thể. Trạng thái đồng hoá của chúng ta là một điều khác với ánh sáng cô đặc. Chúng ta có thể là ánh sáng của thế gian, nhưng không nhất thiết phải đồng hoá mình với những phần riêng lẻ cô đặc hay ngưng tụ từ ánh sáng ấy. Chẳng bao lâu nữa, chúng ta sẽ tiếp tục phần thứ ba và gặp lại các bạn khi ấy. Các bạn hãy giữ gìn sức khoẻ.

Commentary EPII - Blessed Ones 003

Tóm Tắt

Những nghịch lý về các Đấng Chân Phúc

Trong Tâm Lý Học Nội Môn II, trang 33, Cổ Luận mô tả các Đấng Chân Phúc bằng những nghịch lý: không hiện hữu mà vẫn hiện hữu, không biết gì mà biết tất cả, không yêu mà ban phát tình thương thiêng liêng, không nhớ mà tất cả đều là hồi tưởng. Các Ngài ở trong sự cô lập thanh khiết nhưng có thể tùy ý nhận lấy hình tướng, an trụ nơi cao cả nhưng vẫn bước trên Trái Đất trong ánh sáng biểu hiện. Không sở hữu gì, không trú ở đâu và dường như đã biến mất, các Ngài vẫn biểu lộ toàn bộ thực tại, hiện diện khắp nơi và tỏa sáng trong mọi điều có thể thấy. Những phủ định liên tiếp diễn tả một Sự sống vừa vượt khỏi hình tướng vừa bao gồm mọi hình tướng.

Sự sống Duy Nhất và tâm lý học Chân Thần

Theo cách diễn giải của Thầy MDR, các Đấng Chân Phúc là Sự sống cốt yếu, là Chân Thần đã chứng nghiệm mình chính là Sự sống Duy Nhất; vì vậy, đoạn văn gợi mở một tâm lý học Chân Thần vượt quá tâm lý học linh hồn. Đôi lúc danh xưng này dường như chỉ linh hồn đang nhập thể, nhưng linh hồn ấy cũng là Đấng Duy Nhất trong một biểu hiện riêng biệt. Có thể dùng khái niệm khoa học hiện đại "phi định xứ" để gợi ý sự hiện diện không giới hạn tại một nơi nào của các Ngài. Các Ngài không phải một sự vật riêng biệt mà là nền tảng của mọi sự vật, và nhận biết phúc lành khi nhận biết mình là Đấng Duy Nhất.

Hoan hỉ trên đường hướng đến Bản Thể giác ngộ

Huấn thị của Cổ Luận kêu gọi người hành hương đầy hoan hỉ vì được và mất là một, bóng tối và ánh sáng đều mặc khải Chân Thực, còn tình thương và dục vọng đều khẩn cầu Sự sống. Trong cách diễn giải này, không điều gì thực hữu có thể thật sự mất đi hay được thêm vào; được và mất đều có giá trị khi nâng cao tâm thức. Dục vọng cuối cùng dẫn đến tình thương thanh khiết, rồi đến sự gợi lên Sự sống và Bản Thể thuần khiết. Đau khổ, tức sự bất hòa trong phạm vi các cặp đối cực, sẽ biến mất; chí phúc còn lại dựa trên tri thức chân thực, tiếp xúc thực sự và ánh sáng thiêng liêng.

Đường Đạo và sự tăng cường điểm tập trung nhất tâm

Đường đến Thượng đế cũng là đường trở về thực tại mà chính mình vốn là, dù đi theo một con đường cung hay một trong những con đường vũ trụ thuộc Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Một cách diễn đạt được đề xuất là Đường Đạo liên tục tăng cường điểm tập trung nhất tâm cho đến khi điều vốn luôn hiện hữu được mặc khải. Mục tiêu hiện chưa thể chứng nghiệm không đồng nghĩa với mục tiêu không thể đạt tới; chính tầm nhìn về mục tiêu vẫn có thể khơi dậy sự hoan hỉ.

Con đường Giải Thoát khỏi những đồng hóa thấp

Con đường Giải Thoát đòi hỏi mọi điều đang nắm giữ phải rời khỏi tay, dẫn đến sự tách rời khỏi đời sống hiện tượng và cá thể tính giới hạn. Điều cần giải thoát là sự đồng hóa với phàm ngã và tình trạng mê đắm phi ngã. Sự mất mát này buộc tâm thức rời khỏi bản sắc khép kín để tiến đến một nhận biết rộng lớn hơn về chính mình.

Con đường Cô Đơn và bóng tối trước sự phục hồi

Con đường Cô Đơn dẫn đến nhận biết rằng bản chất cốt yếu không phải chân ngã giới hạn cũng không phải phi ngã, mà vượt khỏi sự đối lập giữa "tôi ở đây" và "cái kia ở đó". Sự tách rời và phân

biện triệt để đưa đệ tử đến nỗi kinh hoàng của bóng tối lớn; một cách lý giải là đây là trạng thái không còn sự vật nào để bám víu trước khi nhận ra Tuyệt Đối. Hình ảnh này còn được liên hệ với giai đoạn sau sự Đóng Đinh, khi ánh sáng lại tràn vào. Mọi điều từng quý trọng rồi mất đi đều trở lại, nhưng dục vọng không còn dùng chúng để giam hãm Sự sống: có thể yêu thương và nhận biết mình là tất cả mà không bị các biểu hiện riêng biệt mê hoặc.

Đỉnh núi Cô Lập và Kẻ Chận Ngõ

Trên đỉnh núi Cô Lập, đệ tử đối diện trận chiến cuối cùng với Kẻ Chận Ngõ, tức toàn bộ những gì từng tưởng là bản thân và thực tại, cùng các điều tiêu cực và công việc chưa hoàn tất. Tuy nhiên, cả đỉnh núi lẫn trận chiến cuối cùng đều bộc lộ là ảo tưởng, thành trì cuối của ảo cảm cổ xưa và Đại Tà thuyết về tính chia rẽ. Sự cô lập là giai đoạn cần thiết để tinh thần tách khỏi những gì đã đồng hóa với nó, nhưng chính sự cô lập cũng là ảo tưởng khi so với hợp nhất tối hậu. Kết quả là hòa nhập với tất cả trong tình thương và sự thấu hiểu, nơi cô lập chuyển thành Hợp Nhất Cô Lập.

Con đường Thanh Luyện và chiếc chén phụng sự

Con đường Thanh Luyện lần lượt lấy đi sự ham muốn đời sống hình tướng, dục vọng được yêu thương và ảo cảm lớn của lòng thù hận. Trạng thái thanh sạch nhưng trống rỗng ban đầu gây đau khổ, khiến cái giá của sự thánh thiện dường như quá cao; hình ảnh đôi tay trống không mang dấu đinh diễn tả sự từ bỏ ấy. Khi ánh sáng và tình thương tràn ngập toàn bộ con người, sự trống rỗng trở thành chiếc chén qua đó hai năng lượng này tuôn đến thế giới đang thiếu thốn. Người thanh luyện có thể an trú cùng các Đấng Chân Phúc rồi đi soi sáng thế giới nhân loại và các thiên thần thấp hơn, chứ không phải những Đấng tối cao vốn đã giác ngộ.

Tự chứng nghiệm phúc lành vốn có

Giải Thoát, Cô Đơn, Cô Lập và Thanh Luyện là những tiến trình phải trải qua để khám phá có ý thức rằng mình vốn luôn là Đấng Chân Phúc. Chân Thần chưa từng vắng mặt, nhưng trong các cõi thấp, sự tự chứng nghiệm bản chất Chân Thần vẫn chưa thành tựu. Bình giảng liên hệ trạng thái phúc lạc với cõi phụ thấp nhất của cõi atma, gợi ý rằng tâm thức atma đánh dấu một mức độ chứng nghiệm phúc lành. Cái giá của sự từ bỏ dần trở nên chấp nhận được khi đời sống bị giới hạn hiện rõ là tình trạng kìm hãm và đè nén Sự sống.

Bốn cửa vào Shamballa

Theo Chân sư DK, các đệ tử của Đức Chúa Tể Thế Giới phải đi trọn cả bốn con đường trước khi Con của Thượng đế giải thoát có thể tùy ý bước qua "bốn cửa vào Thành phố Shamballa". Việc hướng đến Thánh đoàn được diễn giải là hướng đến ashram của Đức Chúa Tể Thế Giới. Một giả thuyết được đề xuất là bốn cửa tượng trưng cho bốn cõi dĩ thái vũ trụ, dù câu hỏi Shamballa thuộc dĩ thái hệ mặt trời, dĩ thái vũ trụ hay cả hai vẫn để ngỏ. Thanh luyện, hủy diệt và tổ chức là các phẩm tính gắn với Shamballa; sự cô lập dẫn đến Hợp Nhất Cô Lập, còn tách rời khỏi điều không thực dẫn đến đồng hóa với thực tại.

Ba giai đoạn lớn và vai trò của các cung

Biệt ngã hóa, điểm đạo và đồng hóa là ba giai đoạn lớn mà mọi đơn vị Sự sống phải trải qua, nhưng phản ứng đối với từng giai đoạn tùy thuộc loại cung hay phẩm tính. Các Đấng Chân Phúc lao vào biệt ngã hóa, rồi tái định hướng để đạt điểm đạo và cuối cùng trở về nguồn xuất phát. Hiểu biết về cung giúp bổ sung sự nhận biết hữu thức vào khuynh hướng vốn có, nhờ đó tiến trình có thể diễn ra thông minh và hiệu quả hơn. Tầm nhìn về mục tiêu và con đường cũng có giá trị giáo dục thiết

thực, vì nó có thể thay đổi cách sống và tự điều chỉnh của những người chưa biết mình đang hướng đến đâu.

Hình tướng tự nguyện và sự tự do đối với phẩm tính

Định nghĩa được trích về Đấng Chân Phúc nhấn mạnh khả năng biểu lộ hoàn hảo một phẩm tính cung qua sắc tướng tự nguyện lựa chọn để phụng sự, trong khi tâm thức không đồng hóa với sắc tướng hay phẩm tính ấy. Bình giảng liên hệ điều này với một hình tướng huyễn hóa do ý chí tạo nên, thay vì quá trình sinh ra thông thường, và với sự xuất hiện ngắn hằng năm của Đức Phật theo truyền dạy. Ví dụ chiếc thuyền vượt sông minh họa việc dùng một vận cụ để phụng sự mà không tưởng mình là vận cụ. Từ góc nhìn Thái dương Thượng đế, ngay cả thể nguyên nhân cũng thuộc thế giới hiện tượng, trong 21 cõi phụ thấp cấu thành phần hồng trần đậm đặc của Ngài; mức hoàn hảo còn được liên hệ với cõi phụ thứ tư của cõi atma.

Bản Thể không phẩm tính và các trường biểu hiện

Theo cách lý giải của Thầy MDR, tinh thần bên trong là Bản Thể thuần khiết, không mang phẩm tính; phẩm tính thuộc các trường và vận cụ mà Bản Thể dùng để biểu hiện. Ngay cả sau khi vận cụ Chân Thần được từ bỏ, phẩm tính vẫn có thể biểu lộ qua những vận cụ tinh tế hơn. Một suy đoán mở rộng đặt câu hỏi liệu các vũ trụ nối tiếp có biểu lộ những cung, chủ đề và Thiên Ý khác nhau, mỗi vũ trụ đều độc nhất và không lặp lại. Ý tưởng số phận và hình tướng lặp nguyên vẹn vĩnh viễn được liên hệ với Nietzsche như một viễn cảnh địa ngục, trái với tính bất biến của Bản Thể vốn là nơi nương tựa.

Biệt ngã hóa như sự giới hạn tâm thức Chân Thần

Biệt ngã hóa được diễn giải từ phía Chân Thần là sự thu hẹp tâm thức vốn bao quát rộng lớn ở cấp hành tinh và hệ mặt trời vào hình tướng thấp. Vì bảy loại cung đã hiện hữu trước biệt ngã hóa, chúng không thể chỉ là kết quả của linh hồn và cung linh hồn xuất hiện cùng thể nguyên nhân. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, bảy loại này gợi đến bảy loại Chân Thần, vượt ngoài cách chỉ xét ba cung chân thần chính; cung chân thần biểu lộ qua cung thứ cấp của Tam Nguyên Tinh Thần rồi qua Hoa Sen Chân Ngã. Tâm Lý Học Nội Môn I, trang 168–169, được dẫn làm cơ sở tham khảo, còn bảy phát biểu huyền bí được xem là đầu mối của một tâm lý học sâu hơn, trình bày xung lực chính, phẩm tính bẩm sinh và kỹ thuật khai mở.

Đấng Chân Phúc cung một

Bài kệ cung một mô tả Đấng Chân Phúc lao như mũi tên vào vật chất, phá đứt đường trở về và cắm sâu trong hình tướng, rồi quyết dùng quyền năng phá mọi chướng ngại để trở lại nguồn. Khi chung quanh chỉ còn những gì đã hủy diệt, lời đáp chỉ ra nhiệm vụ lập trật tự từ hỗn loạn, học tình thương và dùng sự hủy diệt đúng cách để thúc đẩy Thiên Cơ. Tuân theo nhịp điệu hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc đang ẩn giấu và mang lại trật tự. Bình giảng lưu ý khó khăn đặc biệt của Chân Thần cung một trong việc học phẩm tính bác ái, đồng thời để ngỏ việc phân biệt cung chân thần với các cung khác hàm chứa trong bài kệ.

Tâm thức kép và việc kiến tạo Con Đường Trở Về

Nhiệm vụ được đặt ra là đồng thời nhận biết mình là Bản Thể thuần khiết không phẩm tính và biểu lộ các mãnh lực qua phẩm tính trong những thế giới biến phân. Bản Thể ấy hiện diện như cùng một thực tại không thể diễn tả trong mọi sắc tướng, cung cấp nơi nương tựa cho sự đồng hóa ngay giữa các biểu hiện luôn tái diễn của đại ảo lực. Khả năng biểu lộ đồng thời toàn bộ phẩm tính vũ trụ chỉ được suy đoán là thuộc giai đoạn tột đỉnh của Thượng đế Vũ Trụ, trước khi mọi phẩm

tính thu hồi về nguồn. Trên đường tiến đến đó, mỗi người phải tự kiến tạo antahkarana và Con Đường Trở Về từ chính hệ thống năng lượng của mình, đồng thời trở thành con đường ấy.

Blessed Ones 003 Text – Văn Bản Các Đấng Chân Phúc 003

[1] The Blessed Ones are not, and yet They are.

[1] Các Đấng Chân Phúc không hiện hữu, mà vẫn hiện hữu.

[2] The Blessed Ones know naught, and yet know all.

[2] Các Đấng Chân Phúc không biết gì, mà vẫn biết tất cả.

[3] The Blessed Ones love not, yet offer love divine.

[3] Các Đấng Chân Phúc không yêu thương, mà vẫn trao ban tình thương thiêng liêng.

[4] The Blessed Ones remember not, yet all is recollection.

[4] Các Đấng Chân Phúc không nhớ, mà tất cả vẫn là hồi tưởng.

[5] The Blessed Ones remain in isolation pure; and yet at will can take a form.

[5] Các Đấng Chân Phúc an trụ trong sự cô lập thuần khiết; mà vẫn có thể tùy ý khoác lấy một hình tướng.

[6] The Blessed Ones dwell ever in the high and lofty place, yet oft can walk on earth in light phenomenal.

[6] Các Đấng Chân Phúc luôn ngự nơi cao cả tôn nghiêm, mà vẫn thường có thể bước đi trên trần gian trong ánh sáng của cõi hiện tượng.

[7] The Blessed Ones manifest not through form; yet are all forms and all intents."

[7] Các Đấng Chân Phúc không biểu hiện qua hình tướng; mà vẫn là mọi hình tướng và mọi ý hướng."

[8] Then the *Old Commentary* runs through what would constitute many pages of writing, shewing that the Blessed Ones are naught and yet are all there is; [9] that They possess nothing and yet are in Themselves the expression of all reality; that They dwell nowhere and yet are found everywhere; [10] that They have faded out and yet are shining in full radiance and can be seen. [11] Negation after negation [12] is piled up, only promptly to be contradicted in an effort to

[8] Tiếp đó, *Cổ Luận* trình bày một nội dung dài tương đương nhiều trang viết, cho thấy rằng Các Đấng Chân Phúc không là gì cả mà vẫn là tất cả những gì hiện hữu; [9] rằng Các Ngài không sở hữu gì mà vẫn là biểu hiện của toàn bộ thực tại ngay trong chính Các Ngài; rằng Các Ngài không ngự ở đâu mà vẫn hiện diện khắp nơi; [10] rằng Các Ngài đã tan biến mà vẫn tỏa sáng rực rỡ và có thể được nhìn thấy. [11] Hết phủ định này đến phủ định khác [12] chồng chất lên nhau, rồi lập

shew how divorced from, and yet inclusive of, form is the life of the Blessed Ones. [13] It ends with the wonderful injunction:—

tức lại bị bác bỏ, nhằm cho thấy sự sống của Các Đấng Chân Phúc tách biệt với hình tướng đến mức nào mà vẫn bao gồm hình tướng. [13] Đoạn ấy kết thúc bằng lời huấn thị tuyệt diệu:—

[14] "Therefore be full of joy, O pilgrim on the Way towards [Page 34] enlightened Being, for gain and loss are one; darkness and light eternally reveal the True; love and desire eternally invoke the Life.

[14] "Vậy hãy tràn đầy hoan hỉ, hỡi người hành hương trên Đường Đạo hướng tới [Page 34] Bản Thể giác ngộ, vì được và mất là một; bóng tối và ánh sáng đời đời mặc khải Chân Thật; tình thương và dục vọng đời đời khẩn cầu Sự Sống.

[15] Naught disappears but pain. Nothing remains but bliss,—the bliss of knowledge true, of contact real, of light divine, the Way to God."

[15] Chẳng có gì tan biến ngoài đau khổ. Chẳng có gì còn lại ngoài chí phúc,—chí phúc của tri thức chân thật, của sự tiếp xúc đích thực, của ánh sáng thiêng liêng, Con Đường đến Thượng đế."

[16] Such is the true goal, as yet unrealisable by us. [17] What is it that we are endeavoring to do? [18] We are treading the *Way of Release*, [19] and on that way, all drops from our hands; everything is taken away, and detachment from the world of phenomenal life and of individuality [20] is inevitably forced upon us. [21] We are treading the *Way of Loneliness*, [22] and must learn eventually that we are essentially neither ego nor non-ego. [23] Complete detachment and discrimination must finally lead us to a condition of such complete aloneness [24] that the horror of the great blackness will settle down upon us. [25] But when that pall of blackness [26] is lifted and the light again pours in, [27] the disciple sees that all that was grasped and treasured, and then lost and removed, has been restored, [28] but with this difference—that it no longer holds the life imprisoned by desire. [29] We are treading the *Way that leads to the Mountain Top of Isolation*, [30] and will find it full of terror. [31] Upon that mountain top we must fight the final battle with the

[16] Đó là mục tiêu chân thật mà chúng ta hiện chưa thể chứng nghiệm. [17] Chúng ta đang nỗ lực làm gì? [18] Chúng ta đang bước trên *Con Đường Giải Thoát*, [19] và trên con đường ấy, tất cả đều rơi khỏi tay chúng ta; mọi thứ đều bị lấy đi, và sự tách rời khỏi thế giới của đời sống hiện tượng cùng cá thể tính [20] tất yếu trở thành điều chúng ta buộc phải trải qua. [21] Chúng ta đang bước trên *Con Đường Đơn Độc*, [22] và cuối cùng phải học biết rằng về bản chất, chúng ta không phải chân ngã cũng không phải phi ngã. [23] Sự tách rời hoàn toàn và sự phân biện cuối cùng phải đưa chúng ta đến một trạng thái đơn độc triệt để [24] đến mức nỗi kinh hoàng trước bóng tối mênh mông sẽ bao trùm chúng ta. [25] Nhưng khi màn đen ấy [26] tan đi và ánh sáng lại tràn vào, [27] người đệ tử thấy rằng tất cả những gì mình từng nắm giữ và trân quý, rồi đánh mất và bị tước đi, đều đã được hoàn trả, [28] nhưng có một khác biệt—chúng không còn giam cầm sự sống bằng dục vọng nữa. [29] Chúng ta đang bước trên *Con Đường dẫn tới Đỉnh Núi Cô Lập*, [30] và sẽ thấy con đường ấy đầy kinh hoàng.

Dweller on the Threshold, [32] only to find that that too is an illusion. That high point of isolation and the battle itself are only illusions and figments of unreality; [33] they are the last stronghold of the ancient glamour, and of the great heresy of separateness. Then we, the Beatific Ones, [34] will eventually find ourselves merged with all that is, in love and understanding. [35] The isolation, a necessary stage, is itself but an illusion. [36] We are treading the *Way of Purification* and step by step all that we cherish is removed,—[37] lust for form life, desire for love, and the great glamour of hatred. [38] These disappear and we stand purified and [Page 35] empty. [39] The distress of emptiness is the immediate result; it grips us and we feel that the price of holiness is too high. [40] But, standing on the Way, [41] suddenly the whole being is flooded with light and love, and the emptiness is seen as constituting that through which light and love may flow to a needy world. [42] The purified One can dwell then in that place where dwell the Blessed Lords, and from that place go forth to "illumine the world of men and of the deities".

[31] Trên đỉnh núi ấy, chúng ta phải chiến đấu trận cuối cùng với Kẻ Chận Ngõ, [32] để rồi nhận ra rằng cả điều đó cũng là một ảo tưởng. Đỉnh cao cô lập ấy và chính trận chiến chỉ là những ảo tưởng và những điều hư cấu không thực; [33] chúng là thành trì cuối cùng của ảo cảm từ xa xưa và của Đại Tà thuyết về tính chia rẽ. Rồi chúng ta, Những Đấng Chí Phúc, [34] cuối cùng sẽ thấy mình hòa nhập với tất cả những gì hiện hữu, trong tình thương và sự thấu hiểu. [35] Chính sự cô lập, một giai đoạn cần thiết, cũng chỉ là một ảo tưởng. [36] Chúng ta đang bước trên *Con Đường Thanh Luyện*, và từng bước một, tất cả những gì chúng ta nâng niu đều bị lấy đi,—[37] lòng tham muốn đời sống hình tướng, khao khát tình thương và ảo cảm lớn lao của lòng thù hận. [38] Những điều này tan biến, và chúng ta đứng đó, thanh sạch và [Page 35] trống rỗng. [39] Nỗi khổ của sự trống rỗng là kết quả tức thời; nó siết chặt chúng ta, và chúng ta cảm thấy cái giá của sự thánh thiện quá cao. [40] Nhưng khi đang đứng trên Đường Đạo, [41] đột nhiên toàn bộ con người tràn ngập ánh sáng và tình thương, và chúng ta thấy rằng chính sự trống rỗng tạo nên lối thông để ánh sáng và tình thương tuôn chảy đến một thế giới đang thiếu thốn. [42] Bấy giờ, Đấng đã thanh luyện có thể ngự nơi các Chúa Tể Chân Phúc ngự, và từ nơi ấy ra đi để "soi sáng thế giới của con người và các vị thần".

[43] There are four ways which stretch before the disciples of the Lord of the World. [44] They must all be trodden before the inner Being is released, and the liberated Son of God can enter, at will, what are symbolically called "the four gates into the City of Shamballa",—that city of the Most High God, which is ever swept by the Life of Those who have achieved liberation through loneliness, detachment, isolated unity, and purification. [45] A realisation of the goal and the way to that goal is of service at this

[43] Có bốn con đường trải ra trước các đệ tử của Đức Chúa Tể Thế Giới. [44] Họ phải bước qua tất cả những con đường ấy trước khi Sinh Mệnh bên trong được giải thoát, và Con của Thượng đế đã giải thoát có thể tùy ý đi vào những nơi được gọi một cách tượng trưng là "bốn cổng vào Thành Shamballa",—thành của Thượng đế Chí Cao, nơi Sự Sống của Những Đấng đã đạt giải thoát qua sự đơn độc, sự tách rời, Hợp Nhất Cô Lập và sự thanh luyện luôn tuôn tràn. [45] Lúc này, việc nhận biết mục tiêu và con đường dẫn

time, [46] and it is to this realisation that the teachers of humanity seek to stimulate the Sons of God.

đến mục tiêu ấy sẽ giúp ích, [46] và các huấn sư của nhân loại tìm cách khơi dậy nơi các Con của Thượng đế sự nhận biết này.

[47] According to the ray type or quality, so will be the reaction of the life to the great stages of Individualisation, Initiation, and Identification. [48] This is a major occult platitude, [49] but it is one that is much in need of consideration and reflection. [50] Let us bear in mind always that we are considering qualities which govern appearances and express the life. [51] What is called in the Eastern literature "the Blessed One" refers to One who is perfectly expressing some ray quality through some chosen phenomenal appearance, which is assumed at will for purpose of service, but which in no way constitutes a limitation and in no way holds the Blessed One a prisoner, because His consciousness is in no way identified with the phenomenal appearance, nor with the quality it expresses. [Page 36]

[47] Phản ứng của sự sống trước những giai đoạn lớn của Biệt Ngã Hóa, Điểm Đạo và Đồng Hóa sẽ tùy thuộc vào loại cung hoặc phẩm tính cung. [48] Đây là một điều hiển nhiên quan trọng trong huyền bí học, [49] nhưng lại rất cần được xem xét và suy ngẫm. [50] Chúng ta hãy luôn ghi nhớ rằng chúng ta đang xem xét những phẩm tính chi phối các vẻ ngoài và biểu lộ sự sống. [51] Danh xưng "Đấng Chân Phúc" trong các kinh sách phương Đông chỉ một Đấng biểu lộ hoàn hảo một phẩm tính cung nào đó qua một vẻ ngoài hiện tượng được lựa chọn, mà Ngài tùy ý khoác lấy nhằm mục đích phụng sự; nhưng vẻ ngoài ấy hoàn toàn không tạo thành một giới hạn, cũng hoàn toàn không giam cầm Đấng Chân Phúc, vì tâm thức của Ngài hoàn toàn không đồng hoá với vẻ ngoài hiện tượng ấy, cũng không đồng hoá với phẩm tính mà nó biểu lộ. [Page 36]

[52] a. INDIVIDUALISATION AND THE SEVEN RAY TYPES

[52] a. BIỆT NGÃ HÓA VÀ BẢY LOẠI CUNG

[53] We will express the reaction of these seven ray types [54] to the process of Individualisation [55] (which is the process of identification with form) [56] by seven occult statements which can, if properly understood, give the keynote of the new psychology. [57] They state the major impulse, the native quality, and the technique of unfoldment.

[53] Chúng ta sẽ diễn đạt phản ứng của bảy loại cung này [54] đối với tiến trình Biệt Ngã Hóa [55] (tức tiến trình đồng hoá với hình tướng) [56] bằng bảy phát biểu huyền bí; nếu được thấu hiểu đúng đắn, những phát biểu này có thể đem lại chủ âm của nền tâm lý học mới. [57] Chúng nêu lên xung lực chính, phẩm tính vốn có và kỹ thuật khai mở.

Ray One – Cung Một

[58] "The Blessed One flies like an arrow into matter. [59] He destroys (or ruptures) the

[58] "Đấng Chân Phúc lao như một mũi tên vào vật chất. [59] Ngài phá hủy (hoặc cắt đứt) con đường mà qua đó Ngài có thể trở về.

way by which he might return. He grounds himself deeply in the depths of form.

Ngài cắm rễ sâu trong những tầng sâu của hình tướng.

[60] He asserts: 'I will return. My power is great. I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal. Around me lies that which I have destroyed. What must I do?'

[60] Ngài khẳng định: 'Ta sẽ trở về. Quyền năng của Ta thật lớn lao. Ta sẽ phá hủy mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn bước Ta tiến tới mục tiêu. Quanh Ta là những gì Ta đã phá hủy. Ta phải làm gì?'

[61] The answer comes: 'Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, this is the way for you. Love you must learn. Dynamic will you have. The right use of destruction for the furtherance of the Plan, must be the way for you. Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.'"

[61] Câu trả lời vang lên: 'Hãy lập lại trật tự từ hỗn mang, hỡi Người Hành Hương trên con đường chết, đây là con đường dành cho ngươi. Ngươi phải học tình thương. Ngươi có ý chí năng động. Việc sử dụng đúng đắn sức phá hủy để thúc đẩy Thiên Cơ phải là con đường dành cho ngươi. Thuận theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn tàng và đem lại trật tự.'"

Blessed Ones 003 Commentary – Bình giảng về Các Đấng Chân Phúc 003

On we go with the Blessed Ones webinar commentary from *Esoteric Psychology II*, page 33. We have gone through these seven or eight sentences, which I think are worth repeating.

Chúng ta tiếp tục phần bình giảng trong hội thảo trực tuyến về Các Đấng Chân Phúc, trích từ *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 33. Chúng ta đã xem xét bảy hay tám câu này, mà tôi nghĩ là đáng nhắc lại.

[1] **The Blessed Ones are not, and yet They are.**

[1] Các Đấng Chân Phúc không hiện hữu, mà vẫn hiện hữu.

[2] **The Blessed Ones know naught, and yet know all.**

[2] Các Đấng Chân Phúc không biết gì, mà vẫn biết tất cả.

[3] **The Blessed Ones love not, yet offer love divine.**

[3] Các Đấng Chân Phúc không yêu thương, mà vẫn trao ban tình thương thiêng liêng.

[4] **The Blessed Ones remember not, yet all is recollection.**

[4] Các Đấng Chân Phúc không nhớ, mà tất cả vẫn là hồi tưởng.

[5] **The Blessed Ones remain in isolation pure; and yet at will can take a form.**

[5] Các Đấng Chân Phúc an trụ trong sự cô lập thuần khiết; mà vẫn có thể tùy ý khoác lấy một hình tướng.

[6] **The Blessed Ones dwell ever in the high and lofty place, yet oft can walk on earth in light phenomenal.**

[6] Các Đấng Chân Phúc luôn ngự nơi cao cả tôn nghiêm, mà vẫn thường có thể bước đi trên trần gian trong ánh sáng của cõi hiện tượng.

[7] **The Blessed Ones manifest not through form; yet are all forms and all intents."**

[7] Các Đấng Chân Phúc không biểu hiện qua hình tướng; mà vẫn là mọi hình tướng và mọi ý hướng."

This I have somewhat explained in the previous commentary.

Tôi đã phần nào giải thích điều này trong bài bình giảng trước.

[8] **Then the Old Commentary runs through what would constitute many pages of writing, shewing that the Blessed Ones are naught and yet are all there is;**

[8] Tiếp đó, *Cổ Luận* trình bày một nội dung dài tương đương nhiều trang viết, cho thấy rằng Các Đấng Chân Phúc không là gì cả mà vẫn là tất cả những gì hiện hữu;

They are essential life; they are monad.

Các Ngài là sự sống cốt yếu; Các Ngài là chân thần.

[9] **that They possess nothing and yet are in Themselves the expression of all reality; that They dwell nowhere and yet are found everywhere;**

[9] rằng Các Ngài không sở hữu gì mà vẫn là biểu hiện của toàn bộ thực tại ngay trong chính Các Ngài; rằng Các Ngài không ngự ở đâu mà vẫn hiện diện khắp nơi;

We can say they are truly non-local, in the modern scientific term. They do not have the power of acquisition, but are in fact all that may be acquired. They are no thing in particular, but are the substratum of all things.

Theo thuật ngữ khoa học hiện đại, chúng ta có thể nói Các Ngài thực sự có tính phi định xứ. Các Ngài không có khả năng chiếm hữu, nhưng thực ra lại là tất cả những gì có thể chiếm hữu. Các Ngài không phải là một sự vật cụ thể nào, mà là nền tảng của vạn vật.

[10] **that They have faded out and yet are shining in full radiance and can be seen.**

[10] rằng Các Ngài đã tan biến mà vẫn tỏa sáng rực rỡ và có thể được nhìn thấy.

In all that can be seen, we might say.

Chúng ta có thể nói, trong tất cả những gì có thể nhìn thấy.

[11] **Negation after negation**

We might say, paradox after paradox,

[12] **is piled up, only promptly to be contradicted in an effort to shew how divorced from, and yet inclusive of, form is the life of the Blessed Ones.**

We realize here the great elevation of the consciousness of these beings: that they have realized that they are Life itself, that they are the One Life. Does this not seem like an introduction to monadical psychology? There are times when it seems the Blessed Ones are simply the soul in incarnation, but then who is the soul in incarnation if not the One? The One, in all its diverse manifestations, realizes that it is blessed when it realizes it is the One.

[13] **It ends with the wonderful injunction: —**

[14] **"Therefore be full of joy, O pilgrim on the Way towards enlightened Being, for gain and loss are one; darkness and light eternally reveal the True; love and desire eternally invoke the Life.**

[15] **Naught disappears but pain. Nothing remains but bliss,—the bliss of knowledge true, of contact real, of light divine, the Way to God."**

Beautiful, and, as DK says, a wonderful injunction calling upon us to act in a certain

[11] Hết phủ định này đến phủ định khác

Chúng ta có thể nói, nghịch lý này tiếp nối nghịch lý khác,

[12] chồng chất lên nhau, rồi lập tức lại bị bác bỏ, nhằm cho thấy sự sống của Các Đấng Chân Phúc tách biệt với hình tướng đến mức nào mà vẫn bao gồm hình tướng.

Ở đây, chúng ta nhận ra tâm thức của các Đấng này cao siêu đến mức nào: Các Ngài đã chứng nghiệm rằng mình chính là Sự Sống, rằng mình là Sự Sống Duy Nhất. Chẳng phải điều này giống như phần dẫn nhập vào tâm lý học chân thần sao? Có những lúc dường như các Đấng Chân Phúc chỉ là linh hồn đang nhập thể, nhưng linh hồn đang nhập thể là ai nếu không phải là Đấng Duy Nhất? Trong mọi biểu hiện đa dạng của mình, Đấng Duy Nhất nhận ra mình được hưởng chân phúc khi nhận ra mình là Đấng Duy Nhất.

[13] Đoạn ấy kết thúc bằng lời huấn thị tuyệt diệu:—

[14] "Vậy hãy tràn đầy hoan hỉ, hỡi người hành hương trên Đường Đạo hướng tới [Page 34] Bản Thể giác ngộ, vì được và mất là một; bóng tối và ánh sáng đời đời mặc khải Chân Thật; tình thương và dục vọng đời đời khẩn cầu Sự Sống.

[15] Chẳng có gì tan biến ngoài đau khổ. Chẳng có gì còn lại ngoài chí phúc,—chí phúc của tri thức chân thật, của sự tiếp xúc đích thực, của ánh sáng thiêng liêng, Con Đường đến Thượng đế."

Thật đẹp, và như Chân sư DK nói, đó là một lời huấn thị tuyệt diệu kêu gọi chúng ta

way. We are enjoined to act in a certain way. We are to be full of joy, and we are on the way towards enlightened Being, towards the Master's consciousness, we might say. Gain and loss in the world of illusion are but one. Nothing changes, and nothing real can really be lost or gained. *for gain and loss are one;* As long as a heightening of consciousness is produced, gain and loss are equally valuable. *darkness and light* The great pairs of opposites, *eternally reveal the True;* In a way, we need not be caught by the counter-poles of the pairs of opposites. *love and desire eternally invoke the Life.* As we desire, eventually we are led into the state of pure love, which invokes the Life. Desire leads to love, leads to the evocation of Life, pure Being. These are the things that should sustain us in a state of joy. We can become so overwhelmed by the evident unreality that we forget the truth, the reality. *Naught disappears but pain.* Which is dissonance experienced within the realm of the pairs of opposites. *Nothing remains but bliss,* What is the basis of this bliss?

hành động theo một cách nhất định. Chúng ta được huấn thị phải hành động theo một cách nhất định. Chúng ta phải tràn đầy sự hoan hỉ, và chúng ta đang trên đường hướng tới Bản Thể giác ngộ, có thể nói là hướng tới tâm thức của Chân sư. Được và mất trong thế giới ảo tưởng chỉ là một. Không gì thay đổi, và thực sự không thể mất đi hay có thêm bất cứ điều gì chân thật. *vì được và mất là một;* Miễn là tâm thức được nâng cao, được và mất đều có giá trị như nhau. *bóng tối và ánh sáng* Những cặp đối cực lớn, *mãi mãi mặc khải Chân Lý;* Theo một nghĩa nào đó, chúng ta không cần phải mắc kẹt trong các cực đối nghịch của những cặp đối cực. *tình thương và dục vọng mãi mãi khẩn cầu Sự Sống.* Khi khởi dục vọng, cuối cùng chúng ta được dẫn vào trạng thái tình thương thuần khiết, vốn khẩn cầu Sự Sống. Dục vọng dẫn tới tình thương, dẫn tới việc gợi lên Sự Sống, Bản Thể thuần khiết. Đây là những điều nên nâng đỡ chúng ta trong trạng thái hoan hỉ. Chúng ta có thể bị những điều hiển nhiên không chân thật lấn át đến mức quên đi chân lý, quên đi thực tại. *Không gì tan biến ngoài khổ đau.* Đó là sự bất hòa mà chúng ta trải nghiệm trong phạm vi của những cặp đối cực. *Không gì còn lại ngoài chí phúc,* Nền tảng của chí phúc này là gì?

True knowledge of what is, not supposition. Contact real, we can say, with what is. Knowledge true of what is; light divine, and not only light substantial; the Way to God, whether it is a ray path or one of the cosmic Paths on the Way of Higher Evolution. This is joy upon the Way, because we realize what the reality is, what the destiny is. We have joy upon the great Way, and this is absolutely worth memorizing.

Tri thức chân thật về cái đang hiện hữu, chứ không phải sự phỏng đoán. Có thể nói, đó là sự tiếp xúc đích thực với cái đang hiện hữu. Tri thức chân thật về cái đang hiện hữu; ánh sáng thiêng liêng, chứ không chỉ ánh sáng của chất liệu; Đường Đạo dẫn tới Thượng đế, dù đó là đường đạo của một cung hay một trong những Đường Đạo vũ trụ trên Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Đây là sự hoan hỉ trên Đường Đạo, vì chúng ta nhận ra thực tại là gì, vận mệnh là gì. Chúng ta có sự hoan hỉ trên Đường Đạo vĩ đại, và đoạn này hoàn toàn đáng để ghi nhớ.

"Therefore be full of joy, O pilgrim on the Way towards enlightened Being, for gain and loss are one; darkness and light eternally reveal the True; love and desire eternally invoke the Life.

"Vì vậy, hãy tràn đầy sự hoan hỉ, hỡi người hành hương trên Đường Đạo hướng tới Bản Thể giác ngộ, vì được và mất là một; bóng tối và ánh sáng mãi mãi mặc khải Chân Lý; tình thương và dục vọng mãi mãi khẩn cầu Sự Sống.

Naught disappears but pain. Nothing remains but bliss, the bliss of knowledge true, of contact real, of light divine, the Way to God. The way to ourselves, the way to the reality that we are, and that is.

Không gì tan biến ngoài khổ đau. Không gì còn lại ngoài chí phúc, chí phúc của tri thức chân thật, của sự tiếp xúc đích thực, của ánh sáng thiêng liêng, của Đường Đạo dẫn tới Thượng đế. Con đường dẫn tới chính chúng ta, con đường dẫn tới thực tại mà chúng ta chính là, và vốn hiện hữu.

The Way is simply a constant intensification of the point of tension until that which ever is is revealed.

Đường Đạo chỉ đơn giản là sự không ngừng tăng cường điểm tập trung nhất tâm, cho đến khi cái hằng hữu hiển lộ.

[16] **Such is the true goal, as yet unrealisable by us.**

[16] Đó là mục tiêu chân thật mà chúng ta hiện chưa thể chứng nghiệm.

Here DK identifies with us, although on some level he has his own unattainable objectives. *Such is the true goal,* But yet the vision of the goal can induce the joy, *as yet unrealisable by us.* Notice, this is, in a way, a better term than unattainable.

Ở đây, Chân sư DK đồng hoá với chúng ta, mặc dù ở một cấp độ nào đó, Ngài có những mục tiêu riêng chưa thể đạt tới. *Đó là mục tiêu chân thật,* Tuy nhiên, tầm nhìn về mục tiêu có thể khơi dậy sự hoan hỉ, *mà chúng ta chưa thể chứng nghiệm.* Hãy lưu ý, theo một nghĩa nào đó, cách nói này hay hơn "không thể đạt tới".

[17] **What is it that we are endeavoring to do?**

[17] Chúng ta đang nỗ lực làm gì?

This really outlines the entire Path, we might say. *What is it that we are endeavoring to do?*

Có thể nói, điều này thực sự phác họa toàn bộ Đường Đạo. *Chúng ta đang nỗ lực làm gì?*

[18] **We are treading the Way of Release,**

[18] Chúng ta đang bước trên *Con Đường Giải Thoát*,

Release from our lower identifications, really.

Thực ra, đó là giải thoát khỏi những sự đồng hoá thấp kém của chúng ta.

Release from the captivation by the not-self.

Giải thoát khỏi sự mê hoặc của phi ngã.

[19] **and on that way, all drops from our hands; everything is taken away, and detachment from the world of phenomenal life and of individuality**

[19] và trên con đường ấy, tất cả đều rơi khỏi tay chúng ta; mọi thứ đều bị lấy đi, và sự tách rời khỏi thế giới của đời sống hiện tượng cùng cá thể tính

A limited individuality, an encapsulated individuality,

Một cá tính giới hạn, một cá tính khép kín,

[20] **is inevitably forced upon us.**

[20] tất yếu trở thành điều chúng ta buộc phải trải qua.

Enlightenment whether we will or no, we might say.

Có thể nói, đó là giác ngộ, dù chúng ta muốn hay không.

[21] **We are treading the Way of Loneliness,**

[21] Chúng ta đang bước trên *Con Đường Đơn Độc*,

Apparently so,

Bề ngoài có vẻ như vậy,

[22] **and must learn eventually that we are essentially neither ego nor non-ego.**

[22] và cuối cùng phải học biết rằng về bản chất, chúng ta không phải chân ngã cũng không phải phi ngã.

We are neither of these pairs of opposites. We are not not-self, and we are not limited egoic self, but the One, the One and Only One, as the One. We are going between these customary pairs of opposites. It is not 'I here and that there'. It is beyond this and that, in one way.

Chúng ta không phải bên nào trong những cặp đối cực này. Chúng ta không phải phi ngã, cũng không phải bản ngã chân ngã giới hạn, mà là Đấng Duy Nhất, Đấng Duy Nhất và Chỉ Một Đấng Duy Nhất, trong tư cách Đấng Duy Nhất. Chúng ta đang đi giữa những cặp đối cực quen thuộc này. Không phải là "tôi ở đây và cái đó ở kia". Theo một nghĩa nào đó, điều này vượt lên cả cái này lẫn cái kia.

[23] **Complete detachment and discrimination must finally lead us to a condition of such complete aloneness**

I would say, eventually maybe to become all-oneness. *of such complete aloneness*

[24] **that the horror of the great blackness will settle down upon us.**

This is from one who has gone through this experience. The horror of the great blackness: the no-thing-ness before it is realized as the Absolute.

[25] **But when that pall of blackness**

That negation of all that seems desirable,

[26] **is lifted and the light again pours in,**

After the Crucifixion, we might say,

[27] **the disciple sees that all that was grasped and treasured, and then lost and removed, has been restored,**

These three produce the merging. All then is lost and gained.

This is coming from the second-ray stanza relating to the fusion of the Solar Angel and the man. *the disciple sees that all that was grasped and treasured, and then lost and removed, has been restored,*

[28] **but with this difference—that it no longer holds the life imprisoned by desire.**

[23] Sự tách rời hoàn toàn và sự phân biện cuối cùng phải đưa chúng ta đến một trạng thái đơn độc triệt để

Tôi cho rằng, có lẽ cuối cùng trạng thái ấy sẽ trở thành sự hợp nhất với tất cả. *đơn độc hoàn toàn đến mức*

[24] đến mức nỗi kinh hoàng trước bóng tối mênh mông sẽ bao trùm chúng ta.

Đây là lời của một Đấng đã trải qua kinh nghiệm này. Nỗi kinh hoàng của màn đen mênh mông: trạng thái không có một vật gì trước khi chứng nghiệm đó là Tuyệt Đối.

[25] Nhưng khi màn đen ấy

Sự phủ định tất cả những gì có vẻ đáng khao khát ấy,

[26] tan đi và ánh sáng lại tràn vào,

Có thể nói, sau cuộc Đóng Đinh,

[27] người đệ tử thấy rằng tất cả những gì mình từng nắm giữ và trân quý, rồi đánh mất và bị tước đi, đều đã được hoàn trả,

Ba điều này tạo nên sự hòa nhập. Bấy giờ tất cả đều mất đi và có lại.

Câu này trích từ bài kệ cung hai nói về sự dung hợp của Thái dương Thiên Thần và con người. *người đệ tử thấy rằng tất cả những gì từng nắm giữ và trân quý, rồi mất đi và bị lấy đi, đều đã được hoàn trả,*

[28] nhưng có một khác biệt—chúng không còn giam cầm sự sống bằng dục vọng nữa.

The restoration of all without that all limiting the one who realizes he is that all. Again, we no longer desire the unreal things, but are presented with them again to relate to them, to love them, to realize we are them without being captivated by them. We are no longer captivated by the all and its particularities, though we know ourselves to be the all.

Tất cả được hoàn trả mà không giới hạn người đã nhận ra mình chính là tất cả ấy. Một lần nữa, chúng ta không còn ham muốn những điều không chân thật, nhưng chúng lại hiện ra trước chúng ta để chúng ta liên hệ với chúng, yêu thương chúng, nhận ra mình chính là chúng mà không bị chúng mê hoặc. Chúng ta không còn bị cái toàn thể cùng những nét riêng biệt của nó mê hoặc, dù biết mình chính là cái toàn thể.

[29] **We are treading the Way that leads to the Mountain Top of Isolation,**

[29] Chúng ta đang bước trên *Con Đường dẫn tới Đỉnh Núi Cô Lập*,

Very solar in one way.

Theo một nghĩa nào đó, điều này mang đậm tính chất thái dương.

As long as we remain identified as a lower being, an encapsulated being,

Chừng nào chúng ta vẫn còn đồng hoá mình với một sinh linh thấp kém, một sinh linh khép kín,

[30] **and will find it full of terror.**

[30] và sẽ thấy con đường ấy đầy kinh hoàng.

Such an appealing picture he paints for those who will be treading this Way: full of terror!

Ngài vẽ nên một bức tranh hấp dẫn biết bao cho những ai sẽ bước trên Đường Đạo này: đầy kinh hoàng!

[31] **Upon that mountain top we must fight the final battle with the Dweller on the Threshold,**

[31] Trên đỉnh núi ấy, chúng ta phải chiến đấu trận cuối cùng với Kẻ Chận Ngõ,

All that we thought was real, all that we thought was ourselves, all negativities and unfinished matters, the lower poles,

Tất cả những gì chúng ta từng cho là chân thật, tất cả những gì chúng ta từng cho là chính mình, mọi điều tiêu cực và những việc còn dang dở, những cực thấp,

[32] **only to find that that too is an illusion. That high point of isolation and the battle itself are only illusions and figments of unreality;**

[32] để rồi nhận ra rằng cả điều đó cũng là một ảo tưởng. Đỉnh cao cô lập ấy và chính trận chiến chỉ là những ảo tưởng và những điều hư cấu không thực;

Appearances, figments of imagination, and essentially unreal, though actual.

Những vẻ ngoài, những hư cấu của sự tưởng tượng, và về bản chất là không chân thật, dù thực tế có xảy ra.

[33] **they are the last stronghold of the ancient glamour, and of the great heresy of separateness. Then we, the Beatific Ones,**

[33] chúng là thành trì cuối cùng của ảo cảm từ xa xưa và của Đại Tà thuyết về tính chia rẽ. Rồi chúng ta, Những Đấng Chí Phúc,

This is another way of saying, does it not say, then we, the Blessed Ones,

Đây là một cách nói khác, chẳng phải câu ấy nói rằng, bấy giờ chúng ta, các Đấng Chân Phúc, hay sao?

[34] **will eventually find ourselves merged with all that is, in love and understanding.**

[34] cuối cùng sẽ thấy mình hòa nhập với tất cả những gì hiện hữu, trong tình thương và sự thấu hiểu.

I am the soul in which all souls are fused. I am the form in which all forms are merged.

Tôi là linh hồn mà trong đó mọi linh hồn đều dung hợp. Tôi là hình tướng mà trong đó mọi hình tướng đều hòa nhập.

[35] **The isolation, a necessary stage, is itself but an illusion.**

[35] Chính sự cô lập, một giai đoạn cần thiết, cũng chỉ là một ảo tưởng.

The isolation renders us cold to unreality and of a different essence than unreality, though ultimately we see that the essence is the same. We notice we are different. What are we then? This is the separation of spirit from that with which spirit has identified itself. It is a necessary stage, but it is in itself an illusion compared with the great oneness revealed in the merging.

Sự cô lập khiến chúng ta trở nên lạnh nhạt với những gì không chân thật và có một bản chất khác với chúng, dù cuối cùng chúng ta thấy rằng bản chất vẫn là một. Chúng ta nhận thấy mình khác biệt. Vậy chúng ta là gì? Đây là sự tách biệt tinh thần khỏi những gì tinh thần đã đồng hoá mình với chúng. Đó là một giai đoạn cần thiết, nhưng chính nó là một ảo tưởng khi so với sự hợp nhất vĩ đại hiển lộ trong sự hòa nhập.

[36] **We are treading the Way of Purification and step by step all that we cherish is removed,**

[36] Chúng ta đang bước trên *Con Đường Thanh Luyện*, và từng bước một, tất cả những gì chúng ta nâng niu đều bị lấy đi,—

As insufficiently of the fire, of the purity.

Vì chưa đủ mang bản chất của lửa, của sự thanh khiết.

[37] **lust for form life, desire for love, and the great glamour of hatred.**

[37] lòng tham muốn đời sống hình tướng, khao khát tình thương và ảo cảm lớn lao của lòng thù hận.

This surely should be remembered in these days.

Chắc chắn đây là điều nên ghi nhớ trong những ngày này.

[38] **These disappear and we stand purified and empty.**

[38] Những điều này tan biến, và chúng ta đứng đó, thanh sạch và [Page 35] trống rỗng.

Holding nothing, only the empty nail-marked hands.

Không nắm giữ gì, chỉ có đôi bàn tay trống không mang dấu đinh.

[39] **The distress of emptiness is the immediate result; it grips us and we feel that the price of holiness is too high.**

[39] Nỗi khổ của sự trống rỗng là kết quả tức thời; nó siết chặt chúng ta, và chúng ta cảm thấy cái giá của sự thánh thiện quá cao.

It is a temporary feeling, we would say.

Chúng ta có thể nói đó là một cảm giác tạm thời.

[40] **But, standing on the Way,**

[40] Nhưng khi đang đứng trên Đường Đạo,

Which leads to enlightened living,

Dẫn tới đời sống giác ngộ,

[41] **suddenly the whole being is flooded with light and love, and the emptiness is seen as constituting that through which light and love may flow to a needy world.**

[41] đột nhiên toàn bộ con người tràn ngập ánh sáng và tình thương, và chúng ta thấy rằng chính sự trống rỗng tạo nên lối thông để ánh sáng và tình thương tuôn chảy đến một thế giới đang thiếu thốn.

We become the chalice of outpouring.

Chúng ta trở thành chén thánh để ánh sáng và tình thương tuôn tràn.

[42] **The purified One can dwell then in that place where dwell the Blessed Lords, and from that place go forth to "illumine the world of men and of the deities".**

[42] Bấy giờ, Đấng đã thanh luyện có thể ngự nơi các Chúa Tể Chân Phúc ngự, và từ nơi ấy ra đi để "soi sáng thế giới của con người và các vị thần".

Not the highest Gods, of course, who are illumined, but there are lesser deities that can be illumined along the way. We become the purified One. We have then—this is marvellous and should be memorized as well—the Way of Release, the Way of Loneliness, the Way that leads to the Mountain Top, the Way of Purification. We discover ourselves to be the Blessed Ones which we have always been, but in the discovery we are consciously so. We have always been the monad, but we have not been, in the lower worlds, the Self-realized monad. This is laid out for us.

Dĩ nhiên, những vị được soi sáng không phải là các vị Thần tối cao, mà có những thần linh thấp hơn có thể được soi sáng trên đường. Chúng ta trở thành Đấng đã thanh luyện. Bấy giờ, chúng ta có—điều này thật kỳ diệu và cũng nên ghi nhớ—Con Đường Giải Thoát, Con Đường Cô Đơn, Con Đường dẫn đến Đỉnh Núi, Con Đường Thanh Luyện. Chúng ta khám phá ra mình là những Đấng Chân Phúc mà chúng ta vốn luôn là, nhưng nhờ khám phá ấy, chúng ta có ý thức về điều đó. Chúng ta vẫn luôn là chân thần, nhưng trong các cõi thấp, chúng ta chưa là chân thần đã chứng ngộ Bản Ngã. Điều này được trình bày rõ cho chúng ta.

I am going to read this straight, without commentary.

Tôi sẽ đọc liền mạch đoạn này, không bình giảng.

What is it that we are endeavoring to do? We are treading the Way of Release, and on that way, all drops from our hands; everything is taken away, and detachment from the world of phenomenal life and of individuality is inevitably forced upon us. We are treading the Way of Loneliness, and must learn eventually that we are essentially neither ego nor non-ego. Complete detachment and discrimination must finally lead us to a condition of such complete aloneness that the horror of the great blackness will settle down upon us. But when that pall of blackness is lifted and the light again pours in, the disciple sees that all that was grasped and treasured, and then lost and removed, has been restored, but with this difference—that it no longer holds the life imprisoned by desire. We are treading the Way that leads to the Mountain Top of Isolation, and will find it full of terror. Upon that mountain top we must fight the final battle with the Dweller on the Threshold, only to find that that too is an illusion. That high point of isolation and the battle itself are only illusions and figments of unreality; they are

Chúng ta đang nỗ lực làm điều gì? Chúng ta đang bước trên Con Đường Giải Thoát, và trên con đường ấy, tất cả đều rơi khỏi tay chúng ta; mọi thứ đều bị lấy đi, và chúng ta tất yếu buộc phải tách rời khỏi thế giới của đời sống hiện tượng và của cá tính. Chúng ta đang bước trên Con Đường Cô Đơn, và cuối cùng phải học được rằng về bản chất, chúng ta không phải chân ngã cũng không phải phi ngã. Sự tách rời hoàn toàn và sự phân biện cuối cùng phải dẫn chúng ta đến một trạng thái đơn độc tuyệt đối đến mức nỗi kinh hoàng của bóng tối mênh mông sẽ bao trùm chúng ta. Nhưng khi màn đen ấy được vén lên và ánh sáng lại tuôn vào, người đệ tử thấy rằng tất cả những gì mình từng nắm giữ và trân quý, rồi mất đi và bị lấy đi, đều đã được hoàn trả, nhưng với điểm khác biệt này—chúng không còn giam cầm sự sống bằng dục vọng nữa. Chúng ta đang bước trên Con Đường dẫn đến Đỉnh Núi Cô Lập, và sẽ thấy con đường ấy đầy kinh hoàng. Trên đỉnh núi ấy, chúng ta phải chiến đấu trận cuối cùng với Kẻ Chận Ngõ, để rồi nhận ra rằng cả điều đó cũng là một ảo tưởng. Đỉnh cao cô lập ấy và chính trận chiến chỉ là những ảo tưởng và

the last stronghold of the ancient glamour, and of the great heresy of separateness. Then we, the Beatific Ones, will eventually find ourselves merged with all that is, in love and understanding. The isolation, a necessary stage, is itself but an illusion.

những hư cấu không có thực; chúng là thành trì cuối cùng của ảo cảm từ ngàn xưa và của Đại Tà thuyết chia rẽ. Rồi cuối cùng, chúng ta, những Đấng Chân Phúc, sẽ thấy mình hòa nhập với tất cả những gì hiện hữu, trong tình thương và sự thấu hiểu. Sự cô lập, một giai đoạn cần thiết, bản thân nó cũng chỉ là một ảo tưởng.

We are treading the Way of Purification and step by step all that we cherish is removed, As insufficiently of the fire, of the purity. *lust for form life, desire for love, and the great glamour of hatred. These disappear and we stand purified and empty.* Holding nothing, only the empty nail-marked hands.

Chúng ta đang bước trên Con Đường Thanh Luyện, và từng bước một, tất cả những gì chúng ta trân quý đều bị lấy đi, vì chưa đủ lửa, chưa đủ tinh khiết. *lòng ham muốn đời sống hình tướng, dục vọng được yêu thương, và ảo cảm lớn lao của lòng thù hận. Những điều ấy biến mất và chúng ta đứng đó, đã thanh luyện và trống không.* Không nắm giữ gì, chỉ có đôi bàn tay trống không mang dấu đinh.

The distress of emptiness is the immediate result; it grips us and we feel that the price of holiness is too high.

Nỗi khổ của sự trống không là kết quả tức thời; nó siết chặt chúng ta và chúng ta cảm thấy cái giá của sự thánh thiện quá cao.

But, standing on the Way, Which leads to enlightened living, *suddenly the whole being is flooded with light and love, and the emptiness is seen as constituting that through which light and love may flow to a needy world.*

Nhưng khi đứng trên Con Đường, con đường dẫn đến đời sống giác ngộ, *đột nhiên toàn bộ con người tràn ngập ánh sáng và tình thương, và chúng ta thấy sự trống không chính là điều cho phép ánh sáng và tình thương tuôn chảy qua đó đến một thế giới đang cần đến chúng.*

The purified One can dwell then in that place where dwell the Blessed Lords, and from that place go forth to "illumine the world of men and of the deities".

Bấy giờ, Đấng đã thanh luyện có thể an trú nơi các Chúa Tể Chân Phúc ngự trị, và từ nơi ấy đi ra để "soi sáng thế giới của con người và của các thần linh".

These worlds are of the deities, in a way, and they hold lesser lives that must be illumined. This is beautiful, extraordinary, and it tells us of our Path and what must be relinquished so that all can be given, we would say. What must be relinquished so that all may be given? All may be given, but

Theo một nghĩa nào đó, những thế giới này thuộc về các thần linh, và chứa đựng những sự sống thấp hơn cần được soi sáng. Điều này thật đẹp đẽ, phi thường, và cho chúng ta biết về Đường Đạo của mình cùng những gì phải buông bỏ để có thể trao đi tất cả, có thể nói như vậy. Phải buông bỏ điều gì để có thể trao đi tất cả? Tất cả đều có thể được trao đi,

only if it can be given. This is worth memorizing.

nhưng chỉ khi chúng ta có khả năng trao đi. Điều này đáng để ghi nhớ.

I've studied it for many years. I've taught it in many classes, or had discussions on this. It is DK telling us what we are really doing and how it is the lonely Path, the Path in which release occurs, the Path of isolation, the Path of purification. These are the desirable states we must achieve; or the desirable state lies beyond all these methods of achievement. These methods exact a price from us, but the alternative is too stultifying, life-denying, life-oppressing. This we realize at certain points. We, the monad in attenuation, in expression, become willing to pay this price and to become a Beatific One. Notice how beatitude is found on the lowest level of the atmic plane. It is interesting: by the time one has the atmic consciousness, one is a Beatific One. We are, within ourselves, Blessed Lords who are not yet Self-realized in our blessedness. We are on the way to that Self-realization.

Tôi đã nghiên cứu đoạn này nhiều năm. Tôi đã giảng dạy nó trong nhiều lớp, hoặc cùng thảo luận về nó. Đây là lời Chân sư DK nói với chúng ta về điều chúng ta thực sự đang làm, và vì sao đó là Đường Đạo cô đơn, Đường Đạo trên đó sự giải thoát diễn ra, Đường Đạo cô lập, Đường Đạo thanh luyện. Đây là những trạng thái đáng mong muốn mà chúng ta phải đạt tới; hoặc trạng thái đáng mong muốn nằm bên kia tất cả những phương pháp thành tựu ấy. Những phương pháp này đòi hỏi chúng ta phải trả giá, nhưng lựa chọn còn lại thì quá tù túng, phủ nhận sự sống, đè nén sự sống. Đến những thời điểm nhất định, chúng ta nhận ra điều này. Chúng ta, chân thần trong trạng thái suy giảm, trong sự biểu lộ, trở nên sẵn lòng trả cái giá ấy và trở thành một Đấng Chân Phúc. Hãy lưu ý rằng chân phúc nằm ở cấp độ thấp nhất của cõi atma. Thật thú vị: khi có tâm thức atma, người ta đã là một Đấng Chân Phúc. Trong chính mình, chúng ta là những Chúa Tể Chân Phúc chưa chứng ngộ Bản Ngã trong trạng thái chân phúc của mình. Chúng ta đang trên đường đến sự chứng ngộ Bản Ngã ấy.

[43] **There are four ways which stretch before the disciples of the Lord of the World.**

[43] Có bốn con đường trải ra trước các đệ tử của Đức Chúa Tể Thế Giới.

Think of that. If you are applying to the Hierarchy, you are applying to the ashram of the Lord of the World.

Hãy suy ngẫm điều đó. Nếu các bạn đang xin gia nhập Thánh đoàn, thì các bạn đang xin gia nhập ashram của Đức Chúa Tể Thế Giới.

[44] **They must all be trodden before the inner Being is released, and the liberated Son of God can enter, at will, what are symbolically called "the four gates into the City of Shamballa",—that city of the Most High God, which is ever swept by the Life**

[44] Họ phải bước qua tất cả những con đường ấy trước khi Sinh Mệnh bên trong được giải thoát, và Con của Thượng đế đã giải thoát có thể tùy ý đi vào những nơi được gọi một cách tượng trưng là "bốn cổng vào Thành Shamballa",—thành của

of Those who have achieved liberation through loneliness, detachment, isolated unity, and purification.

Thượng đế Chí Cao, nơi Sự Sống của Những Đấng đã đạt giải thoát qua sự đơn độc, sự tách rời, Hợp Nhất Cô Lập và sự thanh luyện luôn tuôn tràn.

The Way of Purification is here, the Way of Isolation, the Way of Loneliness, and the Way of Release, meaning liberation. Loneliness, detachment—the general term—Isolated Unity and purification. We do not have here the Way of Isolated Unity, but that is the realization that comes. There is the Way of Purification, and the Way that leads to the Mountain Top of Isolation, but Isolated Unity is what comes out of this, actually. Isolated Unity emerges from this isolation. Then the Way of Loneliness and the Way of Release, generally the Way of Liberation.

Ở đây có Con Đường Thanh Luyện, Con Đường Cô Lập, Con Đường Cô Đơn và Con Đường Giải Thoát, nghĩa là sự giải phóng. Sự cô đơn, sự tách rời—thuật ngữ tổng quát—Hợp Nhất Cô Lập và sự thanh luyện. Ở đây chúng ta không có Con Đường Hợp Nhất Cô Lập, nhưng đó là sự chứng nghiệm sẽ đến. Có Con Đường Thanh Luyện và Con Đường dẫn đến Đỉnh Núi Cô Lập, nhưng thực ra Hợp Nhất Cô Lập là kết quả của điều này. Hợp Nhất Cô Lập nảy sinh từ sự cô lập ấy. Rồi đến Con Đường Cô Đơn và Con Đường Giải Thoát, nói chung là Con Đường Giải Phóng.

What are these four gates to Shamballa? Shamballa is basically an etheric centre, but is it systemic etheric or cosmic etheric, or is it both? One way of seeing these four gates into the City of Shamballa is as the four cosmic ethers. The City of the Most High, which is ever swept by the Life of those great Beings, those great members of Shamballa who have achieved liberation, that is, release through loneliness, detachment in general, Isolated Unity arising from isolation, and purification. There are qualities that come from Shamballa, namely purification, destruction and organization. At least one of them is here listed. It is a way of great detachment from unreality, we might say, and attachment to, or identification as, reality.

Bốn cổng vào Shamballa này là gì? Về cơ bản, Shamballa là một trung tâm dĩ thái, nhưng thuộc dĩ thái hệ mặt trời hay dĩ thái vũ trụ, hay cả hai? Một cách nhìn về bốn cổng vào Thành phố Shamballa này là xem chúng như bốn loại dĩ thái vũ trụ. Thành phố của Đấng Tối Cao, nơi Sự Sống của những Sinh Mệnh vĩ đại ấy, những thành viên vĩ đại ấy của Shamballa, luôn tuôn tràn; Các Ngài đã đạt giải phóng, tức giải thoát qua sự cô đơn, sự tách rời nói chung, Hợp Nhất Cô Lập nảy sinh từ sự cô lập, và sự thanh luyện. Có những phẩm tính đến từ Shamballa, đó là thanh luyện, hủy diệt và tổ chức. Ít nhất một trong số ấy được liệt kê ở đây. Có thể nói, đó là một con đường tách rời sâu sắc khỏi cái không thực, và gắn bó với thực tại, hay đồng hoá mình là thực tại.

[45] **A realisation of the goal and the way to that goal is of service at this time,**

[45] Lúc này, việc nhận biết mục tiêu và con đường dẫn đến mục tiêu ấy sẽ giúp ích,

When so many have lost their vision.

Khi rất nhiều người đã đánh mất tầm nhìn của mình.

[46] **and it is to this realisation that the teachers of humanity seek to stimulate the Sons of God.**

[46] và các huấn sư của nhân loại tìm cách khơi dậy nơi các Con của Thượng đế sự nhận biết này.

Many of us in the educational field are doing just that: trying to hold this greater vision before the many Sons of God who do not really know, to put it in the colloquial, where they are going. If they did know, such a difference could be made in how they live their lives, how they monitor themselves, and so forth.

Nhiều người trong chúng ta hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đang làm đúng điều đó: cố gắng giữ tầm nhìn rộng lớn hơn này trước mắt nhiều Con của Thượng đế vốn thực sự không biết, nói theo cách thông thường, mình đang đi đâu. Nếu họ biết, điều đó có thể tạo nên khác biệt lớn trong cách họ sống, cách họ tự theo dõi bản thân, v.v.

[47] **According to the ray type or quality, so will be the reaction of the life to the great stages of Individualisation, Initiation, and Identification.**

[47] Phản ứng của sự sống trước những giai đoạn lớn của Biệt Ngã Hóa, Điểm Đạo và Đồng Hóa sẽ tùy thuộc vào loại cung hoặc phẩm tính cung.

When we talk about the Blessed Ones, we talk about them rushing forth into individualization, eventually reorienting and achieving initiation, and finally re-emergence into the source from which they came. We all have to pass through these stages. If we know our ray, we can do this more consciously, more intelligently, more effectively. Of course, we will do it according to our ray, because we will be inclined to do it according to our ray. But when we add consciousness to the innate tendency, we will get, I would say, real progress.

Khi nói về các Đấng Chân Phúc, chúng ta nói đến việc Các Ngài lao vào biệt ngã hóa, cuối cùng tái định hướng và đạt điểm đạo, rồi sau hết lại trở về nguồn cội mà từ đó Các Ngài đã đến. Tất cả chúng ta đều phải trải qua những giai đoạn này. Nếu biết cung của mình, chúng ta có thể thực hiện điều này một cách có ý thức hơn, thông minh hơn, hiệu quả hơn. Dĩ nhiên, chúng ta sẽ làm theo cung của mình, vì chúng ta có khuynh hướng làm theo cung của mình. Nhưng khi bổ sung tâm thức vào khuynh hướng bẩm sinh ấy, theo tôi, chúng ta sẽ có tiến bộ thực sự.

[48] **This is a major occult platitude,**

[48] Đây là một điều hiển nhiên quan trọng trong huyền bí học,

I guess we could say that occult platitudes are useful,

Tôi nghĩ chúng ta có thể nói rằng những chân lý huyền bí quen thuộc đều hữu ích,

[49] **but it is one that is much in need of consideration and reflection.**

[49] nhưng lại rất cần được xem xét và suy ngẫm.

How do we go through these processes? Individualization was long, long ago, but initiation and identification lie ahead now. How do we go through these processes?

Chúng ta trải qua những tiến trình này như thế nào? Biệt ngã hóa đã xảy ra từ rất lâu, rất lâu rồi, nhưng giờ đây điểm đạo và đồng hóa đang ở phía trước. Chúng ta trải qua những tiến trình này như thế nào?

[50] **Let us bear in mind always that we are considering qualities which govern appearances and express the life.**

[50] Chúng ta hãy luôn ghi nhớ rằng chúng ta đang xem xét những phẩm tính chi phối các vẻ ngoài và biểu lộ sự sống.

In this treatise, DK has emphasized over and over again—we can say the emphasis in *A Treatise on the Seven Rays* has been—life, quality and appearance.

Trong bộ luận này, Chân sư DK đã nhấn mạnh hết lần này đến lần khác—chúng ta có thể nói rằng trọng tâm của *Luận về Bảy Cung* là—sự sống, phẩm tính và sắc tướng.

[51] **What is called in the Eastern literature "the Blessed One" refers to One who is perfectly expressing some ray quality through some chosen phenomenal appearance, which is assumed at will for purpose of service, but which in no way constitutes a limitation and in no way holds the Blessed One a prisoner, because His consciousness is in no way identified with the phenomenal appearance, nor with the quality it expresses.**

[51] Danh xưng "Đấng Chân Phúc" trong các kinh sách phương Đông chỉ một Đấng biểu lộ hoàn hảo một phẩm tính cung nào đó qua một vẻ ngoài hiện tượng được lựa chọn, mà Ngài tùy ý khoác lấy nhằm mục đích phụng sự; nhưng vẻ ngoài ấy hoàn toàn không tạo thành một giới hạn, cũng hoàn toàn không giam cầm Đấng Chân Phúc, vì tâm thức của Ngài hoàn toàn không đồng hoá với vẻ ngoài hiện tượng ấy, cũng không đồng hoá với phẩm tính mà nó biểu lộ. [Page 36]

Basically, we have a spirit manifesting through a mayavirupa. This is in the phenomenal world. We can even consider that, from the solar logoic point of view, the causal body is in the phenomenal world: the lower twenty-one subplanes in the dense physical vehicle of the Solar Logos. Perfectly expressing: perfection has been achieved on the fourth level of the atmic plane. *perfectly expressing some ray quality through some chosen phenomenal appearance,* This is not just being born. This is willfully produced

Về cơ bản, chúng ta có một tinh thần biểu hiện qua một huyễn thân. Điều này diễn ra trong thế giới hiện tượng. Thậm chí, chúng ta có thể xem rằng, từ quan điểm của Thái dương Thượng đế, thể nguyên nhân nằm trong thế giới hiện tượng: hai mươi mốt cõi phụ thấp trong hiện thể hồng trần đậm đặc của Thái dương Thượng đế. Biểu lộ hoàn hảo: sự hoàn hảo đã đạt được trên cấp độ thứ tư của cõi atma. *đang biểu lộ hoàn hảo một phẩm tính cung nào đó qua một vẻ ngoài hiện tượng do Ngài lựa chọn,* Đây không đơn thuần

and is not the product of the normal processes of birth: some chosen phenomenal appearance which is assumed at will, hence the mayavirupa, for purposes of service—as the Buddha does for a brief time every year, it is said—but which in no way constitutes a limitation. His consciousness is in no way identified with the phenomenal appearance nor with the quality. It is as if we rode a boat across a river to serve on the other side, or perhaps we would serve upon the river within the boat. We would not identify with the boat. We would know that we were we, and the vehicle was the vehicle. The Blessed One represents a high state of being-consciousness, perfectly expressing some ray quality.

là được sinh ra. Điều này được tạo ra bằng ý chí và không phải sản phẩm của những tiến trình sinh ra thông thường: một vẻ ngoài hiện tượng được lựa chọn và tùy ý khoác lấy, do đó là huyễn thân, nhằm mục đích phụng sự—như người ta nói Đức Phật vẫn làm trong một thời gian ngắn mỗi năm—nhưng hoàn toàn không tạo thành một giới hạn. Tâm thức của Ngài hoàn toàn không đồng hoá với vẻ ngoài hiện tượng cũng như với phẩm tính ấy. Giống như chúng ta đi thuyền qua sông để phụng sự ở bờ bên kia, hoặc có lẽ chúng ta sẽ phụng sự ngay trên sông, trong thuyền. Chúng ta sẽ không đồng hoá với chiếc thuyền. Chúng ta sẽ biết rằng mình là mình, và hiện thể là hiện thể. Đấng Chân Phúc tiêu biểu cho một trạng thái bản thể–tâm thức cao, biểu lộ hoàn hảo một phẩm tính cung nào đó.

Even in the monad one can perfectly express some ray quality, because of the vehicles of the monad. But after the Monadic vehicle is dropped, there is still a Monadic quality expressing through less dense vehicles yet. The inner spirit has no quality. It is pure Being. Pure Being is everywhere and always the same, but the qualified fields through which pure Being expresses appear as the ray of the one who expresses. The qualified vehicles through which pure Being expresses have qualities which are attributed to the being who is expressing. In fact, that being has no such quality at all. It is just that its radiation is coloured by a quality which is intimate to it.

Ngay trong chân thần, người ta cũng có thể biểu lộ hoàn hảo một phẩm tính cung nào đó, nhờ các hiện thể của chân thần. Nhưng sau khi hiện thể chân thần được buông bỏ, vẫn còn một phẩm tính chân thần biểu lộ qua những hiện thể ít đậm đặc hơn nữa. Tinh thần bên trong không có phẩm tính. Đó là Bản Thể thuần khiết. Bản Thể thuần khiết ở khắp nơi và luôn luôn như nhau, nhưng những trường mang phẩm tính mà Bản Thể thuần khiết biểu lộ qua đó lại hiện ra như cung của sinh linh đang biểu lộ. Những hiện thể mang phẩm tính mà Bản Thể thuần khiết biểu lộ qua đó có những phẩm tính được quy cho sinh linh đang biểu lộ. Thực ra, sinh linh ấy hoàn toàn không có phẩm tính như vậy. Chỉ là sự tỏa chiếu của sinh linh ấy nhuốm màu một phẩm tính gắn bó mật thiết với mình.

One kind of wonders whether the whole universe has a certain quality out of many that are possible, which are expressed in sequence, like a ray-one universe, a ray-two

Người ta có phần tự hỏi liệu toàn thể vũ trụ có mang một phẩm tính nhất định trong số nhiều phẩm tính khả hữu, lần lượt biểu lộ theo trình tự, chẳng hạn một vũ trụ cung

universe, as if the sequences of universes may display qualities in relation to each other. They certainly, I think, have a particular algorithm. If there is a sequence of universes, each one has a different theme, a different purpose, each unique, unrepeatable. I think there is no repeatability in cosmos. I was told that Nietzsche managed to drive himself mad, or half-mad anyway, by thinking of the literal repeatability of universes: that we have been repeating the same predestined fate forever, and would continue to do so forever. That is a real vision of hell, actually. You are held in this condition of absolutely frozen immutability of form. Immutability of Being is a great refuge; immutability of form is a kind of hell.

một, một vũ trụ cung hai, như thể các chuỗi vũ trụ có thể biểu lộ những phẩm tính trong mối tương quan với nhau. Tôi nghĩ chúng chắc chắn có một thuật toán riêng. Nếu có một chuỗi vũ trụ, mỗi vũ trụ có một chủ đề khác, một mục đích khác, mỗi vũ trụ đều độc nhất, không thể lặp lại. Tôi nghĩ trong vũ trụ không có sự lặp lại. Tôi từng nghe kể rằng Nietzsche đã tự đẩy mình đến phát điên, hoặc ít nhất cũng nửa điên, khi suy nghĩ về sự lặp lại theo nghĩa đen của các vũ trụ: rằng chúng ta đã lặp lại cùng một số phận tiền định từ muôn đời, và sẽ tiếp tục làm như vậy đến muôn đời. Thực ra, đó quả là một linh ảnh địa ngục. Các bạn bị giữ trong tình trạng hình tướng bất biến, hoàn toàn đông cứng này. Sự bất biến của Bản Thể là một nơi nương tựa lớn lao; sự bất biến của hình tướng là một dạng địa ngục.

Now we enter a section here called:

Bây giờ chúng ta bước vào một phần ở đây có tên:

[52] **a. INDIVIDUALISATION AND THE SEVEN RAY TYPES**

[52] a. BIỆT NGÃ HÓA VÀ BẢY LOẠI CUNG

But we have to remember what and who is individualized.

Nhưng chúng ta phải nhớ điều gì và ai được biệt ngã hóa.

Is it animal-man or is it the monad, or both? The monad has its vast, extensive planetary, solar-systemic consciousness. Of course, there are limits to the expanse of consciousness of any emanated monad, but it is vast, and individualization is a circumscription of that consciousness. Individualization is a circumscription of the vast Monadic consciousness, a limitation in lower form of that consciousness.

Đó là người thú hay chân thần, hay cả hai? Chân thần có tâm thức hành tinh, hệ mặt trời rộng lớn, bao la của mình. Dĩ nhiên, phạm vi tâm thức của bất kỳ chân thần nào đã xuất lộ đều có giới hạn, nhưng tâm thức ấy vẫn rộng lớn, và biệt ngã hóa là sự khoanh giới hạn tâm thức ấy. Biệt ngã hóa là sự khoanh giới hạn tâm thức chân thần rộng lớn, sự giới hạn tâm thức ấy trong hình tướng thấp.

[53] **We will express the reaction of these seven ray types**

[53] Chúng ta sẽ diễn đạt phản ứng của bảy loại cung này

To me, they suggest the seven monadical types,

Đối với tôi, chúng gợi đến bảy loại chân thần,

[54] **to the process of Individualisation**

[54] đối với tiến trình Biệt Ngã Hóa

Because these ray types existed before individualization.

Vì những loại cung này đã tồn tại trước biệt ngã hóa.

If they were simply the result of the soul arising on a certain ray, and correlated only with that soul ray, they would not have existed before the soul and its ray existed. Of course, the Triad and its ray do exist. We could say that the Spiritual Triad and its secondary ray, which is to become the soul ray, does pre-exist the causal body, Egoic Lotus.

Nếu chúng chỉ đơn thuần là kết quả của việc linh hồn xuất hiện trên một cung nhất định, và chỉ tương quan với cung linh hồn ấy, thì chúng đã không tồn tại trước khi linh hồn và cung của nó hiện hữu. Dĩ nhiên, Tam nguyên tinh thần và cung của nó quả có tồn tại. Chúng ta có thể nói rằng Tam Nguyên Tinh Thần và cung thứ cấp của nó, vốn sẽ trở thành cung linh hồn, thực sự đã hiện hữu trước thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã.

I like to refer sometimes to them both together, rather than as one or the other.

Đôi khi tôi thích đề cập đồng thời cả hai tên gọi ấy, thay vì dùng riêng tên này hay tên kia.

We will express the reaction of the seven ray types: obviously, whatever the Monadic ray is—and by now I am speaking not necessarily of the major three Monadic rays, but of the Monadic ray as found on the Monadic plane—whatever that ray is, it will express itself through the secondary triadal ray and thus through the Egoic Lotus. Just check *Esoteric Psychology* I, pages 168 and 169, for the necessary ideas referenced there. *to the process of Individualisation*

Chúng ta sẽ diễn đạt phản ứng của bảy loại cung: hiển nhiên, dù cung chân thần là cung nào—và lúc này tôi không nhất thiết đang nói về ba cung chân thần chính, mà là cung chân thần trên cõi chân thần—thì cung ấy sẽ biểu lộ qua cung thứ cấp của Tam nguyên tinh thần và do đó qua Hoa Sen Chân Ngã. Hãy xem *Tâm Lý Học Nội Môn* I, trang 168 và 169, để tìm những ý tưởng cần thiết được dẫn chiếu ở đó. *đối với tiến trình Biệt Ngã Hóa*

[55] **(which is the process of identification with form)**

[55] (tức tiến trình đồng hoá với hình tướng)

From the Monadic point of view,

Từ quan điểm của chân thần,

[56] bằng bảy phát biểu huyền bí; nếu được thấu hiểu đúng đắn, những phát biểu này

[56] **by seven occult statements which can, if properly understood, give the keynote of the new psychology.**

có thể đem lại chủ âm của nền tâm lý học mới.

Not only the psychology of the soul, I would say, but of the monad, the essential spiritual unit.

Tôi muốn nói rằng đó không chỉ là tâm lý học của linh hồn, mà còn của chân thần, đơn vị tinh thần cốt yếu.

[57] **They state the major impulse, the native quality, and the technique of unfoldment.**

[57] Chúng nêu lên xung lực chính, phẩm tính vốn có và kỹ thuật khai mở.

And even the way of return, we might say.

Chúng ta có thể nói rằng chúng còn nêu cả con đường trở về.

I don't think that at any point DK really said, 'Now this is the psychology of the monad.' But if you read carefully what is said about the Blessed Ones and how they really do transcend soul expression even while, in a way, including it—the ongoing greater includes the remnant lesser—they are not the soul in its encapsulated condition. In fact, they are not even the Spiritual Triad. They are the essential spiritual unit.

Tôi không nghĩ rằng Chân sư DK từng thực sự nói: 'Giờ đây, đây là tâm lý học của chân thần.' Nhưng nếu các bạn đọc kỹ những điều nói về các Đấng Chân Phúc và cách Các Ngài thực sự vượt lên trên sự biểu lộ của linh hồn, dù theo một cách nào đó vẫn bao gồm sự biểu lộ ấy—cái lớn hơn đang tiếp tục tiến tới bao gồm cái nhỏ hơn còn sót lại—thì Các Ngài không phải là linh hồn trong trạng thái khép kín của nó. Thật ra, Các Ngài thậm chí cũng không phải là Tam Nguyên Tinh Thần. Các Ngài là đơn vị tinh thần cốt yếu.

I think Annie Besant called the monad the divine centre of consciousness.

Tôi nghĩ Bà Annie Besant gọi chân thần là trung tâm tâm thức thiêng liêng.

[58] **The Blessed One flies like an arrow into matter.**

[58] "Đấng Chân Phúc lao như một mũi tên vào vật chất.

This is ray one. We will just read it through.

Đây là cung một. Chúng ta sẽ đọc hết đoạn này.

The Blessed One flies like an arrow into matter.

Đấng Chân Phúc lao như một mũi tên vào vật chất.

[59] **He destroys (or ruptures) the way by which he might return. He grounds himself deeply in the depths of form.**

[60] **He asserts: 'I will return. My power is great. I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal. Around me lies that which I have destroyed. What must I do?'**

[61] **The answer comes: 'Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, this is the way for you. Love you must learn. Dynamic will you have. The right use of destruction for the furtherance of the Plan, must be the way for you. Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.'"**

There are some surprising things here. I feel the need to begin this at the beginning of a particular programme. We are going to find other rays implied here, and we are going to try to discriminate and see: do we really have here the Monadic ray? Since there are seven, it cannot be only the three major Monadic rays. We will find whether the key to our psychology is not provided by these stanzas, regardless of what our soul ray may be. It is a deeper psychology, I think, lying behind the soul ray. Here are the different qualities that are emergent. I'm recalling what he says, the lovelessness of the first-ray monad particularly, how difficult they find it to learn the quality of love. I feel inclined to start this afresh. Even though this programme may be just a little shorter, it seems like the wise thing to do.

[59] Ngài phá hủy (hoặc cắt đứt) con đường mà qua đó Ngài có thể trở về. Ngài cắm rễ sâu trong những tầng sâu của hình tướng.

[60] Ngài khẳng định: 'Ta sẽ trở về. Quyền năng của Ta thật lớn lao. Ta sẽ phá hủy mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn bước Ta tiến tới mục tiêu. Quanh Ta là những gì Ta đã phá hủy. Ta phải làm gì?'

[61] Câu trả lời vang lên: 'Hãy lập lại trật tự từ hỗn mang, hỡi Người Hành Hương trên con đường chết, đây là con đường dành cho ngươi. Ngươi phải học tình thương. Ngươi có ý chí năng động. Việc sử dụng đúng đắn sức phá hủy để thúc đẩy Thiên Cơ phải là con đường dành cho ngươi. Thuận theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn tàng và đem lại trật tự.'"

Ở đây có một số điều đáng ngạc nhiên. Tôi cảm thấy cần bắt đầu phần này ngay từ đầu một chương trình riêng. Chúng ta sẽ thấy những cung khác được hàm ý ở đây, và chúng ta sẽ cố gắng phân biện để xem: liệu ở đây chúng ta có thực sự đang nói về cung chân thần hay không? Vì có bảy cung, nên không thể chỉ là ba cung chân thần chính. Chúng ta sẽ tìm hiểu xem liệu những bài kệ này có cung cấp chìa khóa cho tâm lý học của chúng ta hay không, bất kể cung linh hồn của chúng ta là gì. Tôi nghĩ đây là một tâm lý học sâu hơn, nằm phía sau cung linh hồn. Ở đây là những phẩm tính khác nhau đang xuất hiện. Tôi đang nhớ lại điều Ngài nói, đặc biệt là sự thiếu tình thương của chân thần cung một, và việc các chân thần ấy thấy khó học phẩm tính tình thương đến mức nào. Tôi cảm thấy muốn bắt đầu lại phần này từ đầu. Dù chương trình này có thể ngắn hơn đôi chút, đó dường như là điều khôn ngoan nên làm.

Let us first of all sound together *the Great Invocation*, and then bring this part to an end.

Trước hết, chúng ta hãy cùng nhau xướng *Đại Khấn Nguyện*, rồi kết thúc phần này.

From the point of Light within the Mind of God

Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

Let Light descend on Earth.

Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian

From the point of Love within the Heart of God

Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế

Let love stream forth into the hearts of men.

Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người

May Christ return to Earth.

Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian

From the centre where the Will of God is known

Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế

Let purpose guide the little wills of men—

Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người

The purpose which the Masters know and serve.

Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự

From the centre which we call the race of men

Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người

Let the Plan of Love and Light work out

Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi

And may it seal the door where evil dwells.

Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác

Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth.

Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian

What will it take for us to realize ourselves as the Blessed One? The Blessed One is, in a way, the essential monad and beyond any ray quality. Yet in the context of the worlds in which we are taking up manifestation, we have to express ray quality. We have entered

Cần có điều gì để chúng ta nhận ra chính mình là Đấng Chân Phúc? Theo một cách nào đó, Đấng Chân Phúc là chân thần cốt yếu và vượt ngoài mọi phẩm tính cung. Tuy nhiên, trong bối cảnh những cõi giới mà chúng ta đang bước vào biểu hiện, chúng ta

into differentiation. We cannot yet express all qualities simultaneously. As a matter of fact, that will probably be left to the climactic period of the Universal Logos: to express the complete symphony of all universal qualities. We have to do two things. We have at once to realize that we are pure Being and we have no quality at all. We share with every appearance, with all exactitude, a thatness, a suchness, an indescribableness, which is the only thing that is.

phải biểu lộ phẩm tính cung. Chúng ta đã bước vào sự biến phân. Chúng ta chưa thể biểu lộ đồng thời mọi phẩm tính. Thật ra, điều đó có lẽ phải đợi đến thời kỳ đỉnh cao của Thượng đế Vũ Trụ: biểu lộ bản giao hưởng trọn vẹn của mọi phẩm tính vũ trụ. Chúng ta phải làm hai điều. Đồng thời, chúng ta phải nhận ra rằng mình là Bản Thể thuần khiết và hoàn toàn không có phẩm tính nào. Chúng ta có chung với mọi vẻ ngoài, một cách hoàn toàn chính xác, một tính là cái ấy, một tính như thị, một tính bất khả miêu tả, vốn là điều duy nhất hiện hữu.

Pure Being exists alone. Naught else is. We have to find that highly intangible, maximally intangible something which is no thing, and yet which is the ground of all Being. We have to find that in every moment and always be able to take refuge, identificatory refuge.

Chỉ riêng Bản Thể thuần khiết hiện hữu. Không có gì khác tồn tại. Chúng ta phải tìm ra một điều vô cùng khó nắm bắt, khó nắm bắt đến tột cùng, vốn không phải là một sự vật nào, nhưng lại là nền tảng của toàn bộ Bản Thể. Chúng ta phải tìm ra điều ấy trong từng khoảnh khắc và luôn có thể nương tựa vào đó, nương tựa bằng sự đồng hoá.

Identificatory refuge: the refuge which our identity takes in thatness, in suchness. Yet forever, along with the ever-recurrent mahamaya which we are, express through quality. It is always pure Being expressing through a variety of qualities until it can express simultaneously through all qualities, absorb all quality into itself, and return from whence it came. We need a kind of dual consciousness: identifying as pure Being and manipulating, or expressing, the potencies of pure Being, the presence of pure Being through quality. That is what we need. On our way to that, we will each find our own antahkaranic Path of Return to be woven out of our energy system, woven out of what we are. We are each responsible for engineering, creating, constructing, becoming our Path of Return.

Nương tựa bằng sự đồng hoá: nơi nương tựa mà bản sắc của chúng ta tìm thấy trong tính là cái ấy, trong tính như thị. Tuy nhiên, hãy mãi biểu lộ qua phẩm tính, cùng với đại ảo lực luôn tái diễn mà chúng ta chính là. Đó luôn là Bản Thể thuần khiết biểu lộ qua nhiều phẩm tính khác nhau, cho đến khi có thể biểu lộ đồng thời qua mọi phẩm tính, hấp thu mọi phẩm tính vào chính mình và trở về nơi mình đã xuất phát. Chúng ta cần một loại tâm thức kép: đồng hoá mình là Bản Thể thuần khiết, đồng thời vận dụng, hay biểu lộ, các tiềm năng của Bản Thể thuần khiết, sự hiện diện của Bản Thể thuần khiết qua phẩm tính. Đó là điều chúng ta cần. Trên đường hướng đến điều ấy, mỗi chúng ta sẽ thấy Con Đường Trở Về qua antahkarana của riêng mình được dệt nên từ hệ thống năng lượng của mình, từ chính những gì mình là. Mỗi chúng ta đều có trách nhiệm thiết kế,

tạo dựng, xây dựng và trở thành Con Đường Trở Về của mình.

This is the end of the Blessed Ones webinar commentary number three, and we will be beginning number four. I am trying to simplify all this for the sake of expeditious transmission to you, so you can get these without having to wait an undue length of time. One day, as I say, they will be in hard copy, so you will be able to refer to them and use them at any time that you may wish. We will see you shortly. Bye-bye.

Đến đây kết thúc bài bình giảng số ba trong hội thảo trực tuyến về các Đấng Chân Phúc, và chúng ta sẽ bắt đầu bài số bốn. Tôi đang cố gắng đơn giản hóa tất cả những điều này để truyền đạt nhanh chóng đến các bạn, để các bạn có thể nhận được những bài này mà không phải chờ đợi quá lâu. Như tôi đã nói, một ngày nào đó sẽ có bản in, để các bạn có thể tham khảo và sử dụng bất cứ lúc nào mình muốn. Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau. Tạm biệt.

Commentary EPII - Blessed Ones 004

Tóm Tắt

Đấng Chân Phúc và hành trình trở về nguồn

Các bài kệ về Đấng Chân Phúc trong Tâm Lý Học Nội Môn II được diễn giải như những mô tả cô đọng về cuộc hành hương của Chân Thần: đi xuống vật chất, bị giam hãm trong hình tướng, rồi tái định hướng để trở về nguồn. Đấng Chân Phúc ở đây là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, còn gọi là jiva, trong khi Chân Thần trên cõi riêng vẫn giữ vị trí nguyên thủy. Các cung đều chia sẻ thôi thúc trở về, nhưng phương thức giáng hạ, kiểu giam hãm và con đường giải thoát khác nhau.

Sự chuẩn bị các nguyên tử trường tồn

Trước biệt ngã hóa, Chân Thần đã thu nhận ba nguyên tử trên các cấp độ Tam Nguyên Tinh Thần: một nguyên tử atma, một nguyên tử Bồ đề và một nguyên tử manas, mỗi nguyên tử thuộc cõi phụ nguyên tử của cõi tương ứng. Các nguyên tử này làm hạt nhân cho những hiện thể sẽ phát triển về sau; phía dưới còn có Nguyên tử trường tồn hồng trần, Nguyên tử trường tồn cảm dục và đơn vị hạ trí xuất hiện khi bản năng của người thú tiến gần đến trí tuệ. Theo cách diễn giải được đề xuất, lửa trung tâm từ Chân Thần đi xuống vùng thể nguyên nhân, tạo hạt nhân để các Thái dương Thiên Thần kiến tạo xung quanh. Sơ đồ số tám được viện dẫn để minh họa đường đi trực tiếp từ Chân Thần vào thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế, bao gồm ba cõi phụ cao của cõi trí.

Cung một giáng nhập vật chất như mũi tên

Bài kệ cung một mô tả Đấng Chân Phúc lao vào vật chất như mũi tên, phá vỡ con đường có thể đưa mình trở lại và cắm rễ sâu trong hình tướng. Sự giáng nhập này được hiểu là làm đứt những liên kết cố kết và từ tính, khiến việc trở về đòi hỏi phải xây dựng lại những nhịp cầu đã mất. Biểu tượng mũi tên hướng xuống của Vulcan gợi lên sức thúc đẩy ấy; giả thuyết riêng của Thầy MDR là cung một của Vulcan thuộc cung linh hồn, còn cung chân thần có thể thuộc cung khác. Những lần lâm phàm đầu tiên được liên hệ đặc biệt với cõi hồng trần và dĩ thái của hệ mặt trời.

Vulcan, Ma Kết và linh hồn bị ràng buộc vào đất

Cung một vừa biểu hiện sự trừu xuất, vừa có thể tạo nên mức độ cụ thể hóa cực mạnh, như công việc của Đức Manu trong việc chuẩn bị hình tướng của giống dân. Ma Kết, hình ảnh kim cương và mối liên hệ với Vulcan ở thập độ cuối được dùng để soi sáng trạng thái linh hồn bám chặt vào chiều sâu vật chất. Tuy nhiên, chiếc búa Vulcan có thể phá hủy hoặc kiến tạo có chọn lọc, nên cùng một quyền năng có thể tái lập những liên kết cần thiết cho sự trở về. Khía cạnh kiến tạo này còn được liên hệ với cung bốn của vẻ đẹp và cung hai gắn với Tâm Mặt Trời.

Sự thức tỉnh của ý chí trở về

Lời khẳng định "Tôi sẽ trở về" đánh dấu bước tái định hướng sau một thời kỳ chìm sâu trong hình tướng có thể kéo dài hàng triệu năm. Hình ảnh người con hoang đàng diễn tả sự thức tỉnh trước nguồn gốc cao hơn; có thể sự nhận biết rõ Chân Thần như nguồn định mệnh chỉ xuất hiện khá muộn, khi đã tiến trên Đường Đạo. Ý chí, quyền năng và quyết tâm phá bỏ mọi chướng ngại vẫn giữ nguyên sức mạnh cung một, nhưng nay bắt đầu hướng về nguồn thay vì chỉ phục vụ phàm ngã. Câu hỏi phải làm gì xuất hiện khi cá nhân nhận ra những đổ vỡ do chính mình gây nên và sẵn sàng tự buộc mình tuân theo một chỉ dẫn cao hơn.

Trật tự cung một và mối liên hệ với cung bảy

Huấn thị đầu tiên của bài kệ là tạo trật tự từ hỗn loạn, cho thấy cung một không chỉ phá hủy mà còn mang nguyên lý mệnh lệnh và tổ chức. Cung bảy được trình bày như phương diện hình tướng, vật chất của cung một; linh hồn cung bảy cuối cùng quy về cung một, và cả hai đều biểu hiện ý chí. Mối liên hệ này còn được đối chiếu với Con đường Phụng sự Trái Đất và Con đường Địa vị Con Tuyệt Đối, cũng như với Bạch Dương và Ma Kết, những dấu hiệu chuyển tải cả hai cung. Một nhận xét riêng là người cung bảy có thể kiên nhẫn hơn, trong khi người cung một vẫn yêu thích trật tự thể hiện qua những cuộc duyệt binh và đoàn diễu hành lớn.

Người hành hương trên con đường chết

Danh xưng Người Hành Hương được hiểu là Chân Thần, với hành trình đi xuống và trở lên được ước lượng có thể kéo dài ít nhất khoảng 20 triệu năm, hoặc trung bình khoảng 25 triệu năm. Cung một đi trên "con đường chết" vì phá bỏ hình tướng để Sự sống thoát khỏi giới hạn và giam cầm, trong khi cung bảy nổi bật hơn ở việc tạo dựng hình tướng. Trật tự cần thiết không phải sự áp đặt ý chí cá nhân, mà phải phù hợp với Thiên Cơ, phản ánh Thiên Ý và thực hiện qua Ý Chí thiêng liêng. Khía cạnh kiến tạo của Vulcan đòi hỏi người cung một bổ sung phẩm tính cung hai vào cách vận dụng quyền năng.

Bài học bác ái của Chân Thần quyền năng

Bài kệ khẳng định người cung một đã có ý chí năng động nhưng phải học tình thương. Đoạn trích Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 578–579, cho biết các Chân Thần quyền năng gặp cuộc đấu tranh lớn hơn và phải xây dựng phương diện bác ái trên cả sáu cõi, vì phương diện này chưa nổi bật trong sự phát triển của họ. Điều đó được liên hệ với những khó khăn và vẻ khó gần thường gặp nơi người thuộc cung quyền năng. Một giả thuyết bổ sung là trong mỗi tam giác luân xa, trung tâm đại diện cho bác ái có thể phát triển chậm nhất ở loại Chân Thần này.

Phá hủy có chọn lọc để thúc đẩy Thiên Cơ

Sự phá hủy đúng đắn chỉ loại bỏ những chướng ngại không còn thích hợp để thanh lọc, tái cấu trúc hoặc chuyển đổi bằng phương pháp khác. Cố duy trì những cấu trúc như vậy bằng tiến trình chậm có thể vi phạm Định luật Tiết Kiệm; vì thế, công việc phá hủy có vị trí cần thiết bên cạnh thanh lọc và tổ chức trong các tác động từ Shamballa. Sao Diêm Vương và Vulcan cùng tham gia chức năng này, dù Sao Diêm Vương cũng được nhắc đến như một tác nhân chữa lành. Đối tượng bị phá hủy có thể là những hình tư tưởng và ý tưởng đã hết thời; khi mô hình bên trong tan rã, các hình tướng chịu ảnh hưởng của chúng cũng mất nền tảng tồn tại.

Nhịp điệu hành tinh và việc sử dụng ý chí

Sự giải thoát của Đấng Chân Phúc cung một phụ thuộc vào việc tuân theo nhịp điệu hành tinh. Điều này đòi hỏi nghiên cứu các chu kỳ xuất hiện và triệt thoái của năng lượng cung, năng lượng chiêm tinh cùng những mãnh lực thuộc cấp hành tinh, hệ mặt trời và vũ trụ. Ý chí cá nhân phải phối hợp với cách Thiên Ý triển khai qua thời gian và không gian, thay vì hành động theo xung lực riêng. Người cung một trở thành người phụng sự tự nguyện, đầy ý chí đối với trật tự của Hành Tinh Thượng đế và ý chí của Sanat Kumara.

Giải thoát khỏi Hoa Sen Chân Ngã

Sự trở về bao gồm giải thoát khỏi ba cõi thấp, rồi khỏi Cõi thượng trí và Hoa Sen Chân Ngã, để Bảo Ngọc Trong Hoa Sen chuyển vào Tam Nguyên Tinh Thần trước khi trở lại cõi chân thần. Mọi Chân Thần đều tìm sự giải thoát khi nhận ra các hiện thể đang hạn chế quyền năng và khả năng biểu

hiện, nhưng cung một phá vỡ sự giam hãm quyết liệt hơn. Mũi tên hướng xuống của Vulcan được đối chiếu với mũi tên hướng lên của Sao Diêm Vương, gợi hình ảnh năng lượng lao trở về và góp phần phá vỡ thể nguyên nhân. Khả năng thể nguyên nhân bùng cháy cũng được nêu ra, dù phương thức dùng lửa ấy thường gắn với cung sáu.

Ba loại Chân Thần chính và bảy loại phụ

Con số năm tỷ Chân Thần cung một được nhắc lại cùng câu hỏi về cấp độ phân loại mà con số này sử dụng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, bảy loại Chân Thần trên cõi chân thần có thể là những loại phụ nằm trong ba cung chân thần chính: một, hai và ba. Vì vậy, một Chân Thần thuộc bất kỳ cung nào vẫn có thể biểu hiện loại phụ thứ nhất và mang đặc tính giống Chân Thần cung một. Giả thuyết này cho rằng sự quy về ba loại chính diễn ra trên cõi Thượng đế, sau khi hiện thể chân thần bị phá hủy và tinh chất được giải phóng.

Cung hai và chiếc thuyền bảo tồn Sự sống

Bài kệ cung hai mô tả Đấng Chân Phúc từng bước xây một chiếc thuyền, nổi trên mặt nước và ẩn mình sâu đến mức chỉ còn thấy chiếc thuyền mà không thấy ánh sáng bên trong. Chiếc thuyền tượng trưng cho những hiện thể bảo vệ Sự sống, trong đó thể nguyên nhân cũng có thể được xem là một chiếc thuyền; nước tượng trưng cho vật chất bao quanh. Hình ảnh thuyền Noah nhấn mạnh chức năng cứu giữ các mầm sống, đồng thời được liên hệ với trận hồng thủy chấm dứt những lệch lạc của các nhà phù thủy và người khổng lồ Atlantis. Khác với cú lao đầy ý chí của cung một, cung hai giáng nhập bằng sự thu hút từ tính, chậm rãi tập hợp chất liệu quanh hạt giống tinh thần.

Khi sự bảo vệ trở thành nhà tù

Khả năng che chở của cung hai có thể dựng nên những lớp hình tướng ngăn tác nhân bên ngoài xâm nhập nhưng cũng giam giữ Sự sống bên trong. Những tích lũy do chính từ tính thu hút trở thành các hiện thể đậm đặc, thiếu khả năng truyền sáng, khiến chiếc thuyền cứu hộ hóa thành nhà tù nổi. Sao Mộc, phương diện tích cực của Vulcan và biểu tượng Mặt Trăng được liên hệ với sức kiến tạo mạnh mẽ này. Vấn đề không nằm ở việc thiếu ánh sáng nội tại, mà ở chỗ ánh sáng lớn lao của Chân Thần cung hai không xuyên qua được các cấu trúc bao bọc.

Tiếng nói còn hoạt động khi ánh sáng bị che khuất

Lời than "chỉ lời của tôi phát ra" được diễn giải là trạng thái còn biểu hiện qua phương diện thứ ba nhưng chưa truyền được phẩm tính soi sáng của phương diện thứ hai. Trung tâm cổ họng vẫn có thể hoạt động, trong khi trung tâm tim và ajna có thể chưa đủ mạnh để mang ánh sáng ra ngoài. Câu hỏi liệu lời nói có mở được cánh cửa trở về phân biệt năng lực tạo dựng bằng tư tưởng và ngôn từ cá nhân với quyền năng dẫn đường thực sự. Những cánh cửa này cũng được liên hệ với các cuộc điểm đạo, qua đó Chân Thần-trong-sự-mở-rộng dần trở về nguồn.

Nguồn chỉ dẫn và bản năng trở về

Câu trả lời cho vấn đề giải thoát được diễn giải là phát xuất từ phần Chân Thần vẫn ở trên cõi riêng, chỉ dẫn phần mở rộng cách trở về với chính mình. Tâm thức linh hồn, vốn là sự mở rộng của tâm thức chân thần và nhận hỗ trợ từ tâm thức Thái dương Thiên Thần, cũng có thể chuyển tải lời khuyên này. Bản năng trở về được ví với chuyển động quay lại nguồn: Chân Thần thu hồi những phần mở rộng và phát xạ của mình. Mục tiêu ấy vượt quá việc hợp nhất với linh hồn, dù linh hồn có thể được xem là trung tâm tim của Chân Thần.

Xây dựng những hiện thể cho ánh sáng xuyên qua

Huấn thị cung hai là xây chiếc thuyền có khả năng truyền sáng, nghĩa là tinh luyện các hiện thể, làm phong phú thể nguyên nhân và tổ chức các lĩnh vực Tam Nguyên Tinh Thần. Sự phối hợp hiện thể Bồ đề được xác định rõ hơn là công việc sau lần điểm đạo thứ ba, dù có chỗ từng gợi khả năng bắt đầu sau lần điểm đạo thứ hai. Các hiện thể cần cho phép ánh sáng nội tại chiếu ra và ánh sáng từ Chân sư, huấn sư cùng những nguồn cao hơn đi vào. Ánh sáng ấy vừa chỉ đường trở về cho chính mình, vừa làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng cho người khác.

Khả năng truyền sáng và sự trong suốt

Sự phân biệt giữa hiện thể truyền sáng và hiện thể hoàn toàn trong suốt được triển khai theo nghĩa biểu tượng. Hiện thể truyền sáng vẫn giữ màu sắc, do đó còn biểu hiện phẩm tính; sự trong suốt hoàn toàn được liên hệ với việc vượt qua màu sắc để hiển lộ Bản Thể, tinh thần thuần khiết và sự tổng hợp. Trước hết, người quan sát có thể nhận ra linh hồn đang tỏa sáng; về sau, những ai có khả năng nhận biết có thể thấy Chân Thần qua các hiện thể. Câu hỏi thực hành đặt ra là liệu thể nguyên nhân có thể mang những màu sắc hết sức tinh tế mà vẫn để ánh sáng của Bảo Ngọc Trong Hoa Sen xuyên qua.

Linh từ và quyền năng tái kiến tạo

Ba phương tiện giải thoát của cung hai là quyền năng xây dựng lại, sử dụng đúng Linh từ và vận dụng ánh sáng. Lời cá nhân ở phần đầu bài kệ được phân biệt với Linh từ viết hoa ở phần huấn thị, được diễn giải là Linh từ minh triết của linh hồn, biểu hiện phương diện thứ hai và đại diện cho phương diện thứ nhất. Linh từ đúng kiến tạo các cấu trúc phù hợp với mô hình nguyên mẫu và phần Thiên Cơ, Thiên Ý vốn có trong con người. Quá trình này vừa thu nhận chất liệu mới, vừa tinh luyện chất liệu cũ để tái xây dựng các hiện thể và những hình tướng cần thiết cho công việc bên ngoài.

Kiến tạo trong ánh sáng và nhận biết cung chân thần

Kiến tạo trong ánh sáng đòi hỏi trung tâm cổ họng tạo hình tướng dưới sự hướng dẫn của ánh sáng, thay vì chỉ vận dụng âm thanh. Hình ảnh "Người Dệt Trong Ánh Sáng" của Trường Arcane được đối chiếu với việc dệt ngoài ánh sáng trong giáo huấn về cung ba, Định luật Đẩy Lùi và Kỹ Thuật Tích Hợp, khi sự thiếu hiểu biết Thiên Cơ dẫn tới những cấu trúc rối loạn. Khi tái kiến tạo đúng cách, Đấng Chân Phúc cung hai trở thành người mang ánh sáng cho người khác và đồng thời thấy rõ đường trở về của mình. Các bài kệ vì thế cung cấp dấu hiệu để suy xét phương thức trở về nguồn của mỗi người, đồng thời đặt ra yêu cầu phân biện cung chân thần với cung linh hồn.

Blessed Ones 004 Text – Văn bản về Các Đấng Chân Phúc 004

[1] Ray One – [1] Cung một

[2] "The Blessed One flies like an arrow into matter. He destroys (or ruptures) the way by which he might return. He grounds himself deeply in the depths of form.	[2] "Đấng Chân Phúc lao như một mũi tên vào vật chất. Ngài phá hủy (hay cắt đứt) con đường mà Ngài có thể theo đó trở về. Ngài bám rễ sâu trong những tầng sâu của hình tướng.

[3] He asserts: 'I will return. My power is great. I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal. Around me lies that which I have destroyed. What must I do?'

[3] Ngài khẳng định: 'Ta sẽ trở về. Quyền năng của Ta thật lớn lao. Ta sẽ phá hủy mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn Ta tiến đến mục tiêu. Quanh Ta là những gì Ta đã phá hủy. Ta phải làm gì?'

[4] The answer comes: 'Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, this is the way for you. Love you must learn. Dynamic will you have. The right use of destruction for the furtherance of the Plan, must be the way for you. Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.'"

[4] Lời đáp vang lên: 'Hỡi Người Hành Hương trên con đường chết, lập lại trật tự từ hỗn mang là con đường dành cho ngươi. Ngươi phải học tình thương. Ngươi có ý chí năng động. Sử dụng đúng đắn sự phá hủy để thúc đẩy Thiên Cơ phải là con đường dành cho ngươi. Tuân theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn giấu và mang lại trật tự.'"

[5] Ray Two – [5] Cung hai

[6] "The Blessed One built him an ark. Stage by stage he built it, and floated upon the bosom of the waters. Deeply he hid himself, and his light was no more seen,—only his floating ark.

[6] "Đấng Chân Phúc đóng cho mình một con thuyền. Từng bước một, Ngài đóng thuyền và nổi trên lòng nước. Ngài ẩn mình thật sâu, và ánh sáng của Ngài không còn hiện ra nữa,—chỉ còn con thuyền nổi của Ngài.

[7] His voice was heard: 'I have built and strongly built, but am a prisoner within my building. My light is hidden. Only my word goes forth. Around me lie the waters. Can I return from whence I came? Is the word strong enough to open wide the door? What shall I do?'

[7] Tiếng Ngài vang lên: 'Ta đã dựng xây, dựng xây thật vững chắc, nhưng lại là tù nhân trong công trình của mình. Ánh sáng của Ta bị che giấu. Chỉ linh từ của Ta phát ra. Quanh Ta là nước. Ta có thể trở về nơi Ta đã đến chăng? Linh từ có đủ mạnh để mở rộng cánh cửa chăng? Ta phải làm gì?'

[8] The answer came: 'Build now an ark translucent, which can reveal the light, O Builder of the ark. And by that light you shall reveal the lighted way. The power to build anew, the right use of the Word, and the using of the light,—these will release the Blessed One, deep hidden in the ark.'" [Page 37]

[8] Lời đáp vang lên: 'Hỡi Người Đóng Thuyền, giờ đây hãy đóng một con thuyền trong mờ, có thể để ánh sáng tỏa lộ. Và bằng ánh sáng ấy, ngươi sẽ làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng. Quyền năng dựng xây lại, việc sử dụng đúng đắn Linh từ và việc sử dụng ánh sáng,—những điều này sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn giấu sâu trong thuyền.'" [Page 37]

Blessed Ones 004 Commentary – Bình giảng Các Đấng Chân Phúc 004

Here we are again, beginning the Blessed Ones webinar commentaries number four. I delayed getting into the actual stanzas until now, but we will see how long it takes to do the different stanzas. They are deep, and several programmes now will be spent in looking at these stanzas. I will read them through first. I did read the ray-one stanza earlier, but I think it could stand repetition.

Chúng ta lại gặp nhau, bắt đầu buổi bình giảng qua webinar thứ tư về Các Đấng Chân Phúc. Đến nay tôi mới đi vào chính các bài kệ, nhưng chúng ta sẽ xem cần bao lâu để tìm hiểu từng bài. Các bài kệ này rất sâu sắc, và chúng ta sẽ dành vài chương trình tới để xem xét chúng. Trước hết, tôi sẽ đọc toàn bộ các bài kệ. Tôi đã đọc bài kệ cung một trước đây, nhưng tôi nghĩ nên đọc lại.

[1] **Ray One**

[1] Cung một

[2] **"The Blessed One flies like an arrow into matter. He destroys (or ruptures) the way by which he might return. He grounds himself deeply in the depths of form.**

[2] "Đấng Chân Phúc lao như một mũi tên vào vật chất. Ngài phá hủy (hay cắt đứt) con đường mà Ngài có thể theo đó trở về. Ngài bám rễ sâu trong những tầng sâu của hình tướng.

[3] **He asserts: 'I will return. My power is great. I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal. Around me lies that which I have destroyed. What must I do?'**

[3] Ngài khẳng định: 'Ta sẽ trở về. Quyền năng của Ta thật lớn lao. Ta sẽ phá hủy mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn Ta tiến đến mục tiêu. Quanh Ta là những gì Ta đã phá hủy. Ta phải làm gì?'

[4] **The answer comes: 'Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, this is the way for you. Love you must learn. Dynamic will you have. The right use of destruction for the furtherance of the Plan, must be the way for you. Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.'"**

[4] Lời đáp vang lên: 'Hỡi Người Hành Hương trên con đường chết, lập lại trật tự từ hỗn mang là con đường dành cho ngươi. Ngươi phải học tình thương. Ngươi có ý chí năng động. Sử dụng đúng đắn sự phá hủy để thúc đẩy Thiên Cơ phải là con đường dành cho ngươi. Tuân theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn giấu và mang lại trật tự.'"

Let us take this step by step. *The Blessed One* Who is the monad in extension, sometimes called the jiva, *flies like an arrow into matter.* Where does matter begin? We might say matter begins within the dense physical

Chúng ta hãy xem xét từng bước. *Đấng Chân Phúc*, vốn là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, đôi khi được gọi là sinh hồn, *lao như một mũi tên vào vật chất.* Vật chất bắt đầu từ đâu? Chúng ta có thể nói vật chất bắt đầu bên

body of the Solar Logos, on the higher mental plane. The central fire, the jewel, goes forth from the monad on its own plane, which remains on its own plane, and descends through the spheres. Already the monad has appropriated to itself three atoms of the higher planes in the five lower worlds: an atmic atom which it makes permanent, a buddhic atom which it makes permanent, and a manasic atom which it makes permanent, each one found on the atomic plane of the particular plane concerned. Now there is the descent into the region of the causal body, forming a central nucleus around which the Solar Angels can build. But there has also been an appropriation of lower atoms: a physical permanent atom, an astral permanent atom, and the mental unit which has arisen within the mind of animal-man, as DK says, as instinct approximates mentality. This first-ray monadical power will affect everything that the soul on its own plane does.

trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế, trên Cõi thượng trí. Lửa trung tâm, bảo ngọc, phát ra từ chân thần trên cõi riêng của chân thần rồi giáng xuống qua các khối cầu, trong khi chân thần vẫn ở trên cõi riêng của mình. Chân thần đã thu nhận cho mình ba nguyên tử thuộc các cõi cao trong năm cõi thấp: một nguyên tử atma mà chân thần làm cho trở thành trường tồn, một nguyên tử Bồ đề mà chân thần làm cho trở thành trường tồn, và một nguyên tử manas mà chân thần làm cho trở thành trường tồn; mỗi nguyên tử đều nằm trên cõi phụ nguyên tử của cõi tương ứng. Giờ đây là sự giáng xuống vùng thể nguyên nhân, tạo thành một nhân trung tâm mà các Thái dương Thiên Thần có thể kiến tạo quanh đó. Nhưng cũng đã có sự thu nhận các nguyên tử thấp: một nguyên tử trường tồn hồng trần, một nguyên tử trường tồn cảm dục, và đơn vị hạ trí đã nảy sinh trong thể trí của người thú khi bản năng tiến gần đến khả năng tư duy, như Chân sư DK nói. Quyền năng chân thần cung một này sẽ ảnh hưởng đến mọi điều linh hồn thực hiện trên cõi riêng của mình.

When he flies like an arrow into matter, we can immediately visualize the symbol of the planet Vulcan, which is, from one perspective, the downward-pointing arrow. It is effectively the first-ray planet at this time, although I suspect that its monadical ray is not the first. I suspect that its soul ray is the first. When the soul generates a personality, it still has behind it this powerful monadical thrust.

Khi y lao như một mũi tên vào vật chất, chúng ta có thể lập tức hình dung biểu tượng của hành tinh Vulcan, mà theo một góc nhìn, chính là mũi tên hướng xuống. Vào thời điểm này, trên thực tế đây là hành tinh cung một, dù tôi cho rằng cung chân thần của nó không phải cung một. Tôi cho rằng cung linh hồn của nó là cung một. Khi linh hồn tạo ra một phàm ngã, đằng sau linh hồn vẫn có sức thúc đẩy chân thần mạnh mẽ này.

Destruction can occur on all levels. The way by which he might return to his monadical origin is ruptured. He breaks as he descends. There is not an easy building of form for return. Since Vulcan is a very physical planet in some respects and relates to the mineral kingdom, we find this monadical type,

Sự hủy diệt có thể xảy ra trên mọi cấp độ. Con đường để y có thể trở về nguồn cội chân thần của mình đã đứt gãy. Y phá vỡ trong khi giáng xuống. Việc kiến tạo hình tướng để trở về không diễn ra dễ dàng. Vì theo một vài phương diện, Vulcan là một hành tinh rất thiên về hồng trần và có liên hệ với giới kim

working through its subsidiary vehicle, the Egoic Lotus, grounding itself deeply within the cosmic dense levels of the cosmic physical plane: the dense physical body of the Solar and Planetary Logos. The usual bonds of magnetism which hold things together are destroyed by this descent into the lower worlds. He begins his adventure in these lower worlds, especially on the systemic physical plane, where, in a way, all incarnations begin. At least in the earlier phases of incarnation and the earlier lives, they work on the systemic physical-etheric plane. It will be a long time before he reorients and realizes that he must return. He has the way of destroying form rather than building the bridge of return.

thạch, chúng ta thấy loại chân thần này, hoạt động qua hiện thể phụ thuộc của mình là Hoa Sen Chân Ngã, cắm rễ sâu vào các cấp độ đậm đặc thuộc cõi hồng trần vũ trụ: thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế và Hành Tinh Thượng đế. Những mối liên kết từ điện thông thường vốn giữ mọi vật gắn kết với nhau đều bị sự giáng xuống các cõi thấp này phá hủy. Y bắt đầu cuộc phiêu lưu trong các cõi thấp này, đặc biệt trên cõi hồng trần của hệ mặt trời, nơi mà theo một nghĩa nào đó, mọi lần lâm phàm đều bắt đầu. Ít nhất trong những giai đoạn lâm phàm ban đầu và những kiếp sống đầu tiên, các chân thần hoạt động trên cõi hồng trần–dĩ thái của hệ mặt trời. Sẽ còn rất lâu trước khi y tái định hướng và nhận ra rằng mình phải trở về. Y có khuynh hướng phá hủy hình tướng hơn là xây dựng cây cầu trở về.

He is deeply immersed, and we think of Capricorn, too, as a kind of diamond shape.

Y đắm chìm sâu trong đó, và chúng ta cũng nghĩ đến Ma Kết như một dạng hình thoi.

The lower part of it is Vulcanian, and Vulcan is connected with Capricorn as well, in the last decanate. This is indeed the earthbound soul. We find that the Manu does work at the preparation of the form. The first ray is the ray of abstraction, but also of extreme concretion. The Manu works at preparing the racial form and works in the material element. Now we have the earthbound soul. He is rooted in the depths of form. He has ruptured various bridges by which it might be easy for him to return to his monadical nature in a natural way. He will have to rebuild all of that. Fortunately, Vulcan is a planet of building as well as of destroying. The hammer can be used destructively, but it can also be used selectively and constructively to bind things together. When we think of Vulcan, we also think of the fourth ray of beauty and the second ray connected with the Heart of the Sun.

Phần dưới của hình ấy mang tính chất Vulcan, và Vulcan cũng liên hệ với Ma Kết ở thập độ cuối cùng. Đây quả thực là linh hồn bị trói buộc vào cõi trần. Chúng ta thấy Đức Manu quả có thực hiện công việc chuẩn bị hình tướng. Cung một là cung của sự trừu xuất, nhưng cũng là cung của sự cụ thể hóa đến cực độ. Đức Manu chuẩn bị hình tướng của nhân loại và hoạt động trong nguyên tố vật chất. Giờ đây chúng ta có linh hồn bị trói buộc vào cõi trần. Y cắm rễ trong những chiều sâu của hình tướng. Y đã phá vỡ nhiều cây cầu vốn có thể giúp y dễ dàng trở về bản chất chân thần của mình một cách tự nhiên. Y sẽ phải xây dựng lại tất cả những điều đó. May thay, Vulcan là một hành tinh vừa kiến tạo vừa hủy diệt. Cây búa có thể dùng để phá hủy, nhưng cũng có thể dùng một cách chọn lọc và mang tính xây dựng để gắn kết mọi vật với nhau. Khi nghĩ đến Vulcan, chúng ta

cũng nghĩ đến cung bốn của vẻ đẹp và cung hai liên hệ với Tâm của Mặt Trời.

This little paragraph tells the whole story of the beginning of incarnation. We do not know the manner in which the monad descends, but we do know that he has appropriated three permanent atoms on the triadal levels and is holding them in readiness as the core of vehicles to be developed. This is long before individualization; that occurs during the second outpouring altogether. The monad is hovering above the five worlds.

Đoạn văn ngắn này kể toàn bộ câu chuyện về sự khởi đầu của việc lâm phàm. Chúng ta không biết chân thần giáng xuống bằng cách nào, nhưng quả thực chúng ta biết rằng chân thần đã thu nhận ba nguyên tử trường tồn trên các cấp độ Tam Nguyên Tinh Thần và giữ chúng trong trạng thái sẵn sàng làm cốt lõi cho những hiện thể sẽ phát triển. Điều này diễn ra từ rất lâu trước sự biệt ngã hóa; toàn bộ việc ấy diễn ra trong lần tuôn đổ thứ hai. Chân thần đang lơ lửng phía trên năm cõi.

But then he does descend directly, and I think diagram number eight, or Chart number eight, shows us that. There is a direct line from the monad into the dense physical body of the Solar Logos, which includes the higher three subplanes of the mental plane. This line is direct, even though before that time the monad in its different aspects appropriated these permanent atoms and held them while, I suppose, it was undergoing what we would call in mineralization, in vegetalization and in zoonation within the lower three kingdoms. Then these, the triads, would be used when the stage of man had been reached.

Nhưng sau đó chân thần quả thực giáng xuống trực tiếp, và tôi nghĩ sơ đồ số tám, hay Biểu đồ số tám, cho chúng ta thấy điều đó. Có một đường thẳng trực tiếp từ chân thần đi vào thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế, vốn bao gồm ba cõi phụ cao của cõi trí. Đường này đi thẳng, dù trước thời điểm đó, chân thần trong các phương diện khác nhau đã thu nhận những nguyên tử trường tồn này và giữ chúng trong khi, tôi cho là, trải qua những gì chúng ta gọi là quá trình khoáng hóa, thực vật hóa và động vật hóa trong ba giới thấp. Sau đó, các tam nguyên này sẽ được sử dụng khi đạt đến giai đoạn con người.

A.U.M. Chart VI

THE EGOIC LOTUS AND THE CENTERS

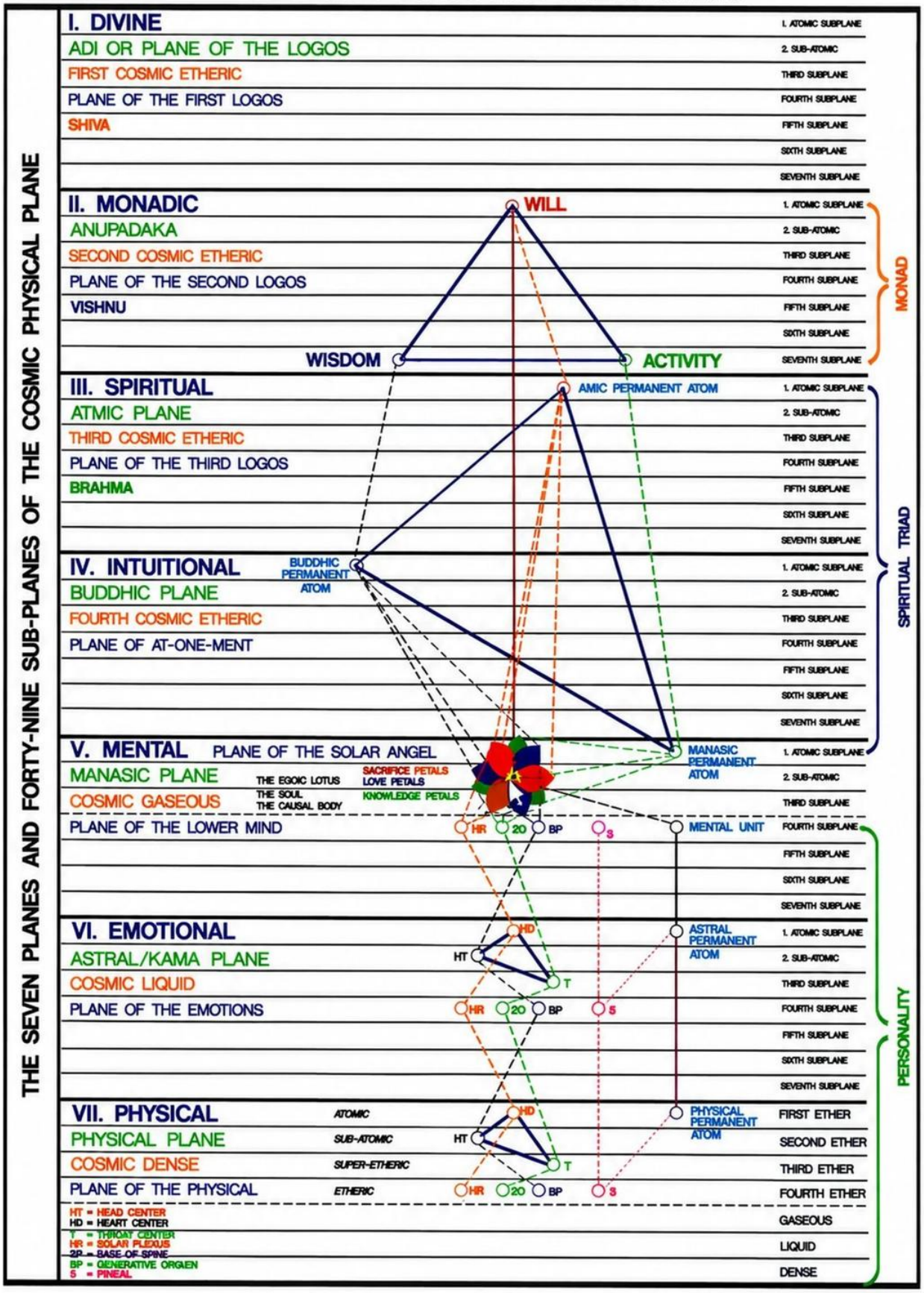

BOWC-004-F01. The Egoic Lotus and the Centers. Source: Video Blessed Ones 4, 00:09:37.

BOWC-004-F01. Hoa Sen Chân Ngã và các Trung tâm. Nguồn: Video Các Đấng Chân Phúc 4, 00:09:37.

Now we have the awakening man. The whole beginning period of human history is covered by this first paragraph, and also a kind of reorientation, because he has to want to return. "I will return": we might say the prodigal son is awakening. We have not been concerned about how this reorientation takes place, simply that it does take place. "I will return": I, the monad in extension, the monad in attenuation, the jiva, the extension of monadical consciousness as it finds its expression or its place in the dense physical body of man, the emotional body and the mental body, at some point awaken to the higher of the pairs of opposites first and, in doing that, also to my actual origin, the monad on its own plane. *I will return.* "I will": there is will. *My power is great.* There is power: will and power. *I will destroy all obstacles.* There is will and destruction together.

Giờ đây chúng ta có con người đang thức tỉnh. Toàn bộ thời kỳ khởi đầu của lịch sử nhân loại nằm trong đoạn thứ nhất này, cùng với một dạng tái định hướng, vì y phải muốn trở về. “Tôi sẽ trở về”: chúng ta có thể nói người con hoang đàng đang thức tỉnh. Chúng ta chưa quan tâm đến việc sự tái định hướng này diễn ra như thế nào, mà chỉ quan tâm rằng nó quả thực diễn ra. “Tôi sẽ trở về”: Tôi, Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, chân thần trong sự suy giảm cường độ, sinh hồn, sự mở rộng của tâm thức chân thần khi tìm thấy biểu hiện hay vị trí của mình trong thể xác đậm đặc, thể cảm dục và thể trí của con người, đến một lúc nào đó trước hết thức tỉnh với cực cao hơn của các cặp đối lập, và qua đó cũng thức tỉnh với nguồn cội thực sự của tôi, chân thần trên cõi riêng của mình. *Tôi sẽ trở về.* “Tôi sẽ”: có ý chí. *Quyền năng của tôi thật lớn lao.* Có quyền năng: ý chí và quyền năng. *Tôi sẽ phá hủy mọi chướng ngại.* Có ý chí và sự hủy diệt cùng hiện diện.

These are characteristics of the first-ray monad. You wonder whether this awakening does not occur rather later in the process, when one is already on the Path and envisioning the monad of origin as the source of destiny. In other words, one begins to say, "I will reidentify with my monadical nature. I will destroy all obstacles, just as I destroyed all cohesion in my descent." In his descent, he destroyed cohesion: the way by which he might return. He anchors himself, and this is almost a condition of rigidity. It takes a long time and much experience before he looks up and sees where he has come from. The prodigal son said, "Even a servant in my father's house is treated better than I am now treated and has more than I

Đây là những đặc điểm của chân thần cung một. Các bạn tự hỏi liệu sự thức tỉnh này có phải diễn ra khá muộn trong tiến trình hay không, khi người ta đã ở trên Đường Đạo và hình dung chân thần nguồn cội như cội nguồn của vận mệnh. Nói cách khác, người ta bắt đầu nói: “Tôi sẽ lại đồng hóa với bản chất chân thần của mình. Tôi sẽ phá hủy mọi chướng ngại, cũng như tôi đã phá hủy mọi sự cố kết trong quá trình giáng xuống.” Trong quá trình giáng xuống, y đã phá hủy sự cố kết: con đường mà qua đó y có thể trở về. Y tự neo chặt mình, và đây gần như là một trạng thái cứng nhắc. Phải trải qua một thời gian dài và nhiều kinh nghiệm trước khi y ngước lên và thấy mình đã từ đâu đến. Người con hoang đàng nói: “Ngay cả một

have." There is this reorientation, and obviously by the time you get to paragraph two the reorientation has taken place. Millions of years are covered in this first paragraph. "I will return. My power is great", regardless of what my soul ray may be, because essentially I am a monad of power, at least in a secondary sense. I am not now talking about what I consider to be the released monad on the logoic plane, the released volatile essence once the monadical vehicle has been destroyed.

người đầy tớ trong nhà cha tôi cũng được đối đãi tốt hơn tôi hiện giờ và có nhiều hơn tôi." Sự tái định hướng này diễn ra, và hiển nhiên khi đến đoạn thứ hai, sự tái định hướng đã xảy ra. Đoạn thứ nhất này bao quát hàng triệu năm. "Tôi sẽ trở về. Quyền năng của tôi thật lớn lao", bất kể cung linh hồn của tôi là gì, bởi về bản chất tôi là một chân thần quyền năng, ít nhất theo nghĩa thứ yếu. Giờ đây tôi không nói đến điều mà tôi xem là chân thần đã được giải phóng trên cõi Thượng đế, tinh chất linh động đã được giải phóng khi hiện thể chân thần bị phá hủy.

I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal.

Tôi sẽ phá hủy mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn bước tiến của tôi đến mục tiêu.

This is the great characteristic of those for whom the characteristic type of motion is progress onward and driving forward through space. This is the type of motion of the first ray. Now, this is interesting, because the first-ray type has to awaken to that which he has destroyed when he was manifesting purely as a personality. He destroyed much when he was expressing only as a lower personality. Obviously, the stage in which we find ourselves here is after a reawakening. He is now oriented towards the soul and sensing his origin on the monadical plane. *What must I do?* The word must is interesting; sometimes it is shall. The idea of compulsion is here, and of self-compulsion, the willingness to force oneself to do something. He is looking for what we might say is a command.

Đây là đặc điểm nổi bật của những người có kiểu chuyển động đặc trưng là tiến tới và lao về phía trước xuyên qua không gian. Đây là kiểu chuyển động của cung một. Điều này thú vị, vì người thuộc loại cung một phải thức tỉnh để nhận ra những gì mình đã phá hủy khi biểu hiện thuần túy như một phàm ngã. Y đã phá hủy rất nhiều khi chỉ biểu hiện như một phàm ngã thấp kém. Hiển nhiên, giai đoạn chúng ta đang xem xét ở đây diễn ra sau một lần thức tỉnh trở lại. Giờ đây y hướng về linh hồn và cảm nhận nguồn cội của mình trên cõi chân thần. *Tôi phải làm gì?* Từ "phải" thật thú vị; đôi khi đó là "sẽ phải". Ở đây có ý tưởng về sự bắt buộc và sự tự bắt buộc, sự sẵn lòng buộc mình làm một điều gì đó. Y đang tìm kiếm điều mà chúng ta có thể gọi là một mệnh lệnh.

He asserts: 'I will return. My power is great. I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal.

Y khẳng định: 'Tôi sẽ trở về. Quyền năng của tôi thật lớn lao. Tôi sẽ phá hủy mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn bước tiến của tôi đến mục tiêu.

As DK says, there is a dynamic of what is called crashing through, which the first-ray

Như Chân sư DK nói, người thuộc loại cung một sở hữu một động lực gọi là phá tung để

type possesses. Shall we call them a type? Shall we call them people? DK does talk about fifth-ray people as if they were monads, that is, whose monads are on the fifth ray. When we use the word people, we need not necessarily mean the personality. The Old Commentary, with so much brevity, expresses the whole sweep of evolution. *What must I do?* This is in the present tense. "The answer comes": it is not "the answer came". There is immediacy.

vượt qua. Chúng ta nên gọi họ là một loại chăng? Hay gọi họ là những người? Chân sư DK quả có nói về những người cung năm như thể họ là các chân thần, nghĩa là những người có chân thần thuộc cung năm. Khi dùng từ "người", chúng ta không nhất thiết muốn nói đến phàm ngã. Với lối diễn đạt hết sức ngắn gọn, Cổ Luận trình bày toàn bộ diễn trình tiến hoá. *Tôi phải làm gì?* Câu này ở thì hiện tại. "Câu trả lời đến": không phải "câu trả lời đã đến". Có tính tức thời.

Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, this is the way for you.

Trật tự từ hỗn mang, hỡi Người Hành Hương trên con đường chết, đây là con đường dành cho ngươi.

Very interesting. The seventh ray is the material aspect, or the more formal aspect, of the first ray. We know that seventh-ray souls resolve into the first-ray soul. We have here the principle of order, command, regimentation, as it applies to the first ray as well as the seventh: to bring order out of chaos and do this through an act of the will. It may be a little surprising, but these two rays are, in a way, aspects of each other. They are apparently the highest and the lowest, and yet they are intimately related.

Rất thú vị. Cung bảy là phương diện vật chất, hay phương diện thiên về hình tướng hơn, của cung một. Chúng ta biết rằng các linh hồn cung bảy quy về linh hồn cung một. Ở đây chúng ta có nguyên khí trật tự, chỉ huy và tổ chức theo kỷ luật, áp dụng cho cả cung một lẫn cung bảy: đem lại trật tự từ hỗn mang và thực hiện điều này qua một hành động của ý chí. Có thể hơi đáng ngạc nhiên, nhưng theo một nghĩa nào đó, hai cung này là các phương diện của nhau. Chúng có vẻ là cung cao nhất và cung thấp nhất, thế nhưng lại liên hệ mật thiết với nhau.

When we were studying the seven Paths out of the solar system, eventually out of the solar system, we learned that Path number one, of Earth Service, was much related to Path seven, of Absolute Sonship. This is a reflection of the fact that both of these are rays of will. One is a ray of will definitely in the concrete world, and does bring spirit into matter for the purpose of grounding the archetype. Ray one, on the other hand, destroys much that is in the way of grounding that particular archetype and does not let anything stand in the way of that willful impression of the archetype.

Khi nghiên cứu bảy Con Đường ra khỏi hệ mặt trời, cuối cùng là ra khỏi hệ mặt trời, chúng ta đã học được rằng Con Đường số một, Phụng Sự Trái Đất, liên hệ nhiều với Con Đường số bảy, Địa Vị Con Tuyệt Đối. Điều này phản ánh sự thật rằng cả hai đều là những cung ý chí. Một cung ý chí hoạt động rõ rệt trong thế giới cụ thể, và quả thực đưa tinh thần vào vật chất nhằm làm cho nguyên mẫu bén rễ. Mặt khác, cung một phá hủy nhiều điều cản trở việc làm cho nguyên mẫu cụ thể ấy bén rễ, và không để bất cứ điều gì cản trở việc dùng ý chí ghi dấu nguyên mẫu ấy.

I think maybe ray-seven types have more patience than ray one, but DK tells us that the ray-one type loves the grand military parades and processions. The principle of order is definitely there, the regimenting. If you look at Aries, a major ray-one sign, it is also a major ray-seven sign. The two are thereby related. Only in the sign Capricorn are those two equally related, although Capricorn will have the third ray, which will bring in more material manipulation.

Tôi nghĩ có lẽ những người thuộc loại cung bảy kiên nhẫn hơn người cung một, nhưng Chân sư DK cho chúng ta biết rằng người thuộc loại cung một yêu thích những cuộc duyệt binh và diễu hành hoành tráng. Nguyên khí trật tự, việc tổ chức theo kỷ luật, rõ ràng hiện diện ở đó. Nếu nhìn vào Bạch Dương, một dấu hiệu cung một chủ yếu, các bạn sẽ thấy đó cũng là một dấu hiệu cung bảy chủ yếu. Vì thế, hai cung có liên hệ với nhau. Chỉ trong dấu hiệu Ma Kết, hai cung ấy mới có mối liên hệ ngang nhau, dù Ma Kết sẽ có cung ba, đem lại thêm khả năng vận dụng vật chất.

"O Pilgrim": when the word pilgrim is used, we mean the monad, because monad is always called the Divine Pilgrim. The downward and upward progression of the monad over probably, at the shortest, over twenty million years—probably twenty-five million years, maybe, on the average—is called a monadical pilgrimage. He is the pilgrim on the way of death. We cannot say that of the seventh-ray type. The seventh-ray type is more the pilgrim on the way of form creation. The building aspect is very prominent in the seventh-ray type and not so much in the first-ray type, especially through Pluto. But through Vulcan it somewhat is: building strong and steadfast after having destroyed so much through the assertion of powerful energy and personal will. There is the realization that some of this second ray must be brought into the ray equipment, and one becomes, under Vulcan, the builder as well as the destroyer. But he is ordinarily the pilgrim on the way of death, because he destroys obstacles; he destroys form so that the Life may not be trammelled, confined or imprisoned. The first ray is always breaking out of prison. *this is the way for you. Order from chaos,* Look at the chaos, the non-archetypal response within the

“Hỡi Người Hành Hương”: khi dùng từ người hành hương, chúng ta muốn nói đến chân thần, vì chân thần luôn được gọi là Người Hành Hương Thiêng Liêng. Hành trình đi xuống rồi đi lên của chân thần, có lẽ kéo dài ít nhất hơn hai mươi triệu năm—có thể trung bình khoảng hai mươi lăm triệu năm—được gọi là cuộc hành hương của chân thần. Y là người hành hương trên con đường chết. Chúng ta không thể nói như vậy về người thuộc loại cung bảy. Người thuộc loại cung bảy thiên về vai trò người hành hương trên con đường sáng tạo hình tướng hơn. Phương diện kiến tạo rất nổi bật ở người thuộc loại cung bảy và kém nổi bật hơn ở người thuộc loại cung một, đặc biệt qua Sao Diêm Vương. Nhưng qua Vulcan thì phần nào có phương diện ấy: kiến tạo một cách vững mạnh và kiên định sau khi đã phá hủy rất nhiều qua việc khẳng định năng lượng mạnh mẽ và ý chí cá nhân. Người ta nhận ra rằng phải đưa một phần phẩm tính của cung hai này vào hệ thống các cung của mình, và dưới ảnh hưởng của Vulcan, người ta trở thành người kiến tạo cũng như người hủy diệt. Nhưng thông thường y là người hành hương trên con đường chết, vì y phá hủy các chướng ngại; y phá hủy hình tướng để Sự Sống không bị ràng buộc, hạn chế hay giam

lower worlds, and create order: not just a regimented order based upon your own personal will, but upon the Divine Plan, which reflects the Divine Purpose and which is implemented by the Divine Will to which you should begin to be responding, you, the first-ray type.

cầm. Cung một luôn phá ngục thoát ra. *đây là con đường dành cho ngươi. Trật tự từ hỗn mang,* Hãy nhìn vào hỗn mang, vào sự đáp ứng không theo nguyên mẫu trong các cõi thấp, và tạo ra trật tự: không chỉ là một trật tự tổ chức theo kỷ luật dựa trên ý chí cá nhân của chính mình, mà là trật tự dựa trên Thiên Cơ, vốn phản ánh Thiên Ý và được thực hiện nhờ Ý Chí thiêng liêng mà người thuộc loại cung một như các bạn cần bắt đầu đáp ứng.

Love you must learn. Dynamic will you have.

Ngươi phải học tình thương. Ngươi có ý chí năng động.

It is a quote from *Cosmic Fire*:

Đây là một câu trích từ *Lửa Vũ Trụ*:

The "Kingdom of God suffereth violence and the violent take it by force," or by Will or power. It is not Will, as we shall know it in the final system but it is Will as known in this system, and it has to be utilised to the uttermost by the evolving Monad in his struggle to control each atomic subplane.

"Thiên Giới chịu bạo lực và những kẻ bạo liệt chiếm lấy bằng mãnh lực," hoặc bằng Ý Chí hay quyền năng. Đây không phải Ý Chí như chúng ta sẽ biết trong hệ mặt trời cuối cùng, mà là Ý Chí như được biết trong hệ mặt trời này, và Chân Thần đang tiến hoá phải vận dụng nó đến mức tối đa trong cuộc đấu tranh để kiểm soát từng cõi phụ nguyên tử.

It is the evolving monad, is it not? Whatever we think we are, we are always the evolving monad.

Đó là chân thần đang tiến hoá, phải không? Dù nghĩ mình là gì, chúng ta vẫn luôn là chân thần đang tiến hoá.

The Monads of power have a much greater struggle, and hence the fact so often apparent that people on what we term the power Ray, have so often a hard time, and are so frequently unlovable.

Các Chân Thần quyền năng phải đấu tranh gian nan hơn nhiều, do đó có một sự thật rất thường thấy là những người thuộc cung mà chúng ta gọi là Cung quyền năng rất thường trải qua khó khăn và rất thường khó khiến người khác yêu mến.

"Love you must learn", it tells us in this, and DK emphasizes the same.

"Ngươi phải học tình thương", đoạn này nói với chúng ta như vậy, và Chân sư DK cũng nhấn mạnh điều đó.

They have to build in on all the six planes the love aspect, which is not prominent in their development.

Họ phải bồi đắp phương diện tình thương trên cả sáu cõi, vì phương diện này không nổi bật trong sự phát triển của họ.

Maybe for this type, the particular chakra in any triangle which represents the love aspect is the slowest to develop.

Có lẽ đối với loại người này, luân xa cụ thể đại diện cho phương diện tình thương trong bất kỳ tam giác nào là luân xa phát triển chậm nhất.

"Love you must learn": this is from *A Treatise on Cosmic Fire*, pages 578 and 579. *Love you must learn. Dynamic will you have.* The will that can move all kinds of inert and immovable states.

"Ngươi phải học tình thương": câu này trích từ *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 578 và 579. *Ngươi phải học tình thương. Ngươi có ý chí năng động.* Ý chí có thể lay chuyển mọi trạng thái trì trệ và bất lay chuyển.

It can push forward, drive things forward, set things in motion. This aspect is akin to the Prime Mover, the First Mover, as it is called in theology.

Ý chí ấy có thể tiến lên, thúc đẩy mọi vật tiến tới, làm cho mọi vật chuyển động. Phương diện này tương tự Đấng Khởi Động Đầu Tiên, Đấng Vận Động Đầu Tiên, như cách gọi trong thần học.

The right use of destruction for the furtherance of the Plan, must be the way for you.

Sử dụng sự hủy diệt đúng đắn để thúc đẩy Thiên Cơ phải là con đường dành cho ngươi.

We have here the appearance of the destroyers, or destroying disciples, because there is so much that requires the second factor coming out of Shamballa. We have purification, then destruction, then organization, of course, which is more along the seventh-ray, third-ray line. These types, people, need to destroy selectively according to their realization of those obstacles to the Plan which cannot be transformed or restructured in any other way. They do not lend themselves to restructuring, purification, transformation. They simply have to be gotten out of the way, because the Law of Economy would be violated if one tried to transform them by slow methods. They are so unsuitable for purification or transformation that they need to be cleared

Ở đây chúng ta có sự xuất hiện của những người hủy diệt, hay những đệ tử thực hiện sự hủy diệt, vì có rất nhiều điều đòi hỏi yếu tố thứ hai phát ra từ Shamballa. Chúng ta có sự thanh lọc, rồi sự hủy diệt, rồi sự tổ chức, dĩ nhiên thiên về đường lối cung bảy và cung ba hơn. Những người thuộc các loại này cần phá hủy có chọn lọc, căn cứ vào việc họ nhận ra những chướng ngại đối với Thiên Cơ mà không thể chuyển đổi hay tái cấu trúc bằng bất kỳ cách nào khác. Những chướng ngại ấy không thích hợp để tái cấu trúc, thanh lọc hay chuyển đổi. Chúng đơn giản phải được loại bỏ, vì nếu cố chuyển đổi chúng bằng những phương pháp chậm chạp thì sẽ vi phạm Định luật Tiết Kiệm. Chúng quá không thích hợp với sự thanh lọc hay chuyển đổi nên cần được dọn sang một bên. Ở đây cần

aside. Here the use of Pluto, particularly the destroyer, though interestingly also the healer, and Vulcan: both are needed to destroy. Some of the destruction is of thoughtforms, or certain ideas which animate form in the lower worlds. They drive form; they condition form. When these great thoughtforms, embodiments of ideas whose time is no longer with us, have been destroyed, then the forms which have responded to their inner pattern will also disintegrate. *Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.* The order which in his spirit he craves, and the order which will bring the exact following of the will of the Planetary Logos.

sử dụng Sao Diêm Vương, đặc biệt trong vai trò đấng hủy diệt, dù thú vị là cũng có vai trò đấng chữa lành, và Vulcan: cả hai đều cần thiết cho sự hủy diệt. Một phần của sự hủy diệt nhằm vào các hình tư tưởng, hay những ý tưởng nhất định truyền sức sống cho hình tướng trong các cõi thấp. Chúng thúc đẩy hình tướng; chúng tác động dần dần lên hình tướng. Khi những hình tư tưởng lớn lao này, hiện thân của những ý tưởng đã hết thời, bị phá hủy, thì các hình tướng từng đáp ứng với mô hình bên trong của chúng cũng sẽ tan rã. *Tuân theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn tàng và đem lại trật tự.* Đó là trật tự mà trong tinh thần mình y khao khát, và là trật tự sẽ đem lại sự tuân theo chính xác ý chí của Hành Tinh Thượng đế.

The Planetary Logos has conceived, should we say, many cycles of expression for the different qualities of energy and force. The first-ray type—I will just call him that—has to learn these cycles, their coming and going, and use all his will to conform to their indications: acting always in rhythm with the Divine Plan as that Plan expresses itself through rhythmic cycles. We have to know what is the Divine Purpose, and how that Purpose will unfold in time according to a Plan governed by the ordered coming and going of various cycles which are planetary, systemic and even cosmic. There has to be a study of the entry and abstraction of energies and forces, and a coordination of his action with that entry and abstraction. The Plan works through an entry and abstraction of energies and forces: ray energies, astrological, etc. Now there is nothing personal in the use of the will by this first-ray type. He learns what is the will of Sanat Kumara and how, in time and space, that will is intended to be executed. With

Có thể nói, Hành Tinh Thượng đế đã hình dung nhiều chu kỳ biểu hiện cho những phẩm tính khác nhau của năng lượng và mãnh lực. Người cung một—tôi sẽ gọi như vậy—phải học về những chu kỳ này, sự đến và đi của chúng, và vận dụng toàn bộ ý chí của mình để tuân theo những chỉ dẫn của chúng: luôn hành động theo nhịp điệu của Thiên Cơ khi Thiên Cơ biểu hiện qua các chu kỳ nhịp nhàng. Chúng ta phải biết Thiên Ý là gì và Thiên Ý ấy sẽ khai mở như thế nào trong thời gian, theo một Thiên Cơ chịu sự chi phối của sự đến và đi có trật tự của các chu kỳ khác nhau, thuộc hành tinh, hệ mặt trời và cả vũ trụ. Cần nghiên cứu sự đi vào và triệt thoái của các năng lượng và mãnh lực, đồng thời phối hợp hành động của mình với sự đi vào và triệt thoái ấy. Thiên Cơ vận hành thông qua sự đi vào và triệt thoái của các năng lượng và mãnh lực: năng lượng các cung, năng lượng chiêm tinh, v.v. Ở đây, việc vận dụng ý chí của người cung một này hoàn toàn không mang tính cá nhân. Y học để biết ý chí của Sanat Kumara là gì và ý chí ấy sẽ được thực hiện như thế nào trong thời

this, and with all his own will, he cooperates, he conforms, etc.

gian và không gian. Với toàn bộ ý chí của mình, y hợp tác, tuân theo ý chí ấy, v.v.

Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.

Tuân theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn tàng và mang lại trật tự.

What will this release be? Release from the three lower worlds, and release also from the higher mental plane and the Egoic Lotus, and thence entry into the Triad. In other words, the jewel in the lotus will enter into the Spiritual Triad and there take up its residence before returning to the monadical plane. It is interesting that the salvation here, the release—all monads seek release. The spirit cannot abide confinement. Once it realizes that it is confined and that its prerogatives, its potentials and its power are being restricted and cannot express, it demands the destruction of those vehicles which are containing it, imprisoning it, preventing it from expressing its full nature. This is true of any monad, but the first-ray types are more violent in breaking out.

Sự giải phóng này sẽ là gì? Giải phóng khỏi ba cõi thấp, đồng thời giải phóng khỏi Cõi thượng trí và Hoa Sen Chân Ngã, rồi từ đó tiến vào Tam nguyên tinh thần. Nói cách khác, Bảo Ngọc Trong Hoa Sen sẽ tiến vào Tam Nguyên Tinh Thần và trú ngụ ở đó trước khi trở về cõi chân thần. Điều thú vị ở đây là sự cứu rỗi, sự giải phóng—mọi chân thần đều tìm kiếm sự giải phóng. Tinh thần không thể chịu đựng sự giam hãm. Một khi nhận ra mình đang bị giam hãm, rằng những đặc quyền, tiềm năng và quyền năng của mình đang bị hạn chế và không thể biểu hiện, tinh thần đòi hỏi phải hủy diệt những hiện thể đang chứa giữ, giam cầm và ngăn cản mình biểu hiện trọn vẹn bản chất. Điều này đúng với bất kỳ chân thần nào, nhưng những người cung một phá vỡ sự giam hãm một cách mãnh liệt hơn.

Just as they destroyed various means by which they might return, including means suggested by others and built by others, so in the return there is the destruction of those creations which are obstructive, and a flying like an upward arrow.

Cũng như họ đã hủy diệt nhiều phương tiện mà nhờ đó họ có thể trở về, kể cả những phương tiện do người khác đề xuất và xây dựng, thì trên hành trình trở về cũng diễn ra sự hủy diệt những tạo vật gây cản trở ấy, cùng một sự lao vút lên như mũi tên hướng thượng.

It is kundalini-like, like Pluto: the downward arrow, Vulcan, and the upward arrow, Pluto, flies heavenward with great velocity, destroying the usual barriers and contributing to the destruction of the causal body, shattering that causal body, maybe inflaming it as well, making it burst into flame because there is much fire here, although that is usually the sixth-ray

Điều này giống kundalini, giống Sao Diêm Vương: mũi tên hướng xuống là Vulcan, còn mũi tên hướng lên là Sao Diêm Vương, bay vút lên trời với tốc độ rất lớn, phá hủy những rào cản thông thường và góp phần hủy diệt thể nguyên nhân, đập tan thể nguyên nhân ấy, có lẽ còn châm lửa cho nó, khiến nó bùng cháy vì ở đây có rất nhiều lửa, mặc dù đó

method, and then anchoring itself within the personality of the monad.

thường là phương pháp của cung sáu, rồi neo giữ mình trong phàm ngã của chân thần.

The jiva is on its way home. The monad in extension is being retracted. By this time it realizes itself to be the monad in extension and from there is able to contribute to bringing the will of the Logos forward in a rhythmic manner.

Jiva đang trên đường trở về nhà. Chân thần trong sự mở rộng đang thu hồi lại. Đến lúc này, chân thần ấy nhận ra mình chính là chân thần trong sự mở rộng, và từ đó có thể góp phần đưa ý chí của Thượng đế tiến lên một cách nhịp nhàng.

Let us try to realize that a great principle of order is found in the first ray. This is how the first-ray monad, from the monadical plane, is working through all of its vehicles until it comes to the realization that planetary order is needed. He must become the willing and willful servant of planetary order, which is simply an expression of the will of the Planetary Logos, which he now serves without hesitation.

Chúng ta hãy cố gắng nhận ra rằng trong cung một có một nguyên khí trật tự vĩ đại. Đây là cách chân thần cung một, từ cõi chân thần, hoạt động thông qua mọi hiện thể của mình cho đến khi nhận ra rằng trật tự hành tinh là điều cần thiết. Chân thần ấy phải trở thành người phụng sự tự nguyện và đầy ý chí cho trật tự hành tinh, vốn đơn giản là một biểu hiện của ý chí Hành Tinh Thượng đế, Đấng mà giờ đây chân thần ấy phụng sự không chút do dự.

Let us read this in its form as given in *Esoteric Psychology II*, without interruption. These are just short little paragraphs, but they contain so much.

Chúng ta hãy đọc liền mạch đoạn này theo đúng hình thức trình bày trong *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Đây chỉ là những đoạn văn ngắn, nhưng chứa đựng biết bao điều.

"The Blessed One flies like an arrow into matter. He destroys (or ruptures) the way by which he might return. He grounds himself deeply in the depths of form.

"Đấng Chân Phúc lao như một mũi tên vào vật chất. Ngài hủy diệt (hoặc phá đứt) con đường mà qua đó Ngài có thể trở về. Ngài cắm rễ sâu trong những tầng sâu của hình tướng.

He asserts: 'I will return. My power is great. I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal. Around me lies that which I have destroyed. What must I do?'

Ngài khẳng định: 'Tôi sẽ trở về. Quyền năng của Tôi thật lớn lao. Tôi sẽ hủy diệt mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn Tôi tiến đến mục tiêu. Quanh Tôi là những gì Tôi đã hủy diệt. Tôi phải làm gì?'

What must I do?

Tôi phải làm gì?

The answer comes: 'Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, this is the way for you. Love you must learn. Dynamic will

Lời đáp vang lên: 'Trật tự từ hỗn mang, hỡi Người Hành Hương trên con đường tử vong, đây là con đường dành cho ngươi. Ngươi phải

you have. The right use of destruction for the furtherance of the Plan, must be the way for you. Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.'"

học tình thương. Ngươi đã có ý chí năng động. Sử dụng đúng đắn sự hủy diệt để thúc đẩy Thiên Cơ phải là con đường dành cho ngươi. Tuân theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn tàng và mang lại trật tự.'"

The order that reflects the Divine Plan, which reflects the Divine Purpose of the Planetary Logos.

Trật tự ấy phản ánh Thiên Cơ, và Thiên Cơ phản ánh Thiên Ý của Hành Tinh Thượng đế.

There is always more that one can extract. So much time is covered: this is the complete monadical pilgrimage, or just about the complete monadical pilgrimage here. The indication is towards the steps that must be taken in the last phases of the monadical pilgrimage, once there has been a reorientation towards the soul and an envisioning of the source, which is the monad. Notice, he does not simply say; he asserts. He puts the thought forward, again driving against any obstacle that might try to prevent it. Always, obstacles fail when confronted by the power of the first-ray monad, or the first-ray type. There are not so many first-ray monads, we are told, only five billion. But the question is: how is this being measured? Because the seven monads on the monadical plane are, in my view, subtypes of the major monadical ray, either one, two or three. One can be a monad on any ray and be, let us say, the first subtype, and it would look like the first-ray monad, eventually, I believe, to be resolved on the logoic plane into one of the major three types.

Luôn còn nhiều điều hơn nữa mà chúng ta có thể rút ra. Đoạn này bao quát một khoảng thời gian dài biết bao: đây là toàn bộ cuộc hành hương của chân thần, hoặc gần như toàn bộ cuộc hành hương ấy. Đoạn này chỉ ra những bước phải thực hiện trong các giai đoạn cuối của cuộc hành hương chân thần, một khi đã có sự tái định hướng về phía linh hồn và hình dung được cội nguồn, tức chân thần. Hãy lưu ý, Ngài không chỉ nói; Ngài khẳng định. Ngài đưa tư tưởng ấy ra, một lần nữa thúc mạnh vào bất kỳ chướng ngại nào có thể tìm cách ngăn cản nó. Các chướng ngại luôn thất bại khi đối diện với quyền năng của chân thần cung một, hay người cung một. Chúng ta được cho biết rằng số chân thần cung một không nhiều đến thế, chỉ có năm tỷ. Nhưng câu hỏi là: điều này được tính như thế nào? Bởi theo quan điểm của tôi, bảy chân thần trên cõi chân thần là những loại phụ của cung chân thần chủ yếu, thuộc cung một, hai hoặc ba. Một chân thần có thể thuộc bất kỳ cung nào và thuộc loại phụ thứ nhất, rồi cuối cùng sẽ có vẻ như một chân thần cung một; tôi tin rằng trên cõi Thượng đế, chân thần ấy sẽ quy về một trong ba loại chủ yếu.

Quite different: really, the first and second rays are, in many ways, the pairs of opposites. I will just read it here, and then go into the analysis of it.

Rất khác biệt: thực sự, xét trên nhiều phương diện, cung một và cung hai là cặp đối cực. Tôi sẽ đọc đoạn này trước, rồi phân tích.

[5] **Ray Two**

I call it the ray-two monad.

[6] **"The Blessed One built him an ark. Stage by stage he built it, and floated upon the bosom of the waters. Deeply he hid himself, and his light was no more seen,—only his floating ark.**

[7] **His voice was heard: 'I have built and strongly built, but am a prisoner within my building. My light is hidden. Only my word goes forth. Around me lie the waters. Can I return from whence I came? Is the word strong enough to open wide the door? What shall I do?'**

[8] **The answer came: 'Build now an ark translucent, which can reveal the light, O Builder of the ark. And by that light you shall reveal the lighted way. The power to build anew, the right use of the Word, and the using of the light,—these will release the Blessed One, deep hidden in the ark.'"**

Notice how they all want to return. They all reorient themselves at a certain point and realize that they are far from their source. That is the attitude they all share in common, but, of course, the methods of descent and the methods of return are very different. We might say that the monad built him an ark. He began building his vehicles in this way. In one respect, we could say the causal body is itself an ark. An ark is a protective boat. It saves, it preserves. An ark saves the seeds of life; it preserves those who otherwise might be destroyed.

[5] Cung hai

Tôi gọi đó là chân thần cung hai.

[6] "Đấng Chân Phúc đóng cho mình một con thuyền. Từng bước một, Ngài đóng thuyền và nổi trên lòng nước. Ngài ẩn mình thật sâu, và ánh sáng của Ngài không còn hiện ra nữa,—chỉ còn con thuyền nổi của Ngài.

[7] Tiếng Ngài vang lên: 'Ta đã dựng xây, dựng xây thật vững chắc, nhưng lại là tù nhân trong công trình của mình. Ánh sáng của Ta bị che giấu. Chỉ linh từ của Ta phát ra. Quanh Ta là nước. Ta có thể trở về nơi Ta đã đến chăng? Linh từ có đủ mạnh để mở rộng cánh cửa chăng? Ta phải làm gì?'

[8] Lời đáp vang lên: 'Hỡi Người Đóng Thuyền, giờ đây hãy đóng một con thuyền trong mờ, có thể để ánh sáng tỏa lộ. Và bằng ánh sáng ấy, ngươi sẽ làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng. Quyền năng dựng xây lại, việc sử dụng đúng đắn Linh từ và việc sử dụng ánh sáng,—những điều này sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn giấu sâu trong thuyền.'" [Page 37]

Hãy lưu ý rằng tất cả đều muốn trở về. Đến một thời điểm nhất định, tất cả đều tái định hướng và nhận ra mình đã xa rời cội nguồn. Đó là thái độ chung của tất cả, nhưng dĩ nhiên, những phương pháp đi xuống và những phương pháp trở về rất khác nhau. Chúng ta có thể nói rằng chân thần đã đóng cho mình một con thuyền. Chân thần bắt đầu xây dựng các hiện thể của mình theo cách ấy. Xét theo một phương diện, chúng ta có thể nói chính thể nguyên nhân là một con thuyền như vậy. Đó là một con thuyền che chở. Nó cứu vớt, gìn giữ. Con thuyền ấy cứu giữ những hạt giống sự sống; nó bảo toàn

những ai có thể đã bị hủy diệt nếu không có nó.

We are thinking of Noah's ark and the polarities that were brought into it because of the flood. They had to find land on which they could live because much of the known world had been destroyed by the will of the Planetary Logos, inasmuch as there was such a deviation from the Plan in the Atlantean sorcerers, the Atlantean giants.

Chúng ta đang nghĩ đến con thuyền của Noah và những cặp đối cực được đưa vào đó vì trận đại hồng thủy. Họ phải tìm vùng đất có thể sinh sống, bởi ý chí của Hành Tinh Thượng đế đã hủy diệt phần lớn thế giới mà họ biết, do các phù thủy Atlantis, những người khổng lồ Atlantis, đã lệch khỏi Thiên Cơ đến mức như vậy.

This is the process of involution, really. The involution of the first-ray type is extremely willful; it is a driving into matter. This is different: a magnetization of matter which now surrounds what we can call, maybe, the seed of spirit, or the monad.

Thực ra, đây là tiến trình giáng hạ tiến hoá. Sự giáng hạ tiến hoá của người cung một mang ý chí cực kỳ mạnh mẽ; đó là sự lao mạnh vào vật chất. Còn ở đây thì khác: vật chất được từ hóa và giờ đây bao quanh cái mà có lẽ chúng ta có thể gọi là hạt giống tinh thần, hay chân thần.

He attracts his vehicles, we might say, and other structures through which he can express. Not only his vehicles: he builds in the outer world. Ray two is the form-building ray. Notice, it is not done all at once; it is done gradually, carefully, slowly, stage by stage. Slowly and stage by stage, the magnetism works to attract the surrounding and imprisoning vehicles. *and floated upon the bosom of the waters.* The waters are matter itself.

Có thể nói, chân thần thu hút các hiện thể của mình cùng những cấu trúc khác mà qua đó mình có thể biểu hiện. Không chỉ các hiện thể: chân thần còn xây dựng trong thế giới bên ngoài. Cung hai là cung xây dựng hình tướng. Hãy lưu ý, việc này không diễn ra cùng một lúc; nó diễn ra dần dần, cẩn thận, chậm rãi, từng giai đoạn một. Chậm rãi và từng giai đoạn một, từ điện hoạt động để thu hút những hiện thể bao quanh và giam hãm chân thần. *rồi nổi trôi trên lòng nước.* Nước chính là vật chất.

It is almost like his causal body and all of his vehicles. He, in his vehicles, lives within the ocean of matter, protected from it, as it were, by what has been built. His essential life is much surrounded by substance. Within that surrounding, and maybe out of innate sensitivity, he hides himself. *Deeply he hid himself,* His light, the light of the monad, cannot be seen through his buildings or through his constructions.

Điều này gần như thể nguyên nhân và tất cả các hiện thể của chân thần. Trong các hiện thể của mình, chân thần sống giữa đại dương vật chất, có thể nói là được những gì mình đã xây dựng che chở khỏi đại dương ấy. Chất liệu bao quanh sự sống cốt yếu của chân thần trùng trùng lớp lớp. Trong vòng bao bọc ấy, và có lẽ do sự nhạy cảm vốn có, chân thần ẩn mình. *Ngài ẩn mình thật sâu,* Ánh sáng của Ngài, ánh sáng của chân thần,

không thể xuyên qua những công trình hay cấu trúc của Ngài để hiển lộ.

You kind of wonder, when you look at all these vehicles, what is really within. What is within? Who is the life within all that has been accumulated? There is a dense opacity here through which one cannot see. We do notice the tendency of ray-two types, as it is said, to shelter themselves and others: to guard and protect through barriers of form which keep the enemy from penetrating. But although the enemy is kept out, the true life is also imprisoned within. He hides himself in form. He attracts form around himself magnetically and becomes imprisoned by that which he has attracted. There he is in the waters of space and the matters of space, and he cannot get out. He is prevented from returning to his source by all of his accumulations, magnetically and firmly set in place by his own power of magnetism. His power of magnetism has made him a prisoner. What can he do? *His voice was heard:* But only his voice.

Khi nhìn tất cả những hiện thể này, chúng ta không khỏi tự hỏi thực sự có gì bên trong. Bên trong là gì? Ai là sự sống bên trong tất cả những gì đã tích tụ ấy? Ở đây có một lớp đậm đặc, mờ đục mà người ta không thể nhìn xuyên qua. Như người ta vẫn nói, chúng ta quả có nhận thấy khuynh hướng của những người cung hai là che chở bản thân và người khác: canh giữ và bảo vệ bằng những rào chắn hình tướng ngăn kẻ thù xâm nhập. Nhưng mặc dù kẻ thù bị chặn ở ngoài, sự sống đích thực cũng bị giam hãm bên trong. Y ẩn mình trong hình tướng. Y dùng từ tính thu hút hình tướng quanh mình và trở thành tù nhân của chính những gì mình đã thu hút. Y ở đó, trong những dòng nước của không gian và những dạng vật chất của không gian, không thể thoát ra. Tất cả những gì y đã tích tụ ngăn y trở về cội nguồn; chính quyền năng từ điện của y đã thu hút và gắn chặt chúng vào vị trí. Quyền năng từ điện đã biến y thành tù nhân. Y có thể làm gì? *Tiếng Ngài vang lên:* Nhưng chỉ có tiếng của Ngài mà thôi.

Notice, this represents the third aspect of divinity. He has attached himself to the third aspect of divinity and is not yet displaying the second aspect of divinity, which is inherently his. *I have built and strongly built,* This is Jupiter, Vulcan in its positive aspect, all the magnetic planets, we might say; the Moon symbolically. Around his life, he has built impenetrable vehicles. Others cannot get in and he cannot get out. This great saving ark floating upon the bosom of the waters has turned into a floating prison, in a way. *I have built and strongly built, but am a prisoner within my building.* The light of the second ray is very great, but it is hidden by form. This bright inherent light of the

Hãy lưu ý, điều này biểu thị phương diện thứ ba của thiên tính. Y đã gắn mình với phương diện thứ ba của thiên tính và chưa biểu lộ phương diện thứ hai của thiên tính, vốn là phương diện cố hữu của mình. *Tôi đã xây dựng, và xây dựng thật vững chắc,* Đây là Sao Mộc, Vulcan ở phương diện tích cực, có thể nói là tất cả những hành tinh từ tính; về mặt biểu tượng là Mặt Trăng. Quanh sự sống của mình, y đã xây những hiện thể không thể xuyên thủng. Người khác không thể đi vào, còn y không thể thoát ra. Theo một nghĩa nào đó, con thuyền cứu độ vĩ đại nổi trôi trên lòng nước này đã biến thành một nhà tù nổi. *Tôi đã xây dựng, và xây dựng thật vững chắc, nhưng lại là tù nhân trong công trình của*

second-ray monad is hidden by a density and opacity of form. *Only my word goes forth.* In other words, I can only work through the third aspect and not through the second; I cannot be a light-bearer. I can speak, because the third aspect of divinity is older, in a way. It is less vulnerable, not as easily thwarted. His throat centre is working, but maybe his light-bearing heart centre and ajna centre are not working; they are not strong enough. *Around me lie the waters.* Around me lie all grades of matter, we might say, but these are not my home. *Can I return from whence I came?* This is the homing instinct of the monad. It will always seek, like a boomerang, to return to its origin, and the monad in extension wants to be reabsorbed as the monad in entirety upon the Monadic plane. Of course, there are other absorptions, because the monad continues to move onward. There is only the One Being, and it is moving onward in many forms. In other words, it is retracting its extensions, its emanations. The homing instinct of the monad: the retraction of its extensions. *Is the word strong enough to open wide the door?* The door to my home?

mình. Ánh sáng của cung hai rất lớn lao, nhưng hình tướng che khuất nó. Sự đậm đặc và mờ đục của hình tướng che khuất ánh sáng rực rỡ vốn có này của chân thần cung hai. *Chỉ có lời Tôi phát ra.* Nói cách khác, tôi chỉ có thể hoạt động qua phương diện thứ ba chứ chưa thể qua phương diện thứ hai; tôi chưa thể là người mang ánh sáng. Tôi có thể nói, bởi theo một nghĩa nào đó, phương diện thứ ba của thiên tính lâu đời hơn. Nó ít bị tổn thương hơn, không dễ bị cản trở như thế. Trung tâm cổ họng của y đang hoạt động, nhưng có lẽ trung tâm tim và trung tâm ajna mang ánh sáng của y chưa hoạt động; chúng chưa đủ mạnh. *Quanh Tôi là nước.* Có thể nói, quanh tôi là mọi cấp độ vật chất, nhưng đó không phải là nhà tôi. *Tôi có thể trở về nơi Tôi đã đến chăng?* Đây là bản năng trở về nhà của chân thần. Giống như một chiếc boomerang, chân thần sẽ luôn tìm cách trở về nguồn gốc, và chân thần trong sự mở rộng muốn được tái hấp thu để trở thành chân thần toàn vẹn trên cõi chân thần. Dĩ nhiên, còn những sự hấp thu khác, bởi chân thần tiếp tục tiến lên. Chỉ có một Bản Thể Duy Nhất, và Bản Thể ấy đang tiến lên trong nhiều hình tướng. Nói cách khác, Bản Thể ấy đang thu hồi những phần mở rộng, những phát xạ của mình. Bản năng trở về nhà của chân thần: sự thu hồi những phần mở rộng của mình. *Lời ấy có đủ mạnh để mở rộng cánh cửa không?* Cánh cửa dẫn về nhà tôi?

In other words, are my thoughts and verbal creations, my expression of ideas in vocal form, going to bring me home? *What shall I do?* Always, we reach the point when we want to go home, but we do not know how. Who is telling us how? That is the point. "The answer came", "the answer comes": from whence the answer? It is the part of the monad which, as it were, stayed at home which gives the answer: how to return to oneself, how to find one's origin. That is what we have. *Is the word strong enough to*

Nói cách khác, liệu những tư tưởng và những tạo tác bằng lời, sự biểu đạt ý tưởng qua lời nói của tôi, có đưa tôi trở về nhà không? *Tôi phải làm gì?* Chúng ta luôn đi đến thời điểm muốn trở về nhà nhưng không biết cách. Ai đang chỉ cho chúng ta cách trở về? Đó là vấn đề. “Lời đáp đã vang lên”, “lời đáp vang lên”: lời đáp đến từ đâu? Có thể nói, chính phần chân thần vẫn ở nhà đưa ra lời đáp: làm thế nào để trở về với chính mình, làm thế nào để tìm lại nguồn gốc. Đó là điều chúng ta có ở đây. *Lời ấy có đủ mạnh để mở*

open wide the door? This is also the door of the various initiations which allow the monad in extension to rise and be retracted into its Self of origin. *What shall I do? The answer came:* The answer came from the Monadic plane.

rộng cánh cửa không? Đây cũng là cánh cửa của những cuộc điểm đạo khác nhau, cho phép chân thần trong sự mở rộng vươn lên và được thu hồi vào Bản Ngã cội nguồn của mình. *Tôi phải làm gì? Lời đáp vang lên:* Lời đáp đến từ cõi chân thần.

Of course, the soul consciousness, really an extension of Monadic consciousness, aided and supported by the infusing consciousness of the Solar Angel, can also help with this advice. The answer is all about building, and this is the form-building ray. *Build now an ark translucent, which can reveal the light,* In other words, refine your vehicles, enrich the causal body, and organize your triadal fields. We read about the coordination of the buddhic vehicle. Although once it seemed to say that we could begin coordinating that after the second degree, it is really after the third degree, with the ongoing attention to Buddhi, that it is coordinated. "Build now": let these vehicles be refined enough to let the light pass through. Let your vehicles be sufficiently refined to allow the light which is in your nature to pass through, and to allow other sources of light to pass through them: the Master, the Teacher, and all the rest. It is possible to be so protectively enclosed within your own vehicles as to be opaque, and not to allow light transmission in or out. Notice, we are now dealing with light and not with sound. The sound or word was preserved before seeing. This ray type could at least hear and speak. *Build now an ark translucent, which can reveal the light,* Within you, *O Builder of the ark.* Interesting, the second-ray builder, and how they are always interested in construction rather than destruction. *And by that light* Which is coming from within your nature, *you shall reveal the lighted way.* It is a service, and the lighted way is revealed for others and also for oneself, because we have within us the

Dĩ nhiên, tâm thức linh hồn, thực sự là một phần mở rộng của tâm thức chân thần, được tâm thức thấm nhuần của Thái dương Thiên Thần trợ giúp và nâng đỡ, cũng có thể giúp đưa ra lời khuyên này. Toàn bộ lời đáp đều nói về việc xây dựng, và đây là cung xây dựng hình tướng. *Giờ đây hãy đóng một con thuyền trong mờ, có thể để ánh sáng hiển lộ,* Nói cách khác, hãy tinh luyện các hiện thể của ngươi, làm phong phú thể nguyên nhân và tổ chức các trường Tam nguyên tinh thần của ngươi. Chúng ta đã đọc về sự phối hợp của hiện thể Bồ đề. Mặc dù có lúc văn bản dường như nói rằng chúng ta có thể bắt đầu phối hợp hiện thể ấy sau lần điểm đạo thứ hai, nhưng thực sự phải sau lần điểm đạo thứ ba, với sự chú tâm liên tục đến Bồ đề, hiện thể ấy mới được phối hợp. “Giờ đây hãy đóng”: hãy để các hiện thể này đủ tinh luyện để ánh sáng đi qua. Hãy để các hiện thể của ngươi đủ tinh luyện cho ánh sáng vốn có trong bản chất ngươi xuyên qua, đồng thời cho ánh sáng từ những nguồn khác xuyên qua chúng: Chân sư, huấn sư và tất cả những nguồn còn lại. Có thể chúng ta tự bao bọc quá kín trong các hiện thể của mình để được che chở, đến mức trở nên mờ đục, không cho ánh sáng truyền vào hay truyền ra. Hãy lưu ý, giờ đây chúng ta đang đề cập đến ánh sáng chứ không phải âm thanh. Âm thanh hay lời nói đã được bảo tồn trước khi có khả năng nhìn thấy. Người thuộc cung này ít nhất cũng có thể nghe và nói. *Giờ đây hãy đóng một con thuyền trong mờ, có thể để ánh sáng hiển lộ,* Ánh sáng bên trong ngươi, *hỡi Người Đóng Thuyền.* Thật thú vị, người xây dựng cung hai, và việc họ luôn quan tâm đến xây dựng hơn là hủy diệt. *Và bằng ánh sáng ấy,*

power of the orienting light. We have within us a kind of light which knows the way home. He did not say, "Build now an ark transparent", although that will probably come too, so that this ray type can be seen through and through. He is recognized as the monad by those who have eyes to see. He can first be recognized as the soul giving light. The soul vehicle is, after all, the expression of the monad. But eventually, if there is a transparency to the vehicles—I am speaking here in symbols—then one can see pure Being through the vehicles because they have become transparent. We can still keep our colour, as it were, when we are talking about translucent, so we can still work in the realm of quality. But when we are working in the realm of transparency, the colours have to go, and we have entered the realm of Being and pure spirit and synthesis. These stanzas always offer the method of completing Monadic return, we might say. What is the method of completing Monadic return? *The power to build anew,* Not with dark and opaque materials, but with lighted translucent materials, and building within the outlines or the blueprint—it is old-fashioned, but blueprint—of the archetypal pattern.

Ánh sáng xuất phát từ bên trong bản chất ngươi, *ngươi sẽ làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng.* Đó là sự phụng sự, và Con Đường được Soi Sáng hiển lộ cho người khác cũng như cho chính mình, bởi trong chúng ta có quyền năng của ánh sáng định hướng. Trong chúng ta có một loại ánh sáng biết đường về nhà. Lời đáp không nói: "Giờ đây hãy đóng một con thuyền trong suốt", mặc dù điều đó có lẽ cũng sẽ đến, để người thuộc cung này có thể được nhìn thấu hoàn toàn. Những ai có mắt để thấy sẽ nhận ra y là chân thần. Trước hết, họ có thể nhận ra y là linh hồn tỏa sáng. Xét cho cùng, hiện thể linh hồn là biểu hiện của chân thần. Nhưng cuối cùng, nếu các hiện thể trở nên trong suốt—ở đây tôi đang nói bằng biểu tượng—thì người ta có thể thấy Bản Thể thuần khiết xuyên qua các hiện thể, vì chúng đã trở nên trong suốt. Có thể nói, khi nói đến tính trong mờ, chúng ta vẫn có thể giữ màu sắc của mình, nên vẫn có thể hoạt động trong lĩnh vực phẩm tính. Nhưng khi hoạt động trong lĩnh vực trong suốt, màu sắc phải biến mất, và chúng ta đã bước vào lĩnh vực Bản Thể, tinh thần thuần khiết và sự tổng hợp. Có thể nói, những bài kệ này luôn đưa ra phương pháp hoàn tất sự trở về của chân thần. Phương pháp hoàn tất sự trở về của chân thần là gì? *Quyền năng xây dựng lại,* Xây dựng bằng những chất liệu sáng và trong mờ thay cho những chất liệu tối và mờ đục, đồng thời xây dựng theo các đường nét hay bản thiết kế—cách gọi đã cũ, nhưng đúng là bản thiết kế—của mô hình nguyên mẫu.

This is needed. It is a new kind of building, a new effort to build, a new approach to building, and a new building which is the result. This is rebuilding. *The power to build anew,* Notice that the word word was not capitalized in the beginning. "Is my word strong enough to open wide the door?" This is not the Word of the soul; it is more a personal word, not the directing, guiding,

Điều này là cần thiết. Đó là một kiểu xây dựng mới, một nỗ lực xây dựng mới, một cách tiếp cận mới đối với việc xây dựng, và kết quả là một công trình mới. Đây là sự tái thiết. *Quyền năng xây dựng lại,* Hãy lưu ý rằng ban đầu từ "lời" không được viết hoa. "Lời Tôi có đủ mạnh để mở rộng cánh cửa không?" Đây không phải Linh từ của linh hồn; nó thiên về một lời nói cá nhân hơn,

divine Word. Now we have a different kind of Word altogether.

chứ không phải Linh từ thiêng liêng có chức năng chỉ đạo và dẫn dắt. Giờ đây chúng ta có một loại Linh từ hoàn toàn khác.

This is the right use of the Word, we might say of the soul, which is a wise Word of the second aspect as it represents the first aspect of divinity. Using the Word correctly, there will be a proper building, because the Word is a builder. It makes a construction; it creates a structure which is resonant with that part of the Plan and Purpose inherent in the unit, man. It is not just any old word, because any old word would regather all kinds of opaque materials, rather than the translucent materials which must be built into the vehicles. Of course, the refining of the vehicles goes on from within. One gathers new materials from without, and refines old materials and even the new ones so they become even more translucent. The power to build a new pattern in your vehicles of expression, and in the world, because the inner being, through the vehicles of expression, also demands outer forms to be used.

Đây là việc sử dụng đúng đắn Linh từ, có thể nói là Linh từ của linh hồn, vốn là một Linh từ minh triết của phương diện thứ hai khi phương diện này đại diện cho phương diện thứ nhất của thiên tính. Sử dụng Linh từ đúng đắn sẽ tạo nên sự xây dựng thích hợp, bởi Linh từ là một đấng kiến tạo. Linh từ tạo nên một công trình; Linh từ tạo ra một cấu trúc cộng hưởng với phần Thiên Cơ và Thiên Ý vốn có trong đơn vị con người. Đó không phải bất kỳ lời nói tùy tiện nào, bởi một lời nói tùy tiện sẽ lại tập hợp đủ loại chất liệu mờ đục, thay vì những chất liệu trong mờ cần được đưa vào để xây dựng các hiện thể. Dĩ nhiên, việc tinh luyện các hiện thể diễn ra từ bên trong. Chúng ta thu thập chất liệu mới từ bên ngoài, rồi tinh luyện những chất liệu cũ và cả những chất liệu mới để chúng trở nên trong mờ hơn nữa. Quyền năng xây dựng một mô hình mới trong các hiện thể biểu hiện của các bạn, và trong thế giới, bởi sự sống bên trong, thông qua các hiện thể biểu hiện, cũng đòi hỏi những hình tướng bên ngoài để sử dụng.

The right use of the Word and the using of the light: both within the world and within oneself, throwing light upon the path of others and upon one's own path, because inwardly one has the light to do this. Now we are working in light instead of just in sound. For the second ray, sound also is a building power. The throat centre can be used as a form-builder, but it has to be used wisely as a form-builder, because the building is occurring in the light. One becomes a builder in the light, or, as we say from the Arcane School degree, Weaver in the Light. We all know what it is like to weave out of the light: you make a mess.

Sử dụng đúng Linh từ và vận dụng ánh sáng: cả trong thế giới lẫn trong chính mình, soi sáng con đường của người khác cũng như con đường của chính mình, vì bên trong đã có ánh sáng để làm điều đó. Giờ đây, chúng ta đang làm việc trong ánh sáng thay vì chỉ trong âm thanh. Đối với cung hai, âm thanh cũng là một quyền năng kiến tạo. Trung tâm cổ họng có thể được dùng để kiến tạo hình tướng, nhưng phải được sử dụng một cách minh triết, vì việc kiến tạo đang diễn ra trong ánh sáng. Người ta trở thành một đấng kiến tạo trong ánh sáng, hay, theo cách gọi của một cấp học tại Trường Arcane, là Người Dệt trong Ánh sáng. Tất cả chúng ta đều biết

This is one of the stories of the Law of Repulse of the third ray, and also of the Technique of Integration for the third ray. It is a weaving outside the light, and you cannot know what the Plan is. But now the using of the light is a building in the light.

dệt bên ngoài ánh sáng sẽ như thế nào: chỉ tạo ra một mớ hỗn độn. Đây là một trong những câu chuyện về Định luật Đẩy Lùi của cung ba, và cũng về Kỹ Thuật Tích Hợp dành cho cung ba. Đó là việc dệt bên ngoài ánh sáng, và khi ấy người ta không thể biết Thiên Cơ là gì. Nhưng giờ đây, vận dụng ánh sáng chính là kiến tạo trong ánh sáng.

If we do this: *The power to build anew, the right use of the Word, and the using of the light,—these will release the Blessed One, deep hidden in the ark.* Which he has built.

Nếu chúng ta làm điều này: *Quyền năng kiến tạo lại, việc sử dụng đúng Linh từ và việc vận dụng ánh sáng—những điều này sẽ giải thoát Đấng Chân Phúc, ẩn sâu trong con thuyền.* Con thuyền do chính Ngài dựng nên.

He will return to his Monadic vehicle and see the way ahead so he can do this. He will be a light-bearer for others, and he will see the way forward himself. His solution is given. All these pieces of advice are given when the monad is in sight. There is the realization that the source is beckoning and that the monad in extension must return. This is different from uniting with the soul, which is, in a way, the heart centre of the monad. It is different from entering the world of unity and correct magnetism and love and all of that. It is very important, but this is all about the homing instinct and the methods of fulfilling the divine homing instinct. That is what these stanzas are about. When you use the word divine, you generally mean the monad. When you use the word spiritual, you can mean the soul or the Spiritual Triad.

Ngài sẽ trở về với hiện thể chân thần của mình và thấy con đường phía trước để có thể thực hiện điều này. Ngài sẽ là người mang ánh sáng đến cho người khác, và chính Ngài cũng sẽ thấy con đường tiến tới. Giải pháp dành cho Ngài đã được đưa ra. Tất cả những lời khuyên này đều được đưa ra khi chân thần đã ở trong tầm nhìn. Có sự nhận biết rằng cội nguồn đang vẫy gọi và Chân Thần-trong-sự-mở-rộng phải trở về. Điều này khác với việc hợp nhất với linh hồn, vốn theo một nghĩa nào đó là trung tâm tim của chân thần. Nó khác với việc bước vào thế giới của sự hợp nhất, của từ điện đúng đắn, của bác ái và tất cả những điều ấy. Điều đó rất quan trọng, nhưng những gì đang bàn ở đây đều liên quan đến bản năng trở về cội nguồn và những phương pháp để thực hiện bản năng thiêng liêng ấy. Đó là nội dung của những bài kệ này. Khi dùng từ thiêng liêng, thông thường các bạn muốn nói đến chân thần. Khi dùng từ tinh thần, các bạn có thể muốn nói đến linh hồn hoặc Tam Nguyên Tinh Thần.

Let us now read this without interruption and see what it says to us. As we do this, the study of these stanzas is meant to give you

Giờ đây, chúng ta hãy đọc liền mạch đoạn này và xem nó nói gì với chúng ta. Qua việc này, sự nghiên cứu những bài kệ nhằm giúp

an idea of your own method of homing, coming home.

các bạn có được một ý niệm về phương pháp trở về cội nguồn, trở về nhà của chính mình.

"The Blessed One built him an ark. Stage by stage he built it, and floated upon the bosom of the waters. Deeply he hid himself, and his light was no more seen,—only his floating ark.

"Đấng Chân Phúc dựng cho mình một con thuyền. Từng giai đoạn một, Ngài dựng nên nó và trôi nổi trên lòng nước. Ngài ẩn mình sâu kín, và ánh sáng của Ngài không còn được nhìn thấy nữa—chỉ còn con thuyền của Ngài đang trôi nổi.

His voice was heard: 'I have built and strongly built, but am a prisoner within my building. My light is hidden. Only my word goes forth. Around me lie the waters. Can I return from whence I came? Is the word strong enough to open wide the door? What shall I do?'

Tiếng Ngài vang lên: 'Ta đã dựng nên, và dựng nên thật vững chắc, nhưng lại là tù nhân trong công trình của chính mình. Ánh sáng của Ta bị che khuất. Chỉ có linh từ của Ta phát ra. Quanh Ta là nước. Ta có thể trở về nơi mình đã đến chăng? Linh từ có đủ mạnh để mở toang cánh cửa chăng? Ta phải làm gì?'

The answer came: 'Build now an ark translucent, which can reveal the light, O Builder of the ark. And by that light you shall reveal the lighted way. The power to build anew, the right use of the Word, and the using of the light,—these will release the Blessed One, deep hidden in the ark.'"

Lời đáp vang lên: 'Giờ đây hãy dựng một con thuyền trong mờ, có thể để ánh sáng hiển lộ, hỡi Đấng Kiến Tạo con thuyền. Và bằng ánh sáng ấy, ngươi sẽ làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng. Quyền năng kiến tạo lại, việc sử dụng đúng Linh từ và việc vận dụng ánh sáng —những điều này sẽ giải thoát Đấng Chân Phúc, ẩn sâu trong con thuyền.'"

Think about this: causal bodies are in all different conditions, and you wonder whether it is possible to build a causal body which has all these colours of a very refined kind, and through which the light of the jewel in the lotus, which is actually the monad as the central fire in the Egoic Lotus, shines. What is your Monadic ray? Does this give you a hint? How do you discriminate it from your soul ray?

Hãy suy ngẫm điều này: các thể nguyên nhân ở trong đủ mọi tình trạng khác nhau, và các bạn tự hỏi liệu có thể kiến tạo một thể nguyên nhân mang tất cả những màu sắc ấy ở mức hết sức tinh tế, để ánh sáng của Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, vốn thực sự là chân thần hiện diện như ngọn lửa trung tâm trong Hoa Sen Chân Ngã, chiếu xuyên qua hay không. Cung chân thần của các bạn là gì? Điều này có gợi ý gì cho các bạn không? Các bạn phân biện nó với cung linh hồn của mình như thế nào?

This will be the end of Blessed Ones webinar commentary number four, *Esoteric Psychology II*, page 36, and the beginning of number five, page 37. These are very

Đây sẽ là phần kết thúc bài bình giảng số bốn trong loạt hội thảo trực tuyến về các Đấng Chân Phúc, *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 36, và là phần mở đầu của bài số năm, trang 37.

practical, valuable for those who are in search of their source. We will see you soon. Bye-bye.

Những điều này rất thiết thực, có giá trị đối với những ai đang tìm kiếm cội nguồn của mình. Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau. Tạm biệt.

Commentary EPII - Blessed Ones 005

Tóm Tắt

Các Đấng Chân Phúc và giả thuyết về Chân Thần

Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, bảy loại Đấng Chân Phúc là bảy loại Chân Thần đi vào thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế, neo tại Bảo Ngọc Trong Hoa Sen như ngọn lửa trung tâm trên Cõi thượng trí. Hoa Sen Chân Ngã hình thành quanh trung tâm ấy, còn cung linh hồn làm phương tiện biểu lộ trong ba cõi thấp và tiếp tục chịu sự thúc đẩy của Chân Thần. Theo cách đọc này, Đấng Chân Phúc biểu lộ qua cung linh hồn nhưng không đồng nhất với cung linh hồn; mọi tâm thức biểu hiện đều là tâm thức Chân Thần trong trạng thái mở rộng và suy giảm cường độ.

Cung ba và mê cung của hình tướng

Bài kệ cung ba trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, mô tả Đấng Chân Phúc thu gom mãnh lực, cuộn mình trong một màn che, giấu kín diện mạo và chỉ để lộ hoạt động cùng tư tưởng tiềm tàng. Mãnh lực ở đây là năng lượng hướng đến một mục tiêu cụ thể, phù hợp với đặc tính hoạt động mạnh mẽ của cung ba. Mê cung tượng trưng cho tính phức tạp của các kết hợp vật chất trong những cõi thấp, nơi hoạt động có thể che khuất chính sự sống tạo ra nó.

Những màn che và hành trình trở về

Năm cõi thấp che khuất ý chí, minh triết và hoạt động của Chân Thần; màn che đặc biệt dày trong ba cõi thấp, nhưng ngay cả thể nguyên nhân và thế giới Tam Nguyên Tinh Thần cũng chưa biểu lộ trọn vẹn thực tại trung tâm. Chân Thần ở cõi thứ sáu tính từ dưới lên, tức cõi thứ hai tính từ trên xuống, còn phần phát xạ đi xuống dần quên nguồn gốc của mình. Hình ảnh người con hoang đàng diễn tả hành trình giáng hạ tiến hoá rồi thăng thượng tiến hoá, từ tình trạng không nhận biết bản chất thiêng liêng đến sự thức tỉnh và trở về.

Chuyển động xoay và căn tính bị che khuất

Cung một đi xuống nhanh chóng, cắt đứt nhiều ràng buộc và cắm sâu trong hình tướng; cung hai dùng từ tính xây dựng một con thuyền bằng chất liệu bao quanh rồi ẩn mình trong đó. Cung ba thu gom chất liệu bằng chuyển động xoay, cuộn các màn che quanh mình khiến căn tính thật chỉ còn có thể suy ra từ hoạt động của chúng. Sự so sánh với Fohat gợi hình ảnh các xoáy và cấu trúc hình xuyến, qua đó phương diện hoạt động của Chân Thần cung ba tạo lập những phương tiện biểu lộ. Tư tưởng tiềm tàng là năng lực sắp xếp chất liệu để cuối cùng làm hiển lộ nguyên mẫu.

Cung chân thần chính và cung phụ

Một vấn đề chưa được xác định là ngọn lửa trong Bảo Ngọc Trong Hoa Sen mang ảnh hưởng của cung chân thần chính, cung phụ trên cõi chân thần, hay sự kết hợp của cả hai. Giả thuyết được nêu là cung chân thần chính có thể thuộc cõi tối cao và chỉ được nhận biết sau khi tinh chất dễ bay hơi thoát khỏi Đền Ezekiel, tức hiện thể chân thần. Mỗi cung chân thần chính có bảy cung phụ; cung chính và cung phụ có thể trùng nhau, nhưng cũng có thể khác nhau. Trong phạm vi diễn giải hiện tại, phần phát xạ đi vào Hoa Sen Chân Ngã được tạm xem là xuất phát từ cõi chân thần.

Hoa Sen Chân Ngã và tâm thức nhập thể

Hoa Sen Chân Ngã hình thành với sự trợ giúp của các Thái dương Thiên Thần, hoặc ít nhất tiếp tục nhận sự duy trì của Các Ngài nếu cấu trúc ấy đã có từ một hệ mặt trời trước. Từ nơi cư trú này, người con hoang đàng tiếp tục đi vào 18 cõi phụ thấp dưới hình thức linh hồn đang nhập thể. Theo giả thuyết xuyên suốt phần bình giảng, tâm thức linh hồn ấy vẫn mang cốt lõi là tâm thức Chân Thần đã suy giảm cường độ. Đoạn thứ hai của bài kệ đánh dấu bước chuyển hướng: phần phát xạ nhận biết tình trạng sa xuống và muốn trở về linh hồn trên Cõi thượng trí, rồi về nguồn chân thần.

Trí tuệ và khả năng biểu lộ thiên tính

Lời tự nhận đứng sau màn ảo lực diễn tả sự thức tỉnh về bản chất thiêng liêng vẫn chưa hiển lộ qua hoàn cảnh bao quanh. Mọi Chân Thần đều có ý chí, minh triết và hoạt động, nhưng cung ba đặc biệt nhấn mạnh trí tuệ; theo cách hiểu rút ra từ Luận về Lửa Vũ Trụ, cung một neo ở trung tâm đầu, cung hai ở trung tâm tim và cung ba ở trung tâm cổ họng. Trí tuệ có thể nhận biết cách các kết hợp năng lượng hình thành và sắp xếp lại chúng để ánh sáng xuyên qua hình tướng. Quan hệ đúng giữa các thành phần dần tạo khả năng xuyên sáng rồi trong suốt, một công việc cũng có sự tương đồng với cung năm.

Nhận biết đích đến nhưng chưa biết phương pháp

Khủng hoảng xuất hiện khi bản chất bên trong đã được trực nhận nhưng phương pháp biểu lộ nó qua các màn che vẫn chưa rõ. Sự phát xạ xuống các cõi thấp đi kèm với việc quên tri thức từng có trên cao, nên cần hướng đến phần vẫn biết: linh hồn, Thái dương Thiên Thần, Chân Thần hoặc Hành Tinh Thượng đế mà Chân Thần là một phương diện. Linh từ đáp lại có thể đến từ một trong những nguồn hiểu biết cao hơn ấy; nguồn cụ thể không được xác định dứt khoát. Phân biệt giữa biểu lộ và mặc khải Chân Thần liên hệ với Quy luật XIV trong Các Cung và Những Cuộc Điểm Đạo: "Biết, biểu lộ, mặc khải, hủy diệt và phục sinh."

Phạm vi của lời khẳng định mọi sự đều là ảo tưởng

Lời đáp "mọi sự đều là ảo tưởng" trước hết áp dụng vào những cõi nơi tiếng kêu cầu phát ra, đặc biệt là ba cõi thấp có màn che dày đặc nhất. Theo nghĩa tuyệt đối, ngay cả vũ trụ cũng chỉ là một sự mặc khải vô cùng nhỏ của thực tại tuyệt đối, nên cả trạng thái chân thần cũng chưa vượt khỏi mọi ảo tưởng. Chân sư DK đặt việc vượt qua ảo tưởng ở lần điểm đạo thứ chín; theo nhận định riêng của Thầy MDR, điều này nói đến ảo tưởng của cõi hồng trần vũ trụ. Tuy nhiên, đối với người đang trở về, quê hương chân thần vẫn là thực tại cao hơn cần đạt tới, nên phải phân biệt chân lý tuyệt đối với mục tiêu tiến hoá tương đối.

Ánh sáng ban ngày và Đấng Duy Nhất

Lời gọi bước vào ánh sáng ban ngày được diễn giải là hướng lên bốn cõi dĩ thái vũ trụ, hoặc ít nhất thiết lập tiếp xúc với chúng qua antahkarana. Đây là sự đi vào trạng thái ít bị che khuất hơn, tạo điều kiện cho Chân Thần trở về và biểu lộ vinh quang bên trong. Sự đặt cạnh Đấng Chân Phúc và Đấng Duy Nhất gợi cách hiểu rằng Chân Thần cá biệt là Chân Thần phổ quát trong hình thức phát xạ, suy giảm cường độ và có vẻ phân chia. Tăng điểm tập trung nhất tâm vào bản chất bên trong giúp ánh sáng ấy chiếu xuyên qua hoàn cảnh đang che khuất nó.

Vinh quang, chân lý và sự tinh luyện hiện thể

Vinh quang và chân lý phá huỷ màn che khi bức xạ bên trong mạnh lên, buộc những năng lượng nhỏ hơn điều chỉnh lại quan hệ với nhau. Sự tinh luyện hiện thể vì thế bao gồm việc tái cấu hình các thành phần bằng trí tuệ để chúng có thể truyền đạt bản chất bên trong. Người tù được giải

phóng chính là Đấng Chân Phúc vốn chưa thể biểu lộ căn tính thật. Sự tập trung sâu vào bản chất thiêng liêng giúp chủ thể có ưu thế đối với những điều kiện từng che khuất mình.

Phát biểu chân lý và thực hành đúng

Ba yếu tố giải thoát trong bài kệ là xé màn che gây mù lòa, phát biểu chân lý rõ ràng và thực hành đúng; một cách lý giải là việc xé màn che chính là kết quả của hai yếu tố sau. Cung ba có thể tạo dựng những cấu trúc tư tưởng xa rời thực tại, nên cần chuyển từ say mê ý tưởng riêng sang yêu chân lý, để tư tưởng và tiếng nói chỉnh hợp với điều thực sự hiện hữu. Thực hành đúng đòi hỏi những hành động chính xác, lặp lại có trật tự, phản ánh Thiên Cơ và Thiên Ý thay cho xung động cùng dục vọng. Theo quan sát cá nhân của Thầy MDR, người có cung bảy mạnh thường duy trì tham thiền hằng ngày đều đặn, trong khi người cung ba dễ hoạt động thất thường và cần khắc phục khó khăn về tính đều đặn.

Năng lực xuyên thấu và biểu tượng lưỡi hái Sao Thổ

Năng lực tri giác sắc bén của trí tuệ thiêng liêng được ví với một tia sáng như laser, có thể nhìn xuyên, đốt xuyên và làm suy yếu màn che. Tiếng nói, bàn tay và hành động của thân thể cũng góp phần sắp xếp lại các năng lượng bao quanh để chúng không còn cản trở chân lý. Lưỡi hái Sao Thổ tượng trưng cho khả năng cắt màn che và phân biệt thật giả; Sao Thổ thuộc cung ba nhưng cũng có yếu tố cung một. Sự liên hệ với Đức Christ xé màn ảo lực từ trên xuống dưới trong Quy luật X làm nổi bật yêu cầu xuyên phá những cấu trúc che khuất.

Độ chính xác của tư tưởng và hành động

Sự phân biệt của Bà Annie Besant gắn cung ba với độ chính xác của tư tưởng và cung năm với độ chính xác của hành động. Cung năm ứng dụng trí tuệ vào vật chất, thiết lập những quan hệ đúng và ổn định để quyền năng biểu hiện, qua đó cho thấy mối liên hệ với cung một. Laser, tên lửa và các thiết bị tạo hạt minh hoạ quyền năng xuất hiện khi con người biết sắp xếp vật chất một cách thông minh cho mục đích cụ thể. Trong công việc giải thoát, cùng nguyên tắc ấy đòi hỏi sự sắp xếp phù hợp với nguyên mẫu.

Ngừng dệt lại những màn che

Hình ảnh Người Thợ Dệt trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, trang 168, mô tả tình trạng bị vùi giữa vô số sợi chỉ và lớp vải do chính mình tạo ra. Hoạt động sai có thể vá lại những vết rách mà chân lý vừa mở trên màn che, giống một cửa hàng dệt vá phục hồi vải rách gần như không để lại dấu vết. Thanh gươm phân biện hoặc lưỡi hái chân lý cần tiếp tục tách thật khỏi giả, giữ các khoảng mở cho đến khi màn che tan rã. Tư tưởng và hành động có trật tự phải phản ánh những mô hình cao hơn, thay vì liên tục dệt lại các kết hợp theo dục vọng.

Sợi chỉ vàng và antahkarana

Sợi chỉ vàng, được so sánh với sợi chỉ Ariadne, dẫn ra khỏi mê cung bằng một chân lý có thể dùng làm chuẩn khi phải lựa chọn giữa nhiều lối đi. Có thể mỗi người nhận biết một chuẩn mực khác nhau, nhưng công dụng của nó là soi rõ hướng đi trong hoàn cảnh hoang mang. Theo một cách hiểu khác, sợi chỉ ấy chính là antahkarana, phù hợp với Kỹ Thuật Tích Hợp cung ba: hướng lên một đường duy nhất thay vì vô số đường đã dệt qua nhiều thời đại. Ánh sáng, minh triết và tình thương từ trên cao đi xuống theo đường này, giúp nhận biết chân lý và hành động thích hợp.

Chân Thần cung ba và tiến trình giải thoát

Nhiều Chân Thần cung ba trên Trái Đất có nguồn gốc từ Dãy Mặt Trăng; giả thuyết được nêu là nhiều người tiến hoá cao và đạo sinh huyền bí học có thể thuộc loại này. Nhận định ấy có lẽ liên quan đến cung chân thần chính trong ba cung một, hai, ba, còn sự phân bố của bảy cung phụ vẫn chưa rõ. Cấu trúc bài kệ đi từ giáng hạ tiến hoá ở đoạn đầu sang thăng thượng tiến hoá ở đoạn thứ hai, khi Chân Thần-trong-sự-mở-rộng thức tỉnh và tìm đường trở về. Điểm đạo đồ bậc bốn không còn cần xuống ba cõi thấp, còn Chohan, điểm đạo đồ bậc sáu, không còn cần xuống năm cõi thấp, ngoại trừ những trường hợp đặc biệt; sự trở về trọn vẹn đem lại trạng thái chí phúc của Đấng Chân Phúc.

Blessed Ones 005 Text – Văn bản về Các Đấng Chân Phúc 005

Ray Three – Cung ba

[1] "The Blessed One gathered force. He hid himself behind a veil. He rolled himself within that veil, and deeply hid his face. Naught could be seen but that which veiled, and active motion. Within the veil was latent thought.

[1] "Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực. Ngài ẩn mình sau một tấm màn. Ngài cuộn mình trong tấm màn ấy và giấu kín gương mặt. Không thể thấy gì ngoài tấm màn che phủ và sự chuyển động tích cực. Bên trong tấm màn là tư tưởng tiềm tàng.

[2] The thought reached forth: 'Behind this veil of maya I stand, a Blessed One, but unrevealed. My energy is great, and through my mind I can display the glory of divinity. How can I, therefore, demonstrate this truth? What shall I do? I wander in illusion.'

[2] Tư tưởng vươn ra: 'Đằng sau tấm màn ảo lực này, Ta đứng đây, một Đấng Chân Phúc, nhưng chưa hiển lộ. Năng lượng của Ta thật lớn lao, và qua thể trí của mình, Ta có thể biểu lộ vẻ huy hoàng của thiên tính. Vậy làm sao Ta có thể chứng tỏ chân lý này? Ta phải làm gì? Ta lang thang trong ảo tưởng.'

[3] The word went forth: 'All is illusion, O Dweller in the shadows. Come forth into the light of day. Display the hidden glory of the Blessed One, the glory of the One and Only. The glory and the truth will rapidly destroy that which has veiled the truth. The prisoner can go free. The rending of the blinding veil, the clear pronouncing of the truth, and practice right will render to the Blessed One that golden thread which will provide release from all the maze of earth existence.'"

[3] Linh từ vang lên: 'Tất cả đều là ảo tưởng, hỡi Kẻ Chận Ngõ trong bóng tối. Hãy bước ra ánh sáng ban ngày. Hãy biểu lộ vẻ huy hoàng ẩn giấu của Đấng Chân Phúc, vẻ huy hoàng của Đấng Duy Nhất và Độc Nhất. Vẻ huy hoàng và chân lý sẽ nhanh chóng phá hủy những gì đã che phủ chân lý. Kẻ bị giam cầm có thể được tự do. Việc xé tan tấm màn gây mù lòa, tuyên xướng chân lý một cách rõ ràng và thực hành đúng đắn sẽ trao cho Đấng Chân Phúc sợi dây vàng đem lại sự giải thoát khỏi toàn bộ mê cung của cuộc sống trần gian.'"

Blessed Ones 005 Commentary – Bình Giảng về Các Đấng Chân Phúc 005

Hello, friends. This is the beginning of the Blessed Ones Webinar Commentary number five.

Xin chào các bạn. Đây là phần mở đầu của bài bình giảng webinar về Các Đấng Chân Phúc số năm.

We're in *Esoteric Psychology, Volume II*, page 273.

Chúng ta đang nghiên cứu *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, trang 273.

We have worked with the commentary on the first and second rays, assuming that the Blessed Ones are Monadic types: seven Monadic types which go forth into the dense physical body of the Planetary Logos and Solar Logos, anchoring themselves within the jewel in the lotus, or as the jewel in the lotus, as the central fire on the higher mental plane within the midst of the Egoic Lotus. Really, it's built around them as far as I can understand. They then continue their work in the lower three worlds, represented by the soul ray, but still affecting, impressing and driving that soul ray forward into expression. The Blessed Ones express through the soul ray, but they are not the soul ray. They are the monad in expression. At least this is my theory at the present time.

Chúng ta đã bình giảng về cung một và cung hai, với giả định rằng Các Đấng Chân Phúc thuộc các loại chân thần: bảy loại chân thần đi vào thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế, neo mình bên trong Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, hoặc hiện hữu như Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, như ngọn lửa trung tâm trên Cõi thượng trí, ở giữa Hoa Sen Chân Ngã. Thật vậy, theo những gì tôi có thể thấu hiểu, Hoa Sen Chân Ngã được kiến tạo quanh Các Ngài. Sau đó, Các Ngài tiếp tục công việc trong ba cõi thấp, qua cung linh hồn đại diện cho Các Ngài, đồng thời vẫn tác động, tạo ấn tượng và thúc đẩy cung linh hồn ấy tiến tới biểu lộ. Các Đấng Chân Phúc biểu lộ qua cung linh hồn, nhưng Các Ngài không phải là cung linh hồn. Các Ngài là chân thần đang biểu lộ. Ít nhất, đó là giả thuyết của tôi vào lúc này.

We have reached ray three. I'll simply read it at first.

Chúng ta đã đến cung ba. Trước tiên, tôi sẽ đọc nguyên văn.

Ray Three – Cung Ba

[1] **"The Blessed One gathered force. He hid himself behind a veil. He rolled himself within that veil, and deeply hid his face. Naught could be seen but that which veiled, and active motion. Within the veil was latent thought.**

[1] "Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực. Ngài ẩn mình sau một tấm màn. Ngài cuộn mình trong tấm màn ấy và giấu kín gương mặt. Không thể thấy gì ngoài tấm màn che phủ và sự chuyển động tích cực. Bên trong tấm màn là tư tưởng tiềm tàng.

[2] **The thought reached forth: 'Behind this veil of maya I stand, a Blessed One, but unrevealed. My energy is great, and through my mind I can display the glory of divinity. How can I, therefore, demonstrate this truth? What shall I do? I wander in illusion.'**

[2] Tư tưởng vươn ra: 'Đằng sau tấm màn ảo lực này, Ta đứng đây, một Đấng Chân Phúc, nhưng chưa hiển lộ. Năng lượng của Ta thật lớn lao, và qua thể trí của mình, Ta có thể biểu lộ vẻ huy hoàng của thiên tính. Vậy làm sao Ta có thể chứng tỏ chân lý này? Ta phải làm gì? Ta lang thang trong ảo tưởng.'

[3] **The word went forth: 'All is illusion, O Dweller in the shadows. Come forth into the light of day. Display the hidden glory of the Blessed One, the glory of the One and Only. The glory and the truth will rapidly destroy that which has veiled the truth. The prisoner can go free. The rending of the blinding veil, the clear pronouncing of the truth, and practice right will render to the Blessed One that golden thread which will provide release from all the maze of earth existence.'"**

[3] Linh từ vang lên: 'Tất cả đều là ảo tưởng, hỡi Kẻ Chận Ngõ trong bóng tối. Hãy bước ra ánh sáng ban ngày. Hãy biểu lộ vẻ huy hoàng ẩn giấu của Đấng Chân Phúc, vẻ huy hoàng của Đấng Duy Nhất và Độc Nhất. Vẻ huy hoàng và chân lý sẽ nhanh chóng phá hủy những gì đã che phủ chân lý. Kẻ bị giam cầm có thể được tự do. Việc xé tan tấm màn gây mù lòa, tuyên xướng chân lý một cách rõ ràng và thực hành đúng đắn sẽ trao cho Đấng Chân Phúc sợi dây vàng đem lại sự giải thoát khỏi toàn bộ mê cung của cuộc sống trần gian.'"

We do know that the third ray is deeply connected with that complexity in which we are all immersed in the lower worlds called the maze.

Chúng ta quả thực biết rằng cung ba gắn bó sâu sắc với tính phức tạp mà tất cả chúng ta đều chìm đắm trong đó nơi các cõi thấp, được gọi là mê cung.

The Blessed One gathered force.

Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực.

The third ray is a ray of great energy which works out as activity. Force is to be applied. Force is to be specifically applied. This is not so much energy because it's going to be directed to a specific end.

Cung ba là một cung có năng lượng lớn, biểu hiện thành hoạt động. Mãnh lực phải được vận dụng. Mãnh lực phải được vận dụng một cách cụ thể. Đây không hẳn là năng lượng, bởi nó sẽ được hướng đến một mục đích cụ thể.

He hid himself behind a veil, and we might call this the veil of the lower five worlds and especially the lower three worlds. All of the planes and the sub-planes of these worlds are veiling the central reality, and that central reality is the monad itself, who is the

Ngài ẩn mình sau một bức màn, và chúng ta có thể gọi đó là bức màn của năm cõi thấp, đặc biệt là ba cõi thấp. Tất cả các cõi và cõi phụ của những cõi giới này đều che phủ thực tại trung tâm, và thực tại trung tâm ấy chính là chân thần, vốn là Đấng Chân Phúc. Nhưng

Blessed One. But the Blessed One of course has gone forth. He has gone forth into the causal body. He is the central fire there. The causal body is as a great veil. Every extension of expression of that Egoic Lotus or causal body has the Blessed One behind it and as it were within it because every aspect of consciousness is essentially the consciousness of the monad. This has been my assertion in all of these interpretations.

dĩ nhiên, Đấng Chân Phúc đã đi ra. Ngài đã đi vào thể nguyên nhân. Ngài là ngọn lửa trung tâm ở đó. Thể nguyên nhân giống như một bức màn lớn. Mọi phần mở rộng biểu lộ của Hoa Sen Chân Ngã hay thể nguyên nhân ấy đều có Đấng Chân Phúc ở phía sau và, có thể nói, ở bên trong, bởi mọi phương diện của tâm thức về bản chất đều là tâm thức của chân thần. Đó là điều tôi luôn khẳng định trong tất cả những diễn giải này.

The veils are thicker in the three lower worlds. Even the world of the Spiritual Triad will prove a veil, though less of a veil and giving more possibility of expression for the monad. The Blessed One who has gone forth does not know himself as a Blessed One, but awakens to himself as the prodigal son and rises through the planes again until he realizes himself to be the Blessed One. This Blessed One has a long journey forward and in return—an involutionary journey and an evolutionary journey—before he realizes and can display his true nature as a Blessed One.

Các bức màn dày hơn trong ba cõi thấp. Ngay cả cõi của Tam Nguyên Tinh Thần cũng sẽ cho thấy đó là một bức màn, dù ít che phủ hơn và cho chân thần nhiều khả năng biểu lộ hơn. Đấng Chân Phúc đã đi ra không biết mình là một Đấng Chân Phúc, nhưng thức tỉnh và nhận ra mình là người con hoang đàng, rồi lại vươn lên qua các cõi cho đến khi nhận ra mình là Đấng Chân Phúc. Đấng Chân Phúc này phải trải qua một hành trình dài đi ra rồi trở về—một hành trình giáng hạ tiến hoá và một hành trình thăng thượng tiến hoá—trước khi nhận ra và có thể biểu lộ bản chất chân thực của mình là một Đấng Chân Phúc.

The first ray jiva, the first ray monad going forth descended with rapidity, rupturing many ties.

Sinh mệnh cá biệt cung một, chân thần cung một khi đi ra, đã giáng xuống nhanh chóng, phá vỡ nhiều mối ràng buộc.

The second ray type built of the substances around him, of the matter of the five lower planes, an ark or vehicles. Everything he touched was part of that magnetic structure gathered through magnetism, called the ark. Now we have the idea of that which because of its material nature or denser nature than that of the monad and its plane serves as a veil to the Monadic will, wisdom, and activity, to the Monadic power, to the Monadic nature. It is somewhat obscured by these substances of the lower five planes,

Người cung hai đã dùng các chất liệu quanh mình, vật chất của năm cõi thấp, để xây dựng một con thuyền hay các hiện thể. Mọi thứ Ngài chạm đến đều là một phần của cấu trúc từ tính ấy, được tập hợp nhờ từ điện và được gọi là con thuyền. Giờ đây, chúng ta có ý tưởng về cái mà, do bản chất vật chất của nó hay do bản chất đậm đặc hơn so với chân thần và cõi của chân thần, đóng vai trò một bức màn che phủ ý chí, minh triết và hoạt động của chân thần, quyền năng chân thần, bản chất chân thần. Bản chất ấy phần nào bị các chất liệu của năm cõi thấp che khuất; cần

remembering that the monad is on the sixth plane or the second counting down.

nhớ rằng chân thần ở trên cõi thứ sáu, hay cõi thứ hai nếu đếm từ trên xuống.

He rolled himself within that veil.

Ngài cuộn mình trong bức màn ấy.

This is interesting because the third ray has for its type of motion rotary motion. This is his method of gathering around him the substances of the lower five planes. The third ray Monadic method of gathering substance is to roll, to promote rotary motion and thus gather the vehicles and substances through which to work.

Điều này đáng chú ý vì loại chuyển động của cung ba là chuyển động quay. Đó là phương pháp Ngài dùng để tập hợp quanh mình các chất liệu của năm cõi thấp. Phương pháp tập hợp chất liệu của chân thần cung ba là cuộn mình, thúc đẩy chuyển động quay, qua đó tập hợp các hiện thể và chất liệu để hoạt động.

He rolled himself within that veil and deeply hid his face.

Ngài cuộn mình trong bức màn ấy và giấu kín dung nhan.

This is the face of God—the monad, in a way. His true nature could not be seen. It was obscured, his real identity we might say, because the face reveals identity, and the veils obscure the face or the true identity of the third ray monad.

Đây là dung nhan của Thượng đế—theo một nghĩa nào đó, là chân thần. Không thể nhìn thấy bản chất chân thực của Ngài. Có thể nói, bản sắc thực sự của Ngài đã bị che khuất, bởi dung nhan bộc lộ bản sắc, còn các bức màn che khuất dung nhan hay bản sắc chân thực của chân thần cung ba.

Naught could be seen but that which veiled.

Không thể nhìn thấy gì ngoài những gì che phủ.

In other words, the real identity was obscured and could not be detected behind the veils. Only substance of different kinds could be seen; the true mover could not be seen.

Nói cách khác, bản sắc thực sự đã bị che khuất và không thể được nhận biết sau các bức màn. Chỉ có thể nhìn thấy những loại chất liệu khác nhau; không thể nhìn thấy chủ thể thực sự tạo ra chuyển động.

But active motion in the veils could be seen because of the nature of the third ray monad. Active motion within the veils could be seen because of the powers—I want to call them vorticular powers—of the third ray monad. Just as Fohat has the ability to produce vortexes, rotary motion, the torus, so does the third ray monad, with its will, wisdom and activity. The activity aspect is

Nhưng có thể nhìn thấy chuyển động tích cực trong các bức màn do bản chất của chân thần cung ba. Có thể nhìn thấy chuyển động tích cực bên trong các bức màn nhờ những quyền năng—tôi muốn gọi đó là những quyền năng tạo xoáy—của chân thần cung ba. Cũng như Fohat có khả năng tạo ra các xoáy, chuyển động quay và hình xuyến, chân thần cung ba cũng có khả năng ấy, với ý chí,

vorticular. I think I'm going to make that a word that we'll use more often.

minh triết và hoạt động của mình. Phương diện hoạt động có tính tạo xoáy. Tôi nghĩ tôi sẽ biến đó thành một từ mà chúng ta dùng thường xuyên hơn.

The face of the monad was lost, and as we remember as well, this was the case for the second ray monad. Deeply hid.

Dung nhan của chân thần đã khuất mất, và như chúng ta cũng nhớ, điều này từng xảy ra với chân thần cung hai. Giấu kín.

The second ray monad built himself an ark and hid himself in it. The first ray monad grounded himself deeply in the depths of form and therefore was not released and, in a sense, could not be seen because he was moving within the depths of form. The third ray monad is recognized only by the vorticular motion of the veils. The fact that there is a life within and behind the veils is only noticed because of the vorticular motion of the veils.

Chân thần cung hai đã xây cho mình một con thuyền và ẩn mình trong đó. Chân thần cung một đã cắm sâu mình vào tận những tầng sâu của hình tướng, nên không được giải thoát và, theo một nghĩa nào đó, không thể được nhìn thấy vì Ngài đang chuyển động trong những tầng sâu của hình tướng. Chỉ có thể nhận biết chân thần cung ba qua chuyển động xoáy của các bức màn. Chỉ nhờ chuyển động xoáy của các bức màn mà người ta nhận thấy có một sự sống ở bên trong và phía sau chúng.

But this type of monad is endowed with the power to think, to come to terms with the substances which veil it, and to so arrange those substances that the archetype eventually is displayed. This is thought which has yet to be expressed, which is inherent in this type of monad, and it will be expressed. It is latent at the moment. This is a possession of the third ray monad, and so it has to unfold.

Nhưng loại chân thần này có quyền năng suy nghĩ, nắm được cách ứng xử với các chất liệu che phủ mình và sắp xếp những chất liệu ấy sao cho cuối cùng nguyên mẫu hiển lộ. Đây là tư tưởng chưa biểu lộ, vốn có trong loại chân thần này, và sẽ biểu lộ. Hiện thời, nó còn tiềm ẩn. Đây là khả năng mà chân thần cung ba sở hữu, vì vậy nó phải khai mở.

Now we have the condition in which involutionarily the third ray monad has gone forth. It has its causal body. It takes its place within the central fire.

Giờ đây, chúng ta có trạng thái trong đó chân thần cung ba đã đi ra theo chiều giáng hạ tiến hoá. Chân thần có thể nguyên nhân của mình và an vị trong ngọn lửa trung tâm.

If there is a major Monadic ray, perhaps on the logoic plane, realized after the release of the volatile essence, we have to question: is that the influence that finds itself as the central fire in the jewel in the lotus, or is it the influence of its subray from the Monadic

Nếu có một cung chân thần chính, có lẽ trên cõi Thượng đế, được nhận biết sau khi tinh chất dễ bay hơi được giải phóng, chúng ta phải đặt câu hỏi: liệu đó có phải là ảnh hưởng hiện diện dưới dạng ngọn lửa trung tâm trong Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, hay đó là

plane? These two obviously can be different. Presuming that there is a major Monadic ray, recognized and known once the volatile essence is released from the Temple of Ezekiel, from the Monadic body, that major monad may not be the one who sends forth its emanated representative. It may be in fact its sub-ray.

ảnh hưởng của cung phụ của nó từ cõi chân thần? Hiển nhiên, hai ảnh hưởng này có thể khác nhau. Giả định rằng có một cung chân thần chính, được nhận biết và biết đến một khi tinh chất dễ bay hơi thoát khỏi Đền thờ Ezekiel, khỏi thể chân thần, thì chân thần chính ấy có thể không phải là chân thần phái ra đại diện phát xạ của mình. Trên thực tế, đó có thể là cung phụ của chân thần ấy.

I suppose it's possible for there to be for instance a first ray major monad with a first ray sub-ray on the Monadic plane or thinking along this line a second ray major with a second sub and a third ray major with a third sub. I suppose that's possible, but the odds are that there will be a different sub-ray. Every major Monadic ray has seven sub-rays.

Tôi cho rằng có thể có, chẳng hạn, một chân thần chính cung một với một cung phụ cung một trên cõi chân thần; hoặc theo hướng suy nghĩ này, một chân thần chính cung hai với một cung phụ cung hai và một chân thần chính cung ba với một cung phụ cung ba. Tôi cho rằng điều đó có thể xảy ra, nhưng nhiều khả năng cung phụ sẽ khác. Mỗi cung chân thần chính có bảy cung phụ.

Which is it that is within the jewel in the lotus or is it some combination of the two?

Ảnh hưởng nào nằm trong Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, hay đó là một sự kết hợp nào đó của cả hai?

Anyway, the monad has gone forth as an emanation, and for the moment I'm assuming it's from the Monadic plane. The prodigal son has left home. He's wandered into a far country. He's first in a way taken up his residence within the Egoic Lotus, which has been built with the assistance of the Solar Angels or at least sustained by them if built in a previous solar system. The prodigal son has as the soul in incarnation, which is really the monad in incarnation, gone forth even further into the distant country, into the lower planes, into the lower 18 sub-planes. When the soul ray goes forth, we say when the soul consciousness goes forth, it's really all the time at its core the Monadic consciousness, the attenuated Monadic consciousness, the monad in extension.

Dù sao, chân thần đã đi ra dưới dạng một phát xạ, và hiện thời tôi giả định rằng phát xạ ấy đến từ cõi chân thần. Người con hoang đàng đã rời nhà. Người con ấy đã lang thang đến một xứ xa. Theo một nghĩa nào đó, trước tiên người con ấy đã đến cư ngụ trong Hoa Sen Chân Ngã, vốn được xây dựng với sự trợ giúp của các Thái dương Thiên Thần, hoặc ít nhất được Các Ngài duy trì nếu đã được xây dựng trong một hệ mặt trời trước. Với tư cách linh hồn đang nhập thể, mà thực ra là chân thần đang nhập thể, người con hoang đàng đã đi xa hơn nữa vào xứ xa ấy, vào các cõi thấp, vào 18 cõi phụ thấp. Khi cung linh hồn đi ra, hay chúng ta nói khi tâm thức linh hồn đi ra, thì thực ra, nơi cốt lõi, đó luôn là tâm thức chân thần, tâm thức chân thần đã suy giảm cường độ, chân thần trong sự mở rộng.

Now this is latent thought, and we can say now a turn has been made. All of these stanzas have a kind of second paragraph which represents a state after which a reorientation towards spirituality has been made. These second paragraphs occur after the prodigal son awakens to his fallen state and wishes to return first to the soul on the higher mental plane and thence to the Monadic home.

Giờ đây, đây là tư tưởng tiềm ẩn, và chúng ta có thể nói rằng đã có một bước ngoặt. Tất cả những bài kệ này đều có một dạng đoạn văn thứ hai, trình bày trạng thái sau khi đã diễn ra sự tái định hướng về tinh thần. Những đoạn thứ hai này xuất hiện sau khi người con hoang đàng thức tỉnh trước tình trạng sa ngã của mình và mong muốn trở về, trước tiên với linh hồn trên Cõi thượng trí, rồi từ đó trở về mái nhà chân thần.

The thought reached forth.

Tư tưởng vươn ra.

Now he's in a position to think in a manner reorienting him to his truer homes, either on the higher mental plane or the really true home on the Monadic level.

Giờ đây, Ngài đã có thể suy nghĩ theo cách tái định hướng mình về những mái nhà chân thực hơn, hoặc trên Cõi thượng trí, hoặc về mái nhà thực sự chân thực ở cấp độ chân thần.

Behind this veil of maya I stand.

Đằng sau bức màn ảo lực này, tôi đứng.

In other words, let's just say I am awakening to the mayavic conditions in which I live. I am surrounded by the energies of the lower planes and am therefore obscured in my true inner nature. Here I am in the midst of maya. This maya can be the maya of the etheric-physical plane, but any of the lower 18 subplanes can, in a general sense, be considered maya.

Nói cách khác, tôi đang thức tỉnh trước những hoàn cảnh đầy ảo lực mà tôi đang sống trong đó. Năng lượng của các cõi thấp bao quanh tôi, vì vậy bản chất chân thực bên trong tôi bị che khuất. Tôi đang ở đây, giữa ảo lực. Ảo lực này có thể là ảo lực của cõi dĩ thái–hồng trần, nhưng theo nghĩa rộng, bất kỳ cõi nào trong 18 cõi phụ thấp cũng có thể được xem là ảo lực.

Behind this veil of maya I stand, a Blessed One.

Đằng sau bức màn ảo lực này, tôi đứng, một Đấng Chân Phúc.

I am essentially the spiritual being, essentially the monad, but unrevealed through my surroundings. Obviously the desirable outcome would be to have a revealed monad walking through, passing through, living in the lower 18 sub-planes so that he would be recognized as revealing the monad.

Về bản chất, tôi là sinh linh tinh thần, về bản chất là chân thần, nhưng chưa hiển lộ qua những gì bao quanh mình. Hiển nhiên, kết quả mong muốn là có một chân thần đã hiển lộ bước đi, đi qua và sống trong 18 cõi phụ thấp, để người ta nhận biết rằng Ngài đang mặc khải chân thần.

There comes a point where we are told:

Know, express, reveal, destroy and resurrect. (*RI*, Rule Fourteen)

Express the monad, DK tells us in chapter 14 of *the Rays and the Initiations* and reveal the monad, still a higher state.

That would be desirable.

My energy is great.

In other words, I have the energy which can move through activity many many things. We'll use the word things for many other energies and forces, combined and uncombined, because when we talk about things we are talking about stabilized, or temporarily stabilized, combinations of energies.

My energy is great, and through my mind—which is the third ray monad's greatest capacity. Remember that all monads have will, wisdom and activity, but there is an accentuation depending on the Monadic ray. The three major centers—head, heart and throat—find the monad anchored in one or the other. The third ray monad will anchor among these three in the throat, the second ray monad in the heart, and the first ray monad in the head. This is what I've gathered from *Cosmic Fire*, though you know trying to find the needle in the haystack, one can go looking, but that is the idea.

Through my mind—my greatest asset, we can say—*I can display the glory of divinity*. I can reveal how divine power, the divine powers shine inwardly. My mind shows how

Đến một thời điểm, chúng ta được dạy:

Biết, biểu lộ, mặc khải, hủy diệt và phục sinh. (*RI*, Quy luật Mười Bốn)

Chân sư DK dạy chúng ta trong chương 14 của *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo* rằng hãy biểu lộ chân thần và mặc khải chân thần, một trạng thái còn cao hơn nữa.

Đó là điều đáng mong muốn.

Năng lượng của tôi lớn lao.

Nói cách khác, tôi có năng lượng có thể thông qua hoạt động làm chuyển động rất nhiều, rất nhiều thứ. Chúng ta sẽ dùng từ "thứ" để chỉ nhiều năng lượng và mãnh lực khác, đã kết hợp hoặc chưa kết hợp, bởi khi nói đến các thứ, chúng ta đang nói đến những tổ hợp năng lượng đã ổn định hoặc tạm thời ổn định.

Năng lượng của tôi lớn lao, và qua thể trí của tôi—vốn là năng lực lớn nhất của chân thần cung ba. Hãy nhớ rằng mọi chân thần đều có ý chí, minh triết và hoạt động, nhưng có một phương diện được nhấn mạnh tùy theo cung chân thần. Chân thần neo vào một trong ba trung tâm chính—đầu, tim và cổ họng. Trong ba trung tâm này, chân thần cung ba sẽ neo vào cổ họng, chân thần cung hai vào tim và chân thần cung một vào đầu. Đó là điều tôi đã rút ra từ *Lửa Vũ Trụ*, dù các bạn biết đấy, tìm được điều ấy cũng như mò kim đáy bể; người ta có thể đi tìm, nhưng ý tưởng là như vậy.

Qua thể trí của tôi—có thể nói là khả năng quý giá nhất của tôi—*tôi có thể biểu lộ vinh quang của thiên tính*. Tôi có thể mặc khải quyền năng thiêng liêng, các quyền năng

all was made, how all these combinations were made, and the great and glorious Force which made them. We all suspect when we look at the creation, the third aspect in a way, there must be a glorious being, a glorious mind radiant with light, effulgent behind this construction. How could it be constructed? How could it be created?

thiêng liêng, tỏa sáng bên trong như thế nào. Thể trí của tôi cho thấy mọi sự đã được tạo ra như thế nào, tất cả những tổ hợp này đã được tạo ra như thế nào, và Mãnh Lực vĩ đại, vinh quang đã tạo ra chúng. Khi nhìn vào tạo vật, theo một nghĩa nào đó là phương diện thứ ba, tất cả chúng ta đều nghĩ rằng đằng sau công trình này hẳn phải có một Đấng vinh quang, một thể trí vinh quang rạng ngời ánh sáng, chói lọi. Làm sao công trình ấy có thể được xây dựng? Làm sao nó có thể được tạo ra?

I can also arrange let us say the energies and forces so that light shines through the form, and the fifth ray can do this as well. I can arrange the energies and forces so that the great light shines through the form. It's a question of right relationship. Right arrangement will allow translucence and eventually transparency. Things have to be put in their proper relations with each other. The constant activity of rearrangement is required to make that possible. That's how he can display. I can demonstrate the presence of the higher mind, the great light of mind shining in brilliance. I can at least attempt to prove the existence of Divine Mind and its brilliance, its luminescence.

Tôi cũng có thể sắp xếp các năng lượng và mãnh lực sao cho ánh sáng chiếu xuyên qua hình tướng, và cung năm cũng có thể làm điều này. Tôi có thể sắp xếp các năng lượng và mãnh lực sao cho ánh sáng vĩ đại chiếu xuyên qua hình tướng. Đây là vấn đề về mối quan hệ đúng đắn. Sự sắp xếp đúng đắn sẽ cho phép ánh sáng xuyên qua và cuối cùng đạt đến sự trong suốt. Mọi thứ phải được đặt trong mối quan hệ đúng đắn với nhau. Cần có hoạt động sắp xếp lại liên tục để điều đó có thể xảy ra. Đó là cách Ngài có thể biểu lộ. Tôi có thể chứng tỏ sự hiện diện của Thượng trí, ánh sáng vĩ đại của trí tuệ đang chiếu rực rỡ. Ít nhất tôi có thể cố gắng chứng minh sự hiện hữu của Trí Tuệ Thiêng Liêng cùng vẻ rực rỡ, sự tỏa sáng của nó.

How can I therefore demonstrate this truth, especially when veiled, when handicapped by the veils? I know what is in me. I know the light within me, the glory of the divine mind within me, but I do not know the method of demonstrating this through the maya in which I am enwrapped, veiled we might say. I do not know the method by which I can demonstrate the inner glory which I recognize as existent, which I intuit. I am so encumbered, so enveloped.

Vậy làm sao tôi có thể chứng tỏ chân lý này, nhất là khi bị che phủ, khi các bức màn cản trở tôi? Tôi biết điều gì ở trong tôi. Tôi biết ánh sáng bên trong tôi, vinh quang của trí tuệ thiêng liêng bên trong tôi, nhưng tôi không biết phương pháp biểu lộ điều này qua ảo lực đang bao bọc hay, có thể nói, đang che phủ tôi. Tôi không biết phương pháp để chứng tỏ vinh quang bên trong mà tôi nhận biết là hiện hữu, mà tôi trực nhận. Tôi bị vướng víu quá nhiều, bị bao phủ quá kín.

What shall I do? I wander in illusion.

Tôi phải làm gì? Tôi lang thang trong ảo tưởng.

I wander in that which prevents the inner truth from being revealed, which distorts the inner truth.

Tôi lang thang trong những gì ngăn cản chân lý bên trong hiển lộ, những gì làm sai lệch chân lý bên trong.

What shall I do?

Tôi phải làm gì?

Because we all reach a point of incapacity. We have a destination. We see the destination, but we do not know the means or all the means or sufficient means of reaching that destination.

Bởi tất cả chúng ta đều đi đến một thời điểm bất lực. Chúng ta có một đích đến. Chúng ta thấy đích đến, nhưng không biết phương tiện, hoặc tất cả các phương tiện, hoặc đủ phương tiện để đến được nơi ấy.

In a way we appeal to the Solar Angel or to that higher aspect of ourselves which we call the spirit because the monad having come forth as an emanation has lost in that process some of the knowledge which it had on the highest planes. I mean all of us are the monad in expression right here in the personality, and there's so much we don't know. We are the one. We are the monad in expression. But we have forgotten what we know on the very highest planes. What are we then to do?

Theo một nghĩa nào đó, chúng ta cầu viện Thái dương Thiên Thần hoặc phương diện cao hơn của chính mình mà chúng ta gọi là tinh thần, bởi chân thần, sau khi đi ra dưới dạng một phát xạ, đã mất đi trong tiến trình ấy một phần tri thức mà mình từng có trên các cõi cao nhất. Ý tôi là tất cả chúng ta đều là chân thần đang biểu lộ ngay tại đây trong phàm ngã, và có biết bao điều chúng ta không biết. Chúng ta là Đấng Duy Nhất. Chúng ta là chân thần đang biểu lộ. Nhưng chúng ta đã quên những gì mình biết trên các cõi cao nhất. Vậy chúng ta phải làm gì?

Because we have forgotten in our descent that which we knew on the higher planes, we have to appeal to that part of ourselves which still knows, or to the Solar Angel, a high being which certainly knows. It's even in a way like an appeal to the Planetary Logos of which the monad is an aspect.

Vì trong quá trình đi xuống, chúng ta đã quên những gì mình từng biết trên các cõi cao, nên chúng ta phải cầu đến phần trong chính mình vẫn còn biết, hoặc đến Thái dương Thiên Thần, một Đấng cao cả chắc chắn có sự hiểu biết ấy. Theo một nghĩa nào đó, điều này thậm chí giống như cầu đến Hành Tinh Thượng đế, mà chân thần là một phương diện của Ngài.

The word went forth, and we can say from a high and knowing source, whether the soul, Solar Angel, the monad, the Planetary Logos, something that knows, the word goes forth.

Linh từ đã phát ra, và chúng ta có thể nói rằng Linh từ phát ra từ một nguồn cao cả có sự hiểu biết, dù đó là linh hồn, Thái dương

Thiên Thần, chân thần hay Hành Tinh Thượng đế—một nguồn có sự hiểu biết.

All is illusion, O Dweller in the shadows.

Tất cả đều là ảo tưởng, hỡi Kẻ Chận Ngõ trong bóng tối.

Now this is quite a statement, all is illusion. Does he really mean the universal all? Is the universal all really meant? Because in a way that is true. The very universe itself is illusion when compared to the absolute reality. It is in a way an infinitesimal revelation of the absolute reality.

Đây quả là một lời khẳng định đáng chú ý: tất cả đều là ảo tưởng. Ngài có thực sự muốn nói đến toàn thể vũ trụ không? Có thực sự hàm ý toàn thể vũ trụ không? Bởi theo một nghĩa nào đó, điều ấy là đúng. Chính vũ trụ cũng là ảo tưởng khi so với thực tại tuyệt đối. Theo một nghĩa nào đó, vũ trụ là một sự mặc khải vô cùng nhỏ bé của thực tại tuyệt đối.

But here the Blessed One is awakening to his plight, probably within the three worlds because there the illusion is the most dense. We can say within the three lower worlds the illusion is most dense. Of course the cosmic physical plane itself of the cosmic planes is the plane of illusion.

Nhưng ở đây, Đấng Chân Phúc đang thức tỉnh trước tình cảnh của mình, có lẽ là trong ba cõi giới, vì ở đó ảo tưởng đậm đặc nhất. Chúng ta có thể nói rằng trong ba cõi thấp, ảo tưởng đậm đặc nhất. Dĩ nhiên, trong các cõi vũ trụ, chính cõi hồng trần vũ trụ là cõi của ảo tưởng.

As DK has told us, not until the ninth initiation, a number interesting in its relation to three, not until the ninth initiation is the illusion overcome, and that would be in my view simply the illusion of the cosmic physical plane, which in the cosmic sense is the most dense. At least all is illusion or from the practical point of view from the planes whereon you call forth all is indeed illusion. In other words, where you are all is illusion, and to a certain extent on every aspect of the cosmic physical plane all is illusion. But that is not going to be a concern of the one who seeks to return because then even the monad is an aspect of illusion.

Như Chân sư DK đã nói với chúng ta, mãi đến lần điểm đạo thứ chín—một con số thú vị trong mối liên hệ với số ba—ảo tưởng mới được khắc phục. Theo quan điểm của tôi, đó chỉ là ảo tưởng của cõi hồng trần vũ trụ, cõi đậm đặc nhất theo nghĩa vũ trụ. Ít nhất, tất cả đều là ảo tưởng; hoặc từ quan điểm thực tiễn, xét từ những cõi nơi các bạn cất lời kêu gọi, tất cả quả thực đều là ảo tưởng. Nói cách khác, ở nơi các bạn đang hiện diện, tất cả đều là ảo tưởng; và ở một mức độ nào đó, trên mọi phương diện của cõi hồng trần vũ trụ, tất cả đều là ảo tưởng. Nhưng điều đó sẽ không phải là mối bận tâm của người đang tìm đường trở về, vì xét đến đó thì ngay cả chân thần cũng là một phương diện của ảo tưởng.

It is kind of a general statement that all is illusion, but if you want to take it literally, this is a universal truth, and it's certainly

Nói rằng tất cả đều là ảo tưởng là một lời khẳng định khá khái quát. Nhưng nếu muốn hiểu theo nghĩa đen, thì đây là một chân lý

true of the worlds from which the cry is going forth or the demand, the call is going forth. It is also from a practical point of view of the rising monad true of the cosmic physical plane, and yet this monad is seeking to come into its own, come back to itself, which is in the world of higher illusion, which would not from this perspective be considered an illusion at all.

phổ quát, và chắc chắn đúng đối với những cõi mà từ đó tiếng kêu, lời yêu cầu hay lời kêu gọi đang phát ra. Từ quan điểm thực tiễn của chân thần đang vươn lên, điều ấy cũng đúng đối với cõi hồng trần vũ trụ. Tuy nhiên, chân thần này đang tìm cách trở lại trạng thái đích thực của mình, trở về với chính mình, vốn ở trong thế giới của ảo tưởng cao hơn, mà từ góc nhìn này thì hoàn toàn không được xem là ảo tưởng.

The word went forth from the one who knows.

Linh từ đã phát ra từ Đấng có sự hiểu biết.

All is illusion, O Dweller in the shadows.

Tất cả đều là ảo tưởng, hỡi Kẻ Chận Ngõ trong bóng tối.

So especially these shadows from the Monadic point of view would be the five lower planes of human and superhuman evolution. The shadows are the veils of Brahma we might say, and at least from a relative sense on the Monadic plane we will not consider that state illusory, though in a fundamental sense it is, but not relative to the awakening monad striving for home. Home may be a high illusory state, but not to the one who seeks to get there.

Vì vậy, đặc biệt từ quan điểm chân thần, những bóng tối này hẳn là năm cõi thấp của tiến hoá nhân loại và siêu nhân loại. Có thể nói những bóng tối ấy là các bức màn của Brahma. Ít nhất, theo nghĩa tương đối, trên cõi chân thần, chúng ta sẽ không xem trạng thái ấy là ảo tưởng, mặc dù về căn bản nó vẫn là như vậy; nhưng đối với chân thần đang thức tỉnh và nỗ lực trở về nhà thì không. Nhà có thể là một trạng thái ảo tưởng cao, nhưng đối với người đang tìm cách đến đó thì không phải vậy.

Come forth into the light of day.

Hãy bước ra ánh sáng ban ngày.

In a way it's said unwrap yourself. Unwrap yourself.

Theo một nghĩa nào đó, lời ấy nói rằng: hãy tự tháo bỏ những lớp bao bọc. Hãy tự tháo bỏ những lớp bao bọc.

The light of day, I think, is on the cosmic etheric planes. Certainly rise into the cosmic ethers, rise that far because you are in the very densest world. At least rise up via the antahkarana, making possible what we can call the return of the monad. Rise up into a realm of lesser illusion, which is the four

Tôi nghĩ ánh sáng ban ngày nằm trên các cõi dĩ thái vũ trụ. Chắc chắn hãy vươn lên các cõi dĩ thái vũ trụ, hãy vươn lên đến đó, vì các bạn đang ở trong thế giới đậm đặc nhất. Ít nhất, hãy vươn lên qua antahkarana, tạo điều kiện cho điều mà chúng ta có thể gọi là sự trở về của chân thần. Hãy vươn lên một

cosmic etheric planes. At least establish contact with those planes.

lĩnh vực ít ảo tưởng hơn, tức bốn cõi dĩ thái vũ trụ. Ít nhất, hãy thiết lập sự tiếp xúc với những cõi ấy.

Display the hidden glory of the Blessed One, the glory of the One and Only.

Hãy biểu lộ vẻ huy hoàng ẩn giấu của Đấng Chân Phúc, vẻ huy hoàng của Đấng Duy Nhất và Độc Nhất.

Now here is really such an important sentence because we can say the universal monad is the one and only, and so there is an equivalence of the Blessed One and the One and Only. The Blessed One is the universal monad in an attenuated and apparently divided form, an emanatively divided form.

Đây thực sự là một câu hết sức quan trọng, vì chúng ta có thể nói rằng chân thần vũ trụ là Đấng Duy Nhất và Độc Nhất; do đó, có sự tương đương giữa Đấng Chân Phúc và Đấng Duy Nhất và Độc Nhất. Đấng Chân Phúc là chân thần vũ trụ trong một hình tướng đã suy giảm cường độ và có vẻ như bị phân chia, một hình tướng phân chia qua phát xạ.

Rise into a condition of lesser veiling. That's what we have to do. The advice is rise into a condition of lesser veiling, and the means are going to be given.

Hãy vươn lên một trạng thái ít bị che phủ hơn. Đó là điều chúng ta phải làm. Lời khuyên là hãy vươn lên một trạng thái ít bị che phủ hơn, và các phương cách sẽ được chỉ ra.

The glory and the truth—the glory of your inner brilliance and radiance, and the truth which your mind can display—will rapidly destroy. Increase your point of tension until you can radiate your inner glory and brilliance. Intensify your inner qualities and attempt to shine them through the veils.

Vẻ huy hoàng và chân lý—vẻ huy hoàng của sự chói sáng và rạng ngời bên trong các bạn, cùng chân lý mà thể trí các bạn có thể biểu lộ—sẽ nhanh chóng phá huỷ. Hãy tăng cường điểm tập trung nhất tâm cho đến khi các bạn có thể toả chiếu vẻ huy hoàng và sự chói sáng bên trong mình. Hãy tăng cường các phẩm tính bên trong và cố gắng toả chiếu chúng xuyên qua các bức màn.

The glory and the truth will rapidly destroy that which has veiled the truth.

Vẻ huy hoàng và chân lý sẽ nhanh chóng phá huỷ những gì đã che phủ chân lý.

The outer illusion will fade away in the presence of the glory and truth you can reveal.

Ảo tưởng bên ngoài sẽ phai mờ trước sự hiện diện của vẻ huy hoàng và chân lý mà các bạn có thể bộc lộ.

The veiling powers, which are the lesser combinations, the lesser energies, will realign. The lesser energies, with their

Những quyền năng che phủ, vốn là những tổ hợp thấp hơn, những năng lượng thấp hơn, sẽ tái chỉnh hợp. Những năng lượng thấp

opaque relationships, will realign when you intensify the radiation of your inner powers. Their veiling power will give way; instead, they will be realigned so that your powers can be revealed through them. This is what we call the refinement of the vehicles, the reconfiguration of their constituents, done through intelligence in this case.

hơn, với các mối quan hệ thiếu trong suốt của chúng, sẽ tái chỉnh hợp khi các bạn tăng cường sự toả chiếu của những quyền năng bên trong. Khả năng che phủ của chúng sẽ nhường bước; thay vào đó, chúng sẽ tái chỉnh hợp để những quyền năng của các bạn có thể bộc lộ qua chúng. Đây là điều chúng ta gọi là sự tinh luyện các hiện thể, sự tái cấu hình các thành phần cấu tạo của chúng, trong trường hợp này được thực hiện thông qua trí thông minh.

The prisoner can go free, and the prisoner is the Blessed One. This is the Blessed One. This is the Blessed One who cannot show or demonstrate his nature or be seen for what he is.

Người tù có thể được tự do, và người tù ấy là Đấng Chân Phúc. Đây là Đấng Chân Phúc. Đây là Đấng Chân Phúc không thể bộc lộ hay biểu hiện bản chất của Ngài, hoặc được nhìn nhận đúng như Ngài vốn là.

Now comes the techniques by which this can be accomplished. You have to *come forth into the light of day, display the hidden glory of the Blessed One*.

Giờ đây là những kỹ thuật để thực hiện điều này. Các bạn phải *bước ra ánh sáng ban ngày, biểu lộ vẻ huy hoàng ẩn giấu của Đấng Chân Phúc*.

Display the hidden glory of the Blessed One.

Hãy biểu lộ vẻ huy hoàng ẩn giấu của Đấng Chân Phúc.

This is done through what I will call self-intensification: increasing the focus on being that Blessed One and not being veiled by the veils. All of us can do this if we will. We concentrate upon what we are inwardly so much so that we become positive to the circumstances which obscured us.

Điều này được thực hiện qua điều tôi sẽ gọi là tự tăng cường: tăng cường sự tập trung vào việc hiện hữu như Đấng Chân Phúc ấy và không để các bức màn che phủ. Tất cả chúng ta đều có thể làm điều này nếu có ý chí. Chúng ta tập trung sâu sắc vào bản chất bên trong của mình đến mức có thể làm chủ những hoàn cảnh từng che khuất chúng ta.

Now let's go on and look at the methods here.

Giờ chúng ta hãy tiếp tục xem xét các phương pháp ở đây.

The prisoner can go free.

Người tù có thể được tự do.

The rending of the blinding veil reminds us of chapter 10 with rule 10 in *the Rays and the Initiations* that Christ rent the veils of

Việc xé toạc bức màn gây mù loà nhắc chúng ta nhớ đến chương 10 với quy luật 10 trong *Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo*, rằng Đức

illusion, the veils of maya from top to the bottom. A cutting through is needed, and of course how will that be done? This is kind of an ultimate result here if we clearly pronounce the truth.

Christ đã xé toạc các bức màn ảo tưởng, các bức màn ảo lực từ trên xuống dưới. Cần phải cắt xuyên qua, và dĩ nhiên, điều đó sẽ được thực hiện như thế nào? Đây phần nào là kết quả cuối cùng nếu chúng ta tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng.

The rending of the blinding veil, I would say, is a result of *the clear pronouncing of the truth*. As we know, the third ray type is capable of what we call fabrication: building in such a way that what is built is not in line with the truth. Well, fabrication also simply means to create, but the connotation of the word fabrication when you say oh, that's a fabrication, that's something you just made up, it has no connection with the truth. Instead of just loving your own thoughts and loving your ideas and your wild activity as we are told about in the integration formula for the third ray, there is the love of truth, and through the throat center and in the mind the truth is clearly pronounced so that whatever is created is in direct alignment with what is.

Tôi cho rằng *việc xé toạc bức màn gây mù loà* là kết quả của *việc tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng*. Như chúng ta biết, người cung ba có khả năng làm điều mà chúng ta gọi là bịa dựng: kiến tạo theo cách khiến những gì được kiến tạo không phù hợp với chân lý. Từ ấy cũng chỉ đơn giản có nghĩa là tạo ra, nhưng khi nói "ồ, đó là chuyện bịa dựng", thì hàm ý là đó chỉ là điều ai đó tự nghĩ ra, không có liên hệ gì với chân lý. Thay vì chỉ yêu những tư tưởng, những ý tưởng và hoạt động cuồng loạn của chính mình, như chúng ta được cho biết trong công thức tích hợp dành cho cung ba, ở đây có tình yêu chân lý. Qua trung tâm cổ họng và trong thể trí, chân lý được tuyên xưng rõ ràng để bất cứ điều gì được tạo ra cũng trực tiếp chỉnh hợp với điều đang hiện hữu.

and practice right

và thực hành đúng đắn

One is on the level of mind: *the clear pronouncing of the truth*, mind and voice. Practice right relates to the type of activity which must cease from being wild activity based on impulse and desire rather than on Plan and Purpose.

Một điều nằm ở cấp độ thể trí: *việc tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng*, thể trí và tiếng nói. Thực hành đúng đắn liên quan đến loại hoạt động phải chấm dứt tính cuồng loạn dựa trên xung động và dục vọng thay vì dựa trên Thiên Cơ và Thiên Ý.

and practice right

và thực hành đúng đắn

We know from observing people in whom the third ray is strong that they have difficulty repeating in a systematic way orderly patterns, patterns which work and which help to bring through a higher pattern, so a lower pattern of behavior which should be resonant with or reflective

Qua việc quan sát những người có cung ba mạnh, chúng ta biết rằng họ gặp khó khăn khi lặp lại một cách có hệ thống những mô hình có trật tự, những mô hình có hiệu quả và giúp đưa một mô hình cao hơn vào biểu hiện; tức là một mô hình hành vi thấp hơn cần cộng hưởng với hoặc phản ánh một mô

of a higher pattern of plan and purpose. They have difficulty with this because they operate on impulse and they do not like orderly motion. We need here repetitive, correct actions which will allow higher patterns of energy to manifest.

hình cao hơn của kế hoạch và mục đích. Họ gặp khó khăn với điều này vì hành động theo xung động và không thích vận động có trật tự. Ở đây, chúng ta cần những hành động đúng đắn, lặp đi lặp lại, để các mô hình năng lượng cao hơn có thể biểu hiện.

My experience has been that the seventh ray people, strong seventh ray, are the ones that carry on their meditation every day and can be relied upon to proceed with regularity, to do the right thing, whereas there's a certain unpredictability with the third ray type. They may degenerate into wild activity, doing things on impulse when they wish to do them, and have difficulty achieving regularity. This has to be overcome. The difficulty of achieving regularity must be overcome somehow.

Theo kinh nghiệm của tôi, những người có cung bảy mạnh là những người duy trì việc tham thiền mỗi ngày; có thể tin cậy rằng họ sẽ tiến hành đều đặn và làm điều đúng đắn. Trong khi đó, người cung ba có phần khó đoán trước. Họ có thể sa vào hoạt động cuồng loạn, làm việc theo xung động mỗi khi muốn và gặp khó khăn trong việc đạt được sự đều đặn. Điều này phải được khắc phục. Bằng cách nào đó, phải khắc phục khó khăn trong việc đạt được sự đều đặn.

Will render. If we rend the blinding veil, cutting through is needed.

Sẽ làm cho. Nếu chúng ta xé toạc bức màn gây mù loà, thì cần phải cắt xuyên qua.

Now how do you do this? I would say the acute energy of divine mental perception.

Vậy thực hiện điều này như thế nào? Tôi cho rằng đó là nhờ năng lượng sắc bén của sự tri giác trí tuệ thiêng liêng.

The acute energy of divine mental perception can see through, burn through the veils and lead to their disintegration. We can see through that which veils the truth, thus weakening the veils so that they can easily be rent. You could almost imagine an eye beam doing this: a laser-like approach to the obscuring energies. The acute power of mind can do this, I want to say. The acute power of mind can do the rending.

Năng lượng sắc bén của sự tri giác trí tuệ thiêng liêng có thể nhìn xuyên qua, đốt xuyên qua các bức màn và khiến chúng tan rã. Chúng ta có thể nhìn xuyên qua những gì che phủ chân lý, qua đó làm suy yếu các bức màn để có thể dễ dàng xé toạc chúng. Gần như có thể hình dung một tia sáng từ mắt đang làm điều này: một cách tiếp cận như tia la-de đối với những năng lượng che khuất. Tôi muốn nói rằng quyền năng sắc bén của thể trí có thể làm điều này. Quyền năng sắc bén của thể trí có thể thực hiện việc xé toạc ấy.

But also of course in terms of manifestation when you clearly pronounce the truth you destroy the veils of maya, and when you do

Nhưng dĩ nhiên, xét về mặt biểu hiện, khi tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng, các bạn phá huỷ các bức màn ảo lực; và khi đồng

the right kind of practice as well you reconstitute all of the energies around you so they are no longer inhibitory of the truth, either the truth getting through to you or you getting through to the truth. There are certain physical things with the voice and with the hands and with the body that one must do in order to reconfigure the energies that you are surrounded with so they are no longer because of their misalignment considered to be veils.

thời thực hành đúng cách, các bạn tái cấu thành tất cả những năng lượng quanh mình để chúng không còn cản trở chân lý, dù là chân lý đến với các bạn hay các bạn đến với chân lý. Có những việc cụ thể trên cõi hồng trần mà người ta phải thực hiện bằng tiếng nói, đôi tay và thân thể nhằm tái cấu hình những năng lượng bao quanh mình, để chúng không còn bị xem là những bức màn do sự lệch chỉnh hợp của chúng.

I am thinking of Saturn with its scythe. Although it is a third ray planet, it has some first ray. You can imagine that scythe being used to rend the veils. The scythe of Saturn can be used to cut or rend the veils, and Saturn has so much to do with truth and exactitude. Exactitude of thought as it's called.

Tôi đang nghĩ đến Sao Thổ với chiếc lưỡi hái. Mặc dù là một hành tinh cung ba, Sao Thổ cũng có phần năng lượng cung một. Các bạn có thể hình dung chiếc lưỡi hái ấy được dùng để xé toạc các bức màn. Có thể dùng lưỡi hái của Sao Thổ để cắt hay xé toạc các bức màn, và Sao Thổ có liên hệ rất sâu sắc với chân lý và sự chuẩn xác. Người ta gọi đó là sự chuẩn xác của tư tưởng.

I'm remembering that Annie Besant talked about the third and the fifth ray contrasting them, and with the third ray we had exactitude of thought, and with the fifth ray we had exactitude of action because the fifth ray is very much an applied ray, intelligent application of thought in matter so that the matter is rightly arranged to reveal power, and that's the fifth ray's connection with the first ray. You know look at what technology has done for us when the material factors are brought into right and stable relationship with each other. We produce lasers, we produce rockets, we produce these particle generators, and all of this is because we know how to intelligently arrange matter for certain purposes.

Tôi nhớ rằng Bà Annie Besant đã nói về cung ba và cung năm, đối chiếu hai cung ấy: với cung ba, chúng ta có sự chuẩn xác của tư tưởng; với cung năm, chúng ta có sự chuẩn xác của hành động. Bởi cung năm rất thiên về ứng dụng, vận dụng tư tưởng một cách thông minh vào vật chất để vật chất được sắp xếp đúng đắn nhằm bộc lộ quyền năng; và đó là mối liên hệ của cung năm với cung một. Hãy nhìn những gì công nghệ đã làm cho chúng ta khi các yếu tố vật chất được đưa vào mối quan hệ đúng đắn và ổn định với nhau. Chúng ta chế tạo la-de, tên lửa, những máy tạo hạt này; và tất cả đều là nhờ chúng ta biết cách sắp xếp vật chất một cách thông minh cho những mục đích nhất định.

The important thing here is that we stop weaving the veils. We must stop weaving the veils of illusion.

Điều quan trọng ở đây là chúng ta ngừng dệt các bức màn. Chúng ta phải ngừng dệt các bức màn ảo tưởng.

The problem is described:

Surrounded by a multitude of threads, buried in folds and folds of woven goods, the Weaver sits. (*EP II*, p. 168)

The weaver can continually reinforce the veils, and when there is a rent appearing in the veils because of truth, because of the ability to see and discern through and beyond the veils, wrong activity by the weaver can patch them up.

I remember there was a shop in one of my old towns that I lived in, it was called the re-weave shop. If somehow you had worn out a fabric, maybe something that you were wearing and it was ripping and tearing, you could take it and it would be re-woven in a way that was barely discernible.

We don't want to re-weave the rent veils of maya. We have to avoid re-weaving the rent veils of maya.

If we use the scythe or sword of discrimination, because in a way the third ray is the divine separator, separating truth from falsehood, we can keep the rent in the veils, and this will lead to their disintegration. Yes, so we have to use that sword of truth, that scythe which discriminates and separates truth from falsehood.

We can see through and into the mistaken combinations which the veils represent. We can so arrange the veils that arrangement is archetypal rather than a mishmash caused by the impulse of desire.

Vấn đề được mô tả như sau:

Giữa vô số sợi chỉ vây quanh, vùi sâu trong tầng tầng lớp lớp vải dệt, Người Thợ Dệt ngồi đó. (*EP II*, tr. 168)

Người thợ dệt có thể liên tục gia cố các bức màn. Khi một vết rách xuất hiện trên các bức màn nhờ chân lý, nhờ khả năng nhìn và phân biện tinh thần xuyên qua cũng như vượt ra ngoài các bức màn, thì hoạt động sai lầm của người thợ dệt có thể vá chúng lại.

Tôi nhớ ở một thị trấn trước kia tôi từng sống có một cửa hiệu gọi là cửa hiệu dệt vá. Nếu một tấm vải bị sờn mòn, có lẽ là một món đồ các bạn đang mặc bị rách, bị toạc, thì có thể mang đến đó để người ta dệt vá lại đến mức hầu như không nhận ra.

Chúng ta không muốn dệt vá lại những bức màn ảo lực đã bị xé toạc. Chúng ta phải tránh dệt vá lại những bức màn ảo lực đã bị xé toạc.

Nếu sử dụng lưỡi hái hay thanh kiếm phân biện—vì theo một nghĩa nào đó, cung ba là đấng phân tách thiêng liêng, tách chân lý khỏi sự giả dối—chúng ta có thể giữ cho vết rách trên các bức màn không khép lại, và điều này sẽ khiến chúng tan rã. Vì vậy, chúng ta phải sử dụng thanh kiếm chân lý ấy, chiếc lưỡi hái phân biện và tách chân lý khỏi sự giả dối.

Chúng ta có thể nhìn xuyên qua và vào bên trong những tổ hợp sai lầm mà các bức màn đại diện. Chúng ta có thể sắp xếp các bức màn sao cho sự sắp xếp ấy tuân theo nguyên mẫu, thay vì là một mớ hỗn độn do xung động của dục vọng gây ra.

We're going to subject our relationship to energy to the truth, *the clear pronouncing of the truth, and* we're going to do those things which reflect the patterns in heaven and not the patterns which desire wants to see woven. We do those things which in an orderly way reflect the patterns in heaven. Then when we do that, we will no longer be blinded. We will be surrounded by truth, and the truth will help us arrange all things correctly, archetypally. Our actions will help us arrange all things correctly, archetypally.

Chúng ta sẽ đặt mối quan hệ của mình với năng lượng dưới sự chi phối của chân lý, *việc tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng, và* chúng ta sẽ làm những điều phản ánh các mô hình trên trời thay vì những mô hình mà dục vọng muốn thấy được dệt nên. Chúng ta làm những điều phản ánh các mô hình trên trời một cách có trật tự. Khi làm như vậy, chúng ta sẽ không còn bị mù loà. Chân lý sẽ bao quanh chúng ta, và chân lý sẽ giúp chúng ta sắp xếp mọi sự đúng đắn, theo nguyên mẫu. Những hành động của chúng ta sẽ giúp chúng ta sắp xếp mọi sự đúng đắn, theo nguyên mẫu.

We will be given that golden thread of truth —not the many lines along which we have built and speculated over the years, but the single line, the golden thread of truth, Ariadne's thread, as it is called—which will lead us out of the maze. It *will provide release from all the maze of earth existence* if we follow it. Perhaps a truth which is true under all circumstances and which we can use as a kind of touchstone in all circumstances. In other words, we have a golden thread. This is always true, and we can use this golden thread to discern the way to go in all circumstances.

Chúng ta sẽ được trao sợi chỉ vàng chân lý ấy —không phải nhiều đường hướng mà theo đó chúng ta đã kiến tạo và suy đoán qua nhiều năm, mà là một đường duy nhất, sợi chỉ vàng chân lý, sợi chỉ Ariadne như người ta gọi—sẽ dẫn chúng ta ra khỏi mê cung. Nó *sẽ mang lại sự giải thoát khỏi toàn bộ mê cung của cuộc sống trần gian* nếu chúng ta đi theo nó. Có lẽ đó là một chân lý đúng trong mọi hoàn cảnh, mà chúng ta có thể dùng như một thứ đá thử trong mọi hoàn cảnh. Nói cách khác, chúng ta có một sợi chỉ vàng. Điều này luôn đúng, và chúng ta có thể dùng sợi chỉ vàng ấy để phân biện tinh thần về hướng đi trong mọi hoàn cảnh.

Maybe for each person it's a different thing, but what is the golden thread of truth to you? What do you use as your touchstone to decide when you seem bewildered?

Có lẽ đối với mỗi người, đó là một điều khác nhau; nhưng với các bạn, sợi chỉ vàng chân lý là gì? Các bạn dùng điều gì làm đá thử để quyết định khi cảm thấy hoang mang?

There are from the Moon Chain quite a number of the third ray monads here, and many of the more advanced human beings, and I suppose students of occultism and of the spiritual path, are those third ray monads, maybe in an ultimate sense, but the major monads, one, two, or three. I don't know about the one through seven

Ở đây có khá nhiều chân thần cung ba đến từ Dãy Mặt Trăng. Nhiều người tiến hoá hơn, và tôi cho rằng cả những đạo sinh huyền bí học cùng những người theo con đường tinh thần, đều là những chân thần cung ba ấy, có lẽ theo nghĩa tối hậu; nhưng ở đây nói đến các loại chân thần chính, thuộc cung một, hai hoặc ba. Tôi không biết về các phân loại

subtypes, whether there's any law about how many of those subtypes there would be. I think we'd be talking about the major Monadic ray.

phụ từ một đến bảy, liệu có định luật nào quy định số lượng của các phân loại phụ ấy hay không. Tôi nghĩ chúng ta đang nói đến cung chân thần chính.

We are bewildered and do not know which way to turn. At every possible turn—"at each turn a man must face himself"—when you could move towards freedom and extrication from your own self-built maze or the maze of the world, you hold up the golden thread of truth. That truth will guide you in which way to turn.

Chúng ta hoang mang và không biết rẽ về hướng nào. Ở mỗi khúc rẽ có thể có—"đến mỗi khúc quanh, một người phải đối diện với chính mình"—khi có thể tiến về phía tự do và thoát khỏi mê cung do chính mình xây dựng hoặc mê cung của thế giới, các bạn giơ cao sợi chỉ vàng chân lý. Chân lý ấy sẽ chỉ dẫn các bạn nên rẽ về hướng nào.

Always in mazes you have possibilities of turning, and maybe more than two ways. Maybe you come into a possibility where several doors or passages confront you. The glow of the golden thread of truth can lead you to the right path.

Trong các mê cung, luôn có những lựa chọn rẽ hướng, và có lẽ có hơn hai hướng. Có thể các bạn đến một nơi mà trước mặt là nhiều cánh cửa hoặc lối đi. Ánh sáng của sợi chỉ vàng chân lý có thể dẫn các bạn đến đúng con đường.

What is your thread?

Sợi chỉ của các bạn là gì?

Of course, from another point of view, it's simply the building of the antahkarana.

Dĩ nhiên, từ một góc nhìn khác, đó đơn giản là việc xây dựng antahkarana.

Look up along the line and not along the many lines (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Hãy nhìn lên dọc theo sợi dây duy nhất, chứ đừng nhìn theo nhiều sợi dây (*Tâm Lý Học Nội Môn II*, Kỹ Thuật Tích Hợp của cung ba)

Let us see how that goes: "*Look up along the line which, in the space of aeons, you have woven.*"

Chúng ta hãy xem câu ấy như thế nào: "*Hãy nhìn lên dọc theo sợi dây mà, qua bao đại kiếp, ngươi đã dệt nên.*"

This is in the Integration Formula:

Câu này nằm trong Công Thức Tích Hợp:

Look up along the line and not along the many lines (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Hãy nhìn lên dọc theo sợi dây duy nhất, chứ đừng nhìn theo nhiều sợi dây (*Tâm Lý Học Nội Môn II*, Kỹ Thuật Tích Hợp của cung ba)

which, in the space of aeons, you have woven. (*EP II*, third ray Technique of Integration)

mà, qua bao đại kiếp, ngươi đã dệt nên. (*Tâm Lý Học Nội Môn II*, Kỹ Thuật Tích Hợp của cung ba)

The one line. The one line is the golden line.

Sợi dây duy nhất. Sợi dây duy nhất ấy là sợi dây vàng.

Look up along the line and not along the many lines which, in the space of aeons, you have woven. (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Hãy nhìn lên dọc theo sợi dây duy nhất, chứ đừng nhìn theo nhiều sợi dây mà, qua bao đại kiếp, ngươi đã dệt nên. (*Tâm Lý Học Nội Môn II*, Kỹ Thuật Tích Hợp của cung ba)

This is the moment when the many have to be resolved into the one, the principle, that which is reliable under all circumstances. The monad is truth, and that is truth, and that which will lead to the monad is the one golden thread.

Đây là thời điểm cái nhiều phải quy về cái một, về nguyên khí, về điều đáng tin cậy trong mọi hoàn cảnh. Chân thần là chân lý, và đó chính là chân lý; còn điều dẫn đến chân thần là sợi dây vàng duy nhất.

We always have to consult the inner organ called the antahkarana. The truth, method, choice or way will descend as light along it. Always use it in every circumstance.

Chúng ta luôn phải tham vấn cơ quan bên trong gọi là antahkarana. Chân lý, phương pháp, sự lựa chọn hay con đường sẽ giáng xuống dọc theo nó dưới dạng ánh sáng. Hãy luôn sử dụng nó trong mọi hoàn cảnh.

What shall I do? This is a maze. We look within, we use the antahkarana, and the higher light will descend into the circumstance and reveal to us the way that we should go.

Tôi phải làm gì? Đây là một mê cung. Chúng ta nhìn vào bên trong, sử dụng antahkarana, và ánh sáng cao siêu sẽ giáng xuống hoàn cảnh ấy, mặc khải cho chúng ta con đường nên đi.

I would like to read this one more time.

Tôi muốn đọc lại đoạn này một lần nữa.

Because without the interruption of interpretation, it can make its impact.

Bởi khi không bị lời diễn giải ngắt quãng, đoạn này có thể phát huy tác động của nó.

The ray three stanza is for the Blessed One, for the monad in extension and attenuation, for ourselves as the monad who has gone forth as the prodigal son, is reawakening to itself as the potential Blessed One and seeks to know the way to go.

Bài kệ cung ba dành cho Đấng Chân Phúc, cho chân thần trong sự mở rộng và suy giảm, cho chính chúng ta trong tư cách chân thần đã ra đi như người con hoang đàng, đang thức tỉnh trở lại để nhận biết mình là

Đấng Chân Phúc tiềm tàng và tìm biết con đường phải đi.

Ray three.

Cung ba.

"The Blessed One gathered force. He hid himself behind a veil. He rolled himself within that veil, and deeply hid his face. Naught could be seen but that which veiled, and active motion. Within the veil was latent thought.

"Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực. Ngài ẩn mình sau một tấm màn. Ngài cuộn mình trong tấm màn ấy và giấu kín gương mặt. Không thể thấy gì ngoài tấm màn che phủ và sự chuyển động tích cực. Bên trong tấm màn, tư tưởng còn tiềm ẩn.

The thought reached forth: 'Behind this veil of maya I stand, a Blessed One, but unrevealed. My energy is great, and through my mind I can display the glory of divinity. How can I, therefore, demonstrate this truth? What shall I do? I wander in illusion.'

Tư tưởng vươn ra: 'Sau tấm màn ảo lực này, Tôi đứng đây, một Đấng Chân Phúc, nhưng chưa hiển lộ. Năng lượng của Tôi thật lớn lao, và qua thể trí, Tôi có thể biểu lộ vẻ huy hoàng của thiên tính. Vậy làm thế nào Tôi có thể biểu chứng chân lý này? Tôi phải làm gì? Tôi lang thang trong ảo tưởng.'

The word went forth: 'All is illusion, O Dweller in the shadows. Come forth into the light of day. Display the hidden glory of the Blessed One, the glory of the One and Only. The glory and the truth will rapidly destroy that which has veiled the truth. The prisoner can go free. The rending of the blinding veil, the clear pronouncing of the truth, and practice right will render to the Blessed One that golden thread which will provide release from all the maze of earth existence.'"

Linh từ phát ra: 'Tất cả đều là ảo tưởng, hỡi Kẻ Chận Ngõ trong bóng tối. Hãy bước ra ánh sáng ban ngày. Hãy biểu lộ vẻ huy hoàng còn ẩn giấu của Đấng Chân Phúc, vẻ huy hoàng của Đấng Duy Nhất và Độc Nhất. Vẻ huy hoàng và chân lý sẽ nhanh chóng phá hủy những gì đã che khuất chân lý. Kẻ tù đày có thể được tự do. Việc xé toạc tấm màn gây mù lòa, tuyên xướng chân lý rõ ràng và thực hành đúng đắn sẽ trao cho Đấng Chân Phúc sợi dây vàng mang lại sự giải thoát khỏi toàn bộ mê cung của cuộc sống trần gian.'"

See, if we do these things, we'll be given the access to the antahkarana by which we can ascend and know by the descent of the higher energy and the higher light, the higher wisdom, the higher love, what really is the truth and which way we must go.

Các bạn thấy đấy, nếu làm những điều này, chúng ta sẽ được tiếp cận antahkarana; nhờ đó, chúng ta có thể thăng lên và, qua sự giáng xuống của năng lượng cao siêu, ánh sáng cao siêu, minh triết cao siêu và bác ái cao siêu, biết được điều gì thực sự là chân lý và chúng ta phải đi theo con đường nào.

The whole first paragraph is involutionary, and the second paragraph is evolutionary,

Toàn bộ đoạn đầu nói về giáng hạ tiến hoá, còn đoạn thứ hai nói về thăng thượng tiến

and that is the general pattern in these stanzas. Somehow the monad in extension returns to itself and becomes the self-realized Blessed One on his way home. A state of true beatitude and blessedness develops when the monad comes back entirely into its own and the Chohan, the sixth degree initiate, emerges, with no further need, except under special circumstances, to descend into the five lower worlds. Even the initiate of the fourth degree need no longer descend into the three lower worlds except under special circumstances.

hoá; đó là mô hình chung của các bài kệ này. Bằng cách nào đó, chân thần trong sự mở rộng trở về với chính mình và trở thành Đấng Chân Phúc đã chứng nghiệm chính mình, đang trên đường trở về nhà. Trạng thái chí phúc và phúc lành chân thực phát triển khi chân thần hoàn toàn trở về với bản vị của mình và vị Chohan, điểm đạo đồ bậc sáu, xuất hiện, không còn cần giáng xuống năm cõi thấp nữa, trừ những hoàn cảnh đặc biệt. Ngay cả điểm đạo đồ bậc bốn cũng không còn cần giáng xuống ba cõi thấp, trừ những hoàn cảnh đặc biệt.

Well I hope that gives the sense of it. We could ponder over every sentence, we could do that in group form and more would emerge of course.

Tôi hy vọng những điều ấy giúp các bạn nắm được ý nghĩa của đoạn này. Chúng ta có thể suy ngẫm từng câu, có thể cùng làm điều đó trong nhóm, và tất nhiên sẽ có thêm nhiều điều xuất hiện.

This is the end of the Blessed Ones Webinar Commentary number five. We are not making a whole lot of progress in pages, but it is not a question of pages, is it? Because we're still on page 37. We will begin Blessed Ones Webinar Commentary six on page 37 of *Esoteric Psychology II* and bring some thought to the fourth ray stanza.

Đến đây kết thúc bài Bình Giảng Hội Thảo Trực Tuyến về Các Đấng Chân Phúc số năm. Chúng ta chưa tiến được bao nhiêu trang, nhưng vấn đề đâu phải là số trang, phải không? Bởi chúng ta vẫn còn ở trang 37. Chúng ta sẽ bắt đầu bài Bình Giảng Hội Thảo Trực Tuyến về Các Đấng Chân Phúc số sáu tại trang 37 của *Tâm Lý Học Nội Môn II* và dành sự suy ngẫm cho bài kệ cung bốn.

See you soon.

Hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary EPII - Blessed Ones 006

Tóm Tắt

Chân Thần mở rộng và cung linh hồn

Bài kệ về Đấng Chân Phúc cung bốn trong Tâm Lý Học Nội Môn II, trang 37, được tiếp cận chủ yếu như hành trình của Chân Thần, dù cũng có thể áp dụng cho linh hồn. Theo cách lý giải riêng của Thầy MDR, cung linh hồn dường như mang tính kép: vừa là cung phụ của cung chân thần, vừa chứa sự hiện diện của cung chân thần, chứ không chỉ có cung phụ riêng của nó. Linh hồn đang nhập thể vì thế được xem là Chân Thần đang nhập thể dưới hình thức suy giảm cường độ; mọi cảm nhận về hiện tồn và mọi tâm thức đều có nền tảng chân thần.

Cung bốn và sự giáng hạ vào xung đột

Hình ảnh Đấng Chân Phúc lao vào chiến đấu có thể diễn tả Chân Thần-trong-sự-mở-rộng đi xuống năm cõi thấp, đặc biệt là ba cõi thấp. Trong tình trạng vô minh, bị cuốn vào ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực, đơn vị này chiến đấu vì thích va chạm, vượt thắng và giành phần thắng, chưa nhất thiết nhằm bảo vệ một lý tưởng. Phương diện thấp của cung bốn dẫn đến xung đột, còn phương diện cao dẫn đến hài hòa; Hổ Cáp được liên hệ với chiến binh vì hiện nay truyền rất nhiều năng lượng cung bốn đến hành tinh.

Giả thuyết về cấu tạo các cung thuộc tính

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, sự kết hợp của hai trong ba Các Cung Trạng Thái tạo thành một trong Các cung thuộc tính, còn cung thứ ba có thể tham gia ở mức độ thấp hơn. Cung bốn được liên hệ đặc biệt với cung một qua xung đột và cung hai qua hài hòa, hợp nhất. Quan điểm này khác với cách ghép cung hai và cung ba cho cung bốn; sự kết hợp hai–ba được đề xuất là phù hợp hơn với cung sáu, dù cung một cũng có thể góp phần.

Nhị nguyên và sự thay đổi đồng hóa

Tâm thức cung bốn ở giai đoạn vô minh nhìn mọi tình huống thành hai phía đối nghịch, chú trọng khác biệt thay vì nền tảng chung. Sự đồng hóa thay đổi khiến con người lúc chống bên này, lúc chống bên kia, thậm chí chống cả điều tốt lẫn điều xấu vì chưa có khả năng phân biện ổn định. Những lời của Thánh Paul về việc không làm điều mình muốn và lại làm điều mình không muốn minh họa sự chia rẽ nội tâm này; giả thuyết ông sinh dưới dấu hiệu Hổ Cáp chỉ là suy đoán riêng. Lối thoát đòi hỏi một vị trí trung tâm vững vàng, vượt khỏi sự đảo chiều liên tục.

Vũ khí trên ba cấp độ

Chiến binh cung bốn sử dụng vũ khí tương ứng với cấp độ biểu hiện của mình: vũ khí thể chất, cách gây đau khổ bằng cảm xúc và sự tàn nhẫn của trí tuệ. Trên bình diện cảm xúc, sự nóng nảy hoặc lạnh lùng đều có thể trở thành phương tiện công kích; trên bình diện trí tuệ, khả năng suy nghĩ có thể phục vụ việc làm đối phương hoang mang và tổn thương. Kỹ năng chiến đấu càng phong phú càng có thể giữ tâm thức trong ba cõi thấp nếu mục tiêu vẫn chỉ là chiến thắng đối thủ.

Vị trí ở giữa và kinh nghiệm Arjuna

Đấng Chân Phúc đứng giữa, nhìn hai hướng như Janus, nhưng vị trí ban đầu này đầy cô lập và dễ tổn thương, chưa phải trung tâm vững vàng của người đã đạt hài hòa. Các cặp đối cực có thể nằm ngang giữa những phe nhóm, hoặc thẳng đứng giữa linh hồn và phàm ngã. Kinh nghiệm Arjuna

đặt ra yêu cầu chọn phía chỉnh hợp với linh hồn; chiến trường bên ngoài vì thế phản ánh lựa chọn bên trong giữa cao và thấp. Một cách hình dung được đề xuất là nối các đối cực trên–dưới với hai phía phải–trái, rồi tiến tới một cấu hình hình thoi bao gồm toàn bộ.

Những trải nghiệm giữ chiến binh trong các cõi thấp

Tiếng va chạm chiến trận biểu hiện Lửa ma sát, phát sinh từ tiếp xúc trực tiếp thiếu hài hòa. Không chỉ ham chiến đấu mà cả khát vọng ngừng chiến, niềm xúc động khi nhận ra đối thủ là huynh đệ, nỗi đau thất bại và khúc ca chiến thắng đều có thể giữ chiến binh lại. Cung bốn vừa yêu hòa bình vừa thích chiến đấu, nên khi đồng hóa với một phía lại nảy sinh mong muốn hướng về phía đối lập. Chừng nào toàn bộ năng lượng còn dồn vào một cực, mối ràng buộc với cực kia vẫn ngăn sự giải thoát.

Từ thù địch đến tình huynh đệ

Ở cấp độ thấp, các cung có thể biểu hiện sự căm ghét và tiêu diệt lẫn nhau; ở cấp độ cao, chúng nhận ra mình là huynh đệ và những phương diện của cùng một thực tại. Quan hệ giữa John Adams và Thomas Jefferson minh họa sự chuyển đổi từ tình bạn sang thù địch rồi trở lại tình bạn trưởng thành nhờ tầm nhìn rộng hơn; cả hai qua đời ngày 4 tháng 7 năm 1826. Ý tưởng họ nhanh chóng gặp lại và vui mừng về công việc xây dựng Hoa Kỳ trong thế giới bên kia là suy tưởng cá nhân. Cử chỉ ôm nhau sau trận quyền anh cũng gợi hình ảnh hài hòa xuất hiện sau xung đột, đồng thời dẫn đến câu hỏi liệu nhiều võ sĩ có cung bốn nổi bật hay không.

Thất bại, chiến thắng và con đường trung tâm

Nỗi đau thất bại có thể dẫn đến suy sụp sâu sắc, còn chiến thắng tạo sự hân hoan khi những lực đối nghịch tạm thời bị vượt qua. Kinh nghiệm đạo diễn opera của Thầy MDR minh họa cách một buổi diễn thiếu hài hòa, giọng hát bị vỡ hoặc quên lời có thể gây tự trách nặng nề; khuynh hướng tự hành hạ được liên hệ với cả cung bốn và cung sáu. Tuy nhiên, cả suy sụp lẫn hân hoan đều tiếp tục nhấn mạnh một phía của cặp đối cực. Hình ảnh giải thoát đi theo sushumna lên đỉnh đầu, thay vì ida hoặc pingala, diễn tả vai trò của con đường trung tâm.

Khoảng dừng và sự nhận biết bản sắc

Sau nhiều cuộc chiến không đem lại thắng lợi bền vững, khoảng dừng tạo điều kiện cho tự vấn: chiến thắng và thất bại thực sự đến từ đâu, và bản thân là ai. Sự lắng dịu mở ra khả năng tiếp nhận minh triết của linh hồn, rồi ở giai đoạn cao hơn là minh triết của Chân Thần với ba phương diện ý chí, minh triết và hoạt động. Trong 18 cõi phụ thấp, minh triết của tâm thức linh hồn trong thể nguyên nhân đã đủ để xử lý những vấn đề của các cõi thấp. Nhận biết mình là linh hồn hoặc Chân Thần đang nhập thể thay thế sự đồng hóa nhất thời với từng phe đối nghịch.

Khẩn cầu thiên thần và đỉnh hòa giải

Lời khẩn cầu thiên thần trợ giúp có thể hướng đến giới thiên thần như giới song hành với nhân loại, hoặc hướng đến Thái dương Thiên Thần và minh triết cao hơn của chính linh hồn. Các cách hiểu này được trình bày như những khả năng, bao gồm giả thuyết nhiều Thái dương Thiên Thần có thể là những phát xạ của một Thái dương Thiên Thần lớn hơn. Hai lực đối nghịch có thể tạo thành đáy tam giác, còn Thái dương Thiên Thần là đỉnh cao hơn đem lại cân bằng; ở cấp độ cao hơn nữa, Chân Thần có thể đảm nhiệm vai trò hòa giải. Sự đa dạng của các tổ phụ tham gia cấu tạo Hoa Sen Chân Ngã và các phương diện cao hơn của con người cũng góp phần giải thích cách gọi thiên thần ở số nhiều.

Dao động giữa âm nhạc và y học

Kinh nghiệm lựa chọn nghề nghiệp cho thấy sự thay đổi đồng hóa của cung bốn có thể diễn ra rất nhanh. Buổi sáng, lựa chọn y học từng có vẻ hoàn toàn chắc chắn; đến chiều, năng lượng chuyển hướng và âm nhạc lại trở thành điều đúng đắn, rồi chu kỳ này lặp lại ngày qua ngày. Kết quả cuối cùng vẫn là âm nhạc, nhưng dưới một hình thức khác, cho thấy cảm giác chắc chắn tức thời chưa đồng nghĩa với quyết định đã ổn định.

Tiếng kèn và động cơ chiến đấu mới

Tiếng kèn biểu thị một lời hiệu triệu từ cấp độ cao hơn; hình dạng giống xoáy của kèn được liên hệ với khả năng khuếch đại âm thanh. Danh xưng "Tiếng Kèn của Chúa" của Đấng Chúa Tể Cung bốn trong Tâm Lý Học Nội Môn I, trang 71, làm rõ biểu tượng này; tiếng kèn đánh thức buổi sáng và tiếng kèn an nghỉ buổi tối cũng thể hiện hai cực của một chu kỳ nhập thể. Mệnh lệnh đứng dậy chiến đấu nay nhằm hòa giải các đạo quân, thay vì tiếp tục tranh thắng. "Các đạo quân" cũng có thể chỉ Đạo Quân của Âm Thanh, những mãnh lực thiên thần tham gia vào xung đột của con người.

Linh thị và sự vững vàng ở trung tâm

Kỹ Thuật Tích Hợp cung bốn cho thấy các mãnh lực dường như giao chiến do vị trí quan sát hiện tại; linh thị mở ra nhận biết về hợp nhất, hòa bình và trái tim an trú tại trung tâm. Vị trí này đòi hỏi sự kiên định sau khi đã làm mọi điều có thể, thay cho dao động giữa các phía. Mệnh lệnh buộc xung đột lắng xuống hàm ý vận dụng ý chí và được liên hệ với lời Chân sư DK về sự gần gũi giữa cung bốn và cung một. Tiếp tục tăng Lửa ma sát chỉ đem lại kiệt sức, không đem lại chiến thắng thực sự.

Hai hợp nhất với Một

Quyền năng từ "Hai hợp nhất với Một" được hiểu là hai cực hòa nhập với một sự hợp nhất vốn đã hiện hữu, chứ không tạo ra sự hợp nhất ấy từ đầu. Từ trung tâm vững vàng, tham thiền và khẩn cầu giúp triệu thỉnh những mãnh lực hài hòa vì hòa bình của toàn thể. Cách diễn đạt về khẩn cầu còn có thể hàm ý xin được biết đúng phương pháp khẩn cầu, thay vì chỉ mong xung đột chấm dứt. Hòa bình thực sự có khả năng tiếp sinh lực, đối lập với tình trạng kiệt quệ do chiến đấu kéo dài.

Shamballa và hòa bình nguyên mẫu

Shamballa vừa là nguồn năng lượng lớn nhất của hành tinh vừa là trung tâm hòa bình thuần khiết và hoàn hảo, dù năng lượng phát ra có thể kích thích chiến tranh khi điều chỉnh những hình tướng chưa phù hợp với Thiên Ý. Hòa bình nằm sau các năng lượng giao chiến vì những năng lượng ấy có thể phản ánh Thiên Ý khi được sắp xếp theo nguyên mẫu. Hài hòa hóa xung đột vì thế là tiến gần hơn đến Thiên Ý hài hòa được duy trì tại Shamballa. Một khả năng khác được nêu là nhận ra sự hài hòa vốn có phía sau trận chiến bề ngoài do vô minh và thể trí nhị nguyên tạo nên.

Một đạo quân phụng sự Thiên Ý

Việc tạo một đạo quân từ hai phía đòi hỏi nhận ra giá trị và vai trò cần thiết của cả hai khuynh hướng năng lượng trong toàn thể. Một đệ tử còn liên tục chiến đấu với chính mình khó thực hiện hiệu quả ý chí linh hồn theo Thiên Cơ; tương tự, những mãnh lực chia rẽ làm phân tán khả năng biểu hiện ý chí Sanat Kumara. Trường năng lượng hài hòa có thể tiếp nhận ý chí giáng xuống từ Chân Thần hoặc Sanat Kumara mà không xé vụn hay chống lại nó. Chiến thắng đích thực thuộc về Đấng Duy Nhất, thay vì thuộc về một cực đối nghịch.

Chân Thần như bảo ngọc trên vương miện

Hình ảnh chiến thắng đội vương miện cho nỗ lực của Đấng Chân Phúc được liên hệ với Chân Thần-trong-sự-mở-rộng trở về như một bảo ngọc trên vương miện Hành Tinh Thượng đế. Theo cách diễn giải biểu tượng này, mỗi Chân Thần là một phần của Sự sống lớn hơn mà mình thuộc về. Sự trở về gắn với việc để lại một trường năng lượng đã hài hòa, hoặc nhận ra sự hài hòa sâu xa phía sau các đối cực. Đây là chiến thắng trong hòa bình và hợp nhất, không phải thành công của một phe.

Biểu tượng Trái Đất và công việc kiến tạo hòa bình

Đức Chúa Tể Thế Giới đôi khi được gọi là Kumara thứ nhất, đôi khi là Kumara thứ tư, và được liên hệ với hành tinh thứ tư mang biểu tượng thập giá. Vòng tròn bao quanh thập giá trong biểu tượng Trái Đất diễn tả sự hài hòa hóa, hợp nhất rồi tổng hợp bốn hướng đối nghịch. Hòa bình đòi hỏi nỗ lực điều chỉnh và tham gia tích cực; khẩn cầu đúng mãnh lực hỗ trợ mạnh mẽ nhưng không thay thế công việc ấy. Người kiến tạo hòa bình giúp các phía nhận ra nền tảng chung, lợi ích tương hỗ và vị trí của từng năng lượng trong toàn thể.

Cung bốn và triển vọng hòa bình

Lời Chân sư DK về cung bốn đang đến được liên hệ với triển vọng gia tăng hài hòa và hòa bình. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, cung bốn xuất hiện trong bản chất chân thần từ năm 2025 trở đi, gắn với biểu tượng một nghìn năm hòa bình khi Satan, tức bản chất thấp, bị trói buộc; con số này không được xem là chắc chắn chỉ một nghìn năm trên Trái Đất. Nhận định về việc phải vượt qua "12 năm tới" thuộc thời điểm bài giảng, trong bối cảnh các lý tưởng phi lý đối nghịch đe dọa nhân loại trong thời đại hạt nhân. Tinh thần và vật chất đều có giá trị trong toàn thể, nên hòa giải đòi hỏi nhận biết những phương diện hữu ích của các lực đang tranh chấp.

Nhận diện cung bốn trong cấu tạo cá nhân

Các đặc điểm của bài kệ có thể phản ánh cung chân thần, cung phụ chân thần, cung linh hồn hoặc cung phàm ngã, với mức độ biểu hiện khác nhau. Sự đồng cảm cá nhân với cung bốn vẫn hiện diện dù Thầy MDR ngày càng nhận thấy nhiều đặc điểm cung sáu trong mình. Bài trắc nghiệm TARA do Thầy MDR và Rick Good xây dựng được đề xuất như một phương tiện khảo sát kỹ lưỡng những cung cao hơn trong cấu tạo cá nhân. Dấu hiệu của các cung này có thể đã xuất hiện trong bản chất con người dù khả năng biểu hiện đầy đủ còn xa.

Blessed Ones 006 Text – Văn Bản Các Đấng Chân Phúc 006

Ray Four – Cung bốn

[1] "The Blessed One rushed forth to combat. He saw existence as two warring forces, and fought them both. Loaded with the panoply of war, he stood midway, looking two ways. The clash of battle, the many weapons he had learned to use, the longing not to fight, the thrill of finding those he fought were but brothers and himself, the anguish of defeat,

[1] "Đấng Chân Phúc xông ra chiến đấu. Ngài thấy sự hiện tồn như hai mãnh lực giao tranh và chiến đấu với cả hai. Mang đầy đủ giáp trụ và vũ khí, Ngài đứng ở giữa, nhìn về hai phía. Tiếng va chạm nơi chiến trận, bao vũ khí Ngài đã học cách sử dụng, niềm khao khát không phải chiến đấu, nỗi xúc động khi khám phá ra rằng những người Ngài giao chiến chỉ là các huynh đệ và chính Ngài, nỗi

the paean of his victory,—these held him down.

đau thất bại, khúc khải hoàn ca mừng chiến thắng của Ngài,—tất cả những điều ấy đã níu giữ Ngài.

[2] The Blessed One paused and questioned: 'Whence come the victory and whence defeat? Am I not the Blessed One Himself? I will invoke the angels to my aid.'

[2] Đấng Chân Phúc dừng lại và tự hỏi: 'Chiến thắng từ đâu đến và thất bại từ đâu đến? Chẳng phải Ta chính là Đấng Chân Phúc hay sao? Ta sẽ khẩn cầu các thiên thần đến trợ giúp Ta.'

[3] The trumpet sound went forth: 'Rise up and fight, and reconcile the armies of the Lord. There is no battle. Force the conflict to subside; send for the invocation for the peace of all; form out of two, one army of the Lord; let victory crown the efforts of the Blessed One by harmonising all. Peace lies behind the warring energies.'"

[3] Tiếng kèn vang lên: 'Hãy đứng lên chiến đấu và hòa giải các đạo quân của Chúa Tể. Không có trận chiến nào cả. Hãy buộc cuộc xung đột lắng xuống; hãy kêu gọi lời khẩn cầu cho hòa bình của tất cả; từ hai đạo quân, hãy hợp thành một đạo quân của Chúa Tể; hãy để chiến thắng tôn vinh những nỗ lực của Đấng Chân Phúc qua việc hài hòa tất cả. Hòa bình nằm phía sau những năng lượng đang giao tranh.'"

Blessed Ones 006 Commentary – Bình giảng Các Đấng Chân Phúc 006

Hello, friends. This is the beginning of the Blessed Ones Webinar Commentary number six. We are in *Esoteric Psychology II*, page 37.

Xin chào các bạn. Đây là phần mở đầu của buổi bình giảng trực tuyến Các Đấng Chân Phúc số sáu. Chúng ta đang đọc *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 37.

We are dealing with these stanzas where the prodigal son leaves its Monadic home. The monad goes forth in extension and then in further extension as the soul ray. It almost seems to me that the soul ray is a dual ray, in a sense—not just its subray; that is another matter—but that it is the subray of the Monadic ray and that the Monadic ray is somehow present in it. The monad, as the divine center of consciousness, however attenuated in the lower worlds, is present as the soul ray goes forth into incarnation. The monad is always present and every type of

Chúng ta đang bàn đến những bài kệ nói về việc người con hoang đàng rời mái nhà chân thần của mình. Chân thần tiến ra trong sự mở rộng, rồi tiếp tục mở rộng thành cung linh hồn. Tôi gần như có cảm tưởng rằng, theo một nghĩa nào đó, cung linh hồn là một cung kép—không chỉ là cung phụ của nó; đó là một vấn đề khác—mà cung linh hồn vừa là cung phụ của cung chân thần, vừa có cung chân thần hiện diện trong đó theo một cách nào đó. Chân thần, với tư cách là trung tâm tâm thức thiêng liêng, dù có suy giảm đến đâu trong các cõi thấp, vẫn hiện diện khi

sense of being that we have is really Monadic being. Every type of consciousness that we have is really Monadic awareness.

cung linh hồn tiến vào lâm phàm. Chân thần luôn hiện diện, và mọi dạng cảm nhận về sự hiện tồn mà chúng ta có thực ra đều là sự hiện tồn của chân thần. Mọi dạng tâm thức mà chúng ta có thực ra đều là sự nhận biết của chân thần.

Let us read this for what I am considering the fourth ray monad, though it can also be considered the soul.

Chúng ta hãy đọc bài kệ này, mà tôi đang xem là nói về chân thần cung bốn, dù cũng có thể hiểu là nói về linh hồn.

Ray Four – Cung bốn

[1] **"The Blessed One rushed forth to combat. He saw existence as two warring forces, and fought them both. Loaded with the panoply of war, he stood midway, looking two ways. The clash of battle, the many weapons he had learned to use, the longing not to fight, the thrill of finding those he fought were but brothers and himself, the anguish of defeat, the paean of his victory,—these held him down.**

[1] "Đấng Chân Phúc xông ra chiến đấu. Ngài thấy sự hiện tồn như hai mãnh lực giao tranh và chiến đấu với cả hai. Mang đầy đủ giáp trụ và vũ khí, Ngài đứng ở giữa, nhìn về hai phía. Tiếng va chạm nơi chiến trận, bao vũ khí Ngài đã học cách sử dụng, niềm khao khát không phải chiến đấu, nỗi xúc động khi khám phá ra rằng những người Ngài giao chiến chỉ là các huynh đệ và chính Ngài, nỗi đau thất bại, khúc khải hoàn ca mừng chiến thắng của Ngài,—tất cả những điều ấy đã níu giữ Ngài.

[2] **The Blessed One paused and questioned: 'Whence come the victory and whence defeat? Am I not the Blessed One Himself? I will invoke the angels to my aid.'**

[2] Đấng Chân Phúc dừng lại và tự hỏi: 'Chiến thắng từ đâu đến và thất bại từ đâu đến? Chẳng phải Ta chính là Đấng Chân Phúc hay sao? Ta sẽ khẩn cầu các thiên thần đến trợ giúp Ta.'

[3] **The trumpet sound went forth: 'Rise up and fight, and reconcile the armies of the Lord. There is no battle. Force the conflict to subside; send for the invocation for the peace of all; form out of two, one army of the Lord; let victory crown the efforts of the Blessed One by harmonising all. Peace lies behind the warring energies.'"**

[3] Tiếng kèn vang lên: 'Hãy đứng lên chiến đấu và hòa giải các đạo quân của Chúa Tể. Không có trận chiến nào cả. Hãy buộc cuộc xung đột lắng xuống; hãy kêu gọi lời khẩn cầu cho hòa bình của tất cả; từ hai đạo quân, hãy hợp thành một đạo quân của Chúa Tể; hãy để chiến thắng tôn vinh những nỗ lực của Đấng Chân Phúc qua việc hài hòa tất cả. Hòa bình nằm phía sau những năng lượng đang giao tranh.'"

Is this involutionary that *the Blessed One rushed forth to combat*? Remember:

Việc *Đấng Chân Phúc lao ra chiến đấu* có thuộc tiến trình giáng hạ tiến hoá không? Hãy nhớ:

The Blessed One flies like an arrow into matter. (*EP II*, p. 36)

Đấng Chân Phúc bay như một mũi tên vào vật chất. (*EP II*, tr. 36)

The Blessed One built him an ark. (*EP II*, p. 36)

Đấng Chân Phúc tự đóng cho mình một con tàu. (*EP II*, tr. 36)

The Blessed One gathered force. (*EP II*, pp. 36–37)

Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực. (*EP II*, tr. 36–37)

We could say that this descent into the five lower worlds and especially into the lower three comes forth as a warrior, the descending unit, the descending monad in extension. The descending monad in extension comes forth as a warrior, maybe at first what we call, The Tibetan calls this confused combat, not knowing who you're fighting or why you're fighting, but just the love of contending, not to defend an ideal, but just because of the love of the friction of combat, the overcoming, not for the sake of an ideal, but simply the winning. In the lower worlds, this is a combative unit at first.

Chúng ta có thể nói rằng trong cuộc giáng xuống năm cõi thấp, đặc biệt là ba cõi thấp nhất, đơn vị đang giáng xuống, chân thần trong sự mở rộng đang giáng xuống, xuất hiện như một chiến binh. Chân thần trong sự mở rộng đang giáng xuống xuất hiện như một chiến binh; có lẽ lúc đầu là điều chúng ta gọi, và Chân sư Tây Tạng gọi, là cuộc chiến đấu mù mờ: không biết mình đang chiến đấu với ai hay vì sao, mà chỉ vì thích tranh đấu, không phải để bảo vệ một lý tưởng, mà chỉ vì yêu thích sự ma sát của chiến đấu, sự khuất phục đối phương, không vì một lý tưởng nào mà chỉ đơn giản là để chiến thắng. Trong các cõi thấp, thoạt đầu đây là một đơn vị hiếu chiến.

The lower aspect of the fourth ray is that which leads to conflict. The higher aspect of the fourth ray is that which leads to harmony, thus the one and the two, the conflict related to the first ray and the harmony related to the second. It's my theory at least.

Phương diện thấp của cung bốn là phương diện dẫn đến xung đột. Phương diện cao của cung bốn là phương diện dẫn đến hài hòa; như vậy là cung một và cung hai: xung đột liên quan đến cung một, còn hài hòa liên quan đến cung hai. Ít nhất đó là giả thuyết của tôi.

It is my theory, at least—well, I know it is so—that the combination of two rays, particularly of the first three, creates one of the Rays of Attribute. Maybe another of the three Rays of Aspect is involved as well, but

Ít nhất đó là giả thuyết của tôi—thực ra, tôi biết điều đó đúng—rằng sự kết hợp của hai cung, đặc biệt là hai trong ba cung đầu tiên, tạo ra một trong Các cung thuộc tính. Có lẽ một cung khác trong ba Các Cung Trạng

in a lesser sense. Maybe they are arranged somehow in order, harmony through conflict. Two and one certainly are involved, in my view, in the fourth ray. Some people feel it's two and three, but I feel the two and three belong particularly to the sixth ray, although you can find areas where Ray 1 could fit in generating the sixth ray.

Thái cũng tham gia, nhưng ở mức độ thấp hơn. Có lẽ chúng được sắp xếp theo một trật tự nào đó: hài hòa qua xung đột. Theo tôi, cung hai và cung một chắc chắn có tham gia vào cung bốn. Một số người cho rằng đó là cung hai và cung ba, nhưng tôi cảm thấy cung hai và cung ba đặc biệt thuộc về cung sáu, mặc dù các bạn có thể tìm thấy những khía cạnh mà cung một có thể góp phần tạo nên cung sáu.

He rushed forth to combat as he descends. As the ignorant one immersed in the lower worlds, he is a combative unit, a fighter, a warrior. Sometimes that term fighter is used in relation to Scorpio, but Scorpio interestingly brings us the most fourth ray into our solar system or at least to our planet at this time. How does he perceive? He's still in ignorance at this point. At this point, he has descended into illusion, glamour and maya. Let us call it ignorance. He is benighted and does not really see or know.

Y lao ra chiến đấu khi giáng xuống. Là kẻ vô minh đắm chìm trong các cõi thấp, y là một đơn vị hiếu chiến, một người chiến đấu, một chiến binh. Đôi khi thuật ngữ người chiến đấu được dùng trong mối liên hệ với Hổ Cáp, nhưng điều thú vị là Hổ Cáp đưa nhiều năng lượng cung bốn nhất vào hệ mặt trời của chúng ta, hoặc ít nhất là vào hành tinh chúng ta lúc này. Y tri giác như thế nào? Ở thời điểm này, y vẫn còn trong vô minh. Ở thời điểm này, y đã giáng xuống vào ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực. Chúng ta hãy gọi đó là vô minh. Y chìm trong tăm tối và không thực sự thấy hay biết.

He sees everything around him in twos. He polarizes all situations, okay? Thus, he perceives them in terms of their differences.

Y nhìn mọi thứ quanh mình thành từng cặp. Y phân cực mọi tình huống. Vì thế, y tri giác chúng qua những khác biệt giữa chúng.

He sees everything in terms of their differences, even though a deeper perception might reveal points in common. *He saw existence as two warring forces* always contending *and fought them both* because he does not yet have discrimination. The sheer love of fighting, you know how it is within our own selves, we may fight now with one aspect of ourselves against one aspect and then fight against a totally opposite aspect of ourselves. We fight against the good, we fight against the bad. This is the sort of fourth ray dilemma.

Y nhìn mọi thứ qua những khác biệt giữa chúng, dù một tri giác sâu sắc hơn có thể cho thấy những điểm chung. *Y thấy sự hiện hữu như hai mãnh lực giao chiến*, luôn tranh đấu với nhau, *và chiến đấu với cả hai*, vì y chưa có khả năng phân biện. Chỉ thuần túy yêu thích chiến đấu; các bạn biết điều này diễn ra trong chính chúng ta như thế nào: lúc này chúng ta có thể dùng một phương diện của mình để chống lại một phương diện khác, rồi lại chống lại một phương diện hoàn toàn đối lập của chính mình. Chúng ta chống lại điều thiện, chúng ta chống lại điều ác. Đây là kiểu thế lưỡng nan của cung bốn.

I think St. Paul was a Scorpio at the time of his incarnation, and he certainly expressed this conflicted situation within himself.

Tôi nghĩ Thánh Phaolô thuộc Hổ Cáp trong kiếp lâm phàm của ông, và chắc chắn ông đã biểu lộ tình trạng xung đột này trong chính mình.

That which I would do, I do not do. That which I would not do, I do. (Romans 7:19, recalled by MDR)

Điều tôi muốn làm, tôi lại không làm. Điều tôi không muốn làm, tôi lại làm. (Rô-ma 7:19, theo lời MDR nhớ lại)

O wretched man that I am, who can save me from the body of this death? (Romans 7:24, recalled by MDR)

Ôi, tôi thật là một con người khốn khổ, ai có thể cứu tôi khỏi thân thể chết chóc này? (Rô-ma 7:24, theo lời MDR nhớ lại)

That was his particular perspective.

Đó là góc nhìn riêng của ông.

Here we have the general spirit of contention and opposition, a kind of irrational fighting, because of identifying at different times with different positions. There is a back and forth of identification: now with one position and thus fighting its opposite, and now with the opposite position, fighting the position with which one hitherto identified. We need of course the point in the middle. We need a steadfast standing in the middle.

Ở đây, chúng ta thấy tinh thần tranh đấu và đối kháng nói chung, một kiểu chiến đấu phi lý, do ở những thời điểm khác nhau lại đồng hoá với những lập trường khác nhau. Sự đồng hoá cứ chuyển qua chuyển lại: lúc thì với một lập trường và vì thế chống lại lập trường đối lập, lúc thì với lập trường đối lập, chống lại lập trường mà trước đó mình từng đồng hoá. Dĩ nhiên, chúng ta cần điểm ở giữa. Chúng ta cần đứng vững ở giữa.

The fourth ray type is the true warrior. He's *loaded with the panoply of war*. It depends on the level of the monad in incarnation. I seem to want to deal with the essence of the matter. To me, the soul in incarnation is really the monad in incarnation, in however attenuated a form.

Người thuộc cung bốn là chiến binh đích thực. Y *mang đầy đủ mọi trang bị chiến tranh*. Điều này tùy thuộc vào cấp độ của chân thần đang lâm phàm. Dường như tôi muốn bàn đến tinh túy của vấn đề. Đối với tôi, linh hồn đang lâm phàm thực sự là chân thần đang lâm phàm, dù dưới một hình tướng đã suy giảm đến đâu.

The monad in incarnation will be at different levels and express physically, emotionally and mentally. On each level there are weapons to be used. We all know what they are. I mean, on the battlefield it's pretty obvious. There are swords and maces and spears and things of that nature and we

Chân thần đang lâm phàm sẽ hiện diện ở những cấp độ khác nhau và biểu lộ về mặt hồng trần, cảm xúc và trí tuệ. Ở mỗi cấp độ đều có những vũ khí để sử dụng. Tất cả chúng ta đều biết đó là gì. Ý tôi là trên chiến trường thì điều đó khá rõ ràng. Có kiếm, chùy, giáo và những thứ tương tự; còn hiện

have now guns and machine guns and rocket launchers and automatic weapons and so forth.

nay chúng ta có súng, súng máy, bệ phóng rốc-két, vũ khí tự động, v.v.

But emotionally, it's possible to use heat and cold and different ways of causing emotional distress to another and of course there's the cruel mind which has its own type of a vast array of weapons to cause distress and consternation in the vehicles of the opponent. This is what the warrior does, eventually to overcome the opponent and to achieve victory, not necessarily for an ideal, though that is possible, but victory simply because there's a conflict and one has to win.

Nhưng về mặt cảm xúc, người ta có thể dùng sự nóng nảy, lạnh lùng và nhiều cách khác nhau để gây đau khổ về cảm xúc cho người khác; dĩ nhiên còn có thể trí tàn nhẫn với cả một kho vũ khí riêng đồ sộ để gây đau khổ và kinh hoàng trong các hiện thể của đối phương. Đây là điều chiến binh làm, cuối cùng nhằm khuất phục đối phương và giành chiến thắng, không nhất thiết vì một lý tưởng, dù điều đó có thể xảy ra, mà chiến thắng chỉ vì có xung đột và phải có người thắng.

Loaded with the panoply of war—whatever the type of war—he stood midway, always between the contending forces he perceives. He will be a bit like Janus, who'd be looking in two ways. It could be on the horizontal or the vertical plane.

Mang đầy đủ mọi trang bị chiến tranh—dù là loại chiến tranh nào—y đứng ở giữa, luôn ở giữa những mãnh lực tranh đấu mà y tri giác. Y sẽ hơi giống Janus, nhìn về hai hướng. Đó có thể là trên bình diện ngang hoặc dọc.

In other words, if we're dealing with the pairs of opposites as they are generally described in human psychology or spiritual psychology, we're going to be dealing with soul and personality, the two ways. We can fight with the soul, we can fight with the personality. We can fight with the personality on behalf of the soul. We can fight with the soul on behalf of the personality, or we can simply deal with the horizontals, you know. Is this group my friend or my enemy?

Nói cách khác, nếu chúng ta đang bàn đến các cặp đối cực như thường được mô tả trong tâm lý học con người hoặc tâm lý học tinh thần, thì chúng ta sẽ bàn đến linh hồn và phàm ngã, hai hướng ấy. Chúng ta có thể chống lại linh hồn, có thể chống lại phàm ngã. Chúng ta có thể chống lại phàm ngã vì linh hồn. Chúng ta có thể chống lại linh hồn vì phàm ngã, hoặc chỉ đơn giản là xử lý những đối cực theo chiều ngang. Nhóm này là bạn hay là thù của tôi?

Probably they are both and I think so many of the turncoats or those who are perceived as traitors have this particular ray, unless of course they are sixth ray types and suddenly change their idealism. But it's so easy to feel identification with either side that one can get caught in a treacherous situation.

Có lẽ họ vừa là bạn vừa là thù, và tôi nghĩ rất nhiều người trở cờ, hoặc những người bị xem là phản bội, mang cung đặc biệt này, trừ khi dĩ nhiên họ là những người thuộc cung sáu đột ngột thay đổi lý tưởng. Nhưng người ta quá dễ cảm thấy đồng hoá với bên nào cũng

được, đến mức có thể rơi vào một tình thế phản trắc.

He stood midway between the contending forces, looking in the direction of each, always duality, being wary against attack. Of course he is in the unenviable position of feeling very isolated. This we learn more about as we discuss the fourth ray formula of integration, that middle and isolated place where one is overcome by the sense of the conflict around one and does not know how to choose sides.

Y đứng ở giữa những mãnh lực tranh đấu, nhìn về mỗi phía, luôn trong nhị nguyên, đề phòng sự tấn công. Dĩ nhiên, y ở trong tình cảnh chẳng ai mong muốn: cảm thấy vô cùng cô lập. Chúng ta sẽ tìm hiểu thêm điều này khi bàn về công thức tích hợp của cung bốn: vị trí ở giữa và cô lập ấy, nơi người ta choáng ngợp trước cảm giác về cuộc xung đột quanh mình và không biết chọn bên nào.

This is the Arjuna experience as we have been told. There are demands on either side. Which is truly the correct side? It has to be the side that is most in alignment with the soul. We're on the battlefield so it looks horizontal, but the truth of the matter is we're dealing with the vertical pairs of opposites and one of these horizontal sides is in line with the higher of the pairs of opposites and one with the lower. We have to choose.

Đây là trải nghiệm của Arjuna như chúng ta đã được nghe kể. Mỗi bên đều có những đòi hỏi. Bên nào mới thực sự đúng? Đó phải là bên chỉnh hợp nhất với linh hồn. Chúng ta đang ở trên chiến trường nên mọi thứ có vẻ theo chiều ngang, nhưng sự thật là chúng ta đang đối diện với các cặp đối cực theo chiều dọc; một trong hai bên theo chiều ngang này tương ứng với cực cao hơn của cặp đối cực, còn bên kia tương ứng với cực thấp hơn. Chúng ta phải lựa chọn.

It is kind of a diamond-like configuration. There's a line that can be drawn from the higher of the pairs of opposites to what I would call the right-hand side and there's a line that can be drawn from the lower of the pairs of opposites to what I would call the left-hand side. So you have sort of like two parallel lines and eventually a diamond has to be made out of the whole thing.

Đó là một dạng cấu hình hình thoi. Có thể vẽ một đường từ cực cao hơn của cặp đối cực đến phía mà tôi gọi là bên phải, và một đường từ cực thấp hơn của cặp đối cực đến phía mà tôi gọi là bên trái. Như vậy, các bạn có hai đường gần như song song, và cuối cùng phải tạo thành một hình thoi từ toàn bộ cấu hình ấy.

This is what his experience is, *the clash of battle*. This is fire by friction. This is fire by friction, the fire arising through a direct and inharmonious contact, through impact.

Đây là trải nghiệm của y: *sự va chạm của trận chiến*. Đây là Lửa ma sát. Đây là Lửa ma sát, ngọn lửa phát sinh qua sự tiếp xúc trực tiếp và bất hòa, qua sự va đập.

The clash of battle and we can think of the way in the old days steel clashed with steel, steel up against steel, steel impacting steel

Sự va chạm của trận chiến; chúng ta có thể nghĩ đến cách thép va vào thép thời xưa, thép đối đầu với thép, thép đập vào thép,

or iron against iron or spear against spear or shield against shield, a great cacophony, a great uproar. You can imagine the battle cries. It kind of takes you back, you know. Maybe some of you have seen Braveheart or other movies showing the old battles: warriors ranged on either side, coming together with great impact and tremendous noise, at least in the beginning. Imagine later the noise dies down as the victor claims his victory and the opposition is slain.

hoặc sắt với sắt, giáo với giáo, khiên với khiên, một mớ âm thanh chói tai, một tiếng huyên náo dữ dội. Các bạn có thể hình dung những tiếng hò xung trận. Điều đó như đưa chúng ta trở về thời ấy. Có lẽ một số các bạn đã xem Trái Tim Dũng Cảm hoặc những bộ phim khác tái hiện các trận chiến xưa: chiến binh dàn trận hai bên, lao vào nhau với sức va đập lớn và tiếng động khủng khiếp, ít nhất là lúc ban đầu. Hãy hình dung về sau tiếng động lắng xuống khi người thắng giành được chiến thắng và đối phương đã bị giết.

The clash of battle, the many weapons he had learned to use, we go to the martial arts of the east, you know. In the martial arts and especially in the east, there are many weapons and one has to become skillful in their use under the circumstance. One is well-armed, defensive using weapons, attacking using weapons. Over time, the warrior goes to school, right? The warrior is schooled in the use of weapons.

Sự va chạm của trận chiến, nhiều loại vũ khí y đã học cách sử dụng; chúng ta hãy nghĩ đến võ thuật phương Đông. Trong võ thuật, đặc biệt là ở phương Đông, có nhiều loại vũ khí và người ta phải sử dụng thành thạo chúng tùy hoàn cảnh. Người ta trang bị đầy đủ vũ khí, dùng vũ khí để phòng thủ, dùng vũ khí để tấn công. Theo thời gian, chiến binh phải học hỏi, đúng không? Chiến binh được huấn luyện cách sử dụng vũ khí.

These are the considerations which are going to hold him down. See, this is the question, what holds this warrior down, this immersed monad? Let us call it this immersed monad. That's what we all are. We are monads in immersion.

Đây là những điều sẽ níu giữ y ở dưới. Vấn đề là điều gì níu giữ chiến binh này ở dưới, chân thần đang đắm chìm này? Chúng ta hãy gọi đó là chân thần đang đắm chìm. Tất cả chúng ta đều như vậy. Chúng ta là những chân thần đang đắm chìm.

What holds this immersed monad down in the lower worlds and prevents his return first to the soul which is an extension of himself and thence to the triad which is the same and thence to his home which is the Monadic plane?

Điều gì níu giữ chân thần đang đắm chìm này trong các cõi thấp, ngăn y trở về trước hết với linh hồn, vốn là sự mở rộng của chính y, rồi từ đó đến tam nguyên tinh thần, cũng là sự mở rộng như vậy, và từ đó về ngôi nhà của y là cõi chân thần?

The clash of battle, the many weapons he had learned to use, but because he's on the fourth ray, he also loves peace. The fourth ray is so constituted that it loves peace as well as war. There will always be a position of

Sự va chạm của trận chiến, nhiều loại vũ khí y đã học cách sử dụng, nhưng vì thuộc cung bốn, y cũng yêu hòa bình. Cung bốn có cấu tạo khiến nó yêu cả hòa bình lẫn chiến tranh. Sẽ luôn có một thế mâu thuẫn. Dù

contradiction. Whatever position is taken up other than the middle, there will always be a contrary desire or longing. If I'm on one side, I will long for the other. If I'm on the other side, I will long for the side where I was before.

chọn vị trí nào ngoài vị trí ở giữa, sẽ luôn có một dục vọng hay niềm khao khát trái ngược. Nếu tôi ở bên này, tôi sẽ khao khát bên kia. Nếu tôi ở bên kia, tôi sẽ khao khát bên mà trước đây mình từng đứng.

There is in a way a hatred of the clash and the harmony side of the fourth ray type does not desire the clash of battle and yet the warrior does not desire the peace. What are you going to do?

Theo một nghĩa nào đó, có sự căm ghét va chạm, và phương diện hài hòa của người thuộc cung bốn không mong muốn sự va chạm của trận chiến, thế nhưng chiến binh lại không mong muốn hòa bình. Biết làm thế nào đây?

Then comes those moments of harmonic thrill. *The thrill of finding those he fought were but brothers and himself*, you know. I have much in common with my enemy, we could say. I realize that I have much in common with my enemy and the statement could say, ah, we used to be enemies, but now we are friends because we've realized we have so much in common. The reverse can also be said, ah, we used to be friends, but now we are enemies. We did not recognize our differences at the time, but they emerged. *The longing not to fight, the* harmonic thrill—I can call it that, because there is a great beauty that emerges in moments of harmony and thrills through the system.

Rồi đến những khoảnh khắc rung cảm trước sự hài hòa ấy. *Niềm rung cảm khi nhận ra những người y chiến đấu chống lại chẳng qua là những huynh đệ và chính y*. Chúng ta có thể nói: tôi có nhiều điểm chung với kẻ thù của mình. Tôi nhận ra mình có nhiều điểm chung với kẻ thù, và có thể nói rằng: à, trước đây chúng ta từng là kẻ thù, nhưng giờ đây là bạn, vì chúng ta đã nhận ra mình có rất nhiều điểm chung. Cũng có thể nói điều ngược lại: à, trước đây chúng ta từng là bạn, nhưng giờ đây lại là kẻ thù. Lúc đó chúng ta không nhận ra những khác biệt giữa mình, nhưng rồi chúng xuất hiện. *Niềm khao khát không chiến đấu, niềm* rung cảm trước sự hài hòa—tôi có thể gọi như vậy, vì có một vẻ đẹp lớn lao xuất hiện trong những khoảnh khắc hài hòa và làm rung động toàn bộ hệ thống.

The thrill of finding those he fought were but brothers and himself.

Niềm rung cảm khi nhận ra những người y chiến đấu chống lại chẳng qua là những huynh đệ và chính y.

As you ascend along the rays, we first find that the rays hate and kill each other on the lower level, we've been told, and they recognize themselves as brothers and all aspects of the same thing on the higher level, don't they?

Khi tiến lên dọc theo các cung, trước hết chúng ta thấy rằng, như đã được dạy, ở cấp độ thấp các cung căm ghét và giết hại lẫn nhau, còn ở cấp độ cao, chúng nhận ra nhau là huynh đệ và tất cả đều là những phương diện của cùng một điều, phải không?

This is so interesting that in the fourth ray life, those with whom we used to contend become one's brothers.

Điều thật thú vị là trong đời sống cung bốn, những người mà trước đây chúng ta từng tranh đấu lại trở thành huynh đệ của mình.

I'm reminded of John Adams and Thomas Jefferson. They both—one of the greatest coincidences of historical governmental life in the United States—died on Independence Day. They were both instrumental in framing the Declaration of Independence and working it through. They both died on the Declaration of Independence Day, July 4th in the same year, 1826. How could that coincidence be arranged? I am sure they met each other in the other world quite quickly and were rather happy about the work that they had done for creating the United States of America.

Tôi nhớ đến John Adams và Thomas Jefferson. Cả hai—một trong những sự trùng hợp lớn nhất trong lịch sử chính quyền Hoa Kỳ—đều qua đời vào Ngày Độc Lập. Cả hai đều đóng vai trò quan trọng trong việc soạn thảo và hoàn tất bản Tuyên ngôn Độc lập. Cả hai cùng qua đời vào ngày kỷ niệm Tuyên ngôn Độc lập, ngày 4 tháng 7, trong cùng năm 1826. Sự trùng hợp ấy đã được sắp đặt như thế nào? Tôi chắc rằng họ đã gặp lại nhau rất sớm ở thế giới bên kia và khá vui mừng về công việc mình đã làm để tạo dựng Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

At first they were friends, then bitter enemies in the middle of their lives. Slowly it began to thaw later on; they began to write letters to each other and returned to a more mature friendship, made possible through a widened perspective on what they had lived through. It is so easy to reverse one's position on the fourth ray. The thrill of harmony arises when those with whom one contended become one's brothers.

Thoạt đầu họ là bạn, rồi trở thành kẻ thù cay đắng vào giai đoạn giữa cuộc đời. Về sau, quan hệ dần tan băng; họ bắt đầu viết thư cho nhau và trở lại với một tình bạn trưởng thành hơn, nhờ có góc nhìn rộng mở hơn về những gì mình đã trải qua. Trên cung bốn, người ta rất dễ đảo ngược lập trường. Niềm rung cảm trước sự hài hòa nảy sinh khi những người mình từng tranh đấu trở thành huynh đệ của mình.

I've sometimes seen, after boxing matches or things of that kind, whoever wins goes to the who's defeated and puts his arm around him and says, okay, we're brothers after all, you know. There's a moment of harmony after the conflict. I wonder how many prizefighters have the fourth ray prominent.

Đôi khi tôi thấy, sau những trận quyền Anh hoặc những cuộc thi đấu tương tự, người thắng đến bên người thua, choàng tay qua vai đối phương và nói: xét cho cùng, chúng ta vẫn là huynh đệ. Có một khoảnh khắc hài hòa sau xung đột. Tôi tự hỏi có bao nhiêu võ sĩ quyền Anh chuyên nghiệp có cung bốn nổi trội.

The anguish of defeat: when the warrior is defeated, it is the worst psychological condition. The depression is total and subject to disease really. The depression is

Nỗi khổ tâm vì thất bại: khi chiến binh thất bại, đó là trạng thái tâm lý tồi tệ nhất. Sự suy sụp bao trùm hoàn toàn và thực sự khiến người ta dễ mắc bệnh. Sự suy sụp bao trùm

total and the agony, one can even say the agony of defeat. Sometimes in memorizing this I have said “the agony of defeat”; it is “*the anguish of defeat*.” Anguish is on its way to agony, I think.

hoàn toàn, cùng với nỗi thống khổ; thậm chí có thể gọi là nỗi thống khổ vì thất bại. Đôi khi, lúc học thuộc đoạn này, tôi đã nói “nỗi thống khổ vì thất bại”; đúng ra là “*nỗi khổ tâm vì thất bại*”. Tôi nghĩ khổ tâm đang trên đường trở thành thống khổ.

The paean of his victory, the victory song, that's what a paean often is, a triumphant song of victory. When you, like Hercules, you raise your hands above your head in that Herculean gesture. Many athletes do that. When they win, they raise their arms in a Herculean-like gesture, quite amazing, and they exult. They have a moment of exultation.

Khúc khải hoàn mừng chiến thắng của y, bài ca chiến thắng; khúc khải hoàn thường là như vậy, một bài ca chiến thắng đầy đắc thắng. Khi các bạn giơ hai tay lên trên đầu như Hercules, trong tư thế đặc trưng ấy của Hercules. Nhiều vận động viên làm như vậy. Khi chiến thắng, họ giơ hai tay lên theo tư thế giống Hercules, khá đáng kinh ngạc, và họ hân hoan. Họ có một khoảnh khắc hân hoan tột độ.

But here we're dealing simply with emphasizing one of the pairs of opposites or the other. In all these, we emphasize one of the pairs of opposites or the other. We are never in the middle position from which release can come, but we're always emphasizing one or the other of the contending sides and we're throwing our whole energy into that. Since we still are in relation with the other opposite, we are not free to go. We are not free to rise.

Nhưng ở đây chúng ta chỉ đang nhấn mạnh cực này hoặc cực kia của cặp đối cực. Trong tất cả những điều này, chúng ta nhấn mạnh cực này hoặc cực kia của cặp đối cực. Chúng ta chẳng bao giờ ở vị trí chính giữa, nơi có thể tìm được sự giải thoát, mà luôn nhấn mạnh bên này hoặc bên kia trong hai bên tranh đấu và dồn toàn bộ năng lượng vào đó. Vì vẫn còn liên hệ với cực đối lập kia, chúng ta chưa thể tự do ra đi. Chúng ta chưa thể tự do vươn lên.

The clash of battle, the many weapons he had learned to use, the longing not to fight, the thrill of finding those he fought were but brothers and himself, the anguish of defeat, the paean of victory, these held him down. This is the fourth ray life and those of us who are maybe on the fourth ray maybe we can understand.

Sự va chạm của trận chiến, nhiều loại vũ khí y đã học cách sử dụng, niềm khao khát không chiến đấu, niềm rung cảm khi nhận ra những người y chiến đấu chống lại chẳng qua là những huynh đệ và chính y, nỗi khổ tâm vì thất bại, khúc khải hoàn mừng chiến thắng, những điều này đã níu giữ y ở dưới. Đây là đời sống cung bốn, và những ai trong chúng ta có lẽ thuộc cung bốn thì có lẽ có thể thấu hiểu.

I'm thinking about the fourth ray dramas. I myself was an opera director for a long time and I know other people who are in the

Tôi đang nghĩ đến những bi kịch của cung bốn. Bản thân tôi từng làm đạo diễn nhạc kịch trong một thời gian dài, và tôi biết

creative arts, they act a role. They don't do well that night. They do badly. Or maybe I directed an opera. It was not all that good that night. That is a real defeat, and you suffer within yourself over the dissonance of an imperfectly rendered performance.

những người khác hoạt động trong các ngành nghệ thuật sáng tạo; họ diễn một vai. Đêm ấy họ diễn không tốt. Họ diễn tệ. Hoặc có lẽ tôi đạo diễn một vở nhạc kịch. Đêm ấy vở diễn không được hay cho lắm. Đó là một thất bại thực sự, và người ta đau khổ trong lòng vì sự bất hòa của một buổi biểu diễn chưa đạt.

Your voice cracks when you're singing or you're singing the Star-Spangled Banner at a big event in the United States and you forget the words.

Giọng các bạn bị vỡ khi đang hát, hoặc các bạn hát bài Lá Cờ Lấp Lánh Ánh Sao tại một sự kiện lớn ở Hoa Kỳ rồi quên lời.

The anguish of defeat.

Nỗi khổ tâm vì thất bại.

Later you take yourself into the closet and you beat yourself over that. Flagellation goes along with the fourth ray and the sixth ray.

Sau đó các bạn tự nhốt mình trong phòng kín và tự hành hạ vì chuyện ấy. Việc tự hành xác đi cùng với cung bốn và cung sáu.

It's a very low state, but then there's the almost unthinking exultation of all the energies integrated in the victory song, all opposition within oneself and on the battlefield temporarily overcome. But as long as these conditions of emphasizing one of the pairs of opposites or the other exist, you cannot find the noble middle path which will bring release.

Đó là một trạng thái rất thấp, nhưng rồi lại có niềm hân hoan gần như không suy nghĩ khi tất cả năng lượng tích hợp trong bài ca chiến thắng, mọi sự chống đối bên trong mình và trên chiến trường tạm thời bị khuất phục. Nhưng chừng nào những tình trạng nhấn mạnh cực này hoặc cực kia của cặp đối cực vẫn còn tồn tại, các bạn vẫn chưa thể tìm thấy con đường trung đạo cao quý sẽ mang lại sự giải thoát.

After all, you don't find release along the ida or the pingala. You find release along the sushumna which rises to the crown of the head. This is how it works. Neither on the right nor the left is the victory.

Xét cho cùng, các bạn không tìm được sự giải thoát dọc theo đường năng lượng bên trái hay bên phải. Các bạn tìm được sự giải thoát dọc theo đường năng lượng trung tâm vươn lên đến đỉnh đầu. Cơ chế diễn ra như vậy. Chiến thắng không nằm ở bên phải hay bên trái.

These held him down.

Những điều này đã níu giữ y ở dưới.

After so much struggle, in which there is no permanent victory and the conflict still

Sau biết bao tranh đấu, trong đó không có chiến thắng vĩnh viễn và xung đột vẫn tiếp

continues, self-reflection ensues. Paused and questioned, who's he asking? He's asking himself really. This is an inward moment. Tired of the struggle, the combat, a pause, an interlude occurs.

diễn, sự tự suy xét bắt đầu. Dừng lại và tự hỏi, y đang hỏi ai? Thực ra y đang hỏi chính mình. Đây là một khoảnh khắc hướng nội. Mệt mỏi vì tranh đấu, vì chiến đấu, y dừng lại, có một khoảng lặng.

He paused and questioned, looking up, I suppose, perhaps sensing a higher source of wisdom. It's really perhaps, a teachability, a willingness to cease from the fray, a willingness to discontinue the perpetual friction in which such a type may live.

Y dừng lại và tự hỏi, ngước nhìn lên, tôi cho là vậy, có lẽ cảm nhận được một nguồn minh triết cao hơn. Thực ra, có lẽ đây là khả năng đón nhận sự chỉ dạy, sự sẵn lòng rời khỏi cuộc giao tranh, sự sẵn lòng chấm dứt tình trạng ma sát triền miên mà một người thuộc kiểu này có thể sống trong đó.

Seeking wisdom—the wisdom of the soul first, or later the wisdom of the monad. Will, wisdom, and activity are the three aspects of the monad as we know. There it is: will, wisdom and activity.

Tìm kiếm minh triết—trước hết là minh triết của linh hồn, hoặc về sau là minh triết của chân thần. Như chúng ta biết, ý chí, minh triết và hoạt động là ba phương diện của chân thần. Chính là như vậy: ý chí, minh triết và hoạt động.

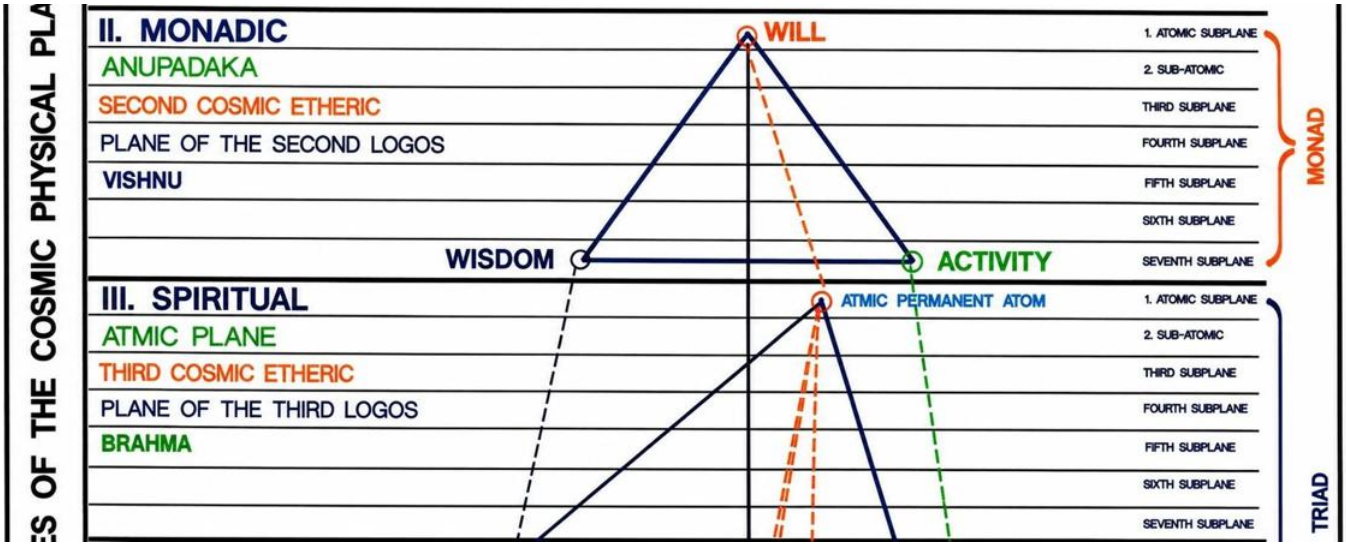

BOWC-006-F01. The Egoic Lotus and the Centers — monadic and spiritual planes. Source: Video Blessed Ones 6, 00:30:30.

BOWC-006-F01. Hoa Sen Chân Ngã và các Trung Tâm — các cõi chân thần và tinh thần. Nguồn: Video Các Đấng Chân Phúc 6, 00:30:30.

Later, even when one is in the triad and actually focused there, one can seek the higher wisdom of the monad. But in the earlier days down in the lower 18 sub-planes, one seeks the wisdom of the soul

Về sau, ngay cả khi đã ở trong Tam nguyên tinh thần và thực sự tập trung tại đó, người ta vẫn có thể tìm kiếm minh triết cao siêu hơn của chân thần. Nhưng trong những ngày đầu, khi còn ở dưới trong 18 cõi phụ

consciousness within the soul body. It's quite sufficient to handle matters in the lower worlds. He ceased from the conflict and the fight. He ceased from the friction.

thấp, người ta tìm kiếm minh triết của tâm thức linh hồn trong thể linh hồn. Minh triết ấy hoàn toàn đủ để xử lý các vấn đề trong các cõi thấp. Y ngừng xung đột và chiến đấu. Y ngừng ma sát.

Whence really *come the victory and whence defeat*? Because he says, I thought I knew what victory was and what defeat was, but I am even defeated in my apparent victory. I always rise again from my defeat. I always rise again to fight anew.

Thật ra, *chiến thắng từ đâu đến và thất bại từ đâu đến*? Bởi y nói: Tôi tưởng mình biết chiến thắng là gì và thất bại là gì, nhưng ngay trong chiến thắng bề ngoài của mình, tôi vẫn thất bại. Tôi luôn đứng dậy sau thất bại. Tôi luôn đứng dậy để chiến đấu một lần nữa.

Whence come the victory and whence defeat?

Chiến thắng từ đâu đến và thất bại từ đâu đến?

Consulting the inner source of wisdom, and this is what you really call coming to yourself. This is the question that you ask yourself.

Tham vấn nguồn minh triết bên trong, và đây chính là điều các bạn thực sự gọi là trở về với chính mình. Đây là câu hỏi các bạn tự đặt ra cho mình.

In other words, it's one of those who am I questions. When the battle dies down, there is a chance for the realization of identity. After all, the turbulence of battle causes confusion. I am on one side, then I am on the other, and I identify with both depending on the moment and the mood. The moodiness, changes of perception, state and energy change all the time in contention. This is the characteristic of the fourth ray life.

Nói cách khác, đây là một trong những câu hỏi "Tôi là ai?". Khi trận chiến lắng xuống, có một cơ hội để nhận ra bản sắc của mình. Xét cho cùng, sự hỗn loạn của trận chiến gây ra bối rối. Tôi ở phía này, rồi lại ở phía kia, và tôi đồng hoá với cả hai bên tùy theo thời điểm và tâm trạng. Trong sự tranh chấp, tâm trạng thất thường, nhận thức, trạng thái và năng lượng luôn biến đổi. Đây là đặc trưng của đời sống cung bốn.

Who am I? I am something more than I thought. I am the soul in incarnation, or I am the monad in incarnation. I know what I am now. In the quiet, I have found out what I am.

Tôi là ai? Tôi là một điều gì đó hơn những gì tôi từng nghĩ. Tôi là linh hồn đang nhập thể, hoặc tôi là chân thần đang lâm phàm. Giờ đây, tôi biết mình là gì. Trong tĩnh lặng, tôi đã khám phá ra mình là gì.

This is such an interesting statement here, *I will invoke the angels to my aid*.

Ở đây có một lời phát biểu rất thú vị: *Tôi sẽ khẩn cầu các thiên thần đến trợ giúp tôi.*

When you look up along the line or let's say look into the world of the soul, you have a

Khi các bạn nhìn lên theo đường ấy, hay nhìn vào thế giới của linh hồn, các bạn sẽ

number of Solar Angels. They may be emanations of each other in a way or emanations of one great Solar Angel. But that's how it is in those higher worlds. One in a way reproduces oneself through emanation.

thấy một số Thái dương Thiên Thần. Theo một nghĩa nào đó, Các Ngài có thể là những xuất lộ của nhau, hoặc những xuất lộ của một Thái dương Thiên Thần vĩ đại. Nhưng trong các cõi cao ấy, mọi sự là như vậy. Theo một nghĩa nào đó, người ta tự tái tạo mình qua sự phát xạ.

It could be of course the angelic kingdom from one perspective. This is the invocation of the angelic kingdom because man and the angels are dualities and the fourth ray type likes to invoke the opposite, the parallel kingdom. Maybe reconciliation with the parallel kingdom will bring the true victory and the true peace. That's one possibility, that I will invoke the angels, the angel kingdom, the supportive angels to help me find what is the peace I crave and what is the true victory because so far I have not achieved victory. I've been trapped identifying with one side or the other and with distressing rapidity these perspectives shift.

Dĩ nhiên, từ một góc nhìn, điều này có thể chỉ giới thiên thần. Đây là sự khẩn cầu giới thiên thần, bởi con người và thiên thần tạo thành một cặp nhị nguyên, và người cung bốn thích khẩn cầu phía đối lập, giới song hành. Có lẽ sự hòa giải với giới song hành sẽ mang lại chiến thắng đích thực và hòa bình đích thực. Đó là một khả năng: tôi sẽ khẩn cầu các thiên thần, giới thiên thần, những thiên thần trợ giúp, để giúp tôi tìm ra sự bình an mà tôi khao khát và chiến thắng đích thực là gì, bởi cho đến nay tôi vẫn chưa đạt được chiến thắng. Tôi đã mắc kẹt trong việc đồng hoá với bên này hoặc bên kia, và những góc nhìn ấy thay đổi nhanh đến mức gây khổ sở.

With great rapidity. I am a fourth ray type in some ways, and I remember being involved in a change of career, or hoping for one. I was in the musical field and always interested in the medical field. It was music and medicine all the time. In the morning, I would be absolutely convinced that it was medicine and by the afternoon, I could feel the tide changing and it became music and this repeated itself with distressing rapidity. Every day I felt such a sense of victory when I just knew it was medicine and then by the afternoon, I could feel the energy shifting into an area of uncertainty and then by later in the afternoon, I knew it was music and this repeated itself day after day.

Với tốc độ rất nhanh. Theo một vài phương diện, tôi là người cung bốn, và tôi nhớ mình từng trải qua một sự thay đổi nghề nghiệp, hoặc mong có một sự thay đổi như vậy. Tôi làm việc trong lĩnh vực âm nhạc và luôn quan tâm đến lĩnh vực y khoa. Lúc nào cũng là âm nhạc và y khoa. Buổi sáng, tôi hoàn toàn tin chắc rằng đó phải là y khoa, nhưng đến chiều, tôi có thể cảm thấy chiều hướng đang đổi và lựa chọn lại trở thành âm nhạc; điều này cứ lặp đi lặp lại nhanh đến mức gây khổ sở. Mỗi ngày, tôi đều cảm thấy một niềm chiến thắng lớn lao khi biết chắc rằng đó phải là y khoa; rồi đến chiều, tôi có thể cảm thấy năng lượng chuyển sang một vùng bất định; đến cuối chiều, tôi lại biết chắc đó phải là âm nhạc, và điều này cứ lặp lại ngày này qua ngày khác.

It did turn out after all it was music, but of a different kind.

Cuối cùng, quả thực đó là âm nhạc, nhưng là một loại âm nhạc khác.

I will invoke the angels to my aid.

Tôi sẽ khẩn cầu các thiên thần đến trợ giúp tôi.

That's one thing it can mean, to invoke the parallel kingdom.

Đó là một ý nghĩa có thể có của câu này: khẩn cầu giới song hành.

The other thing it can mean is to invoke my own Solar Angel, Solar Angels, and invoke my own higher wisdom found within the soul. After all, I'm still in the lower three worlds when I'm doing this invocation. I am still in the lower three worlds when this questioning is going forth.

Ý nghĩa khác có thể là khẩn cầu Thái dương Thiên Thần của chính tôi, các Thái dương Thiên Thần, và khẩn cầu minh triết cao siêu hơn của chính tôi nằm trong linh hồn. Xét cho cùng, khi thực hiện sự khẩn cầu này, tôi vẫn còn ở trong ba cõi thấp. Khi câu hỏi này được đặt ra, tôi vẫn còn ở trong ba cõi thấp.

I need help from above. Maybe I need a higher point in the triangle or to create from the warring opposites a baseline of a triangle and that would be the Solar Angel who would be then, the higher point of the triangle, possibly creating a balancing figure.

Tôi cần sự trợ giúp từ bên trên. Có lẽ tôi cần một đỉnh cao hơn trong tam giác, hoặc cần tạo ra từ các cực đối lập đang giao chiến một cạnh đáy của tam giác; khi ấy, Thái dương Thiên Thần sẽ là đỉnh cao hơn của tam giác, có thể tạo nên một hình thế cân bằng.

You can also take a higher baseline and use the monad as the point of reconciliation, because there will still be battles between energies. Even, out there in cosmos and on a very high level, there are battles. Sometimes one could think it's, a Ray 4 universe. Of course, that's a ridiculous idea, but there's contention all around in the world of duality.

Các bạn cũng có thể chọn một cạnh đáy cao hơn và dùng chân thần làm điểm hòa giải, bởi giữa các năng lượng vẫn còn những trận chiến. Ngay cả ngoài vũ trụ và ở một cấp độ rất cao cũng có những trận chiến. Đôi khi người ta có thể nghĩ đây là một vũ trụ cung bốn. Dĩ nhiên, đó là một ý tưởng phi lý, nhưng trong thế giới nhị nguyên, sự tranh chấp hiện diện khắp nơi.

Anyway, I'm looking for the higher point of the triangle now from whence my own angels come.

Dù sao, giờ đây tôi đang tìm kiếm đỉnh cao hơn của tam giác, nơi các thiên thần của chính tôi xuất phát.

There are all these different Pitris that go to the making of the Egoic Lotus. There's one major one, but they all come in different

Có đủ những tổ phụ khác nhau góp phần tạo nên Hoa Sen Chân Ngã. Có một vị chủ yếu, nhưng tất cả đều thuộc những loại khác

categories. The Egoic Lotus of man does not involve even them all because some are associated with the Monadic permanent atom. There are different types of angels or Pitris involved in the higher aspect of oneself, and that can be the upper point of the triangle.

nhau. Hoa Sen Chân Ngã của con người thậm chí không bao gồm tất cả các vị ấy, bởi một số vị gắn liền với nguyên tử trường tồn chân thần. Có nhiều loại thiên thần hay tổ phụ tham gia vào phương diện cao hơn của chính mình, và phương diện ấy có thể là đỉnh trên của tam giác.

Then, after this has been done, comes that great sounding of the trumpet. Why the trumpet? The trumpet is, in a way, the vortex. The trumpet is somewhat shaped like a vortex. It's so that the sound can go forth in a magnified way.

Rồi sau khi điều này hoàn tất, tiếng kèn vang dội vĩ đại ấy cất lên. Tại sao lại là kèn? Theo một nghĩa nào đó, chiếc kèn là xoáy lực. Hình dáng của chiếc kèn hơi giống một xoáy lực. Nhờ vậy, âm thanh có thể phát ra với cường độ được khuếch đại.

The trumpet sound went forth.

Tiếng kèn vang lên.

If we look in *Esoteric Psychology*, Volume I, perhaps around page 70—I never get those exact.

Nếu chúng ta xem trong *Tâm Lý Học Nội Môn*, Quyển I, có lẽ khoảng trang 70—tôi chẳng bao giờ nhớ chính xác những số trang ấy.

Among the names of the Ray Lord, the very last is:

Trong số các danh xưng của Đấng Chúa Tể Cung, danh xưng cuối cùng là:

The Trumpet of the Lord. (*EP I*, p. 71)

Chiếc Kèn của Chúa Tể. (*EP I*, tr. 71)

It is the call to battle. But in this case, the trumpet sounds the call to battle.

Đó là lời hiệu triệu chiến đấu. Nhưng trong trường hợp này, chiếc kèn cất lên lời hiệu triệu chiến đấu.

Interestingly, reveille wakes you up, and Taps, also sounded on the trumpet or bugle, can put you to sleep. Your whole life: the strong and vibrant trumpet sound in the morning of incarnation, and the serene trumpet sound in the evening. It is full of energy. Then Taps, and there are words to that.

Điều thú vị là khúc kèn báo thức đánh thức các bạn, còn khúc kèn an nghỉ, cũng được tấu bằng kèn đồng hoặc kèn hiệu, có thể đưa các bạn vào giấc ngủ. Cả cuộc đời các bạn: tiếng kèn mạnh mẽ và đầy sức sống vào buổi sớm của kiếp lâm phàm, và tiếng kèn tĩnh lặng vào buổi chiều tà. Tiếng kèn tràn đầy năng lượng. Rồi đến khúc kèn an nghỉ, và khúc ấy có lời.

"Day is done, gone the sun, from the earth, from the sky"—from the whatever. All is

"Ngày đã tàn, mặt trời đã khuất, khỏi mặt đất, khỏi bầu trời"—khỏi đâu đó nữa. Mọi sự

well, safely rest. God is nigh. Very serene trumpet. The opposites are there, aren't they?

đều an lành, hãy yên nghỉ bình an. Thượng đế ở gần bên. Tiếng kèn rất tĩnh lặng. Các cực đối lập đều hiện diện ở đó, phải không?

But the trumpet we're talking about here is the call to battle or the call to battle that will bring peace. There's a new type of inspiration, not the urge to run out there and fight and re-experience the clash of battle and all the many weapons and all that, a different kind of interactive process is what is going to be needed here. *The trumpet sound went forth*. Where does it come from? Let us call it a higher trumpet.

Nhưng tiếng kèn mà chúng ta đang nói đến ở đây là lời hiệu triệu chiến đấu, hay lời hiệu triệu chiến đấu để mang lại hòa bình. Có một loại cảm hứng mới, không phải sự thôi thúc lao ra chiến đấu và lại trải nghiệm cảnh giao tranh cùng mọi loại vũ khí và tất cả những điều ấy; ở đây sẽ cần một tiến trình tương tác khác. *Tiếng kèn vang lên*. Nó đến từ đâu? Chúng ta hãy gọi đó là một tiếng kèn từ cấp cao hơn.

Rise up and fight.

Hãy đứng lên và chiến đấu.

I mean, the fourth ray type has always been used to doing that. It's a very Aries in a way, but let's just say that's not exactly a fourth ray constellation, but the Aries type is ready to do that.

Ý tôi là, người cung bốn vốn luôn quen làm như vậy. Theo một nghĩa nào đó, điều này rất mang tính Bạch Dương; tuy nhiên, có thể nói Bạch Dương không hẳn là một chòm sao cung bốn, nhưng người thuộc kiểu Bạch Dương luôn sẵn sàng làm điều đó.

You wonder how much of the fourth ray in its combat aspect can be found in Mars, generally a sixth ray planet with a lot of first ray, but maybe fourth ray too and its higher side, I think, having a lot of the Fifth Ray involved. That's the orange planet. But *rise up and fight*, but don't do the usual thing.

Người ta tự hỏi có thể tìm thấy bao nhiêu tính chất chiến đấu của cung bốn trong Sao Hỏa, vốn thường là một hành tinh cung sáu với nhiều tính chất cung một, nhưng có lẽ cũng có cung bốn; và tôi nghĩ mặt cao hơn của hành tinh này có nhiều tính chất cung năm tham gia. Đó là hành tinh màu cam. Nhưng *hãy đứng lên và chiến đấu*, song đừng làm theo cách thông thường.

This is customary. "*And reconcile the armies of the Lord*"—that is a different thing altogether.

Điều này vốn quen thuộc. "*Và hãy hòa giải các đạo quân của Chúa Tể*"—đó lại là một điều hoàn toàn khác.

The call for reconciliation or the fight to reconcile, the fight to bring peace and there are, what do we call sometimes the peaceful warrior as it has been called, or the warrior on behalf of peace.

Lời kêu gọi hòa giải, hay cuộc chiến đấu để hòa giải, cuộc chiến đấu nhằm mang lại hòa bình; và có những người mà đôi khi chúng ta gọi là chiến binh hòa bình, như người ta vẫn gọi, hay chiến binh vì hòa bình.

The motive is entirely different now, because we have reoriented. We are on the path of Monadic return: returning to the soul, returning to the aspect of the monad which remained on its own level. Reconcile all of the contending forces.

Giờ đây, động cơ hoàn toàn khác, bởi chúng ta đã tái định hướng. Chúng ta đang trên con đường trở về với chân thần: trở về với linh hồn, trở về với phương diện của chân thần vẫn ở lại trên cấp độ riêng của mình. Hãy hòa giải tất cả các mãnh lực đang tranh chấp.

Sometimes the armies of the Lord might mean the Army of the Voice, the devic forces which contend and are used by contending human beings.

Đôi khi, các đạo quân của Chúa Tể có thể hàm ý Đạo Quân của Âm Thanh, các mãnh lực thiên thần đang tranh chấp và được những con người đang tranh chấp sử dụng.

As an Aries type, with my father's Mars and Saturn in Aries on my Sun, we used to have this father-son communion. It wasn't happening so often, but we would watch the prize fights together in those days, the battlers, the struggles. I remember one of the gifts my father gave me was a set of boxing gloves. That was, off to a good start.

Là người thuộc kiểu Bạch Dương, với Sao Hỏa và Sao Thổ của cha tôi ở Bạch Dương đồng vị với Mặt Trời của tôi, cha con tôi từng có sự gắn bó như thế này. Điều đó không xảy ra thường xuyên, nhưng vào những ngày ấy, chúng tôi cùng xem các trận tranh giải quyền anh, những võ sĩ, những cuộc vật lộn. Tôi nhớ một trong những món quà cha tặng tôi là một đôi găng tay quyền anh. Thế là có một khởi đầu thuận lợi.

They always talked about the contenders, the heavyweight contender, the middleweight contender, whatever, the one who was seeking to take the throne, to take the championship, the contender. There is an immediate response to contend in the fourth ray. But what is the motive? What is the purpose?

Người ta luôn nói về những người tranh đai, người tranh đai hạng nặng, người tranh đai hạng trung hay hạng nào đó, người đang tìm cách giành ngôi vị, giành chức vô địch, người tranh đai. Cung bốn có một sự đáp ứng tức thì trước việc tranh đấu. Nhưng động cơ là gì? Mục đích là gì?

Reconcile the armies of the Lord.

Hãy hòa giải các đạo quân của Chúa Tể.

Perceive differently, with the opened eye, as it is said in the Integration Formula.

Hãy nhận thức theo một cách khác, bằng con mắt đã mở, như lời trong Công Thức Tích Hợp.

Move on a pace. See truly with the opened eye of inner vision and you will find (*EP II*, fourth ray Technique of Integration)

Hãy tiến lên một bước. Hãy nhìn đúng bằng con mắt linh thị bên trong đã mở, và

ngươi sẽ nhận ra (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung bốn)

that there is no war.

rằng không có chiến tranh.

There is no war. The warring forces seem to war from the point at which you stand. (*EP II*, fourth ray Technique of Integration)

Không có chiến tranh. Các mãnh lực giao chiến dường như đang giao chiến khi nhìn từ nơi ngươi đứng. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung bốn)

See truly with the opened eye of inner vision and you will find, (*EP II*, fourth ray Technique of Integration)

Hãy nhìn đúng bằng con mắt linh thị bên trong đã mở, và ngươi sẽ nhận ra, (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung bốn)

not two but one; not war but peace; not isolation but a heart which rests upon the centre. (*EP II*, fourth ray Technique of Integration)

không phải hai mà là một; không phải chiến tranh mà là hòa bình; không phải cô lập mà là một trái tim an trú nơi trung tâm. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung bốn)

That center point of steadfastness is so important for the fourth ray type. As we are told later, the inner warrior decides, “having done all, to stand.” This was St. Paul’s position.

Điểm trung tâm kiên định ấy rất quan trọng đối với người cung bốn. Như chúng ta được cho biết ở phần sau, chiến binh bên trong quyết định rằng, “sau khi đã làm tất cả, hãy đứng vững”. Đây là lập trường của Thánh Phaolô.

You've done all you can and all you can do now is simply stand steadfastly until the victory emerges through your steadfastness. There is no real battle, only an outer battle.

Các bạn đã làm tất cả những gì có thể, và giờ đây, điều duy nhất các bạn có thể làm là kiên định đứng vững cho đến khi chiến thắng xuất hiện nhờ sự kiên định ấy. Không có trận chiến thực sự nào, chỉ có trận chiến bên ngoài.

Reconcile the armies of the Lord. There is no battle. Force the conflict to subside.

Hãy hòa giải các đạo quân của Chúa Tể. Không có trận chiến nào. Hãy buộc cuộc xung đột lắng xuống.

Notice here force, this is interesting here, apply the will.

Hãy chú ý từ “buộc” ở đây; điều này thú vị: hãy vận dụng ý chí.

The fourth ray and first ray have much in common as DK tells us here and that's

Cung bốn và cung một có nhiều điểm chung, như Chân sư DK cho chúng ta biết ở đây; đó

another hint why when you're looking for a couple of rays to combine and make one of the Rays of Attribute that the first ray will be found in the mix. The first ray will be found and obviously the second ray so closely related to the Fourth. The second ray also is a ray not only of harmony but of unity, the second ray.

là một gợi ý nữa cho thấy tại sao, khi các bạn tìm một cặp cung để kết hợp thành một trong Các cung thuộc tính, cung một sẽ có mặt trong sự kết hợp ấy. Cung một sẽ có mặt, và hiển nhiên cả cung hai, vốn có quan hệ rất mật thiết với cung bốn. Cung hai cũng là một cung không chỉ của sự hài hòa mà còn của sự hợp nhất.

Force the outer conflict to subside so that there can be clarity on the smoky battlefield and you can see what you are doing. There's no real battle here.

Hãy buộc cuộc xung đột bên ngoài lắng xuống để chiến trường đầy khói có thể trở nên quang đãng và các bạn thấy được mình đang làm gì. Ở đây không có trận chiến thực sự nào.

The warring forces seem to war from the point at which you stand. (*EP II*, fourth ray Technique of Integration)

Các mãnh lực giao chiến dường như đang giao chiến khi nhìn từ nơi ngươi đứng. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung bốn)

Be more discerning and force fire by friction to subside in a way, fire by friction to subside. You're not going to win with fire by friction. We can raise all the heat we want in the clash of forces, but there will be no victory. There will only be exhaustion.

Hãy phân biện rõ hơn và, theo một cách nào đó, buộc Lửa ma sát lắng xuống, buộc Lửa ma sát lắng xuống. Các bạn sẽ không chiến thắng bằng Lửa ma sát. Chúng ta có thể tạo ra bao nhiêu sức nóng tùy thích trong sự va chạm của các mãnh lực, nhưng sẽ không có chiến thắng. Chỉ có kiệt sức.

If fire by friction continues, there will be no real victory, only exhaustion.

Nếu Lửa ma sát tiếp tục, sẽ không có chiến thắng thực sự nào, chỉ có kiệt sức.

Force the conflict to subside. This you can do, I suppose, from the steadfast central point, refusing to take sides. We are going to be dealing with a Word of Power: “Two merge with One.” The one already exists. The two exists. It's not two merge and make one. It's two merge with the one that is. That really has to be understood.

Hãy buộc cuộc xung đột lắng xuống. Tôi cho rằng các bạn có thể làm điều này từ điểm trung tâm kiên định, bằng cách từ chối đứng về bên nào. Chúng ta sẽ bàn đến một Quyền năng từ: “Hai hợp nhất với Đấng Duy Nhất.” Đấng Duy Nhất vốn đã hiện hữu. Hai cũng hiện hữu. Không phải hai hợp nhất rồi tạo thành một. Mà là hai hợp nhất với Đấng Duy Nhất vốn hiện hữu. Điều này thực sự cần được thấu hiểu.

There is no battle. Force the conflict to subside.

Không có trận chiến nào. Hãy buộc cuộc xung đột lắng xuống.

Send for the invocation of *the peace of all.* Meditate, and invoke the harmonizing forces.

Hãy thỉnh cầu lời khẩn cầu về hòa bình của tất cả. Hãy tham thiền và khẩn cầu các mãnh lực tạo hài hòa.

Send for the invocation for the peace of all.

Hãy thỉnh cầu lời khẩn cầu cho hòa bình của tất cả.

It is interesting how the wording goes.

Cách diễn đạt này thật thú vị.

It can mean ask that you understand how to invoke the peace of all. Request the right kind of invocation, the right way of invoking the peace of all. Note it is it is all, not just a partial peace. We are looking here at the whole, looking at the whole.

Điều này có thể hàm ý hãy cầu xin để các bạn thấu hiểu cách khẩn cầu hòa bình của tất cả. Hãy thỉnh cầu đúng loại lời khẩn cầu, đúng cách khẩn cầu hòa bình của tất cả. Lưu ý rằng đây là tất cả, chứ không chỉ là hòa bình một phần. Ở đây, chúng ta đang nhìn vào toàn thể, nhìn vào toàn thể.

We are so exhausted with battle. Real peace, I think we can say, is an energizer. What is the greatest source of energy on our planet? It's Shamballa and it's also the center of pure and perfect peace in the planetary sense.

Chúng ta đã quá kiệt sức vì chiến đấu. Tôi nghĩ có thể nói rằng hòa bình đích thực là một nguồn tiếp sinh lực. Nguồn năng lượng lớn nhất trên hành tinh chúng ta là gì? Đó là Shamballa, và theo nghĩa hành tinh, nơi ấy cũng là trung tâm của hòa bình thuần khiết và hoàn hảo.

Its outgoing energy may cause war, but Shamballa itself is the center of peace, because it is trying to get all things into archetypal alignment with the purpose which vibrates within itself. *Send for the invocation* of *the peace of all* from your steadfast central position with all around you quieted. In the quiet, you can invoke properly.

Năng lượng phát ra từ Shamballa có thể gây ra chiến tranh, nhưng chính Shamballa là trung tâm của hòa bình, bởi nơi ấy đang cố gắng đưa mọi sự vào sự chỉnh hợp với nguyên mẫu, phù hợp với mục đích đang rung động bên trong mình. *Hãy thỉnh cầu lời khẩn cầu về hòa bình của tất cả* từ vị trí trung tâm kiên định của các bạn, khi mọi thứ chung quanh đã lắng dịu. Trong tĩnh lặng, các bạn có thể khẩn cầu đúng cách.

Form out of two, the Blessed One looked both ways, right? *He stood midway, looking two ways*: two faces. Two faces looking on either side to see whether where the next assault might be coming from. He stands in the center, but it's not a stable position at all.

Hãy tạo nên từ hai, Đấng Chân Phúc đã nhìn về cả hai phía, đúng không? *Y đứng ở giữa, nhìn về hai phía*: hai gương mặt. Hai gương mặt nhìn sang hai bên để xem đợt tấn công tiếp theo có thể đến từ đâu. Y đứng ở trung

tâm, nhưng đó hoàn toàn không phải một vị trí ổn định.

At first, *he stood midway looking two ways*. It's a position of vulnerability. The two forces could just clash and you would be completely overcome. It's not a position of strength as it is later when you become the true steadfast warrior.

Thoạt đầu, *y đứng ở giữa, nhìn về hai phía*. Đó là một vị trí dễ bị tổn thương. Hai mãnh lực có thể cứ thế va vào nhau, và các bạn sẽ hoàn toàn bị áp đảo. Đó không phải một vị trí có sức mạnh như về sau, khi các bạn trở thành chiến binh kiên định đích thực.

Send for the invocation for the peace of all form out of two opposing sides, *one army of the Lord* realizing that the tendencies of both sides are needed. Realize that the energic tendencies of both sides are needed in the process of union. We seek the power of union, the harmony of union, and we will see the victory of union. Not a battle anymore, in the process of union because we do seek we seek the power of union, the harmony of union, and we will see the victory of union.

Hãy thỉnh cầu lời khẩn cầu cho hòa bình của tất cả, hãy tạo nên từ hai phía đối lập *một đạo quân của Chúa Tể*, nhận ra rằng các khuynh hướng của cả hai phía đều cần thiết. Hãy nhận ra rằng các khuynh hướng năng lượng của cả hai phía đều cần thiết trong tiến trình hợp nhất. Chúng ta tìm kiếm quyền năng của sự hợp nhất, sự hài hòa của sự hợp nhất, và chúng ta sẽ thấy chiến thắng của sự hợp nhất. Trong tiến trình hợp nhất, không còn trận chiến nữa, bởi chúng ta quả thực tìm kiếm quyền năng của sự hợp nhất, sự hài hòa của sự hợp nhất, và chúng ta sẽ thấy chiến thắng của sự hợp nhất.

Form out of two hitherto opposing sides, *one army of the Lord* and now there is one army that can carry out the will of the Lord, in this case, the Planetary Logos or Sanat Kumara.

Hãy tạo nên từ hai phía cho đến nay vẫn đối lập *một đạo quân của Chúa Tể*; và giờ đây có một đạo quân có thể thực hiện ý chí của Chúa Tể, trong trường hợp này là Hành Tinh Thượng đế hay Sanat Kumara.

But as long as, it's like as a disciple you can't really be used as long as you're fighting with yourself, how can you carry out effectively the will of the soul according to the Divine Plan? When you're on the battlefield contending all the time between the high and the low and the right and the left and so forth, how can you carry out the will to peace, the will to synthesis of Sanat Kumara? You can't. If we unite all the forces into one, we can form one harmonious army which can carry out the will of Sanat Kumara.

Nhưng chừng nào, với tư cách một đệ tử, các bạn còn chiến đấu với chính mình thì các bạn chưa thể thực sự được sử dụng; làm sao các bạn có thể thực hiện hữu hiệu ý chí của linh hồn theo Thiên Cơ? Khi ở trên chiến trường, luôn tranh đấu giữa cao và thấp, phải và trái, vân vân, làm sao các bạn có thể thực hiện ý chí hướng đến hòa bình, ý chí hướng đến tổng hợp của Sanat Kumara? Các bạn không thể. Nếu hợp nhất tất cả các mãnh lực thành một, chúng ta có thể tạo nên một đạo quân hài hòa có thể thực hiện ý chí của Sanat Kumara.

We form one harmonious army which can carry out the will of Sanat Kumara in an effective way. The new harmony of oneness will not divide and waste the forces of Sanat Kumara's will. You know it is if you throw something into the blender, it's going to get all destroyed. if you throw something perfect and beautiful onto the battlefield, it's going to be ripped apart. In other words, it cannot express.

Chúng ta tạo nên một đạo quân hài hòa có thể thực hiện hữu hiệu ý chí của Sanat Kumara. Sự hài hòa mới của nhất thể sẽ không chia cắt và làm hao phí các mãnh lực thuộc ý chí của Sanat Kumara. Các bạn biết đấy, nếu ném thứ gì vào máy xay, nó sẽ bị nghiền nát. Nếu ném một thứ hoàn hảo và đẹp đẽ ra chiến trường, nó sẽ bị xé tan. Nói cách khác, nó không thể biểu hiện.

This will of Sanat Kumara descends or the will of the monad for that matter descends into a harmonized field and can therefore be expressed because nothing is going to oppose this descending will. Rather, we're waiting for this descending will. In a harmonious condition, we await the descending will and can accept it without disturbance.

Ý chí này của Sanat Kumara giáng xuống, hay ý chí của chân thần cũng vậy, giáng xuống một trường đã hài hòa, nên có thể biểu hiện vì không có gì chống lại ý chí đang giáng xuống này. Trái lại, chúng ta đang chờ đợi ý chí ấy. Trong trạng thái hài hòa, chúng ta chờ đợi ý chí giáng xuống và có thể tiếp nhận mà không bị xáo trộn.

Let victory, that's what the fourth ray type is always looking for, but it's not the victory of one of the pairs of opposites of the other. Not the victory of one of the pairs of opposites or the other, but the victory of the One, who in this case is Sanat Kumara, or whatever the One may represent. We are looking for the victory of the One. "Two merge with One"—

Hãy để chiến thắng—đó là điều người cung bốn luôn tìm kiếm, nhưng không phải chiến thắng của cực này hay cực kia trong cặp đối lập. Không phải chiến thắng của cực này hay cực kia trong cặp đối lập, mà là chiến thắng của Đấng Duy Nhất, trong trường hợp này là Sanat Kumara, hoặc bất cứ điều gì mà Đấng Duy Nhất có thể đại diện. Chúng ta đang tìm kiếm chiến thắng của Đấng Duy Nhất. "Hai

the One that is. It is this One that has to have the victory.

hợp nhất với Đấng Duy Nhất"—Đấng Duy Nhất vốn hiện hữu. Chính Đấng Duy Nhất này phải giành chiến thắng.

Let victory crown the efforts of the Blessed One by harmonizing all.

Hãy để chiến thắng đội vương miện cho những nỗ lực của Đấng Chân Phúc bằng cách làm cho tất cả hài hòa.

It is a bit like the monad returning to the crown of the Planetary Logos as a jewel in the crown.

Điều này hơi giống chân thần trở về vương miện của Hành Tinh Thượng đế như một viên ngọc trên vương miện.

Great Britain used to call India that. I wonder which way it really goes in the long run.

Anh Quốc từng gọi Ấn Độ như thế. Tôi tự hỏi, về lâu dài, điều đó thực sự sẽ diễn ra theo chiều nào.

Crown the efforts of the Blessed One by harmonizing all. It is the eventual return of the monad in extension to the crown of the Planetary Logos, where it really belongs.

Đội vương miện cho những nỗ lực của Đấng Chân Phúc bằng cách làm cho tất cả hài hòa. Đó là sự trở về sau cùng của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng với vương miện của Hành Tinh Thượng đế, nơi chân thần thực sự thuộc về.

Every monad is in a way a jewel in the crown of the great Lord, the Planetary Logos. I guess every hierarch, every head of a hierarchy, every king wears a crown. In that crown, there will be place for all the entities which are ruled by the king, and these entities really being a part of himself as the place of the jewel in the crown shows.

Theo một nghĩa nào đó, mỗi chân thần là một viên ngọc trên vương miện của Chúa Tể vĩ đại, Hành Tinh Thượng đế. Tôi cho rằng mỗi vị đứng đầu, mỗi vị lãnh đạo một hệ thống thứ bậc, mỗi vị vua đều đội vương miện. Trong vương miện ấy sẽ có chỗ cho tất cả các thực thể do vị vua cai quản, và những thực thể này thực sự là một phần của chính vị ấy, như vị trí của viên ngọc trên vương miện cho thấy.

Let victory crown the efforts of the Blessed One by harmonizing all. It's a victory in peace, a victory in oneness, a victory in unity. There is no victory unless two become one for this Monadic type.

Hãy để chiến thắng đội vương miện cho những nỗ lực của Đấng Chân Phúc bằng cách làm cho tất cả hài hòa. Đó là chiến thắng trong hòa bình, chiến thắng trong nhất thể, chiến thắng trong hợp nhất. Đối với kiểu chân thần này, sẽ không có chiến thắng trừ khi hai trở thành một.

Peace lies behind the warring energies. It is another way of saying that Shamballa lies behind all contending forces. When they appreciate the value of each for the whole, they will no longer battle but settle into the condition of a purpose-reflecting harmony.

Hòa bình nằm đằng sau các năng lượng giao chiến. Đó là một cách khác để nói rằng Shamballa nằm đằng sau mọi mãnh lực đang tranh chấp. Khi các mãnh lực ấy nhận ra giá trị của từng mãnh lực đối với toàn thể, chúng sẽ không còn chiến đấu mà an định trong trạng thái hài hòa phản ánh mục đích.

The Monadic extension can finally return in victory to the crown when he leaves behind a condition in which all has been harmonized, or perhaps when he sees that all is really in harmony and that the battle is only in apparency, due to ignorance and the dualistic mind of the lower worlds. Somehow behind it all, these forces which are really ultimately the forces of Shamballa are actually going to be arranged into a peace. If they are arranged archetypally, they will reflect the peace of Shamballa.

Phần mở rộng của chân thần cuối cùng có thể trở về đỉnh cao trong chiến thắng khi để lại phía sau một trạng thái mà trong đó mọi sự đã được hài hòa, hoặc có lẽ khi nhận thấy rằng mọi sự thực sự đều hài hòa và cuộc chiến chỉ tồn tại ở vẻ ngoài, do vô minh và thể trí nhị nguyên của các cõi thấp. Bằng cách nào đó, đằng sau tất cả những điều ấy, các mãnh lực này, vốn xét đến cùng thực sự là các mãnh lực của Shamballa, sẽ được sắp xếp để tạo nên hòa bình. Nếu được sắp xếp theo nguyên mẫu, chúng sẽ phản ánh sự bình an của Shamballa.

By harmonizing the warring energies, we are approximating the harmonious purpose held within Shamballa.

Bằng cách hài hòa các năng lượng giao tranh, chúng ta đang tiến gần đến mục đích hài hòa được gìn giữ trong Shamballa.

The Lord of the World is sometimes called the first Kumara, but sometimes called the fourth Kumara. He is the Logos in a way of the fourth planet whose symbol is the cross. As the cross is encircled, which is the symbol of Earth, it's the symbol of the harmonizing of the contending directions, four directions of the cross. The circle synthesizes them, harmonizes them, well harmonizes, unifies, and synthesizes in that order.

Đức Chúa Tể Thế Giới đôi khi được gọi là vị Kumara thứ nhất, nhưng đôi khi lại được gọi là vị Kumara thứ tư. Theo một nghĩa nào đó, Ngài là Thượng đế của hành tinh thứ tư, có biểu tượng là thập giá. Khi thập giá nằm trong một vòng tròn, tạo thành biểu tượng của Trái Đất, đó là biểu tượng của sự hài hòa các hướng đối nghịch, tức bốn hướng của thập giá. Vòng tròn hài hòa, hợp nhất rồi tổng hợp chúng, theo đúng thứ tự ấy.

Let victory crown the efforts—and it will take effort—of this monad, because there are many adjustments to be made in this fight for peace.

Cầu mong chiến thắng tôn vinh những nỗ lực—và sẽ cần đến nỗ lực—của chân thần này, vì có nhiều điều cần điều chỉnh trong cuộc đấu tranh vì hòa bình này.

It's not just done automatically, it's not done magnetically. One has to engage in order to help create the peace, but of course invoking the right forces goes a long way towards the necessary harmonization.

Điều ấy không tự động xảy ra, cũng không diễn ra nhờ từ tính. Người ta phải dấn thân để góp phần tạo dựng hòa bình, nhưng dĩ nhiên, việc khẩn cầu đúng các mãnh lực sẽ góp phần rất lớn vào sự hài hòa cần thiết.

The goal is appreciation of the value of all contending forces or energies. In other words, every energy, even if contending, has its place in a harmonized whole. Every contending energy has its place in a harmonized whole and this is realized.

Mục tiêu là nhận thức được giá trị của mọi mãnh lực hay năng lượng đối nghịch. Nói cách khác, mỗi năng lượng, dù đối nghịch, đều có vị trí của mình trong một tổng thể hài hòa. Mỗi năng lượng đối nghịch đều có vị trí của mình trong một tổng thể hài hòa, và người ta nhận ra điều này.

That very realization and bringing that realization to others as peacemakers often do, showing what the common ground is and showing how each can mutually benefit the other, will bring a condition of peace between the previously contending forces. It is a perception, a valuation or valuing of the previously contending forces.

Chính sự nhận biết ấy, cùng với việc giúp người khác nhận biết như vậy, như những người kiến tạo hòa bình thường làm, bằng cách chỉ ra nền tảng chung và cách mỗi bên có thể mang lại lợi ích cho bên kia, sẽ đem đến một trạng thái hòa bình giữa các mãnh lực trước kia đối nghịch. Đó là sự nhận thức, sự đánh giá hay ghi nhận giá trị của các mãnh lực trước kia đối nghịch.

Instead of looking both ways—"The Blessed One rushed forth to combat" and "He saw existence as two warring forces"—instead of that perception of two warring forces, there must supervene the perception of two mutually beneficial forces. This is necessary, and it is the perception which the realized fourth ray monad can convey to others.

Thay vì nhìn về cả hai phía—"Đấng Chân Phúc lao vào chiến đấu" và "Ngài thấy sự hiện hữu là hai mãnh lực giao tranh"—thay cho nhận thức về hai mãnh lực giao tranh ấy, phải xuất hiện nhận thức về hai mãnh lực mang lại lợi ích cho nhau. Điều này là cần thiết, và đó là nhận thức mà chân thần cung bốn đã chứng nghiệm có thể truyền đạt cho những người khác.

DK once said there is no cause for real concern because the fourth ray is coming, and its tendencies to harmony and peace are coming as well. We are supposed to enter an era, symbolically, of a thousand years of peace, when Satan, the lower nature, will be bound for a thousand years. We do not know what a thousand years really means. I do not think it is literal Earth years. But the binding

Chân sư DK từng nói rằng không có lý do gì để thực sự lo ngại, vì cung bốn đang đến, và những khuynh hướng hướng tới sự hài hòa và hòa bình của cung này cũng đang đến. Theo nghĩa biểu tượng, chúng ta được cho là sẽ bước vào một kỷ nguyên hòa bình kéo dài một nghìn năm, khi Satan, tức bản chất thấp, sẽ bị trói buộc trong một nghìn năm. Chúng ta không biết một nghìn năm thực sự

of the warring forces, the lower nature, is coming under the fourth ray appearing in its Monadic nature from 2025 onward. We just have to live through the next 12 years, when the battle between irrational, contending idealisms is threatening the life of humanity itself in a nuclear age.

có nghĩa là gì. Tôi không nghĩ đó là những năm trên Trái Đất theo nghĩa đen. Nhưng việc trói buộc các mãnh lực giao tranh, tức bản chất thấp, đang đến dưới tác động của cung bốn, vốn xuất hiện trong bản chất chân thần của nó từ năm 2025 trở đi. Chúng ta chỉ cần sống qua 12 năm sắp tới, khi cuộc chiến giữa những hệ lý tưởng phi lý, đối nghịch nhau đang đe dọa sự sống của chính nhân loại trong thời đại hạt nhân.

I want to read this. I guess I identify with it. I have been thinking of myself more and more on the sixth ray, and I have a lot of that, but I also somehow identify with this fourth ray position and maybe can put a little drama into it. I will try to read it in a fairly neutral manner. The fourth ray stanza for the Blessed One.

Tôi muốn đọc đoạn này. Tôi đoán là tôi đồng hoá mình với nó. Tôi ngày càng nghĩ mình thuộc cung sáu, và tôi có rất nhiều đặc điểm của cung ấy, nhưng bằng cách nào đó, tôi cũng đồng hoá mình với lập trường cung bốn này và có lẽ có thể đưa vào một chút kịch tính. Tôi sẽ cố gắng đọc theo cách khá trung tính. Bài kệ cung bốn dành cho Đấng Chân Phúc.

"The Blessed One rushed forth to combat. He saw existence as two warring forces, and fought them both. Loaded with the panoply of war, he stood midway, looking two ways. The clash of battle, the many weapons he had learned to use, the longing not to fight, the thrill of finding those he fought were but brothers and himself, the anguish of defeat, the paean of his victory,—these held him down.

"Đấng Chân Phúc lao vào chiến đấu. Ngài thấy sự hiện hữu là hai mãnh lực giao tranh, và chiến đấu với cả hai. Mang đầy đủ chiến cụ, Ngài đứng ở giữa, nhìn về hai phía. Tiếng giao tranh dữ dội, nhiều loại vũ khí Ngài đã học cách sử dụng, niềm khao khát không phải chiến đấu, nỗi xúc động khi khám phá rằng những người Ngài chiến đấu chống lại chỉ là các huynh đệ và chính mình, nỗi đau đớn vì thất bại, khúc khải hoàn ca mừng chiến thắng của Ngài,—những điều ấy đã ghìm Ngài xuống.

The Blessed One paused and questioned: 'Whence come the victory and whence defeat? Am I not the Blessed One Himself? I will invoke the angels to my aid.'

Đấng Chân Phúc dừng lại và tự hỏi: 'Chiến thắng từ đâu đến, và thất bại từ đâu đến? Chẳng phải Tôi chính là Đấng Chân Phúc sao? Tôi sẽ khẩn cầu các thiên thần đến trợ giúp Tôi.'

The trumpet sound went forth: 'Rise up and fight, and reconcile the armies of the Lord. There is no battle. Force the conflict to subside; send for the invocation for the peace

Tiếng kèn vang lên: 'Hãy đứng lên chiến đấu và hòa giải các đạo quân của Chúa Tể. Không có cuộc chiến nào cả. Hãy buộc xung đột lắng xuống; hãy cất lời khẩn cầu hòa bình cho tất

of all; form out of two, one army of the Lord; let victory crown the efforts of the Blessed One by harmonising all. Peace lies behind the warring energies.'"

cả; từ hai đạo quân, hãy tạo thành một đạo quân của Chúa Tể; hãy để chiến thắng tôn vinh những nỗ lực của Đấng Chân Phúc bằng cách hài hòa tất cả. Sự bình an nằm sau các năng lượng giao tranh.'"

The archetypal peace of Shamballa lies behind the warring energies, and all energies have to be arranged in harmony to reflect this peace.

Sự bình an nguyên mẫu của Shamballa nằm sau các năng lượng giao tranh, và mọi năng lượng phải được sắp xếp hài hòa để phản ánh sự bình an này.

More and more we're going to find those who have this will to harmony and do not take sides and fight to the death for one side or the other, but see both sides as necessary, the valuing of all the contending forces or at least the better aspects of all the contending forces, even spirit and matter. Matter is not bad, spirit is not the only good. They are both aspects of each other and this to the occultist is obvious.

Chúng ta sẽ ngày càng gặp nhiều người có ý chí hướng tới sự hài hòa này, những người không đứng về phe nào và chiến đấu đến cùng cho bên này hay bên kia, mà thấy cả hai bên đều cần thiết, ghi nhận giá trị của mọi mãnh lực đối nghịch, hoặc ít nhất là những phương diện tốt đẹp hơn của mọi mãnh lực đối nghịch, kể cả tinh thần và vật chất. Vật chất không xấu, và tinh thần không phải là điều tốt đẹp duy nhất. Cả hai đều là những phương diện của nhau, và đối với nhà huyền bí học, điều này là hiển nhiên.

Then, those of you who feel your Monadic ray or submonadic ray may be the fourth ray, how does this speak to you even if your soul is on the fourth ray? This can even tell you something about a fourth ray personality. It can reflect in all the different fields.

Vậy thì, với những ai trong các bạn cảm thấy cung chân thần hoặc cung phụ của chân thần mình có thể là cung bốn, điều này nói lên điều gì với các bạn, ngay cả khi linh hồn các bạn thuộc cung bốn? Điều này thậm chí có thể cho các bạn biết đôi điều về một phàm ngã cung bốn. Nó có thể phản ánh trong tất cả các lĩnh vực khác nhau.

I would suggest that many take the new TARA test that Rick Good and I have put together. It's a long test, it's very demanding test, but it's very thorough. Look up TARA and how to find it online, and get into the process of seeing what some of these higher rays in your makeup may be.

Tôi đề nghị nhiều người làm bài trắc nghiệm TARA mới mà Rick Good và tôi đã cùng xây dựng. Đây là một bài trắc nghiệm dài, đòi hỏi rất nhiều, nhưng rất toàn diện. Hãy tra cứu TARA và cách tìm bài trắc nghiệm này trên mạng, rồi bắt đầu tiến trình tìm hiểu xem một số cung cao hơn trong cấu tạo của các bạn có thể là những cung nào.

We may be a long way from really being able to express them fully, but already the hint of

Có thể chúng ta còn rất lâu mới thực sự biểu lộ được trọn vẹn các cung ấy, nhưng tôi nghĩ

what they are can be found, I think, in our nature.

ngay từ bây giờ, trong bản chất của chúng ta đã có thể tìm thấy những dấu hiệu cho biết đó là những cung nào.

It looks like I am doing about one per one-hour program. They're getting longer as we go, you see. The first and the second stanzas were quite short.

Có vẻ như tôi đang bình giảng khoảng một bài kệ trong mỗi chương trình kéo dài một giờ. Các bạn thấy đấy, càng đi tiếp, các bài kệ càng dài hơn. Bài kệ thứ nhất và thứ hai khá ngắn.

This is the end of Blessed Ones Webinar Commentary six, *Esoteric Psychology II*, page 37.

Đây là phần kết thúc của buổi Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc thứ sáu, *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 37.

We will begin Blessed Ones Webinar Commentary seven on page 37 of *Esoteric Psychology II* and do the others. They are very interesting, so we will carry on from here. All the best, see you soon.

Chúng ta sẽ bắt đầu buổi Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc thứ bảy ở trang 37 của *Tâm Lý Học Nội Môn II* và tiếp tục với các bài kệ còn lại. Các bài ấy rất thú vị, nên chúng ta sẽ tiếp tục từ đây. Chúc các bạn mọi điều tốt đẹp, hẹn sớm gặp lại.

Commentary EPII - Blessed Ones 007

Tóm Tắt

Đấng Chân Phúc và cuộc hành hương của Chân Thần

Bài kệ cung năm trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, trang 37–38, trình bày hành trình đi xuống rồi trở về của Đấng Chân Phúc. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, chủ thể này là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, dù bài kệ cũng có thể áp dụng cho cung linh hồn. Linh hồn đang nhập thể và phàm ngã đều là những biểu hiện qua đó Chân Thần trải nghiệm; ngay trong ba cõi thấp, đơn vị tâm thức cốt yếu vẫn là sự phóng chiếu của Chân Thần.

Nghịch lý vô minh của cung năm

Đấng Chân Phúc cung năm xuất hiện trong vô minh, trái ngược với ánh sáng và tri thức vốn thuộc về Chân Thần trên cõi riêng. Sự đi xuống năm cõi tiến hóa nhân loại và siêu nhân loại khiến tâm thức bị giới hạn, mất phương hướng và không còn cảm nhận nguồn sáng chân thần. Cụm từ "bóng tối sâu thẳm của tinh thần" được hiểu là tinh thần rơi vào trạng thái tối tăm xa lạ, chứ không phải mất bản chất tinh thần. Độ chói sáng của Đấng Chúa Tể Cung năm còn được liên hệ, như một khả năng tương ứng, với mức khai mở đặc biệt cao của Sao Kim.

Tư duy nhân quả và giới hạn của giác quan

Cung năm cần nhận ra những quan hệ hợp lý, có thể hiểu và dự đoán giữa các hiện tượng, nên sự hỗn độn của thế giới giác quan gây thất vọng sâu sắc. Việc truy tìm nguyên nhân liên tục đặt câu hỏi về nguyên nhân của mỗi kết quả, rồi nguyên nhân đứng sau nguyên nhân ấy. Tuy nhiên, tâm thức còn hướng ngoại và ở trong Phòng Vô Minh chưa biết tìm vào bên trong; quá trình nhận ra một thế giới nội tại có thể đòi hỏi hàng triệu năm. Các giác quan cũng hoạt động trên cõi cảm dục và cõi trí, nhưng điểm xuất phát ở đây chủ yếu là cõi hồng trần đậm đặc.

Những sợi năng lượng trong y phục của Thượng đế

Các sợi dệt nên y phục bên ngoài của Thượng đế tượng trưng cho những năng lượng và mãnh lực kết hợp thành hình tướng. Nhiều đường có thể dẫn về trung tâm của mạng lưới vĩnh cửu, nhưng sự phức tạp của các hình tướng che khuất nguyên nhân trung tâm. Kỹ Thuật Tích Hợp cung năm, được liên hệ với trang 169, diễn tả cùng một bế tắc: có thể khám phá các bí nhiệm của hình tướng mà vẫn không xuyên thấu Bí Nhiệm phía sau chúng. Hình ảnh không thấy rừng vì quá chú ý từng cây minh họa giới hạn của cách tiếp cận thuần trí cụ thể.

Khoa học và sự tiếp cận thế giới dĩ thái

Khoa học cung năm ban đầu khảo sát vật chất rắn, lỏng và khí, rồi dần mở rộng sang thế giới dĩ thái qua vật lý tiên tiến, vật lý hạt và y học năng lượng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, một số nhà tư tưởng tiên tiến đang tiếp cận lại khả năng tồn tại của dĩ thái sau khi khoa học từng gạt bỏ khái niệm này hơn một thế kỷ trước. Một khả năng được nêu là những người phát triển nhất thời Atlantis đã tiếp cận dĩ thái bằng tư duy, còn sự làm việc với dĩ thái thời Lemuria phần lớn diễn ra thiếu ý thức. Điểm khác biệt hiện nay là nỗ lực hiểu dĩ thái bằng nhận thức khoa học rõ ràng hơn.

Cung năm và các phản chiếu của Vũ Trụ Trí

Cung năm không chỉ liên quan đến trí cụ thể mà còn có phương diện cao nối với thượng trí và trí tuệ trên cõi atma. Cõi atma là cõi thứ ba tính từ trên xuống và thứ năm tính từ dưới lên, trong khi

cõi trí có vị trí ngược lại: thứ năm từ trên xuống và thứ ba từ dưới lên. Những tương ứng với số ba và số năm được dùng để nhận diện các phản chiếu của Vũ Trụ Trí trên cõi hồng trần vũ trụ. Chính Vũ Trụ Trí không được đặt trên cõi này; chỉ những phản chiếu của nó hiện diện tại đây.

Nỗi sợ vô minh và sự quy hồi các cung

Khi không tìm được nguyên nhân và đánh mất cảm nhận về chính mình, chủ thể cung năm rơi vào sợ hãi; nỗi sợ đặc trưng ở đây là sợ không biết. Khái niệm Chân Thần cung năm cần được hiểu trong quan hệ với ba cung chân thần chính là cung một, cung hai và cung ba. Sự quy hồi được mô tả theo chuỗi bảy về ba, ba về hai, hai về một rồi một về không. Ví dụ ở Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, quyển II, trang 518, hai loại linh hồn cung hai là bác ái và minh triết trở thành ba khi loại bác ái phân thành bác ái thuần túy và loại nhà huyền bí học chuyên làm việc với chi tiết.

Quan hệ giữa cung ba và cung năm

Hình ảnh dệt và tạo mô hình vốn đặc trưng cho cung ba lại xuất hiện nhiều trong bài kệ cung năm, cho thấy mối liên hệ gần gũi giữa hai cung. Tâm Lý Học Nội Môn, quyển I, trang 211–212, nêu điểm chung là sự nghiên cứu chi tiết hết sức công phu và tỉ mỉ, dù trong triết học, toán học cao cấp hay khoa học thực hành. Cả hai cung đều tìm tri thức qua việc khảo sát cấu trúc và quan hệ giữa các thành phần. Tuy nhiên, yêu cầu "dệt một mô hình khác" đánh dấu nhu cầu vượt khỏi cách nhận thức đang gây bối rối.

Dệt lại bộ máy nhận thức

Theo cách lý giải được đề xuất, "một y phục khác" không có nghĩa Hành Tinh Thượng đế phải dệt lại thế giới, mà là con người cần tái cấu trúc bộ máy nhận thức để thấy mô hình vốn có trong thế giới ấy. Kính thiên văn và kính hiển vi minh họa khả năng tạo những bộ máy mở rộng giác quan, làm hiển lộ các thực tại trước đó vô minh che khuất. Tương tự, một kiểu tư duy và những cấu trúc mới có thể giúp khám phá Bí Nhiệm phía sau các bí nhiệm. Đây là bước chuyển từ sự giáng hạ tiến hoá sang hành trình thăng thượng tiến hoá.

Sự hướng nội và lời khẩn cầu

Khi năng lực phân tích không còn tìm được lối thoát, chủ thể vốn hướng ngoại bắt đầu tìm một nguồn hiểu biết bên trong. Lời xin được chỉ một cách dệt khác cho thấy sự nhận biết sơ khởi về một phương diện cao hơn có khả năng hướng dẫn. Sự tuyệt vọng trở thành lời khẩn cầu, tương ứng với tiếng kêu xin chìa khóa sau khi thừa nhận không thể tiếp tục bằng sức riêng. Đáp ứng đến từ nguồn ở trên và bên trong, mở ra một phương thức nhận thức mới.

Linh từ tam phân và ba trí hợp nhất

Linh từ phát ra trong hình thức tam phân được liên hệ với Quyền năng từ cung năm: "Ba trí hợp nhất". Một cách hiểu được đề xuất là linh từ tác động qua trí cụ thể, Con của Trí Tuệ và trí trừu tượng. Những khả năng phân chia khác cũng được cân nhắc, vì phạm vi rộng hơn còn gồm trí trực giác và trí tuệ Niết Bàn phản chiếu Vũ Trụ Trí. Âm thanh tam phân gợi lên một linh ảnh rõ ràng trong thể trí và sự tưởng tượng, cho thấy có một con đường vượt khỏi những thế giới quen thuộc.

Con đường chưa biết và Thiên Thần của Hiện Diện

Con đường chưa biết dẫn vượt qua Hoa Sen Chân Ngã, qua antahkarana vào Tam Nguyên Tinh Thần và hướng tới Chân Thần trong các cõi dĩ thái vũ trụ. Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ lối này, vừa che khuất vừa giúp mặc khải cửa vào Hiện Diện chân thần. Trí tuệ sắc bén nhận ra bản chất linh hồn, cấu trúc Hoa Sen Chân Ngã và lối xuyên qua cấu trúc ấy. Sự canh giữ được so sánh

với một tương ứng cao hơn của lưới dĩ thái ở vùng đầu, vốn phải được xuyên qua để tiếp cận các cõi cao.

Phân biệt Thái dương Thiên Thần và Thiên Thần của Hiện Diện

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, cần phân biệt Thái dương Thiên Thần với Thiên Thần của Hiện Diện trong con người, dù cách phân biệt này còn cần khảo xét. Thái dương Thiên Thần là một Sinh Mệnh cao cả, một nirvani trở lại từ Đại giai kỳ sinh hóa trước, thấm nhuần Bồ đề và đã trải qua sự huấn luyện trên cõi cảm dục vũ trụ. Thiên Thần của Hiện Diện được hiểu là cấu trúc năng lượng chân ngã của con người, liên hệ trực tiếp với Chân Thần và nhận sự nâng đỡ từ một phần năng lượng của Thái dương Thiên Thần. Vì vậy, thiên thần được bài kệ gọi là "cái bóng của Đấng Chân Phúc" phù hợp với cấu trúc này hơn là với Thái dương Thiên Thần, vốn có Chân Thần riêng.

Cánh cửa vàng và vầng ánh sáng chói vàng

Cánh cửa vàng được đồng nhất với vầng ánh sáng chói vàng che khuất Mặt Trời Tinh Thần chân thật, hình ảnh xuất hiện trong Gayatri và Luận về Chánh Thuật, trang 59–60. Xuyên qua vầng sáng ấy nghĩa là vượt khỏi giới hạn của thể nguyên nhân trong tâm thức để đứng trong Hiện Diện của Chân Thần. Việc ngước mắt hướng đến những khả năng siêu việt biểu thị sự chuyển từ linh hồn sang tinh thần, từ nhị nguyên sang hợp nhất và tổng hợp. Một điểm được lưu ý về trình tự bài kệ là, xét theo nhân quả, phải đi qua cánh cửa trước khi có thể thực sự đứng trong Hiện Diện.

Bảo Ngọc Trong Hoa Sen và lần điểm đạo thứ tư

Cánh cửa mở được diễn giải là Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, hay lửa trung tâm, qua đó Chân Thần-trong-sự-mở-rộng có thể trở về nguồn. Đến lần điểm đạo thứ tư, các cánh hoa tổng hợp mới mở đủ để bộc lộ Bảo Ngọc và cho phép đi vào sự tổng hợp của lửa trung tâm. Ba cánh hoa tổng hợp được mô tả có sắc vàng trong suốt, liên kết hình ảnh cánh cửa vàng với cửa vào lửa trung tâm. Sau đó Hoa Sen Chân Ngã tiêu tan, còn Thái dương Thiên Thần rút khỏi cấu trúc đã nâng đỡ.

Vị trí bí nhiệm của lửa trung tâm

Một vấn đề chưa được giải quyết là lửa trung tâm dường như có vị trí giữa cõi phụ cao nhất của cõi trí và cõi phụ thấp nhất của cõi Bồ đề, trong khi thể nguyên nhân của điểm đạo đồ chỉ ở cõi phụ thứ hai của cõi trí. Sự chênh lệch này dẫn đến giả thuyết rằng Bảo Ngọc hoặc lửa trung tâm không hoàn toàn thuộc cấu trúc thể nguyên nhân. Nó có thể là một cấu trúc tinh thần riêng, làm trung gian cho sự đi xuống và trở về của Chân Thần. Khả năng Chân Thần trước hết đi xuống cõi thượng trí cũng được nêu như một vấn đề cần tiếp tục khảo sát.

Sự rút lui của thiên thần và các trung tâm thái dương

Sau sự tan rã của Hoa Sen Chân Ngã, Thái dương Thiên Thần được hình dung trở về nguồn ít nhất là tạm thời trong trái tim Mặt Trời, hoặc có thể trong Mặt trời Tinh thần Trung Ương. Một giả thuyết liên hệ bản chất chân ngã của Thái dương Thượng đế với một trung tâm tim dĩ thái phản chiếu trên cõi chân thần. Tương tự, Chân Thần của Thái dương Thượng đế có thể phản chiếu qua trung tâm đầu dĩ thái trên cõi tối cao của cõi hồng trần vũ trụ. Những liên hệ này được trình bày như suy luận về các tương ứng giữa cấu trúc cao và thấp.

Đấng Chân Phúc vẫn tồn tại

Sự tồn tại của Đấng Chân Phúc sau khi thể nguyên nhân tiêu tan và Thái dương Thiên Thần rút lui là căn cứ then chốt để nhận diện Đấng ấy với Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Chân Thần trên cõi riêng và phần mở rộng đang hành hương đều được gọi là Đấng Chân Phúc; cao và thấp thực chất là

một. Hình ảnh trong Bhagavad Gita 10.42 về việc thấm nhuần vũ trụ bằng một phần của mình mà vẫn tồn tại minh họa khả năng vừa an trụ tại nguồn vừa hiện diện trong các cõi đậm đặc. Do đó, sự giải thoát không chấm dứt chủ thể cốt yếu mà đưa chủ thể ấy vào ánh sáng cao siêu hơn.

Các chặng trở về nguồn chân thần

Hành trình trở về được phác họa từ việc đi vào Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, tái định tâm trong atma–Bồ đề, rồi cuối cùng tái hấp thu vào Chân Thần trên cõi chân thần. Khả năng một "thể nguyên nhân atma" cũng phải tan rã được nêu như giả thuyết về giai đoạn cao hơn. Ánh sáng chói lòa của Bảo Ngọc được liên hệ với Vulcan, hành tinh cai quản các bảo ngọc và có vai trò trong những cuộc điểm đạo cao. Ảnh hưởng thuần khiết của Chân Thần thực sự bắt đầu ở lần điểm đạo thứ ba, khi phần mở rộng trở về đủ cao để tái cảm nhận nguồn và được thôi thúc tìm về nguồn ấy.

Blessed Ones 007 Text – Văn Bản Các Đấng Chân Phúc 007

Ray Five – Cung Năm

[1] "The Blessed One came forth in ignorance. He wandered in a darkness deep of spirit. He saw no reason for this way of life. He sought among the many threads that weave the [Page 38] outer garment of the Lord, and found the many ways there be, leading to the centre of the web eternal. The forms that weave that web hide the divine reality. He lost himself. Fear entered in.

[1] "Đấng Chân Phúc xuất hiện trong vô minh. Ngài lang thang trong bóng tối sâu thẳm của tinh thần. Ngài không thấy lý do nào cho lối sống này. Ngài tìm kiếm giữa muôn vàn sợi dây dệt nên [Page 38] tấm áo bên ngoài của Chúa Tể, và tìm thấy nhiều con đường dẫn đến trung tâm của mạng lưới vĩnh cửu. Những hình tướng dệt nên mạng lưới ấy che khuất thực tại thiêng liêng. Ngài lạc mất chính mình. Nỗi sợ hãi xâm nhập.

[2] He asked himself: 'Another pattern must be woven; another garment formed. What shall I do? Shew me another way to weave.'

[2] Ngài tự hỏi: 'Phải dệt một mô hình khác; phải tạo nên một tấm áo khác. Ta phải làm gì? Hãy chỉ cho ta một cách dệt khác.'

[3] The Word for him came forth in triple form. His mind responded to the vision clear evoked:—'The truth lies hidden in the unknown Way. The Angel of the Presence guards that Way. The mind reveals the Angel and the door. Stand in that Presence. Lift up thine eyes. Enter through that golden door. Thus will the Angel, who is the shadow of the Blessed One, reveal the open door. That Angel too must disappear. The Blessed One remains and passes through that door into the light sublime.'"

[3] Linh từ dành cho Ngài phát ra dưới hình tướng tam phân. Thể trí Ngài đáp ứng với linh ảnh rõ ràng được gợi lên:—'Chân lý ẩn giấu trong Đường Đạo chưa được biết đến. Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ Đường Đạo ấy. Thể trí mặc khải Thiên Thần và cánh cửa. Hãy đứng trong Hiện Diện ấy. Hãy ngước mắt lên. Hãy bước qua cánh cửa vàng ấy. Như vậy, Thiên Thần, vốn là cái bóng của Đấng Chân Phúc, sẽ mặc khải cánh cửa rộng mở. Thiên Thần ấy cũng phải biến mất.

Đấng Chân Phúc vẫn còn và bước qua cánh cửa ấy vào ánh sáng siêu phàm.'"

Blessed Ones 007 Commentary – Bình giảng Các Đấng Chân Phúc 007

Hello, everybody. We are beginning Blessed Ones Webinar Commentary number seven. We are in *Esoteric Psychology, Volume II*, page 37.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta bắt đầu bài bình giảng webinar Các Đấng Chân Phúc số bảy. Chúng ta đang ở trang 37 của *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*.

We have completed rays one through four, usually dealing with the involutionary aspect of the ray and then a reversal: the return of the prodigal son. I believe we are dealing with Monadic rays. This can be applied however to the soul ray, but in a way the descent of the soul into incarnation is really the descent of the monad. It's always the monad's being and consciousness. Even when we're a personality, it is the monad having experience within the three lower worlds. There the essential unit of consciousness is the projection of the monad.

Chúng ta đã hoàn tất các cung từ một đến bốn, thường bàn đến phương diện giáng hạ tiến hoá của cung, rồi đến sự đảo chiều: sự trở về của người con hoang đàng. Tôi tin rằng chúng ta đang bàn đến các cung chân thần. Tuy nhiên, điều này cũng có thể áp dụng cho cung linh hồn, nhưng theo một nghĩa nào đó, sự giáng xuống nhập thể của linh hồn thực sự là sự giáng xuống của chân thần. Đó luôn là bản thể và tâm thức của chân thần. Ngay cả khi chúng ta là một phàm ngã, thì chính chân thần đang trải nghiệm trong ba cõi thấp. Ở đó, đơn vị tâm thức cốt yếu là sự phóng chiếu của chân thần.

What I will do now is read this and then submit it to analysis. Ray 5, presumably the Ray 5 monad, no matter what type of soul ray it may be working through.

Bây giờ tôi sẽ đọc đoạn này rồi phân tích. Cung năm, có lẽ là chân thần cung năm, bất kể chân thần ấy đang hoạt động qua loại cung linh hồn nào.

Ray Five – Cung Năm

[1] **"The Blessed One came forth in ignorance. He wandered in a darkness deep of spirit. He saw no reason for this way of life. He sought among the many threads that weave the outer garment of the Lord, and found the many ways there be, leading to the centre of the web eternal. The forms**

[1] "Đấng Chân Phúc xuất hiện trong vô minh. Ngài lang thang trong bóng tối sâu thẳm của tinh thần. Ngài không thấy lý do nào cho lối sống này. Ngài tìm kiếm giữa muôn vàn sợi dây dệt nên [Page 38] tấm áo bên ngoài của Chúa Tể, và tìm thấy nhiều con đường dẫn đến trung tâm của mạng

that weave that web hide the divine reality. He lost himself. Fear entered in.

lưới vĩnh cửu. Những hình tướng dệt nên mạng lưới ấy che khuất thực tại thiêng liêng. Ngài lạc mất chính mình. Nỗi sợ hãi xâm nhập.

[2] **He asked himself: 'Another pattern must be woven; another garment formed. What shall I do? Shew me another way to weave.'**

[2] Ngài tự hỏi: 'Phải dệt một mô hình khác; phải tạo nên một tấm áo khác. Ta phải làm gì? Hãy chỉ cho ta một cách dệt khác.'

[3] **The Word for him came forth in triple form. His mind responded to the vision clear evoked:—'The truth lies hidden in the unknown Way. The Angel of the Presence guards that Way. The mind reveals the Angel and the door. Stand in that Presence. Lift up thine eyes. Enter through that golden door. Thus will the Angel, who is the shadow of the Blessed One, reveal the open door. That Angel too must disappear. The Blessed One remains and passes through that door into the light sublime.'"**

[3] Linh từ dành cho Ngài phát ra dưới hình tướng tam phân. Thể trí Ngài đáp ứng với linh ảnh rõ ràng được gợi lên:—'Chân lý ẩn giấu trong Đường Đạo chưa được biết đến. Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ Đường Đạo ấy. Thể trí mặc khải Thiên Thần và cánh cửa. Hãy đứng trong Hiện Diện ấy. Hãy ngước mắt lên. Hãy bước qua cánh cửa vàng ấy. Như vậy, Thiên Thần, vốn là cái bóng của Đấng Chân Phúc, sẽ mặc khải cánh cửa rộng mở. Thiên Thần ấy cũng phải biến mất. Đấng Chân Phúc vẫn còn và bước qua cánh cửa ấy vào ánh sáng siêu phàm.'"

This is a very deep and I think revealing stanza.

Đây là một bài kệ rất sâu sắc và, tôi nghĩ, có tính khai mở.

The Blessed One again, let us say, the monad as the soul in incarnation in the lower worlds *came forth in ignorance*. This is probably very different from what the fifth ray soul—well, the fifth ray monad—has on its own high plane of expression. Because ignorance is the very antithesis of that which is the possession of this type of monad in all the past experience it has had. The accumulation of knowledge is exactly what it has. It is in a way a representative of the ray lord with the highest luminosity, the most brilliant of the ray lords at this time, and maybe in a sense paralleling the advancement of Venus, the most advanced in its unfoldment.

Một lần nữa, Đấng Chân Phúc, tức chân thần trong vai trò linh hồn đang lâm phàm ở các cõi thấp, *đã xuất lộ trong vô minh*. Điều này có lẽ rất khác với những gì linh hồn cung năm—đúng hơn là chân thần cung năm—có trên cõi biểu hiện cao của chính nó. Bởi vô minh hoàn toàn đối lập với những gì loại chân thần này sở hữu qua toàn bộ kinh nghiệm đã trải qua. Chính sự tích lũy tri thức là điều nó có. Theo một cách nào đó, nó là đại diện của Đấng Chúa Tể Cung có độ chói sáng cao nhất, rực rỡ nhất trong các Đấng Chúa Tể Cung vào thời điểm này, và có lẽ, theo một nghĩa nào đó, tương ứng với sự tiến bộ của Sao Kim, hành tinh tiến xa nhất trong sự khai mở.

This coming forth is into the five worlds of human and superhuman evolution. Surrounded by the lower energies in the five worlds of human and superhuman evolution, the result is confinement, ignorance, not knowing the way out, inability to sense the great high Monadic light from which this emanation of the monad came forth. The prodigal son really is an emanation of the monad or we consider it the monad in incarnation. The prodigal son is the monad in extension, the monad in incarnation.

Sự xuất lộ này là đi vào năm cõi tiến hoá của con người và siêu nhân. Khi những năng lượng thấp trong năm cõi tiến hoá của con người và siêu nhân bao quanh, kết quả là sự giam hãm, vô minh, không biết lối thoát, không thể cảm nhận ánh sáng chân thần cao cả, vĩ đại mà từ đó phần phát xạ này của chân thần đã xuất lộ. Người con hoang đàng thực sự là một phát xạ của chân thần, hoặc chúng ta xem đó là chân thần đang lâm phàm. Người con hoang đàng là chân thần trong sự mở rộng, chân thần đang lâm phàm.

He wandered in a darkness deep of spirit.

Y lang thang trong bóng tối sâu thẳm của tinh thần.

This is interesting, spirit. He knew not where he was going. No sense of direction. Let's say that wandering is devoid of a sense of direction here and there.

Từ tinh thần ở đây thật thú vị. Y không biết mình đang đi đâu. Không có ý thức về phương hướng. Sự lang thang ở đây là đi hết chỗ này đến chỗ khác mà không có ý thức về phương hướng.

The *darkness deep of spirit* is interesting because the monad is spirit. This means that he as a spirit is in an unaccustomed

Cụm từ *bóng tối sâu thẳm của tinh thần* thật thú vị, bởi chân thần là tinh thần. Điều này có nghĩa là y, với tư cách một tinh thần, đang

darkness. In the higher worlds there is a great revelation, extraordinary, extensive Monadic awareness. But in this Monadic extension deep into the dense physical body of the planetary and Solar Logos, all of that was before is darkened.

ở trong một bóng tối xa lạ. Trong các cõi cao có một sự mặc khải lớn lao, một nhận thức chân thần phi thường, rộng khắp. Nhưng trong sự mở rộng này của chân thần vào sâu trong thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế, tất cả những gì từng có trước đó đều bị che tối.

Around him, let's say he is unaware of the spirit that he is. He is unaware of the spirit which he essentially is. All his consciousness is extroverted and looks out uncomprehendingly upon the elemental, veiling worlds in the dense physical body of the Solar Logos and Planetary Logos. Even the causal body we know is in the dense physical body of the Solar Logos.

Giữa những gì bao quanh mình, có thể nói y không nhận biết tinh thần vốn là chính y. Y không nhận biết tinh thần mà y là trong bản chất cốt yếu. Toàn bộ tâm thức y hướng ngoại và nhìn ra những cõi hành khí có tác dụng che phủ trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế và Hành Tinh Thượng đế mà không thấu hiểu. Chúng ta biết rằng ngay cả thể nguyên nhân cũng nằm trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế.

Now, he is a reasonable and reasoning being. So now comes the reorientation.

Giờ đây, y là một sinh linh có lý trí và biết suy luận. Vì vậy, sự tái định hướng bắt đầu.

He wandered in a darkness deep of spirit.

Y lang thang trong bóng tối sâu thẳm của tinh thần.

He is frustrated by the fact that he cannot make the connections with what he sees. If he saw a reason, then that which is around him would, as they say in the fifth ray language, make sense. It shows how closely related the fifth ray is to the world of sensory perception, but there does not seem to be a rational, predictable, understandable connection between things. He views the chaos and does not see understandable relations between things, or between percepts revealed in the world of the senses.

Y thất vọng vì không thể tìm ra những mối liên hệ giữa những gì mình thấy. Nếu y thấy được một lý do, thì những gì bao quanh y sẽ, theo cách nói của cung năm, trở nên có ý nghĩa. Điều này cho thấy cung năm liên hệ mật thiết đến mức nào với thế giới tri giác giác quan, nhưng dường như không có một mối liên hệ hợp lý, có thể dự đoán và thấu hiểu giữa các sự vật. Y nhìn cảnh hỗn mang và không thấy những mối quan hệ có thể thấu hiểu giữa các sự vật, hoặc giữa những đối tượng tri giác bộc lộ trong thế giới giác quan.

He's searching. Something in him demands that he find the, as it were, the reason of it all

Y đang tìm kiếm. Một điều gì đó bên trong đòi hỏi y phải tìm ra, có thể nói, lẽ giải thích

or the reason for it all. He wants to make causal connections.

cho tất cả, hay lý do khiến tất cả hiện hữu. Y muốn xác lập những mối liên hệ nhân quả.

He proceeds to determine causes of effects. We know that the cause and effect paradigm is very strong in the fifth ray type. So that a thing is may be registered, but why is it? Why are conditions as they are? He needs to know. He needs to know the antecedents of present conditions.

Y bắt đầu xác định nguyên nhân của các kết quả. Chúng ta biết rằng mô hình nhân quả rất mạnh ở người cung năm. Vì vậy, y có thể ghi nhận rằng một sự vật hiện hữu, nhưng tại sao nó hiện hữu? Tại sao các điều kiện lại như vậy? Y cần biết. Y cần biết những gì đã có trước và dẫn đến các điều kiện hiện tại.

He is now searching. He has a mind within him with which to search, attempting to make sense of it all.

Giờ đây, y đang tìm kiếm. Bên trong y có một thể trí để tìm kiếm, cố gắng tìm ra ý nghĩa của tất cả.

He sought among the many *many threads that weave the outer garment of the Lord.*

Y tìm kiếm giữa rất nhiều, *rất nhiều sợi dây dệt nên tấm áo bên ngoài của Chúa Tể.*

His search takes him to the garment of God, so strongly featured in the fifth ray Integration Formula. He does not know how to look within. He is still very much in the Hall of Ignorance, even as he begins to seek.

Cuộc tìm kiếm đưa y đến tấm áo của Thượng đế, hình ảnh nổi bật trong Công Thức Tích Hợp của cung năm. Y không biết cách nhìn vào bên trong. Y vẫn còn ở sâu trong Phòng Vô Minh, ngay cả khi đã bắt đầu tìm kiếm.

It takes a while to get out of that hall, millions of years in fact, before we begin to realize there is a world within as well as that which the senses present. The senses of course can present on the astral plane and the mental plane too, but first we're talking about the dense physical plane with which the fifth ray type has a strong connection.

Phải mất một thời gian mới ra khỏi được phòng ấy, thực ra là hàng triệu năm, trước khi chúng ta bắt đầu nhận ra rằng còn có một thế giới bên trong, bên cạnh những gì giác quan trình bày. Dĩ nhiên, giác quan cũng có thể trình bày những gì trên cõi cảm dục và cõi trí, nhưng trước hết, chúng ta đang nói đến cõi hồng trần đậm đặc, nơi người cung năm có mối liên hệ mạnh mẽ.

Much of science today works with matter as we find it on the densest level of the systemic etheric plane, well, solid, liquid, and gas, and now increasingly as the true occultism of the fifth ray increases, into the world of the ethers. That's the next subplane to master, and it's happening within the field of particle physics, advanced physics, and also in the field of medicine, energy

Ngày nay, phần lớn khoa học làm việc với vật chất như chúng ta thấy ở cấp độ đậm đặc nhất của cõi dĩ thái thuộc hệ mặt trời, tức chất rắn, chất lỏng và chất khí; và giờ đây, khi huyền bí học đích thực của cung năm ngày càng phát triển, khoa học ngày càng đi sâu vào thế giới các dĩ thái. Đó là cõi phụ tiếp theo cần làm chủ, và điều này đang diễn ra trong lĩnh vực vật lý hạt, vật lý tiên tiến,

medicine. He needs to find his way out. Let's just say he is lost. There is a reason and reasoning within himself innately. This he exercises in his search.

cũng như trong lĩnh vực y học, y học năng lượng. Y cần tìm lối thoát. Có thể nói y đang lạc lối. Trong y vốn có lý trí và khả năng suy luận bẩm sinh. Y vận dụng chúng trong cuộc tìm kiếm.

He sought among the many threads that weave the outer garment of the Lord.

Y tìm kiếm giữa nhiều sợi dây dệt nên tấm áo bên ngoài của Chúa Tể.

What are these threads? These are the different energies and forces. The threads are the different energies and forces which, woven together or brought into relationship, form the appearance of things. The senses reveal the appearance of things, and especially the senses on the outer plane where he probably finds himself before he realizes or finds how very lost he is.

Những sợi dây này là gì? Đó là những năng lượng và mãnh lực khác nhau. Những sợi dây là các năng lượng và mãnh lực khác nhau, khi đan dệt với nhau hoặc được đưa vào mối quan hệ, tạo nên vẻ ngoài của sự vật. Giác quan tiết lộ vẻ ngoài của sự vật, đặc biệt là các giác quan trên cõi bên ngoài, nơi có lẽ y đang hiện diện trước khi nhận ra hay khám phá mình đã lạc lối đến mức nào.

Found the many ways there be leading to the center *of the web eternal*. We are not necessarily speaking here of the ethers. The ethers can be involved later, but not at first.

Y tìm thấy nhiều con đường dẫn đến trung tâm *của tấm lưới vĩnh cửu*. Ở đây, chúng ta không nhất thiết đang nói về các dĩ thái. Về sau, các dĩ thái có thể liên quan, nhưng lúc đầu thì chưa.

The fifth ray types are just now finding themselves into the ethers. Maybe in the Atlantean days, those who could really think, the most advanced, found their way into the ethers, and in Lemurian days they worked with the ethers, but rather unconsciously. Now in a more cognitive sense, we're understanding from the scientific perspective what the ethers may be.

Chỉ đến lúc này, những người cung năm mới đang tìm được đường vào các dĩ thái. Có lẽ trong thời Atlantis, những người thực sự có thể tư duy, những người tiến bộ nhất, đã tìm được đường vào các dĩ thái; còn trong thời Lemuria, họ đã làm việc với các dĩ thái, nhưng khá vô thức. Giờ đây, theo cách có tính nhận thức hơn, chúng ta đang thấu hiểu từ góc nhìn khoa học các dĩ thái có thể là gì.

They were dismissed from science over 100 years ago as unnecessary, but now I think there's a reapproach to the possibility that they exist, especially among the more advanced thinkers.

Hơn 100 năm trước, khoa học đã loại bỏ chúng vì cho là không cần thiết, nhưng giờ đây tôi nghĩ người ta đang tiếp cận trở lại khả năng chúng hiện hữu, đặc biệt là những nhà tư tưởng tiến bộ hơn.

There are many ways, many threads that can be followed to the central cause. He is seeking a cause for it all and can proceed by following causally many effects. He's looking for, all right, what is the cause of this effect? All right, what is the cause of that cause? What is the cause of that cause of that cause? So forth.

Có nhiều con đường, nhiều sợi dây có thể lần theo để đến nguyên nhân trung tâm. Y đang tìm kiếm nguyên nhân của tất cả và có thể tiến tới bằng cách lần theo quan hệ nhân quả từ nhiều kết quả. Y đang tìm hiểu: nguyên nhân của kết quả này là gì? Nguyên nhân của nguyên nhân ấy là gì? Nguyên nhân của nguyên nhân của nguyên nhân ấy là gì? Cứ như thế.

He goes backwards looking for the cause of it all. What brought this about? Say, what really brought about the appearance of things as they are? The “as they are” has to do with the inner planes. The appearance has to do with the testimony of the senses.

Y lần ngược trở lại để tìm nguyên nhân của tất cả. Điều gì đã tạo nên điều này? Điều gì thực sự đã tạo nên vẻ ngoài của sự vật đúng như chúng đang là? Cụm từ “đúng như chúng đang là” liên quan đến các cõi bên trong. Vẻ ngoài liên quan đến những gì giác quan xác nhận.

But he cannot find the cause.

Nhưng y không thể tìm ra nguyên nhân.

In deep despair, he cried aloud unto the God he had forgot: ‘Give me the key. I alone can do no more good. Give me the key.’ Then silence reigned. (*EP II*, p. 169)

Trong nỗi tuyệt vọng sâu xa, y cất tiếng kêu lên với Thượng đế mà y đã lãng quên: ‘Xin ban cho con chìa khóa. Một mình con không thể làm thêm điều gì tốt đẹp. Xin ban cho con chìa khóa.’ Rồi sự im lặng ngự trị. (*EP II*, tr. 169)

Then the key is dropped from the blue of heaven, and the key is the cause, that which is responsible for bringing about any particular condition. If you set up the right preconditions, you will arrive at the conditions you seek. But we're looking for the proper preconditions. We go farther and farther back, and eventually we just cannot find by that method that which is behind the many combinations of energy threads which have been experienced.

Rồi chìa khóa được thả xuống từ sắc xanh của cõi trời, và chìa khóa ấy là nguyên nhân, là điều tạo ra bất kỳ điều kiện cụ thể nào. Nếu các bạn thiết lập đúng các tiền điều kiện, các bạn sẽ đạt được những điều kiện mình tìm kiếm. Nhưng chúng ta đang tìm những tiền điều kiện thích hợp. Chúng ta lần ngược ngày càng xa, và cuối cùng, bằng phương pháp ấy, chúng ta không thể tìm ra điều nằm sau nhiều tổ hợp sợi dây năng lượng mà mình đã trải nghiệm.

The forms that weave that web hide the divine reality.

Những hình tướng dệt nên tấm lưới ấy che giấu thực tại thiêng liêng.

There are many combinations of threads. Combinations of threads are called forms. Many are the forms encountered in the garment of God. But what causes the weaving and what brings the energy threads together to form the forms, this he cannot penetrate.

Có nhiều tổ hợp sợi dây. Những tổ hợp sợi dây được gọi là hình tướng. Có vô số hình tướng mà y gặp trong tấm áo của Thượng đế. Nhưng điều gì khiến việc đan dệt diễn ra, điều gì đưa các sợi dây năng lượng lại với nhau để tạo nên các hình tướng, thì y không thể thấu suốt.

As it is said in the fifth ray Integration Formula. Piece by piece.

Như đã nói trong Công Thức Tích Hợp của cung năm. Từng mảnh một.

He took that garment piece by piece.

Y cầm lấy tấm áo ấy, từng mảnh một.

I stand amazed, I see naught else. I penetrate the mysteries of form, but not the Mystery. (*EP II*, fifth ray Technique of Integration)

Tôi đứng kinh ngạc, tôi không thấy gì khác. Tôi thấu suốt những bí nhiệm của hình tướng, nhưng không thấu suốt Đại Bí Nhiệm. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp của cung năm)

We're going to get into these and look at them as they are so important in the life of the developing disciple. Bewildered by the trees in the forest, unable to see the forest; bewildered by the mysteries of form and unable to see the causative mystery behind form. We say unable to see the causative mystery which lies behind the forms. There's such complexity that it becomes impossible to trace the cause using his very concrete-minded approach at first.

Chúng ta sẽ đi sâu vào và xem xét những điều này, vì chúng rất quan trọng trong đời sống của người đệ tử đang phát triển. Hoang mang trước những cây trong rừng, không thể thấy cả khu rừng; hoang mang trước những bí nhiệm của hình tướng và không thể thấy bí nhiệm về nguyên nhân đằng sau hình tướng. Chúng ta nói rằng y không thể thấy bí nhiệm về nguyên nhân nằm sau các hình tướng. Sự phức tạp lớn đến mức lúc đầu, với cách tiếp cận bằng trí cụ thể của mình, y không thể truy tìm nguyên nhân.

Of course later naturally there is a higher aspect to the fifth ray, and it will have to do with a very high type of mind, higher mind, and even the kind of mind found on the atmic plane as counting up from below. We can relate the fifth ray to that mind as well and to the representation of the universal mind on the cosmic physical plane. The Universal Mind is not really found on the cosmic physical plane, but there will always be reflections of it. Whatever resonates to

Dĩ nhiên, về sau, cung năm có một phương diện cao hơn, và phương diện này liên quan đến một loại thể trí rất cao, thượng trí, thậm chí cả loại thể trí hiện diện trên cõi atma, là cõi được xác định khi đếm từ dưới lên. Chúng ta cũng có thể liên hệ cung năm với thể trí ấy và với sự biểu hiện của Vũ Trụ Trí trên cõi hồng trần vũ trụ. Vũ Trụ Trí không thực sự hiện diện trên cõi hồng trần vũ trụ, nhưng luôn có những phản chiếu của nó. Bất cứ điều gì cộng hưởng với số năm hoặc số ba

the number five or to the number three will demonstrate itself as a reflection of the universal mind.

đều biểu lộ như một phản chiếu của Vũ Trụ Trí.

Think of the atmic plane, it's three from above, five from below. Think of the mental plane, it's three from below, five from above. He lost his way.

Hãy nghĩ đến cõi atma: đó là cõi thứ ba tính từ trên xuống, thứ năm tính từ dưới lên. Hãy nghĩ đến cõi trí: đó là cõi thứ ba tính từ dưới lên, thứ năm tính từ trên xuống. Y đã lạc đường.

He lost himself.

Y đánh mất chính mình.

His self is lost from the first. He does not realize what he is.

Ngay từ đầu, y đã đánh mất bản ngã của mình. Y không nhận ra mình là gì.

He does not realize in his *darkness deep of spirit* that he actually is the monad who has come forth into the five worlds of human and superhuman evolution. He has an extroverted consciousness and cannot find his own source.

Trong *bóng tối sâu thẳm của tinh thần*, y không nhận ra rằng mình thực sự là chân thần đã xuất lộ vào năm cõi tiến hoá của con người và siêu nhân. Tâm thức y hướng ngoại, và y không thể tìm ra cội nguồn của chính mình.

When this type is lost, fear enters in. Of course maybe being lost induces fear in everybody, perhaps.

Khi người thuộc loại này lạc lối, nỗi sợ xuất hiện. Dĩ nhiên, có lẽ việc lạc lối gây sợ hãi cho tất cả mọi người.

It certainly does for the sixth ray type, you know. There's all this story about the lost and the found, and he who is lost is found, the idea of the prodigal son, he who was lost to me is now found. There's the return to the spiritual home.

Chắc chắn điều đó đúng với người cung sáu. Có cả câu chuyện về kẻ lạc mất và người được tìm lại, về người lạc mất rồi được tìm lại, ý tưởng về người con hoang đàng: người con đã lạc mất đối với ta nay đã được tìm lại. Có sự trở về mái nhà tinh thần.

Maybe particularly the concrete rays working more in denser matter and in the dense physical body of the solar and Planetary Logos find it easier to be somehow lost. They awaken within the maze and they don't really know the way out.

Có lẽ đặc biệt những người thuộc các cung cụ thể, hoạt động nhiều hơn trong vật chất đậm đặc và trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế và Hành Tinh Thượng đế, dễ rơi vào tình trạng lạc lối hơn theo một cách nào đó. Họ thức tỉnh trong mê cung và thực sự không biết lối thoát.

Notice that the term weave, which is usually a third ray term, is found here. We don't

Hãy lưu ý rằng thuật ngữ đan dệt, thường là một thuật ngữ của cung ba, xuất hiện ở đây.

know how the forms came to be. What are the rules by which the many energy threads weave the form? This is unrevealed. Therefore confronted with form, he can go no farther. He does not yet have the analytical powers to take everything apart the way the modern physicist can and trace forms to their energetic causes.

Chúng ta không biết các hình tướng đã hình thành như thế nào. Theo những quy luật nào mà nhiều sợi dây năng lượng dệt nên hình tướng? Điều này chưa được tiết lộ. Vì vậy, khi đối diện với hình tướng, y không thể đi xa hơn. Y chưa có năng lực phân tích để tháo rời mọi thứ như nhà vật lý hiện đại có thể làm và truy nguyên các hình tướng đến những nguyên nhân năng lượng của chúng.

Now we have a monad which is used to Monadic brilliance on the higher planes, lost in the lower worlds of forms. We can say bewildered. Bewildered within the garment of God.

Giờ đây, chúng ta có một chân thần vốn quen với sự rực rỡ của chân thần trên các cõi cao, nhưng lại lạc trong các cõi hình tướng thấp. Chúng ta có thể nói là hoang mang. Hoang mang bên trong tấm áo của Thượng đế.

Different kinds of fears are particular to the rays, but fear of ignorance is most related to fifth ray types. By types of course one can mean Monadic, soul, personal types. All the lower ones are reflections of the higher ones, and really all we ever have is the monad.

Mỗi cung có những loại sợ hãi đặc thù, nhưng nỗi sợ vô minh liên quan nhiều nhất đến những người cung năm. Dĩ nhiên, khi nói đến các loại, người ta có thể muốn nói đến các loại chân thần, linh hồn hoặc phàm ngã. Tất cả các loại thấp đều là phản chiếu của những loại cao, và thực sự, tất cả những gì chúng ta có bao giờ cũng là chân thần.

If the fifth ray monad exists, we will realize it's not going to be the major Monadic ray because always major rays have to be 1, 2, or 3. Every septenate has to resolve into a triplicate. The triplicate resolves into a duad.

Nếu có chân thần cung năm, chúng ta sẽ nhận ra rằng đó không phải là cung chân thần chính, bởi các cung chính luôn phải là cung 1, 2 hoặc 3. Mọi bộ bảy đều phải quy về một bộ ba. Bộ ba quy về một bộ hai.

You see that on page 518 of *DINA II*: three different kinds of second ray souls, but you start with only two kinds. You start with the wisdom type and the love type. But the love type splits into the pure love type and the type which is known for its work with specialized detail. This is the occultist.

Các bạn thấy điều đó ở trang 518 của *DINA II*: có ba loại linh hồn cung hai khác nhau, nhưng ban đầu chỉ có hai loại. Ban đầu là loại minh triết và loại bác ái. Nhưng loại bác ái chia thành loại bác ái thuần túy và loại nổi tiếng với công việc liên quan đến những chi tiết chuyên biệt. Đây là nhà huyền bí học.

Out of the two the three have come, but the two will also have to resolve into a one. They

Từ hai đã sinh ra ba, nhưng hai cũng phải quy về một. Chúng phải trở thành một thể hợp nhất, và một phải quy về không.

will have to become a unity, and the one will have to resolve into a zero.

It is a very rational mental formulation to speak that way, from seven to three to two to one to zero. Obviously, we want to experience the energetic implications of that type of recession.

Nói theo cách ấy, từ bảy đến ba, đến hai, đến một, đến không, là một cách trình bày rất hợp lý về mặt trí tuệ. Hiển nhiên, chúng ta muốn trải nghiệm những hàm ý về năng lượng của kiểu hồi quy ấy.

He asked himself: 'Another pattern must be woven; another garment formed. What shall I do? Shew me another way to weave.'

Y tự hỏi: 'Phải dệt nên một mô hình khác; phải tạo thành một tấm áo khác. Tôi phải làm gì? Hãy chỉ cho tôi một cách đan dệt khác.'

Notice again the third ray imagery.

Một lần nữa, hãy lưu ý hình ảnh của cung ba.

There's a lot of crossover here between these two rays.

Ở đây có rất nhiều điểm giao thoa giữa hai cung này.

I have mentioned the conclusion of the introduction to the seven rays in their human context, around page 210 of *Esoteric Psychology* I. It is more like 211 or 212.

Tôi đã nhắc đến phần kết của lời giới thiệu về bảy cung trong bối cảnh nhân loại, vào khoảng trang 210 của *Tâm Lý Học Nội Môn* I. Chính xác hơn là trang 211 hoặc 212.

Between the third and the fifth rays there is a close relationship. In the search after knowledge, for example, the most laborious and minute study of detail is the path that will be followed, whether in philosophy, the higher mathematics or in the pursuit of practical science. (*EP I*, pp. 211–212)

Giữa cung ba và cung năm có một mối quan hệ mật thiết. Chẳng hạn, trong việc tìm kiếm tri thức, con đường được đi theo là nghiên cứu chi tiết một cách công phu và tỉ mỉ nhất, dù trong triết học, toán học cao cấp hay trong việc theo đuổi khoa học thực hành. (*EP I*, tr. 211–212)

Different third and fifth ray fields are mentioned, but the common denominator is *the most laborious and minute study of detail*.

Nhiều lĩnh vực khác nhau của cung ba và cung năm được nhắc đến, nhưng mẫu số chung là *nghiên cứu chi tiết một cách công phu và tỉ mỉ nhất*.

Why must another pattern be woven? This pattern makes no sense. Something must be brought together which reflects the higher worlds which he begins to sense.

Tại sao phải dệt nên một mô hình khác? Mô hình này không có ý nghĩa gì. Phải kết hợp một điều gì đó có thể phản chiếu các cõi cao mà y bắt đầu cảm nhận.

Another garment. *What shall I do*? Show *me another way to weave*. Now of course he is a constructive and practical type and can work in the field of matter.

Một tấm áo khác. *Tôi phải làm gì*? Hãy chỉ *cho tôi một cách đan dệt khác*. Dĩ nhiên, y là người có tính xây dựng, thực tế và có thể làm việc trong lĩnh vực vật chất.

We might say here that this can mean show me another way to perceive. We cannot we cannot reweave the garment of God, the garment of the Lord. It is woven.

Ở đây, chúng ta có thể nói rằng điều này có thể hàm ý: hãy chỉ cho tôi một cách tri giác khác. Chúng ta không thể dệt lại tấm áo của Thượng đế, tấm áo của Chúa Tể. Tấm áo ấy đã được dệt rồi.

Perhaps we can reweave our perceptive mechanism and weave a new type of mind which can perceive the pattern inherent in the otherwise bewildering garment of God. Perhaps we can do that.

Có lẽ chúng ta có thể dệt lại bộ máy tri giác của mình và dệt nên một loại thể trí mới, có khả năng tri giác mô hình vốn có trong tấm áo của Thượng đế, vốn sẽ gây hoang mang nếu nhìn theo cách khác. Có lẽ chúng ta có thể làm được điều đó.

Another pattern must be woven.

Phải dệt nên một mô hình khác.

It is not that God, the Planetary Logos, is going to weave another pattern, but almost another pattern of perception, another garment seen.

Điều này không hàm ý Thượng đế, Hành Tinh Thượng đế, sẽ dệt nên một mô hình khác, mà gần như là một mô hình tri giác khác, một tấm áo khác được nhìn thấy.

A new type of seeing is required which will, as it were, make sense of the bewildering garment of God. Show me how I can bring my mechanism into the condition that will allow me to understand. Show me how to bring my mechanism and my constructions within the world of illusion into such a condition that truth can be perceived.

Cần có một cách nhìn mới để, có thể nói, tìm ra ý nghĩa trong tấm áo gây hoang mang của Thượng đế. Hãy chỉ cho tôi cách đưa bộ máy của mình vào trạng thái cho phép tôi thấu hiểu. Hãy chỉ cho tôi cách đưa bộ máy và những gì tôi xây dựng trong thế giới ảo tưởng vào một trạng thái có thể tri giác chân lý.

We understand that this type creates mechanisms which greatly expand perception and understanding. Think of the instruments of science that have expanded our ability to perceive, extending the senses through the telescope or microscope, revealing the macro-world and micro-world. That is, in a sense, forming new combinations, another garment, new

Chúng ta thấu hiểu rằng người thuộc loại này tạo ra những bộ máy giúp mở rộng đáng kể khả năng tri giác và thấu hiểu. Hãy nghĩ đến những dụng cụ khoa học đã mở rộng khả năng tri giác của chúng ta, nối dài giác quan qua kính thiên văn hoặc kính hiển vi, tiết lộ thế giới vĩ mô và thế giới vi mô. Theo một nghĩa nào đó, đây là việc tạo thành những tổ hợp mới, một tấm áo khác, những

patterns which will reveal that of which ignorance prevents perception.

mô hình mới sẽ tiết lộ những gì mà sự vô minh ngăn chúng ta tri giác.

Another garment must be formed, new constructions, new mechanisms which will defeat ignorance and will reveal the true pattern of things. We're not going to, as I say, reweave the garment of God, but we are going to try to change our own structure and change the world around us in such a way that the mystery behind the mysteries can be revealed.

Một tấm áo khác phải được tạo thành, những cấu trúc mới, những bộ máy mới sẽ chiến thắng vô minh và làm hiển lộ mô hình chân thực của vạn vật. Như tôi đã nói, chúng ta sẽ không dệt lại tấm áo của Thượng đế, nhưng chúng ta sẽ cố gắng thay đổi cấu trúc của chính mình và thay đổi thế giới quanh mình sao cho điều huyền nhiệm đằng sau những điều huyền nhiệm có thể hiển lộ.

Already the reorientation has taken place. We're no longer on the involutionary arc. We have no longer come forth from the Monadic plane, we can say. *The Blessed One came forth* from the Monadic plane into the five worlds of human and superhuman evolution.

Sự tái định hướng đã diễn ra. Chúng ta không còn ở trên cung giáng hạ tiến hoá. Có thể nói, chúng ta không còn đang đi ra từ cõi chân thần. *Đấng Chân Phúc đã đi ra* từ cõi chân thần vào năm cõi tiến hoá của nhân loại và siêu nhân loại.

The descent into the center of the causal body—whichever comes first. It may be that the descent of the monad into the higher mental plane actually does come first. The central fire takes its position, from what we can understand, in a location between the highest subplane of the higher mental plane and the lowest subplane of the buddhic plane. That in itself is mysterious when you consider that the causal body even of the initiate is only on the second subplane of the mental plane.

Sự giáng xuống trung tâm của thể nguyên nhân—bất kể điều nào xảy ra trước. Có thể sự giáng xuống của chân thần vào Cõi thượng trí thực sự xảy ra trước. Theo những gì chúng ta có thể thấu hiểu, ngọn lửa trung tâm chiếm vị trí ở khoảng giữa cõi phụ cao nhất của Cõi thượng trí và cõi phụ thấp nhất của cõi Bồ đề. Bản thân điều đó đã là huyền nhiệm khi các bạn xét rằng ngay cả thể nguyên nhân của điểm đạo đồ cũng chỉ ở trên cõi phụ thứ hai của cõi trí.

How can an aspect of it be on a still higher subplane? Maybe the jewel in the lotus is not or the central fire is not really a part of the causal body. Maybe it is its own thing, its own kind of structure: spirit. Monad is spirit.

Làm sao một phương diện của thể ấy lại có thể ở trên một cõi phụ còn cao hơn? Có lẽ Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, hay ngọn lửa trung tâm, không thực sự là một phần của thể nguyên nhân. Có lẽ đó là một cái gì riêng biệt, một loại cấu trúc riêng: tinh thần. Chân thần là tinh thần.

His search is futile. That we have learned. His search for understanding and causes becomes futile. He has experienced great

Cuộc tìm kiếm của y là vô ích. Chúng ta đã biết điều đó. Cuộc tìm kiếm sự thấu hiểu và các nguyên nhân của y trở nên vô ích. Y đã

frustration and an exhaustion of his powers of mind to find the way out.

trải qua nỗi thất vọng lớn lao và đã cạn kiệt những năng lực trí tuệ của mình trong nỗ lực tìm lối thoát.

Now something will happen as a result of his search. Fear may have entered in, but now he consults within himself.

Giờ đây, một điều gì đó sẽ xảy ra như kết quả của cuộc tìm kiếm ấy. Nỗi sợ hãi có thể đã len vào, nhưng giờ đây y tham vấn bên trong chính mình.

This is a turning inward for a normally extroverted type of consciousness. Something within him knows.

Đây là sự hướng vào trong của một loại tâm thức vốn thường hướng ngoại. Một điều gì đó bên trong y biết.

He asked himself, maybe he is appealing to something within which he just begins to sense or touch. He is speaking to another. Otherwise he wouldn't say, show me.

Y tự hỏi mình; có lẽ y đang cầu viện một điều gì đó bên trong mà y chỉ mới bắt đầu cảm nhận hoặc chạm đến. Y đang nói với một ai khác. Nếu không, y đã chẳng nói: hãy chỉ cho tôi.

He finds something in his subjective life. He finds the sense that there is a higher of the pairs of opposites and that there is something within him capable of showing him what to do.

Y tìm thấy một điều gì đó trong đời sống chủ quan của mình. Y nhận thấy rằng có một cực cao hơn trong các cặp đối lập, và có một điều gì đó bên trong y có khả năng chỉ cho y biết phải làm gì.

He senses—I am not sure that is the best word—that there is something more knowledgeable within himself which can show him another way.

Y cảm nhận—tôi không chắc đó là từ thích hợp nhất—rằng có một điều gì đó hiểu biết hơn bên trong chính mình, có thể chỉ cho y một con đường khác.

He is making an appeal, like the fifth ray type who had forgotten his God and suddenly appeals to him:

Y đang cầu viện, giống như người cung năm đã quên Thượng đế của mình rồi đột nhiên cầu viện Ngài:

I alone can do no more good. Give me the key. (*EP II*, p. 169)

Một mình tôi không thể làm thêm điều tốt nào nữa. Xin ban cho tôi chiếc chìa khóa. (*EP II*, tr. 169)

He is speaking to someone other, other and within. Then what happens?

Y đang nói với một ai khác, một ai khác ở bên trong. Rồi điều gì xảy ra?

As a result of his invocation—his desperation is an invocation—there will always be an answer from that which is above and within.

Do lời khẩn cầu của y—nỗi tuyệt vọng của y là một lời khẩn cầu—sẽ luôn có lời đáp từ điều ở bên trên và bên trong.

The word comes forth for him in triple form. One is reminded here of a Word of Power for the fifth ray.

Linh từ phát ra cho y dưới hình thức tam phân. Điều này gợi chúng ta nhớ đến một Quyền năng từ dành cho cung năm.

The Word of Power of the fifth ray is "Three minds unite." The word of the soul or the word of the higher ego or the word of his essential nature is a threefold word. A threefold word comes forth through each of the three aspects of mind.

Quyền năng từ của cung năm là "ba trí hợp nhất". Linh từ của linh hồn, hay linh từ của chân ngã, hay linh từ của bản chất cốt yếu nơi y, là một linh từ tam phân. Một linh từ tam phân phát ra qua từng phương diện trong ba phương diện của trí tuệ.

What shall they be? Perhaps concrete mind, Son of Mind and abstract mind. Of course we also have, the intuitional mind and the reflection of the universal mind we might call nirvanic mind. Five minds there can be.

Đó sẽ là những gì? Có lẽ là trí cụ thể, Con của Trí Tuệ và Trí trừu tượng. Dĩ nhiên, chúng ta còn có trí tuệ trực giác và sự phản chiếu của Vũ Trụ Trí mà chúng ta có thể gọi là trí tuệ Niết Bàn. Có thể có năm loại trí tuệ.

He hears a triple sound, a triple word, a triple indication. His mind, which has always been good, responds to a vision clear. The sounding, the returning triple word, evokes a vision in his psyche, in his mind-imagination.

Y nghe một âm thanh tam phân, một linh từ tam phân, một chỉ dẫn tam phân. Thể trí của y, vốn luôn hoạt động tốt, đáp ứng với một linh ảnh rõ ràng. Sự xướng lên, linh từ tam phân đáp lại, gợi lên một linh ảnh trong tâm hồn y, trong trí tuệ và sự tưởng tượng của y.

The triple word comes forth and all levels of the mind which he usually uses, from concrete to soul mind to abstract—or perhaps from concrete to abstract to that part of him which reflects the Universal Mind. There are really five we have to deal with, but there is a lower, middle, and higher. His mind responded, a vision appeared.

Linh từ tam phân phát ra, cùng tất cả các cấp độ trí tuệ mà y thường sử dụng, từ trí cụ thể đến trí tuệ linh hồn rồi đến Trí trừu tượng—hoặc có lẽ từ trí cụ thể đến Trí trừu tượng rồi đến phần trong y phản chiếu Vũ Trụ Trí. Thực ra, chúng ta phải bàn đến năm loại, nhưng có một loại thấp, một loại ở giữa và một loại cao. Thể trí của y đã đáp ứng, một linh ảnh xuất hiện.

What is this vision of? Probably it's going to be of the angel and all the possibilities.

Linh ảnh này về điều gì? Có lẽ đó sẽ là linh ảnh về thiên thần và mọi khả năng.

His mind responded to the vision clear evoked, and he hears these words: "*The truth lies hidden in the unknown Way*." Not an unknown way, but the unknown Way, with a capital. This is going to lead beyond the Egoic Lotus. This will lead into the Spiritual Triad via the antahkarana and toward the monad. This will lead into the cosmic ethers and to the monad.

Thể trí của y đáp ứng với linh ảnh rõ ràng được gợi lên, và y nghe những lời này: "*Chân lý ẩn giấu trong Con Đường chưa biết*." Không phải một con đường chưa biết nào đó, mà là Con Đường chưa biết, viết hoa. Con Đường này sẽ dẫn vượt ra ngoài Hoa Sen Chân Ngã. Con Đường này sẽ dẫn vào Tam Nguyên Tinh Thần qua antahkarana và hướng tới chân thần. Con Đường này sẽ dẫn vào các cõi dĩ thái vũ trụ và đến chân thần.

It is now unknown by the mind or by the Blessed One who is not yet a self-realized Blessed One. He knows only the lower worlds and he well, really only the 18 lower subplanes. Maybe he can begin to know something about the higher three subplanes where the angel is found.

Hiện giờ, thể trí hay Đấng Chân Phúc chưa biết đến Con Đường ấy, vì Đấng Chân Phúc này chưa chứng nghiệm được bản thân mình. Ngài chỉ biết các cõi thấp, thực ra chỉ biết 18 cõi phụ thấp. Có lẽ Ngài có thể bắt đầu biết đôi chút về ba cõi phụ cao hơn, nơi có thiên thần.

Now just what that angel means we have to understand. This is the way to the monad. The unknown way is the way to the monad, the way into the true presence which is the monad.

Giờ đây, chúng ta phải thấu hiểu thiên thần ấy thực sự có nghĩa là gì. Đây là con đường đến chân thần. Con đường chưa biết là con đường đến chân thần, con đường đi vào hiện diện chân thực, vốn là chân thần.

The Angel of the Presence guards that way.

Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ con đường ấy.

It's almost like to say this can be the structure of the Egoic Lotus pervaded by the Solar Angel.

Gần như có thể nói rằng đây có thể là cấu trúc của Hoa Sen Chân Ngã mà Thái dương Thiên Thần thấm nhuần.

Now we know that the Solar Angel can act as the angel with the flaming sword and prevent the returning consciousness from entering the garden, the higher correspondence to the garden of Eden, Monadic life, unitive life, synthesized life. Man's own egoic nature, substanded by that fragment of the Angel which invests itself in the ego, has to be penetrated. That's the golden door.

Giờ đây, chúng ta biết rằng Thái dương Thiên Thần có thể đóng vai thiên thần cầm thanh gươm rực lửa và ngăn tâm thức đang trở về bước vào khu vườn, phần tương ứng cao hơn của vườn Địa Đàng: sự sống chân thần, sự sống hợp nhất, sự sống tổng hợp. Cần xuyên qua bản chất chân ngã của chính con người, vốn có nền tảng nâng đỡ là mảnh của Thiên Thần tự đưa mình vào chân ngã. Đó là cánh cửa vàng.

If we don't go through the gold, if we don't go through the sun, we cannot experience the midnight of the spirit. If we do not venture through the sun of gold, we cannot enter the presence. Let's call it this way, the midnight of the presence.

Nếu không đi xuyên qua vàng, nếu không đi xuyên qua mặt trời, chúng ta không thể trải nghiệm đêm giữa khuya của tinh thần. Nếu không dấn bước xuyên qua mặt trời vàng, chúng ta không thể đi vào hiện diện. Hãy gọi theo cách này: đêm giữa khuya của hiện diện.

We recall how beyond the sun is the realm of the midnight blue with the pinpoints of intuition, the stars, dotting the midnight blue firmament. *The Angel of the Presence guards that way* in all of us. It's a bit like a higher correspondence to the etheric web, especially in the region of the head, which has to be penetrated in order to experience the higher planes.

Chúng ta nhớ rằng bên kia mặt trời là miền xanh thẫm của đêm giữa khuya, với những điểm sáng trực giác, những ngôi sao, rải rác trên bầu trời xanh thẫm ấy. *Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ con đường ấy* trong tất cả chúng ta. Điều này phần nào giống một sự tương ứng cao hơn của lưới dĩ thái, nhất là ở vùng đầu, mà chúng ta phải xuyên qua để trải nghiệm các cõi cao hơn.

The mind however, which is now acute, *reveals the angel and the door*. We might say the angel, in other words, the soul nature is revealed. The Egoic Lotus is seen. The Solar Angel, which infuses the lotus with a fragment of itself, is revealed.

Tuy nhiên, thể trí, giờ đây đã sắc bén, *làm hiển lộ thiên thần và cánh cửa*. Chúng ta có thể nói thiên thần, hay nói cách khác là bản chất linh hồn, hiển lộ. Hoa Sen Chân Ngã hiện ra. Thái dương Thiên Thần, Đấng thấm nhuần hoa sen bằng một mảnh của chính mình, hiển lộ.

One knows that the angel is there at initiation. Do we ever see the Solar Angel exactly as it is? This is a point for discussion.

Người ta biết thiên thần hiện diện trong cuộc điểm đạo. Liệu chúng ta có bao giờ thấy Thái dương Thiên Thần đúng như bản chất của Ngài không? Đây là một điểm cần thảo luận.

Sometimes that Angel will appear as a wheel with nine spokes, sometimes as a lotus—those are forms—and sometimes as an angelic presence itself, which seems closer to its true nature. The other two are the forms which are created when the extension of the angel pervades the matter of the higher mental plane and creates the form of the lotus. The acute mind, the sharp mind penetrates into the higher world.

Đôi khi Thiên Thần ấy xuất hiện như một bánh xe có chín nan, đôi khi như một hoa sen—đó là những hình tướng—và đôi khi như chính một hiện diện thiên thần, điều dường như gần với bản chất chân thực của Ngài hơn. Hai dạng kia là những hình tướng hình thành khi phần mở rộng của thiên thần thấm nhuần vật chất của Cõi thượng trí và tạo ra hình tướng hoa sen. Thể trí sắc bén, thể trí nhạy bén xuyên vào thế giới cao hơn.

There are really two kinds of angels here.

Ở đây thực sự có hai loại thiên thần.

One would be the Solar Angel, the returning Nirvani from a previous Mahamanvantara, a great being suffused by Buddhi, working in the cosmic physical plane after having been trained on the cosmic astral plane.

Một là Thái dương Thiên Thần, vị nirvani trở lại từ một Đại giai kỳ sinh hóa trước, một Sinh Mệnh vĩ đại thấm nhuần Bồ đề, hoạt động trên cõi hồng trần vũ trụ sau khi đã được huấn luyện trên cõi cảm dục vũ trụ.

The other is the structure, the angelic structure within man. One of these is the Solar Angel and the other is the angelic structure which has become one of man's vehicles, a periodical vehicle, and is supported by the Solar Angel.

Loại kia là cấu trúc, cấu trúc thiên thần bên trong con người. Một trong hai là Thái dương Thiên Thần, còn loại kia là cấu trúc thiên thần đã trở thành một trong những hiện thể của con người, một hiện thể có tính chu kỳ, và có Thái dương Thiên Thần nâng đỡ.

The Angel of the Presence seems to me a congeries of energies more closely related to the human monad than does the Solar Angel. This of course requires discrimination and there will be debate upon this, but I have a reason for saying this.

Đối với tôi, Thiên Thần của Hiện Diện dường như là một tập hợp năng lượng có quan hệ mật thiết với chân thần con người hơn Thái dương Thiên Thần. Dĩ nhiên, điều này đòi hỏi sự phân biện và sẽ có tranh luận về điều này, nhưng tôi có lý do để nói như vậy.

The mind reveals the angel and the door.

Thể trí làm hiển lộ thiên thần và cánh cửa.

What we mean is the Angel of the Presence and the way through that angelic structure into the presence.

Điều chúng ta muốn nói là Thiên Thần của Hiện Diện và con đường xuyên qua cấu trúc thiên thần ấy để đi vào hiện diện.

We're told we need to go through the door to stand in the presence of the monad. We need to go through the door to stand in the presence of the monad, which is the Presence in this case. Unless we go through the golden door, somehow penetrating beyond the causal body, we cannot stand in the Presence.

Chúng ta được dạy rằng cần đi qua cánh cửa để đứng trong hiện diện của chân thần. Chúng ta cần đi qua cánh cửa để đứng trong hiện diện của chân thần, vốn là Hiện Diện trong trường hợp này. Trừ khi đi qua cánh cửa vàng, bằng cách nào đó xuyên vượt ra ngoài thể nguyên nhân, chúng ta không thể đứng trong Hiện Diện.

If we penetrate in consciousness beyond the causal body, we can stand in the presence, but not otherwise.

Nếu trong tâm thức, chúng ta xuyên vượt ra ngoài thể nguyên nhân, chúng ta có thể đứng trong hiện diện; ngoài cách ấy thì không thể.

There has to be a way of penetrating the disc of golden light.

Phải có một cách xuyên qua đĩa ánh sáng vàng.

Unveil to us the face of the true spiritual Sun, hidden by a disk of golden light, that we may know the truth and do our whole duty, as we journey to Thy sacred Feet. (*RI*, p. 756)

Xin hiển lộ cho chúng con hình ảnh của Mặt Trời Tinh Thần chân thật, ẩn sau vầng ánh sáng chói vàng, để chúng con biết chân lý và làm trọn bổn phận của chúng con, khi chúng con tiến bước đến Đôi Chân thánh thiện của Ngài. (*RI*, tr. 756)

That is the Gayatri.

Đó là bài Gayatri.

This is *Rays and Initiations*, 756.

Đây là *Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo*, trang 756.

The "disk of golden light" is pierced; the true sun is seen; the path is found and the aspirant struggles forward into ever clearer light. (*TWM*, pp. 59–60)

"Đĩa ánh sáng vàng" được xuyên thủng; mặt trời chân thực hiện ra; con đường được tìm thấy và người chí nguyện nỗ lực tiến vào ánh sáng ngày càng trong sáng hơn. (*TWM*, tr. 59–60)

awareness of that source of spiritual energy which is the motivating impulse behind the lower manifestation. (*TWM*, pp. 59–60)

sự nhận biết nguồn năng lượng tinh thần vốn là xung lực thúc đẩy đằng sau sự biểu hiện thấp. (*TWM*, tr. 59–60)

We need this from *TWM* 59.

Chúng ta cần đoạn này từ *TWM*, trang 59.

This is from *TWM* 59.

Đoạn này trích từ *TWM*, trang 59.

The "disk of golden light" is pierced; the true sun is seen; (*TWM*, pp. 59–60)

"Đĩa ánh sáng vàng" được xuyên thủng; mặt trời chân thực hiện ra; (*TWM*, tr. 59–60)

This is an important point.

Đây là một điểm quan trọng.

There is a piercing of the disc. The golden door is the disc of golden light.

Có sự xuyên thủng đĩa ấy. Cánh cửa vàng là đĩa ánh sáng vàng.

Enter through that golden door.

Hãy bước qua cánh cửa vàng ấy.

This is the disc of golden light.

The "disk of golden light" is pierced; (*TWM*, pp. 59–60)

in *White Magic*.

Something, the Angel of the Presence is pretty well the disc of golden light. But it wouldn't exist without the substanding of the Solar Angel.

It is the angel within man. The angel within man's higher structure. Very interestingly, it will disappear.

We realize that this Angel of the Presence will disappear when the Solar Angel returns. The substanding, the support, the investing of consciousness and presence by the Solar Angel in that structure we call the Egoic Lotus creates the Angel of the Presence.

Unless we can go through the golden door by piercing the disc of golden light, we cannot stand in the presence. First we must enter through the golden door.

We must *lift up thine eyes* to higher possibilities, to transcendental possibilities, to spirit rather than soul. *Lift up thine eyes* and anticipate what lies beyond the golden door. Imagine that and go beyond soul, enter through that golden door into the presence.

Leave duality behind and enter the world of synthesis and unity or unity and synthesis.

Đây là đĩa ánh sáng vàng.

"Đĩa ánh sáng vàng" được xuyên thủng; (*TWM*, tr. 59–60)

trong *Chánh Thuật*.

Thiên Thần của Hiện Diện hầu như chính là đĩa ánh sáng vàng. Nhưng đĩa ấy sẽ không tồn tại nếu không có Thái dương Thiên Thần làm nền tảng nâng đỡ.

Đó là thiên thần bên trong con người. Thiên thần bên trong cấu trúc cao hơn của con người. Điều rất thú vị là thiên thần ấy sẽ biến mất.

Chúng ta nhận ra rằng Thiên Thần của Hiện Diện này sẽ biến mất khi Thái dương Thiên Thần trở về. Việc Thái dương Thiên Thần làm nền tảng, nâng đỡ, đưa tâm thức và hiện diện vào cấu trúc mà chúng ta gọi là Hoa Sen Chân Ngã tạo nên Thiên Thần của Hiện Diện.

Trừ khi có thể đi qua cánh cửa vàng bằng cách xuyên thủng đĩa ánh sáng vàng, chúng ta không thể đứng trong hiện diện. Trước hết, chúng ta phải bước qua cánh cửa vàng.

Chúng ta phải *ngước mắt lên* những khả năng cao hơn, những khả năng siêu việt, hướng tới tinh thần thay vì linh hồn. *Hãy ngước mắt lên* và đón trước điều nằm bên kia cánh cửa vàng. Hãy hình dung điều đó và vượt ra ngoài linh hồn, bước qua cánh cửa vàng ấy vào hiện diện.

Hãy để nhị nguyên lại phía sau và bước vào thế giới của sự tổng hợp và hợp nhất, hay hợp nhất và tổng hợp.

There's something, which in terms of cause and effect seems a little out of order here.

Ở đây có một điều gì đó dường như hơi sai thứ tự xét về nguyên nhân và kết quả.

The mind reveals the angel and the door.

Thể trí làm hiển lộ thiên thần và cánh cửa.

Stand in that presence, but you can only do that when you've entered through the golden door.

Hãy đứng trong hiện diện ấy, nhưng các bạn chỉ có thể làm điều đó khi đã bước qua cánh cửa vàng.

It's almost as if it should be *enter through that golden door*, lift up thine eyes, stand in that presence. When you have entered through the golden door and gone beyond consciousness as we know it into life, lift up your eyes to the great spirit itself and stand in that Presence.

Gần như câu ấy nên là *hãy bước qua cánh cửa vàng ấy*, ngước mắt lên, đứng trong hiện diện ấy. Khi đã bước qua cánh cửa vàng và vượt ra ngoài tâm thức như chúng ta biết để đi vào sự sống, hãy ngước mắt lên chính tinh thần vĩ đại và đứng trong Hiện Diện ấy.

Thus will the Angel—and this is such an important statement—*who is the shadow of the Blessed One, reveal the open door*. It's the open door which allows entry into life, into life.

Như vậy, Thiên Thần—và đây là một phát biểu hết sức quan trọng—*vốn là cái bóng của Đấng Chân Phúc, sẽ làm hiển lộ cánh cửa mở.* Chính cánh cửa mở ấy cho phép đi vào sự sống, đi vào sự sống.

But is the Solar Angel the shadow of the Blessed One? Not really. The Solar Angel is not the shadow of the Blessed One.

Nhưng Thái dương Thiên Thần có phải là cái bóng của Đấng Chân Phúc không? Không hẳn. Thái dương Thiên Thần không phải là cái bóng của Đấng Chân Phúc.

The Solar Angel is its own Blessed One as it were, has its own monad, even though all monads are one, is a much greater being.

Có thể nói, Thái dương Thiên Thần là một Đấng Chân Phúc riêng biệt, có chân thần riêng, dù tất cả các chân thần đều là một, và là một Sinh Mệnh vĩ đại hơn nhiều.

But the Angel of the Presence is the middle structure, the kind of angelic nature of man himself, who has been created by the descent of the monad and the assistance of the Solar Angel.

Nhưng Thiên Thần của Hiện Diện là cấu trúc ở giữa, một dạng bản chất thiên thần của chính con người, hình thành nhờ sự giáng xuống của chân thần và sự trợ giúp của Thái dương Thiên Thần.

Sometimes we hear that the ego is the reflection of the monad and sometimes the word shadow is used. There is no question

Đôi khi chúng ta nghe nói chân ngã là sự phản chiếu của chân thần, và đôi khi từ cái bóng được sử dụng. Không nghi ngờ gì nữa,

that the Angel of the Presence is related directly to the monad, an extension of the monad enclosed in a structure pervaded by a fragment or energy stream from the Solar Angel.

Thiên Thần của Hiện Diện liên hệ trực tiếp với chân thần, là một phần mở rộng của chân thần nằm trong một cấu trúc mà một mảnh hay dòng năng lượng từ Thái dương Thiên Thần thấm nhuần.

The whole egoic structure, filled with the solar angelic power of I-ness or reflexive consciousness, is the angel to man. It has to be pierced. That angel, or the ego, when we get into the state of consciousness which is angelic for us because it is substanded by the Solar Angel and yet is our own energy vehicle, will reveal the way into the central jewel.

Toàn bộ cấu trúc chân ngã, tràn đầy quyền năng của Thái dương Thiên Thần về ngã tính hay tâm thức phản tỉnh, là thiên thần đối với con người. Cấu trúc ấy phải được xuyên thủng. Khi chúng ta đi vào trạng thái tâm thức mang tính thiên thần đối với mình, vì trạng thái ấy có Thái dương Thiên Thần làm nền tảng nâng đỡ mà vẫn là hiện thể năng lượng của chính chúng ta, thiên thần ấy, hay chân ngã, sẽ làm hiển lộ con đường đi vào bảo ngọc trung tâm.

See, in a way the open door is the central jewel, the central fire. But that door does not open until the fourth degree. Only then do the buddhic petals separate enough or open enough to really see the jewel and enter therein to the synthesis of the central fire.

Theo một nghĩa nào đó, cánh cửa mở chính là bảo ngọc trung tâm, ngọn lửa trung tâm. Nhưng cánh cửa ấy không mở cho đến cấp điểm đạo thứ tư. Chỉ khi ấy các cánh hoa Bồ đề mới tách ra đủ rộng hay mở ra đủ rộng để thực sự thấy bảo ngọc và đi vào đó, vào sự tổng hợp của ngọn lửa trung tâm.

Polarization of consciousness within our own Angel of the Presence, our Egoic Lotus substanded by the Solar Angel, will allow consciousness, which is really Monadic anyway, to re-enter the central fire of the jewel. Then that angel will disappear.

Sự phân cực tâm thức bên trong Thiên Thần của Hiện Diện của chính chúng ta, Hoa Sen Chân Ngã của chúng ta có Thái dương Thiên Thần làm nền tảng nâng đỡ, sẽ cho phép tâm thức, vốn thực ra mang bản chất chân thần, trở lại ngọn lửa trung tâm của bảo ngọc. Khi ấy thiên thần đó sẽ biến mất.

The Egoic Lotus will disappear and the Solar Angel will disappear returning to its at least temporary origin within the heart of the sun or perhaps within the Central Spiritual Sun.

Hoa Sen Chân Ngã sẽ biến mất và Thái dương Thiên Thần sẽ biến mất, trở về nguồn cội của Ngài, ít nhất là nguồn cội tạm thời, trong tâm mặt trời, hoặc có lẽ trong Mặt trời Tinh thần Trung Ương.

Sometimes, there are higher structures reflecting lower. There's a kind of heart of the sun which is the egoic nature of the Solar Logos, but it is reflected, I believe, in a kind

Đôi khi có những cấu trúc cao hơn phản chiếu trong những cấu trúc thấp hơn. Có một dạng tâm mặt trời vốn là bản chất chân ngã của Thái dương Thượng đế, nhưng tôi

of etheric heart center of the Solar Logos on the second or Monadic plane.

tin rằng nó phản chiếu trong một dạng trung tâm tim dĩ thái của Thái dương Thượng đế trên cõi thứ hai, hay cõi chân thần.

There is the Central Spiritual Sun, the monad of the Solar Logos. It is reflected on the cosmic etheric plane, logoically, with what we can call the solar logoic etheric head center on the logoic plane. I believe there is that connection.

Có Mặt trời Tinh thần Trung Ương, chân thần của Thái dương Thượng đế. Mặt trời ấy phản chiếu trên cõi dĩ thái vũ trụ, ở cấp độ Thượng đế, qua điều chúng ta có thể gọi là trung tâm đầu dĩ thái của Thái dương Thượng đế trên cõi Thượng đế. Tôi tin rằng có mối liên hệ ấy.

The monad is unrevealed because of its shadow. Okay, the shadow of the monad prevents the revelation of the monad until that shadow is pierced. The shadow really is a disc of golden light.

Chân thần chưa hiển lộ vì cái bóng của mình. Cái bóng của chân thần ngăn chân thần hiển lộ cho đến khi cái bóng ấy được xuyên thủng. Cái bóng ấy thực sự là một đĩa ánh sáng vàng.

Usually we think of the Blessed One as the returning Monadic emanation. But here we see that the higher Blessed One is referenced and it is the monad itself. The monad on its own plane is also the Blessed One from which the pilgrim, the Blessed One as the pilgrim goes forth.

Thông thường, chúng ta nghĩ Đấng Chân Phúc là xuất lộ chân thần đang trở về. Nhưng ở đây chúng ta thấy đoạn văn đề cập đến Đấng Chân Phúc cao hơn, và đó chính là chân thần. Chân thần trên cõi riêng của mình cũng là Đấng Chân Phúc, từ đó người hành hương, Đấng Chân Phúc trong vai người hành hương, đi ra.

Thus will the angel who is the shadow of the monad, shadow of the *blessed one, reveal the open door* which is the jewel in the lotus. We can say the synthesis petals will part, will unfold and the open door of the jewel in the lotus will be revealed.

Như vậy, thiên thần vốn là cái bóng của chân thần, cái bóng của *Đấng Chân Phúc, sẽ làm hiển lộ cánh cửa mở*, vốn là Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Chúng ta có thể nói các cánh hoa tổng hợp sẽ tách ra, sẽ khai mở, và cánh cửa mở của Bảo Ngọc Trong Hoa Sen sẽ hiển lộ.

That angel too must disappear.

Thiên thần ấy cũng phải biến mất.

This happens at the fourth initiation.

Điều này xảy ra ở lần điểm đạo thứ tư.

But in other words, the Egoic Lotus disappears and the Solar Angel is no more present but has returned to its origin. But what about the Blessed One?

Nói cách khác, Hoa Sen Chân Ngã biến mất và Thái dương Thiên Thần không còn hiện diện mà đã trở về nguồn cội của Ngài. Nhưng còn Đấng Chân Phúc thì sao?

The Blessed One is still there, remains.

Đấng Chân Phúc vẫn ở đó, vẫn tồn tại.

This is another proof that the Blessed One is coming from the monad and really is the monad in incarnation or in extension. It will reunite with that part of the monad whose shadow is the Angel of the Presence.

Đây là một bằng chứng nữa cho thấy Đấng Chân Phúc xuất phát từ chân thần và thực sự là chân thần đang lâm phàm hay đang mở rộng. Ngài sẽ tái hợp với phần chân thần mà Thiên Thần của Hiện Diện là cái bóng của phần ấy.

The Blessed One does pass into the jewel in the lotus, into the great light of the jewel, *into the light sublime*, into the light of the monad. The monad in extension passes into the jewel in the lotus which is that which sent it forth secondarily. In other words, from the higher jewel which is the monad into the jewel in the lotus and from the jewel in the lotus really the identity goes forth into the lower worlds.

Đấng Chân Phúc quả thực đi vào Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, vào ánh sáng vĩ đại của bảo ngọc, *vào ánh sáng cao siêu*, vào ánh sáng của chân thần. Chân Thần-trong-sự-mở-rộng đi vào Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, vốn là nơi đã phái chân thần ấy đi ở giai đoạn thứ hai. Nói cách khác, từ bảo ngọc cao hơn là chân thần, bản sắc đi vào Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, rồi từ Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, bản sắc ấy thực sự đi vào các cõi thấp.

First, re-entry through the door which is the jewel in the lotus, then a re-centralization in Atma-Buddhi and maybe the destruction of what we can call the atmic causal body, and reabsorption of the monad in extension into the monad on its own plane, the Monadic plane for practical purposes.

Trước hết là trở vào qua cánh cửa vốn là Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, rồi tái định tâm trong atma–Bồ đề, và có lẽ là sự hủy diệt của cái mà chúng ta có thể gọi là thể nguyên nhân atma, cùng sự tái hấp thu Chân Thần-trong-sự-mở-rộng vào chân thần trên cõi riêng của chân thần, mà xét về mặt thực tiễn là cõi chân thần.

I hope that gives an idea.

Tôi hy vọng điều đó giúp các bạn hình dung được phần nào.

There are so many clues here because now we do understand that the Angel of the Presence being the shadow of the Blessed One, it can't be the shadow of the returning Blessed One, it's the shadow of the Blessed One on its own plane. So we call the Blessed

Ở đây có rất nhiều manh mối, vì giờ đây chúng ta quả thực thấu hiểu rằng Thiên Thần của Hiện Diện, vốn là cái bóng của Đấng Chân Phúc, không thể là cái bóng của Đấng Chân Phúc đang trở về, mà là cái bóng của Đấng Chân Phúc trên cõi riêng của Ngài.

One on its own plane the monad and we call the monad in extension the Blessed One. They are both the Blessed One.

Vì vậy, chúng ta gọi Đấng Chân Phúc trên cõi riêng của Ngài là chân thần, và gọi Chân Thần-trong-sự-mở-rộng là Đấng Chân Phúc. Cả hai đều là Đấng Chân Phúc.

The monad is one. It has that amazing capacity to be all in all where it is on the plane of Monadic awareness and yet extend itself simultaneously:

Chân thần là một. Chân thần có khả năng kỳ diệu ấy: là tất cả trong tất cả tại nơi mình hiện hữu trên cõi nhận biết chân thần, mà đồng thời vẫn vươn rộng chính mình:

Having pervaded the entire universe with a fragment of Myself, I remain. (*Bhagavad Gita*, 10.42, recalled by MDR)

Sau khi thấm nhuần toàn thể vũ trụ bằng một phần của chính Ta, Ta vẫn tồn tại. (*Chí Tôn Ca*, 10.42, được MDR nhắc lại theo trí nhớ)

The remaining monad extends itself as a monad in extension into the deeper, denser spheres of matter.

Chân thần vẫn tồn tại ấy vươn rộng chính mình thành một Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, đi vào các khối cầu vật chất sâu hơn, đậm đặc hơn.

I learned a lot from this particular stanza about what the Solar Angel may well be and what the Blessed One is and how it survives the destruction of the causal body and the return of the angel. It must be other than either one of those if it survives them and then goes into the light sublime, still more sublime.

Tôi đã học được rất nhiều từ chính bài kệ này về điều mà Thái dương Thiên Thần rất có thể là, về Đấng Chân Phúc là gì, và về cách Ngài vẫn tồn tại sau sự hủy diệt của thể nguyên nhân và sự trở về của thiên thần. Ngài hẳn phải khác với cả hai, nếu Ngài vẫn tồn tại sau khi cả hai không còn, rồi đi vào ánh sáng cao siêu, còn cao siêu hơn nữa.

Of course the light sublime is shining through the jewel in the lotus which is the reason for Vulcan's involvement in these high initiations. Vulcan rules all jewels and as well the blinding light.

Dĩ nhiên, ánh sáng cao siêu chiếu xuyên qua Bảo Ngọc Trong Hoa Sen; đó là lý do Vulcan có liên quan đến những cuộc điểm đạo cao này. Vulcan cai quản mọi bảo ngọc, cũng như ánh sáng chói lòa.

If we look at this, the involutionary phase and the evolutionary phase, we see the outgoing and the return and we get the whole vision of the Monadic pilgrimage. Every one of these stanzas tells us the story of the Monadic pilgrimage, involutionary and evolutionary.

Nếu xem xét giai đoạn giáng hạ tiến hoá và giai đoạn thăng thượng tiến hoá này, chúng ta thấy sự ra đi và sự trở về, và có được toàn bộ tầm nhìn về cuộc hành hương của chân thần. Mỗi bài kệ này đều kể cho chúng ta câu chuyện về cuộc hành hương của chân thần, theo chiều giáng hạ tiến hoá và thăng thượng tiến hoá.

The pure influence of the monad of course really only occurs at the third degree and when that part of itself which has been put forth has returned to a sufficiently high level to re-experience its source. At the third degree the returning monad re-experiences its source and is inspired to seek that source.

Dĩ nhiên, ảnh hưởng thuần khiết của chân thần thực sự chỉ xuất hiện ở cấp độ thứ ba, khi phần mà chân thần đã phóng xuất từ chính mình trở về một cấp độ đủ cao để trải nghiệm lại cội nguồn của mình. Ở cấp độ thứ ba, chân thần đang trở về trải nghiệm lại cội nguồn và nhận được cảm hứng để tìm kiếm cội nguồn ấy.

Ray 5 stanza.

Bài kệ cung năm.

"The Blessed One came forth in ignorance. He wandered in a darkness deep of spirit. He saw no reason for this way of life. He sought among the many threads that weave the outer garment of the Lord, and found the many ways there be, leading to the centre of the web eternal. The forms that weave that web hide the divine reality. He lost himself. Fear entered in.

"Đấng Chân Phúc bước ra trong vô minh. Ngài lang thang trong bóng tối sâu thẳm của tinh thần. Ngài không thấy lý do nào cho lối sống này. Ngài tìm kiếm giữa muôn vàn sợi dây dệt nên tấm áo bên ngoài của Chúa Tể, và tìm thấy nhiều con đường dẫn đến trung tâm của mạng lưới vĩnh cửu. Những hình tướng dệt nên mạng lưới ấy che giấu thực tại thiêng liêng. Ngài đánh mất chính mình. Nỗi sợ hãi len vào.

He asked himself: 'Another pattern must be woven; another garment formed. What shall I do? Shew me another way to weave.'

Ngài tự hỏi: 'Phải dệt nên một mô hình khác; phải tạo thành một tấm áo khác. Tôi phải làm gì? Hãy chỉ cho tôi một cách dệt khác.'

The Word for him came forth in triple form. His mind responded to the vision clear evoked: —'The truth lies hidden in the unknown Way. The Angel of the Presence guards that Way. The mind reveals the Angel and the door. Stand in that Presence. Lift up thine eyes. Enter through that golden door. Thus will the Angel, who is the shadow of the Blessed One, reveal the open door. That Angel too must disappear. The Blessed One remains and passes through that door into the light sublime.'"

Linh từ dành cho Ngài phát ra trong hình thức tam phân. Thể trí Ngài đáp ứng với linh ảnh rõ ràng vừa được gợi lên:—'Chân lý ẩn giấu trong Con Đường chưa biết. Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ Con Đường ấy. Thể trí làm hiển lộ Thiên Thần và cánh cửa. Hãy đứng trong Hiện Diện ấy. Hãy ngước mắt lên. Hãy bước qua cánh cửa vàng ấy. Như vậy, Thiên Thần, vốn là cái bóng của Đấng Chân Phúc, sẽ làm hiển lộ cánh cửa rộng mở. Thiên Thần ấy cũng phải biến mất. Đấng Chân Phúc vẫn tồn tại và bước qua cánh cửa ấy vào ánh sáng cao siêu.'"

Involution, evolution, the jewel in the lotus, the central fire being that through which the monad in extension can descend, forms

Giáng hạ tiến hoá, thăng thượng tiến hoá, Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, ngọn lửa trung tâm là nơi Chân Thần-trong-sự-mở-rộng có

blocking the way. Although there are many ways leading to the center *of the web eternal*, they cannot be found because form blocks them and we cannot disentangle form.

thể đi xuống, những hình tướng chắn lối. Mặc dù có nhiều con đường dẫn đến trung tâm *của mạng lưới vĩnh cửu*, chúng ta không thể tìm ra chúng vì hình tướng che chắn chúng và chúng ta không thể gỡ rối hình tướng.

Then comes the losing of the self, losing the direction and trapped in form, not able to find a way to the center. There must be ways of creating vehicles and structures which will help find the way to the center.

Rồi đến việc đánh mất chính mình, mất phương hướng và mắc kẹt trong hình tướng, không thể tìm ra con đường đến trung tâm. Hẳn phải có những cách tạo ra các vận cụ và cấu trúc giúp tìm được con đường đến trung tâm.

Allow me to weave with my thought in another way that will truly reveal rather than contribute to the concealment of the central fire.

Hãy cho phép tôi dệt bằng tư tưởng của mình theo một cách khác, một cách sẽ thực sự làm hiển lộ ngọn lửa trung tâm thay vì góp phần che giấu nó.

Then a word comes forth from the high authority animating the different aspects of his mind and he sees mentally that there is a way beyond the causal vehicle, the Egoic Lotus. It is unknown and the golden disc is guarding that way.

Rồi một linh từ phát ra từ uy quyền trên cao, tiếp sinh lực cho các phương diện khác nhau của thể trí Ngài, và bằng trí tuệ, Ngài thấy có một con đường vượt ra ngoài vận cụ nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã. Đó là con đường chưa biết, và chiếc đĩa vàng đang canh giữ con đường ấy.

The mind reveals that there is in fact an *Angel of the Presence* on the higher mental plane and a central door through that disc of golden light. He is enjoined to stand within the presence and lift up his eyes.

Thể trí cho thấy rằng quả thực có một *Thiên Thần của Hiện Diện* trên Cõi thượng trí và một cánh cửa trung tâm xuyên qua chiếc đĩa ánh sáng vàng ấy. Ngài được chỉ dạy phải đứng trong hiện diện ấy và ngước mắt lên.

He can do this if he enters through the golden door and the soul consciousness itself will reveal the golden door.

Ngài có thể làm điều này nếu bước qua cánh cửa vàng, và chính tâm thức linh hồn sẽ làm hiển lộ cánh cửa vàng ấy.

In a way the three synthesizing petals are petals of gold, petals of this translucent yellow as we're told and as they part the golden door reveals the open door. The open door is into the central fire which is really the extension of that great jewel, the monad,

Theo một nghĩa nào đó, ba cánh hoa tổng hợp là những cánh hoa bằng vàng, những cánh hoa có màu vàng trong mờ như chúng ta được cho biết; và khi chúng tách ra, cánh cửa vàng làm hiển lộ cánh cửa rộng mở. Cánh cửa rộng mở dẫn vào ngọn lửa trung

and the extension of the greater Blessed One who is the monad on its own plane.

tâm, vốn thực sự là sự mở rộng của bảo ngọc vĩ đại ấy, tức chân thần, và là sự mở rộng của Đấng Chân Phúc cao cả hơn, vốn là chân thần trên cõi riêng của Ngài.

Both angels—the Angel of the Presence and the Solar Angel—will disappear. The extension of the monad will remain and, passing through the jewel in the lotus, center itself in the greater light of the Triad and eventually the greatest light of the monad.

Cả hai thiên thần—Thiên Thần của Hiện Diện và Thái dương Thiên Thần—đều sẽ biến mất. Phần mở rộng của chân thần sẽ vẫn tồn tại và, khi đi qua Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, sẽ định tâm trong ánh sáng lớn lao hơn của Tam nguyên tinh thần, rồi cuối cùng trong ánh sáng vĩ đại nhất của chân thần.

Some amazing things are said and the thing that we have to learn to do is take what is said in one stanza as a hint for interpreting the other stanzas. There's so much said in this fifth stanza which tells us about who the Blessed One really is and how he does remain after the destruction.

Có những điều kỳ diệu được nói đến, và điều chúng ta phải học cách làm là lấy những gì được nói trong một bài kệ làm gợi ý để diễn giải các bài kệ khác. Bài kệ thứ năm này nói rất nhiều điều, cho chúng ta biết Đấng Chân Phúc thực sự là ai và vì sao Ngài vẫn tồn tại sau sự hủy diệt.

We might think goodness the Blessed One is just the soul in incarnation, just but really it is the emanative extension which has come from the highest of the Blessed Ones on the Monadic plane through the central fire of the jewel in the lotus and down by whatever means into incarnation in the lower worlds. That is what the lower Blessed One is. Higher and lower are really just one.

Chúng ta có thể nghĩ: trời ơi, Đấng Chân Phúc chỉ là linh hồn đang nhập thể thôi; nhưng thực ra, đó là phần mở rộng qua phát xạ, xuất phát từ Đấng cao cả nhất trong các Đấng Chân Phúc trên cõi chân thần, đi qua ngọn lửa trung tâm của Bảo Ngọc Trong Hoa Sen rồi, bằng một phương cách nào đó, đi xuống nhập thể trong các cõi thấp. Đấng Chân Phúc ở dưới chính là như vậy. Trên và dưới thực sự chỉ là một.

Friends, that'll be enough for the moment and we'll go on to the sixth ray.

Các bạn thân mến, tạm thời như vậy là đủ, và chúng ta sẽ tiếp tục với cung sáu.

This is the end of Blessed Ones Webinar Commentary seven. Page, this time we're making progress, page 38 of *Esoteric Psychology II*.

Đây là phần kết thúc Bài Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc số bảy. Lần này chúng ta đang tiến triển: trang 38 của *Tâm Lý Học Nội Môn II*.

We will begin Blessed Ones Webinar Commentary eight on page 38 of *Esoteric Psychology, Volume II*.

Chúng ta sẽ bắt đầu Bài Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc số tám ở trang 38 của *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*.

We have the sixth and seventh rays to go, the sixth ray monad, the seventh ray monad working through the jewels in the lotus and working through whatever ray we have here sponsored by the ray of the manasic permanent atom which essentially is the same as the soul ray.

Chúng ta còn cung sáu và cung bảy: chân thần cung sáu, chân thần cung bảy hoạt động qua các Bảo Ngọc Trong Hoa Sen và qua bất cứ cung nào chúng ta có ở đây, dưới sự bảo trợ của cung của Nguyên tử trường tồn manas, vốn về cơ bản cũng chính là cung linh hồn.

Commentary EPII - Blessed Ones 008

Tóm Tắt

Ba cung chân thần chính và bảy loại biểu hiện

Tâm lý học Chân Thần tìm đến động cơ sâu kín nhất, nơi cung linh hồn là cung phụ của một mục đích sâu xa hơn. Giáo lý của Chân sư DK xác nhận bảy cung chân thần trên cõi chân thần; các sơ đồ và bảy vòng tròn được nhắc tại trang 39 của Thư Về Tham thiền Huyền môn củng cố điều này. Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, ba cung chân thần chính có thể thuộc cõi Thượng đế, còn bảy loại biểu hiện trên cõi chân thần là những cung phụ của ba cung ấy, tạo thành cách nhìn gồm ba chính và bảy phụ. Giả thuyết này liên hệ việc giải phóng tinh chất linh động của Chân Thần với một trong Ba Ngôi của Thượng đế; khả năng cung chân thần trên cõi chân thần có thể thay đổi vẫn chưa được xác định.

Bảo Ngọc Trong Hoa Sen và căn tính nhập thể

Bảo Ngọc Trong Hoa Sen mang màu sắc của cung chân thần, trong khi Nguyên tử trường tồn manas có cùng cung với cung linh hồn. Một cách lý giải được đề xuất là Bảo Ngọc phát ra cung linh hồn, có liên hệ với phẩm tính cung của Nguyên tử trường tồn manas, nhưng sơ đồ Hoa Sen Chân Ngã trong Luận về Lửa Vũ Trụ chưa cho thấy rõ mối nối trực tiếp giữa nguyên tử này và lõi trung tâm. Khi linh hồn nhập thể, thực chất Chân Thần-trong-sự-mở-rộng đi qua Bảo Ngọc; căn tính trung tâm vẫn nằm tại đó. Đấng Chân Phúc cao và thấp vì thế là cùng một căn tính, còn ba cánh hoa vàng quanh Bảo Ngọc có thể tượng trưng cho cánh cửa vàng dẫn đến cửa mở bên trong.

Linh ảnh của Đường Đạo và hành trình đi xuống

Bài kệ cung sáu tại trang 38 của Tâm Lý Học Nội Môn II mở đầu bằng Đấng Chân Phúc bắt gặp linh ảnh của Đường Đạo rồi đi theo mà không phân biện. Đường đi xuống được viết hoa có thể hàm ý rằng hành trình ấy cũng phải được đi lại trên Con Đường Trở Về, cuối cùng dẫn đến Con đường Tiến Hóa Cao Siêu; tuy nhiên, sự thay đổi cách viết hoa trong văn bản cũng có thể chỉ thuộc công việc biên tập. Tiến trình đi xuống này chủ yếu gắn với lần tuôn đổ thứ hai, vốn xây dựng hình tướng và thu nhận các Nguyên tử trường tồn, trong khi lần tuôn đổ thứ nhất chuẩn bị vật chất. Việc Chân Thần biểu hiện trong giới kim thạch hay giới thực vật cũng được suy luận là cần một Nguyên tử trường tồn làm nền tảng kiến tạo.

Cung sáu, tầm nhìn và sự cuồng nộ

Tầm nhìn là đặc tính then chốt của cung sáu, liên hệ với trung tâm ajna và thúc đẩy năng lượng tiến thẳng đến mục tiêu đã thấy. Khi thiếu phân biện và tiết chế, động lực ấy trở thành sự dốc toàn bộ năng lượng một cách quá mức, thiếu điều hòa và giận dữ trước mọi trở ngại. Sao Hỏa biểu hiện phương diện cuồng nộ này; Sao Hải Vương cũng truyền cung sáu, còn hình ảnh hai hành tinh cùng khuấy biển thành bão là một liên tưởng minh họa cho trạng thái cuồng loạn không có trí tuệ dẫn dắt. Khái niệm tách rời mà Zachary Lansdowne đề xuất cho Kỹ Thuật Tích Hợp cung sáu được đánh giá là phù hợp với lời Chân sư DK, đồng thời sự tiết chế vẫn cần thiết để kiềm giữ năng lượng quá độ.

Mười tám cõi phụ và thế giới nhị nguyên

Thế giới của đời sống kép được diễn giải là 18 cõi phụ thấp, nơi kinh nghiệm thường vận hành qua những cặp đối lập như chủ thể và đối tượng, sinh và tử, đến và đi. Mặt Trăng tượng trưng cho tính

nhị nguyên qua chu kỳ tròn khuyết, đồng thời lá bài Mặt Trăng mang số 18 tạo thêm một tương ứng biểu tượng. Mối liên hệ với Song Tử và các nhịp điệu Mặt Trăng được xem là dấu vết tiếp diễn của một tiến trình từng sống động, nay còn phản ánh qua quán tính của chu kỳ cũ. Tâm thức hợp nhất chỉ có thể xuất hiện trong các cõi phụ này khi con người tiếp xúc với một trường cao hơn, để rung động của trường ấy truyền xuống.

Dao động giữa phàm ngã và linh hồn

Đấng Chân Phúc đứng giữa sức kéo xuống của vật chất và sức kéo lên của linh hồn, đã có ngã thức nhưng chưa đạt tâm thức của giới thứ năm. Sự dao động mang tính thẳng đứng, gợi phẩm tính Thiên Bình: lúc tiến gần đời sống cao hơn, lúc lại bị bản chất vật chất chưa chuyển đổi kéo xuống. Những thoáng thấy mục tiêu xuất hiện khi tâm thức tiến gần cực cao, nhưng khả năng nhìn xa của cung sáu khiến mục tiêu Chân Thần có thể hiện ra rất lâu trước khi đủ sức đạt tới. Vài câu của bài kệ vì vậy bao quát hàng triệu năm tiến hóa, từ đời sống nhị nguyên đến giai đoạn đệ tử bắt đầu hướng về quê hương Chân Thần.

Hai lối tiếp cận Tam Nguyên Tinh Thần

Tam Nguyên Tinh Thần có thể được tiếp cận qua antahkarana do đệ tử xây dựng, hoặc qua cánh cửa vàng mở ra Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Theo cách diễn giải này, sau khi thể nguyên nhân bị hủy diệt, lửa trung tâm của Bảo Ngọc tập trung trong atma–Bồ đề. Về thực hành, việc xây dựng antahkarana cần đi trước để tâm thức làm quen với những trạng thái nhận biết rộng mở và bao gồm của Tam Nguyên Tinh Thần. Linh ảnh về Con đường Tiến Hóa Cao Siêu chưa đồng nghĩa với việc đã đi qua những cửa ngõ ấy.

Hiện thể chân thần và các điểm đạo cao

Cửa vào Con đường Tiến Hóa Cao Siêu được liên hệ với lần điểm đạo thứ sáu và "Đền thờ Ezekiel", hiểu là hiện thể chân thần. Theo suy đoán riêng của Thầy MDR, việc xuyên thủng và hủy diệt hiện thể này có thể diễn ra ở lần điểm đạo thứ bảy, giải phóng tinh chất linh động vào biển lửa, nhưng thời điểm chính xác chưa rõ. Đức Christ có thể vẫn bảo tồn hiện thể chân thần để thực hiện vai trò cứu thế, đồng thời sử dụng các hiện thể thuộc Tam Nguyên Tinh Thần mà Đức Phật đã gìn giữ cho Ngài. Việc hoạt động như Chân Thần trên những cõi khác không nhất thiết đòi hỏi mang theo hiện thể của cõi chân thần; tuy nhiên, theo lập luận này, đến lần điểm đạo thứ chín, khi không còn trở lại cõi hồng trần vũ trụ, hiện thể ấy phải được từ bỏ.

Khủng hoảng định hướng và mối liên hệ cung ba–cung sáu

Khi mọi nỗ lực hướng ngoại đều thất bại, sự tự vấn bên trong mở ra thời kỳ tái định hướng, tìm một con đường vượt khỏi sức kéo của các cặp đối lập. Cung sáu thử hết hướng này đến hướng khác với dục vọng mãnh liệt, tương tự cung ba dệt vô số đường dây rồi bị chính chúng giam giữ. Kỹ Thuật Tích Hợp cung ba yêu cầu nhìn lên theo một đường duy nhất; cả hai cung vì vậy cùng đối diện nhiệm vụ đi từ nhiều đường đến một đường. Những tương ứng số học được Chân sư DK nêu, như hai lần ba thành sáu, hai lần hai thành bốn và hai lần một thành hai, gợi các quan hệ giữa cung, dù cơ chế cụ thể còn cần nghiên cứu.

Tiếng gọi từ trái tim và con đường giữa

Tiếng kêu dường như phát ra từ sâu trong tim được hiểu là chỉ dẫn từ linh hồn hoặc một quyền năng cao hơn, yêu cầu người hành hương rời sự lệ thuộc vào đời sống giác quan và bước lên con đường giữa được soi sáng. Người hành hương chính là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, cũng được gọi là jiva hay người con hoang đàng. Định luật Đẩy Lùi cung sáu có hình ảnh tương ứng về một

Linh từ vang lên trong đền thờ trái tim, nhưng văn bản ấy nói đến Linh từ, khác với tiếng kêu trong bài kệ này. Con đường giữa được liên hệ với sushumna nằm giữa ida và pingala, đồng thời với antahkarana dẫn vượt khỏi sự giằng co của hai cực.

Tổng hợp vượt qua các đối cực

Ý nghĩa của con đường giữa thay đổi theo cấp độ: giữa tinh thần và vật chất, đó có thể là con đường linh hồn; giữa linh hồn và phàm ngã, đó có thể là con đường dẫn đến tinh thần. Tinh thần được diễn giải là nền tảng dung hòa các đối cực, nhìn thiện và ác trong tính tương đối và sự cần thiết của chúng trong toàn thể. Trải nghiệm của Swami Vivekananda khi vào hang băng Shiva được liên hệ, với mức độ phỏng đoán, với lần điểm đạo thứ tư và sự chứng nghiệm tính nhất thể đằng sau những tương phản khủng khiếp. Quyền năng từ cung bốn về hai hợp nhất với Một cũng hỗ trợ cách hiểu này: mục tiêu là trường tổng hợp nơi các đối cực được nhận biết là một.

Sự vững vàng trong tri giác và sức bền

Con đường hẹp đòi hỏi tự giới hạn, tập trung và từ bỏ thói quen chạy theo nhiều hướng; cung sáu có thể lao thẳng theo từng mục tiêu nhưng vẫn phân tán vì liên tục đổi mục tiêu. Sự vững vàng trong tri giác giữ nội nhãn hướng nhất quán vào mục tiêu thật, trước hết là linh hồn, sau đó là quê hương Chân Thần trên cõi chân thần. Khả năng nhìn cố định của người cung sáu có thể biểu hiện thấp thành cuồng tín, nhưng khi chuyển đổi sẽ trở thành tính liên tục, kiên trì và sức bền đã được chứng nghiệm. Ngừng chạy theo những vẻ ngoài hấp dẫn giúp bảo toàn năng lượng, thay vì tiêu hao rồi rơi vào kiệt sức, tuyệt vọng và suy sụp.

Từ bỏ sức hút của cả linh hồn lẫn hình tướng

Bám vững con đường đã chọn còn có nghĩa là vượt sức hút của cả Lửa Thái dương lẫn Lửa ma sát, tức linh hồn và phàm ngã khi chúng tạo thành một cặp đối lập. Định luật X trong Trị Liệu Huyền Môn trình bày sự giải thoát sâu hơn này: "Cả linh hồn lẫn hình tướng phải cùng từ bỏ nguyên khí sự sống, nhờ đó để Chân Thần đứng tự do." Thành công được chứng nghiệm vì vậy là sự trở về thực sự của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, chứ không chỉ đạt một mục tiêu hấp dẫn mới. Hình ảnh Odysseus tìm đường về nhà qua Scylla và Charybdis minh họa yêu cầu vượt giữa những sức hút đối nghịch.

Cố kết, chia rẽ và hoạt động của Hắc đoàn

Sự chia rẽ được liên hệ với phía tả, sự cố kết với phía hữu, còn tổng hợp vượt lên cả hai và có thể chứa cả sự phân biệt lẫn sự liên kết trong một toàn thể có tổ chức. Giáo lý được dẫn cho biết trong hệ mặt trời kế tiếp, Hắc đoàn sẽ đặc biệt sử dụng phương diện thứ hai thay vì phương diện thứ ba của thiên tính. Từ đó xuất hiện suy luận rằng thất bại của Hắc đoàn sau Ngày Phán Xét trên hành tinh không nhất thiết đồng nghĩa với sự chấm dứt hoạt động của họ trong toàn hệ mặt trời. Những lực cản việc biểu hiện trọn vẹn Ý Chí của Thái dương Thượng đế vì vậy có thể tiếp tục dưới hình thức khác.

Cung sáu trong thời kỳ chuyển sang cung bảy

Sự chuyển tiếp từ cung sáu sang cung bảy tạo xung đột mạnh vì cung sáu dễ thiếu nhịp điệu, thiếu điều hòa và mắc ảo cảm can thiệp, trong khi cung bảy đề cao sự thích hợp, trật tự và phép lịch sự. Các Chân Thần cung sáu có thể gặp khó khăn trong Kỷ nguyên Bảo Bình do cung bảy chi phối; sự ít tương đồng giữa hai cung được dùng để lý giải một phần bất ổn hiện thời. Tuy vậy, dục vọng thúc đẩy biểu hiện của cung sáu có thể hợp tác với quyền năng hiện thực hóa của cung bảy. Việc người

cung sáu nhiều lần hoạt động qua phàm ngã cung bảy có thể giúp đem lại nền tảng thực tế và sự điều chỉnh cần thiết.

Tách rời khỏi cơ chế dao động

Nỗ lực vươn lên bằng sức mạnh dục vọng vẫn tạo phản lực chừng nào tâm thức còn gắn với cơ chế dao động giữa hai cực. Hình ảnh con lắc diễn tả việc mỗi lần cố tiến về mục tiêu cao lại gặp sức kéo trở xuống của bản chất vật chất và nguyệt tinh quân chưa chuyển đổi. Giải pháp là tách rời khỏi sự đồng hóa với các đối cực, thay vì cố dao động mạnh hơn để chạm tới Chân Thần. Antahkarana được đặt vào vị trí then chốt vì mở một tuyến tiếp cận cao hơn, theo nghĩa nhất định vượt qua linh hồn, đưa hành trình trở về ra khỏi những nỗ lực lặp lại và hao mòn.

Antahkarana và Con đường Tiến Hóa Cao Siêu

Antahkarana là con đường dẫn thẳng đến Chân Thần; các nhánh của Con đường Tiến Hóa Cao Siêu được diễn giải như những phần mở rộng của antahkarana. Chặng đầu dẫn đến Chân Thần, còn chặng tiếp theo đưa Chân Thần đến một trung tâm lớn hơn hoặc một lĩnh vực rộng lớn hơn để tham dự. Niềm khao khát sâu xa phát sinh từ bản chất linh hồn, thậm chí từ bản chất Chân Thần, báo hiệu sự chỉ hướng của thực tại cao hơn bên trong.

Trung đạo hữu thức và sự khám phá bất nhị

Đời sống phản ứng theo giác quan liên tục đáp ứng các tác động bên ngoài thay vì thực tại nội tại cần chuyển sang một con đường hữu thức, cân bằng và có điều độ, mang phẩm tính Thiên Bình. Trung đạo này không nghiêng về Mặt Trăng hay Mặt Trời, cũng không chỉ gồm nỗ lực và sức nóng, mà là con đường của ánh sáng đi thẳng giữa hai thế giới nhị nguyên. Con đường ấy không mắc kẹt trong các đối cực vì bản chất của nó là bất nhị, dẫn đến sự khám phá tinh thần chân thực và Chân Thần tổng hợp các mặt đối lập. Nó không thuộc riêng cực nào, nhưng theo một nghĩa nào đó lại bao hàm cả hai.

Phân biện con đường và duy trì sức bền

Giữa vô số hướng đi, người hành hương phải tìm ra trung đạo hẹp và có kỷ luật, hướng về quê hương Chân Thần, tức bản ngã cốt yếu chân thực. Sự định hướng ấy nuôi dưỡng sức bền, thay cho tình trạng kiệt quệ vì nhiều hành trình lạc hướng. Khi đã phân biện được con đường đúng, cần giữ vững hướng đi bằng tầm nhìn và khứu giác, không chạy theo những đốm sáng chập chờn hay linh ảnh hấp dẫn nhưng chẳng dẫn đến đâu. Lời dạy trong Kỹ Thuật Tích Hợp của cung ba, thuộc Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, được liên hệ với việc xây dựng antahkarana: hãy nhìn lên theo một đường duy nhất, thay vì vô số đường đã dệt nên qua nhiều đại kỳ.

Con đường trở về của Chân Thần cung sáu

Trong cách diễn giải biểu tượng này, việc không chú tâm đến Mặt Trời và Mặt Trăng hàm ý vượt qua cả sức ràng buộc, cố kết lẫn khuynh hướng phân mảnh, chia rẽ để tìm Con Đường được Soi Sáng. Ánh sáng trên đường ngày càng mãnh liệt, cho đến khi ánh sáng cao nhất nắm quyền chi phối nơi Chân Thần cung sáu. Dù trải qua nhiều cực đoan, cuối cùng con đường chân thực vẫn được tìm thấy và người hành hương không còn lệch hướng. Sự trở về chứng thực thành công và đem lại niềm hoan hỉ của tái hợp, khi sự sống thu hồi về Chân Thần.

Đấng Chân Phúc và sự chứng nghiệm hợp nhất

Những mô tả cô đọng về giáng hạ tiến hoá và thăng thượng tiến hoá thoạt nhìn dường như trình bày tiến trình đi xuống rồi trở về linh hồn. Theo cách diễn giải mở rộng của Thầy MDR, tiến trình

ấy còn bao hàm sự trở về Chân Thần, nơi trạng thái Đấng Chân Phúc đạt ý nghĩa trọn vẹn. Trong trạng thái tự chứng nghiệm ở cấp Chân Thần, mỗi cá thể biết mình tuy là một phát xạ nhưng vẫn là Đấng Duy Nhất.

Blessed Ones 008 Text – Văn bản Các Đấng Chân Phúc 008

Ray Six – Cung sáu

[1] "The Blessed One caught the vision of the Way, and followed the Way without discretion. Fury characterised his efforts. The way led down into the world of dual life. Between the pairs of opposites, he took his stand, and as he swung pendent between them, fleeting glimpses of the goal shone forth. He swung in mid-heaven. He sought to swing into that radiant place of light, where stood the door upon the higher *Way*. But ever he swung between the pairs of opposites.

[1] "Đấng Chân Phúc thoáng thấy linh ảnh về Đường Đạo, rồi đi theo Đường Đạo mà không suy xét. Những nỗ lực của Ngài mang tính cuồng nộ. Con đường dẫn xuống thế giới của sự sống nhị nguyên. Ngài đứng giữa các cặp đối cực, và khi Ngài đung đưa lơ lửng giữa chúng, những thoáng nhìn về mục tiêu lóe sáng. Ngài đung đưa giữa trời. Ngài tìm cách đung đưa tới miền ánh sáng rạng ngời ấy, nơi có cánh cửa mở vào *Đường Đạo* cao hơn. Nhưng Ngài vẫn mãi đung đưa giữa các cặp đối cực.

[2] He spoke at last within himself: 'I cannot seem to find the Way. I try this way, and tread with force that way, and always with the keenest wish. I try all ways. What shall I do to find *The Way*?

[2] Cuối cùng, Ngài tự nhủ: 'Dường như tôi không thể tìm thấy Đường Đạo. Tôi thử lối này, rồi dốc sức bước trên lối kia, lúc nào cũng với ước muốn mãnh liệt nhất. Tôi thử mọi lối. Tôi phải làm gì để tìm thấy *Đường Đạo*?

[3] A cry went forth. It seemed to come from deep within his heart: 'Tread thou, O Pilgrim on the Way of sensuous life, the middle, lighted way. It passes straight between the dual worlds. Find thou that narrow, middle way. It leads you to your goal. Seek that perceptive steadiness which leads to proved endurance. Adherence to the chosen Way, and ignoring of the pairs of opposites, will bring this Blessed One upon the lighted way into the joy of proved success.'"

[3] Một tiếng gọi vang lên. Dường như tiếng gọi ấy phát ra từ sâu thẳm trong tim Ngài: 'Hỡi Người Hành Hương trên Con Đường của đời sống giác quan, hãy bước trên con đường trung đạo được soi sáng. Con đường ấy đi thẳng giữa hai thế giới nhị nguyên. Hãy tìm con đường trung đạo hẹp ấy. Nó dẫn ngươi tới mục tiêu. Hãy tìm sự kiên định sáng suốt dẫn đến sức bền đã qua thử thách. Gắn bó với Đường Đạo đã chọn và không màng đến các cặp đối cực sẽ đưa Đấng Chân Phúc này bước trên con đường được soi sáng, vào niềm hoan hỉ của thành công đã được kiểm chứng.'"

Blessed Ones 008 Commentary – Bình Giảng về Các Đấng Chân Phúc 008

Hello everybody. This is the beginning of Blessed Ones Webinar Commentary number eight. We're on page 38 of *Esoteric Psychology II* and we have studied together the first five of the Monadic rays found on the Monadic plane.

Xin chào tất cả các bạn. Đây là phần mở đầu của buổi hội thảo trực tuyến bình giảng về Các Đấng Chân Phúc số tám. Chúng ta đang ở trang 38 của *Tâm Lý Học Nội Môn II* và đã cùng nhau nghiên cứu năm cung chân thần đầu tiên trên cõi chân thần.

The Blessed One flies like an arrow into matter. (*EP II*, pp. 36–38)

Đấng Chân Phúc bay như một mũi tên vào vật chất. (*EP II*, tr. 36–38)

The Blessed One built him an ark. (*EP II*, pp. 36–38)

Đấng Chân Phúc đóng cho mình một con thuyền. (*EP II*, tr. 36–38)

The Blessed One gathered force. (*EP II*, pp. 36–38)

Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực. (*EP II*, tr. 36–38)

The Blessed One rushed forth to combat. (*EP II*, pp. 36–38)

Đấng Chân Phúc lao ra chiến đấu. (*EP II*, tr. 36–38)

The Blessed One came forth in ignorance. (*EP II*, pp. 36–38)

Đấng Chân Phúc xuất hiện trong vô minh. (*EP II*, tr. 36–38)

Those are the five that we have studied so far. Now we go to number six. These are very important in terms of what we might call Monadic psychology, looking for the motive very deeply within us: the motive of that for which the soul ray is a subray, the most deeply recessed purpose in our nature. This particular Monadic ray may be a subray of that which is found upon the logoic plane.

Đó là năm trường hợp chúng ta đã nghiên cứu cho đến nay. Giờ chúng ta chuyển sang trường hợp thứ sáu. Những điều này rất quan trọng đối với lĩnh vực mà chúng ta có thể gọi là tâm lý học chân thần, khi tìm kiếm động cơ nằm rất sâu trong chúng ta: động cơ của cung mà cung linh hồn là một cung phụ, mục đích ẩn sâu nhất trong bản chất chúng ta. Cung chân thần cụ thể này có thể là một cung phụ của cung trên cõi Thượng đế.

This is my present theory and has to do with the release of the volatile essence, the essence of the monad, into one of the three persons of the logoic Trinity and finding the

Đây là lý thuyết hiện nay của tôi, liên quan đến sự giải phóng tinh chất dễ bay hơi, tinh chất của chân thần, vào một trong ba Ngôi của Ba Ngôi Thượng đế, và việc tìm ra vị trí

place of the monad within that Trinity and not within one of the sacred planets per se. There are things that have to be worked out about that, but suffice it to say there are three major Monadic rays. Everything in the teaching seems to point to the major three, and yet there are seven Monadic rays. No question about that.

của chân thần trong Ba Ngôi ấy chứ không phải trong chính một hành tinh thiêng liêng nào. Vẫn còn những điều cần làm sáng tỏ về vấn đề này, nhưng ở đây chỉ cần nói rằng có ba cung chân thần chính. Mọi điều trong giáo lý dường như đều hướng đến ba cung chính ấy, tuy nhiên vẫn có bảy cung chân thần. Điều đó không có gì phải nghi ngờ.

They do exist on the Monadic plane and DK frequently references the seven Monadic rays and the charts show on the Monadic plane the seven triangles or on page 39 of *Letters on Occult Meditation* the seven circles are referenced, seven Monadic circles. There's no question there are seven monads, but yet there are three, in a way 10 altogether, three major and seven minor, and each one of the major three I hypothesize has one of the seven types of rays as the sub-ray. The way the monad manifests on the Monadic plane I presume to be a kind of a sub-ray manifestation of something that really is permanent and does not change throughout the eon. Whether or not the Monadic rays on the Monadic plane can change, that is another matter and to be determined.

Các cung ấy quả thực tồn tại trên cõi chân thần; Chân sư DK thường xuyên nhắc đến bảy cung chân thần, và các biểu đồ cho thấy bảy tam giác trên cõi chân thần; hoặc ở trang 39 của *Thư Về Tham thiền Huyền môn* có đề cập đến bảy vòng tròn, bảy vòng tròn chân thần. Không nghi ngờ gì là có bảy chân thần, nhưng cũng có ba; theo một cách nào đó, tổng cộng là 10, gồm ba chính và bảy phụ. Tôi đưa ra giả thuyết rằng mỗi cung trong ba cung chính đều có một trong bảy loại cung làm cung phụ. Tôi cho rằng cách chân thần biểu hiện trên cõi chân thần là một dạng biểu hiện qua cung phụ của một điều thực sự trường tồn và không thay đổi suốt đại kỳ. Liệu các cung chân thần trên cõi chân thần có thể thay đổi hay không lại là một vấn đề khác, còn cần được xác định.

Here we are with the Ray 6 monad, also working out through the Jewel in the Lotus, which sends forth the soul ray, having gathered it, I suppose, from the manasic permanent atom and from the ray coloring of the manasic permanent atom. Although it is very interesting that the Jewel in the Lotus is said to shine with the color of the Monadic ray. Which Monadic ray, I do not know. It might be the Monadic ray on the Monadic plane or it can be something even more remote as found on the logoic plane, but the Monadic coloring is there and yet it is the center, this Jewel in the Lotus is the center of

Ở đây chúng ta có chân thần cung sáu, cũng đang biểu lộ qua Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, vốn phát ra cung linh hồn sau khi đã thu nhận cung ấy, tôi cho là vậy, từ nguyên tử trường tồn manas và từ sắc thái cung của nguyên tử trường tồn manas. Tuy nhiên, điều rất thú vị là Bảo Ngọc Trong Hoa Sen được cho là tỏa sáng với màu sắc của cung chân thần. Đó là cung chân thần nào thì tôi không biết. Đó có thể là cung chân thần trên cõi chân thần, hoặc một điều gì còn xa hơn nữa trên cõi thượng đế; nhưng sắc thái chân thần hiện diện ở đó, trong khi Bảo Ngọc Trong Hoa Sen này lại là trung tâm của Hoa

the Egoic Lotus and is involved, I suppose, in sending forth the soul ray.

Sen Chân Ngã và, tôi cho là vậy, có vai trò phát ra cung linh hồn.

I don't see how necessarily any of the petals are involved in that. I would say the manasic permanent atom is however involved in that. From the chart, there are only three lines going forth from the manasic permanent atom. They look as if they probably touch these green points. This chart is found in *Cosmic Fire* and colored significantly by Keith Bailey; he revealed quite a bit here.

Tôi không thấy có lý do gì nhất thiết phải cho rằng bất kỳ cánh hoa nào tham gia vào việc đó. Tuy nhiên, tôi cho rằng nguyên tử trường tồn manas có tham gia. Trên biểu đồ, chỉ có ba đường phát ra từ nguyên tử trường tồn manas. Có vẻ như chúng chạm vào những điểm màu xanh lá này. Biểu đồ này nằm trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* và Keith Bailey đã tô màu cho nó theo cách mang nhiều ý nghĩa; ông đã làm sáng tỏ khá nhiều điều ở đây.

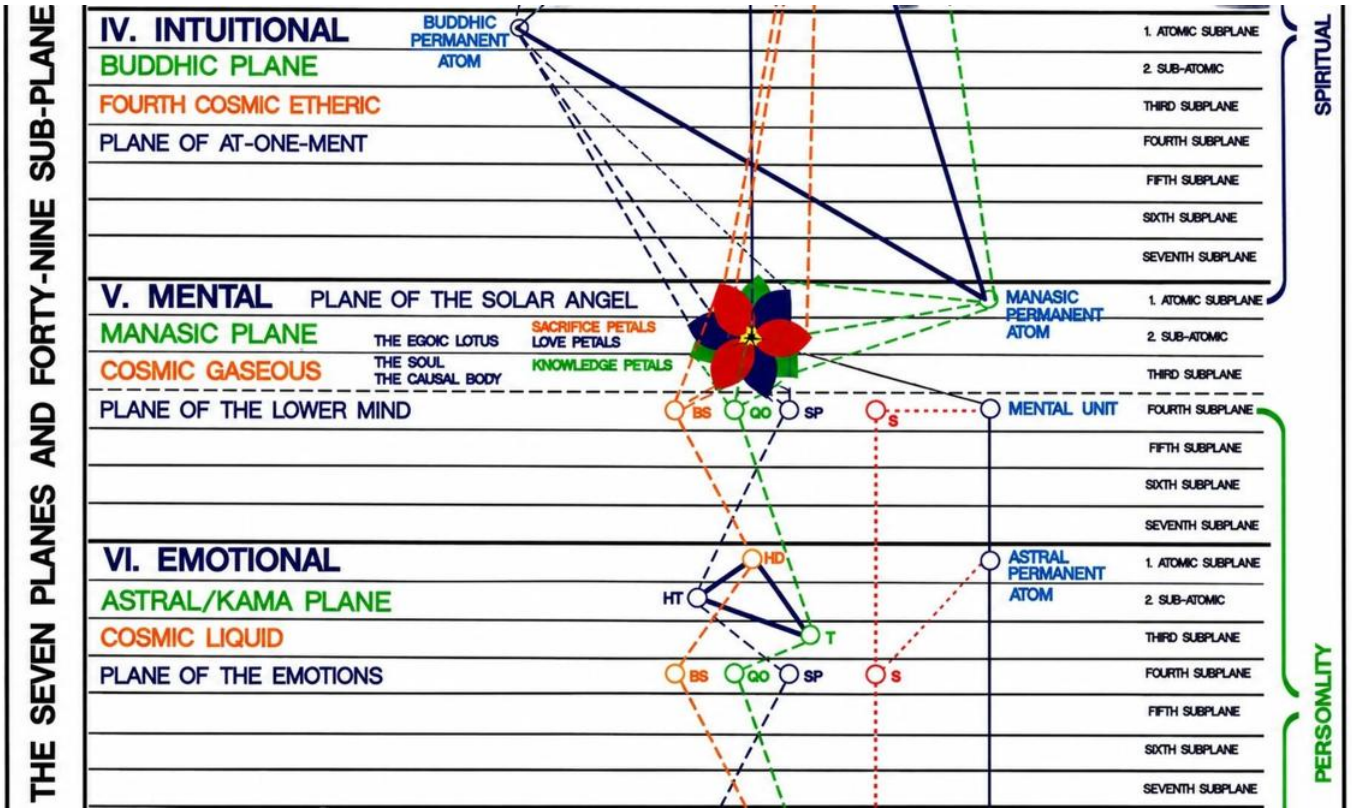

BOWC-008-F01. The Egoic Lotus and the Centers — Spiritual Triad and lower vehicles. Source: Video Blessed Ones 8, 00:05:10.

BOWC-008-F01. Hoa Sen Chân Ngã và các Trung tâm — Tam Nguyên Tinh Thần và các hiện thể thấp. Nguồn: Video Các Đấng Chân Phúc 8, 00:05:10.

But the question is do we have this manasic permanent atom in any way touching the central core? I'm not sure we can say we do. This manasic permanent atom has the same ray as the soul ray, and somehow the ray of

Nhưng câu hỏi là: nguyên tử trường tồn manas này có tiếp xúc với phần lõi trung tâm theo bất kỳ cách nào không? Tôi không chắc chúng ta có thể nói là có. Nguyên tử trường tồn manas này có cùng cung với

the monad is reflected in the jewel in the lotus. Yet when we think of where the core identity really resides, it resides in the jewel.

cung linh hồn, và bằng cách nào đó, cung của chân thần phản chiếu trong Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Tuy nhiên, khi nghĩ đến nơi bản sắc cốt lõi thực sự an trú, thì đó là trong bảo ngọc.

When the soul goes into incarnation, it is really the monad in extension which is coming through the Jewel in the Lotus and going into incarnation. The central identity resides there within the Jewel in the Lotus. That is the open door and the golden door, I suppose, are these three golden petals surrounding the central jewel. That is a theoretical recap of some of the things we discussed with the ray five Blessed One.

Khi linh hồn đi vào lâm phàm, thực ra chính Chân Thần-trong-sự-mở-rộng đang đi qua Bảo Ngọc Trong Hoa Sen để lâm phàm. Bản sắc trung tâm an trú ở đó, trong Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Đó là cánh cửa mở, còn cánh cửa vàng, tôi cho là vậy, chính là ba cánh hoa vàng bao quanh bảo ngọc trung tâm. Đó là phần ôn lại về mặt lý thuyết một số điều chúng ta đã thảo luận về Đấng Chân Phúc cung năm.

I've already shown how the Blessed One really essentially is the monad. There is a kind of higher Blessed One and a lower Blessed One and they're both really the same, the lower one being simply the extension of the higher without any change of identity. Here we go, Ray 6.

Tôi đã chỉ ra rằng về bản chất, Đấng Chân Phúc thực sự là chân thần. Có thể nói có một Đấng Chân Phúc cao hơn và một Đấng Chân Phúc thấp hơn, nhưng cả hai thực sự là một; vị thấp hơn chỉ là sự mở rộng của vị cao hơn mà không có bất kỳ thay đổi nào về bản sắc. Giờ chúng ta đến với cung sáu.

Ray Six – Cung Sáu

[1] **“The Blessed One caught the vision of the Way, and followed the Way without discretion. Fury characterised his efforts. The way led down into the world of dual life. Between the pairs of opposites, he took his stand, and as he swung pendent between them, fleeting glimpses of the goal shone forth. He swung in mid-heaven. He sought to swing into that radiant place of light, where stood the door upon the higher Way. But ever he swung between the pairs of opposites.**

[1] “Đấng Chân Phúc thoáng thấy linh ảnh về Đường Đạo, rồi đi theo Đường Đạo mà không suy xét. Những nỗ lực của Ngài mang tính cuồng nộ. Con đường dẫn xuống thế giới của sự sống nhị nguyên. Ngài đứng giữa các cặp đối cực, và khi Ngài đung đưa lơ lửng giữa chúng, những thoáng nhìn về mục tiêu lóe sáng. Ngài đung đưa giữa trời. Ngài tìm cách đung đưa tới miền ánh sáng rạng ngời ấy, nơi có cánh cửa mở vào *Đường Đạo* cao hơn. Nhưng Ngài vẫn mãi đung đưa giữa các cặp đối cực.

[2] **He spoke at last within himself: ‘I cannot seem to find the Way. I try this way, and tread with force that way, and always**

[2] Cuối cùng, Ngài tự nhủ: ‘Dường như tôi không thể tìm thấy Đường Đạo. Tôi thử lối này, rồi dốc sức bước trên lối kia, lúc nào

with the keenest wish. I try all ways. What shall I do to find The Way?

cũng với ước muốn mãnh liệt nhất. Tôi thử mọi lối. Tôi phải làm gì để tìm thấy *Đường Đạo*?

[3] **A cry went forth. It seemed to come from deep within his heart: 'Tread thou, O Pilgrim on the Way of sensuous life, the middle, lighted way. It passes straight between the dual worlds. Find thou that narrow, middle way. It leads you to your goal. Seek that perceptive steadiness which leads to proved endurance. Adherence to the chosen Way, and ignoring of the pairs of opposites, will bring this Blessed One upon the lighted way into the joy of proved success.'"**

[3] Một tiếng gọi vang lên. Dường như tiếng gọi ấy phát ra từ sâu thẳm trong tim Ngài: 'Hỡi Người Hành Hương trên Con Đường của đời sống giác quan, hãy bước trên con đường trung đạo được soi sáng. Con đường ấy đi thẳng giữa hai thế giới nhị nguyên. Hãy tìm con đường trung đạo hẹp ấy. Nó dẫn ngươi tới mục tiêu. Hãy tìm sự kiên định sáng suốt dẫn đến sức bền đã qua thử thách. Gắn bó với Đường Đạo đã chọn và không màng đến các cặp đối cực sẽ đưa Đấng Chân Phúc này bước trên con đường được soi sáng, vào niềm hoan hỉ của thành công đã được kiểm chứng.'"

There's so much there and let us see what we can see.

Có rất nhiều điều trong đó; chúng ta hãy xem mình có thể nhận ra được những gì.

The Blessed One coming forth from the greater Blessed One, i.e. from his Monadic nature on the Monadic plane, *caught the vision of the Way and* notice how it's capitalized. This is the way down. This is the way down into incarnated life and yet it is capitalized because in many or maybe all instances it has to be followed on the way of return which is the Way of Higher Evolution. The capitalization of the Way seems interesting to me.

Đấng Chân Phúc xuất phát từ Đấng Chân Phúc cao cả hơn, tức là từ bản chất chân thần của Ngài trên cõi chân thần, *thoáng thấy Đường Đạo và* — hãy lưu ý cách viết hoa ở đây. Đây là con đường đi xuống. Đây là con đường đi xuống đời sống lâm phàm, nhưng vẫn được viết hoa vì trong nhiều trường hợp, hoặc có lẽ trong mọi trường hợp, người ta phải đi theo con đường ấy trên hành trình trở về, tức Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Tôi thấy cách viết hoa Đường Đạo này khá thú vị.

You would wonder why it should be capitalized and therefore emphasized when we're dealing with a way down into matter as you leave the Monadic plane in an involutionary process, let us say. Of course that involutionary process is occurring really through the second outpouring, not through the first so much. The first simply prepares matter, but the second builds the

Các bạn có thể tự hỏi tại sao từ ấy lại được viết hoa, và do đó được nhấn mạnh, khi chúng ta đang bàn đến một con đường đi xuống vật chất lúc rời cõi chân thần trong một tiến trình giáng hạ tiến hoá. Dĩ nhiên, tiến trình giáng hạ tiến hoá ấy thực sự diễn ra qua lần tuôn đổ thứ hai, chứ không nhiều qua lần thứ nhất. Lần thứ nhất chỉ chuẩn bị vật chất, còn lần thứ hai xây dựng hình

form and takes to itself the permanent atoms in the triadal area and the lower permanent atoms as well.

tướng và thu nhận các nguyên tử trường tồn trong phạm vi Tam nguyên tinh thần, cũng như các nguyên tử trường tồn thấp hơn.

If we have the inmetallization of the monad, it must be based upon some permanent atom. If we have the invegetalization of the monad, it must also be based upon some permanent atom as the foundational building structure. Anyway, vision is one of those key things about the 6th ray. It's related to the ajna center, a ray of vision to give the incentive to move ahead in a straight line towards the fulfillment of that vision and the capturing of the goal.

Nếu chân thần nhập vào giới kim thạch, điều đó hẳn phải dựa trên một nguyên tử trường tồn nào đó. Nếu chân thần nhập vào giới thực vật, điều đó cũng phải dựa trên một nguyên tử trường tồn nào đó làm cấu trúc nền tảng để xây dựng. Dù sao, tầm nhìn là một trong những yếu tố then chốt của cung sáu. Nó liên quan đến trung tâm ajna, một cung của tầm nhìn tạo động lực để tiến thẳng về phía sự hoàn thành tầm nhìn ấy và đạt được mục tiêu.

We *caught the vision of the way* down, the way down, *and followed the way without discretion* which is so often the case. Saturn has a hard time in a 6th ray environment. No restraint, no wisdom, just the giving of all energy in an unmoderated, unmodulated manner: giving one's all without restraint. That's one of those words that I have used to talk about an integration formula for the 6th ray.

Chúng ta *thoáng thấy con đường* đi xuống, con đường đi xuống, *và đi theo con đường ấy mà không suy xét*, điều rất thường xảy ra. Sao Thổ gặp nhiều khó khăn trong một môi trường cung sáu. Không kiềm chế, không minh triết, chỉ dốc toàn bộ năng lượng theo cách không tiết chế, không điều chỉnh: dốc hết mình mà không kiềm chế. Đó là một trong những từ tôi đã dùng khi nói về một công thức tích hợp dành cho cung sáu.

Zachary Lansdowne uses the word dissociation. I think he's right. I think it's even a bit more connected with what DK said, but also restraint is part of this, the holding back of unduly emphasized energies. Fury characterized his efforts and when you think of fury, you think of a particular planet and it is a 6th ray planet.

Zachary Lansdowne dùng từ phân ly. Tôi nghĩ ông nói đúng. Tôi nghĩ từ ấy thậm chí còn gắn sát hơn một chút với điều Chân sư DK đã nói, nhưng sự kiềm chế cũng là một phần của việc này: kìm lại những năng lượng bị nhấn mạnh quá mức. Những nỗ lực của Ngài mang đặc tính cuồng nộ, và khi nghĩ đến cuồng nộ, các bạn sẽ nghĩ đến một hành tinh cụ thể, một hành tinh cung sáu.

This is the planet Mars, the planet of fury, which is let's just say an unrestrained, hostile response. It's inimical to all to the integrity of all structures in the environment. The furies pursue without restraint. You think back in the Greek mythology and when a person has

Đó là Sao Hỏa, hành tinh của cuồng nộ, tức một sự đáp ứng thù địch không kiềm chế. Nó gây hại cho tính toàn vẹn của mọi cấu trúc trong môi trường. Các nữ thần báo oán truy đuổi không chút kiềm chế. Hãy nhớ lại thần thoại Hy Lạp: khi một người phạm tội lỗi hay

committed a sin or a crime, the furies are released upon them.

gây tội ác, các nữ thần báo oán được thả ra để truy đuổi người ấy.

It's the fury of the consciousness. The furious state is unrestrained, unrelenting. It's just, to use the colloquial, pedal to the metal all the way. There is no moderation, modulation.

Đó là sự cuồng nộ của tâm thức. Trạng thái cuồng nộ không có sự kiềm chế, không chút buông lơi. Nói theo cách thông thường, đó là cứ đạp hết chân ga suốt chặng đường. Không có sự tiết chế hay điều chỉnh.

There is a stream of excessive canalized energy. Fury characterized his efforts. From the very first the Martian quality of Ray 6 is emphasized and we know that there are two Ray 6 planets in the normal sense, Neptune and Mars, and Mars is the planet of fury, though you kind of wonder with Mars and Neptune whether you couldn't get a typhoon or some kind of hurricane whipping the sea into great frenzy. The idea of frenzy and fury go together.

Có một dòng năng lượng quá mức được dồn vào một hướng. Những nỗ lực của Ngài mang đặc tính cuồng nộ. Ngay từ đầu, phẩm tính Sao Hỏa của cung sáu đã được nhấn mạnh, và chúng ta biết rằng theo nghĩa thông thường, có hai hành tinh cung sáu là Sao Hải Vương và Sao Hỏa. Sao Hỏa là hành tinh của cuồng nộ, dù người ta cũng có thể tự hỏi liệu sự kết hợp giữa Sao Hỏa và Sao Hải Vương có tạo nên một cơn bão nhiệt đới hay một trận cuồng phong nào đó khiến biển cả nổi cơn dữ dội hay không. Ý tưởng về cuồng loạn và cuồng nộ đi liền với nhau.

They show complete abandon without restraint. Frenzy and fury are similar. Mind is not part of them. Mind does not direct. Once the direction is taken, all energy is given in that direction.

Chúng biểu lộ sự buông mình hoàn toàn, không chút kiềm chế. Cuồng loạn và cuồng nộ tương tự nhau. Trí tuệ không tham dự vào chúng. Trí tuệ không chỉ đạo. Một khi đã chọn hướng, toàn bộ năng lượng đều dồn vào hướng ấy.

Fury characterized his efforts. He goes into the lower worlds and especially this relates to his sort of involutionary behavior in the lower worlds. He may shoot forth, as an arrow from the bow and there may be some kind of fury that we cannot easily understand in his descent into the lower worlds, but within the lower worlds his actions are characterized by immoderation and undue emphasis and anger at all that impedes.

Những nỗ lực của Ngài mang đặc tính cuồng nộ. Ngài đi vào các cõi thấp, và điều này đặc biệt liên quan đến dạng hành vi giáng hạ tiến hoá của Ngài trong các cõi thấp. Ngài có thể phóng đi như mũi tên rời cung, và có thể có một dạng cuồng nộ nào đó mà chúng ta khó thấu hiểu trong cuộc giáng xuống các cõi thấp của Ngài. Nhưng trong các cõi thấp, hành động của Ngài mang đặc tính thiếu tiết chế, nhấn mạnh quá mức và giận dữ trước mọi điều cản trở.

Not easy to bring this kind of behavior into its due bounds. But if you think about it, the

Không dễ đưa kiểu hành vi này vào giới hạn thích đáng. Nhưng nếu suy nghĩ về điều đó,

fury must exist even in the descent from the monad.

sự cuồng nộ hẳn phải hiện hữu ngay cả trong cuộc giáng xuống từ chân thần.

The fury, or emphatically burning going forth, must exist even from the time the emanation leaves its Monadic home. Notice now that “way” is not capitalized. Is this just an editorial mistake or I'm not sure. I am not sure whether DK told his editors, or through Alice Bailey told the editors, how to operate with capitalization. Suddenly we have the non-capitalized “way,” yet it is still the same way as far as I know—unless, when the way goes into the dense physical body of the Solar Logos, it becomes a non-capitalized way. That is also possibly in the mind of someone, but it's a little bit subtle.

Sự cuồng nộ, hay sự phát ra cháy bỏng mãnh liệt, hẳn phải hiện hữu ngay từ lúc xuất lộ ấy rời khỏi quê nhà chân thần của mình. Bây giờ hãy lưu ý rằng “con đường” không được viết hoa. Đây chỉ là một lỗi biên tập hay thế nào thì tôi không chắc. Tôi không chắc Chân sư DK có chỉ dẫn cho các biên tập viên, hoặc thông qua Alice Bailey mà chỉ dẫn cho họ, cách sử dụng chữ hoa hay không. Đột nhiên chúng ta có “con đường” không viết hoa, nhưng theo tôi biết, đó vẫn là cùng một con đường — trừ phi khi con đường đi vào thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế, nó trở thành một con đường không viết hoa. Cũng có thể ai đó đã nghĩ như vậy, nhưng điều này hơi tinh tế.

The way led down into the world of dual life.

Con đường dẫn xuống thế giới của sự sống nhị nguyên.

Where is the world of dual life? I think we could say, the lower 18 sub-planes are that world and they are ruled both actually and symbolically by the dualistic moon, ever changing with its two horns, so to speak, moving from small to large and back again to small.

Thế giới của sự sống nhị nguyên ở đâu? Tôi nghĩ chúng ta có thể nói rằng 18 cõi phụ thấp là thế giới ấy. Cả trên thực tế lẫn về mặt biểu tượng, chúng đều do Mặt Trăng nhị nguyên cai quản; Mặt Trăng luôn biến đổi với hai sừng của nó, có thể nói như vậy, chuyển từ nhỏ sang lớn rồi lại trở về nhỏ.

It shows the waxing and the waning, all dualistic motions. Dualistic motions are found in the appearance of the moon during its cycle. But the waxing and waning of course is connected with Gemini and I think DK talked about the relation of Gemini to the moon somewhere in the *esoteric astrology* when the moon was indeed a living factor. Now it's just a reflection of an old momentum.

Nó cho thấy sự tròn dần và khuyết dần, tất cả đều là những chuyển động nhị nguyên. Những chuyển động nhị nguyên thể hiện qua vẻ ngoài của Mặt Trăng trong chu kỳ của nó. Nhưng dĩ nhiên, sự tròn dần và khuyết dần có liên hệ với Song Tử, và tôi nghĩ ở đâu đó trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, Chân sư DK đã nói về mối quan hệ giữa Song Tử và Mặt Trăng khi Mặt Trăng còn thực sự là một yếu tố sống động. Giờ đây, nó chỉ là sự phản chiếu của một động lượng cũ.

What the moon is now is a reflection through, let's call it, momentum of an old but real process. Now it's just, as I say, a reflection. The momentum of what that process was has carried forward into the present and still entrains or somehow is correlated with the appearance of different conditions that are still rhythmically joined to the older and real cycles. This way led down into the 18 lower subplanes—the tarot card, the Moon, number 18—where all is perceived in a self-and-other, subject-and-object relationship.

Mặt Trăng hiện nay là sự phản chiếu, thông qua cái mà chúng ta có thể gọi là động lượng, của một tiến trình xưa cũ nhưng có thật. Giờ đây, như tôi đã nói, nó chỉ là sự phản chiếu. Động lượng của tiến trình từng diễn ra ấy đã tiếp tục đến hiện tại và vẫn cuốn theo, hoặc bằng cách nào đó tương quan với, sự xuất hiện của những trạng thái khác nhau vẫn gắn kết nhịp nhàng với các chu kỳ xưa cũ và có thật ấy. Con đường này dẫn xuống 18 cõi phụ thấp — lá bài Mặt Trăng trong bộ bài bói, số 18 — nơi mọi thứ đều được nhận thức trong mối quan hệ giữa bản ngã và cái khác, giữa chủ thể và khách thể.

In other words, we're not entering the sense of unitive consciousness in these lower 18 sub-planes unless we have made contact with a field in which that unity prevails. If we actually are here within the lower 18 sub-planes and we make contact with that higher field, something of its vibration descends into these lower sub-planes and allows us to perceive all within unity, but usually we have a dualistic world here, waxing and waning, being born and dying, coming and going, up and down, here and there, back and forth. Everything here is conceived in terms of opposites, the positive and the negative. *Down into the world of dual life* the monad goes and *between the pairs of opposites he took his stand and* we might say that this is how should we say it?

Nói cách khác, trong 18 cõi phụ thấp này, chúng ta không đi vào cảm nhận về tâm thức hợp nhất trừ khi đã tiếp xúc với một trường mà sự hợp nhất ấy ngự trị. Nếu chúng ta thực sự ở đây, trong 18 cõi phụ thấp, và tiếp xúc với trường cao hơn ấy, một phần rung động của nó sẽ giáng xuống các cõi phụ thấp này, cho phép chúng ta nhận thức mọi sự trong sự hợp nhất. Nhưng thông thường, ở đây chúng ta có một thế giới nhị nguyên: tròn dần và khuyết dần, sinh ra và chết đi, đến và đi, lên và xuống, đây và đó, qua và lại. Mọi thứ ở đây đều được quan niệm theo các mặt đối lập, dương và âm. Chân thần đi *xuống thế giới của sự sống nhị nguyên*, rồi *giữa các cặp đối cực, Ngài đứng vững và* — chúng ta có thể diễn đạt điều này thế nào?

Between spirit and matter, but not yet a conscious soul, he took his stand. Usually soul and personality are considered to be the two, I suppose between the higher self and the lower self, you might say, the man takes his stand or between the higher self and matter.

Ngài đứng vững giữa tinh thần và vật chất, nhưng chưa là một linh hồn có ý thức. Thông thường, linh hồn và phàm ngã được xem là hai phía ấy; tôi cho rằng có thể nói con người đứng giữa chân ngã và phàm ngã, hoặc giữa chân ngã và vật chất.

He is torn in two directions. The Libra quality of light gives us the hint because the

Y bị giằng kéo theo hai hướng. Phẩm tính ánh sáng của Thiên Bình cho chúng ta một

oscillation in Libra is vertical, up and down. It's not the horizontal oscillation of the scales. It's he swings between the high and the low.

gợi ý, vì sự dao động trong Thiên Bình diễn ra theo chiều dọc, lên và xuống. Đó không phải là sự dao động theo chiều ngang của hai đĩa cân. Y đung đưa giữa cao và thấp.

Pulled in two directions, one upward and one downward, he takes his place between the opposing forces, we can say. He takes his place between the opposing forces which are the pairs of opposites. In the beginning he has intelligence, which means he is not matter. He has self-consciousness. Between material unconsciousness and superpersonal or transpersonal consciousness, he as a self-aware human being takes his stand.

Bị kéo theo hai hướng, một hướng lên và một hướng xuống, y đứng giữa các mãnh lực đối lập, chúng ta có thể nói như vậy. Y đứng giữa các mãnh lực đối lập vốn là các cặp đối cực. Ban đầu, y có trí thông minh, nghĩa là y không phải vật chất. Y có ngã thức. Là một con người tự nhận biết mình, y đứng giữa trạng thái vô thức của vật chất và tâm thức siêu cá nhân hay vượt ngoài cá nhân.

This is his position. He is neither in the previous unconscious state nor in the soul state which characterizes the fifth kingdom of nature. *He took his stand and* he swings pendant between them. Now, a later stage of evolution has supervened here.

Đó là vị trí của y. Y không ở trong trạng thái vô thức trước kia, cũng chưa ở trong trạng thái linh hồn vốn là đặc trưng của giới thứ năm trong thiên nhiên. *Ngài đứng vững và* đung đưa lơ lửng giữa chúng. Giờ đây, một giai đoạn tiến hoá muộn hơn đã xuất hiện.

Obviously DK covers millions of years in just a few sentences. He's down in *the world of dual life*. He's fighting with duality, but then he takes his stand between the energies which pull him in opposing directions, one up and one down, one back towards the unconsciousness of matter and one towards a kind of superconsciousness of the soul which he cannot yet fathom. He's swinging between these, drawn down, drawn up, drawn up, drawn down, bit like the bungee jumping, after the initial leap which is towards the earth there is an upward pull and then a downward pull and then an upward pull yet again. He is swinging pendant between these two counter-poles which continue to exert. With bungee jumping the upper pull does not continue to exert.

Rõ ràng Chân sư DK bao quát hàng triệu năm chỉ trong vài câu. Ngài đã xuống *thế giới của sự sống nhị nguyên*. Ngài đang đấu tranh với nhị nguyên, nhưng rồi Ngài đứng giữa các năng lượng kéo mình theo những hướng đối lập: một lên, một xuống; một kéo trở lại trạng thái vô thức của vật chất, còn một hướng đến một dạng siêu thức của linh hồn mà Ngài chưa thể hiểu thấu. Ngài đung đưa giữa chúng, bị kéo xuống, kéo lên, kéo lên, kéo xuống, hơi giống nhảy dây đàn hồi: sau cú nhảy đầu tiên hướng xuống Trái Đất là một lực kéo lên, rồi một lực kéo xuống, rồi lại một lực kéo lên. Ngài đung đưa lơ lửng giữa hai đối cực không ngừng tác động này. Khi nhảy dây đàn hồi, lực kéo lên không tiếp tục tác động mãi.

Gravity wins, but at this point there is a higher force which pulls him upward and a lower force of matter which pulls him downward.

Trọng lực thắng, nhưng ở giai đoạn này có một mãnh lực cao hơn kéo Ngài lên và một mãnh lực thấp hơn của vật chất kéo Ngài xuống.

As he swings closer to the upper focus he sees something. Always the vision again. As he swings closer to the upward focus, the upwardly drawing power, he sees.

Khi đung đưa đến gần tiêu điểm phía trên hơn, Ngài nhìn thấy một điều gì đó. Vẫn luôn là linh ảnh xuất hiện trở lại. Khi đung đưa đến gần tiêu điểm phía trên, gần quyền năng kéo lên ấy hơn, Ngài nhìn thấy.

Just a glimpse of the goal, the goal, *fleeting glimpses of the goal*. The real goal is on the Way of Higher Evolution. We would be speaking of Monadic return to its own home state. Sounds like a football game, but okay, a return to the place from which it left long before on its pilgrimage when with characteristic fury it flew into the five worlds of human and superhuman evolution. *He swung in mid-heaven*. It is like Middle-earth.

Chỉ một thoáng nhìn về mục tiêu, mục tiêu ấy, *những thoáng nhìn về mục tiêu*. Mục tiêu thực sự nằm trên Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Chúng ta đang nói đến sự trở về của chân thần với trạng thái quê nhà của mình. Nghe như một trận bóng đá, nhưng đó là sự trở về nơi chân thần đã rời đi từ rất lâu trong cuộc hành hương, khi với sự cuồng nộ đặc trưng, chân thần lao vào năm cõi tiến hoá của nhân loại và siêu nhân loại. *Ngài đung đưa giữa trời*. Điều này giống như Trung Địa.

He has not even found his way past the soul. But there is a vision of higher of still higher. Many of us who have not yet merged completely with the soul, let us say, we have this vision of what life as a returned monad would be. We *swung in mid-heaven*.

Ngài thậm chí còn chưa tìm được đường vượt qua linh hồn. Nhưng đã có một linh ảnh về điều cao hơn, còn cao hơn nữa. Có thể nói, nhiều người trong chúng ta tuy chưa hoàn toàn hợp nhất với linh hồn nhưng vẫn có linh ảnh về sự sống của một chân thần đã trở về. Chúng ta *đung đưa giữa trời*.

He sought to swing into that radiant place of light where stood the door upon the higher Way.

Ngài tìm cách đung đưa vào chốn ánh sáng rực rỡ ấy, nơi có cánh cửa dẫn vào Đường Đạo cao siêu.

That door is through the monad itself at the sixth initiation. The way of the higher way, the truly higher way, again capitalization of the way, right? We only lost that capital in one place when we descended actually descended into the world of dual life. See, even there as you're following down from the monad the way is capitalized, but here as

Cánh cửa ấy đi qua chính chân thần ở lần điểm đạo thứ sáu. Con đường ấy là con đường cao siêu, thực sự cao siêu; một lần nữa, Đường Đạo lại được viết hoa, phải không? Chúng ta chỉ mất chữ hoa ấy ở một chỗ, khi thực sự giáng xuống thế giới của sự sống nhị nguyên. Các bạn thấy đấy, ngay cả khi đi xuống từ chân thần, Đường Đạo vẫn

the way actually leads down into the world of dual life we drop the capitalization. Whether this is conscious or unconscious, I don't know. Whether it's deliberate or not, I don't know.

được viết hoa; nhưng ở đây, khi con đường thực sự dẫn xuống thế giới của sự sống nhị nguyên, chúng ta bỏ cách viết hoa. Điều này có ý thức hay vô thức, tôi không biết. Có chủ ý hay không, tôi không biết.

He's swinging in mid-heaven. He's not even maybe you could say the soul is mid-heaven, but really the soul is the third heaven, so he's swinging a bit lower than the soul because if he enters the soul he's already entering Monadic life in a sense because the door into the Jewel in the Lotus is really the door into the triad and the monad. There's a couple of different ways of I think this is important, a couple of different ways of entering the triad. You can enter via the antahkarana which we build, a direct line, or the golden door can open, revealing the open door, the central fire, the jewel in the lotus, which centralizes itself in Atma-Buddhi after the destruction of the causal body.

Ngài đang đung đưa giữa trời. Ngài thậm chí còn chưa — có lẽ người ta có thể nói linh hồn là giữa trời, nhưng thực ra linh hồn là cõi trời thứ ba, nên Ngài đang đung đưa ở một mức thấp hơn linh hồn một chút. Bởi nếu đi vào linh hồn thì theo một nghĩa nào đó, Ngài đã đi vào sự sống chân thần, vì cánh cửa đi vào Bảo Ngọc Trong Hoa Sen thực sự là cánh cửa đi vào Tam nguyên tinh thần và chân thần. Có đôi cách khác nhau để đi vào Tam nguyên tinh thần, và tôi nghĩ điều này quan trọng. Các bạn có thể đi vào qua antahkarana mà chúng ta xây dựng, một đường trực tiếp; hoặc cánh cửa vàng có thể mở ra, để lộ cánh cửa mở, ngọn lửa trung tâm, Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, vốn tập trung tại atma–Bồ đề sau khi thể nguyên nhân bị hủy diệt.

There you are on the triad having gone through that door which is the Jewel in the Lotus. But for our purposes and practical purposes, I think we have first to build this antahkarana and deal with the triad in that way, deal with those expansive inclusive awarenesses in that way first.

Các bạn đã ở trong Tam nguyên tinh thần sau khi đi qua cánh cửa ấy, tức Bảo Ngọc Trong Hoa Sen. Nhưng xét theo mục đích và nhu cầu thực tiễn của chúng ta, tôi nghĩ trước hết chúng ta phải xây dựng antahkarana này và tiếp cận Tam nguyên tinh thần theo cách ấy, trước hết tiếp cận những trạng thái nhận biết rộng mở, bao gồm ấy theo cách ấy.

He sought to swing into that radiant place of light where stood the door upon the higher Way.

Ngài tìm cách đung đưa vào chốn ánh sáng rực rỡ ấy, nơi có cánh cửa dẫn vào Đường Đạo cao siêu.

It's almost like the what might it be?

Điều này gần giống như — có thể là gì nhỉ?

It could be the door through the temple of Ezekiel which is the Monadic vehicle. That will lead as a sixth degree initiate. First there is the door of entry into the Monadic vehicle,

Đó có thể là cánh cửa xuyên qua đền thờ Ezekiel, tức hiện thể chân thần. Cánh cửa ấy sẽ dẫn lối khi trở thành một điểm đạo đồ bậc sáu. Trước hết có cánh cửa đi vào hiện thể

then the piercing of that vehicle and its destruction, which will release the volatile essence, presumably into the sea of fire, in which state we find the Christ and Buddha. Has the Christ preserved his Monadic vehicle?

chân thần, rồi đến việc xuyên thủng và hủy diệt hiện thể ấy, điều sẽ giải phóng tinh chất dễ bay hơi, có lẽ vào biển lửa, trạng thái mà chúng ta thấy Đức Christ và Đức Phật đang an trú. Đức Christ có giữ lại hiện thể chân thần của Ngài không?

I suspect he has. He's using the vehicles of the Buddha in a triadal sense. They've been preserved for him and maybe he needs his Monadic vehicle as a world savior. But so there's the door of entry *upon the higher Way*.

Tôi đoán là có. Ngài đang sử dụng các hiện thể của Đức Phật trong phạm vi Tam nguyên tinh thần. Các hiện thể ấy đã được giữ lại cho Ngài, và có lẽ Ngài cần hiện thể chân thần của mình trong vai trò một Đấng cứu độ thế gian. Như vậy, có cánh cửa để bước *vào Đường Đạo cao siêu*.

There is the door into the Temple of Ezekiel, the Monadic vehicle. At the seventh degree, there is another door involving the piercing and destruction of that vehicle, which will release the volatile essence. I don't think we're here yet. It would be enough to function as a monad, because if you can swing into that Monadic vehicle you can take one of the great paths that lead as a monad away from it. Of course you can travel as a monad. Traveling as a monad does not mean traveling with your Monadic vehicle. That vehicle pertains to the Monadic plane, and your consciousness, your point of tension, is taking you to other planes, so you would have to leave it behind.

Có cánh cửa đi vào Đền thờ Ezekiel, hiện thể chân thần. Ở bậc thứ bảy, có một cánh cửa khác liên quan đến việc xuyên thủng và hủy diệt hiện thể ấy, điều sẽ giải phóng tinh chất dễ bay hơi. Tôi không nghĩ ở đây chúng ta đã đến mức đó. Chỉ cần hoạt động như một chân thần cũng đã đủ, vì nếu có thể đung đưa vào hiện thể chân thần ấy, người ta có thể đi theo một trong những con đường vĩ đại để rời khỏi nó với tư cách chân thần. Dĩ nhiên, người ta có thể du hành như một chân thần. Du hành như một chân thần không có nghĩa là du hành cùng hiện thể chân thần của mình. Hiện thể ấy thuộc về cõi chân thần, trong khi tâm thức, điểm tập trung nhất tâm của người ấy, đang đưa người ấy đến các cõi khác, nên phải để nó lại phía sau.

Whether one destroys it, I don't know, but eventually all temples must be destroyed, so at some point the temple of Ezekiel is destroyed. But this would be after the sixth initiation.

Liệu người ta có hủy diệt nó hay không thì tôi không biết, nhưng cuối cùng mọi đền thờ đều phải bị hủy diệt, nên đến một thời điểm nào đó, đền thờ Ezekiel cũng bị hủy diệt. Nhưng điều này sẽ xảy ra sau lần điểm đạo thứ sáu.

I presume as we are approaching some of the higher initiations, maybe at the seventh, I don't know, unless there is a deliberate

Tôi cho rằng điều ấy xảy ra khi chúng ta tiến gần một số lần điểm đạo cao hơn, có lẽ ở lần thứ bảy, tôi không biết, trừ khi có chủ ý giữ

preservation of that vehicle. In other words, one can slip in and out of the of the Monadic vehicle possibly without destroying it, but certainly by the ninth degree it would have to be destroyed. I would say to reach the cosmic astral plane on one's journey, which is the very first of the cosmic planes to be reached, it would also have to be destroyed because to reach the cosmic plane you wouldn't be coming back unless there's some kind of special purpose. Certainly by the ninth initiation, when there is no return to the cosmic physical plane, a dissociation from it, the vehicle would have to be destroyed.

lại hiện thể ấy. Nói cách khác, có lẽ người ta có thể ra vào hiện thể chân thần mà không hủy diệt nó, nhưng chắc chắn đến bậc thứ chín thì nó phải bị hủy diệt. Tôi cho rằng để đến cõi cảm dục vũ trụ trên hành trình của mình, là cõi đầu tiên trong các cõi vũ trụ mà người ta đạt tới, hiện thể ấy cũng phải bị hủy diệt, bởi một khi đến cõi vũ trụ thì người ta sẽ không quay lại, trừ khi có một mục đích đặc biệt nào đó. Chắc chắn đến lần điểm đạo thứ chín, khi không còn trở lại cõi hồng trần vũ trụ và đã phân ly khỏi cõi ấy, hiện thể này phải bị hủy diệt.

There's this great aspiring effort to swing towards the Way of Higher Evolution whither the monad seeks to return, but always there is the backward pulling magnetism of the personality or even of the soul as far as that goes. I don't think in this desire to swing into the way of higher light, the place of *radiant place of light where stood the door upon the higher Way*, if that higher way is the Way of Higher Evolution, I don't think it even swings as far as the soul. It's just a vision and still one is pulled between the lower life, the personal life, and the soul life. Maybe by this time one is more a disciple.

Có một nỗ lực khát vọng mãnh liệt nhằm đung đưa về phía Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, nơi chân thần tìm cách trở về, nhưng luôn có từ điện của phàm ngã, hoặc thậm chí của linh hồn, kéo ngược lại. Trong ước muốn đung đưa vào con đường ánh sáng cao hơn, vào *chốn ánh sáng rực rỡ ấy, nơi có cánh cửa dẫn vào Đường Đạo cao siêu*, nếu Đường Đạo cao siêu ấy là Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, thì tôi không nghĩ người ấy đã đung đưa đến tận linh hồn. Đó chỉ là một linh ảnh, và người ấy vẫn bị giằng kéo giữa sự sống thấp, đời sống cá nhân và đời sống linh hồn. Có lẽ đến lúc này, người ấy đã có dáng dấp của một đệ tử hơn.

He spoke at last within himself.

Cuối cùng, Ngài tự nhủ.

This is a period of reorienting self-consultation or reflection. When attempting to do something outwardly and not succeeding, there comes a moment of inwardness for regrouping, reorientation, inner consultation and trying to find a new way. This is not just the reversal of the wheel; it is a way to reach the monad. It's even farther than that. Of course you have to go through the initial stages of the reversal

Đây là một giai đoạn tự vấn hay suy ngẫm để tái định hướng. Khi cố gắng làm một điều gì đó ở bên ngoài mà không thành công, sẽ đến một lúc người ta quay vào bên trong để tập hợp lại sức lực, tái định hướng, tự vấn nội tâm và cố tìm một con đường mới. Đây không chỉ là sự đảo chiều của bánh xe; đây là một cách để đạt đến chân thần. Điều này còn đi xa hơn thế. Dĩ nhiên, người ta phải trải qua những giai đoạn đầu của sự đảo chiều

of the wheel before it becomes possible even to think of the retraction of the monad into its own field.

bánh xe trước khi có thể nghĩ đến việc chân thần thu hồi vào trường riêng của mình.

I cannot seem to find the Way.

Dường như tôi không thể tìm thấy Đường Đạo.

This is the lostness again. The way really would lead to the higher life. He's reoriented.

Một lần nữa, đây là trạng thái lạc lối. Con đường thực sự sẽ dẫn đến sự sống cao hơn. Ngài đã tái định hướng.

The reoriented monad wishes to reach the higher life via the higher Way, but the downward pull of the lower of the pairs of opposites militates against this. It's a bit like the fourth ray fighting between the pairs of opposites. These two rays have the same issue. As long as you identify with one or other of the pairs of opposites, you really can't find the way between.

Chân thần đã tái định hướng muốn vươn tới sự sống cao hơn qua Con Đường cao hơn, nhưng sức kéo xuống của phía thấp hơn trong các cặp đối cực cản trở điều này. Điều đó hơi giống cung bốn đang đấu tranh giữa các cặp đối cực. Hai cung này có cùng một vấn đề. Chừng nào còn đồng hoá với phía này hay phía kia trong các cặp đối cực, các bạn thực sự chưa thể tìm thấy con đường ở giữa.

You cannot find the top of the triangle or the balancing regulating force. It's not this way and it's not that way. "*I try this way, and tread with force that way*"—notice this and that; we are still in the dual world of this and that. "*And always with the keenest wish*," which is what is left of the fury with which he pursued his lower life: a very focused desire, really in desperation. This way, that way, everywhere, all 360 ways, hoping this, hoping that; but none of these particular ways is the middle way.

Các bạn không thể tìm thấy đỉnh của tam giác hay mãnh lực điều hoà và tạo thế quân bình. Không phải lối này, cũng không phải lối kia. "*Tôi thử lối này, rồi dốc sức bước theo lối kia*"—hãy chú ý đến điều này và điều kia; chúng ta vẫn còn trong thế giới nhị nguyên của cái này và cái kia. "*Và luôn với ước muốn mãnh liệt nhất*", đó là những gì còn lại của cơn cuồng nộ từng thúc đẩy y theo đuổi sự sống thấp hơn của mình: một dục vọng rất tập trung, thực sự đến mức tuyệt vọng. Lối này, lối kia, khắp mọi nơi, đủ cả 360 hướng, hy vọng điều này, hy vọng điều kia; nhưng không lối riêng biệt nào trong số đó là con đường trung đạo.

None is the middle way. None of all these ways is the middle way, none the antahkaranic way. He knows there is the way. Now this is analogous to the connection.

Không lối nào là con đường trung đạo. Trong tất cả những lối ấy, không lối nào là con đường trung đạo, không lối nào là con đường antahkarana. Y biết có Con Đường ấy. Giờ đây, điều này tương tự mối liên hệ.

This is analogous to the connection of the third ray to the many lines which he has tried, but he's looking for the single line. The word went forth. It's the third ray integration formula.

Điều này tương tự mối liên hệ của cung ba với nhiều đường mà y đã thử đi theo, nhưng y đang tìm đường duy nhất. Linh từ đã phát ra. Đó là công thức tích hợp của cung ba.

Look up along the line (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Hãy ngước nhìn dọc theo đường ấy (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung ba)

Look up along the line (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Hãy ngước nhìn dọc theo đường ấy (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung ba)

and not along the many lines which, in the space of aeons, you have woven. These hold thee prisoner. (*EP II*, third ray Technique of Integration)

chứ không dọc theo nhiều đường mà ngươi đã dệt nên qua bao đại kiếp. Những đường ấy giam cầm ngươi. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung ba)

He tells them:

Ngài bảo họ:

Rush not from point to point, nor be deluded by the outer forms (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Đừng lao từ điểm này sang điểm khác, cũng đừng để các hình tướng bên ngoài mê hoặc (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung ba)

by the illusion. It's from the many one.

do ảo tưởng. Đó là từ cái nhiều đến cái một.

This is true of the third ray and it's also true of the sixth ray. True of both the sixth and third rays is from the many one.

Điều này đúng với cung ba và cũng đúng với cung sáu. Từ cái nhiều đến cái một là điều đúng với cả cung sáu lẫn cung ba.

Look up along the line and not along the many lines which, in the space of aeons, you have woven. These hold thee prisoner. (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Hãy ngước nhìn dọc theo đường ấy chứ không dọc theo nhiều đường mà ngươi đã dệt nên qua bao đại kiếp. Những đường ấy giam cầm ngươi. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung ba)

Then look at all the ways that this sixth ray type has trodden. There's such a strong connection between the third ray and the sixth ray as DK points out even mathematically with the two threes equaling six, the two twos equaling four, the two ones equaling two. Those are important mathematical connections. How actually

Rồi hãy nhìn tất cả những lối mà người cung sáu này đã bước qua. Có một mối liên hệ rất mạnh giữa cung ba và cung sáu, như Chân sư DK chỉ ra ngay cả về mặt toán học: hai lần ba bằng sáu, hai lần hai bằng bốn, hai lần một bằng hai. Đó là những mối liên hệ toán học quan trọng. Về mặt kỹ thuật, chúng thực sự phát triển như thế nào lại là một vấn đề

they develop is technically another matter, but we can see the math of it.

khác, nhưng chúng ta có thể thấy cơ sở toán học của chúng.

There is this intuition in the sixth ray type that there is the Way, the antahkaranic way in one sense, or possibly the way through the jewel. It is the way leading to the higher life. It is not a way that is subject to the pulls of the pairs of opposites. The way sought is not subject to the pulls of the contending pairs of opposites.

Người cung sáu có trực giác rằng có Con Đường ấy, theo một nghĩa là con đường antahkarana, hoặc có thể là con đường xuyên qua bảo ngọc. Đó là con đường dẫn đến sự sống cao hơn. Đó không phải là con đường chịu sức kéo của các cặp đối cực. Con đường được tìm kiếm không chịu sức kéo của các cặp đối cực đang tranh chấp.

As always with the sixth ray, a crying is involved. The solar plexus, it's a water chakra in a way or at least it rules the watery plane, and it is the place of the crying out in one's desire for something other than that which is. Also in the sixth ray Law of Repulse he heard a cry that seemed to come from deep within his heart and then it told him what to do. Here again in this sixth ray stanza for the Blessed One *a cry went forth*.

Như mọi khi với cung sáu, luôn có một tiếng kêu. Theo một nghĩa nào đó, tùng thái dương là một luân xa nước, hoặc ít nhất nó cai quản cõi nước, và đó là nơi phát ra tiếng kêu khi người ta khao khát một điều khác với hiện trạng. Cũng trong Định luật Đẩy Lùi của cung sáu, y nghe một tiếng kêu dường như phát ra từ sâu thẳm trong tim mình, rồi tiếng kêu ấy bảo y phải làm gì. Ở đây, một lần nữa, trong bài kệ cung sáu dành cho Đấng Chân Phúc này, *một tiếng kêu vang lên*.

Let us look at the Law of Repulse:

Chúng ta hãy xem Định luật Đẩy Lùi:

deep within the temple of his heart (*EP II*, p. 170)

sâu trong đền thờ nơi tim y (*EP II*, tr. 170)

From deep within the temple of his heart, (*EP II*, p. 170)

Từ sâu trong đền thờ nơi tim y, (*EP II*, tr. 170)

he heard a Word. It spoke with clarity and power. (*EP II*, p. 170)

y nghe một Linh từ. Linh từ cất lên rõ ràng và đầy quyền năng. (*EP II*, tr. 170)

Yes, this is a word from deep within his heart. It's not a cry. But now the cry does go forth. But we'll get into the integration formula. *A cry went forth* that *seemed to come from deep within his heart*, which effectively means it came from his soul or from some still higher power. The advice is given how

Đúng vậy, đây là một linh từ từ sâu thẳm trong tim y. Đó không phải là tiếng kêu. Nhưng giờ đây tiếng kêu thực sự vang lên. Chúng ta sẽ đi vào công thức tích hợp. *Một tiếng kêu vang lên, dường như phát ra từ sâu thẳm trong tim y*, điều đó thực chất có nghĩa là nó đến từ linh hồn y hoặc từ một quyền năng còn cao hơn. Lời khuyên chỉ ra cách đạt

then to reach the higher state which is so intensely longed for.

tới trạng thái cao hơn mà y khao khát mãnh liệt đến vậy.

Here is the pilgrim and by the way, pilgrim, there is your hint. Who is the pilgrim? The monad is always the pilgrim.

Đây là người hành hương; nhân đây, chính từ "người hành hương" là một gợi ý cho các bạn. Ai là người hành hương? Chân thần luôn là người hành hương.

At least in the language of esotericism that's who the pilgrim is. He's the jiva. He's the monad in extension. He's the prodigal son.

Ít nhất trong ngôn ngữ của huyền bí học, người hành hương chính là chân thần. Đó là jiva. Đó là chân thần trong sự mở rộng. Đó là người con hoang đàng.

This is who the pilgrim is. Tread thou, oh *pilgrim, on the way of sensuous life*, which means, let's just say so much reaction to that which is outer and not sufficient orientation or reorientation to that which is inner. Tread thou, oh *pilgrim, on the way of* outer life, *sensuous life, the middle lighted way*. It reminds you of the sushumna or the Noble Middle Path, the way between the ida and pingala. The ida is always representing matter of some kind. But the pingala can sometimes represent soul and sometimes spirit.

Người hành hương chính là như vậy. Hãy bước đi, hỡi *người hành hương trên con đường đời sống giác quan*, nghĩa là phản ứng quá nhiều với những gì ở bên ngoài mà chưa đủ định hướng hoặc tái định hướng về những gì ở bên trong. Hỡi *người hành hương trên con đường* đời sống bên ngoài, *đời sống giác quan, hãy bước đi trên con đường trung đạo được soi sáng*. Điều đó gợi cho các bạn nhớ đến sushumna hay Con Đường Trung Đạo Cao Quý, con đường giữa ida và pingala. Ida luôn biểu trưng cho một dạng vật chất nào đó. Nhưng pingala đôi khi có thể biểu trưng cho linh hồn, đôi khi cho tinh thần.

Spirit and matter are opposites and you say the noble middle path is the way of soul, but from another point of view the good is soul, the bad is matter, and that which is both soul and personality, you might say, and beyond good and evil, beyond the right hand and the left hand path. You might say that the right hand path is the path of soul and of goodness, the left hand path the path of personality and evil, and yet the spirit contains them both. The spirit reconciles the good and the bad and sees them both as relative and as necessary. Just the way it's very impressive as Swami Vivekananda seemed to be taking the fourth initiation.

Tinh thần và vật chất là hai đối cực, và các bạn nói con đường trung đạo cao quý là con đường của linh hồn. Nhưng từ một góc nhìn khác, cái thiện là linh hồn, cái ác là vật chất; còn điều vừa là linh hồn vừa là phàm ngã, có thể nói như vậy, thì vượt ngoài thiện và ác, vượt ngoài chánh đạo và tả đạo. Có thể nói chánh đạo là con đường của linh hồn và điều thiện, tả đạo là con đường của phàm ngã và điều ác, nhưng tinh thần lại bao hàm cả hai. Tinh thần dung hoà cái thiện và cái ác, thấy cả hai đều tương đối và cần thiết. Cũng như điều rất ấn tượng khi Swami Vivekananda dường như đang trải qua lần điểm đạo thứ tư.

He went into the ice cave of Shiva and emerged a changed man, realizing the absolute necessity for the most horrific kinds of contrasts in our world: good and evil, right and left, counter-forces, counter-poles. He realized that they were both in a way one thing. That was a startling realization for him. He is to disengage from all of his outer orientation and tread the middle way which *passes straight between the dual worlds*.

Ông đi vào hang băng của Shiva và bước ra như một con người đã đổi khác, nhận ra sự cần thiết tuyệt đối của những tương phản kinh khủng nhất trong thế giới chúng ta: thiện và ác, phải và trái, các mãnh lực đối nghịch, các cực đối nghịch. Ông nhận ra rằng theo một nghĩa nào đó, cả hai đều là một. Đó là một nhận thức khiến ông sửng sốt. Người hành hương phải thoát khỏi mọi định hướng ra bên ngoài của mình và bước trên con đường trung đạo *đi thẳng giữa hai thế giới nhị nguyên*.

It is on its way to synthesis, to oneness, which is of the monad who is the One, as we have so often read. We are not pulled to the right or the left, but we are pulled toward the reconciliation of the opposites, pulled in the direction where we can find the field in which the opposites are reconciled and seen as one. Even the fourth ray Word of Power, "Two merge with One," is useful. Also the highest light controls which is the light of the monad in a way and that highest light is on the sixth plane and now we have the sixth ray monad here and the sixth ray involved.

Con đường ấy hướng tới sự tổng hợp, tới tính nhất thể, vốn thuộc về chân thần, Đấng Duy Nhất, như chúng ta đã đọc rất nhiều lần. Chúng ta không bị kéo sang phải hay sang trái, mà được kéo về phía sự dung hoà các đối cực, được kéo theo hướng có thể tìm thấy trường trong đó các đối cực được dung hoà và được nhìn nhận là một. Ngay cả Quyền năng từ của cung bốn, "Hai hợp nhất với Một", cũng hữu ích. Ánh sáng cao nhất cũng cai quản; theo một nghĩa nào đó, đó là ánh sáng của chân thần, và ánh sáng cao nhất ấy ở trên cõi thứ sáu. Giờ đây, ở đây chúng ta có chân thần cung sáu và sự tham dự của cung sáu.

Instead of running in every direction off on errant quests, there is the strait and narrow path. Strait means constrained. It sounds like the word straight, but means held within and narrow. It has a different connotation than straight, s-t-r-a-i-g-h-t.

Thay vì chạy theo mọi hướng trong những cuộc tìm kiếm lầm đường, có một con đường chật hẹp. Từ chỉ sự chật hẹp ở đây có nghĩa là bị giới hạn. Trong tiếng Anh, từ ấy nghe giống từ chỉ sự thẳng tắp, nhưng mang nghĩa bị giữ trong khuôn khổ và chật hẹp. Nó có sắc thái khác với từ chỉ sự thẳng tắp, được đánh vần là s-t-r-a-i-g-h-t.

Straitened circumstances are those which are under pressure and under confinement and under self-limitation. You're not allowed to wander off into the many. Both the third ray and sixth ray run the risk of

Hoàn cảnh ngặt nghèo là hoàn cảnh chịu áp lực, chịu sự gò bó và tự giới hạn. Các bạn không được phép lang thang vào cái nhiều. Cả cung ba lẫn cung sáu đều có nguy cơ lang

wandering off into the many. Now the one alone must be pursued.

thang vào cái nhiều. Giờ đây, phải chỉ theo đuổi cái một.

Now sometimes you think well, sixth ray run not so straight, but there is a manyness in the straightness, in the straight running of the sixth ray. He runs straight in this direction. He runs straight in that direction, that direction. He runs straight in many directions, and so must find simply the balanced path. I suppose the sushumna represents the truly balanced path between the pairs of opposites.

Đôi khi các bạn nghĩ rằng cung sáu đâu có chạy thẳng đến thế, nhưng có tính đa tạp trong sự thẳng tắp, trong việc chạy thẳng của cung sáu. Y chạy thẳng theo hướng này. Y chạy thẳng theo hướng kia, rồi hướng kia nữa. Y chạy thẳng theo nhiều hướng, và vì thế chỉ cần tìm con đường quân bình. Tôi cho rằng sushumna biểu trưng cho con đường thực sự quân bình giữa các cặp đối cực.

Some might call it at times a golden soul path, and others might call it later a royal road to spirit. Maybe both are true. As I say, the pingala seems to change its function, either representing spirit completely or representing soul with spirit in the center. Find thou—an act of perception is required.

Đôi khi, một số người có thể gọi đó là con đường vàng của linh hồn; về sau, những người khác có thể gọi đó là vương lộ dẫn đến tinh thần. Có lẽ cả hai đều đúng. Như tôi đã nói, pingala dường như thay đổi chức năng, hoặc hoàn toàn biểu trưng cho tinh thần, hoặc biểu trưng cho linh hồn với tinh thần ở trung tâm. Ngươi hãy tìm—điều này đòi hỏi một hành động tri giác.

Find thou that narrow middle way.

Ngươi hãy tìm con đường trung đạo hẹp ấy.

It doesn't allow you to deviate. One must concentrate to stay on this way, this path, and there is not much latitude for variation. You are not allowed to step off this balanced, narrow path.

Con đường ấy không cho phép các bạn chệch hướng. Người ta phải tập trung để luôn ở trên con đường này, và không có nhiều khoảng rộng cho sự biến đổi. Các bạn không được phép bước ra khỏi con đường hẹp và quân bình này.

Find thou that narrow middle way, which in a sense again this is again the antahkarana.

Ngươi hãy tìm con đường trung đạo hẹp ấy; theo một nghĩa nào đó, một lần nữa, đây chính là antahkarana.

It leads you to your goal.

Nó dẫn ngươi tới mục tiêu.

What is the goal in this case? The goal is home. The goal is home, and home is where the monad is. There is one goal which is in that extension of the monad, which we call

Trong trường hợp này, mục tiêu là gì? Mục tiêu là quê nhà. Mục tiêu là quê nhà, và quê nhà là nơi chân thần ngự. Có một mục tiêu nằm trong sự mở rộng ấy của chân thần mà

the Egoic Lotus, and then there is the actual goal itself, the monad. There is this seeking further.

chúng ta gọi là Hoa Sen Chân Ngã, rồi còn có chính mục tiêu thực sự, là chân thần. Có sự tìm kiếm xa hơn này.

Find thou: that is an act of perception. *Seek that perceptive steadiness which leads to proved endurance*. Fix your inner eye in an undeviating manner upon the true goal: first soul, then the true home of the monad, the Monadic plane. I've thought this is very interesting.

Ngươi hãy tìm: đó là một hành động tri giác. *Hãy tìm sự vững vàng trong tri giác dẫn đến sức bền đã được chứng thực*. Hãy hướng nội nhãn một cách không chệch hướng vào mục tiêu đích thực: trước hết là linh hồn, rồi đến quê nhà đích thực của chân thần, cõi chân thần. Tôi đã nghĩ điều này rất thú vị.

You sometimes see the sixth ray types staring straight ahead. This is working out even in the lower worlds. They fix their eyes in one direction. They wear the blinders of every fanatic divine adventurer.

Đôi khi các bạn thấy những người cung sáu nhìn chằm chằm thẳng phía trước. Điều này biểu lộ ngay cả trong các cõi thấp. Họ dán mắt theo một hướng. Họ mang tấm che hai bên mắt như mọi người phiêu lưu thiêng liêng cuồng tín.

That's on the lower level, but they also are able to perceive their goal with consistency. The perception of the goal with continuity, with persistency, this is required. When fluctuation of desire ceases, there will not be a waste of energy chasing in errant directions, full of error. What's needed is persistence upon the true path, right?

Đó là ở cấp độ thấp hơn, nhưng họ cũng có khả năng tri giác mục tiêu của mình một cách nhất quán. Điều cần có là tri giác mục tiêu một cách liên tục, bền bỉ. Khi dục vọng ngừng dao động, năng lượng sẽ không còn bị lãng phí vào việc đuổi theo những hướng lầm lạc, đầy sai lầm. Điều cần thiết là kiên trì trên con đường đích thực, đúng không?

Rather than running off enthusiastically along the many. What is needed is persistence along the true path rather than expending energy running off on many paths which lead not to the goal. *Seek that perceptive steadiness* and do not be deflected by the things that seem. Do not be deflected by seemings which are not true visions and which do not lead to revelation and to reality.

Thay vì hăng hái lao theo nhiều đường. Điều cần thiết là kiên trì trên con đường đích thực thay vì tiêu hao năng lượng chạy theo nhiều con đường không dẫn đến mục tiêu. *Hãy tìm sự vững vàng trong tri giác ấy* và đừng để những vẻ bề ngoài làm chệch hướng. Đừng để những vẻ ngoài có vẻ như thật làm chệch hướng; chúng không phải là linh thị chân thực và không dẫn đến sự mặc khải cùng thực tại.

Seek that perceptive steadiness which leads, through the refusal to waste energy, to proved endurance: continuity, consistency, persistence. Now the advice. We're always

Hãy tìm sự vững vàng trong tri giác dẫn, qua việc từ chối lãng phí năng lượng, đến sức bền đã được chứng thực: tính liên tục, tính nhất quán, sự kiên trì. Giờ đến lời khuyên. Chúng ta luôn nhận được nhiều hình thức

given the various ways of advice, the technical method of reaching the goal.

khuyên dạy, phương pháp kỹ thuật để đạt mục tiêu.

Adherence to the chosen way.

Kiên trì theo con đường đã chọn.

Let us say here, stick to your decision and follow the antahkarana line. Follow the antahkarana line straight to the goal and ignore in a way both soul and personality. They are one of the pairs of opposites. Maybe we're not going to ignore spirit and matter because we are destined for spirit, but ignore the attractions of solar fire and fire by friction or soul and personality.

Ở đây, hãy nói rằng: giữ vững quyết định của các bạn và đi theo đường antahkarana. Hãy theo đường antahkarana thẳng tới mục tiêu và, theo một nghĩa nào đó, không chú ý đến cả linh hồn lẫn phàm ngã. Chúng là một trong các cặp đối cực. Có lẽ chúng ta sẽ không bỏ qua tinh thần và vật chất, vì đích đến của chúng ta là tinh thần, nhưng hãy bỏ qua sức hấp dẫn của Lửa Thái dương và Lửa ma sát, hay của linh hồn và phàm ngã.

In the healing formula at the end at number 10, it tells us that pretty much as well.

Trong công thức trị liệu ở cuối, tại số 10, lời dạy cũng nói với chúng ta gần như vậy.

Hearken, O Disciple, to the call which comes from the Son to the Mother. The Word goes forth that form has served its purpose. The waiting form responds and drops away. (*EH*, Law X)

Hãy lắng nghe, hỡi Đệ tử, tiếng gọi từ Người Con đến Người Mẹ. Linh từ phát ra rằng hình tướng đã phụng sự Mục Đích của nó. Hình tướng đang chờ đợi đáp ứng và rơi rụng. (*EH*, Định luật X)

The principle of mind then repeats this Word—organizes itself and repeats this Word. (*EH*, Law X)

Bấy giờ nguyên khí trí tuệ lặp lại Linh từ này—tự tổ chức lại và lặp lại Linh từ này. (*EH*, Định luật X)

The waiting form responds and drops away. (*EH*, Law X)

Hình tướng đang chờ đợi đáp ứng và rơi rụng. (*EH*, Định luật X)

The soul stands free. (*EH*, Law X)

Linh hồn đứng tự do. (*EH*, Định luật X)

Both soul and form (*EH*, Law X)

Cả linh hồn lẫn hình tướng (*EH*, Định luật X)

That is it.

Chính là vậy.

Both soul and form (*EH*, Law X)

Cả linh hồn lẫn hình tướng (*EH*, Định luật X)

together must renounce the principle of life and thus permit the Monad to stand free. (*EH*, Law X)

phải cùng từ bỏ nguyên khí sự sống, nhờ đó để Chân Thần đứng tự do. (*EH*, Định luật X)

Both soul and form together must renounce the principle of life and thus permit the Monad to stand free. (*EH*, Law X)

Cả linh hồn lẫn hình tướng phải cùng từ bỏ nguyên khí sự sống, nhờ đó để Chân Thần đứng tự do. (*EH*, Định luật X)

That's what it means to pass along the path which is neither of the pairs of opposites. Along the path of spirit, the pairs of opposites do not disturb because spirit sees these opposites as one thing, of one substance. Instead of being suddenly and impulsively allured by an attractively seeming goal which is not a real goal at all, more like a will-o'-the-wisp, and changing direction to go straight towards it—change and go straight, change and go straight—ignore the pulls of Solar Fire and fire by friction. Understand them as really one thing because you are treading a path of synthesis. Doing this *will bring this Blessed One upon the Lighted Way*. This is the case of the let's call it the lighted way.

Đó là ý nghĩa của việc đi theo con đường không thuộc về phía nào trong các cặp đối cực. Trên con đường của tinh thần, các cặp đối cực không gây xáo trộn, vì tinh thần thấy những đối cực ấy là một, cùng một chất liệu. Thay vì đột nhiên và bốc đồng bị cuốn hút vào một mục tiêu có vẻ hấp dẫn nhưng hoàn toàn không phải mục tiêu thực sự, mà giống một đốm lửa ma trơi hơn, rồi đổi hướng để đi thẳng tới đó—đổi hướng rồi đi thẳng, đổi hướng rồi đi thẳng—hãy bỏ qua sức kéo của Lửa Thái dương và Lửa ma sát. Hãy thấu hiểu rằng chúng thực sự là một, vì các bạn đang bước trên con đường tổng hợp. Làm như vậy *sẽ đưa Đấng Chân Phúc này lên Con Đường được Soi Sáng*. Đây là trường hợp của điều mà chúng ta hãy gọi là con đường được soi sáng.

This lighted way is the antahkarana *into the joy of proved success*. The third ray type wanted to prove:

Con đường được soi sáng này là antahkarana, *đi vào sự hoan hỉ của thành công đã được chứng thực*. Người cung ba muốn chứng minh:

How can I, therefore, demonstrate this truth? (*EP II*, pp. 36–37)

Vậy làm thế nào tôi có thể thể hiện chân lý này? (*EP II*, tr. 36–37)

and through my mind I can display the glory of divinity. (*EP II*, pp. 36–37)

và qua thể trí của mình, tôi có thể biểu lộ vẻ huy hoàng của thiên tính. (*EP II*, tr. 36–37)

How can I, therefore, demonstrate this truth? (*EP II*, pp. 36–37)

Vậy làm thế nào tôi có thể thể hiện chân lý này? (*EP II*, tr. 36–37)

What must I do?

I wander in illusion. (*EP II*, pp. 36–37)

Here we have again proved success, and what that means really the proved success is the true homecoming of the monad in extension, the emanated monad. There is the old Greek myth of the boat having to go between Scylla and Charybdis. I am not sure about the pronunciation, but those were the names. It may have been in the Iliad or Odyssey. It's Odysseus coming home, trying to get home after venturing into the Trojan War and then seeking to return.

But along the way there are these attractions. It's interesting to me that in the next solar system we're told that the Black Lodge will especially wield the second aspect of divinity rather than the third aspect of divinity. And of course this tells us that in a solar systemic sense they are not really defeated. Perhaps in a planetary sense and with respect to our planet they are defeated after the Judgment Day, but they still have some life left in them, some desire to prevent the divine will of the Solar Logos from being completely manifested.

We have to find that which pulls us neither to the right nor to the left or we have to find that which somehow unifies the opposites, unifies the tendency towards cohesion and the tendency towards separation. On the left you have the tendency towards separation. On the right you have the tendency towards cohesion, and what we actually need is synthesis, which is neither cohesion nor separation. But in a way, we could find that

Tôi phải làm gì?

Tôi lang thang trong ảo tưởng. (*EP II*, tr. 36–37)

Ở đây, một lần nữa chúng ta có thành công đã được chứng thực; điều đó thực sự có nghĩa là sự trở về quê nhà đích thực của chân thần trong sự mở rộng, chân thần đã phát xạ. Có câu chuyện thần thoại Hy Lạp cổ về con thuyền phải đi giữa Scylla và Charybdis. Tôi không chắc cách phát âm, nhưng đó là tên của chúng. Câu chuyện có thể nằm trong Iliad hoặc Odyssey. Đó là Odysseus trên đường về nhà, cố gắng trở về sau khi dấn thân vào cuộc chiến thành Troy rồi tìm đường quay lại.

Nhưng dọc đường có những sức hấp dẫn này. Tôi thấy thú vị khi chúng ta được cho biết rằng trong hệ mặt trời kế tiếp, Hắc đoàn sẽ đặc biệt vận dụng phương diện thứ hai của thiên tính thay vì phương diện thứ ba. Dĩ nhiên, điều này cho thấy rằng xét trong phạm vi hệ mặt trời, họ chưa thực sự bị đánh bại. Có lẽ trong phạm vi hành tinh và đối với hành tinh chúng ta, họ bị đánh bại sau Ngày Phán Xét, nhưng họ vẫn còn chút sự sống, vẫn còn phần nào dục vọng ngăn cản Ý Chí thiêng liêng của Thái dương Thượng đế biểu hiện trọn vẹn.

Chúng ta phải tìm điều không kéo mình sang phải hay sang trái, hoặc phải tìm điều bằng cách nào đó hợp nhất các đối cực, hợp nhất xu hướng cố kết và xu hướng chia rẽ. Bên trái có xu hướng chia rẽ. Bên phải có xu hướng cố kết, và điều chúng ta thực sự cần là sự tổng hợp, vốn không phải cố kết cũng không phải chia rẽ. Nhưng theo một nghĩa nào đó, chúng ta có thể thấy rằng trong một sự tổng hợp có các thành phần phân định rõ ràng, cả chia rẽ lẫn cố kết đều hiện diện.

in an articulated synthesis both separation and cohesion are found.

This is quite a stanza, and there are sixth-ray monads, and DK talks about them. They are going to have a difficult time in the Aquarian Age, ruled by the seventh ray. Every ray other than the sixth can find a point of contact with the seventh, but this sixth ray is unregulated and unrhythmic and rejoices in the glamour of interference, while the seventh ray is the soul of appropriateness and politeness. We can see how these energies will be problematic together and why there is such turbulence at present. A transition between two other rays would not have the type of extreme conflict we have when the sixth gives way to the seventh, since these rays have not much in common. Some things in common maybe. They really contribute to manifestation very well.

Đây là một bài kệ thật đáng chú ý; quả có những chân thần cung sáu, và Chân sư DK có nói về họ. Họ sẽ trải qua một thời kỳ khó khăn trong Kỷ Nguyên Bảo Bình do cung bảy cai quản. Mọi cung khác ngoài cung sáu đều có thể tìm được một điểm tiếp xúc với cung bảy, nhưng cung sáu này không điều độ, không có nhịp điệu và vui thích trong ảo cảm can thiệp, trong khi cung bảy là hiện thân của sự thích đáng và lịch thiệp. Chúng ta có thể thấy những năng lượng này sẽ gặp vấn đề thế nào khi cùng hoạt động, và vì sao hiện nay lại có sự xáo động đến vậy. Sự chuyển tiếp giữa hai cung khác sẽ không có kiểu xung đột cực độ mà chúng ta gặp khi cung sáu nhường chỗ cho cung bảy, vì hai cung này không có nhiều điểm chung. Có lẽ cũng có một vài điểm chung. Chúng thực sự đóng góp rất tốt cho sự biểu hiện.

The desire for manifestation creating a sun of necessity and the materializing power of the seventh ray, they can work together very well, and there comes a time, we're told, when the sixth ray types work repeatedly through seventh ray personalities, probably to give them a certain grounding. Let me read the Blessed One formula for ray six, which I assume to be the sixth ray monad—never a major Monadic ray, but still a sixth ray monad. He talks about those whose monads are on the sixth ray, especially, I think, in *The Destiny of the Nations*.

Dục vọng biểu hiện tạo nên một mặt trời của sự tất yếu và quyền năng hiện hình của cung bảy có thể phối hợp rất tốt với nhau. Chúng ta được cho biết rằng sẽ đến lúc những người cung sáu nhiều lần hoạt động qua các phàm ngã cung bảy, có lẽ để giúp họ có một nền tảng vững chắc hơn. Để tôi đọc công thức Đấng Chân Phúc dành cho cung sáu, mà tôi cho là nói về chân thần cung sáu—không bao giờ là một cung chân thần chính, nhưng vẫn là một chân thần cung sáu. Ngài nói về những người có chân thần thuộc cung sáu, đặc biệt, tôi nghĩ, trong *Vận Mệnh Các Quốc Gia*.

"The Blessed One caught the vision of the Way, and followed the Way without discretion. Fury characterised his efforts. The way led down into the world of dual life. Between the pairs of opposites, he took his stand, and as he swung pendent between

"Đấng Chân Phúc thoáng thấy linh ảnh về Con Đường, và đi theo Con Đường mà không suy xét. Cơn cuồng nộ đặc trưng cho những nỗ lực của y. Con đường dẫn xuống thế giới của sự sống nhị nguyên. Y đứng giữa các cặp đối cực, và khi y đung đưa lơ lửng giữa chúng, những

them, fleeting glimpses of the goal shone forth. He swung in mid-heaven. He sought to swing into that radiant place of light, where stood the door upon the higher Way. But ever he swung between the pairs of opposites.

He spoke at last within himself: 'I cannot seem to find the Way. I try this way, and tread with force that way, and always with the keenest wish. I try all ways. What shall I do to find The Way?

A cry went forth. It seemed to come from deep within his heart: 'Tread thou, O Pilgrim on the Way of sensuous life, the middle, lighted way. It passes straight between the dual worlds. Find thou that narrow, middle way. It leads you to your goal. Seek that perceptive steadiness which leads to proved endurance. Adherence to the chosen Way, and ignoring of the pairs of opposites, will bring this Blessed One upon the lighted way into the joy of proved success.'"

thoáng thấy mục tiêu loé sáng. Y đung đưa giữa trời. Y tìm cách đung đưa tới miền ánh sáng rực rỡ ấy, nơi có cánh cửa dẫn vào Con Đường cao hơn. Nhưng y vẫn mãi đung đưa giữa các cặp đối cực.

Cuối cùng y tự nhủ: 'Dường như tôi không thể tìm thấy Con Đường. Tôi thử lối này, rồi dốc sức bước theo lối kia, và luôn với ước muốn mãnh liệt nhất. Tôi thử mọi lối. Tôi phải làm gì để tìm thấy Con Đường?

Một tiếng kêu vang lên. Dường như nó phát ra từ sâu thẳm trong tim y: 'Hỡi Người Hành Hương trên Con Đường đời sống giác quan, ngươi hãy bước trên con đường trung đạo được soi sáng. Nó đi thẳng giữa hai thế giới nhị nguyên. Ngươi hãy tìm con đường trung đạo hẹp ấy. Nó dẫn ngươi tới mục tiêu. Hãy tìm sự vững vàng trong tri giác dẫn đến sức bền đã được chứng thực. Kiên trì theo Con Đường đã chọn, và không chú ý đến các cặp đối cực, sẽ đưa Đấng Chân Phúc này lên con đường được soi sáng, đi vào sự hoan hỉ của thành công đã được chứng thực.'"

There is the way before leaving the Monadic home a vision of the pilgrimage appears and the way down, and of course the sixth ray is always in a hurry.

Có con đường ấy: trước khi rời quê nhà chân thần, một linh ảnh về cuộc hành hương và con đường đi xuống hiện ra; và dĩ nhiên cung sáu luôn vội vã.

Something about the impulsiveness of Mars. That type of monad is, it may be Neptunian in a way, but it's, I mean, Neptune is really a second ray monad and is connected very much, I think, with the Monadic possibilities of the egoic plane. But anyway, there is no restraint in the following of this way. There's a rush, a hurry to run straight to the goal which is seen, the downward goal, and there is no wisdom in it.

Điều này có liên quan đến tính bốc đồng của Sao Hỏa. Loại chân thần ấy có thể phần nào mang tính chất Sao Hải Vương, nhưng ý tôi là Sao Hải Vương thực sự là một chân thần cung hai và, tôi nghĩ, liên hệ rất mật thiết với những tiềm năng chân thần của cõi chân ngã. Dù sao, việc đi theo con đường này cũng không có sự kiềm chế. Có sự lao tới, sự vội vã chạy thẳng đến mục tiêu đã thấy, mục tiêu ở phía dưới, và trong đó không có minh triết.

So I suppose very much like the first ray type there's a lot of damage done in the descent

Vì vậy, tôi cho rằng cũng rất giống người cung một, có nhiều tổn hại xảy ra trong sự

because fury characterized his efforts to descend. Down unto the lower 18 subplanes this way leads and, even into the Egoic Lotus, but we can't call the world of the Egoic Lotus too much a dual world because it's a solar world in a sense, but this, but the 18 subplanes are always dealing with contradictions, opposites, and warfare. He's pretty much in the 18 lower subplanes, and he takes his stand between that which pulls into matter and unconsciousness and that which pulls towards transpersonality.

giáng xuống, vì cơn cuồng nộ đặc trưng cho những nỗ lực đi xuống của y. Con đường này dẫn xuống 18 cõi phụ thấp, và thậm chí vào cả Hoa Sen Chân Ngã. Nhưng chúng ta khó có thể gọi thế giới của Hoa Sen Chân Ngã là một thế giới nhị nguyên, vì theo một nghĩa nào đó, đó là một thế giới thái dương; còn 18 cõi phụ thì luôn gắn với những mâu thuẫn, những đối cực và chiến tranh. Y hầu như ở trong 18 cõi phụ thấp, và đứng giữa điều kéo vào vật chất cùng trạng thái vô thức và điều kéo về phía vượt trên phàm ngã.

He is, this takes a long time before he can do this, and he's swinging in mid-heaven between them, but even though he's still between the soul and the personality or between, let us say, soul and between the solar lords and the lunar lords, let's say that because the lunar lords are really unconscious.

Phải mất rất lâu y mới có thể làm điều này, và y đang đung đưa giữa trời, giữa hai phía ấy. Nhưng y vẫn còn ở giữa linh hồn và phàm ngã, hay hãy nói là giữa linh hồn và— hãy nói giữa các nhật tinh quân và các nguyệt tinh quân, vì các nguyệt tinh quân thực sự vô thức.

He sees far, far ahead because that is the nature of the sixth ray to want, shoot for the moon as it were, shoot beyond any possibility of achievement, see a distant vision and goal. At least it orients him, the homing instinct towards the home of the monad. These are just glimpses, but still he's swinging in mid-heaven between soul and personality. He has not yet really achieved soul consciousness, and he's always, the backward draw is always pulling upon him.

Y nhìn rất xa, rất xa về phía trước, vì bản chất của cung sáu là khao khát, có thể nói là nhắm tới mặt trăng, nhắm vượt xa mọi khả năng thành tựu, thấy một linh ảnh và mục tiêu xa xôi. Ít nhất điều ấy cũng định hướng cho y, bản năng tìm đường trở về quê nhà chân thần. Đó chỉ là những thoáng thấy, nhưng y vẫn đang đung đưa giữa trời, giữa linh hồn và phàm ngã. Y chưa thực sự đạt được tâm thức linh hồn, và sức kéo ngược về sau luôn tác động lên y.

By dint of great effort he seeks to somehow swing higher and go beyond his boundaries into the radiant place of sublime light where the higher way really begins, but that's just a dream. He can't do that. He can't enter into that door of the sixth initiation only when the monad truly goes home. He has to detach himself from the pairs of opposites and not try to swing there at all because to swing means you are attached to some pivot

Bằng nỗ lực lớn lao, y tìm cách đung đưa lên cao hơn và vượt qua những giới hạn của mình để vào miền ánh sáng siêu việt rực rỡ, nơi con đường cao hơn thực sự bắt đầu, nhưng đó chỉ là một giấc mơ. Y không thể làm được điều đó. Y không thể bước qua cánh cửa của lần điểm đạo thứ sáu ấy cho đến khi chân thần thực sự trở về quê nhà. Y phải tách mình khỏi các cặp đối cực và hoàn toàn không cố đung đưa đến đó, vì đung đưa

point where the counterpoles will always work against you.

có nghĩa là các bạn đang gắn vào một điểm tựa nào đó, nơi các cực đối nghịch sẽ luôn chống lại các bạn.

A detachment is needed before he is ever going to reach the higher Monadic field. *But ever he swung between the* good and the bad, the world of solar possibility and the world of lunar regression, between involution and real spiritual evolution. He stops swinging, you know.

Cần có sự tách rời trước khi y có thể vươn tới trường chân thần cao hơn. *Nhưng y vẫn mãi đung đưa giữa* cái thiện và cái ác, giữa thế giới của tiềm năng thái dương và thế giới thoái lui thái âm, giữa giáng hạ tiến hoá và thăng thượng tiến hoá tinh thần đích thực. Các bạn biết đấy, y ngừng đung đưa.

He stops because every effort he makes creates a thrust in one direction which is answered pendulum-like by an attraction in another direction, and so his efforts cannot make him free as long as he's attached to this pairs of opposites process. Probably when we envision swinging it's easier to see going from left to right, right to left, but these, we're kind of dealing here with a vertical swinging, but where is the point of attachment? That's harder to say, but let's just say he's pinned between the lower worlds, and he may try to swing up, but then he's pulled down, and he makes another effort, and he's pulled down.

Y dừng lại vì mỗi nỗ lực của y đều tạo ra một lực đẩy theo một hướng, rồi một sức hút theo hướng khác lại đáp lại lực đẩy ấy như chuyển động của con lắc. Vì vậy, những nỗ lực ấy không thể giải thoát y chừng nào y còn gắn với tiến trình các cặp đối cực này. Có lẽ khi hình dung sự đung đưa, chúng ta dễ thấy chuyển động từ trái sang phải, rồi từ phải sang trái hơn; nhưng ở đây, chúng ta đang phần nào bàn đến sự đung đưa theo chiều dọc. Vậy điểm treo nằm ở đâu? Điều đó khó xác định hơn, nhưng có thể nói rằng y bị ghim giữ giữa các cõi thấp; y có thể cố đu lên, nhưng rồi lại bị kéo xuống, và khi y nỗ lực lần nữa, y lại bị kéo xuống.

He tries to swing very, very high because he visions a glimpse of the Monadic goal, but he's pulled down by gravity of his own material nature, his own lunar nature, which has not yet been transformed.

Y cố đu lên thật cao vì thoáng thấy mục tiêu chân thần, nhưng trọng lực của chính bản chất vật chất, bản chất thái âm chưa được chuyển đổi của y lại kéo y xuống.

He can't find which way to go, and the metaphor changes here a bit. He's moving in all directions just like the third ray is spinning and weaving in all directions. He's always giving his all to every direction, and he gets fatigued. He gets worn out by doing this.

Y không tìm ra hướng đi, và ở đây hình ảnh ẩn dụ thay đổi đôi chút. Y di chuyển theo mọi hướng, giống như cung ba quay cuồng và dệt theo mọi hướng. Y luôn dốc toàn lực vào từng hướng, rồi trở nên mệt mỏi. Việc làm ấy khiến y kiệt sức.

His keen wish will gradually simmer down, and he'll be left in a state of hopelessness

Ước muốn mãnh liệt của y sẽ dần lắng xuống, và y sẽ rơi vào trạng thái tuyệt vọng,

and depression. What can I do to find the way? Now the way is very much the way which bypasses the soul in a sense. DK says this of the antahkarana.

chán nản. Tôi có thể làm gì để tìm ra con đường? Theo một nghĩa nào đó, đây chính là con đường đi thẳng mà không qua linh hồn. Chân sư DK nói như vậy về antahkarana.

It leads straight to the monad. That is the way he has to find. The way is really the antahkarana, and the paths of the higher way of evolution, Way of Higher Evolution, are antahkaranic extensions. The first path is to the monad, and the second path is of the monad to a still greater center or greater field in which it is to participate.

Nó dẫn thẳng đến chân thần. Đó là con đường y phải tìm ra. Con đường ấy thực sự là antahkarana, và các con đường thuộc Con đường Tiến Hóa Cao Siêu là những phần mở rộng của antahkarana. Con đường thứ nhất dẫn đến chân thần; con đường thứ hai dẫn từ chân thần đến một trung tâm lớn hơn nữa, hay một lĩnh vực rộng lớn hơn mà chân thần sẽ tham gia.

A great longing goes forth from his inner nature, from his soul nature, even from his Monadic nature. Something is speaking to him. Something higher within him is speaking, and the direction is given to him now. Tread thou, oh *pilgrim on the way of* reactive life, sensuous life, every impact you're responding to.

Một niềm khao khát lớn lao trào dâng từ bản chất bên trong của y, từ bản chất linh hồn, thậm chí từ bản chất chân thần của y. Có điều gì đó đang nói với y. Một điều gì đó cao hơn bên trong y đang lên tiếng, và giờ đây y được chỉ hướng. Hãy bước đi, hỡi *người lữ hành trên con đường của* đời sống phản ứng, đời sống theo cảm giác, luôn đáp ứng với mọi tác động.

You're responding to all that's out there and not really to the reality within you. Tread a more balanced, regulated, libranly regulated path, the middle way, not just of light and heat, but a way of, not just of effort and heat, but a way of light, a conscious way. Tread a conscious way, and it is a middle way, and it is not going to pull you towards the moon or towards the sun especially, and *it passes straight between the dual worlds* where you have immersed yourself. It cannot get trapped in the dual worlds because in essence it is a non-dual path.

Các bạn đang đáp ứng với tất cả những gì ở bên ngoài, chứ chưa thực sự đáp ứng với thực tại bên trong mình. Hãy bước trên một con đường quân bình hơn, có điều tiết, được điều hòa theo Thiên Bình: con đường trung đạo, không chỉ của nỗ lực và sức nóng mà còn là con đường của ánh sáng, một con đường hữu thức. Hãy bước trên một con đường hữu thức; đó là con đường trung đạo, sẽ không kéo các bạn nghiêng hẳn về phía mặt trăng hay mặt trời, và *nó đi thẳng giữa hai thế giới đối cực* mà các bạn đã đắm mình vào. Nó không thể mắc kẹt trong hai thế giới đối cực ấy vì về bản chất, đó là một con đường bất nhị.

It is a path on which non-duality is discovered. It is the path of true spirit, true monad, which is synthetic of the opposites.

Đó là con đường trên đó người ta khám phá tính bất nhị. Đó là con đường của tinh thần chân thực, của chân thần chân thực, vốn

Find thou, you have to look for it because there's so many ways you might go, but find this narrow, disciplined middle way which is neither one *of the pairs of opposites* and yet in a sense is both of them. It will lead *you to your goal*, which is the Monadic home, eventually, and seek such a homing in on that goal which is your true essential self that it will foster your endurance instead of exhausting you with many errant journeys.

tổng hợp các đối cực. Ngươi hãy tìm; các bạn phải tìm kiếm vì có quá nhiều hướng có thể đi, nhưng hãy tìm ra con đường trung đạo hẹp và có kỷ luật này, vốn không thuộc về bên nào *trong các cặp đối cực*, nhưng theo một nghĩa nào đó lại là cả hai. Cuối cùng, nó sẽ dẫn *các bạn đến mục tiêu của mình*, tức mái nhà chân thần. Hãy tìm cách hướng thẳng về mục tiêu ấy, vốn là bản ngã bản chất đích thực của các bạn, sao cho việc hướng về đó bồi đắp sức bền thay vì khiến các bạn kiệt sức qua nhiều hành trình lạc lối.

Adhere to this way and don't get off the track now because you know it's the right way, so don't go following will-o'-the-wisps and attractive visions which lead nowhere, but you're homing in now, so with the vision and with the sense of smell stay with the way you have found, the way that you have discriminated among the many, many ways. Just like the third ray building the antahkarana:

Hãy bám sát con đường này và giờ đây đừng chệch hướng, vì các bạn biết đó là con đường đúng. Đừng chạy theo những ánh ma trơi và những linh ảnh hấp dẫn chẳng dẫn đến đâu. Giờ đây, các bạn đang hướng về nhà, vì vậy, bằng tầm nhìn và khứu giác, hãy kiên trì đi theo con đường đã tìm thấy, con đường mà các bạn đã phân biện giữa rất nhiều con đường. Cũng như cung ba khi xây dựng antahkarana:

Look up along the line and not along the many lines which, in the space of aeons, you have woven. (*EP II*, third ray Technique of Integration)

Hãy nhìn lên dọc theo đường ấy, đừng nhìn theo vô số đường mà ngươi đã dệt nên qua bao thời đại. (*TLHNM II*, Kỹ Thuật Tích Hợp của cung ba)

Follow *the chosen way and* not the many, many ways which you have found attractive in the past, and ignore the sun and the moon in this sense. Ignore that which is binding and coherent.

Hãy đi theo *con đường đã chọn và* đừng theo vô số con đường từng hấp dẫn các bạn trong quá khứ; theo nghĩa này, hãy bỏ qua mặt trời và mặt trăng. Hãy bỏ qua những gì ràng buộc và kết tụ.

Ignore that which is fragmenting and separative, and find the lighted way which leads to ever-intensifying light where the highest light controls in the sixth ray monad, and prove through your homecoming your success and experience the joy of that reunion, that joy of that Monadic retraction. For the sixth ray monads in the crowd, there is a way back

Hãy bỏ qua những gì gây phân mảnh và chia rẽ, và tìm ra Con Đường được Soi Sáng dẫn đến ánh sáng ngày càng mãnh liệt, nơi ánh sáng cao nhất ngự trị trong chân thần cung sáu. Qua việc trở về nhà, hãy chứng tỏ thành công của các bạn và trải nghiệm sự hoan hỉ của cuộc tái hợp ấy, sự hoan hỉ khi thu hồi về chân thần. Với những chân thần cung sáu trong số các bạn, có một con đường trở về

home. There's a lot of extremism here, but eventually the true way, the way is found, and one does not deviate from it. Friends, I seem to be running over by about 15 minutes, but that is the way it goes. This is the end of Blessed Ones Webinar Commentary eight, page 38 of *Esoteric Psychology, Volume II*. We will begin the next on page 39.

nhà. Ở đây có nhiều sự cực đoan, nhưng cuối cùng người ta tìm ra con đường đích thực và không đi chệch khỏi đó nữa. Thưa các bạn, dường như tôi đã nói quá giờ khoảng 15 phút, nhưng mọi việc vẫn diễn ra như vậy. Đến đây kết thúc buổi Bình Giảng qua Webinar về Các Đấng Chân Phúc số tám, ở trang 38 của *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*. Chúng ta sẽ bắt đầu buổi tiếp theo ở trang 39.

We will do ray seven, who sought the pathway into forms yet held to the hand of the Magician, perhaps still tonight or by tomorrow morning. Then we have some brief involutionary and evolutionary epitomizations, aphorisms and descriptors summarizing the whole process. It pretty much seems like involution and then return to soul, but if we interpret it in a more extended sense we'll find the return to the monad where one becomes truly the beatific one. One is the Blessed One in the self-realized Monadic state, where one knows oneself, though an emanation, to be the One.

Chúng ta sẽ bàn về cung bảy, đấng đã tìm kiếm con đường đi vào các hình tướng nhưng vẫn nắm tay nhà huyền thuật, có lẽ ngay tối nay hoặc sáng mai. Sau đó, chúng ta có một số đoạn khái lược, châm ngôn và lời mô tả ngắn gọn về giáng hạ tiến hoá và thăng thượng tiến hoá, tóm lược toàn bộ tiến trình. Dường như đó chủ yếu là giáng hạ tiến hoá rồi trở về với linh hồn, nhưng nếu diễn giải theo nghĩa rộng hơn, chúng ta sẽ thấy sự trở về với chân thần, nơi con người thực sự trở thành đấng chí phúc. Con người là Đấng Chân Phúc trong trạng thái chân thần tự chứng nghiệm, nơi họ biết rằng dù mình là một sự xuất lộ, mình vẫn là Đấng Duy Nhất.

Commentary EPII - Blessed Ones 009

Tóm Tắt

Thiên Thần của Hiện Diện và Thái dương Thiên Thần

Thiên Thần của Hiện Diện có thể chỉ Thái dương Thiên Thần, nhưng cũng có thể chỉ chân ngã trên Cõi thượng trí, trong thể nguyên nhân, do Thái dương Thiên Thần nâng đỡ. Theo cách phân biệt được Thầy MDR đề xuất, cấu trúc chân ngã là bóng hoặc phản chiếu của Chân Thần nhân loại, còn Thái dương Thiên Thần là một Sinh Mệnh riêng, đến từ một Đại giai kỳ sinh hóa trước và có Chân Thần riêng. Hình ảnh "bóng" diễn tả khả năng biểu lộ còn hạn chế của Hoa Sen Chân Ngã: khác với phản chiếu có đủ chi tiết, bóng chỉ giữ đường nét khái quát. Theo cách lý giải này, Hiện Diện chỉ có thể được chứng nghiệm đầy đủ hơn khi Hoa Sen Chân Ngã tiêu tan.

Cấu trúc tam phân xuyên suốt các cấp độ

Bộ ba ý chí, minh triết và trí tuệ hoặc hoạt động của Chân Thần phản chiếu qua Tam Nguyên Tinh Thần, linh hồn và phàm ngã. Linh hồn có ba tầng cánh hoa và ba thành phần: Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, các cánh hoa và những thành viên của tam giác nguyên tử; phàm ngã có thể trí, thể cảm dục và thể dĩ thái–thể xác tính chung thành một vận cụ. Một giả thuyết được nêu là Chân Thần còn có cấu trúc mười hai ẩn tàng, liên quan đến "mười hai điểm màu lam". Các cách diễn giải này mang tính nghiên cứu đang tiếp diễn, có thể thay đổi khi sự thấu hiểu sâu hơn.

Bài kệ cung bảy và hành trình lập lại trật tự

Đấng Chân Phúc cung bảy đi vào hình tướng, vẫn nắm chắc tay nhà huyền thuật và tìm cách hòa giải đời sống của người hành hương với đời sống trong hình tướng. Giữa hỗn loạn, nhu cầu thiết lập trật tự thúc đẩy việc tìm kiếm lời khuyên, nhưng những tiếng nói bên ngoài chỉ làm tăng hoang mang. Bước ngoặt xuất hiện khi câu hỏi hướng về nguồn cao hơn: Thiên Cơ đằng sau hiện hữu là gì, và phải làm gì khi đang chìm trong vật chất đậm đặc? Câu trả lời dẫn từ lắng nghe chu kỳ, lui vào im lặng và hòa nhịp với toàn thể đến hành động sáng tạo; sự giải thoát nằm trong công việc biểu lộ Thiên Cơ.

Sự giáng xuống và việc tiếp nhận các điểm kiến tạo

Đấng Chân Phúc được xem xét qua hai phương diện: nguồn ở lại trên cao và phần phát xạ đi vào các cõi thấp. Sự sống trung tâm giáng xuống Cõi thượng trí như Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, quanh đó cấu trúc Hoa Sen Chân Ngã hình thành, rồi tiếp tục biểu lộ trong các cõi phàm ngã. Sơ đồ liên kết Bảo Ngọc Trong Hoa Sen với đơn vị hạ trí gợi khả năng ảnh hưởng Chân Thần đi qua đơn vị hạ trí, Nguyên tử trường tồn cảm dục và Nguyên tử trường tồn hồng trần, dù antahkarana vẫn cần được xây dựng. Một suy luận khác là Chân Thần phải tiếp nhận những điểm từ tính và kiến tạo thấp trước khi Hoa Sen Chân Ngã xuất hiện; ở giai đoạn biểu lộ trong giới kim thạch chưa có đơn vị hạ trí.

Nhà huyền thuật và chiếc cầu giữa trời với đất

Hình tượng nhà huyền thuật với một tay hướng lên trời, một tay hướng xuống hình tướng biểu thị chức năng bắc cầu của cung bảy. Trong cách diễn giải này, nhà huyền thuật trước hết có thể là phương diện Chân Thần ở lại trên cõi riêng, giữ nguyên sự hiểu biết, trong khi phần phát xạ giáng xuống năm cõi tiến hóa nhân loại và siêu nhân loại chịu sự suy giảm tâm thức. Huyền thuật là tiến trình dùng ý chí, trí tuệ và trật tự để đưa mô hình thiên thượng vào biểu hiện dưới thấp. Tính chắc

chắn, chú ý chi tiết và khả năng bảo đảm an toàn của người cung bảy được minh họa bằng công việc quản lý an ninh, kiểm tra khóa cửa và duy trì sự phòng vệ.

Người hành hương và thời gian tiến hóa nhân loại

"Người hành hương" được hiểu là Chân Thần đang phát xạ, bao gồm cả hành trình đi xuống lẫn Con Đường Trở Về, chứ không chỉ giai đoạn thức tỉnh để tìm lại nguồn gốc. Khoảng thời gian 25 triệu năm được đề xuất như một ước lượng cho hành trình nhân loại, dựa trên mốc biệt ngã hóa khoảng 21 triệu năm trước và khả năng còn nhiều triệu năm trước khi phần đông đạt cấp độ Chân sư. Liên hệ do Stephen Pugh nêu giữa con số này với số bốn, con số của giới nhân loại và Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại, được giữ ở mức giả thuyết; thời gian thực tế có thể thay đổi lớn tùy sự vận dụng ý chí. Đời sống trong hình tướng chủ yếu liên quan đến 18 cõi phụ thấp, nhưng còn bao gồm Hoa Sen Chân Ngã, vốn vẫn thuộc thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế theo cách hiểu được trình bày.

Nguyên mẫu và thế giới phân mảnh

Cung bảy, cung của sự sắp xếp chính xác, tìm cách tái tổ chức năng lượng và mãnh lực ở các cõi thấp theo trật tự của nguyên mẫu. Thế giới vật chất được ví như tranh khảm: các mảnh nguyên tử phải ghép lại để biểu đạt một nguyên mẫu vốn liền mạch, tương tự hình Hoàng đế Constantine được dựng từ những mảnh khảm riêng biệt. Khi nhìn từ xa, tính phân mảnh giảm đi và hình ảnh tiến gần hơn đến sự thống nhất của nguyên mẫu. Theo viễn cảnh Thái dương Thượng đế được đề xuất, 21 cõi phụ thấp liên hệ với cung ba, còn 28 cõi phụ cao liên hệ với cung bảy và Sao Thiên Vương, chứa những nguyên mẫu tổ chức cần được in dấu xuống dưới.

Tâm thức Chân Thần và sự lãng quên nguồn gốc

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, mọi tâm thức đều là tâm thức Chân Thần dưới những mức độ suy giảm và phẩm định khác nhau; linh hồn giữ vai trò trung gian chứ không tạo thành một nguồn tâm thức độc lập. Sự lang thang trong hỗn loạn diễn tả tình trạng phần phát xạ chưa biết phương hướng, chưa nhận rõ nguyên mẫu mà các cõi thấp phải biểu lộ. Việc "nắm tay nhà huyền thuật" có thể xuất hiện trước hết như cảm nhận ngày càng rõ rằng sự hướng dẫn nội tâm là điều khả hữu, dù tiếp xúc trực tiếp với nguồn cao chỉ đến sau sự tái định hướng. Tiếp xúc ban đầu thường qua linh hồn do Thái dương Thiên Thần nâng đỡ, rồi mới tiến đến Chân Thần; mục tiêu là biểu lộ bản chất cao ngay trong những cõi đậm đặc nhất.

Tìm lời khuyên bên ngoài và tham vấn nội tâm

Khả năng giao tiếp lịch thiệp, hòa nhã với nhiều người là một nét quan sát được ở người cung bảy, nhưng việc thu thập ý kiến bên ngoài không tự đem lại định hướng tinh thần. Sự hoang mang chỉ chuyển hướng khi người hành hương tìm đến nguồn hiểu biết bên trong, trước hết là linh hồn như nhà huyền thuật chánh đạo, về sau là Chân Thần. Mô thức dừng lại, suy xét và tự tham vấn xuất hiện trong cả bảy bài kệ, dù ở ba Các Cung Trạng Thái nó ít được diễn tả trực tiếp hơn. Nhu cầu tái định hướng nảy sinh khi cách sống trong ba cõi thấp tạo ma sát ngày càng lớn với bản chất sâu xa của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng.

Thiên Cơ và các giai đoạn tích hợp, dung hợp

Niềm xác tín rằng đằng sau hỗn loạn phải có một Thiên Cơ bắt nguồn từ mối liên hệ còn duy trì với nguồn cao; Đấng Sáng Tạo trong đoạn này được hiểu là Hành Tinh Thượng đế. Trật tự là mối quan hệ đúng đắn giữa các thành phần, có tính hình học: cung hai liên hệ với nhà hình học vĩ đại, còn cung bảy đưa hỗn loạn vào sự sắp xếp hình học. Các bài kệ Đấng Chân Phúc bao quát toàn bộ cuộc

hành hương, trong khi những công thức tích hợp tập trung vào sự tích hợp phàm ngã và liên kết với linh hồn. Một liên hệ được đề xuất là đối chiếu các công thức dung hợp Hợp Nhất Cô Lập, lý trí bao gồm và các thuộc tính được trình hiện với những bài kệ Thiên Thần của Hiện Diện, nơi sự thấm nhuần của linh hồn đã khá hoàn tất.

Người hoạt động cung bảy và sự chuyển dịch cung

Người cung bảy mang hình mẫu người hoạt động và thường tìm chỉ thị rõ ràng từ một thẩm quyền cao hơn, trong khi người cung một có khuynh hướng phát sinh hoặc nắm bắt chỉ thị từ bên trong rồi đưa ra hành động. Lời dạy trong Kỹ Thuật Tích Hợp chuyển trọng tâm từ yêu công việc sang yêu Thiên Cơ, để hoạt động không trở thành mục đích riêng. Sự chuyển dịch tự nhiên của cung linh hồn từ cung bảy sang cung một được đặt cạnh trường hợp chuyển sang cung hai trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới và việc nhiều điểm đạo đồ đi cùng Chân sư R. sang cung ba khi Ngài trở thành Đức Mahachohan; cấp điểm đạo của nhóm sau được nhớ lại không chắc chắn, có lẽ là bậc ba. Những ví dụ này gợi câu hỏi liệu cung bảy có thể chuyển sang bất kỳ Các Cung Trạng Thái nào, đồng thời liên hệ với cách các số một, hai, ba kết hợp thành bốn đến bảy và cách Luận về Lửa Vũ Trụ triển khai bảy thành mười hai.

Lắng nghe Linh từ và nghiên cứu chu kỳ

Mệnh lệnh "lắng nghe" nối người cung bảy với Đạo Quân của Âm Thanh: các thiên thần đáp ứng tiếng nói chỉ huy và nhận hình tướng theo Linh từ. Thính giác, đôi tai và thái độ chờ Linh từ vì thế liên hệ đặc biệt với cung bảy. "Nhịp điệu của thời đại" đòi hỏi nghiên cứu các chu kỳ đang tác động lên hành tinh và nhân loại, một năng lực liên quan đến cả cung ba lẫn cung bảy. Bảo Bình được liên hệ với hiểu biết chu kỳ qua Sao Thiên Vương và Sao Thổ, nhưng việc cung bảy có truyền trực tiếp qua chòm sao này vẫn được để ngỏ; liên hệ Bảo Bình với Huyền Giai Sáng Tạo biểu hiện thứ bảy được nêu rõ hơn.

Nhịp tim thiêng liêng và sự hòa nhịp với toàn thể

Nhịp đập trong tâm của điều thiêng liêng được hiểu là nhịp nền của phương diện tinh thần, từ đó các chu kỳ khác triển khai; Hành Tinh Thượng đế giữ vai trò tương ứng với Chân Thần đối với toàn hành tinh. Công việc đúng đòi hỏi nhận biết tốc độ và thời điểm để Thiên Ý cùng Thiên Cơ biểu lộ, đồng thời chuẩn bị các hình tướng đủ sức tiếp nhận và duy trì năng lượng sự sống, bác ái đang đến. Lui vào im lặng và tham thiền giúp thay thế sự lệ thuộc vào tiếng nói bên ngoài bằng sự hòa nhịp với đời sống hành tinh như một toàn thể. Chỉ sau khi nhận ra nhịp điệu bên trong, người hoạt động mới nên đi ra thiết lập nhịp điệu tương ứng trong thế giới bên ngoài.

Trật tự phù hợp với Thiên Cơ

Khả năng tổ chức chưa bảo đảm rằng trật tự được tạo ra phù hợp với Thiên Ý: người cung bảy vẫn có thể áp đặt sự sắp xếp theo dục vọng hoặc quan niệm riêng. Những trật tự ấy về sau phải tan vỡ khi trật tự hành tinh thực sự tác động đến chúng. Vì vậy, nguyên mẫu bên trong cần in dấu rõ trước khi hành động, để cả các giới trong thiên nhiên lẫn những sáng tạo của nhân loại trở thành phương tiện biểu lộ Thiên Cơ. Nhiệm vụ là giúp nhân loại sáng tạo có ý thức và chú tâm đến Thiên Cơ, theo sự hướng dẫn của linh hồn và Chân Thần.

Giải thoát qua công việc và quyền năng trung tâm cổ họng

Đối với Đấng Chân Phúc cung bảy, giải thoát nằm trong công việc đúng, nhưng ý nghĩa sâu xa của giải thoát là trở về Chân Thần trên cõi riêng và sự viên mãn thiêng liêng. Tri thức về Thiên Cơ đạt được qua im lặng, hòa nhịp với toàn thể và nhận biết chu kỳ phải chuyển thành việc xướng những

Linh từ gợi lên các đấng kiến tạo hình tướng để tạo ra cái mới. Trung tâm cổ họng là nơi biểu lộ chức năng này, và ở một giai đoạn nhất định chịu sự cai quản của cung bảy, cho phép hoạt động của nhà huyền thuật chánh đạo thực sự. Mối liên hệ mạnh của cả cung ba lẫn cung bảy với trung tâm cổ họng dẫn đến câu hỏi vì sao sơ đồ quy hồi cung thông thường không trình bày sự quy hồi từ cung bảy về cung ba.

Nguyên mẫu và sự xuất hiện của cái mới

Cái mới là sự xuất hiện của nguyên mẫu trong các cõi thấp, nơi nhiều hình tướng đã hình thành dưới ảnh hưởng của dục vọng, trí tuệ hạn hẹp và ánh sáng hiểu biết chưa đầy đủ. Trong Thế Giới Bản Thể, Thiên Ý vẫn được duy trì suốt chu kỳ của Thế Giới Đang Trở Thành; vì vậy, nguyên mẫu không mới về phương diện tinh thần, nhưng sự biểu hiện của nó tạo ra những điều kiện mới. Xung lực của Sao Thiên Vương thúc đẩy sự đổi mới này, điều chỉnh những cấu trúc hiện hữu để chúng phản ánh nguyên mẫu chính xác hơn.

Ba cách tiếp cận cung bảy

Theo cách phân loại được Thầy MDR đề xuất, cung bảy có thể có bảy biến thể, trong đó ba cách tiếp cận liên hệ với Sao Thiên Vương, Sao Mộc và Sao Thổ. Cách tiếp cận của Sao Thiên Vương có lẽ nghiêng về tuyến cung một; cách của Sao Mộc, một hành tinh chứa nhiều năng lượng cung bảy, có lẽ nghiêng về tuyến cung hai. Cách tiếp cận của Sao Thổ nghiêng về tuyến cung ba, liên quan đến những điều kiện đôi khi không phản ánh Thiên Cơ và cần xung lực Sao Thiên Vương phá vỡ.

Sinh Mệnh Tuyến và bàn tay nhà huyền thuật

Bài kệ Cổ Luận mô tả Đấng Chân Phúc tìm đường đi vào hình tướng nhưng vẫn nắm chặt bàn tay nhà huyền thuật. Con đường giáng xuống từ cao nhất đến thấp nhất được diễn giải là Sinh Mệnh Tuyến, còn nhà huyền thuật trong trường hợp này được hiểu là Chân Thần trên cõi riêng, bản chất cao hơn của chính Đấng Chân Phúc. Nhu cầu an toàn nổi bật của người cung bảy biểu hiện qua việc duy trì mối liên hệ với nguồn cội, ngay cả khi tâm thức bên ngoài không còn nhận biết rõ mối liên hệ ấy.

Chân Thần đi vào thế giới hỗn loạn

Người hành hương, được diễn giải là Chân Thần, tìm cách hòa hợp đời sống trong hình tướng với thế giới năng lượng và những mô hình thiêng liêng đẹp đẽ của Shamballa; cõi thứ hai được xác định là một trong các cõi Shamballa. Khi đi sâu vào các cõi phụ dĩ thái và hồng trần của hệ mặt trời, người hành hương chìm trong hỗn loạn thuộc thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế. Sự hoang mang xuất hiện vì tâm thức mất liên hệ hữu thức với nguyên mẫu có thể giải thích trật tự bên dưới mọi hiện tượng, dù mối nối bên trong vẫn tồn tại. Khát vọng tái lập trật tự nơi ngoại giới phản ánh tâm thức cao hơn trên cõi Chân Thần.

Tìm định hướng và nhận biết Thiên Cơ

Việc tìm định hướng từ mọi người bên ngoài không giải quyết được trạng thái tâm thức phân mảnh, mà còn làm sự hoang mang tăng thêm. Hỗn loạn này được diễn giải chủ yếu như ảo lực; tuy ảo lực, ảo cảm và ảo tưởng có phạm vi áp dụng riêng, đôi khi nguồn dùng chúng theo nghĩa bao quát hoặc thay thế nhau. Niềm xác tín rằng đường lối của Đấng Sáng Tạo phải tốt đẹp dẫn đến nhận thức rằng đằng sau hỗn loạn phải có một Thiên Cơ tạo ra kết quả có trật tự, hợp lý và đẹp đẽ. Câu hỏi về mục đích của toàn thể vì thế cũng là câu hỏi về Thiên Ý bền vững từ đầu đến cuối chu kỳ.

Yêu Thiên Cơ và giới hạn của sự tuân lệnh

Câu hỏi đặc trưng của người cung bảy là phải làm gì và làm việc như thế nào khi đang chìm sâu trong vật chất. Kỹ Thuật Tích Hợp của cung bảy trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, đưa ra định hướng: không yêu công việc mà hãy yêu Thiên Cơ. Khuynh hướng tự nhiên muốn nhận chỉ thị và tuân lệnh có thể trở nên nguy hiểm, như lời biện hộ "chỉ làm theo mệnh lệnh" của những người thực hiện tội ác tại Đức Quốc xã. Theo suy đoán riêng của Thầy MDR, tính đáp ứng mạnh với trật tự ở Đức có thể liên quan đến năng lượng Bạch Dương cai quản linh hồn quốc gia, thể trí cung năm, thể xác cung bảy và biểu hiện tiêu cực của Song Ngư; các quy thuộc cung năm và cung bảy được nêu như trực nhận cá nhân.

Nhịp điệu thời đại và vật liệu của công việc

Người cung bảy là người hoạt động trong thế giới xa nhất, đặc biệt trong phạm vi dĩ thái và hồng trần của hệ mặt trời. Công việc đòi hỏi khả năng nhận biết các chu kỳ hành tinh và các cung, cùng những năng lượng đang đi vào hoặc rút khỏi nhân loại, các giới và Trái Đất. Hình tướng, hoạt động, chất liệu và dục vọng là những vật liệu được nêu trong công thức Kỹ Thuật Tích Hợp của cung bảy. Hiệu quả phụ thuộc vào việc sử dụng chúng đúng lúc, đúng nhịp điệu và phù hợp với dòng năng lượng hiện hành.

Nhịp đập thiêng liêng và trung tâm tim hành tinh

Nhịp đập trong tâm của cái thiêng liêng được diễn giải là nhịp tim của linh hồn, sâu hơn là của tinh thần, và cuối cùng là của Hành Tinh Thượng đế. Nhịp đập ấy quy định cách các thế giới cao biểu hiện trong các cõi thấp, nên công việc ngoại hiện phải tuân theo nhịp điệu thể hiện Thiên Ý của Ngài. Vị trí trung tâm tim dĩ thái hành tinh vẫn là vấn đề chưa xác định: một số dẫn chiếu gợi đến cõi Bồ đề, trong khi cõi Chân Thần cũng được cân nhắc qua phép tương đồng với trung tâm tim dĩ thái của Thái dương Thượng đế.

Tham thiền và chỉnh hợp với toàn thể

Việc lui vào im lặng và tham thiền giúp nối lại với các nguồn bên trong, đồng thời nhận biết phần việc riêng trong bối cảnh toàn thể. Sự chỉnh hợp cần bao gồm nhận thức về các chu kỳ và năng lượng tác động lên toàn hành tinh, vượt khỏi phạm vi công việc cá nhân. Từ đó, hoạt động bên ngoài mới có thể phản ánh nhịp điệu bên trong, thiết lập trật tự, quan hệ đúng đắn và những tương quan hình học đúng thời điểm giữa các hình tướng. Những mối liên hệ hiệu quả giúp hình tướng trong mọi giới và những gì con người tạo ra tiếp nhận mô hình cao hơn; hỗn loạn trái lại tạo thành khối năng lượng kháng cự, làm lệch ấn tượng từ nguyên mẫu.

Giải thoát qua công việc và quyền năng của lời nói

Đối với Đấng Chân Phúc cung bảy, giải thoát nằm trong công việc; điều này được diễn giải là Chân Thần thu hồi sự phát xạ và trở về với chính mình. Tri thức Thiên Cơ phải trở thành năng lực thực hành, như tri thức phong phú của Chân sư R. áp dụng vào nhiều phương diện phát triển trên Trái Đất. Qua trung tâm cổ họng liên hệ với cung bảy, những lời huyền thuật mang tính Sao Thiên Vương triệu gọi các thiên thần, những đấng kiến tạo hình tướng, để tạo ra cái mới một cách hợp lý và thông minh. Sự mặc khải ấy có thể bắt nguồn từ nguyên mẫu cổ xưa nhưng vẫn mới đối với tâm thức và những điều kiện chưa từng biểu hiện nó.

Các cấp độ ứng dụng của bài kệ

Ngôn ngữ biểu tượng và những ý tưởng khó hiểu trong Cổ Luận đòi hỏi sự diễn giải kiên nhẫn. Những ý nghĩa được Chân sư DK cô đọng từ các bài kệ có thể áp dụng ở cấp độ phàm ngã, linh hồn

và cả Chân Thần. Phần triển khai thực hành tiếp theo gắn với trang 39 của Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II.

Blessed Ones 009 Text – Văn bản Các Đấng Chân Phúc 009

Ray Seven – Cung bảy

[1] "The Blessed One sought the pathway into forms but held [Page 39] with firmness to the hand of the Magician. He sought to reconcile the Pilgrim, who was himself, to life in form. He sought to bring the world of disorder in which he found himself into some kind of order. He wandered far into the deepest depths and became immersed in chaos and disorder. He could not understand, yet still held to the hand of the Magician. He sought to bring about that order that his soul craved. He talked with all he met, but his bewilderment increased.

[1] "Đấng Chân Phúc tìm con đường đi vào các hình tướng nhưng vẫn nắm [Page 39] chặt tay nhà huyền thuật. Ngài tìm cách dung hòa Người Hành Hương, vốn là chính Ngài, với sự sống trong hình tướng. Ngài tìm cách đưa thế giới hỗn loạn mà Ngài đang ở trong đó vào một trật tự nào đó. Ngài lang thang rất xa vào những vực sâu thẳm nhất và chìm trong hỗn mang cùng vô trật tự. Ngài không thể thấu hiểu, nhưng vẫn nắm tay nhà huyền thuật. Ngài tìm cách thiết lập trật tự mà linh hồn Ngài khao khát. Ngài trò chuyện với tất cả những ai Ngài gặp, nhưng nỗi hoang mang của Ngài càng tăng.

[2] To the Magician thus he spoke: 'The ways of the Creator must be good. Behind all that which seems to be, must be a Plan. Teach me the purpose of it all. How can I work, immersed in deepest matter? Tell me the thing that I must do?'

[2] Ngài thưa với nhà huyền thuật như sau: 'Những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành. Đằng sau tất cả những gì dường như hiện hữu, hẳn phải có một Thiên Cơ. Xin dạy con mục đích của tất cả những điều ấy. Làm sao con có thể làm việc khi chìm trong vật chất sâu thẳm nhất? Xin cho con biết con phải làm gì?'

[3] The Magician said: 'Listen, O Worker in the furthest world, to the rhythm of the times. Note the pulsation in the heart of that which is divine. Retire into the silence and attune yourself unto the whole. Then venture forth. Establish the right rhythm; bring order to the forms of life which must express the Plan of Deity.'

[3] Nhà huyền thuật nói: 'Hỡi Người Hoạt Động trong thế giới xa xôi nhất, hãy lắng nghe nhịp điệu của thời đại. Hãy chú ý đến nhịp đập trong trái tim của điều thiêng liêng. Hãy lui vào tĩnh lặng và hòa điệu với toàn thể. Rồi hãy mạnh dạn tiến ra. Hãy thiết lập nhịp điệu đúng đắn; mang lại trật tự cho các hình tướng của sự sống vốn phải biểu đạt Thiên Cơ của Thượng đế.'

[4] For this Blessed One release is found in work. He must display his knowledge of the Plan by the sounding of those words which will evoke the Builders of the forms and thus create the new."

[4] Đối với Đấng Chân Phúc này, sự giải thoát nằm trong công việc. Ngài phải thể hiện sự hiểu biết của mình về Thiên Cơ bằng cách xướng lên những lời sẽ khơi gọi các Đấng Kiến Tạo hình tướng và nhờ đó sáng tạo cái mới."

Blessed Ones 009 Commentary – Bình giảng về các Đấng Chân Phúc 009

Good morning, everybody. Today is the 27th of August 2013, and we're reaching the last stanza, the seventh ray stanza of the Blessed Ones. This is Blessed Ones Webinar Commentary number nine, page 39 of *Esoteric Psychology, Volume II*. Much of real depth is given in this book, that which far transcends our expectations.

Chào buổi sáng, tất cả các bạn. Hôm nay là ngày 27 tháng 8 năm 2013, và chúng ta đang đến bài kệ cuối cùng, bài kệ cung bảy trong loạt bài kệ về các Đấng Chân Phúc. Đây là bài bình giảng số chín trong hội thảo trực tuyến về các Đấng Chân Phúc, ở trang 39 của cuốn *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*. Cuốn sách này trình bày nhiều điều thực sự sâu sắc, vượt xa những gì chúng ta mong đợi.

As I have returned to this book over about 40 years, I have always found greater depths of information and wisdom that I little suspected when I first read it. I read in a way that revealed to me something general about the rays, but not that the qualities of the Monadic ray were being revealed or that the qualities of soul fusion were being revealed, which we will discuss shortly when we look at the stanzas for the Angel of the Presence. The Angel of the Presence, a difficult term really. In one way, one can call the Solar Angel the Angel of the Presence, but in another way, it is the ego on the higher mental plane within the causal body, substanded by the Solar Angel.

Trong khoảng 40 năm trở lại với cuốn sách này, tôi luôn tìm thấy những chiều sâu hơn của tri thức và minh triết mà tôi hầu như không ngờ tới khi đọc lần đầu. Cách đọc lúc ấy giúp tôi nhận biết đôi điều khái quát về các cung, nhưng không giúp tôi nhận ra rằng sách đang hé lộ những phẩm tính của cung chân thần hay những phẩm tính của sự dung hợp linh hồn, điều chúng ta sẽ sớm bàn đến khi xem xét các bài kệ về Thiên Thần của Hiện Diện. Thiên Thần của Hiện Diện thực sự là một thuật ngữ khó. Theo một cách hiểu, người ta có thể gọi Thái dương Thiên Thần là Thiên Thần của Hiện Diện, nhưng theo một cách hiểu khác, đó là chân ngã trên cõi thượng trí, bên trong thể nguyên nhân, với Thái dương Thiên Thần làm nền tảng nâng đỡ.

That is one way to conceive of the Angel of the Presence, as that which pertains directly

Đó là một cách quan niệm về Thiên Thần của Hiện Diện: điều trực tiếp thuộc về chân

to the monad and is the shadow of the monad, which the Solar Angel certainly is not. The Solar Angel is its own entity. It comes from a previous Mahamanvantara. It has its own monad, though all monads are one. It is in no way the shadow of the human monad. The egoic structure, in a way, is; sometimes the word reflection is used. I think shadow is used in this context to explain that the Presence cannot really penetrate the Egoic Lotus until the lotus is dissipated, before the Presence can be more fully experienced. A shadow is a less articulated field than a reflection.

thần và là cái bóng của chân thần, điều mà Thái dương Thiên Thần chắc chắn không phải. Thái dương Thiên Thần là một thực thể riêng. Ngài đến từ một Đại giai kỳ sinh hóa trước đây. Ngài có chân thần riêng, dù mọi chân thần đều là một. Ngài hoàn toàn không phải là cái bóng của chân thần con người. Theo một nghĩa nào đó, cấu trúc chân ngã mới là cái bóng ấy; đôi khi người ta dùng từ hình ảnh phản chiếu. Tôi nghĩ từ cái bóng được dùng trong ngữ cảnh này để giải thích rằng Hiện Diện không thể thực sự thâm nhập Hoa Sen Chân Ngã cho đến khi hoa sen ấy tiêu tan, để người ta có thể trải nghiệm Hiện Diện đầy đủ hơn. Một cái bóng là một trường ít phân định rõ các chi tiết hơn một hình ảnh phản chiếu.

In a reflection you can see all the parts of that of which it is the reflection. With a shadow, not so: just the vague and general outline.

Trong một hình ảnh phản chiếu, các bạn có thể thấy mọi bộ phận của đối tượng mà nó phản chiếu. Với một cái bóng thì không như vậy: chỉ có đường nét mơ hồ và khái quát.

It tells something about the degree to which the Egoic Lotus, even though substanded by a portion of the Solar Angel or a stream of energy from the Solar Angel, how that Egoic Lotus really cannot fully express in any way the Monadic structure. Although there is a sense in which the triplicity of the monad, will, wisdom, and intelligence, or will, wisdom, and activity, is in fact reflected in the Egoic Lotus just as it is reflected in the Spiritual Triad. This divine triplicity works its way all the way down into the personality as well. You have a kind of twelvefoldness: the threefoldness of the monad, which ultimately I think is itself a kind of twelvefoldness.

Điều đó cho thấy phần nào mức độ mà Hoa Sen Chân Ngã, dù có một phần của Thái dương Thiên Thần hoặc một dòng năng lượng từ Thái dương Thiên Thần làm nền tảng, thực sự vẫn không thể biểu lộ trọn vẹn cấu trúc chân thần theo bất cứ cách nào. Tuy vậy, theo một nghĩa nào đó, bộ ba của chân thần—ý chí, minh triết và trí thông minh, hay ý chí, minh triết và hoạt động—quả thực phản chiếu trong Hoa Sen Chân Ngã, cũng như phản chiếu trong Tam Nguyên Tinh Thần. Bộ ba thiêng liêng này còn đi xuống tận phàm ngã. Ở đây có một cấu trúc thập nhị phân: cấu trúc tam phân của chân thần, mà xét đến cùng, tôi nghĩ chính nó cũng là một dạng cấu trúc thập nhị phân.

There's a hidden structure there probably of twelve, the twelve points of blue. Then there is the triple Triad and the threefold soul, with its three tiers of petals and its three

Có lẽ ở đó có một cấu trúc thập nhị ẩn tàng, mười hai điểm màu xanh lam. Rồi đến Tam nguyên tinh thần tam phân và linh hồn tam phân, với ba tầng cánh hoa cùng ba thành

constituents: the jewel in the lotus, the petals themselves and the members of the atomic triangle. Then we descend into the personality itself, which has its three vehicles, mental, emotional, and etheric-physical, if we count the last two together.

phần: Bảo Ngọc Trong Hoa Sen, chính các cánh hoa và các thành viên của tam giác nguyên tử. Sau đó, chúng ta đi xuống chính phàm ngã, vốn có ba hiện thể: trí tuệ, cảm xúc và dĩ thái–hồng trần, nếu tính hai thành phần cuối này chung với nhau.

Let's get into this final stanza and see how we may offer some interpretations. Obviously, you will have your own interpretations, and they may correlate with what I suggest or they may not, and even what I suggest may change as I study more thoroughly. I don't pretend to give the final and authoritative interpretation of any of this. This is all a work in progress, and that's really the way I feel about all of these commentaries. I am revealing what I can at my present level of knowledge or of ignorance and hoping that it will stimulate thought which can lead to revelation.

Chúng ta hãy đi vào bài kệ cuối cùng này và xem có thể đưa ra những cách diễn giải nào. Hiển nhiên, các bạn sẽ có những cách diễn giải riêng; chúng có thể tương ứng hoặc không tương ứng với điều tôi gợi ý, và ngay cả điều tôi gợi ý cũng có thể thay đổi khi tôi nghiên cứu kỹ lưỡng hơn. Tôi không cho rằng mình đưa ra cách diễn giải cuối cùng và có thẩm quyền về bất cứ điều gì trong số này. Tất cả vẫn là công việc đang tiếp diễn, và đó thực sự là cảm nhận của tôi về toàn bộ những bài bình giảng này. Tôi trình bày những gì có thể ở mức độ hiểu biết hoặc vô minh hiện tại của mình, với hy vọng điều đó sẽ khơi dậy tư tưởng có thể dẫn đến sự mặc khải.

Ray Seven – Cung Bảy

[1] **“The Blessed One sought the pathway into forms but held with firmness to the hand of the Magician. He sought to reconcile the Pilgrim, who was himself, to life in form. He sought to bring the world of disorder in which he found himself into some kind of order. He wandered far into the deepest depths and became immersed in chaos and disorder. He could not understand, yet still held to the hand of the Magician. He sought to bring about that order that his soul craved. He talked with all he met, but his bewilderment increased.**

[1] “Đấng Chân Phúc tìm con đường đi vào các hình tướng nhưng vẫn nắm [Page 39] chặt tay nhà huyền thuật. Ngài tìm cách dung hòa Người Hành Hương, vốn là chính Ngài, với sự sống trong hình tướng. Ngài tìm cách đưa thế giới hỗn loạn mà Ngài đang ở trong đó vào một trật tự nào đó. Ngài lang thang rất xa vào những vực sâu thẳm nhất và chìm trong hỗn mang cùng vô trật tự. Ngài không thể thấu hiểu, nhưng vẫn nắm tay nhà huyền thuật. Ngài tìm cách thiết lập trật tự mà linh hồn Ngài khao khát. Ngài trò chuyện với tất cả những ai Ngài gặp, nhưng nỗi hoang mang của Ngài càng tăng.

[2] **To the Magician thus he spoke: 'The ways of the Creator must be good. Behind all that which seems to be, must be a Plan. Teach me the purpose of it all. How can I work, immersed in deepest matter? Tell me the thing that I must do?'**

[2] Ngài thưa với nhà huyền thuật như sau: 'Những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành. Đằng sau tất cả những gì dường như hiện hữu, hẳn phải có một Thiên Cơ. Xin dạy con mục đích của tất cả những điều ấy. Làm sao con có thể làm việc khi chìm trong vật chất sâu thẳm nhất? Xin cho con biết con phải làm gì?'

[3] **The Magician said: 'Listen, O Worker in the furthest world, to the rhythm of the times. Note the pulsation in the heart of that which is divine. Retire into the silence and attune yourself unto the whole. Then venture forth. Establish the right rhythm; bring order to the forms of life which must express the Plan of Deity.'**

[3] Nhà huyền thuật nói: 'Hỡi Người Hoạt Động trong thế giới xa xôi nhất, hãy lắng nghe nhịp điệu của thời đại. Hãy chú ý đến nhịp đập trong trái tim của điều thiêng liêng. Hãy lui vào tĩnh lặng và hòa điệu với toàn thể. Rồi hãy mạnh dạn tiến ra. Hãy thiết lập nhịp điệu đúng đắn; mang lại trật tự cho các hình tướng của sự sống vốn phải biểu đạt Thiên Cơ của Thượng đế.'

[4] **For this Blessed One release is found in work. He must display his knowledge of the Plan by the sounding of those words which will evoke the Builders of the forms and thus create the new."**

[4] Đối với Đấng Chân Phúc này, sự giải thoát nằm trong công việc. Ngài phải thể hiện sự hiểu biết của mình về Thiên Cơ bằng cách xướng lên những lời sẽ khơi gọi các Đấng Kiến Tạo hình tướng và nhờ đó sáng tạo cái mới."

Then, let us see what thoughts come to mind. The Blessed One, we realize, comes in two forms.

Vậy chúng ta hãy xem những tư tưởng nào nảy ra trong trí. Chúng ta nhận ra rằng Đấng Chân Phúc xuất hiện dưới hai dạng.

One form remains at home on the higher mental plane, and the other is the emanation of the one who remains at home or the emanation of the monad on its own plane.

Một dạng vẫn ở tại quê nhà trên cõi thượng trí, còn dạng kia là phần phát xạ của Đấng vẫn ở tại quê nhà, hay phần phát xạ của chân thần trên cõi riêng của mình.

It is the central life as a jewel descending into the higher mental plane where the jewel in the lotus or the petals of the lotus are constructed around it and descending also by a certain path into the personal worlds. If you look at the map, one of the maps anyway, you will see that the jewel in the

Đó là sự sống trung tâm như một bảo ngọc đi xuống cõi thượng trí, nơi Bảo Ngọc Trong Hoa Sen hay các cánh hoa sen được kiến tạo quanh nó, đồng thời cũng đi xuống các cõi phàm ngã theo một con đường nhất định. Nếu nhìn vào sơ đồ, ít nhất là một trong các sơ đồ, các bạn sẽ thấy Bảo Ngọc Trong Hoa

lotus is connected with the mental unit. Although this gap remains and has to be built, the antahkarana, it is certainly possible in the descent of the monad that it can come through the mental unit, the astral permanent atom, and also the physical permanent atom. There comes a time when the monad inmetallizes, and at that time there is no mental unit.

Sen nối với đơn vị hạ trí. Dù khoảng cách này vẫn còn và antahkarana phải được xây dựng để bắc qua đó, chắc chắn trong quá trình chân thần đi xuống, chân thần có thể đi qua đơn vị hạ trí, nguyên tử trường tồn cảm dục và cả nguyên tử trường tồn hồng trần. Có một thời điểm chân thần nhập vào giới kim thạch, và lúc ấy chưa có đơn vị hạ trí.

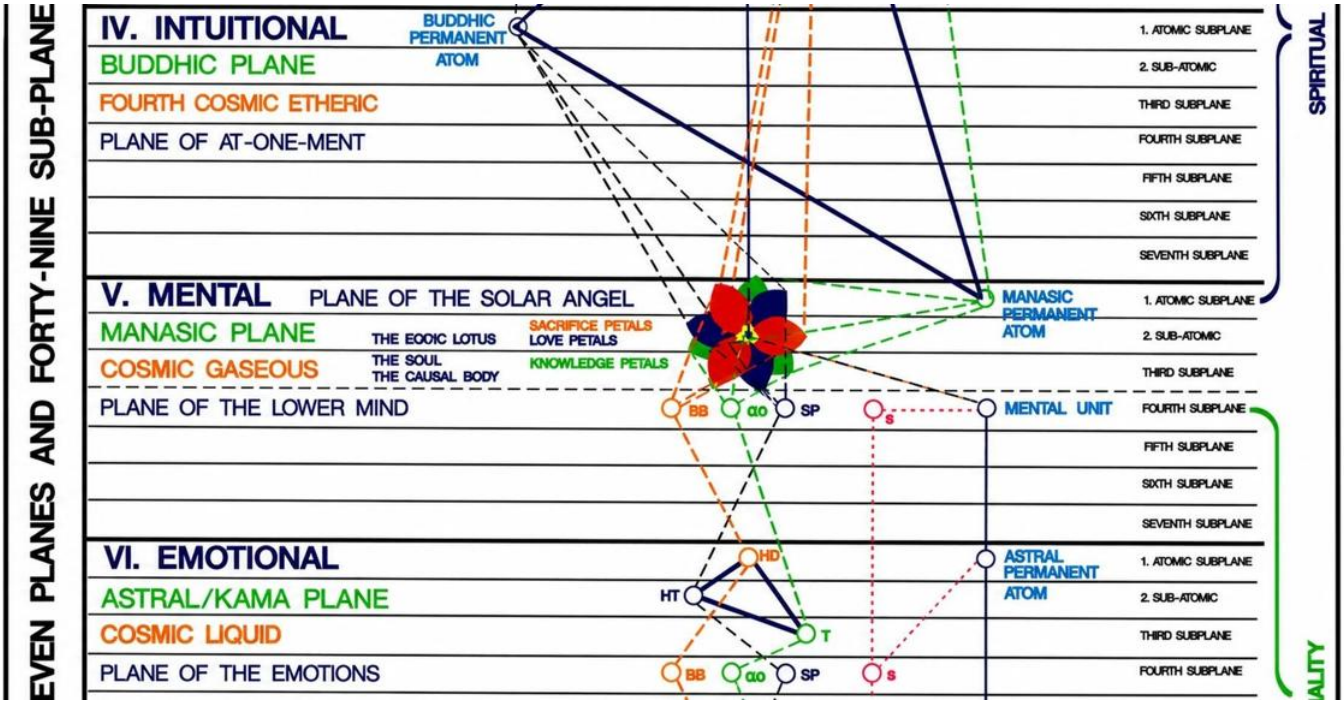

BOWC-009-F01. The Egoic Lotus and the Centers — Spiritual Triad and atomic triangle. Source: Video Blessed Ones 9, 00:08:40.

BOWC-009-F01. Hoa Sen Chân Ngã và các Trung Tâm — Tam Nguyên Tinh Thần và tam giác nguyên tử. Nguồn: Video Các Đấng Chân Phúc 9, 00:08:40.

We have to assume that there is an appropriation of these lower permanent atoms by the monad, and this is before, interestingly enough, before the Egoic Lotus exists. The monad necessarily must appropriate these lower points of magnetism and building and concentration before there is such a structure as this. But for now, we're speaking of the human being, and the Monadic influence can come directly through the atomic triangle here. This Central Life will have its definite effect upon all these unfolding petals. From the petals

Chúng ta phải giả định rằng chân thần chiếm hữu những nguyên tử trường tồn thấp này, và điều khá thú vị là việc này diễn ra trước khi Hoa Sen Chân Ngã hiện hữu. Chân thần nhất thiết phải chiếm hữu những điểm từ điện, kiến tạo và tập trung thấp này trước khi có một cấu trúc như thế. Nhưng hiện giờ, chúng ta đang nói về con người, và ảnh hưởng chân thần có thể trực tiếp đi qua tam giác nguyên tử ở đây. Sự sống trung tâm này sẽ tác động rõ rệt lên tất cả những cánh hoa đang khai mở ấy. Từ các cánh hoa, chúng ta thấy những mối nối với cấu trúc

we see connections with the chakra structure of the human being: etheric, or what we might call etheric-emotional and mental-etheric.

luân xa của con người: dĩ thái, hay điều chúng ta có thể gọi là dĩ thái–cảm xúc và trí tuệ–dĩ thái.

The Blessed One sought the pathway into forms.

Đấng Chân Phúc tìm con đường đi vào các hình tướng.

This is the let's call it the path of Monadic descent. But always there is this bridging function with the seventh ray type, *but held with firmness to the hand of the magician.*

Đây là điều chúng ta có thể gọi là con đường chân thần đi xuống. Nhưng người cung bảy luôn có chức năng bắc cầu này, *nhưng vẫn nắm chặt tay nhà huyền thuật.*

We have to wonder then who is the magician. As we've seen in the tarot card representation, there's one hand above, one hand below. One is holding to a source of power and guidance, and one is becoming a source of power and guidance to an entity which is on a lower turn of the spiral. The seventh ray type is doing this, creating in himself a bridge between heaven and earth.

Vậy chúng ta phải tự hỏi nhà huyền thuật là ai. Như chúng ta đã thấy trong hình ảnh trên lá bài tarot, có một bàn tay ở trên, một bàn tay ở dưới. Một tay nắm lấy nguồn quyền năng và sự hướng dẫn, còn tay kia trở thành nguồn quyền năng và sự hướng dẫn cho một thực thể ở vòng xoắn thấp hơn. Người cung bảy đang làm điều này, tạo ra trong chính mình một cây cầu nối trời và đất.

Heaven is in the upper hand, where he lifts one hand into the blue of heaven and plunges deep the other into the world of forms. Who shall be the magician? Let us say that it is not the Planetary Logos himself, but is that part of the monad which has remained on its own plane.

Trời ở trong bàn tay phía trên, nơi y nâng một tay vào màu xanh của trời và đưa tay kia xuống sâu trong thế giới hình tướng. Ai là nhà huyền thuật? Chúng ta hãy cho rằng đó không phải chính Hành Tinh Thượng đế, mà là phần chân thần vẫn ở trên cõi riêng của mình.

In a way, the monad is dual. One aspect of it remains ever in its high world, appreciating and understanding with full awareness all that can be grasped on that high plane, and the other is the emanation. It's also the Blessed One, and it is going down into the let's call it the five worlds of human and superhuman evolution.

Theo một nghĩa nào đó, chân thần có tính kép. Một phương diện của chân thần mãi ở trong thế giới cao cả của mình, nhận biết và thấu hiểu với sự tỉnh thức trọn vẹn tất cả những gì có thể lĩnh hội trên cõi cao ấy, còn phương diện kia là phần phát xạ. Phần này cũng là Đấng Chân Phúc và đang đi xuống nơi chúng ta có thể gọi là năm cõi tiến hoá của nhân loại và siêu nhân loại.

The emanation goes forth into the five worlds of human and superhuman

Phần phát xạ đi vào năm cõi tiến hoá của nhân loại và siêu nhân loại. Và đặc tính của

evolution. And it is the characteristic of the seventh ray to be firm and secure, to be firm, to be secure in its grip. Even in the lower worlds when you hire someone to be your security manager, it's best to hire a seventh ray type that looks after all the details and makes sure that the locks are in place when they have to be, and that the doors are closed when they have to be, and that things are well fortified. There's no sense of losing the contact with this higher understanding of magic.

cung bảy là vững vàng và chắc chắn, là nắm vững, nắm chắc. Ngay cả trong các cõi thấp, khi thuê người quản lý an ninh, tốt nhất nên thuê một người cung bảy, người sẽ chăm lo mọi chi tiết và bảo đảm khóa được cài đúng lúc cần cài, cửa đóng đúng lúc cần đóng, và mọi thứ đều được bảo vệ vững chắc. Ở đây không có chuyện đánh mất sự tiếp xúc với sự thấu hiểu cao hơn về huyền thuật này.

By magic we can mean here the tendency to descend from above to bring a particular pattern into manifestation. All of the magical process is part of bringing heaven to earth. The heavenly patterns must appear on earth, and they do so by this willful, mental, well-ordered process that we call magic. In a way, the Blessed One remains connected to that part of himself on the higher plane, on the Monadic plane, which continues to be aware, continues to know, and does not suffer a diminution of consciousness.

Ở đây, huyền thuật có thể hàm ý khuynh hướng đi xuống từ bên trên để đưa một mô hình nhất định vào biểu hiện. Toàn bộ tiến trình huyền thuật là một phần của việc đưa trời xuống đất. Các mô hình thiên giới phải xuất hiện trên trần gian, và chúng thực hiện điều đó qua tiến trình có chủ ý, vận dụng trí tuệ và có trật tự mà chúng ta gọi là huyền thuật. Theo một nghĩa nào đó, Đấng Chân Phúc vẫn nối kết với phần của chính mình trên cõi cao hơn, trên cõi chân thần; phần ấy tiếp tục tỉnh thức, tiếp tục hiểu biết và không chịu sự suy giảm tâm thức.

That is the fate of every emanation. It suffers a diminution of consciousness. The magician does not suffer a diminution of consciousness as the emanation, as its emanation always does. We are ourselves emanations.

Đó là số phận của mọi phần phát xạ. Nó chịu sự suy giảm tâm thức. Nhà huyền thuật không chịu sự suy giảm tâm thức như phần phát xạ, như phần phát xạ của mình luôn phải chịu. Chính chúng ta là những phần phát xạ.

We are emanations of what we are on the higher planes, and we have suffered a great diminution of consciousness. Even though we are the essential being-consciousness, the essential monad, we have been plunged into great ignorance. The worlds around us prevent what we are on the higher planes from coming through at first. We have to bring ourselves through. We have to bring our heavenly self into our earthly self so that

Chúng ta là những phần phát xạ của chính mình trên các cõi cao hơn, và chúng ta đã chịu một sự suy giảm tâm thức rất lớn. Dù chúng ta là bản thể–tâm thức cốt yếu, là chân thần cốt yếu, chúng ta đã bị đẩy vào sự vô minh sâu dày. Thoạt đầu, các cõi quanh chúng ta ngăn cản bản thể của chúng ta trên các cõi cao hơn biểu lộ xuống đây. Chúng ta phải đưa chính mình xuyên qua những cản trở ấy. Chúng ta phải đưa bản ngã thiên giới

within the earthly self the nature of the heavenly self can not only be appreciated but can be expressed, and a much fuller consciousness can reign below than was possible at first.

vào bản ngã trần thế, để trong bản ngã trần thế, bản chất của bản ngã thiên giới không chỉ có thể được nhận biết mà còn có thể biểu lộ, và một tâm thức đầy đủ hơn nhiều có thể ngự trị bên dưới so với khả năng ban đầu.

Here's another one of those important sentences which we have to apply to all of these stanzas and to all the ray types. "*He sought to reconcile the pilgrim, who was himself, to life in form.*" Well, there's that word pilgrim. The Monadic journey is a pilgrimage, and the monad which goes forth in emanation is the pilgrim. There are twelve references to it.

Đây là một câu quan trọng nữa mà chúng ta phải áp dụng cho tất cả những bài kệ này và cho mọi loại cung. "*Ngài tìm cách dung hòa người hành hương, vốn là chính Ngài, với sự sống trong hình tướng.*" Ở đây có từ người hành hương. Hành trình chân thần là một cuộc hành hương, và chân thần đi ra trong sự phát xạ chính là người hành hương. Có mười hai chỗ nhắc đến điều này.

Therefore be full of joy, O pilgrim on the Way (*EP II*, p. 34)

Vì vậy, hỡi người hành hương trên Đường Đạo, hãy tràn đầy sự hoan hỉ (*EP II*, tr. 34)

The monad on the Way. Every time you see the word pilgrim, you might as well think of the word monad.

Chân thần trên Đường Đạo. Mỗi khi thấy từ người hành hương, các bạn có thể nghĩ ngay đến từ chân thần.

We're not just talking about the one who reawakens to what he is and is going on a pilgrimage to find himself. That's only part of the cycle. The pilgrim has to go forth.

Chúng ta không chỉ nói về người thức tỉnh trở lại với bản thể của mình và đang hành hương để tìm lại chính mình. Đó chỉ là một phần của chu kỳ. Người hành hương phải lên đường.

The answer comes: 'Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, (*EP II*, p. 36)

Câu trả lời đến: 'Trật tự từ hỗn mang, hỡi Người Hành Hương trên con đường chết, (*EP II*, tr. 36)

This is the emanated monad going forth on the first ray.

Đây là chân thần phát xạ đang lên đường theo cung một.

Tread thou, O Pilgrim on the Way of sensuous life, the middle, lighted way. (*EP II*, p. 38)

Hỡi Người Hành Hương trên Con Đường của sự sống giác quan, hãy bước trên con đường trung dung, được soi sáng. (*EP II*, tr. 38)

Again, this is in the sixth ray stanza for the sixth ray monad.

Một lần nữa, câu này nằm trong bài kệ cung sáu, dành cho chân thần cung sáu.

Now we have ray seven, the pilgrim again. It definitely says, "Well, the Blessed One is the pilgrim." There's no question about that. In this statement we see that the Blessed One is definitely the Pilgrim, the one who has gone forth on a great journey, perhaps a 25-million-year journey.

Giờ chúng ta đến cung bảy, lại là người hành hương. Câu này nói rõ: "Đấng Chân Phúc là người hành hương." Điều đó không còn nghi ngờ gì nữa. Trong phát biểu này, chúng ta thấy Đấng Chân Phúc chắc chắn là Người Hành Hương, Đấng đã lên đường trong một hành trình vĩ đại, có lẽ là hành trình kéo dài 25 triệu năm.

The way I kind of get it is if you think about the people who were individualized here on our planet, and that was 21 million years ago, and you think about where most of them are, there may be for many of them some millions of years ahead before they can become a true master. It is a rounded figure, but one that seems to be associated, at least according to Stephen Pugh, with the number four. The number four is the number of the human kingdom and the human Creative Hierarchy, so maybe it has something to do with the span of evolution for members of that kingdom.

Cách tôi phần nào hiểu điều này là: nếu các bạn nghĩ đến những người đã biệt ngã hóa tại đây, trên hành tinh chúng ta, cách đây 21 triệu năm, rồi nghĩ đến vị trí hiện tại của phần lớn họ, thì có lẽ nhiều người trong số họ còn phải trải qua vài triệu năm nữa mới có thể trở thành một chân sư thực sự. Đây là một con số làm tròn, nhưng dường như có liên hệ với số bốn, ít nhất là theo Stephen Pugh. Số bốn là con số của giới nhân loại và Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại, nên có lẽ nó liên quan đến khoảng thời gian tiến hoá của các thành viên trong giới ấy.

Maybe it is a 25-million-year span, subject to great variation depending upon the exertion of the will of the individual members. "*He sought to reconcile the Pilgrim, who was himself*"—and was used to expansive Monadic life on the Monadic plane—"*to life in form*." Life in form relates especially to the lower 18 subplanes but does not exclude life in the Egoic Lotus, which is still in the dense physical body of the Solar Logos, although not of the Planetary Logos.

Có lẽ đó là khoảng thời gian 25 triệu năm, với những biến thiên rất lớn tùy theo mức độ vận dụng ý chí của từng thành viên. "*Ngài tìm cách dung hòa Người Hành Hương, vốn là chính Ngài*"—và vốn quen với sự sống chân thần rộng mở trên cõi chân thần—"*với sự sống trong hình tướng*." Sự sống trong hình tướng đặc biệt liên quan đến 18 cõi phụ thấp, nhưng không loại trừ sự sống trong Hoa Sen Chân Ngã, vốn vẫn nằm trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế, dù không nằm trong thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế.

At least that's how I've conceived it. Everything seems to move down a few

Ít nhất, đó là cách tôi quan niệm. Khi xét đến Hành Tinh Thượng đế, mọi thứ dường như

subplanes when you come to the Planetary Logos. As I've often said, it seems easier sometimes to catch the analogies between man and the Solar Logos than between man and the Planetary Logos. Sometimes when certain beings are closer to us, their nature is more blinded.

đều hạ xuống vài cõi phụ. Như tôi thường nói, đôi khi dường như việc nắm bắt những điểm tương đồng giữa con người và Thái dương Thượng đế dễ hơn giữa con người và Hành Tinh Thượng đế. Đôi khi, một số sinh mệnh càng gần chúng ta thì bản chất của các vị ấy càng bị che giấu.

When the path to Sirius, for instance, is closer to us, its nature as it is presented to us is more blinded than some of the other paths. DK says not much can be said about it, although he does manage to say quite a bit, I think. "*He sought to bring the world of disorder*." See, there's a connection of the seventh ray. The seventh ray is connected with archetypes, with abiding patterns in heaven. These archetypes are in, well, relatively perfect order.

Chẳng hạn, khi con đường đến Sirius gần chúng ta hơn, bản chất của nó, theo cách trình bày cho chúng ta, lại bị che giấu nhiều hơn một số con đường khác. Chân sư DK nói rằng không thể nói nhiều về nó, dù theo tôi, Ngài vẫn nói được khá nhiều. "*Ngài tìm cách đưa thế giới vô trật tự.*" Các bạn thấy đấy, ở đây có mối liên hệ với cung bảy. Cung bảy liên hệ với các nguyên mẫu, với những mô hình bền vững trên thiên giới. Những nguyên mẫu này có một trật tự tương đối hoàn hảo.

They have what we might call exact arrangement. This is also called the ray of exact arrangement, the seventh ray. The big thing for all of us, but especially for the seventh ray type, is to see the archetype reflected in the lower worlds, repatterning the energies and forces of the lower worlds. Bringing order into the lower worlds is the repatterning of their energies and forces according to the nature of the archetype. *He sought to bring the world of disorder*—the chaotic mosaic world, where you build images out of fragments.

Chúng có điều chúng ta có thể gọi là sự sắp xếp chính xác. Cung bảy này cũng được gọi là cung của sự sắp xếp chính xác. Điều quan trọng đối với tất cả chúng ta, nhưng đặc biệt với người cung bảy, là thấy nguyên mẫu phản chiếu trong các cõi thấp, tái lập mô hình cho các năng lượng và mãnh lực của những cõi ấy. Mang trật tự vào các cõi thấp là tái lập mô hình cho các năng lượng và mãnh lực của chúng theo bản chất của nguyên mẫu. *Ngài tìm cách đưa thế giới vô trật tự*—thế giới khảm hỗn loạn, nơi người ta tạo nên các hình ảnh từ những mảnh rời.

That's what mosaics are, and all of the atomic constituents of the planes are as it were fragments. We're trying to build this seamless archetype out of fragments. There's quite a difference when you see the original source and then the fragmented image of that source. I keep on thinking of some kind of image in mosaics of the Emperor Constantine.

Tranh khảm là như vậy, và mọi thành phần nguyên tử của các cõi đều có thể ví như những mảnh rời. Chúng ta đang cố xây dựng nguyên mẫu liền mạch này từ những mảnh rời. Có một sự khác biệt khá lớn khi các bạn nhìn thấy nguồn gốc ban đầu rồi nhìn hình ảnh phân mảnh của nguồn ấy. Tôi cứ nghĩ đến một hình ảnh khảm nào đó về Hoàng đế Constantine.

Of course, the emperor existed as he was. He was not fragmented. You could see a seamless image there, but then as it was laid out in mosaics, it was all parts and pieces. As you step back farther, however, the fragmented nature seems to disappear, and from a distance you seem to see a more seamless representation of the archetype.

Dĩ nhiên, vị hoàng đế đã hiện hữu đúng như ông vốn có. Ông không bị phân mảnh. Các bạn có thể thấy một hình ảnh liền mạch ở đó, nhưng khi thể hiện bằng tranh khảm, hình ảnh ấy lại gồm toàn những phần và mảnh rời. Tuy nhiên, khi các bạn lùi ra xa hơn, tính chất phân mảnh dường như biến mất, và từ xa, các bạn dường như thấy một hình ảnh thể hiện nguyên mẫu liền mạch hơn.

Anyway, before the really rational purpose descends, we have relative to what is intended a great disorder in the lower world. He found himself on the let's say on the lower 18 subplanes, and here he is wandering. At first it can't be perfect order, but at least an approximation of order. He seeks to bring that world of disorder *into some kind of order*, at least an approximation of the higher order which he inwardly senses because he has not let go of the hand of the Magician.

Dù sao, trước khi mục đích thực sự hợp lý giáng xuống, cõi thấp còn vô cùng thiếu trật tự so với điều dự định. Y thấy mình ở trên 18 cõi phụ thấp và lang thang tại đó. Ban đầu chưa thể có trật tự hoàn hảo, nhưng ít nhất có thể có một trật tự gần đúng. Y tìm cách đưa thế giới vô trật tự ấy *vào một trật tự nào đó*, ít nhất là gần với trật tự cao hơn mà y cảm nhận từ bên trong, vì y chưa buông tay nhà Huyền Thuật.

He's kept his connection to the archetypes. This we know of seventh ray types, they are ever trying to bring into some kind of reasonable orderly relationship the general chaos of energy and force actions and reactions in which they find themselves immersed. It's kind of the effect of the seventh ray upon the third. The very densest worlds are ruled by the third ray from the solar logoic point of view.

Y đã giữ mối nối kết với các nguyên mẫu. Chúng ta biết điều này về những người cung bảy: họ luôn cố gắng đưa tình trạng hỗn loạn chung của những tác động và phản ứng giữa năng lượng cùng mãnh lực mà họ thấy mình chìm trong đó vào một mối quan hệ có trật tự hợp lý nào đó. Đây phần nào là tác động của cung bảy lên cung ba. Theo quan điểm của Thái dương Thượng đế, những cõi đậm đặc nhất do cung ba cai quản.

We can even say that the lower 21 planes are in a sense ruled by the third ray from the solar logoic perspective, and the higher 28 subplanes are ruled by the seventh ray, by Uranus, and have within them the presence of the organizing archetypes which are to be impressed upon the lower worlds. He is the monad, but he has been sent forth from the soul. The unit of being-consciousness is sent

Thậm chí, chúng ta có thể nói rằng, xét từ quan điểm của Thái dương Thượng đế, theo một nghĩa nào đó, 21 cõi thấp do cung ba cai quản, còn 28 cõi phụ cao hơn do cung bảy, do Sao Thiên Vương cai quản, và trong chúng có sự hiện diện của những nguyên mẫu tổ chức cần được ghi dấu lên các cõi thấp. Y là chân thần, nhưng y đã được phái đi từ linh hồn. Đơn vị bản thể–tâm thức thực

forth really from the soul. The soul is an intermediary with respect to the monad.

sự được phái đi từ linh hồn. Linh hồn đóng vai trò trung gian đối với chân thần.

But the consciousness, whatever it is, is always Monadic consciousness. There really is nothing else, and every other kind of consciousness that we describe is really a variety or a qualification of Monadic awareness. All the other kinds of consciousness are what we would call attenuated, variously attenuated Monadic awareness.

Nhưng tâm thức, dù là gì, vẫn luôn là tâm thức chân thần. Thực sự không có gì khác, và mọi loại tâm thức khác mà chúng ta mô tả thực ra đều là một biến thể hoặc một dạng biểu hiện mang phẩm tính riêng của sự tỉnh thức chân thần. Tất cả những loại tâm thức khác đều là điều chúng ta có thể gọi là sự tỉnh thức chân thần đã suy giảm theo những cách khác nhau.

Or maybe what I should be saying here is we have variously attenuated types of Monadic awareness. We differentiate the aspects of soul, but in my view all soul is Monadic soul: all consciousness is the consciousness of one being, the universal monad. "*He wandered far into the deepest depths*." This is the densest part of the dense physical body of the Solar Logos and Planetary Logos. He's down particularly in the furthest world. The deepest depths are the what's called furthest world, which is the etheric-physical plane systemically considered.

Hoặc có lẽ điều tôi nên nói ở đây là chúng ta có những loại tỉnh thức chân thần suy giảm theo những cách khác nhau. Chúng ta phân biệt các phương diện của linh hồn, nhưng theo quan điểm của tôi, mọi linh hồn đều là linh hồn chân thần: mọi tâm thức đều là tâm thức của một sinh mệnh duy nhất, chân thần vũ trụ. "*Ngài lang thang rất xa vào những vực sâu thăm thẳm nhất*." Đây là phần đậm đặc nhất trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế và Hành Tinh Thượng đế. Đặc biệt, y đã xuống tận thế giới xa nhất. Những vực sâu thăm thẳm nhất chính là nơi được gọi là thế giới xa nhất, tức cõi dĩ thái–hồng trần xét trong phạm vi hệ mặt trời.

He wandered, which really means he didn't exactly know where he was going, what was his goal or destination. He simply went along into these lower planes and subplanes until he found himself upon the densest level of the etheric-physical plane systemically considered. That's our three really the three lowest worlds of density.

Y lang thang, thực sự hàm ý rằng y không biết chính xác mình đang đi đâu, mục tiêu hay đích đến là gì. Y cứ tiếp tục đi vào những cõi và cõi phụ thấp này cho đến khi thấy mình ở cấp độ đậm đặc nhất của cõi dĩ thái–hồng trần xét trong phạm vi hệ mặt trời. Đó thực sự là ba cõi đậm đặc thấp nhất của chúng ta.

We're within the ethers, but we seem to perceive all that is solid and tangible. He wandered into material tangibility, we might say, into material tangibility, also having a connection with the ethers of

Chúng ta ở trong các vùng dĩ thái, nhưng dường như lại tri giác mọi thứ rắn chắc và hữu hình. Có thể nói y đã lang thang vào tính hữu hình của vật chất, vào tính hữu hình của vật chất, đồng thời dĩ nhiên vẫn có

course and the astral and the mental as well. But he is the *worker in the furthest world*, as we will see in a moment. "*He wandered far into the deepest depths and became immersed in chaos and disorder*." And generally, when the seventh ray types look at chaos and disorder, they like it not. All around him swirled the unregulated energies and forces. "*He could not understand*." No real understanding of the pattern which was to emerge within chaos was yet his, but it would be.

mối liên hệ với các vùng dĩ thái, cũng như với cảm dục và trí tuệ. Nhưng y là *người hoạt động trong thế giới xa nhất*, như chúng ta sắp thấy. "*Ngài lang thang rất xa vào những vực sâu thăm thẳm nhất và chìm trong hỗn mang cùng vô trật tự.*" Và nhìn chung, khi những người cung bảy nhìn thấy hỗn mang và vô trật tự, họ không thích điều đó. Khắp quanh y, những năng lượng và mãnh lực chưa được điều tiết cuộn xoáy. "*Ngài không thể thấu hiểu.*" Y chưa thực sự thấu hiểu mô hình sẽ xuất hiện trong hỗn mang, nhưng rồi y sẽ thấu hiểu.

In other words, he has the potential because he's holding *with firmness to the hand of the magician*, which means at least access to the magician is available, though this would come later after the reorientation. In the beginning, of course, the seventh ray type, like every other type, has to be in ignorance in the lower worlds and forgetful of his origin and having to do the best he can with the inner promptings which come ultimately from his high source, but it's a source that he cannot contact directly until he's really reoriented. First he contacts that source as a soul, which is a reflection or perhaps a shadow, a reflection of his true higher source, and then he contacts that true higher source or monad or Father in Heaven directly just as the Christ did.

Nói cách khác, y có tiềm năng ấy vì y đang *nắm chặt tay nhà huyền thuật*, nghĩa là ít nhất y có khả năng tiếp cận nhà huyền thuật, dù điều này sẽ đến sau, khi y đã tái định hướng. Dĩ nhiên, ban đầu người cung bảy, cũng như mọi loại người khác, phải ở trong vô minh nơi các cõi thấp, quên đi nguồn gốc của mình và phải cố gắng hết sức với những thôi thúc bên trong, vốn rốt cuộc đến từ nguồn cội cao cả của y; nhưng y không thể tiếp xúc trực tiếp với nguồn ấy cho đến khi thực sự tái định hướng. Trước hết, y tiếp xúc với nguồn ấy dưới hình thức linh hồn, vốn là một hình ảnh phản chiếu, hoặc có lẽ một cái bóng, một hình ảnh phản chiếu của nguồn cội cao hơn đích thực của y; rồi y trực tiếp tiếp xúc với nguồn cội cao hơn đích thực ấy, hay chân thần, hay Cha trên Trời, cũng như Đức Christ đã làm.

But first we are doing well to contact the intermediary, which is substanded by the Solar Angel with all of its wisdom.

Nhưng trước hết, tiếp xúc được với yếu tố trung gian đã là một thành tựu đáng kể đối với chúng ta; yếu tố ấy có Thái dương Thiên Thần cùng toàn bộ minh triết của Ngài làm nền tảng.

We're contacting our higher nature which simply knows more and which we can consult. He's *immersed in chaos and disorder*, and he cannot understand because the I'll

Chúng ta đang tiếp xúc với bản chất cao hơn của mình, vốn đơn giản là biết nhiều hơn và là nơi chúng ta có thể tìm lời chỉ dẫn. Y *chìm trong hỗn mang cùng vô trật tự* và không thể

call it this, the sponsoring archetype is not yet clear to him. What the lower world is meant to be according to the Divine Plan is not yet clear to him, *yet still held to the hand of the magician*. He is aware that he is suspended from a higher source, and this becomes more and more obvious as he begins his reorientation.

thấu hiểu, vì điều tôi tạm gọi là nguyên mẫu bảo trợ vẫn chưa rõ đối với y. Cõi thấp phải trở thành thế nào theo Thiên Cơ vẫn chưa rõ đối với y, *nhưng vẫn nắm tay nhà huyền thuật*. Y nhận biết rằng mình được treo từ một nguồn cao hơn, và điều này ngày càng hiển nhiên khi y bắt đầu tái định hướng.

Much is covered in so few words here that we have the entire involutionary descent of the monad. In a way, well, let's just say the monad is there at individualization, you know. We are not really talking about the stages of inmetallization, invegetalization and inzoonation. From the time the human being exists, the monad has been present and has sponsored, with the help of the Solar Angel, this individualization process. The monad is present in everything that happens.

Chỉ vài lời ngắn ngủi ở đây đã bao quát rất nhiều điều, đến mức chúng ta thấy toàn bộ sự đi xuống của chân thần trong giáng hạ tiến hoá. Theo một nghĩa nào đó, chúng ta có thể nói chân thần đã hiện diện lúc biệt ngã hóa. Chúng ta không thực sự nói đến các giai đoạn nhập giới kim thạch, nhập giới thực vật và nhập giới động vật. Từ khi con người hiện hữu, chân thần đã hiện diện và, với sự trợ giúp của Thái dương Thiên Thần, đã bảo trợ tiến trình biệt ngã hóa này. Chân thần hiện diện trong mọi điều diễn ra.

There is only one consciousness, and that one consciousness ultimately belongs to the higher worlds. The monad is present in all of this early wandering about in chaos and confusion, and there is a growing sense, I would say, this would manifest as holding *to the hand of the magician*. This holding would manifest as a growing sense of the possibility of inner guidance from a high source to which the Blessed One in the lower worlds is connected. He does not realize how blessed he is until the path of return has been trodden for a long time.

Chỉ có một tâm thức duy nhất, và tâm thức duy nhất ấy xét đến cùng thuộc về các cõi cao hơn. Chân thần hiện diện trong toàn bộ giai đoạn lang thang ban đầu giữa hỗn mang và rối loạn này, và có một cảm nhận đang lớn dần; tôi cho rằng điều này sẽ biểu hiện qua việc nắm *tay nhà huyền thuật*. Việc nắm tay ấy sẽ biểu hiện thành cảm nhận ngày càng tăng về khả năng nhận sự hướng dẫn bên trong từ một nguồn cao cả mà Đấng Chân Phúc trong các cõi thấp vẫn nối kết. Y không nhận ra mình được ban phúc đến mức nào cho đến khi đã đi một chặng đường dài trên Con Đường Trở Về.

But nonetheless, even in the lower worlds, he is the Blessed One. All of us are the Blessed One, although we have not realized our beatific nature because we have not risen into fields of substance which are less dense and in which our inner nature can make itself known and manifest. The real

Tuy nhiên, ngay cả trong các cõi thấp, y vẫn là Đấng Chân Phúc. Tất cả chúng ta đều là Đấng Chân Phúc, dù chưa nhận ra bản chất chân phúc của mình, vì chúng ta chưa vươn lên những trường chất liệu ít đậm đặc hơn, nơi bản chất bên trong có thể tự bộc lộ và biểu hiện. Dĩ nhiên, chìa khóa thực sự là làm

key of course is to make one's inner nature manifest even in these very low and dense worlds, and we gain the power to do that as we allow the downflow of the higher life to come into our consciousness. The highest and the lowest meet, you know. The seventh ray is the bridge between opposites, a relational bridge between opposites. It's the ray by which heaven comes to earth.

cho bản chất bên trong biểu hiện ngay trong những cõi rất thấp và đậm đặc này, và chúng ta đạt được quyền năng làm điều đó khi cho phép dòng sự sống cao hơn tuôn xuống tâm thức mình. Cái cao nhất và cái thấp nhất gặp nhau. Cung bảy là cây cầu giữa các mặt đối lập, một cây cầu nối kết các mặt đối lập. Đó là cung qua đó trời đến với đất.

One hand is in the blue of heaven and the other in the world of forms. "*He sought to bring about that order that his soul craved.*" Let us say that soul is simply consciousness, so his consciousness craved. Of course, before he can discover his true origin and source, he has to discover the intermediate position of soul which represents his true origin or source. The soul on the higher mental plane represents the monad, which is his true origin and source. This is interesting, "*He talked with all he met.*" This is kind of a description, I think, of the seventh ray type.

Một tay ở trong màu xanh của trời, tay kia ở trong thế giới hình tướng. "*Ngài tìm cách thiết lập trật tự mà linh hồn Ngài khao khát.*" Chúng ta hãy cho rằng linh hồn đơn giản là tâm thức, vậy chính tâm thức của y khao khát. Dĩ nhiên, trước khi có thể khám phá nguồn gốc và nguồn cội đích thực của mình, y phải khám phá vị trí trung gian của linh hồn, vốn đại diện cho nguồn gốc hay nguồn cội đích thực ấy. Linh hồn trên cõi thượng trí đại diện cho chân thần, vốn là nguồn gốc và nguồn cội đích thực của y. Điều này thật thú vị: "*Ngài trò chuyện với tất cả những ai Ngài gặp.*" Tôi nghĩ đây phần nào là một mô tả về người cung bảy.

He's outwardly oriented, and he's seeking advice everywhere. He's looking impartially for the many different opinions, and I've seen seventh ray people, they have this social ability to speak with anyone and to speak in polite and acceptable and agreeable, non-offending terms, but he is, let's just say he's inquiring without rather than within, as is the tendency for all the bewildered monads at first, the bewildered monads in extension. He is seeking advice and orientation without rather than within himself, within his higher sources. But it's always natural to be extroverted before one becomes spiritually introverted.

Y hướng ra bên ngoài và tìm kiếm lời khuyên ở khắp nơi. Y tìm kiếm nhiều ý kiến khác nhau một cách không thiên vị, và tôi từng thấy những người cung bảy có khả năng giao tiếp với bất cứ ai, nói năng lịch sự, dễ chấp nhận, hòa nhã và không làm mất lòng. Nhưng có thể nói y đang tìm hiểu bên ngoài hơn là bên trong, như khuynh hướng ban đầu của mọi chân thần hoang mang, những chân thần đang mở rộng và hoang mang. Y tìm kiếm lời khuyên và sự định hướng bên ngoài thay vì bên trong mình, trong những nguồn cội cao hơn của mình. Nhưng việc hướng ngoại trước khi hướng nội về mặt tinh thần luôn là điều tự nhiên.

It is natural to look for answers in our obvious consciousness rather than go into

Tìm kiếm câu trả lời trong tâm thức hiển nhiên của mình là điều tự nhiên, hơn là đi

one's closet, pull down the shades, retire within and find the true internal directive, the better advice which rightly orients one. *He talked with all he met* quite successfully I suppose, but he still felt lost among the trees of the forest. That's what it means to be bewildered, to be out in the wild and to be lost.

vào phòng riêng, kéo rèm xuống, lui vào bên trong và tìm sự chỉ dẫn nội tâm đích thực, lời khuyên tốt hơn giúp mình định hướng đúng đắn. *Ngài trò chuyện với tất cả những ai Ngài gặp*, tôi cho rằng khá thành công, nhưng y vẫn cảm thấy lạc giữa những hàng cây trong rừng. Hoang mang có nghĩa là như vậy: ở giữa chốn hoang dã và lạc lối.

The many in the lower worlds cannot answer him, cannot reorient him. Sometimes I've used the word orientation for the integration formulas of the seventh ray, to be rightly oriented to the sun of life, to the inner magician, to the soul considered as the white magician. Now that's a point of course. The soul is the real white magician, and the monad even more when we consider the seventh ray monad. We could have doubted that such things really exist, but they do, and there's a lot more in occultism than we may fathom.

Số đông trong các cõi thấp không thể trả lời y, không thể giúp y tái định hướng. Đôi khi tôi dùng từ định hướng cho các công thức tích hợp của cung bảy: định hướng đúng về mặt trời của sự sống, về nhà huyền thuật bên trong, về linh hồn xét như nhà huyền thuật chánh đạo. Dĩ nhiên, đó là một điểm đáng chú ý. Linh hồn là nhà huyền thuật chánh đạo thực sự, và chân thần còn hơn thế nữa khi chúng ta xét đến chân thần cung bảy. Chúng ta có thể từng nghi ngờ những điều như thế có thực sự tồn tại hay không, nhưng chúng có tồn tại, và huyền bí học còn nhiều điều hơn những gì chúng ta có thể thấu tỏ.

DK can't give it all to us at once or we become, as he says, hopelessly confused, but we can piece it all together as we work over the years with his material and the many facts which he offers will come into relationship with each other via the planet Mercury.

Chân sư DK không thể trao tất cả cho chúng ta cùng một lúc, nếu không chúng ta sẽ trở nên rối trí đến mức vô phương tháo gỡ, như Ngài nói; nhưng chúng ta có thể ghép nối tất cả khi nghiên cứu tài liệu của Ngài qua nhiều năm, và nhiều sự kiện Ngài đưa ra sẽ liên hệ với nhau thông qua Sao Thủy.

He talked with all he met, but he became more and more confused, and then what? Here comes again the state of consideration, the state of inward consultation as in every case. He questioned within himself. What did he do?

Ngài trò chuyện với tất cả những ai Ngài gặp, nhưng y ngày càng rối trí, rồi sao nữa? Một lần nữa, trạng thái suy xét, trạng thái tìm lời chỉ dẫn bên trong lại xuất hiện, như trong mọi trường hợp. Y tự vấn trong lòng. Y đã làm gì?

To the Magician thus he spoke.

Ngài nói với nhà Huyền Thuật như sau.

That's the seventh ray method. The sixth ray method:

Đó là phương pháp cung bảy. Phương pháp cung sáu:

He spoke at last within himself: (*EP II*, p. 38)

Cuối cùng, Ngài tự nói trong lòng: (*EP II*, tr. 38)

He has consulted something higher within himself.

Y đã tìm lời chỉ dẫn từ điều gì đó cao hơn trong chính mình.

He asked himself: (*EP II*, p. 38)

Ngài tự hỏi: (*EP II*, tr. 38)

This is the fifth ray method.

Đây là phương pháp cung năm.

The Blessed One paused and questioned: (*EP II*, p. 37)

Đấng Chân Phúc dừng lại và tự vấn: (*EP II*, tr. 37)

He ceased from the conflict for a moment and questioned within.

Y ngừng xung đột trong chốc lát và tự vấn bên trong.

The third ray type, I don't know if it's there in the same way.

Với người cung ba, tôi không biết liệu điều đó có xuất hiện theo cùng một cách hay không.

The thought reached forth: (*EP II*, pp. 36–37)

Tư tưởng vươn ra: (*EP II*, tr. 36–37)

Something inward is going on there, and he is speaking within himself, we could say. The second ray type: his voice was heard.

Một điều gì đó đang diễn ra bên trong, và có thể nói rằng y đang tự nói với mình. Với người cung hai: tiếng nói của y đã vang lên.

At least he is meditating, we will say, and he's reflecting. When he says:

Ít nhất, có thể nói rằng y đang tham thiền và suy ngẫm. Khi y nói:

I have built and strongly built, but am a prisoner within my building, (*EP II*, p. 36)

Tôi đã xây dựng, và xây dựng thật vững chắc, nhưng lại là tù nhân trong chính công trình của mình, (*EP II*, tr. 36)

that is a reflection. He's pausing, and he asserts that is the parallel phrase. For each of the three Rays of Aspect the stage of self-consultation is a little less specifically

thì đó là một sự suy ngẫm. Y dừng lại, và y khẳng định—đó là cách diễn đạt tương ứng. Với mỗi Cung trong ba Cung Trạng Thái, giai đoạn tự tham vấn có phần ít được xác định

defined. In the assertion, the hearing of the voice, the thought that reached forth, this is self-consultation.

cụ thể hơn. Qua sự khẳng định, việc nghe thấy tiếng nói, tư tưởng vươn ra, đây chính là sự tự tham vấn.

In other words, it's a reorientation that is needed. One is operating a certain way in the lower worlds, and that method of operation just is not working and is causing a great friction between what the monad in extension thinks it is or feels itself to be and what the outer life in the three worlds is or the way that outer life is experienced.

Nói cách khác, điều cần thiết là sự tái định hướng. Người ta đang hoạt động theo một cách nhất định trong các cõi thấp, nhưng phương thức ấy không hiệu quả và đang gây ra sự cọ xát lớn giữa điều mà chân thần trong sự mở rộng nghĩ mình là, hay cảm thấy mình là, với thực trạng của đời sống bên ngoài trong ba cõi giới, hoặc với cách đời sống bên ngoài ấy được trải nghiệm.

To the magician thus he spoke.

Y nói với nhà huyền thuật như vậy.

Now to whom is he speaking? He can speak to the soul as the extension of the monad in extension, and that is at first. Later, when truly homing in, we might say, I think that's a good way to describe the return to the monad, to return to the monad on its own plane, when he's truly homing in, the magician can be the monad itself. In general, the Magician is a higher source with which there can be spiritually profitable consultation.

Vậy y đang nói với ai? Y có thể nói với linh hồn, vốn là phần mở rộng của chân thần trong sự mở rộng, và ban đầu là như thế. Về sau, khi thực sự hướng về nguồn cội—tôi nghĩ đó là một cách diễn tả thích hợp cho việc trở về với chân thần, trở về với chân thần trên cõi riêng của nó—khi y thực sự hướng về nguồn cội, nhà huyền thuật có thể chính là chân thần. Nhìn chung, Nhà Huyền Thuật là một nguồn cao hơn mà việc tham vấn có thể mang lại lợi ích về tinh thần.

There are many consultants out there. What do they say? “Knowledge resides in the mind of those attentive to the thoughts of others; wisdom in the mind of those attentive to their own.” “*The ways of the Creator must be good*.” The Creator in this case is the Planetary Logos. “The ways of the Creator must be good.

Có rất nhiều nhà tư vấn ngoài kia. Họ nói gì? “Tri thức ở trong thể trí của những người chú tâm đến tư tưởng của người khác; minh triết ở trong thể trí của những người chú tâm đến tư tưởng của chính mình.” “*Những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành*.” Trong trường hợp này, Đấng Sáng Tạo là Hành Tinh Thượng đế. “Những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành.

Behind all that *seems to be must be a plan*." In other words, what's he saying? There must be an inner order behind all this apparent chaos and confusion.

Đằng sau tất cả những gì *dường như hiện hữu hẳn phải có một Thiên Cơ*.” Nói cách khác, y đang nói gì? Đằng sau tất cả sự hỗn loạn và rối ren bề ngoài này hẳn phải có một trật tự bên trong.

It's because he is linked to the magician, whether that magician be the soul representing the monad or the monad itself, he's linked, and so he has that inner sense, that inner conviction that there is a plan behind it all, an order behind it all because the link which he has maintained makes that impression upon his consciousness because in a way the order of the higher worlds is unconscious within him but latent and accessible. With the Law of Repulse, the magnet vast is oscillating overhead, and there is a room of ordered beauty behind him, but he doesn't sense it. He begins to sense it, but he does not see it yet. As he begins to sense it, he revolves within the arch and turns the other way. All of these stanzas are related to each other.

Đó là vì y liên kết với nhà huyền thuật, dù nhà huyền thuật ấy là linh hồn đại diện cho chân thần hay chính chân thần. Y có sự liên kết ấy, nên có cảm nhận bên trong, có niềm xác tín bên trong rằng đằng sau tất cả đều có một Thiên Cơ, một trật tự, bởi mối liên kết mà y duy trì tạo nên ấn tượng ấy trong tâm thức y. Theo một nghĩa nào đó, trật tự của các cõi cao tồn tại trong y mà y chưa ý thức được, nhưng vẫn tiềm ẩn và có thể tiếp cận. Trong Định luật Đẩy Lùi, nam châm khổng lồ đang dao động phía trên đầu, và đằng sau y có một căn phòng mang vẻ đẹp có trật tự, nhưng y không cảm nhận được. Y bắt đầu cảm nhận được, nhưng vẫn chưa nhìn thấy. Khi bắt đầu cảm nhận được, y xoay mình trong vòm cửa và quay sang hướng khác. Tất cả những bài kệ này đều liên hệ với nhau.

They have to do, I think, with the different stages of development and integration. Here, we're dealing with the entire pilgrimage. When we look at the Blessed Ones, we're dealing with the involutionary going forth. When I say involutionary, I mean, the descent of the attenuated Monadic consciousness into the lower worlds, and this is to gain experience and to work in these lower worlds, and then the reorientation and the return to the soul and monad. Some of the other stanzas and Old Commentary sections deal with a particular segment of the process. The Integration Formulas deal specifically with a phase of personality integration and integration with the soul. There are fusion formulas, but there are not fusion paragraphs. When we're dealing with the Solar Angel or the Angel of the Presence paragraphs, we are dealing actually with fairly completed soul infusion.

Tôi nghĩ chúng liên quan đến các giai đoạn phát triển và tích hợp khác nhau. Ở đây, chúng ta đang bàn đến toàn bộ cuộc hành hương. Khi xem xét các Đấng Chân Phúc, chúng ta đang bàn đến sự tiến ra theo chiều giáng hạ tiến hoá. Khi nói giáng hạ tiến hoá, tôi muốn nói đến sự đi xuống của tâm thức chân thần đã suy giảm cường độ vào các cõi thấp, nhằm thu nhận kinh nghiệm và hoạt động trong những cõi thấp này, rồi sau đó là sự tái định hướng và trở về với linh hồn và chân thần. Một số bài kệ khác và các phần Cổ Luận đề cập đến một chặng cụ thể của tiến trình. Các Công Thức Tích Hợp đề cập cụ thể đến một giai đoạn tích hợp phàm ngã và tích hợp với linh hồn. Có những công thức dung hợp, nhưng không có những đoạn văn về dung hợp. Khi bàn đến các đoạn về Thái dương Thiên Thần hay Thiên Thần của Hiện Diện, thực ra chúng ta đang bàn đến sự thấm nhuần của linh hồn đã khá hoàn chỉnh.

Maybe the fusion formulas, which are, isolated unity and inclusive reason and presented attributes, maybe they should be

Có lẽ các công thức dung hợp, tức là Hợp Nhất Cô Lập, lý trí bao gồm và các thuộc tính được biểu lộ, nên được đối chiếu với sự dung

correlated with the fusion of the Solar Angel or the Angel of the Presence with the personality in these Angel of the Presence stanzas which are coming up after this. There's this intuition from holding firm *to the hand of the magician* that *the ways of the Creator must be good* and must be orderly. When the seventh ray says this, order is implied. Order in this case is simply right relationship of the constituents.

hợp của Thái dương Thiên Thần hay Thiên Thần của Hiện Diện với phàm ngã trong những bài kệ về Thiên Thần của Hiện Diện sẽ xuất hiện sau phần này. Từ việc nắm vững *tay của nhà huyền thuật*, có trực giác rằng *những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành* và hẳn phải có trật tự. Khi cung bảy nói điều này, trật tự đã được hàm ý. Trong trường hợp này, trật tự đơn giản là mối quan hệ đúng đắn giữa các thành phần cấu thành.

Rather than a jumble and a mess and a chaos, they are properly, almost geometrically, related. We're told that God geometrizes. The second ray is the grand geometrician, and the seventh ray has much to do with the manipulation of chaos into geometrical order. "Behind all that seems to be, which is and the seems to be, this is a chaos, must be an orderly plan.

Thay vì lộn xộn, rối ren và hỗn loạn, chúng liên hệ với nhau một cách đúng đắn, gần như theo hình học. Chúng ta được cho biết rằng Thượng đế kiến tạo theo hình học. Cung hai là nhà hình học vĩ đại, và cung bảy liên quan rất nhiều đến việc vận dụng sự hỗn loạn để tạo thành trật tự hình học. "Đằng sau tất cả những gì dường như hiện hữu—những gì đang có và những gì dường như đang có, sự hỗn loạn này—hẳn phải có một Thiên Cơ có trật tự.

Teach me the purpose of it all.

Xin dạy con mục đích của tất cả những điều ấy.

Teach me, you who are in the higher worlds, and know." In other words, let the part of me that knows teach the part of me that has forgotten. All of us, in our essential essence, we do know all things. We are the one monad, but the key is how to bring the fullness of the higher state and the awareness of the higher field into the attenuated consciousness of the emanation. This is the task, and can that ever be completely done?

Xin dạy con, hỡi Ngài đang ở trong các cõi cao và hiểu biết." Nói cách khác, hãy để phần hiểu biết trong tôi dạy cho phần đã quên. Tất cả chúng ta, trong bản chất cốt yếu của mình, quả thật đều biết mọi điều. Chúng ta là chân thần duy nhất, nhưng mấu chốt là làm thế nào đưa sự trọn vẹn của trạng thái cao hơn và sự nhận biết về trường cao hơn vào tâm thức đã suy giảm cường độ của phần phát xạ. Đó là nhiệm vụ, và liệu có bao giờ có thể hoàn thành trọn vẹn nhiệm vụ ấy không?

I don't know. Maybe one day, as it were, God is all in all, and Sanat Kumara walks the earth through all of us in full Shamballa consciousness. Maybe it is so. "*Teach me the purpose of it all.*" Another way of saying that

Tôi không biết. Có lẽ một ngày nào đó, có thể nói rằng Thượng đế là tất cả trong tất cả, và Sanat Kumara bước đi trên Trái Đất qua tất cả chúng ta trong tâm thức Shamballa trọn vẹn. Có lẽ là như vậy. "*Xin dạy con mục đích*

is: teach me the archetype of it all, the standing wave, the relationship in heaven between all factors.

How can I work?

It comes to him in the Integration Formula:

Love not the work. (*EP II*, seventh ray Technique of Integration)

Love the Plan rather. But this is the worker.

Let's just say that the seventh ray type is really the worker. If you look for epitomes for these different types, the seventh ray type is the magician, of course, but on a lower turn of the spiral, the worker, and we always talk about the magical work. Far from home, far from the monad, almost banished to the outer world, *immersed in deepest matter*, how can I work? This is kind of interesting.

The seventh ray has a connection with obedience and does not so much evolve the directives from within itself as does the first ray, first ray type. We can say that the seventh ray type is often seeking to be guided by a higher authority which tells most explicitly the thing to be done, whereas the first ray type evolves from within itself the thing that is to be done, or at least apprehends the idea and then puts it forth as its own. But eventually the seventh ray type does become the first ray type, at least in the soul transitions that is the case. I have wondered whether the seventh ray

của tất cả những điều ấy." Một cách diễn đạt khác là: xin dạy con nguyên mẫu của tất cả những điều ấy, sóng dừng, mối quan hệ trên cõi trời giữa mọi yếu tố.

Con có thể làm việc như thế nào?

Câu trả lời đến với y trong Công Thức Tích Hợp:

Đừng yêu công việc. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung bảy)

Thay vào đó, hãy yêu Thiên Cơ. Nhưng đây là người hoạt động.

Có thể nói rằng người cung bảy thực sự là người hoạt động. Nếu tìm những hình mẫu tiêu biểu cho các loại người khác nhau này, dĩ nhiên người cung bảy là nhà huyền thuật, nhưng ở một vòng xoắn thấp hơn thì là người hoạt động, và chúng ta luôn nói đến công việc huyền thuật. Xa quê hương, xa chân thần, gần như bị lưu đày ra thế giới bên ngoài, *chìm trong vật chất sâu đặc nhất*, con có thể làm việc như thế nào? Điều này khá thú vị.

Cung bảy có mối liên hệ với sự tuân phục và không tự hình thành các chỉ thị từ bên trong nhiều như cung một, như người cung một. Có thể nói rằng người cung bảy thường tìm kiếm sự hướng dẫn của một thẩm quyền cao hơn, chỉ bảo thật cụ thể điều cần làm, trong khi người cung một tự hình thành từ bên trong điều cần làm, hoặc ít nhất cũng nắm bắt ý tưởng rồi đưa ra như ý tưởng của chính mình. Nhưng cuối cùng, người cung bảy quả thực trở thành người cung một, ít nhất điều đó đúng trong những sự chuyển đổi cung linh hồn. Tôi từng tự hỏi liệu người cung bảy có thể trở thành bất kỳ loại người nào thuộc các Cung Trạng Thái hay không.

type cannot become any one of the Rays of Aspect types.

There was an example in the *DINA* books about a transition from the seventh ray soul to the second, very unexpected, but still that is what happened. Master R took with him onto the third ray, when he became the Mahachohan, many of his initiates of the second—I think the third—degree. They transferred from the seventh to the third. Of course the natural transfer is from the seventh to the one. There's a kind of balancing in the seventh ray whereby all the Rays of Aspect are considered important in coming together to make what the seventh ray is.

Trong các sách *DINA* có một ví dụ về sự chuyển đổi từ linh hồn cung bảy sang cung hai, rất bất ngờ, nhưng đó vẫn là điều đã xảy ra. Khi trở thành Đức Mahachohan, Chân sư R. đã đưa theo Ngài sang cung ba nhiều điểm đạo đồ bậc hai—tôi nghĩ là bậc ba—của Ngài. Họ chuyển từ cung bảy sang cung ba. Dĩ nhiên, sự chuyển dịch tự nhiên là từ cung bảy sang cung một. Trong cung bảy có một sự cân bằng nào đó, qua đó tất cả các Cung Trạng Thái đều được xem là quan trọng khi cùng kết hợp để tạo nên bản chất của cung bảy.

There's kind of a numerological progression there. We have to know how we can reach numbers four, five, six, seven from combinations of one, two, and three. In the *Cosmic Fire* book he tells us how to reach the numbers one through twelve from the seven.

Ở đó có một kiểu tiến triển về số học. Chúng ta phải biết cách có được các số bốn, năm, sáu, bảy từ những tổ hợp của một, hai và ba. Trong sách *Lửa Vũ Trụ*, Ngài cho chúng ta biết cách có được các số từ một đến mười hai từ bảy.

It looks a little bit complicated, but when you see what he's done with combinations and permutations, you see how the seven do become the twelve. He didn't do that for the three becoming the seven, but he gave enough hints concerning the combinations so we can pretty well do it for ourselves.

Điều đó có vẻ hơi phức tạp, nhưng khi thấy cách Ngài dùng các tổ hợp và hoán vị, các bạn sẽ thấy bảy quả thực trở thành mười hai như thế nào. Ngài không làm như vậy đối với việc ba trở thành bảy, nhưng đã đưa ra đủ gợi ý về các tổ hợp để chúng ta có thể tự mình làm được khá đầy đủ.

Immersed in deepest matter, tell me the thing that I must do.

Chìm trong vật chất sâu đặc nhất, xin cho con biết điều con phải làm.

There's still this outward orientation. In a way, of course, it's an inward orientation, but it's I will listen and obey is the motto. Think of the devas and their connection with the seventh ray, and how they are the Army of the Voice. The devas obey the voice.

Vẫn còn sự định hướng ra bên ngoài này. Dĩ nhiên, theo một nghĩa nào đó, đó là sự định hướng vào bên trong, nhưng phương châm là: tôi sẽ lắng nghe và tuân phục. Hãy nghĩ đến các thiên thần và mối liên hệ của các vị với cung bảy, cũng như việc các vị là Đạo

Quân của Âm Thanh. Các thiên thần tuân theo tiếng nói.

They obey the commanding voice and the word. The seventh ray type and the deva kingdom related to it wait for the word. He waits for the word and then goes into action.

Các vị tuân theo tiếng nói ra lệnh và linh từ. Người cung bảy và giới thiên thần liên hệ với cung ấy chờ đợi linh từ. Y chờ đợi linh từ rồi mới hành động.

Give me the word, like what is called the go-ahead. Of course it's more than that because there is a shaping of the deva kingdom. It goes into certain forms according to the form of the word. But basically they respond to the word, and before the word is given they do not respond.

Hãy ban cho con linh từ, giống như điều người ta gọi là hiệu lệnh cho phép tiến hành. Dĩ nhiên, điều đó còn có ý nghĩa sâu hơn, vì giới thiên thần được định hình. Giới này đi vào những hình tướng nhất định theo hình tướng của linh từ. Nhưng về cơ bản, các vị đáp ứng với linh từ, và trước khi linh từ được ban ra, các vị không đáp ứng.

But the magician says or said, and we can say whether this magician is the soul or the monad, even if it is the soul, it is the monad because the soul is simply a vehicle for the monad and the real life and consciousness is that of the monad always.

Nhưng nhà huyền thuật nói, hay đã nói; và có thể nói rằng dù nhà huyền thuật này là linh hồn hay chân thần, ngay cả khi là linh hồn thì vẫn là chân thần, bởi linh hồn chỉ là một hiện thể cho chân thần, còn sự sống và tâm thức thực sự luôn thuộc về chân thần.

The magician said, listen.

Nhà huyền thuật nói: hãy lắng nghe.

Now this is interesting because again we have the reflection of the Army of the Voice. We remember the Army of the Voice which listens.

Điều này thú vị vì một lần nữa chúng ta thấy sự phản ánh của Đạo Quân của Âm Thanh. Chúng ta nhớ đến Đạo Quân của Âm Thanh biết lắng nghe.

The seventh ray is connected with the sense of hearing because hearing is found on the lowest of the planes. In the lower worlds it is found on the fifth plane, both astrally and etheric-physically, but on the higher planes it is found on the seventh plane. There is a connection with the ears particularly for the seventh ray and awaiting the word.

Cung bảy liên kết với thính giác, vì thính giác hiện diện trên cõi thấp nhất. Trong các cõi thấp, thính giác hiện diện trên cõi thứ năm, cả về mặt cảm dục lẫn dĩ thái–hồng trần, nhưng trên các cõi cao, thính giác hiện diện trên cõi thứ bảy. Đặc biệt đối với cung bảy, có một mối liên hệ với đôi tai và việc chờ đợi linh từ.

Let's just say that this seventh ray awaiting the word listens. Listen, oh *worker in the furthest* world, and that is on the etheric

Có thể nói rằng cung bảy này lắng nghe trong khi chờ đợi linh từ. Hãy lắng nghe, hỡi *người hoạt động trong thế giới xa xôi nhất—*

physical plane systemically considered and even immersed in the dense physical *world, to the rhythm of the times*. Again, study the cycles. Both the third ray type and the seventh ray type are proficient in the study of the cycles.

tức là trên cõi hồng trần dĩ thái xét trong phạm vi hệ mặt trời, thậm chí còn chìm trong *thế giới hồng trần đậm đặc—nhịp điệu của thời đại*. Một lần nữa, hãy nghiên cứu các chu kỳ. Cả người cung ba lẫn người cung bảy đều thành thạo việc nghiên cứu các chu kỳ.

One thinks of Aquarius as a sign constellation which is particularly associated with the knowledge of cycles, and the seventh ray through Uranus is much connected with Aquarius and the third ray as well through Saturn and also perhaps constellationally transmitted. I'm not sure that the seventh ray is constellationally transmitted through Aquarius, but certainly Aquarius does rule the lowest or the seventh manifested Creative Hierarchy, the numerical resonance is there. There you are out in the etheric physical world and especially in the physical world and listen to the cycles as they are impinging upon the planet and upon humanity at this time. These are actually fairly occult injunctions or pieces of advice.

Người ta nghĩ đến Bảo Bình như một dấu hiệu, một chòm sao đặc biệt liên quan đến tri thức về các chu kỳ. Cung bảy, qua Sao Thiên Vương, liên hệ rất nhiều với Bảo Bình; cung ba cũng vậy, qua Sao Thổ, và có lẽ còn được truyền qua chòm sao này. Tôi không chắc cung bảy có được truyền qua chòm sao Bảo Bình hay không, nhưng chắc chắn Bảo Bình cai quản Huyền Giai Sáng Tạo biểu hiện thấp nhất, hay thứ bảy; ở đó có sự cộng hưởng về số. Các bạn ở ngoài thế giới hồng trần dĩ thái, và đặc biệt là trong thế giới hồng trần, và hãy lắng nghe các chu kỳ đang tác động lên hành tinh và nhân loại vào lúc này. Thực ra, đây là những huấn thị hay lời khuyên khá huyền bí.

Note the pulsation in the heart of that which is divine.

Hãy chú ý đến nhịp đập trong trái tim của điều thiêng liêng.

Well, this is interestingly enough the divine is the monad and the Planetary Logos is the monad for the planet as a whole. The soul is spiritual and maybe we can call it divine, but there is a higher rhythm of the divine sources. The pulsations of the heart, in a higher sense, control all other rhythms.

Khá thú vị là ở đây, điều thiêng liêng chính là chân thần, còn Hành Tinh Thượng đế là chân thần của toàn bộ hành tinh. Linh hồn thuộc về tinh thần, và có lẽ chúng ta có thể gọi linh hồn là thiêng liêng, nhưng có một nhịp điệu cao hơn của các nguồn thiêng liêng. Theo một nghĩa cao hơn, những nhịp đập của trái tim chi phối mọi nhịp điệu khác.

The basic pulsation of the spirit aspect is at the roots of all the other rhythms. We might say all the other cycles are kind of combinations of that basic pulsation. Find the heart which times all, which sets the measure of action in the lower worlds.

Nhịp đập cơ bản của phương diện tinh thần nằm ở gốc rễ của mọi nhịp điệu khác. Có thể nói rằng mọi chu kỳ khác đều là những dạng kết hợp của nhịp đập cơ bản ấy. Hãy tìm trái tim điều định thời gian cho tất cả, ấn định nhịp độ hành động trong các cõi thấp.

We have to know the speed and timing with which inner purpose, the inner Plan, is to be manifested. The pulsation of the heart is keeping all alive and in coherence. If there's going to be a departure from chaotic impulse, one has to attend to the organizing principles. He is being told to attend to the organizing principles: the cycles and the heartbeat of divinity which determines the basic drumbeat of evolutionary unfoldment.

Chúng ta phải biết tốc độ và thời điểm mà mục đích bên trong, Thiên Cơ bên trong, cần biểu hiện. Nhịp đập của trái tim duy trì sự sống và sự gắn kết cho tất cả. Muốn thoát khỏi xung động hỗn loạn, người ta phải chú tâm đến các nguyên lý tổ chức. Y được chỉ dạy phải chú tâm đến các nguyên lý tổ chức: các chu kỳ và nhịp tim của thiên tính, vốn quyết định nhịp trống cơ bản của sự khai mở tiến hoá.

Now if the heart is beating very, very fast, then the rhythm will have to be speedy. Correlate your action in the lower worlds with the basic beat of the life-giving heart. Maybe we could say that with our Planetary Logos it is the love aspect which is to be brought forward. It is to be brought forward in a certain rhythm, it can't be all at once. The rhythm of the approach of the heart energy has to be sensed and the forms have to be prepared so that they can bear and absorb and sustain that forthcoming life and love energy of the heart.

Nếu trái tim đang đập rất, rất nhanh, thì nhịp điệu cũng phải nhanh. Hãy làm cho hành động của các bạn trong các cõi thấp tương ứng với nhịp đập cơ bản của trái tim ban sự sống. Có lẽ chúng ta có thể nói rằng với Hành Tinh Thượng đế của chúng ta, phương diện bác ái là điều cần được đưa ra biểu lộ. Phương diện ấy phải được đưa ra theo một nhịp điệu nhất định, không thể đồng loạt ngay một lúc. Cần cảm nhận nhịp điệu tiến đến của năng lượng trái tim, và cần chuẩn bị các hình tướng để chúng có thể chịu đựng, hấp thụ và duy trì năng lượng sự sống và tình thương sắp tuôn đến từ trái tim ấy.

He's told to meditate and instead of listening to the outer voices, right? Instead of talking *with all he met*, meditate in *silence and attune yourself unto the* wholeness of the planetary life. Somehow let the rhythms within this wholeness be understood. Let that be your objective.

Y được chỉ dạy hãy tham thiền thay vì lắng nghe những tiếng nói bên ngoài, đúng không? Thay vì trò chuyện *với tất cả những ai y gặp*, hãy tham thiền trong *im lặng và hòa nhịp với* tính toàn vẹn của sự sống hành tinh. Bằng cách nào đó, hãy thấu hiểu những nhịp điệu trong tính toàn vẹn này. Hãy lấy đó làm mục tiêu.

Be not out of synchronization with the rhythms of the planetary whole. What is it that's needed for the greatest good of the greatest number? What's needed in terms of the wholeness? How is the planet itself seeking to move?

Đừng lệch nhịp với những nhịp điệu của toàn thể hành tinh. Điều gì cần thiết để mang lại lợi ích lớn nhất cho số đông nhất? Xét về tính toàn vẹn, điều gì là cần thiết? Bản thân hành tinh đang tìm cách vận động như thế nào?

How is the Logos moving through his creation rather than just through one or other phase of his creation? What are the rhythms of the whole and what part can I play in bringing forward the right imposition of those rhythms, the right establishment of those rhythms in the outer world? Then knowing the inner rhythms and the basic beat of the all sustaining planetary heart, only then go forth to work, then venture forth. In the outer worlds, knowing the inner rhythms, *establish the right rhythm* outwardly.

Thượng đế đang vận động qua công trình sáng tạo của Ngài như thế nào, thay vì chỉ qua một giai đoạn này hay giai đoạn khác của công trình ấy? Những nhịp điệu của toàn thể là gì, và tôi có thể đóng vai trò nào trong việc đưa những nhịp điệu ấy vào tác động một cách đúng đắn, thiết lập chúng một cách đúng đắn trong thế giới bên ngoài? Rồi khi đã biết những nhịp điệu bên trong và nhịp đập cơ bản của trái tim hành tinh duy trì tất cả, chỉ khi ấy mới bước ra làm việc, mới dấn bước. Trong các cõi bên ngoài, khi đã biết những nhịp điệu bên trong, hãy *thiết lập nhịp điệu đúng đắn* ra bên ngoài.

But only when you're sure of what is meant to be. There are many seventh ray types that without knowing really the inner divine intention and the inner organization to be established through right archetypal rhythm, they just go out there and they create an order according to their own desire, to their own mind, according to what they think is best without truly being guided by a purpose, an understanding of planetary purpose, by the archetypal pattern. It is possible to establish order all right, but these orders will have to be broken up later as the intended planetary order impinges upon the wrongly created order or the creation of the wrong order.

Nhưng chỉ khi các bạn chắc chắn về điều cần phải hiện hữu. Có nhiều người cung bảy, khi chưa thực sự biết ý định thiêng liêng bên trong và cách tổ chức bên trong cần được thiết lập qua nhịp điệu nguyên mẫu đúng đắn, đã cứ thế bước ra và tạo nên một trật tự theo dục vọng của riêng mình, theo thể trí của riêng mình, theo điều họ cho là tốt nhất, mà chưa thực sự có sự hướng dẫn của một mục đích, của sự thấu hiểu mục đích hành tinh, của mô hình nguyên mẫu. Quả thật có thể thiết lập trật tự, nhưng về sau những trật tự này sẽ phải tan vỡ khi trật tự hành tinh theo chủ định tác động lên trật tự đã được tạo dựng sai lệch, hay lên việc tạo ra trật tự sai lệch ấy.

Establish the right rhythm outwardly, *bring order to the forms of life which must express the plan of deity*, order within the kingdoms and within the creations which humanity puts forth because human beings are forms

Hãy thiết lập nhịp điệu đúng đắn ra bên ngoài, *đem trật tự đến cho những hình tướng của sự sống phải biểu lộ Thiên Cơ của Thượng đế*, đem trật tự vào các giới và những công trình sáng tạo mà nhân loại đưa ra, bởi con người là

of life which must express the plan of deity, but also the creations of human beings are to be used in expressing the plan of deity and so many are unconscious creations.

những hình tướng của sự sống phải biểu lộ Thiên Cơ của Thượng đế. Nhưng những công trình sáng tạo của con người cũng phải được dùng để biểu lộ Thiên Cơ của Thượng đế, trong khi rất nhiều công trình lại là những sáng tạo vô thức.

Help humanity to become a conscious and plan attentive creator. Much of what we create is because of what we want to create. We desire certain things and we have the power to bring form and substance together. We have the power to bring the energies together.

Hãy giúp nhân loại trở thành một chủ thể sáng tạo có ý thức và chú tâm đến Thiên Cơ. Phần lớn những gì chúng ta tạo ra đều xuất phát từ điều chúng ta muốn tạo ra. Chúng ta mong muốn những điều nhất định và có quyền năng kết hợp hình tướng với chất liệu. Chúng ta có quyền năng tập hợp các năng lượng lại với nhau.

We can create as we wish, but what we have to do is learn to create as God, the Planetary Logos wills or as the soul within us or the monad within us, which is part of that Planetary Logos, gives us, advises us and helps us understand that higher type of creativity.

Chúng ta có thể sáng tạo theo ý mình, nhưng điều phải làm là học cách sáng tạo theo ý chí của Thượng đế, của Hành Tinh Thượng đế, hoặc theo những gì linh hồn bên trong hay chân thần bên trong chúng ta—vốn là một phần của Hành Tinh Thượng đế ấy—ban cho, chỉ dẫn và giúp chúng ta thấu hiểu về loại năng lực sáng tạo cao hơn đó.

Bring order to the forms of life which must express the plan of deity.

Hãy đem trật tự đến cho những hình tướng của sự sống phải biểu lộ Thiên Cơ của Thượng đế.

In that spiritual order, in that order reflective of divinity, the plans of deity can work out with less confusion, with greater clarity, with greater effectiveness. But one really has to have the inner archetype, the inner blueprint.

Trong trật tự tinh thần ấy, trong trật tự phản ánh thiên tính ấy, các Thiên Cơ của Thượng đế có thể được thực hiện với ít rối ren hơn, rõ ràng hơn và hiệu quả hơn. Nhưng người ta thực sự phải có nguyên mẫu bên trong, bản thiết kế bên trong.

One has to be impressed by the inner archetype. Before venturing forth, the seventh ray type must be impressed by the inner archetype so that he can work in conformity with it and not deviate. Then comes the summation *for this blessed one,*

Người ta phải tiếp nhận ấn tượng từ nguyên mẫu bên trong. Trước khi dấn bước, người cung bảy phải tiếp nhận ấn tượng từ nguyên mẫu bên trong để có thể làm việc phù hợp với nó và không đi chệch hướng. Rồi đến lời tổng kết: *đối với Đấng Chân Phúc này, sự giải*

release, release from the lower worlds. The monad always seeks release.

thoát, sự giải thoát khỏi các cõi thấp. Chân thần luôn tìm kiếm sự giải thoát.

The monad always seeks to return to its full divine nature. We're talking about the release of the Blessed One deep hidden in the ark and here *release is found in work.*

Chân thần luôn tìm cách trở về với bản chất thiêng liêng trọn vẹn của mình. Chúng ta đang nói về sự giải thoát của Đấng Chân Phúc ẩn sâu trong chiếc hòm, và ở đây *sự giải thoát được tìm thấy trong công việc.*

will release the hidden Blessed One and order bring. (*EP II*, p. 36)

sẽ giải thoát Đấng Chân Phúc ẩn giấu và đem lại trật tự. (*EP II*, tr. 36)

And so forth. Here is release from the ark. Here's release from the maze of earth existence.

Và cứ thế. Đây là sự giải thoát khỏi chiếc hòm. Đây là sự giải thoát khỏi mê cung của cuộc sống trần gian.

Victory is like release for the fourth ray type. For the fifth ray type passing through into the light sublime is a form of release. For the entering into the lighted joy of proved success for the sixth ray type is a form of release. Sometimes the word release is specifically used and sometimes not.

Đối với người cung bốn, chiến thắng giống như sự giải thoát. Đối với người cung năm, bước vào ánh sáng cao cả là một hình thức giải thoát. Đối với người cung sáu, bước vào niềm hoan hỉ rạng sáng của thành công đã được chứng thực là một hình thức giải thoát. Đôi khi từ giải thoát được dùng một cách cụ thể, đôi khi thì không.

For this blessed one release is found in work.

Đối với Đấng Chân Phúc này, sự giải thoát được tìm thấy trong công việc.

The seventh ray type is the worker in the furthest world, but release for him is return.

Người cung bảy là người hoạt động trong thế giới xa xôi nhất, nhưng đối với y, giải thoát là trở về.

Release is return into the monad. Release is return into the higher Blessed One, the monad on its own plane. *He must display his knowledge of the plan* which he has gained through retiring into the silence and attuning himself unto the whole and noting *the pulsation in the heart of* all and the rhythm of the times. Now he has *knowledge of the Plan, by the sounding of those words.*

Giải thoát là trở về trong chân thần. Giải thoát là trở về trong Đấng Chân Phúc cao hơn, chân thần trên cõi riêng của nó. *Y phải thể hiện tri thức của mình về Thiên Cơ*, tri thức mà y đã thu nhận qua việc lui vào im lặng, hòa nhịp với toàn thể, chú ý đến *nhịp đập trong trái tim của* tất cả và nhịp điệu của thời đại. Giờ đây, y có *tri thức về Thiên Cơ, bằng việc xướng những linh từ ấy.*

It is in the area of the throat center, and we have to remember that at a certain point the throat center is ruled by the seventh ray. So then the magical words can begin to be spoken through the throat center and one can become a true white magician. He must sound words. The third ray and the seventh ray are both very connected with the throat center, which makes it surprising in a way that there is no resolution of the seventh ray onto the third ray.

Điều đó nằm trong vùng trung tâm cổ họng, và chúng ta phải nhớ rằng đến một thời điểm nhất định, cung bảy cai quản trung tâm cổ họng. Khi ấy, những linh từ huyền thuật có thể bắt đầu được phát ra qua trung tâm cổ họng và người ta có thể trở thành một nhà huyền thuật chánh đạo thực thụ. Y phải xướng những linh từ. Cả cung ba lẫn cung bảy đều liên hệ rất mật thiết với trung tâm cổ họng, nên theo một nghĩa nào đó, thật đáng ngạc nhiên khi không có sự quy nhập của cung bảy vào cung ba.

I always thought it would be a natural type of resolution. At least it has occurred in connection with Master R and his students. *He must display his knowledge of the plan by the sounding of those words* and they are definitely magical words, are they not?

Tôi vẫn luôn nghĩ đó hẳn là một kiểu quy nhập tự nhiên. Ít nhất điều ấy đã xảy ra với Chân sư R. và các môn sinh của Ngài. *Y phải thể hiện tri thức của mình về Thiên Cơ bằng việc xướng những linh từ ấy*, và đó chắc chắn là những linh từ huyền thuật, phải không?

Magical *words which will evoke the builders of the forms*. Through the right words control the deva kingdom who are the builders *and thus create the new*. Here is the Uranian impulse. What is the new?

Những *linh từ huyền thuật sẽ gợi lên các đấng kiến tạo hình tướng*. Qua những linh từ đúng đắn, hãy điều khiển giới thiên thần, những đấng kiến tạo, *và nhờ đó tạo ra cái mới*. Đây là xung lực của Sao Thiên Vương. Cái mới là gì?

That which comes from the archetype is always the new. It's the old too, it's been around, the purpose has been there from the very beginning and it's sustained just as it is all the way through the cycle of becoming. In the World of Being the purpose is sustained throughout the entirety of the cycle of becoming. But when the archetype appears within the lower worlds it is a reconditioning influence because so much that has been built or conditioned in the lower worlds has been done in the half light, has been done according to desire and with a limited mind at work.

Điều xuất phát từ nguyên mẫu luôn là cái mới. Nó cũng là cái cũ, đã hiện hữu từ lâu; mục đích đã có ngay từ ban đầu và được duy trì nguyên vẹn suốt chu kỳ trở thành. Trong Thế Giới Bản Thể, mục đích được duy trì xuyên suốt toàn bộ chu kỳ trở thành. Nhưng khi nguyên mẫu xuất hiện trong các cõi thấp, nó là một ảnh hưởng định hình lại, bởi rất nhiều điều đã được xây dựng hay định hình trong các cõi thấp đều được thực hiện trong ánh sáng lờ mờ, theo dục vọng và với một thể trí hoạt động trong giới hạn.

Always the appearance of the archetype in time and space appears to be the new. It's not

Sự xuất hiện của nguyên mẫu trong thời gian và không gian luôn có vẻ là cái mới. Về

really spiritually and in the World of Being the new, but it is a new condition which reflects the archetype.

mặt tinh thần và trong Thế Giới Bản Thể, nó không thực sự là cái mới, nhưng là một trạng thái mới phản ánh nguyên mẫu.

It's the Uranian urge. There I've sometimes, well, there are many ways to look at the seventh ray and probably there are seven different varieties, but there is a Uranian approach to the seventh ray, it's probably more on the first ray line. A Jupiterian approach to the seventh ray, it's a planet with much seventh ray in it, probably more on the second ray line. The Saturnian approach which is more on the third ray line and has to do with the conditions which oftentimes are not reflective of the plan and have to be broken up by the Uranian impulse.

Đó là sự thôi thúc của Sao Thiên Vương. Đôi khi tôi nghĩ—có nhiều cách nhìn về cung bảy, và có lẽ có bảy loại khác nhau—rằng có một cách tiếp cận cung bảy theo Sao Thiên Vương, có lẽ thiên về đường lối cung một hơn. Có một cách tiếp cận cung bảy theo Sao Mộc—một hành tinh có nhiều năng lượng cung bảy—có lẽ thiên về đường lối cung hai hơn. Cách tiếp cận theo Sao Thổ thiên về đường lối cung ba hơn và liên quan đến những điều kiện thường không phản ánh Thiên Cơ, nên phải tan vỡ dưới xung lực của Sao Thiên Vương.

So these are some thoughts and I think what we can do, the best thing for us to do then is to read this stanza. I know I'm a little over, but I'm trying to keep these commentaries together when they are on a particular ray as it seems that would be the best way to study.

Đó là một vài suy nghĩ, và tôi nghĩ điều tốt nhất chúng ta có thể làm lúc này là đọc bài kệ này. Tôi biết mình đã hơi quá giờ, nhưng tôi đang cố giữ liền mạch những phần bình giảng về cùng một cung, vì dường như đó là cách nghiên cứu tốt nhất.

The blessed one sought the pathway into forms, but held with firmness to the hand of the magician.

Đấng Chân Phúc tìm con đường đi vào các hình tướng, nhưng vẫn nắm vững tay của nhà huyền thuật.

Of course there's kind of a sutratma there, isn't there? There is a path of descent from the highest to the lowest, the pathway which is sutratma. It is coming from a very high source; it is the life thread. He *sought the pathway into forms, but held with firmness to the hand of the magician.*

Dĩ nhiên, ở đó có một dạng sinh mệnh tuyến, phải không? Có một con đường đi xuống từ cao nhất đến thấp nhất, con đường chính là sinh mệnh tuyến. Nó xuất phát từ một nguồn rất cao; đó là Sợi dây Sự Sống. Y *tìm con đường đi vào các hình tướng, nhưng vẫn nắm vững tay của nhà huyền thuật.*

In this case the magician, let us say, is the monad on its own plane. It's the true nature of what the Blessed One is. It's a higher Blessed One. It has full Monadic powers and knowledge. Out of the sense of security so prominent with the seventh ray, he does not

Trong trường hợp này, có thể nói nhà huyền thuật là chân thần trên cõi riêng của nó. Đó là bản chất thực sự của Đấng Chân Phúc. Đó là một Đấng Chân Phúc cao hơn, có đầy đủ quyền năng và tri thức chân thần. Do nhu cầu an toàn vốn rất nổi bật ở cung bảy, y

let go of his contact with the source from which he came.

không buông bỏ sự tiếp xúc với nguồn cội mà từ đó y đã đến.

He sought to reconcile the pilgrim, the monad *who was himself, to life in form*, which is very different from life in this great world of energies in Shamballa, divine patterns of great beauty we are told in Shamballa where the monad is on his own plane, is focused. At least the second plane is one of the Shamballic planes. *He sought to bring the world of disorder in which he found himself*, that is the lower, the dense physical body of the planetary and Solar Logos, *into some kind of order*, at least to approximate the order of the inner worlds.

Y tìm cách hòa hợp người hành hương, chân thần *vốn chính là y, với sự sống trong hình tướng*, vốn rất khác với sự sống trong thế giới năng lượng vĩ đại này tại Shamballa. Chúng ta được cho biết rằng ở Shamballa có những mô hình thiêng liêng vô cùng đẹp đẽ; đó là nơi chân thần, trên cõi riêng của mình, tập trung. Ít nhất, cõi thứ hai là một trong những cõi Shamballa. *Y tìm cách đưa thế giới vô trật tự mà y thấy mình đang ở trong đó*, tức là phần thấp, thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế, *vào một dạng trật tự nào đó*, ít nhất để gần với trật tự của các thế giới bên trong.

He wandered without direction *far into the deepest depths*, the lowest part of the dense physical body of the Planetary Logos and Solar Logos, the etheric-physical subplanes systemically considered. He became immersed—he could not get out—trapped, steeped *in chaos and disorder*, the irregulation of forces.

Y lang thang không phương hướng, *đi xa vào những vực sâu thăm thẳm nhất*, phần thấp nhất của thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế, các cõi phụ dĩ thái–hồng trần xét trong phạm vi hệ mặt trời. Y chìm đắm—không thể thoát ra—mắc kẹt, ngập sâu *trong hỗn loạn và vô trật tự*, trong tình trạng bất điều hòa của các mãnh lực.

He could not understand, he was bewildered because he had lost his connection with the explanatory archetype, even though unconsciously he still sustained it because he inwardly *held to the hand of the magician. He sought to bring about that order that his soul craved*, his consciousness, a reflection of the higher consciousness on the Monadic plane, inwardly craved order in the outer world, sought to reproduce that order. His consciousness craved this and in his soul nature he craves it, in his Monadic awareness he craves it.

Y không thể thấu hiểu, y hoang mang vì đã mất mối liên hệ với nguyên mẫu có thể giải thích mọi sự, mặc dù y vẫn duy trì mối liên hệ ấy một cách vô thức, vì bên trong y vẫn *nắm tay của nhà huyền thuật. Y tìm cách tạo nên trật tự mà linh hồn y khao khát*; tâm thức y, một sự phản ánh của tâm thức cao hơn trên cõi chân thần, thầm khao khát trật tự trong thế giới bên ngoài, tìm cách tái tạo trật tự ấy. Tâm thức y khao khát điều này; trong bản chất linh hồn, y khao khát điều này; trong sự nhận biết chân thần, y khao khát điều này.

He talked with all he met seeking orientation from without, but still remained in a

Y trò chuyện với tất cả những ai y gặp, tìm kiếm sự định hướng từ bên ngoài, nhưng

fragmented state of consciousness overcome by the illusion of all the chaos. It's really a maya, isn't it? He's overcome by chaotic maya. Sometimes those words are interchangeable, you know.

vẫn ở trong một trạng thái tâm thức phân mảnh, bị ảo tưởng về tất cả sự hỗn loạn ấy lấn át. Thực ra đó là một ảo lực, phải không? Y bị ảo lực hỗn loạn lấn át. Đôi khi những từ ấy có thể dùng thay cho nhau, các bạn biết đấy.

Maya can refer to glamour and illusion as well as maya, and so can glamour and illusion. They have their own specific area of application, but they can also refer to each of the other two states as well. To the magician, to the higher part of his own nature, whether soul or Monadic, thus he spoke. *The ways of the creator*, the Planetary Logos must be good, i.e., orderly, rational, archetypal.

Ảo lực có thể chỉ ảo cảm và ảo tưởng cũng như chính ảo lực; ảo cảm và ảo tưởng cũng vậy. Mỗi từ có phạm vi áp dụng riêng, nhưng cũng có thể chỉ từng trạng thái trong hai trạng thái còn lại. Y nói như vậy với nhà huyền thuật, với phần cao hơn trong bản chất của chính mình, dù là linh hồn hay chân thần. *Những đường lối của Đấng Sáng Tạo*, Hành Tinh Thượng đế, hẳn phải tốt lành, tức là có trật tự, hợp lý, theo nguyên mẫu.

Behind all that seems to be, all this chaos, *must be a plan* for bringing about orderly and beautiful, rational results.

Đằng sau tất cả những gì dường như hiện hữu, tất cả sự hỗn loạn này, *hẳn phải có một Thiên Cơ* nhằm tạo ra những kết quả có trật tự, đẹp đẽ và hợp lý.

Teach me the purpose of it all.

Xin dạy con mục đích của tất cả những điều ấy.

What is the standing wave behind all of this? What is the sustained purpose sustained from the beginning to the end?

Sóng dừng đằng sau tất cả những điều này là gì? Mục đích được duy trì xuyên suốt từ đầu đến cuối là gì?

How can I, feeling very alone, work here immersed, trapped in, steeped in the deepest level of matter? I don't know what to do and always for the seventh ray type it's a question of what to do. How shall I work? The answer comes in another of these commentaries:

Cảm thấy vô cùng đơn độc, làm sao tôi có thể làm việc ở đây khi đang chìm đắm, mắc kẹt, ngập sâu trong cấp độ sâu đặc nhất của vật chất? Tôi không biết phải làm gì, và đối với người cung bảy, câu hỏi luôn là phải làm gì. Tôi phải làm việc như thế nào? Câu trả lời đến trong một phần khác của những bình giảng này:

Love not the work. (*EP II*, seventh ray Technique of Integration)

Đừng yêu công việc. (*EP II*, Kỹ Thuật Tích Hợp cung bảy)

Love the Plan. *Tell me the thing that I must do*: the natural obedience of the seventh ray type following orders. Think of the defense in Nazi Germany of those who carried out the atrocity: "I was only following orders." There must be a strong seventh ray there somehow. There certainly is in the Aries energy which rules the soul of Germany. I have a feeling that with the fifth ray mind of Germany, as I intuit it, and, I think, the seventh ray physical body, there is a lot of response to order, plus the negativity of Pisces.

Hãy yêu Thiên Cơ. *Xin cho con biết điều con phải làm*: sự tuân phục tự nhiên của người cung bảy làm theo mệnh lệnh. Hãy nghĩ đến lời biện hộ tại Đức Quốc xã của những người đã thực hiện các hành vi tàn bạo: "Tôi chỉ làm theo mệnh lệnh." Hẳn ở đó phải có một ảnh hưởng cung bảy mạnh mẽ theo cách nào đó. Chắc chắn có ảnh hưởng ấy trong năng lượng Bạch Dương, vốn cai quản linh hồn nước Đức. Tôi có cảm giác rằng với thể trí cung năm của nước Đức, như tôi trực nhận, và thể xác cung bảy, theo tôi nghĩ, có rất nhiều sự đáp ứng với trật tự, cộng thêm tính tiêu cực của Song Ngư.

The magician said, listen, oh *worker in the furthest* worlds. That's what the seventh ray type is, the *worker in the furthest world*, the world of the systemic etheric physical plane and especially at this point in the physical, *to the rhythm of the times*, to the cycles, planetary and ray cycles as they are impinging upon humanity and the kingdoms and the earth in general. We have to tune to what energies are coming in and going out. What do I have to work with?

Nhà huyền thuật nói, hãy lắng nghe, hỡi *người hoạt động trong những thế giới xa nhất*. Người cung bảy chính là như vậy, *người hoạt động trong thế giới xa nhất*, thế giới của cõi hồng trần dĩ thái thuộc hệ mặt trời, và đặc biệt ở giai đoạn này là trong cõi hồng trần, *hãy lắng nghe nhịp điệu của thời đại*, lắng nghe các chu kỳ, các chu kỳ hành tinh và các chu kỳ cung đang tác động lên nhân loại, các giới và Trái Đất nói chung. Chúng ta phải hòa nhịp với những năng lượng đang đi vào và đi ra. Tôi có những gì để làm việc?

Form, activity, substance, and desire. (*EP II*, seventh ray Technique of Integration)

Hình tướng, hoạt động, chất liệu và dục vọng. (*Tâm Lý Học Nội Môn II*, Kỹ Thuật Tích Hợp của cung bảy)

These are the materials of the seventh ray type, we learn in that Integration Formula.

Chúng ta học được từ Công Thức Tích Hợp ấy rằng đây là những chất liệu mà người cung bảy sử dụng.

How can I work with these forms at the right time and in the right rhythm and sense the coming and going of energy as you listen?

Làm thế nào tôi có thể làm việc với những hình tướng này vào đúng thời điểm, theo đúng nhịp điệu, và cảm nhận sự đến và đi của năng lượng trong khi lắng nghe?

Note the pulsation in the heart of that which is divine.

Hãy chú ý đến nhịp đập trong trái tim của điều thiêng liêng.

It is the heartbeat of the soul, but even more the heartbeat of the spirit, and ultimately of the Planetary Logos, as he determines the rhythm by which the divine worlds manifest in the lower worlds. We cannot violate that rhythm because that is his purpose and the rhythm of externalization will depend upon this inner pulsation.

Đó là nhịp tim của linh hồn, nhưng hơn thế nữa là nhịp tim của tinh thần, và rốt cuộc là của Hành Tinh Thượng đế, khi Ngài xác định nhịp điệu để các thế giới thiêng liêng biểu hiện trong các cõi thấp. Chúng ta không thể vi phạm nhịp điệu ấy vì đó là mục đích của Ngài, và nhịp điệu ngoại hiện sẽ tùy thuộc vào nhịp đập bên trong này.

We could really call it the planetary heart even. I mean there is reason to believe, well there is going to be a planetary etheric heart center. Is it found on the buddhic plane? Some references would make one think so.

Thậm chí chúng ta thực sự có thể gọi đó là trái tim hành tinh. Ý tôi là có lý do để tin rằng sẽ có một trung tâm tim dĩ thái hành tinh. Trung tâm ấy có nằm trên cõi Bồ đề không? Một số dẫn chiếu khiến người ta nghĩ như vậy.

Is it found possibly on the Monadic plane as the solar Logoic heart center, etheric heart center may well be found? We don't know for sure, that has to be put together, but there is a pulsation concerning how to, in what rhythm to manifest the higher worlds in the lower. Now meditate, *retire into the silence*. Consult again with your inner self, the higher sources, and attune yourself not just to your own part, but see your part within the context of the whole.

Liệu trung tâm ấy có thể nằm trên cõi chân thần, cũng là nơi rất có thể có trung tâm tim của Thái dương Thượng đế, tức trung tâm tim dĩ thái của Ngài, hay không? Chúng ta chưa biết chắc, cần phải tổng hợp các dữ kiện, nhưng có một nhịp đập liên quan đến cách thức và nhịp điệu để các cõi cao biểu hiện trong các cõi thấp. Giờ đây, hãy tham thiền, *lui vào tĩnh lặng*. Hãy lại tham vấn bản ngã bên trong, những nguồn cao siêu hơn, và hòa nhịp không chỉ với phần việc riêng của mình, mà còn nhìn thấy phần việc ấy trong bối cảnh của toàn thể.

Just be aware of what's happening planet wide and of all the different cycles and energies which are impinging on the entire planet and trying to bring about a planetary effect. Then and only then venture forth to work as you love to do, but now you are informed. *Establish the right rhythm* in the outer worlds, reflecting the rhythms you have learned through attunement. Bring order, right relationship, right geometrical

Hãy nhận biết những gì đang diễn ra trên khắp hành tinh, cùng tất cả những chu kỳ và năng lượng khác nhau đang tác động lên toàn bộ hành tinh và tìm cách tạo ra một hiệu ứng trên quy mô hành tinh. Khi ấy, và chỉ khi ấy, hãy mạnh dạn bước ra làm việc như các bạn hằng yêu thích, nhưng giờ đây các bạn đã có hiểu biết. *Hãy thiết lập nhịp điệu đúng đắn* trong các thế giới bên ngoài, phản ánh những nhịp điệu mà các bạn đã

relationship in right timing, *to the forms of life*, the forms of all kingdoms and what man produces, *which must express the Plan of Deity*. Make them interrelated efficiently so that they can receive the higher impression, the higher pattern, as intended. Bring order out of chaos, because chaos is a great resistant mass of energies which will deflect the impression of the higher patterns in the archetypal World of Being.

học được qua việc hòa nhịp. Hãy mang trật tự, mối quan hệ đúng đắn, mối quan hệ hình học đúng đắn vào đúng thời điểm, *đến với các hình tướng của sự sống*, những hình tướng thuộc mọi giới và những gì con người tạo ra, *vốn phải biểu lộ Thiên Cơ của Thượng đế*. Hãy liên kết chúng với nhau một cách hiệu quả để chúng có thể tiếp nhận ấn tượng cao siêu hơn, mô hình cao siêu hơn, đúng như chủ định. Hãy tạo lập trật tự từ hỗn mang, vì hỗn mang là một khối năng lượng có sức kháng cự lớn, sẽ làm lệch hướng ấn tượng của những mô hình cao siêu hơn trong Thế Giới Bản Thể nguyên mẫu.

For this blessed one release is found in work, the release of the monad back to itself, the retraction of the emanation, the homecoming we might say. *He must display his knowledge of the plan* and the seventh ray is a very knowledgeable type of ray. Just look at Master R and all the practical knowledge he has to be applied to every aspect of the earthly development. *He must display his knowledge of the Plan by* using the throat center, with which the seventh ray is associated, sounding those magical, Uranian *words which will evoke the* devas, the *Builders of the forms*, calling them forth rationally and intelligently, *and thus create the new*.

Đối với Đấng Chân Phúc này, sự giải thoát nằm trong công việc, sự giải thoát của chân thần để trở về với chính mình, sự thu hồi phát xạ, sự trở về nhà, chúng ta có thể nói như vậy. *Ngài phải thể hiện tri thức của mình về Thiên Cơ*, và cung bảy là một cung rất giàu tri thức. Chỉ cần nhìn vào Chân sư R. cùng tất cả tri thức thực tiễn mà Ngài có để áp dụng vào mọi phương diện phát triển trên Trái Đất. *Ngài phải thể hiện tri thức của mình về Thiên Cơ bằng cách* sử dụng trung tâm cổ họng, vốn có liên hệ với cung bảy, xướng lên những *linh từ sẽ gợi lên các* thiên thần, *các Đấng Kiến Tạo hình tướng*; những linh từ huyền thuật mang tính chất Sao Thiên Vương ấy triệu gọi các vị một cách hợp lý và thông minh, *và nhờ đó tạo ra cái mới*.

The new is always the descent of the archetype into the lower worlds, appreciated as the new because not sensed or seen before. It shows up, and even though ancient, it is the latest revelation, new compared to the old conditions which have been.

Cái mới luôn là sự giáng xuống của nguyên mẫu vào các cõi thấp, được nhìn nhận là mới vì trước đó chưa từng được cảm nhận hay nhìn thấy. Nó xuất hiện, và dù vốn cổ xưa, nó vẫn là sự mặc khải mới nhất, mới so với những điều kiện cũ đã từng tồn tại.

"The Blessed One sought the pathway into forms but held with firmness to the hand of the Magician. He sought to reconcile the

"Đấng Chân Phúc tìm con đường đi vào các hình tướng nhưng vẫn nắm chặt tay Nhà Huyền Thuật. Ngài tìm cách dung hòa Người

Pilgrim, who was himself, to life in form. He sought to bring the world of disorder in which he found himself into some kind of order. He wandered far into the deepest depths and became immersed in chaos and disorder. He could not understand, yet still held to the hand of the Magician. He sought to bring about that order that his soul craved. He talked with all he met, but his bewilderment increased.

Hành Hương, vốn là chính Ngài, với sự sống trong hình tướng. Ngài tìm cách đưa thế giới vô trật tự mà mình đang ở trong đó vào một trật tự nào đó. Ngài lang thang rất xa vào những vực sâu thăm thẳm nhất và chìm đắm trong hỗn mang cùng vô trật tự. Ngài không thể thấu hiểu, nhưng vẫn nắm lấy tay Nhà Huyền Thuật. Ngài tìm cách tạo lập trật tự mà linh hồn mình khao khát. Ngài trò chuyện với tất cả những ai mình gặp, nhưng nỗi hoang mang của Ngài càng tăng.

To the Magician thus he spoke: 'The ways of the Creator must be good. Behind all that which seems to be, must be a Plan. Teach me the purpose of it all. How can I work, immersed in deepest matter? Tell me the thing that I must do?'

Ngài thưa với Nhà Huyền Thuật như sau: 'Những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành. Đằng sau tất cả những gì dường như hiện hữu, hẳn phải có một Thiên Cơ. Xin dạy con mục đích của tất cả những điều ấy. Làm sao con có thể làm việc khi chìm đắm trong vật chất sâu thẳm nhất? Xin cho con biết điều con phải làm?'

The Magician said: 'Listen, O Worker in the furthest world, to the rhythm of the times. Note the pulsation in the heart of that which is divine. Retire into the silence and attune yourself unto the whole. Then venture forth. Establish the right rhythm; bring order to the forms of life which must express the Plan of Deity.'

Nhà Huyền Thuật nói: 'Hãy lắng nghe, hỡi Người Hoạt Động trong thế giới xa nhất, hãy lắng nghe nhịp điệu của thời đại. Hãy chú ý đến nhịp đập trong trái tim của điều thiêng liêng. Hãy lui vào tĩnh lặng và hòa nhịp với toàn thể. Rồi hãy mạnh dạn bước ra. Hãy thiết lập nhịp điệu đúng đắn; mang trật tự đến với các hình tướng của sự sống vốn phải biểu lộ Thiên Cơ của Thượng đế.'

For this Blessed One release is found in work. He must display his knowledge of the Plan by the sounding of those words which will evoke the Builders of the forms and thus create the new."

Đối với Đấng Chân Phúc này, sự giải thoát nằm trong công việc. Ngài phải thể hiện tri thức của mình về Thiên Cơ bằng cách xướng lên những linh từ sẽ gợi lên các Đấng Kiến Tạo hình tướng và nhờ đó tạo ra cái mới."

Some of these are turning out to be more like hour-and-a-half programs, but I trust you will have the patience. We have reached the end of number nine.

Một số chương trình này hóa ra kéo dài gần một giờ rưỡi, nhưng tôi tin rằng các bạn sẽ kiên nhẫn. Chúng ta đã đến phần cuối của chương trình số chín.

We reach the end of Blessed Ones Webinar Commentary nine, page 39. When you deal

Chúng ta kết thúc chương trình Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc số chín ở

with Old Commentary stanzas, you do not move fast. There is such a symbolic language, and the ideas are often so abstruse, that you have to spend time patiently in interpretation.

trang 39. Khi bàn đến các bài kệ trong Cổ Luận, chúng ta không thể đi nhanh. Ngôn ngữ mang tính biểu tượng đến vậy, và các ý tưởng thường thâm sâu khó hiểu đến mức chúng ta phải kiên nhẫn dành thời gian để diễn giải.

We will begin Blessed Ones Webinar Commentary ten on page 39 of *Esoteric Psychology, Volume II*. We will get into some practical things, where DK is essentializing the meaning of the stanzas. You can use those on the personal, soul or even Monadic level. Bye bye.

Chúng ta sẽ bắt đầu chương trình Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc số mười ở trang 39 của *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*. Chúng ta sẽ đi vào một số điều thực tiễn, trong đó Chân sư DK đang đúc kết ý nghĩa cốt yếu của các bài kệ. Các bạn có thể vận dụng những điều ấy ở cấp độ cá nhân, linh hồn hoặc thậm chí chân thần. Tạm biệt.

Commentary EPII - Blessed Ones 010

Tóm Tắt

Hành trình xuất lộ và trở về của Chân Thần

Bảy bài kệ về các Đấng Chân Phúc trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II mô tả Chân Thần xuất lộ vào năm cõi tiến hóa nhân loại và siêu nhân loại, đặc biệt neo mình trong ba cõi thấp, rồi thức tỉnh để trở về Nhà Cha. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, Thiên Thần của Hiện Diện là bóng của Đấng Chân Phúc ở cấp độ cao hơn, trong khi Chân Thần vẫn duy trì tâm thức rộng lớn trên cõi chân thần và phóng phát một phần của mình xuống dưới. Đường trở về đi qua Hoa Sen Chân Ngã trên cõi thượng trí, qua các cõi của Tam Nguyên Tinh Thần gồm manas, Bồ đề và atma, rồi trở về phạm vi chân thần. Ở lần điểm đạo thứ sáu, chu trình hành hương vào năm cõi thấp hoàn tất sau khi Chân Thần thực hiện sứ mệnh cứu chuộc các hình thái sự sống thấp.

Sự thức tỉnh và tính duy nhất của sự sống

Chân Thần-trong-sự-mở-rộng ban đầu có tâm thức rất hạn chế, dường như ngủ trong các giới thấp và ngay cả trong nhân loại, nhưng dần thức tỉnh qua từng giới. Cách nhìn được triển khai ở đây phân biệt hình thái sự sống thấp với chính sự sống: cao thấp thuộc về hình tướng, còn Chân Thần là một trong tất cả. Các giới bên dưới giới của Các Sự Sống Hành tinh vừa tạo cơ hội cứu chuộc vừa giúp Chân Thần khôi phục sự nhận biết mình là Đấng Duy Nhất. Đồng hóa với linh hồn vì thế là một bước khôi phục sự đồng hóa với Chân Thần, trước khi đạt nhận biết chân thần đầy đủ.

Chỉ dẫn trở về theo từng cung

Mỗi loại cung có một phương thức xuất lộ, trải nghiệm vật chất và trở về phù hợp với phẩm tính bên trong của mình. Người cung bảy cần lắng nghe nhịp điệu, nhận biết nhịp đập trong tâm của thực tại thiêng liêng, lui vào im lặng và hòa điệu với toàn thể. Người cung sáu cần tìm con đường giữa chật hẹp, kiên trì với con đường đã chọn và không để các cặp đối cực chi phối. Điểm chung của những chỉ dẫn này là phần xuất lộ phải nhận ra mình thực sự là Chân Thần.

Nguyên mẫu và giá trị thực hành của các bài kệ

Phần diễn giải cô đọng ở trang 39 nhằm giúp các loại cung sống chân thực hơn, nghĩa là ngày càng phù hợp với nguyên mẫu đang nâng đỡ tiến trình phát triển của mình. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, nguyên mẫu và Thiên Ý gần như không thể tách biệt: cả hai hàm chứa một mô hình năng lượng có quan hệ đúng đắn cần thành hiện thực trong các cõi thấp để phục vụ sự cứu chuộc. Sự nâng đỡ từ nguyên mẫu được so sánh với vai trò của những vị bảo trợ trong nghi lễ điểm đạo, những vị xác nhận sự tiến bộ và hỗ trợ ứng viên. Các công thức ngắn không khơi gợi trực giác sâu bằng bài kệ, nhưng cung cấp những điểm tựa trí tuệ để hiểu hành trình đi xuống và đi lên.

Biệt ngã hóa và sự phá vỡ giới hạn

Tinh thần biệt ngã hóa biểu hiện qua các loại cung, còn Huyền Giai Sáng Tạo biểu hiện thông qua năng lượng cung ấy. Trong cách diễn giải này, biệt ngã hóa của phần xuất lộ chân thần là sự thu hẹp tâm thức rộng lớn vào một phạm vi giới hạn, khiến tâm thức trong ba cõi thấp không còn nhận biết ngay cả trạng thái hợp nhất đã trải qua trên cõi thượng trí. Sau sự đảo chiều bánh xe, Chân Thần trở về ngày càng thúc đẩy việc phá vỡ những hiện thể đang giam hãm mình, đồng thời tiếp nhận tác động từ các cấp độ cao hơn. Khi nhận ra mình là Sự sống Vĩ Đại, những giới hạn ngăn cản sự biểu hiện của sự sống ấy trở thành điều cần vượt qua.

Sự thấm nhuần của tâm thức cao hơn

Tâm thức linh hồn thuộc về Chân Thần nhưng còn nhận sự nâng đỡ và tăng cường từ tâm thức Thái dương Thiên Thần. Tâm thức được hình dung như một thực tại linh động, có thể thấm vào một trường tâm thức thấp hơn, tiếp cận điều trường ấy biết và mở rộng khả năng nhận biết của nó. Vì vậy, một người có thể trở thành tiền đồn tâm thức của Chân sư hoặc Thái dương Thiên Thần và đột nhiên biết nhiều hơn nhờ sự hiện diện của tâm thức cao hơn. Cách mô tả này còn mang tính thần bí; cơ chế chính xác cần một sự thấu hiểu khoa học huyền bí đầy đủ hơn.

Cung một và sức mạnh chia rẽ

Bài kệ cung một ở trang 36 mô tả Đấng Chân Phúc lao như mũi tên vào vật chất, phá đứt đường trở về và cắm sâu trong hình tướng. Ở giai đoạn chưa chuyển hướng, tính nhất tâm năng động và sức mạnh đi cùng năng lượng hủy diệt thiếu định hướng tinh thần, quyền lực ích kỷ, thiếu tình thương, cô lập, ham quyền uy, thống trị và ý chí riêng. Sự cô lập có thể khiến người cung một và cung năm trở nên không thể tiếp cận trong những trạng thái bệnh lý, vì năng lực thiết lập quan hệ gần như đóng kín. Việc đa số các Bậc Thầy của Hắc đoàn được nói là có linh hồn cung một minh họa cực điểm của thái độ tự tách biệt và khước từ bản sắc rộng lớn hơn.

Cung một chuyển quyền lực thành công cụ của tình thương

Chỉ dẫn của bài kệ là tạo trật tự từ hỗn loạn, học tình thương, dùng sự hủy diệt để thúc đẩy Thiên Cơ và tuân theo nhịp điệu hành tinh. Năng lượng hủy diệt khi ấy dọn đường cho các đấng kiến tạo, tương ứng với ba năng lượng Shamballa được nêu là thanh luyện, hủy diệt và tổ chức; Vulcan, Sao Diêm Vương và cả Sao Thiên Vương đều có liên hệ với công việc này. Ý chí quyền lực chuyển thành khả năng hợp tác với các nguồn cao hơn và những người phụng sự Thiên Cơ, còn quyền lực trở thành vũ khí chủ yếu của tình thương để loại bỏ chướng ngại đối với sự cố kết đúng đắn. Đồng hóa với nhịp điệu toàn thể đòi hỏi kiên nhẫn, chờ đúng thời điểm và hành động theo cách Hành Tinh Thượng đế vận dụng năng lượng, thay vì theo nhu cầu cá nhân.

Hợp Nhất Cô Lập và phạm vi của sự chuyển hóa

Sự chấm dứt cô lập dẫn tới Hợp Nhất Cô Lập: con người nhận ra mình chính là sự sống và bản sắc của người khác, thay vì một đơn vị hoàn toàn riêng biệt. Điều trở nên nổi bật và được nhận biết riêng rẽ là tính duy nhất của sự sống, chứ không còn là cá nhân tính tách biệt. Tuy nhiên, những phẩm tính chuyển hóa đang xét vẫn có thể biểu hiện trong ba cõi thấp qua đời sống linh hồn, chưa mô tả thời điểm tái hấp thu cuối cùng vào Chân Thần. Trên các cõi của Tam Nguyên Tinh Thần, chúng biểu hiện với quyền năng và sự thấu hiểu lớn hơn.

Ảnh hưởng của cung chân thần trong các giai đoạn sớm

Một vấn đề được đặt ra là nguồn gốc của những đặc tính ích kỷ cung một và cung hai khi con người chưa có linh hồn thuộc hai cung này. Theo lập luận của Thầy MDR, sự chuyển sang linh hồn cung một hoặc cung hai chỉ diễn ra khi con người thực sự trở thành đệ tử, sau sự chuyển hướng; sự chuyển sang cung ba có thể xảy ra sớm hơn khi trí tuệ đã phát triển. Ngoài ảnh hưởng hành tinh và chiêm tinh, cung chân thần vẫn nhuộm màu sự biểu hiện của linh hồn thuộc bất kỳ cung nào, dù ảnh hưởng ấy đã suy giảm rất nhiều. Vì vậy, những đặc tính ban đầu này được quy về loại Chân Thần đang biểu hiện hơn là chỉ quy về việc sử dụng sai năng lượng cung linh hồn.

Cung hai và chiếc thuyền giam giữ ánh sáng

Bài kệ cung hai ở trang 36–37 mô tả Đấng Chân Phúc xây một chiếc thuyền vững chắc, nổi trên mặt nước rồi ẩn sâu trong đó đến mức chỉ còn thấy thuyền và nghe tiếng nói, còn ánh sáng biến

mất. Chiếc thuyền biểu trưng cho các lớp hình tướng và những gì đã được hút quanh hạt nhân tinh thần, ban đầu bảo vệ nhưng rồi trở thành nhà tù. Các đặc tính tương ứng gồm xây dựng vì mục đích ích kỷ, cảm nhận toàn thể nhưng vẫn đứng ngoài, nuôi dưỡng tinh thần chia rẽ và dùng mọi quyền năng linh hồn để thỏa mãn dục vọng. Khả năng thu hút và thành tựu của cung hai, gắn với Sao Mộc, có thể đem lại sự đầy đủ bên ngoài mà vẫn che kín tinh thần bên trong.

Sự nhạy cảm và nhu cầu an toàn vật chất của cung hai

Lòng ham tiện nghi và sung túc vật chất có thể tạo một nơi trú ngụ thay thế cho tinh thần đã quên nguồn cội. Một cách lý giải được đề xuất là tính nhạy cảm sâu sắc và nỗi sợ bị phơi lộ khiến người cung hai gom góp những lớp đệm bảo vệ, đồng thời che chở bản thân và những người mình yêu theo lối riêng tư. Nhận xét rằng một số người tăng cân để giảm cảm giác chịu tác động được đưa ra như một minh họa cho cơ chế phòng vệ này. Tính vật chất không chỉ thuộc riêng cung nào: mọi loại cung khi mới chìm trong các cõi thấp đều có thể tìm sự mãn nguyện trong vật chất và hình tướng.

Cung hai xây dựng lại trong ánh sáng và tính bao gồm

Chỉ dẫn dành cho cung hai là xây một chiếc thuyền trong suốt để ánh sáng hiển lộ và soi rõ Con Đường được Soi Sáng. Xây dựng vì tự bảo vệ chuyển thành xây dựng minh triết theo Thiên Cơ; cảm nhận toàn thể nhưng tách biệt chuyển thành tính bao gồm, đồng cảm và nhạy cảm với các thành phần khác của toàn thể. Khát vọng tiện nghi nhường chỗ cho khát vọng minh triết và chân lý, cùng sự từ bỏ Đại Tà thuyết về tính chia rẽ. Linh từ hợp nhất và ánh sáng mặc khải sự hợp nhất giúp giải phóng Đấng Chân Phúc khỏi những gì chính mình đã thu hút quanh mình.

Lời nói minh triết và sự kiến tạo đúng đắn

Mỗi lời nói đều tham gia vào việc kiến tạo, nên sử dụng Linh từ đúng đắn đòi hỏi minh triết tích lũy qua kinh nghiệm. Sự hợp nhất giữa trung tâm tim và trung tâm cổ họng cho phép lời nói phát xuất từ trái tim, thay vì chỉ từ trí tuệ, để tạo sự cố kết thông minh phù hợp với nguyên mẫu thiêng liêng. Linh hồn cung hai được nêu là linh hồn sáng chói nhất; ánh sáng ấy cần soi đường cho cả bản thân lẫn người khác. Cánh cửa mở ra khỏi chiếc thuyền được phỏng đoán là cửa vào đời sống cao hơn, vượt lần điểm đạo thứ ba và hướng tới sự viên mãn chân thần.

Cung ba và tấm màn của hoạt động

Bài kệ cung ba ở trang 37 mô tả Đấng Chân Phúc gom mãnh lực, cuộn mình trong một tấm màn và che kín dung nhan, khiến bên ngoài chỉ thấy màn che cùng chuyển động, còn tư tưởng tiềm ẩn bên trong. Đấng Chân Phúc biết mình có năng lượng lớn và có thể biểu lộ vinh quang thiêng liêng qua thể trí, nhưng vẫn lang thang trong ảo tưởng. Chỉ dẫn giải thoát gồm bước ra ánh sáng, biểu lộ vinh quang và chân lý, xé tấm màn gây mù, tuyên xưng chân lý rõ ràng và thực hành đúng đắn. Những điều ấy khôi phục sợi chỉ vàng dẫn ra khỏi mê cung của đời sống trần thế.

Cung ba và trí tuệ phục vụ dục vọng

Ở giai đoạn ích kỷ, cung ba thao túng mãnh lực để thỏa mãn dục vọng, dùng trí tuệ với động cơ sai và lao vào hoạt động vật chất lẫn trí tuệ mãnh liệt. Đây là giai đoạn trí tuệ đã thức tỉnh và có thể phục vụ phàm ngã, chứ không còn là tình trạng hoàn toàn mê muội ban đầu. Hoạt động và năng lượng có thể trở thành mục đích tự chúng, bất kể có kiến tạo điều gì giá trị hay không, trong khi khát vọng hướng vào vinh quang, vẻ đẹp và thành tựu vật chất. Nếu khuất phục Kẻ Chận Ngõ, cung ba có thể thao túng các linh hồn, tương ứng với khuynh hướng mê hoặc ở cung hai và hủy diệt ở cung một; đây được nêu như những khả năng cực đoan.

Quan hệ giữa cung ba, cung sáu và cung bảy

Cung ba và cung sáu có những nét tương ứng qua cường độ quá mức, khát vọng vinh quang và hoạt động cuồng nhiệt nhằm đạt mục tiêu dục vọng. Bốn cung thuộc tính phụng sự cung ba, còn mối liên hệ với số bốn được dùng để gợi mở quan hệ với vẻ đẹp và sự biểu hiện. Cung ba cần học phẩm tính cung bảy để thay hoạt động hỗn loạn bằng tiến trình có trật tự và nhịp điệu; Sao Thổ nổi bật ở cả hai cung, còn Sao Thiên Vương cũng có liên hệ với cả cung ba lẫn cung bảy. Hình ảnh thể trí quay như bánh xe, hất người khác ra ngoài trong Luận về Chánh Thuật, minh họa cách chuyển động quay có thể duy trì cá nhân tính và sự chia rẽ.

Cung ba chuyển hoạt động thành phụng sự Thiên Cơ

Sự chuyển hướng giữ lại năng lực trí tuệ và điều phối, nhưng đưa chúng vào việc mặc khải vẻ đẹp, chân lý và thúc đẩy Thiên Cơ. Khả năng tập hợp mãnh lực để đáp ứng nhu cầu giúp tìm cách đưa Thiên Cơ vào biểu hiện khi gặp chướng ngại. Hoạt động mãnh liệt chuyển thành hoạt động có trật tự, nhịp điệu và hợp tác với toàn thể, vượt cả ảo cảm hợp tác với Thiên Cơ theo cách thuần cá nhân. Công thức tích hợp cung ba ở trang 360 đặt tình yêu đối với tiến trình có trật tự lên trên sự say mê hoạt động hoang dại của riêng mình.

Hành động đúng, chân lý và thiện chí

Cung ba trưởng thành hướng tới sự mặc khải đúng đắn về thiên tính và ánh sáng, thay vì tìm vinh quang cho cá nhân tách biệt. Thực hành đúng đắn khắc phục lối hành động tùy hứng cùng sự thô vụng hoặc thiếu tinh tế; nhận xét về nghệ thuật cung ba là giàu tư tưởng nhưng ban đầu chưa tinh luyện minh họa tiến trình này. Thiện chí là tình thương trong hành động, nên việc dùng năng lượng tiền bạc cho hoạt động từ thiện là một biểu hiện kết hợp tình thương với hoạt động. Khi tấm màn được xé bỏ, vinh quang và thiện chí thay thế sự chìm đắm trong ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực, còn việc tuyên xưng chân lý rõ ràng trở thành phương tiện mặc khải vẻ đẹp và chân lý.

Động cơ và sự tự nhận biết quyết định hướng biểu hiện

Các cặp phẩm tính trước và sau chuyển hướng giúp phân biệt cùng một năng lực đang phục vụ bản ngã tách biệt hay toàn thể, dù các danh mục không tương ứng từng mục một cách tuyệt đối. Quan niệm mình là phàm ngã khiến mọi năng lực phục vụ sự an toàn, quyền lực hoặc dục vọng riêng; sự nhận biết rộng hơn chuyển chúng thành phương tiện hợp tác và cứu chuộc. Đối với cung ba, thiên kiến cá nhân làm méo chân lý và ngăn nhận biết vẻ đẹp của toàn thể, trong khi động cơ thúc đẩy Thiên Cơ đem lại định hướng đúng. Tương tự các công thức tích hợp chủ yếu tùy thuộc cung linh hồn hơn cung phàm ngã, những phẩm tính của hành trình chân thần ở đây chủ yếu tùy thuộc cung chân thần, còn cung linh hồn giữ vai trò thứ yếu.

Sự thức tỉnh của Đấng Chân Phúc

Đoạn trích trong Tâm Lý Học Nội Môn, tập II, trang 37 mô tả Đấng Chân Phúc đứng sau bức màn ảo lực, nhận biết năng lượng lớn lao và khả năng dùng trí tuệ để biểu lộ vinh quang của thiên tính, nhưng vẫn lang thang trong ảo tưởng và chưa biết phải hành động thế nào. Sự thức tỉnh này được diễn giải như bước nhận ra những tiềm năng của mình, cùng khát vọng hướng đến vẻ đẹp và chân lý thuộc một cấp độ cao hơn.

Xuyên qua những bức màn che

Linh từ từ đời sống bên trong kêu gọi chủ thể đang cư ngụ trong bóng tối của năm cõi thấp bước ra ánh sáng và biểu lộ vinh quang ẩn giấu của Đấng Chân Phúc, vinh quang của Đấng Duy Nhất. Phần bình giảng mở rộng hình ảnh bóng tối đến toàn bộ cõi hồng trần vũ trụ, đồng thời mô tả những

bức màn cần mỏng dần, được xé bỏ hoặc trở nên đủ khả năng truyền đạt vinh quang và chân lý. Chính vinh quang và chân lý sẽ nhanh chóng phá hủy những gì từng che khuất chân lý, giải phóng chủ thể bị giam cầm.

Sợi chỉ vàng và antahkarana

Việc xé bỏ bức màn gây mù lòa cho phép vinh quang và thiên tính tỏa sáng; sự tuyên xướng chân lý rõ ràng đưa cái cao và cái thấp đến gần nhau. Sự thực hành đúng đắn đem lại cho Đấng Chân Phúc sợi chỉ vàng dẫn đến giải thoát khỏi mê cung của đời sống trần thế. Trong phần bình giảng, sợi chỉ vàng này được liên hệ với antahkarana, và thành tựu đang mô tả được hiểu là sự hiểu biết cách sử dụng cây cầu ấy.

Những ý chính cô đọng và chiều sâu của Cổ Luận

Các cụm từ ngắn gọn, súc tích của Chân sư DK làm nổi bật những phương diện quan trọng nhất, cung cấp các ý chính cần nắm bắt khi bắt đầu nghiên cứu. Tuy nhiên, chúng không chuyển tải đầy đủ chiều sâu huyền bí vốn đòi hỏi ngôn ngữ của Cổ Luận. Việc nắm những ý chính tạo nền tảng để về sau khảo sát sâu hơn các đoạn văn, khi chuyển sang phần Các cung thuộc tính ở trang 41 của Tâm Lý Học Nội Môn, tập II.

Blessed Ones 010 Text – Các Đấng Chân Phúc 010 Văn bản

[1] It might be of value, if here were summarized in more simple and less occult terms, the significance of the above esoteric stanzas, to express their true meaning in a few succinct and terse phrases. [2] The stanzas are of no use unless they convey to the ray types among the students of this Treatise some useful meaning, whereby they can live more truly.	[1] Có lẽ sẽ hữu ích nếu ở đây thâm nghĩa của những bài kệ huyền bí trên được tóm lược bằng những thuật ngữ đơn giản hơn và ít mang tính huyền bí hơn, để diễn đạt ý nghĩa đích thực của chúng trong một vài câu súc tích, cô đọng. [2] Những bài kệ này sẽ chẳng có ích gì nếu không truyền đạt một ý nghĩa hữu ích nào đó cho các đạo sinh thuộc những loại cung khác nhau đang nghiên cứu bộ Luận này, nhờ đó họ có thể sống chân thực hơn.
[3] The individualised Spirit expresses itself through the various ray types in the following manner:—	[3] Tinh thần đã biệt ngã hóa biểu lộ qua các loại cung khác nhau theo cách sau:—

Ray One – Cung một

[4] Dynamic one-pointedness.	[4] Tính nhất tâm năng động.
[5] Destructive energy.	[5] Năng lượng hủy diệt.

[6] Power realised selfishly.

[6] Quyền năng được chứng nghiệm một cách ích kỷ.

[7] Lovelessness.

[7] Thiếu tình thương.

[8] Isolation,

[8] Sự cô lập,

[9] [Page 40] A longing for power and authority.

[9] [Page 40] Khao khát quyền năng và uy quyền.

[10] Desire to dominate.

[10] Dục vọng thống trị.

[11] Expressed strength [12] and self-will,

[11] Sức mạnh được biểu lộ [12] và ý chí vị kỷ,

leading to

dẫn đến

[13] A dynamic use of energy for the furtherance of the Plan.

[13] Việc sử dụng năng lượng một cách năng động để thúc đẩy Thiên Cơ.

[14] The use of destructive forces in order to prepare the way for the Builders.

[14] Việc sử dụng các mãnh lực hủy diệt nhằm dọn đường cho các Đấng Kiến Tạo.

[15] The will to power in order to cooperate.

[15] Ý chí hướng đến quyền năng nhằm hợp tác.

[16] Power realised as the major weapon of love.

[16] Quyền năng được chứng nghiệm như vũ khí chủ yếu của tình thương.

[17] Identification with the rhythm of the Whole.

[17] Sự đồng hoá với nhịp điệu của Toàn Thể.

[18] The cessation of isolation.

[18] Sự chấm dứt tình trạng cô lập.

Ray Two – Cung hai

[19] The power to build for selfish ends.

[19] Quyền năng kiến tạo vì những mục đích ích kỷ.

[20] Capacity to sense the Whole and to remain apart.

[20] Khả năng cảm nhận Toàn Thể mà vẫn đứng riêng biệt.

[21] The cultivation of a separative spirit.

[21] Việc nuôi dưỡng tinh thần chia rẽ.

[22] The hidden light.

[22] Ánh sáng ẩn tàng.

[23] The realisation of selfish desire.

[23] Sự thực hiện dục vọng ích kỷ.

[24] Longing for material well-being.

[24] Khao khát an lạc về vật chất.

[25] Selfishness, and subordination of all soul powers to this end,

[25] Tính ích kỷ và việc đặt mọi quyền năng của linh hồn dưới sự chi phối của mục đích này,

leading to

dẫn đến

[26] Building wisely, in relation to the Plan.

[26] Việc kiến tạo một cách minh triết, trong mối liên hệ với Thiên Cơ.

[27] Inclusiveness.

[27] Tính bao gồm.

[28] A longing for wisdom and truth.

[28] Khao khát minh triết và chân lý.

[29] Sensitivity to the *Whole*.

[29] Sự nhạy cảm với *Toàn Thể*.

[30] Renunciation of the great heresy of separativeness.

[30] Sự từ bỏ Đại Tà thuyết về tính chia rẽ.

[31] The revelation of the light.

[31] Sự mặc khải ánh sáng.

[32] True illumination.

[32] Sự soi sáng chân thực.

[33] Right speech through generated wisdom.

[33] Lời nói chân chính nhờ minh triết được phát sinh.

Ray Three – Cung ba

[34] Force manipulation through selfish desire.

[34] Sự vận dụng mãnh lực thông qua dục vọng ích kỷ.

[35] Intelligent use of force with wrong motive.

[35] Việc sử dụng mãnh lực một cách thông minh với động cơ sai trái.

[36] Intense material and mental activity.

[36] Hoạt động mãnh liệt về vật chất và trí tuệ.

[37] The realisation of energy as an end in itself.

[37] Việc nhận biết năng lượng như một mục đích tự nó.

[38] Longing for glory, beauty and for material objectives.

[38] Khao khát vinh quang, vẻ đẹp và những mục tiêu vật chất.

[39] Submergence [40] in illusion, glamour, and maya,

[39] Sự chìm đắm [40] trong ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực,

[Page 41] leading to

[Page 41] dẫn đến

[41] The manipulation of energy in order to reveal beauty and truth.

[41] Sự vận dụng năng lượng nhằm mặc khải vẻ đẹp và chân lý.

[42] The use of forces intelligently for the furtherance of the Plan.

[42] Việc sử dụng các mãnh lực một cách thông minh để thúc đẩy Thiên Cơ.

[43] Ordered rhythmic activity [44] in cooperation with the *Whole*.

[43] Hoạt động có trật tự và nhịp điệu [44] trong sự hợp tác với *Toàn Thể*.

[45] Desire for right revelation of divinity and light.

[45] Dục vọng mặc khải đúng đắn thiên tính và ánh sáng.

[46] Adherence to right action.

[46] Sự kiên trì hành động đúng đắn.

[47] The revelation of glory and good will.

[47] Sự mặc khải vinh quang và thiện chí.

Blessed Ones 010 Commentary – Bình giảng về Các Đấng Chân Phúc 010

Hi friends. We are beginning Blessed Ones Webinar Commentary 10, on page 39 of *Esoteric Psychology, Volume II*. We have now gone through the seven stanzas related to the Blessed Ones. We have seen the Blessed Ones coming forth into the five worlds of human and superhuman evolution, especially anchoring themselves in the three lower worlds. We've seen that the Angel of the Presence is the shadow of the Blessed One considered in a higher sense as that part of the monad which retains its capacious awareness on the Monadic level even while sending forth an emanation of itself.

Chào các bạn. Chúng ta bắt đầu bài bình giảng hội thảo trực tuyến về Các Đấng Chân Phúc số 10, ở trang 39 của *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*. Đến đây, chúng ta đã xem xét cả bảy bài kệ liên quan đến Các Đấng Chân Phúc. Chúng ta đã thấy Các Đấng Chân Phúc xuất lộ vào năm cõi tiến hoá của nhân loại và siêu nhân loại, đặc biệt là trụ vững trong ba cõi thấp. Chúng ta đã thấy rằng Thiên Thần của Hiện Diện là cái bóng của Đấng Chân Phúc, xét theo nghĩa cao hơn là phần chân thần vẫn duy trì sự nhận biết bao la trên cấp độ chân thần, ngay cả khi phóng ra một phát xạ của chính mình.

We've seen the emanation of the greater monad, the Blessed One. We've seen that Blessed One seek to understand the ways of matter and to reach the point of dissatisfaction like the prodigal son and to consult within himself about the possibility of return to the Father's house. We realize that part of that return involves passing through the extension of the monad which we call the Egoic Lotus or that whole structure of Monadic awareness on the higher mental plane and from thence through triadal realms, finally back home.

Chúng ta đã thấy sự phát xạ của chân thần lớn hơn, Đấng Chân Phúc. Chúng ta đã thấy Đấng Chân Phúc ấy tìm cách thấu hiểu những đường lối của vật chất, đi đến chỗ bất mãn như người con hoang đàng, rồi tự vấn về khả năng trở về nhà Cha. Chúng ta nhận ra rằng một phần của hành trình trở về ấy bao hàm việc đi qua phần mở rộng của chân thần mà chúng ta gọi là Hoa Sen Chân Ngã, hay toàn bộ cấu trúc nhận biết của chân thần trên cõi thượng trí, rồi từ đó đi qua các cõi của Tam Nguyên Tinh Thần, cuối cùng trở về nhà.

We've seen all the different ways of ray coming forth and ray return; we've seen how the homecoming can be arranged according to the inner qualities of the particular unit in question. We've been given very solid advice as to how this can occur. At the end of almost every one of the stanzas there is given some concrete advice and for the seventh-ray type of monad, there is quite explicit advice: you have to listen to the rhythm, note the pulsation in the heart of that which is divine, retire into the silence, attune yourself unto the whole, and so forth.

Chúng ta đã thấy mọi cách xuất lộ và trở về khác nhau theo từng cung; chúng ta đã thấy hành trình trở về nhà có thể được sắp xếp như thế nào tuỳ theo những phẩm tính bên trong của đơn vị cụ thể đang được đề cập. Chúng ta đã nhận được những lời khuyên rất thiết thực về cách thực hiện điều này. Ở cuối hầu hết các bài kệ đều có một vài lời khuyên cụ thể, và đối với loại chân thần thuộc cung bảy, lời khuyên khá rõ ràng: các bạn phải lắng nghe nhịp điệu, ghi nhận nhịp đập trong trái tim của điều thiêng liêng, lui vào im lặng, hoà nhịp với toàn thể, v.v.

For the sixth ray Monadic type advice has been given finding the narrow middle way and adherence to the chosen way and ignoring of the pairs of opposites will bring success, and thus it is one way or another for all the different types. They are told exactly what to do to return to the Monadic state and to complete their pilgrimage. The emanation of the monad must realize that it is indeed the monad.

Đối với loại hình chân thần cung sáu, lời khuyên đã được đưa ra là: tìm con đường trung đạo hẹp, kiên trì theo con đường đã chọn và không chú tâm đến các cặp đối cực sẽ đem lại thành công; và theo cách này hay cách khác, điều đó cũng đúng với mọi loại hình khác nhau. Họ được chỉ dẫn chính xác những gì phải làm để trở về trạng thái chân thần và hoàn tất cuộc hành hương của mình. Xuất lộ của chân thần phải nhận ra rằng mình quả thực chính là chân thần.

The emanation of the monad has a very low type of consciousness at first because it is immersed in the lower worlds. Gradually consciousness and the faculties grow, and a real reorientation becomes possible: a conscious return first to soul identification, which is really extended Monadic identification. I see all things as one thing in this regard. Finally, there is a return to the Monadic sphere, step by step through its three personality expressions: atmic, buddhic, and manasic.

Thoạt đầu, xuất lộ của chân thần có một loại tâm thức rất thấp vì đắm chìm trong các cõi thấp. Dần dần, tâm thức và các năng lực phát triển, và một sự tái định hướng thực sự trở nên khả thi: một cuộc trở về có ý thức, trước hết là đồng hoá với linh hồn, vốn thực sự là sự đồng hoá với chân thần trong trạng thái mở rộng. Về phương diện này, tôi nhìn mọi sự như một sự duy nhất. Cuối cùng là cuộc trở về khối cầu chân thần, từng bước qua ba biểu hiện phàm ngã của chân thần: atma, Bồ đề và manas.

Finally, at the sixth degree, there is a complete rounding out of the great pilgrimage and the cycle which took the monad in extension into the five lower worlds and saw to its return after

Cuối cùng, ở cấp độ thứ sáu, cuộc hành hương vĩ đại và chu kỳ đưa chân thần trong trạng thái mở rộng vào năm cõi thấp được hoàn tất trọn vẹn; chu kỳ ấy cũng bảo đảm cuộc trở về của chân thần sau khi hoàn

completing its redemptive mission with respect to the lower forms of life. Well, it's literally the lower forms of life because there are no lower lives. It's only by their form that we know whether they are higher or lower. The monad is one and it is one in all things.

thành sứ mệnh cứu chuộc đối với các hình tướng sự sống thấp hơn. Theo nghĩa đen, đó chính là các hình tướng sự sống thấp hơn, vì không có sự sống nào thấp hơn. Chỉ qua hình tướng của chúng, chúng ta mới biết chúng cao hơn hay thấp hơn. Chân thần là một và là một trong mọi sự.

The Monadic consciousness in extension may seem to be asleep in some of the lower kingdoms and even in humanity, but it gradually awakens to itself as it passes through the various kingdoms. All the kingdoms subsidiary to the kingdom of planetary lives are, in a way, opportunities for the monad to redeem and also regain its full awareness of itself as the One. Sometimes DK does indeed refer to the monad, the One, as he calls it. So we're going to go on a little bit into some practical matters.

Tâm thức chân thần trong trạng thái mở rộng có thể dường như đang ngủ trong một số giới thấp, thậm chí trong cả nhân loại, nhưng nó dần thức tỉnh để nhận biết chính mình khi đi qua các giới khác nhau. Theo một nghĩa nào đó, mọi giới phụ thuộc vào giới của Các Sự Sống Hành tinh đều là những cơ hội để chân thần cứu chuộc, đồng thời khôi phục trọn vẹn sự nhận biết về chính mình như Đấng Duy Nhất. Đôi khi, Chân sư DK quả thực gọi chân thần là Đấng Duy Nhất. Vì vậy, chúng ta sẽ tiếp tục đi vào một số vấn đề thực tiễn.

[1] **It might be of value, if here were summarized in more simple and less occult terms, the significance of the above esoteric stanzas, to express their true meaning in a few succinct and terse phrases.**

[1] Có lẽ sẽ hữu ích nếu ở đây thâm nghĩa của những bài kệ huyền bí trên được tóm lược bằng những thuật ngữ đơn giản hơn và ít mang tính huyền bí hơn, để diễn đạt ý nghĩa đích thực của chúng trong một vài câu súc tích, cô đọng.

I'm sure we'll all welcome that. In my book on the Seven Rays I used some of these indications pretty much to determine what it was like for the soul to go forth and gradually build up its consciousness in the lower worlds, to build up its consciousness within the lower kingdoms.

Tôi chắc rằng tất cả chúng ta đều hoan nghênh điều đó. Trong cuốn sách của tôi về Bảy Cung, tôi đã vận dụng khá nhiều những chỉ dẫn này để xác định linh hồn trải qua điều gì khi xuất lộ và dần xây dựng tâm thức trong các cõi thấp, xây dựng tâm thức trong các giới thấp.

But of course the one who is rising through the mineral, vegetable, and animal kingdoms is none other than the monad. So the monad in great attenuation is rising through the kingdoms, and then when we reach the human kingdom we can use these particular succinct and terse phrases to

Nhưng dĩ nhiên, chủ thể đang vươn lên qua giới kim thạch, giới thực vật và giới động vật không ai khác chính là chân thần. Như vậy, chân thần trong trạng thái suy giảm rất nhiều đang vươn lên qua các giới; rồi khi đến giới nhân loại, chúng ta có thể dùng những cụm từ súc tích, cô đọng này để khám phá

discover what it's like for the benighted human being at first and what it's like later for the human being who is truly returning.

trạng thái ban đầu của con người còn chìm trong vô minh, và trạng thái về sau của con người đang thực sự trở về.

[2] **The stanzas are of no use unless they convey to the ray types among the students of this Treatise some useful meaning, whereby they can live more truly.**

[2] Những bài kệ này sẽ chẳng có ích gì nếu không truyền đạt một ý nghĩa hữu ích nào đó cho các đạo sinh thuộc những loại cung khác nhau đang nghiên cứu bộ Luận này, nhờ đó họ có thể sống chân thực hơn.

What can we mean by that? It's a question of conformity, more in conformity with the sponsoring archetype. Sponsoring is a bestowal of energy and support and sustainment from above, from some source that is higher than the one to be sponsored. So in the initiation ceremony we have our sponsors, those who support, believe in us and help and who have vouched for us and validated our progress and spoken of our progress to the superiors who are in charge of the initiation altogether. It's all done with great care, but the archetype is the very thing that has been sustaining all of the process.

Chúng ta có thể hàm ý gì qua điều đó? Đây là vấn đề thuận hợp, thuận hợp hơn với nguyên mẫu bảo trợ. Bảo trợ là sự ban phát năng lượng, hỗ trợ và duy trì từ bên trên, từ một nguồn cao hơn đối tượng được bảo trợ. Vì vậy, trong nghi lễ điểm đạo, chúng ta có những vị bảo trợ, những vị hỗ trợ, tin tưởng và giúp đỡ chúng ta, đã bảo chứng cho chúng ta, xác nhận sự tiến bộ của chúng ta và trình bày sự tiến bộ ấy với các vị cấp trên chịu trách nhiệm toàn bộ cuộc điểm đạo. Mọi việc đều được thực hiện hết sức cẩn trọng, nhưng chính nguyên mẫu là điều đã duy trì toàn bộ tiến trình.

It is the purpose. Archetype and purpose are in my mind pretty well indistinguishable. Purpose is a pattern which must be realized. It's a pattern of rightly sustained, rightly related energies which further sustain the progress of the being who represents them in the lower worlds and who must, receiving their pattern, impress that pattern within the lower worlds for redemptive purposes. So these may look like easy ray ideas, but they will encapsulate something for us which maybe had escaped us in the deeper and more occult presentation of the stanzas.

Đó là mục đích. Trong suy nghĩ của tôi, nguyên mẫu và mục đích gần như không thể phân biệt. Mục đích là một mô hình phải được hiện thực hoá. Đó là mô hình gồm những năng lượng được duy trì đúng đắn và liên hệ đúng đắn với nhau; những năng lượng ấy tiếp tục duy trì sự tiến bộ của sinh linh đại diện cho chúng trong các cõi thấp. Khi tiếp nhận mô hình của chúng, sinh linh ấy phải ghi dấu mô hình đó vào các cõi thấp nhằm mục đích cứu chuộc. Vì vậy, những điều này có thể trông như những ý tưởng dễ hiểu về các cung, nhưng chúng sẽ cô đọng cho chúng ta một điều có lẽ đã tuột khỏi sự nắm bắt của chúng ta trong cách trình bày sâu sắc và huyền bí hơn của các bài kệ.

Obviously they're not going to say as much to the intuition as the stanzas do, but they will be useful as mental pegs for understanding how the Blessed Ones descend and reascend.

Hiển nhiên, chúng sẽ không nói với trực giác nhiều như các bài kệ, nhưng sẽ hữu ích như những điểm tựa cho trí tuệ để thấu hiểu cách các Đấng Chân Phúc giáng xuống rồi lại thăng lên.

[3] **The individualised Spirit expresses itself through the various ray types in the following manner:—**

[3] Tinh thần đã biệt ngã hóa biểu lộ qua các loại cung khác nhau theo cách sau:—

Through the various ray types it is always the Creative Hierarchy that expresses through the ray, as we have learned. So the emanation of the monad, the Blessed One, becomes individualized through limitation. Individualization of the monad is a limitation upon the vast Monadic awareness. So it is an encapsulation of the vast Monadic awareness.

Như chúng ta đã học, trong các loại hình cung khác nhau, chính Huyền Giai Sáng Tạo luôn biểu hiện qua cung. Vì vậy, xuất lộ của chân thần, Đấng Chân Phúc, trở nên biệt ngã hóa thông qua sự giới hạn. Sự biệt ngã hóa của chân thần là một giới hạn đặt lên tâm thức chân thần bao la. Vì vậy, đó là sự thu gọn tâm thức chân thần bao la vào một phạm vi hữu hạn.

The monad in the lower worlds does not even realize its own soul consciousness. It does not realize the state of unity through which it has passed on the higher mental plane. It loses all the higher planar awareness and has to regain that awareness step by step. Gradually, in a way, it is the returning monad that is responsible for breaking so many of the vehicles upon the way—not without the higher impact as well, however.

Chân thần trong các cõi thấp thậm chí còn không nhận biết tâm thức linh hồn của chính mình. Nó không nhận biết trạng thái hợp nhất mà mình đã trải qua trên Cõi thượng trí. Nó đánh mất toàn bộ sự nhận biết trên các cõi cao và phải từng bước khôi phục sự nhận biết ấy. Theo một nghĩa nào đó, dần dần chính chân thần đang trở về chịu trách nhiệm phá vỡ rất nhiều hiện thể trên đường đi—tuy nhiên, cũng có cả tác động từ bên trên.

The returning monad wants to break out of confinement, especially when it realizes what it really is. There is always that inner urge to break out, but one does not know why. When one begins to realize that one is the great Life itself, any confinement and withholding from the prerogatives of that Greater Life are spiritually rejected, and the forms have to be shattered.

Chân thần đang trở về muốn thoát khỏi sự giam hãm, đặc biệt khi nhận ra mình thực sự là gì. Luôn có sự thôi thúc bên trong muốn thoát ra, nhưng người ta không biết vì sao. Khi bắt đầu nhận ra mình chính là Sự Sống Vĩ Đại, người ta bác bỏ về mặt tinh thần mọi sự giam hãm và mọi điều ngăn mình thực thi những đặc quyền của Sự sống Vĩ Đại ấy, và các hình tướng phải tan vỡ.

We are always the returning monad, especially once we have undergone the reorientation which we call the reversal of the wheel. At first we return to that lower expression of the monad we call the soul on its own plane. After all, it is our soul, and our soul is Monadic, even though substanded by the consciousness of the Solar Angel, which enhances it. Our soul consciousness is enhanced by solar angelic consciousness.

Chúng ta luôn là chân thần đang trở về, đặc biệt một khi đã trải qua sự tái định hướng mà chúng ta gọi là sự đảo chiều của bánh xe. Trước hết, chúng ta trở về với biểu hiện thấp hơn của chân thần mà chúng ta gọi là linh hồn trên cõi riêng của nó. Xét cho cùng, đó là linh hồn của chúng ta, và linh hồn của chúng ta thuộc về chân thần, dù có tâm thức của Thái dương Thiên Thần làm nền tảng và tăng cường cho nó. Tâm thức linh hồn của chúng ta được tâm thức của Thái dương Thiên Thần tăng cường.

Our soul consciousness is enhanced by the interfusion of solar angelic consciousness. We become an outpost of the Master's consciousness, an outpost of solar angelic consciousness. How can that be? Consciousness is a rather fluid something which can penetrate, pervade, and permeate a lower field and somehow be present within it, accessing what is known by the entity using the lower field and enhancing what that entity knows.

Tâm thức linh hồn của chúng ta được tăng cường nhờ sự dung thấm của tâm thức Thái dương Thiên Thần. Chúng ta trở thành một tiền đồn của tâm thức Chân sư, một tiền đồn của tâm thức Thái dương Thiên Thần. Điều đó có thể xảy ra như thế nào? Tâm thức là một điều gì đó khá linh động, có thể xuyên nhập, lan toả và thấm nhuần một trường thấp hơn, rồi bằng cách nào đó hiện diện trong trường ấy, tiếp cận những gì thực thể sử dụng trường thấp hơn ấy biết được và tăng cường sự hiểu biết của thực thể đó.

If I'm to be overshadowed at a certain moment or permeated by the master's consciousness or some higher consciousness, I will suddenly know more than I knew before because of the presence of that knowingness within my lesser knowingness. The language is pretty mystical in a way and one day will be more scientific and occult when we understand exactly what's happening from a more technical point of view. Let us read the Ray One stanza and then see how DK essentializes it. Ray one

Nếu vào một thời điểm nào đó, tôi được phủ bóng hoặc được tâm thức của Chân sư hay một tâm thức cao hơn thấm nhuần, tôi sẽ đột nhiên biết nhiều hơn trước, vì sự hiểu biết ấy hiện diện trong sự hiểu biết nhỏ bé hơn của tôi. Theo một nghĩa nào đó, ngôn ngữ này khá thần bí, và một ngày kia sẽ mang tính khoa học và huyền bí rõ rệt hơn, khi chúng ta thấu hiểu chính xác điều gì đang xảy ra từ một góc nhìn chuyên môn hơn. Chúng ta hãy đọc bài kệ cung một, rồi xem Chân sư DK cô đọng tinh tuý của nó như thế nào. Cung một

“The Blessed One flies like an arrow into matter. He destroys (or ruptures) the way by which he might return. He grounds

“Đấng Chân Phúc lao như một mũi tên vào vật chất. Ngài phá huỷ (hoặc cắt đứt) con đường mà qua đó Ngài có thể trở về. Ngài cắm rễ thật sâu trong những tầng sâu của

himself deeply in the depths of form. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 36.)

He asserts: 'I will return. My power is great. I will destroy all obstacles. Nothing can stop my progress to my goal. Around me lies that which I have destroyed. What must I do?' (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 36.)

The answer comes: 'Order from chaos, O Pilgrim on the way of death, this is the way for you. Love you must learn. Dynamic will you have. The right use of destruction for the furtherance of the Plan, must be the way for you. Adherence to the rhythm of the planet will release the hidden Blessed One and order bring.'" (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 36.)

What do we have? Well, all of these qualities operate once the Blessed One is immersed in the lower worlds. We are not talking about the manner of leaving the Father's home, and there are different manners of doing so.

There are different manners of apparently separating oneself from the Father's home, whether you build an ark or you roll yourself in a veil or you fly like an arrow or you rush forth to combat or you come forth in ignorance or you follow the way with fury or whether you seek to enter the world of forms holding to the hand of the magician. There are different ways of separating yourself from the vast awareness of your Monadic consciousness.

[4] **Dynamic one-pointedness.**

Nothing wrong with that, but

hình tướng. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 36.)

Ngài khẳng định: 'Tôi sẽ trở về. Quyền năng của Tôi thật lớn lao. Tôi sẽ phá huỷ mọi chướng ngại. Không gì có thể ngăn Tôi tiến đến mục tiêu. Quanh Tôi là những gì Tôi đã phá huỷ. Tôi phải làm gì?' (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 36.)

Lời đáp vang lên: 'Trật tự từ hỗn mang, hỡi Người Hành Hương trên con đường chết, đó là con đường dành cho ngươi. Ngươi phải học tình thương. Ngươi có ý chí năng động. Sử dụng đúng đắn sự phá huỷ để thúc đẩy Thiên Cơ phải là con đường dành cho ngươi. Tuân theo nhịp điệu của hành tinh sẽ giải phóng Đấng Chân Phúc ẩn tàng và đem lại trật tự.'" (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 36.)

Chúng ta có gì ở đây? Tất cả những phẩm tính này hoạt động một khi Đấng Chân Phúc đã đắm chìm trong các cõi thấp. Chúng ta không nói về cách rời khỏi nhà của Cha, và có nhiều cách khác nhau để làm điều đó.

Có nhiều cách khác nhau để dường như tách mình khỏi nhà của Cha: dù là đóng một con thuyền, quấn mình trong một tấm màn, lao như một mũi tên, xông ra chiến đấu, bước ra trong vô minh, đi theo con đường với sự cuồng nộ, hay tìm cách bước vào thế giới hình tướng trong khi nắm tay nhà huyền thuật. Có nhiều cách khác nhau để tách mình khỏi sự nhận biết bao la của tâm thức chân thần.

[4] Tính nhất tâm năng động.

Điều đó không có gì sai, nhưng

[5] **Destructive energy.**

Which is unintelligent at first or at least not spiritual

[6] **Power realised selfishly.**

The lower ego seeks power for itself and that is the limited human being with a limited self-identity.

[7] **Lovelessness.**

This is what every first ray monad has to learn *love you must learn, dynamic will you have.* So there is the question of cultivating this magnetic cohesive energy. The cultivation of the magnetic cohesive energy is needed. And, in a state of lovelessness there's simply a separation barrier between oneself and others.

We're told that the first and fifth ray types, these are even soul types, when dealing with psychopathology may enter such a state of isolation as to make themselves completely untouchable. This is untouchability in a different sense. There's no possibility of relation because the law of cleavages is operating. That's a fifth ray law, but you can see how it has its roots in the first ray. So

[8] **Isolation,**

[5] Năng lượng hủy diệt.

Thoạt đầu, năng lượng này thiếu sáng suốt, hoặc ít nhất chưa mang tính tinh thần

[6] Quyền năng được chứng nghiệm một cách ích kỷ.

Phàm ngã tìm kiếm quyền năng cho chính mình; đó là con người hữu hạn với một ý niệm hữu hạn về bản sắc của mình.

[7] Thiếu tình thương.

Đây là điều mọi chân thần cung một đều phải học: *ngươi phải học tình thương, ngươi có ý chí năng động.* Vì vậy, ở đây có vấn đề vun bồi năng lượng cố kết mang từ tính này. Việc vun bồi năng lượng cố kết mang từ tính là cần thiết. Và trong trạng thái thiếu tình thương, chỉ có một hàng rào ngăn cách giữa bản thân mình với những người khác.

Chúng ta được cho biết rằng các loại hình cung một và cung năm—kể cả các loại hình linh hồn—khi xét về bệnh lý tâm thần, có thể rơi vào một trạng thái cô lập đến mức hoàn toàn không ai tiếp cận được họ. Đây là tình trạng không thể tiếp cận theo một nghĩa khác. Không còn khả năng liên hệ nào vì định luật phân cách đang hoạt động. Đó là một định luật cung năm, nhưng các bạn có thể thấy nó bắt nguồn từ cung một như thế nào. Vì vậy

[8] Sự cô lập,

But certainly not in unity, holding oneself apart and separate. We are told that the majority of the masters of the Black Lodge are first ray souls.

Nhưng chắc chắn không phải trong sự hợp nhất, mà là giữ mình cách biệt và tách rời. Chúng ta được cho biết rằng phần lớn các Bậc Thầy của Hắc đoàn là những linh hồn cung một.

They're holding themselves apart and they consider themselves to be different from everything else, different and distinct, and they will not blend into and realize their larger identity.

Họ giữ mình cách biệt và cho rằng mình khác với mọi thứ khác, khác biệt và riêng rẽ; họ không chịu hoà nhập để nhận ra bản sắc rộng lớn hơn của mình.

[9] **A longing for power and authority.**

[9] [Page 40] Khao khát quyền năng và uy quyền.

Exercised in a personal way, say, exercised personally, a

Được vận dụng theo cách cá nhân, được thực thi vì cá nhân, một

[10] **Desire to dominate.**

[10] Dục vọng thống trị.

To be at the head of a strictly human hierarchical arrangement and expression

Đứng đầu một cơ cấu và sự biểu hiện theo thứ bậc thuần tuý của con người

[11] **Expressed strength**

[11] Sức mạnh được biểu lộ

Well, nothing wrong with the expressed strength, okay, but

Sức mạnh được biểu lộ không có gì sai, nhưng

[12] **and self-will,**

[12] và ý chí vị kỷ,

In other words, cut off from the will of the Whole. So really, these kinds of terse and specific statements have applicability even in the soul sense.

Nói cách khác, tách lìa khỏi ý chí của Toàn Thể. Vì vậy, thực sự những phát biểu cô đọng và cụ thể như thế này còn có thể áp dụng cả ở phương diện linh hồn.

The return to soul consciousness must come first and then the return to Monadic consciousness, and this leads to eventually the

Trước hết phải trở về tâm thức linh hồn, rồi mới trở về tâm thức chân thần; và cuối cùng, điều này dẫn đến

[13] **A dynamic use of energy**

[13] Việc sử dụng năng lượng một cách năng động để thúc đẩy Thiên Cơ.

Earlier it said the energy *of destruction for the furtherance of the plan,* so moving things powerfully into a position. Dynamic—dynamos—it means to move, to move with great power.

Trước đó có nói đến năng lượng *phá huỷ để thúc đẩy Thiên Cơ,* nghĩa là đưa mọi sự vào vị trí một cách mạnh mẽ. Năng động—năng lực chuyển động—hàm nghĩa vận động, vận động với quyền năng lớn lao.

[14] **The use of destructive forces in order to prepare the way for the Builders.**

[14] Việc sử dụng các mãnh lực hủy diệt nhằm dọn đường cho các Đấng Kiến Tạo.

We can work here under Vulcan or Pluto, either one, and even Uranus has its place also.

Ở đây, chúng ta có thể làm việc dưới ảnh hưởng của Vulcan hoặc Sao Diêm Vương, một trong hai, và ngay cả Sao Thiên Vương cũng có vai trò của mình.

This is one of the qualities of Shamballa, one of its energies: purification as the first, destruction as the second, and then organization. Clear away the debris so that something really can be built. It is the old thing about putting new wine in old bottles. It does not work because the old bottle, the energy within it, and even the biological remnants within it taint the new wine. Sometimes you just have to clear away and level things in order to build anew.

Đây là một trong những phẩm tính của Shamballa, một trong những năng lượng của trung tâm này: thứ nhất là thanh lọc, thứ hai là phá huỷ, rồi đến tổ chức. Dọn sạch những gì đổ nát để thực sự có thể xây dựng một điều gì đó. Đó là câu chuyện xưa về việc đổ rượu mới vào bình cũ. Điều đó không hiệu quả vì chiếc bình cũ, năng lượng bên trong nó, và ngay cả những tàn dư sinh học bên trong cũng làm hỏng rượu mới. Đôi khi, cần phải dọn sạch và san bằng mọi thứ để xây dựng lại.

[15] **The will to power in order to cooperate.**

[15] Ý chí hướng đến quyền năng nhằm hợp tác.

Bring in the possibility of exerting the right. Not to be delayed, thwarted, or contained, but to be able to express fully, because one has power, that which is correct. That is to cooperate with the higher sources and with those fellow human beings who are in touch with the higher Plan and Purpose. It is not just power for oneself; it is power to promote unity and cooperation within the Whole.

Mở ra khả năng thực thi điều đúng đắn. Có quyền năng để biểu hiện trọn vẹn điều đúng đắn, vượt qua mọi trì hoãn, cản trở hay giới hạn. Đó là hợp tác với các nguồn cao hơn và với những người đồng loại đang tiếp xúc với Thiên Cơ và Thiên Ý cao cả. Đây không chỉ là quyền năng cho bản thân; đó là quyền năng để thúc đẩy sự hợp nhất và hợp tác trong Toàn Thể.

[16] **Power realised as the major weapon of love.**

Because on this return path one regains love, on the reoriented path.

Power realized as the major weapon of love, at least for this type. So destroying those factors which prevent right cohesion, which prevent the appearance of the right pattern, so getting rid of the impediments to loving relationship

[17] **Identification with the rhythm of the Whole.**

It's a bit like the seventh ray, isn't it? But how is it put here? Order from chaos *adherence to the rhythm of the planet.* That is to be considered the whole in this context. So the plan can be executed according to the rhythm of the whole and not according to one's own personal rhythms and personal needs.

A wide consciousness is aware of the different rhythms of energies which all contribute to the development of the Whole. When do you do something? This is not determined by one's own desire or intention, but by the way the Planetary Logos applies His energies in the lower worlds. You have to learn patience and waiting, and to act with the higher energies at the right time. And

[18] **The cessation of isolation.**

Instead the realization of Isolated Unity.

[16] Quyền năng được chứng nghiệm như vũ khí chủ yếu của tình thương.

Bởi trên con đường trở về này, trên con đường đã tái định hướng, người ta tìm lại tình thương.

Quyền năng được chứng nghiệm như vũ khí chủ yếu của tình thương, ít nhất đối với loại hình này. Như vậy là phá huỷ những yếu tố ngăn cản sự cố kết đúng đắn, ngăn cản mô hình đúng đắn xuất hiện, tức là loại bỏ những chướng ngại đối với mối liên hệ đầy tình thương

[17] Sự đồng hoá với nhịp điệu của Toàn Thể.

Điều này hơi giống cung bảy, phải không? Nhưng ở đây được diễn đạt như thế nào? Trật tự từ hỗn mang, *tuân theo nhịp điệu của hành tinh.* Trong ngữ cảnh này, hành tinh được xem là toàn thể. Vì vậy, Thiên Cơ có thể được thực hiện theo nhịp điệu của toàn thể, thay vì theo nhịp điệu cá nhân và nhu cầu cá nhân của mỗi người.

Một tâm thức rộng lớn nhận biết những nhịp điệu khác nhau của các năng lượng, tất cả đều góp phần vào sự phát triển của Toàn Thể. Khi nào nên làm một việc gì đó? Điều này không do dục vọng hay ý định riêng quyết định, mà do cách Hành Tinh Thượng đế vận dụng các năng lượng của Ngài trong các cõi thấp. Các bạn phải học kiên nhẫn và chờ đợi, rồi hành động cùng các năng lượng cao hơn vào đúng thời điểm. Và

[18] Sự chấm dứt tình trạng cô lập.

Thay vào đó là sự chứng nghiệm Hợp Nhất Cô Lập.

Instead of feeling really separate and granular and completely distinct at all times, one realizes that one is the very life of others. So one is the very life and identity of others, and so the oneness has been isolated instead of the individualized monad. The individualism has been overcome. So what are the qualities here? Well, I think we have those. Or maybe just to read them in sequence rapidly. Maybe that will be useful.

Thay vì lúc nào cũng cảm thấy mình thực sự tách biệt, rời rạc và hoàn toàn riêng rẽ, người ta nhận ra mình chính là sự sống của những người khác. Như vậy, mình chính là sự sống và bản sắc của những người khác; do đó, chính tính nhất thể đã được cô lập, thay vì chân thần đã biệt ngã hóa. Chủ nghĩa cá nhân đã được khắc phục. Vậy những phẩm tính ở đây là gì? Tôi nghĩ chúng ta đã nắm được. Hoặc có lẽ chỉ cần đọc nhanh chúng theo thứ tự. Có lẽ điều đó sẽ hữu ích.

Dynamic one-pointedness, destructive energy, power realized selfishly, lovelessness, isolation, *a longing for power and authority,* desire to dominate, *expressed strength and self-will* leading to with reorientation and a return towards home, the dynamic use of energy for the furtherance of the plan *the use of destructive forces in order to prepare the way for the builders, the will to power in order to cooperate, power realized as the major weapon of love, identification with the rhythm of the whole, the cessation of isolation.* Now you can see pretty well that we are not talking here, when discussing these qualities, we are not talking about any ultimate homecoming.

Tính nhất tâm năng động, năng lượng phá huỷ, quyền năng được chứng nghiệm một cách ích kỷ, thiếu tình thương, sự cô lập, *khao khát quyền năng và uy quyền,* dục vọng thống trị, *sức mạnh được biểu lộ và ý chí riêng* dẫn đến, cùng với sự tái định hướng và cuộc trở về nhà, việc sử dụng năng lượng một cách năng động để thúc đẩy Thiên Cơ, *việc sử dụng các mãnh lực phá huỷ để dọn đường cho các đấng kiến tạo, ý chí hướng đến quyền năng để hợp tác, quyền năng được chứng nghiệm như vũ khí chủ yếu của tình thương, đồng hoá với nhịp điệu của toàn thể, sự chấm dứt cô lập.* Giờ đây, các bạn có thể thấy khá rõ rằng khi bàn về những phẩm tính này, chúng ta không nói đến một cuộc trở về nhà tối hậu nào.

We are remaining in the field of soul expression and are not speaking about the expression of the Blessed One in the higher fields. I suppose there are some things we could look at here, but really all of this can be expressed in the three lower worlds and not only on the triadal levels, though those monads or Blessed Ones who had returned to the triadal levels would express all of this in greater measure, with greater power, greater understanding and so forth, but we are not looking at that moment of joyous reabsorption; we are stopping short of that.

Chúng ta vẫn ở trong trường biểu hiện của linh hồn và không nói về sự biểu hiện của Đấng Chân Phúc trong các trường cao hơn. Tôi cho rằng có một số điều chúng ta có thể xem xét ở đây, nhưng thực sự tất cả những điều này đều có thể biểu hiện trong ba cõi thấp, chứ không chỉ trên các cấp độ tam nguyên tinh thần. Tuy nhiên, những chân thần hay những Đấng Chân Phúc đã trở về các cấp độ tam nguyên tinh thần sẽ biểu hiện tất cả những điều này ở mức độ lớn hơn, với quyền năng lớn hơn, sự thấu hiểu sâu sắc hơn, v.v.; nhưng chúng ta không xét

đến khoảnh khắc tái hấp thu đầy hoan hỉ ấy; chúng ta dừng lại trước thời điểm đó.

Now we have the second ray and let's see what he says about that. Let's call it the second ray monad, but as you can see, it is possible simply to consider this also the expression of the personality and the expression simply of the human soul at an early stage of its work in the lower Three Worlds. Now of course the interesting thing is, if you think about this, we have to remember something very important: the following shows that the monad does indeed color the expression of the human soul in the lower Three Worlds.

Giờ đây chúng ta đến cung hai, và hãy xem Ngài nói gì về cung này. Hãy gọi đó là chân thần cung hai, nhưng như các bạn thấy, cũng có thể đơn giản xem đây là sự biểu hiện của phàm ngã và sự biểu hiện của linh hồn con người ở giai đoạn đầu hoạt động trong ba cõi giới thấp. Dĩ nhiên, điều thú vị là, nếu suy nghĩ về điều này, chúng ta phải nhớ một điểm rất quan trọng: những điều sau đây cho thấy chân thần quả thực nhuộm màu sự biểu hiện của linh hồn con người trong ba cõi giới thấp.

Why is this? Because you cannot have a second ray soul or a first ray soul until the man truly is a disciple. The change to those rays occurs after the time of reorientation, the change to the third ray earlier, once there is intelligence. So what is it that is causing these first and second ray qualities in the world when we're not really dealing with a first ray soul or a second ray soul in earlier stages of human expression?

Vì sao lại như vậy? Bởi không thể có một linh hồn cung hai hay một linh hồn cung một cho đến khi con người thực sự là một đệ tử. Sự chuyển đổi sang các cung ấy xảy ra sau thời điểm tái định hướng; còn sự chuyển đổi sang cung ba diễn ra sớm hơn, một khi đã có trí thông minh. Vậy điều gì đang tạo ra những phẩm tính cung một và cung hai này trong thế giới, khi ở những giai đoạn biểu hiện ban đầu của con người, chúng ta thực ra chưa có một linh hồn cung một hay một linh hồn cung hai?

I mean of course the first and second ray can come in via various planetary and astrological factors, no question about it, but it's not so much the misuse of first and second ray soul energy as it is the presence of the Monadic type within whatever type of soul is expressing that gives us some of these selfish things. Because by the time we've changed to a second ray soul, we are already on the Path of Return, and the same is true for a first ray soul.

Dĩ nhiên, ý tôi là cung một và cung hai có thể tác động thông qua nhiều yếu tố hành tinh và chiêm tinh khác nhau, điều đó không có gì phải nghi ngờ. Nhưng những biểu hiện ích kỷ này không hẳn do việc lạm dụng năng lượng linh hồn cung một và cung hai, mà chủ yếu do sự hiện diện của loại hình chân thần bên trong bất kỳ loại hình linh hồn nào đang biểu hiện. Bởi đến lúc chuyển sang linh hồn cung hai, chúng ta đã ở trên Con Đường Trở Về, và điều này cũng đúng đối với linh hồn cung một.

In fact we have to understand that interesting connection that this second ray power and this first ray power are not coming from the soul per se, which is a sub-ray of the monad, they're actually coming from the monad as the Blessed One, as the prodigal son, however attenuated that expression may be. So here is

Thực ra, chúng ta phải thấu hiểu mối liên hệ thú vị này: quyền năng cung hai và quyền năng cung một ấy không đến từ chính linh hồn, vốn là một cung phụ của chân thần; chúng thực sự đến từ chân thần với tư cách Đấng Chân Phúc, với tư cách người con hoang đàng, dù sự biểu hiện ấy có suy giảm đến đâu. Vì vậy, ở đây là

[19] **The power to build for selfish ends.**

[19] Quyền năng kiến tạo vì những mục đích ích kỷ.

This is building what the lower ego desires, and the second ray is ever the builder, has the patience to draw things together into a certain form, but what motivates this? It's not any vision of the whole or conformity to the plan.

Đây là xây dựng những gì phàm ngã ham muốn, và cung hai luôn là đấng kiến tạo, có đủ kiên nhẫn để quy tụ mọi sự thành một hình tướng nhất định. Nhưng động cơ thúc đẩy điều này là gì? Đó không phải là một tầm nhìn về toàn thể hay sự thuận hợp với Thiên Cơ.

Capacity, this is one that always attracted my attention

Khả năng—đây là một điều luôn thu hút sự chú ý của tôi

[20] **Capacity to sense the Whole and to remain apart.**

[20] Khả năng cảm nhận Toàn Thể mà vẫn đứng riêng biệt.

Obviously selfishness is not overcome. There always is this sense of wholeness with the second ray type. At what level this would come in, maybe even that of the selfish student of philosophy or of spirituality. Yes, there's a wholeness, but I'm still selfish.

Hiển nhiên, tính ích kỷ vẫn chưa được khắc phục. Ở loại hình cung hai luôn có cảm nhận về tính toàn thể này. Cảm nhận ấy xuất hiện ở cấp độ nào? Có lẽ ngay cả ở cấp độ của người nghiên cứu triết học hay đời sống tinh thần mà vẫn ích kỷ. Đúng, có một tính toàn thể, nhưng tôi vẫn ích kỷ.

[21] **The cultivation of a separative spirit.**

[21] Việc nuôi dưỡng tinh thần chia rẽ.

There is the possibility here of non-inclusiveness and including all things pertaining to the self and not relinquishing any of them, but not including others. So there is with the second ray type a type of initial coldness and inactivity.

Ở đây có khả năng thiếu tính bao gồm: thu nhận tất cả những gì thuộc về bản thân và không từ bỏ bất kỳ điều gì trong số đó, nhưng lại không bao gồm những người khác. Vì vậy, ở loại hình cung hai có một sự lạnh lùng và bất động ban đầu.

So one may gather to oneself many things without considering the state of others within the whole which one senses.

Do đó, người ta có thể thu gom về mình nhiều thứ mà không xét đến tình trạng của những người khác trong toàn thể mà mình cảm nhận.

[22] **The hidden light.**

[22] Ánh sáng ẩn tàng.

Let us read that; it will give us the foundation we need.

Chúng ta hãy đọc đoạn đó; nó sẽ cho chúng ta nền tảng cần thiết.

"The Blessed One built him an ark. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 36.)

"Đấng Chân Phúc đóng cho mình một con thuyền. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 36.)

See, this is where the hidden light comes in.

Các bạn thấy đấy, đây là chỗ ánh sáng ẩn giấu xuất hiện.

Stage by stage he built it, and floated upon the bosom of the waters. Deeply he hid himself, and his light was no more seen,—only his floating ark. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 36.)

Từng giai đoạn một, Ngài xây dựng con thuyền ấy và nổi trên lòng nước. Ngài ẩn mình thật sâu, và ánh sáng của Ngài không còn được nhìn thấy nữa,—chỉ còn con thuyền đang nổi của Ngài. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 36.)

Form encumbered, we might say.

Có thể nói là bị hình tướng đè nặng.

His voice was heard: 'I have built and strongly built, but am a prisoner within my building. My light is hidden. Only my word goes forth. Around me lie the waters. Can I return from whence I came? Is the word strong enough to open wide the door? What shall I do?' (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 36.)

Tiếng Ngài vang lên: 'Tôi đã xây dựng, xây dựng thật vững chắc, nhưng lại là tù nhân trong công trình của mình. Ánh sáng của tôi bị che khuất. Chỉ linh từ của tôi phát ra. Quanh tôi là nước. Tôi có thể trở về nơi mình đã đến chăng? Liệu linh từ có đủ sức mở rộng cánh cửa không? Tôi phải làm gì?' (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 36.)

The answer came: (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Câu trả lời đã đến: (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

Not "The answer comes"—it is so immediate with the first ray—but it came

Không phải "Câu trả lời đến"—với cung một, điều ấy diễn ra tức thì—mà là câu trả lời đã đến

'Build now an ark translucent, which can reveal the light, O Builder of the ark. And by that light you shall reveal the lighted way. The power to build anew, the right use of the Word, and the using of the light,—these will release the Blessed One, deep hidden in the ark.'" (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

'Giờ hãy xây dựng một con thuyền trong mờ có thể để lộ ánh sáng, hỡi Người Xây Thuyền. Và nhờ ánh sáng ấy, ngươi sẽ làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng. Quyền năng xây dựng lại, việc sử dụng đúng đắn Linh từ và việc sử dụng ánh sáng,—những điều này sẽ giải thoát Đấng Chân Phúc đang ẩn sâu trong thuyền.'" (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

The Monadic release, that's such an important idea.

Sự giải thoát của chân thần, đó là một ý tưởng hết sức quan trọng.

Ultimately we are all heading in that direction. And that is what the second part of these stanzas is all about. So the hidden light. The Blessed One is not seen. He is encumbered by all he has attracted. So the Blessed One is hidden by all that he has attracted around his spiritual nucleus. So with some of these second ray types, where after all is the spirit? One can only see protective form after protective form.

Cuối cùng, tất cả chúng ta đều đang hướng đến đó. Và đó chính là nội dung của phần thứ hai trong những bài kệ này. Vậy là ánh sáng bị che khuất. Đấng Chân Phúc không được nhìn thấy. Ngài bị tất cả những gì mình đã thu hút đè nặng. Như vậy, Đấng Chân Phúc bị che khuất trong tất cả những gì Ngài đã thu hút quanh hạt nhân tinh thần của mình. Với một số người cung hai như thế, rốt cuộc tinh thần ở đâu? Người ta chỉ có thể thấy hết hình tướng bảo vệ này đến hình tướng bảo vệ khác.

[23] **The realisation of selfish desire.**

[23] Sự thực hiện dục vọng ích kỷ.

Because the second ray brings success.

Bởi vì cung hai mang lại thành công.

Jupiter brings fulfillment, and one can attract to one's separative self that which one desires and be outwardly fulfilled. So there will be a success in this. What else?

Sao Mộc mang lại sự mãn nguyện, và người ta có thể thu hút về bản ngã chia rẽ của mình những gì mình mong muốn, rồi đạt được sự mãn nguyện bên ngoài. Vì vậy, điều này sẽ đem lại thành công. Còn gì nữa?

[24] **Longing for material well-being.**

[24] Khao khát an lạc về vật chất.

The problem is the love of comfort and all that which will not place stress and pressure upon the immersed unit. So there is that inner sensitivity which is protected by

Vấn đề là sự yêu thích tiện nghi và tất cả những gì không gây căng thẳng hay áp lực lên đơn vị đang chìm đắm. Như vậy, có một sự nhạy cảm bên trong được những điều

conditions of material well-being. Inner sensitivity. So we don't normally think of the second ray type as possibly being materialistic, but if you really think about it, every type is materialistic.

kiện sung túc vật chất bảo vệ. Sự nhạy cảm bên trong. Thông thường, chúng ta không nghĩ rằng người cung hai có thể thiên về vật chất, nhưng nếu các bạn thực sự suy ngẫm thì kiểu người nào cũng thiên về vật chất.

When they have first descended into the lower worlds, they deal with matter, they think in terms of matter form. They have forgotten their origin. They don't have conscious access to the pairs of opposites. They awaken to that later, the higher of the pairs of opposites. So they seek material fulfillment. It's a great secondary or false home to the spirit, looking for home within the protection of matter, we can say. Looking for home within the protective encirclement of matter form. Selfishness in general, and I mean all of them have

Khi mới giáng xuống các cõi thấp, họ xử lý vật chất, suy nghĩ theo vật chất và hình tướng. Họ đã quên nguồn cội của mình. Họ chưa thể tiếp cận các cặp đối cực một cách có ý thức. Về sau, họ mới thức tỉnh trước điều đó, trước cực cao hơn trong các cặp đối cực. Vì vậy, họ tìm kiếm sự mãn nguyện vật chất. Có thể nói, đó là một mái nhà thứ hai rộng lớn, hay một mái nhà giả tạm cho tinh thần: tìm kiếm mái nhà trong sự bảo vệ của vật chất. Tìm kiếm mái nhà trong vòng bao bọc bảo vệ của vật chất và hình tướng. Sự ích kỷ nói chung, và ý tôi là tất cả họ đều có

[25] **Selfishness, and subordination of all soul powers to this end,**

[25] Tính ích kỷ và việc đặt mọi quyền năng của linh hồn dưới sự chi phối của mục đích này,

There is the use of soul powers to promote the welfare of that which has been gathered for comfort and protection. Because there is a buffering at work here. This is maybe the most sensitive of all the types, and there is a basic fear of exposure. Fear of exposure and selfishness assuages this fear. So leading to

Có việc sử dụng các quyền năng của linh hồn để tăng cường sự an ổn cho những gì đã được gom góp nhằm đem lại tiện nghi và sự bảo vệ. Bởi vì ở đây có một cơ chế làm lớp đệm che chắn. Đây có lẽ là kiểu người nhạy cảm nhất trong tất cả các kiểu người, và có một nỗi sợ căn bản là phải phơi mình ra. Sợ phơi mình ra, và sự ích kỷ làm dịu nỗi sợ này. Từ đó dẫn đến

[26] **Building wisely, in relation to the Plan.**

[26] Việc kiến tạo một cách minh triết, trong mối liên hệ với Thiên Cơ.

What do they call this? The power to build anew in relation to the plan and not according to self-protective personal desire. What else?

Người ta gọi điều này là gì? Quyền năng xây dựng lại trong mối liên hệ với Thiên Cơ, thay vì theo dục vọng cá nhân muốn tự bảo vệ. Còn gì nữa?

[27] **Inclusiveness.**

[27] Tính bao gồm.

Not just separating oneself in something big and protective like a big house or clothing or whatever kind of outer buffer.

Không chỉ tách biệt bản thân trong một thứ gì đó to lớn và có tính bảo vệ, như một ngôi nhà lớn, quần áo hay bất kỳ loại lớp đệm che chắn bên ngoài nào.

Embracing, magnetically attracting not for oneself, but embracing others as if they are oneself. Here is another form of Jupiter which is not about self-satisfaction.

Bao dung, thu hút bằng từ tính vì người khác chứ không vì bản thân, đón nhận người khác như chính mình. Đây là một biểu hiện khác của Sao Mộc, không nhằm thỏa mãn bản thân.

[28] **A longing for wisdom and truth.**

[28] Khao khát minh triết và chân lý.

What did we have earlier here? Sometimes there are parallels here, aren't there? Well, in the first ray we had *longing for material well-being.* So these can be put opposite each other, I think. And instead of material well-being, it is for the more subtle things, wisdom and truth. This is the ray of love wisdom and also the ray of light. Light is very strong factor here.

Trước đó, ở đây chúng ta đã có điều gì? Đôi khi có những điểm tương ứng ở đây, phải không? Trong cung một, chúng ta đã có *khao khát sự sung túc vật chất.* Vì vậy, tôi nghĩ có thể đặt những điều này đối diện nhau. Và thay vì sự sung túc vật chất, đó là niềm khao khát những điều tinh tế hơn, minh triết và chân lý. Đây là cung Bác Ái – Minh Triết, đồng thời cũng là cung ánh sáng. Ánh sáng là một yếu tố rất mạnh ở đây.

The light of truth.

Ánh sáng của chân lý.

[29] **Sensitivity to the Whole.**

[29] Sự nhạy cảm với *Toàn Thể*.

This is not just sensing it and remaining apart, but *sensitivity to the whole* and remaining within the whole with that sensitivity. What we have is empathy and feeling into the other constituents of the whole.

Đây không chỉ là cảm nhận Toàn Thể rồi vẫn đứng tách biệt, mà là *sự nhạy cảm với Toàn Thể* và ở trong Toàn Thể với sự nhạy cảm ấy. Ở đây, chúng ta có sự đồng cảm và khả năng cảm nhận sâu vào những thành phần khác của Toàn Thể.

[30] **Renunciation of the great heresy of separativeness.**

[30] Sự từ bỏ Đại Tà thuyết về tính chia rẽ.

We will go over the oppositions in just a little while here. No longer sheltered in separativeness, right? That's the problem with the second ray type, shielding others

Chúng ta sẽ xem xét các cặp đối lập ngay sau đây. Không còn ẩn náu trong tính chia rẽ nữa, đúng không? Đó là vấn đề của người cung hai: che chở những người mình yêu

whom it loves in a personal way and shielding itself. So no longer dwelling in sheltered separativeness.

thương theo cách cá nhân và che chở chính mình. Vậy là không còn sống trong sự chia rẽ được che chở nữa.

Even some people put on weight because of their oversensitivity and they feel that somehow they can keep out the impacts. The weight is a great buffer, a great sheltering of the inner sensitivity and it separates them from the possibility of impact.

Thậm chí, một số người tăng cân vì quá nhạy cảm và cảm thấy rằng bằng cách nào đó, họ có thể ngăn những tác động từ bên ngoài. Trọng lượng ấy là một lớp đệm lớn, một sự che chở lớn cho sự nhạy cảm bên trong, và nó tách họ khỏi khả năng phải chịu tác động.

[31] **The revelation of the light.**

[31] Sự mặc khải ánh sáng.

Build now an ark translucent, oh builder of the ark, which can reveal the Lighted Way, oh builder of the ark. So at first we have the revelation of the word and we can say that to the revelation of the word we can add the revelation of light. The light giver, the ray of light bearing or light carrying influence.

Giờ hãy xây dựng một con thuyền trong mờ, hỡi người xây thuyền, có thể làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng, hỡi người xây thuyền. Như vậy, ban đầu chúng ta có sự mặc khải của linh từ, và có thể nói rằng bên cạnh sự mặc khải của linh từ, chúng ta có thể thêm sự mặc khải của ánh sáng. Đấng ban ánh sáng, cung có ảnh hưởng mang ánh sáng hay chuyên chở ánh sáng.

The word of unity and the light which reveals unity. The word of unity, the unifying word, and the light which reveals the inherent unity. And

Linh từ của sự hợp nhất và ánh sáng làm hiển lộ sự hợp nhất. Linh từ của sự hợp nhất, linh từ hợp nhất, và ánh sáng làm hiển lộ sự hợp nhất vốn có. Và

[32] **True illumination.**

[32] Sự soi sáng chân thực.

We're told at least the second ray soul is the most luminous.

Ít nhất, chúng ta được cho biết rằng linh hồn cung hai là linh hồn sáng chói nhất.

[33] **Right speech through generated wisdom.**

[33] Lời nói chân chính nhờ minh triết được phát sinh.

The power to build anew, the right use of the Word, and the using of the light,—these will release the Blessed One, deep hidden in the ark.'" So we are always building when we speak. And we must speak wisely. Long

Quyền năng xây dựng lại, việc sử dụng đúng đắn Linh từ và việc sử dụng ánh sáng,—những điều này sẽ giải thoát Đấng Chân Phúc đang ẩn sâu trong thuyền.'" Như vậy, mỗi khi nói, chúng ta luôn đang xây dựng. Và chúng ta phải nói một cách minh triết. Kinh nghiệm

experience will teach us how. Over time we will generate wisdom.

lâu dài sẽ dạy chúng ta cách làm điều đó. Theo thời gian, chúng ta sẽ tạo nên minh triết.

You could say any old thing, but there's such a caution in the throat center. This occurs when heart and throat are united. One has to speak with heart, from the heart, and not only from the mind, otherwise there is not real wisdom. So speaking with wisdom from the heart brings about intelligent, divinely intended cohesion, a reflection of the divine archetypal pattern. Let's look at the comparisons here perhaps. *the power to build for selfish ends* versus the *building wisely in relation to the plan.* This is the Geminian setup.

Người ta có thể nói bất cứ điều gì, nhưng trung tâm cổ họng đòi hỏi sự thận trọng như thế. Điều này xảy ra khi tim và cổ họng hợp nhất. Người ta phải nói bằng trái tim, từ trái tim, chứ không chỉ từ thể trí; nếu không, sẽ không có minh triết thực sự. Vì vậy, việc nói bằng minh triết từ trái tim đem lại sự cố kết thông minh theo ý định thiêng liêng, phản ánh mô hình nguyên mẫu thiêng liêng. Có lẽ chúng ta hãy xem các cặp so sánh ở đây. *Quyền năng xây dựng vì những mục đích ích kỷ* đối lập với *việc xây dựng một cách minh triết trong mối liên hệ với Thiên Cơ.* Đây là cách sắp đặt của Song Tử.

We learn by contrasts. Maybe we should also review that for ray one. Capacity to see the whole and to remain apart, sense the whole, and instead not remaining egoistic, but relinquishing one's separative ego, thus inclusiveness. *The cultivation of a separative spirit,* well sheltered. And I think here we have a different number of things here, but *a longing for wisdom and truth,* we have that *the cultivation of a separative spirit* and instead the *sensitivity to the whole.* So one doesn't feel only within oneself and nurture one's own sensitivities, but one is sensitive to the sensitivity of others. And the *Renunciation of the great heresy of separativeness.*

Chúng ta học qua các sự tương phản. Có lẽ chúng ta cũng nên xem lại điều đó đối với cung một. Khả năng nhìn thấy Toàn Thể mà vẫn đứng tách biệt, cảm nhận Toàn Thể; và thay vào đó, không còn vị kỷ mà từ bỏ bản ngã chia rẽ của mình, từ đó có tính bao gồm. *Việc vun bồi một tinh thần chia rẽ,* được che chở kỹ lưỡng. Và tôi nghĩ ở đây chúng ta có số lượng các mục khác nhau, nhưng *khao khát minh triết và chân lý,* chúng ta có *việc vun bồi một tinh thần chia rẽ* và thay vào đó là *sự nhạy cảm với Toàn Thể.* Như vậy, người ta không chỉ cảm nhận trong bản thân và nuôi dưỡng những sự nhạy cảm của riêng mình, mà còn nhạy cảm với sự nhạy cảm của người khác. Và *từ bỏ Đại Tà thuyết về tính chia rẽ.*

Not all of these correlate, but some do. *Longing for material well-being* and instead longing for wisdom and truth. They're not given exactly in order as we see. Selfishness and the subordination of all soul powers to this end and instead *right speech through generated wisdom.* There is no exact parallel, but it's certainly unselfish. And the general

Không phải tất cả các mục này đều tương ứng với nhau, nhưng một số thì có. *Khao khát sự sung túc vật chất* và thay vào đó là khao khát minh triết và chân lý. Như chúng ta thấy, chúng không được trình bày hoàn toàn theo thứ tự tương ứng. Sự ích kỷ và việc đặt mọi quyền năng của linh hồn dưới sự chi phối của mục đích này, và thay vào đó là

Renunciation of the great heresy of separativeness. Everything depends on self-conception. If we think we are the lower ego, we will act accordingly.

chánh ngữ nhờ minh triết được tạo nên. Không có sự tương ứng chính xác, nhưng điều ấy chắc chắn là vô tư. Và nói chung là *từ bỏ Đại Tà thuyết về tính chia rẽ.* Mọi điều đều tùy thuộc vào quan niệm về bản thân. Nếu nghĩ mình là phàm ngã, chúng ta sẽ hành động tương ứng.

All will be made to serve our sense of the separated or separative self. Let us read that again. *The Blessed One built him an ark. Stage by stage he built it, and floated upon the bosom of the waters. Deeply he hid himself, and his light was no more seen, only his floating ark. His voice was heard: 'I have built and strongly built, but am a prisoner within my building. My light is hidden. Only my word goes forth. Around me lie the waters. Can I return from whence I came? Is the word strong enough to open wide the door?*

Mọi thứ sẽ phải phục vụ cho cảm nhận của chúng ta về bản ngã tách biệt hay chia rẽ. Chúng ta hãy đọc lại. *Đấng Chân Phúc xây dựng cho mình một con thuyền. Từng giai đoạn một, Ngài xây dựng con thuyền ấy và nổi trên lòng nước. Ngài ẩn mình thật sâu, và ánh sáng của Ngài không còn được nhìn thấy nữa, chỉ còn con thuyền đang nổi của Ngài. Tiếng Ngài vang lên: 'Tôi đã xây dựng, xây dựng thật vững chắc, nhưng lại là tù nhân trong công trình của mình. Ánh sáng của tôi bị che khuất. Chỉ linh từ của tôi phát ra. Quanh tôi là nước. Tôi có thể trở về nơi mình đã đến chăng? Liệu linh từ có đủ sức mở rộng cánh cửa không?*

I presume the door into the, really, into the higher life, the door beyond the third degree and the door, toward Monadic fulfillment. What shall I do? *The answer came, build now an ark translucent.* Become a light bearer, a revealer *which can reveal the light. Oh, builder of the ark,* builder of that which surrounds always. Does it surround for comfort or does it surround for, inclusion and for developing, through submission to subjection to, benevolent energies all the others who are included?

Tôi cho rằng đó thực sự là cánh cửa vào sự sống cao hơn, cánh cửa vượt quá cấp độ thứ ba và cánh cửa hướng đến sự viên mãn của chân thần. Tôi phải làm gì? *Câu trả lời đã đến, giờ hãy xây dựng một con thuyền trong mờ.* Hãy trở thành người mang ánh sáng, người làm hiển lộ *có thể để lộ ánh sáng. Hỡi người xây thuyền,* người xây dựng cái luôn bao quanh. Nó bao quanh để đem lại tiện nghi, hay bao quanh để bao gồm và phát triển tất cả những người khác ở trong đó, qua việc thuận theo và chịu tác động của những năng lượng thiện lành?

And by that light you shall reveal the Lighted Way which leads others out of darkness and leads you back to the monad. The power to build anew unselfishly, the right use of the word of the soul, right? Not just the selfish *word and the using of the light* to bring revelation to others and to throw light upon

Và nhờ ánh sáng ấy, ngươi sẽ làm hiển lộ Con Đường được Soi Sáng dẫn người khác ra khỏi bóng tối và dẫn các bạn trở về với chân thần. Quyền năng xây dựng lại một cách vô tư, việc sử dụng đúng đắn linh từ của linh hồn, đúng không? Không chỉ là *linh từ và việc sử dụng ánh sáng* một cách ích kỷ, mà để đem sự

their path and one's own, these will release the Blessed One encapsulated in all that he has gathered around himself magnetically, deep hidden in the ark.

mặc khải đến cho người khác và soi sáng đường đi của họ cũng như của chính mình; những điều này sẽ giải thoát Đấng Chân Phúc đang bị bọc kín trong tất cả những gì Ngài đã thu hút quanh mình bằng từ tính, ẩn sâu trong thuyền.

Let us look at the third-ray stanza and then get into the descent and re-ascent.

Chúng ta hãy xem bài kệ cung ba, rồi đi vào sự giáng xuống và tái thăng.

"The Blessed One gathered force. He hid himself behind a veil. [...] and deeply hid his face. Naught could be seen but that which veiled, and active motion. Within the veil was latent thought. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

"Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực. Ngài ẩn mình sau một bức màn. [...] và giấu kín dung nhan. Không gì có thể được nhìn thấy ngoài cái che phủ và sự vận động tích cực. Bên trong bức màn là tư tưởng tiềm tàng. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

The thought reached forth: 'Behind this veil of maya I stand, a Blessed One, but unrevealed. My energy is great, and through my mind I can display the glory of divinity. How can I, therefore, demonstrate this truth? What shall I do? I wander in illusion.' (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Tư tưởng vươn ra: 'Sau bức màn ảo lực này, tôi đứng đây, một Đấng Chân Phúc, nhưng chưa hiển lộ. Năng lượng của tôi thật lớn lao, và qua thể trí, tôi có thể biểu lộ vẻ huy hoàng của thiên tính. Vậy tôi có thể thể hiện chân lý này bằng cách nào? Tôi phải làm gì? Tôi lang thang trong ảo tưởng.' (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

The word went forth: 'All is illusion, O Dweller in the shadows. Come forth into the light of day. Display the hidden glory of the Blessed One, the glory of the One and Only. The glory and the truth will rapidly destroy that which has veiled the truth. The prisoner can go free. The rending of the blinding veil, the clear pronouncing of the truth, and practice right will render to the Blessed One that golden thread which will provide release from all the maze of earth existence.'" (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Linh từ phát ra: 'Tất cả đều là ảo tưởng, hỡi Kẻ Cư Ngụ trong bóng tối. Hãy bước ra ánh sáng ban ngày. Hãy biểu lộ vẻ huy hoàng ẩn giấu của Đấng Chân Phúc, vẻ huy hoàng của Đấng Duy Nhất và Độc Tôn. Vẻ huy hoàng và chân lý sẽ nhanh chóng phá hủy cái đã che khuất chân lý. Tù nhân có thể được tự do. Việc xé toạc bức màn gây mù lòa, việc tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng và sự thực hành đúng đắn sẽ trao cho Đấng Chân Phúc sợi dây vàng mang lại sự giải thoát khỏi toàn bộ mê cung của cuộc sống trần gian.'" (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

Let us see what we have, and I'll make sure that we have the right kind of bracket. At first in the lower worlds

Chúng ta hãy xem ở đây có gì, và tôi sẽ bảo đảm rằng chúng ta dùng đúng loại dấu ngoặc. Ban đầu, trong các cõi thấp

[34] **Force manipulation through selfish desire.**

[34] Sự vận dụng mãnh lực thông qua dục vọng ích kỷ.

If you give in to your Dweller, you become the manipulator of souls. If the second-ray type gives in to the Dweller, you become the deluder of souls and the first ray type the destroyer of souls.

Nếu khuất phục Kẻ Chận Ngõ của mình, các bạn trở thành kẻ thao túng các linh hồn. Nếu người cung hai khuất phục Kẻ Chận Ngõ, họ trở thành kẻ mê hoặc các linh hồn, còn người cung một trở thành kẻ hủy diệt các linh hồn.

That is maybe not that extreme, but here is selfish manipulation of energies and forces, especially forces, to fulfill what the lower ego wants.

Có lẽ điều đó không đến mức cực đoan như vậy, nhưng ở đây có sự thao túng ích kỷ các năng lượng và mãnh lực, đặc biệt là mãnh lực, để đáp ứng những gì phàm ngã mong muốn.

[35] **Intelligent use of force with wrong motive.**

[35] Việc sử dụng mãnh lực một cách thông minh với động cơ sai trái.

The intelligence is definitely there; it has awakened. Some of this goes on a bit later in the process. We are not talking about the work of the immersed monad when the man is entirely unintelligent, benighted, bewildered, and confused by all that is going on in the lower worlds. This is a personality use, we might say, of this particular ray.

Trí thông minh chắc chắn hiện hữu; nó đã thức tỉnh. Một phần trong số này diễn ra muộn hơn đôi chút trong tiến trình. Chúng ta không nói đến công việc của chân thần đang chìm đắm khi con người hoàn toàn chưa có trí thông minh, còn tối tăm, hoang mang và bối rối trước tất cả những gì đang diễn ra trong các cõi thấp. Có thể nói, đây là cách phàm ngã sử dụng cung đặc thù này.

[36] **Intense material and mental activity.**

[36] Hoạt động mãnh liệt về vật chất và trí tuệ.

And, notice the word intensity is also found, with the corresponding ray, the sixth ray, sixth, the ray of undue intensity, but this is also intense activity

Và hãy lưu ý, từ mãnh liệt cũng xuất hiện với cung tương ứng, cung sáu, cung của sự mãnh liệt quá mức; nhưng đây cũng là hoạt động mãnh liệt

Rush not from point to point, nor be deluded by the outer forms and that which

Đừng vội vã từ điểm này sang điểm khác, cũng đừng để các hình tướng bên ngoài và

disappears. Behind the forms, the Weaver stands and silently he weaves. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 360.)

những gì sẽ tan biến mê hoặc ngươi. Phía sau các hình tướng, Người Thợ Dệt đứng đó và lặng lẽ dệt. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 360.)

But we're not there yet. So there is all kinds of, rapid and intense activity and mental activity, mental activity in relation to material things, right? In relation to material, things and states, and one is not thinking of higher things at all.

Nhưng chúng ta chưa đến đó. Vì vậy, có đủ loại hoạt động nhanh chóng và mãnh liệt, cùng hoạt động trí tuệ, hoạt động trí tuệ liên quan đến những thứ vật chất, đúng không? Liên quan đến những sự vật và trạng thái vật chất, và người ta hoàn toàn không nghĩ đến những điều cao hơn.

[37] **The realisation of energy as an end in itself.**

[37] Việc nhận biết năng lượng như một mục đích tự nó.

This is unusual and, shows the love of, activity, of acting, under the impulse of energies and forces, whether or not, or not anything of value is actually built or constructed.

Điều này khác thường và cho thấy sự yêu thích hoạt động, yêu thích hành động dưới xung lực của các năng lượng và mãnh lực, bất kể có thực sự xây dựng hay kiến tạo được điều gì có giá trị hay không.

[38] **Longing for glory, beauty and for material objectives.**

[38] Khao khát vinh quang, vẻ đẹp và những mục tiêu vật chất.

We'll look at that. It's so interesting how this word glory works, in connection with the sixth ray and with the third ray. These two rays have so much to do with each other, and of course the Rays of Attribute, the four Rays of Attribute are all the servants of the, third ray.

Chúng ta sẽ xem xét điều đó. Thật thú vị khi thấy từ huy hoàng này có ý nghĩa như thế nào trong mối liên hệ với cung sáu và cung ba. Hai cung này có quan hệ rất mật thiết với nhau, và dĩ nhiên, Các cung thuộc tính, cả bốn cung thuộc tính, đều phụng sự cung ba.

In a way they are the they're correlated with the number four and hence with beauty and here is the manipulator in order to create beauty and grandeur. Those on the third ray love that, and for material objectives, for that which is to be, manifested. So longing for glory, which is, we can call it, an effulgence of light displayed, and for, beauty of material things mostly, beauty in that which is manifested and for in general for

Theo một cách nào đó, chúng tương ứng với số bốn, và do đó với vẻ đẹp; ở đây là người thao túng nhằm tạo ra vẻ đẹp và sự tráng lệ. Những người thuộc cung ba yêu thích điều đó, đồng thời hướng đến những mục tiêu vật chất, những gì sẽ biểu hiện. Vậy là khao khát vẻ huy hoàng, mà chúng ta có thể gọi là sự rực rỡ của ánh sáng được biểu lộ, và khao khát vẻ đẹp, chủ yếu là vẻ đẹp của những thứ vật chất, vẻ đẹp trong những gì đã biểu hiện;

that which is to appear upon the material plane.

[39] **Submergence**

Quite a word, because water is matter and matter is water.

This is a very materialistic ray in the early days:

[40] **in illusion, glamour, and maya,**

Not able to extricate oneself from the three lower worlds. All this leads to

[41] **The manipulation of energy in order to reveal beauty and truth.**

There can be right arrangement, which is more of a seventh-ray thing in a way, but manipulation of thought matter to reveal the forms which reveal truth, shedding light on the world to bring the beauty and truth of things to light.

[42] **The use of forces intelligently for the furtherance of the Plan.**

The third-ray type is adept at this: the intelligent bringing together of forces to meet the need, the marshalling of forces to meet the need. When the Plan has to be manifested in some sense and there is a blockage, there must be an intelligent way of bringing this aspect of the Plan into manifestation. In other words, how can we do this? We will figure it out.

Of course the fifth ray is good at that too and also I mean all the rays can do this to an

nói chung là khao khát những gì sẽ xuất hiện trên cõi vật chất.

[39] Sự chìm đắm

Một từ thật đáng chú ý, bởi vì nước là vật chất và vật chất là nước.

Trong những giai đoạn đầu, đây là một cung rất thiên về vật chất:

[40] trong ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực,

Không thể tự thoát ra khỏi ba cõi thấp. Tất cả những điều này dẫn đến

[41] Sự vận dụng năng lượng nhằm mặc khải vẻ đẹp và chân lý.

Có thể có sự sắp xếp đúng đắn, theo một nghĩa nào đó vốn thiên về cung bảy hơn, nhưng đây là việc vận dụng vật chất tư tưởng để làm hiển lộ những hình tướng biểu lộ chân lý, soi sáng thế giới để đưa vẻ đẹp và chân lý của vạn vật ra ánh sáng.

[42] Việc sử dụng các mãnh lực một cách thông minh để thúc đẩy Thiên Cơ.

Người cung ba thành thạo việc này: kết hợp các mãnh lực một cách thông minh để đáp ứng nhu cầu, huy động các mãnh lực để đáp ứng nhu cầu. Khi Thiên Cơ phải biểu hiện theo một ý nghĩa nào đó mà gặp trở ngại, phải có một cách thông minh để đưa phương diện này của Thiên Cơ vào biểu hiện. Nói cách khác, chúng ta có thể làm điều này như thế nào? Chúng ta sẽ tìm ra cách.

Dĩ nhiên, cung năm cũng giỏi việc đó; ý tôi là tất cả các cung đều có thể làm điều này ở một mức độ nào đó, nhưng ở đây, trí thông

extent, but real intelligence is applied in paving the way for the plan.

minh thực sự được vận dụng để mở đường cho Thiên Cơ.

[43] **Ordered rhythmic activity**

[43] Hoạt động có trật tự và nhịp điệu

Well, let's just say the third ray type has learned something and I'm remembering, where we're told

Người cung ba đã học được điều gì đó, và tôi đang nhớ đến chỗ chúng ta được dạy rằng

not love of my own wild activity; love of the ordered process must control. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 360.)

không phải lòng yêu thích hoạt động cuồng loạn của riêng tôi; lòng yêu thích tiến trình có trật tự phải chi phối. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 360.)

In the integration formula for the third ray, we can say that, a *love of the ordered process must control.*

Trong công thức tích hợp dành cho cung ba, chúng ta có thể nói rằng *lòng yêu thích tiến trình có trật tự phải chi phối.*

The third-ray type absorbs some of the seventh-ray abilities

Người cung ba tiếp thu một số khả năng của cung bảy

[44] **in cooperation with the Whole.**

[44] trong sự hợp tác với *Toàn Thể*.

There is this particular glamour of the third ray: cooperation with the Plan in an individualistic manner. Not just cooperation with the Plan in an individualistic manner, but true cooperation in the best ways, as suggested from above and for the benefit of the Whole. Usually, the third ray is, in a way, the ray of individualism. It has to do with rotary motion, which particularly separates any entity from any other entity.

Có một ảo cảm đặc thù của cung ba: hợp tác với Thiên Cơ theo cách cá nhân chủ nghĩa. Không chỉ hợp tác với Thiên Cơ theo cách cá nhân chủ nghĩa, mà phải thực sự hợp tác theo những cách tốt nhất, theo sự gợi ý từ bên trên và vì lợi ích của Toàn Thể. Theo một cách nào đó, cung ba thường là cung của chủ nghĩa cá nhân. Nó liên quan đến chuyển động quay, vốn đặc biệt tách biệt mỗi thực thể khỏi mọi thực thể khác.

When the energy is spinning it casts off others and maintains the separation. We're told about that in *A Treatise on White Magic*, how the mind can be like a spinning wheel which casts others away instead of inviting them in, it's subject to the third ray. Ordered rhythmic activity must be quite a learning to get there, but, how is it said? *love of the ordered process must control, not love of my*

Khi năng lượng quay, nó hất những đối tượng khác ra xa và duy trì sự tách biệt. Trong *Luận về Chánh Thuật*, chúng ta được cho biết thể trí có thể giống như một bánh xe quay, hất người khác ra xa thay vì mời họ vào; nó chịu sự chi phối của cung ba. Hẳn phải học hỏi nhiều mới đạt được hoạt động nhịp nhàng có trật tự, nhưng câu ấy nói thế nào? *lòng yêu thích tiến trình có trật tự phải*

own wild activity.' So the third ray type outgrows this.

chi phối, không phải lòng yêu thích hoạt động cuồng loạn của riêng tôi.' Như vậy, người cung ba vượt qua được điều này.

We can imagine in relation to Master R that he is not given to chaotic third ray, activity, though certainly he can move fast as the third ray does eventually, in cooperation with the whole and not just the part, and then

Khi nghĩ đến Chân sư R., chúng ta có thể hình dung rằng Ngài không thiên về hoạt động hỗn loạn của cung ba, dù chắc chắn Ngài có thể hành động nhanh chóng, như cung ba cuối cùng sẽ làm, trong sự hợp tác với Toàn Thể chứ không chỉ với bộ phận, rồi đến

[45] **Desire for right revelation of divinity and light.**

[45] Dục vọng mặc khải đúng đắn thiên tính và ánh sáng.

And, not just the revelation which redounds, to the glory of the separated or separative individual.

Và không chỉ là sự mặc khải làm vẻ vang cho cá nhân tách biệt hay chia rẽ.

[46] **Adherence to right action.**

[46] Sự kiên trì hành động đúng đắn.

Practice right, we remember that, practice right. The rending of the blinding veil which will reveal divinity and light, and practice right is the last one, so often, rejected by the, third ray, third-ray type.

Thực hành đúng đắn, chúng ta nhớ điều đó, thực hành đúng đắn. Việc xé toạc bức màn gây mù lòa sẽ làm hiển lộ thiên tính và ánh sáng, còn thực hành đúng đắn là điều cuối cùng, rất thường bị cung ba, người cung ba, bác bỏ.

Any old action, the action of the moment or of the impulse—not fine action usually, but this can be learned. They said of the third-ray type that its artistic work is full of thought, but not of great refinement. The artistic products will be full of thought but not especially refined. Eventually, this crudeness, lack of responsiveness, or lack of sensitivity is overcome. We see them developing the abilities they lacked before, just as all ray types do.

Bất cứ hành động nào, hành động nhất thời hay theo xung lực—thường không phải hành động tinh tế, nhưng điều này có thể học được. Người ta nói về người cung ba rằng tác phẩm nghệ thuật của họ đầy tư tưởng nhưng thiếu sự tinh tế cao. Các sản phẩm nghệ thuật sẽ đầy tư tưởng nhưng không đặc biệt tinh tế. Cuối cùng, sự thô ráp, thiếu đáp ứng hay thiếu nhạy cảm này được khắc phục. Chúng ta thấy họ phát triển những khả năng mà trước đây họ thiếu, cũng như mọi kiểu người thuộc các cung đều làm.

[47] **The revelation of glory and good will.**

[47] Sự mặc khải vinh quang và thiện chí.

We think of philanthropy, the use of money energy for the sake of love and goodwill.

Chúng ta nghĩ đến hoạt động từ thiện, việc sử dụng năng lượng tiền bạc vì tình thương và thiện chí.

Think of goodwill, think of action. We are told that goodwill is love in action. So there is the combination of the love aspect and the action aspect, the activity aspect *The revelation of glory and good will.* . These are beautiful qualities to be achieved by the third ray monad working through the soul of whatever kind, just the way there are soul activities, to be achieved and qualities to be achieved by the soul on a certain ray working through, personalities of any kind. When you really look at the integration formulas, they don't depend upon the personality ray. They depend very much upon the soul ray.

Hãy nghĩ đến thiện chí, hãy nghĩ đến hành động. Chúng ta được dạy rằng thiện chí là tình thương trong hành động. Vì vậy, có sự kết hợp giữa phương diện tình thương và phương diện hành động, phương diện hoạt động. *Sự mặc khải của vẻ huy hoàng và thiện chí.* Đây là những phẩm tính tốt đẹp mà chân thần cung ba cần đạt được khi hoạt động qua bất kỳ loại linh hồn nào, cũng giống như có những hoạt động của linh hồn cần thực hiện và những phẩm tính cần đạt được khi linh hồn thuộc một cung nhất định hoạt động qua bất kỳ loại phàm ngã nào. Khi thực sự xem xét các công thức tích hợp, các bạn sẽ thấy chúng không tùy thuộc vào cung phàm ngã. Chúng tùy thuộc rất nhiều vào cung linh hồn.

Some of these, qualities in the Monadic pilgrimage depend very much upon the Monadic ray and only secondarily upon its sub-ray, the soul ray. So let's look here, at the comparisons, and see if we can find all right. Oh, that's pretty good. There we go. So *force manipulation through selfish desire.* Well, you still have manipulation, but it's manipulation of energy in order to reveal beauty and truth. And as long as one is, stuck in one's individualism, there will be no beauty, of the greater whole and the truth will always be distorted because there will be the personal bias. One will not want to see what goes against what one desires.

Một số phẩm tính này trong cuộc hành hương của chân thần phụ thuộc rất nhiều vào cung chân thần, và chỉ phụ thuộc thứ yếu vào cung phụ của cung ấy, tức cung linh hồn. Vậy hãy xem những điểm so sánh ở đây, để xem chúng ta có thể tìm thấy gì. Khá tốt. Đây rồi. *Vận dụng mãnh lực thông qua dục vọng ích kỷ.* Vẫn có sự vận dụng, nhưng đó là vận dụng năng lượng nhằm mặc khải vẻ đẹp và chân lý. Chừng nào người ta còn mắc kẹt trong chủ nghĩa cá nhân của mình, chừng ấy sẽ không có vẻ đẹp của toàn thể lớn lao hơn, và chân lý sẽ luôn bị bóp méo vì thiên kiến cá nhân. Người ta sẽ không muốn thấy những gì đi ngược lại điều mình ham muốn.

Intelligent use of force with wrong motive. The intelligence is there, but the objective in mind is not for the welfare of the whole. And contrast this *the use of forces intelligently for the furtherance of the plan.* The furtherance of the plan is the right motive. The

Sử dụng mãnh lực một cách thông minh với động cơ sai lầm. Có trí thông minh, nhưng mục tiêu trong thể trí không hướng đến phúc lợi của toàn thể. Hãy đối chiếu điều này với *việc sử dụng các mãnh lực một cách thông minh để thúc đẩy Thiên Cơ.* Thúc đẩy Thiên

furtherance of the desires of the individual, because the individual at that point is not illumined, is the wrong motive. *Intense material and mental activity* so that we see busyness with all of the glamour glamorous implications and instead, the seventh ray has taken over here in the life of the third ray type.

Cơ là động cơ đúng đắn. Thúc đẩy những dục vọng của cá nhân là động cơ sai lầm, vì vào thời điểm ấy, cá nhân chưa được soi sáng. *Hoạt động mãnh liệt về vật chất và trí tuệ* cho chúng ta thấy sự bận rộn cùng mọi hàm ý ảo cảm của nó; còn ở đây, thay vào đó, cung bảy đã nắm quyền chi phối đời sống của người cung ba.

Remember they both have Saturn very strong and Uranus has its own third ray quality as well. It is involved in the seventh ray as well as the third, right? So instead of *intense material and mental activity* you have *ordered rhythmic activity in cooperation with the whole* and not just, for the, fulfillment, the frenzied activity trying to fulfill the part. The sixth ray type is called the frenzied follower and, you can well imagine the third ray type as rushing in a frenzy from point to point trying to serve desire and get it done as fast as possible with no sense of, the caution involved in rhythmic order.

Hãy nhớ rằng cả hai đều chịu ảnh hưởng rất mạnh của Sao Thổ, và Sao Thiên Vương cũng có phẩm tính cung ba riêng. Hành tinh này liên quan đến cả cung bảy lẫn cung ba, phải không? Vì vậy, thay cho *hoạt động mãnh liệt về vật chất và trí tuệ*, chúng ta có *hoạt động có trật tự, nhịp nhàng trong sự hợp tác với toàn thể*, chứ không chỉ có hoạt động cuồng nhiệt nhằm thỏa mãn bộ phận. Người cung sáu được gọi là người đi theo cuồng nhiệt, và các bạn hoàn toàn có thể hình dung người cung ba cuống cuồng lao từ điểm này sang điểm khác, cố phụng sự dục vọng và hoàn thành công việc càng nhanh càng tốt, mà không hề ý thức về sự thận trọng cần có trong trật tự nhịp nhàng.

The realisation of energy as an end in itself. What about the objective? What about the end rather than the means? It is getting involved in the means and forgetting what the end should be. Instead, a *desire for right revelation of divinity and light,* which the right use of energy will accomplish. Then, longing for—well, I am not sure whether these work in exact parallel *longing for glory, beauty, and for material objectives.* Instead, again I would say, the *desire for right revelation of divinity and light,* which are not material objectives.

Việc nhận biết năng lượng như một cứu cánh. Còn mục tiêu thì sao? Còn cứu cánh, thay vì phương tiện, thì sao? Đó là mải mê với phương tiện và quên mất cứu cánh phải là gì. Thay vào đó là *ước muốn mặc khải đúng đắn thiên tính và ánh sáng,* điều mà việc sử dụng năng lượng đúng đắn sẽ thực hiện được. Tiếp đến là niềm khao khát—tôi không chắc liệu những điều này có tương ứng hoàn toàn với nhau hay không—*khao khát vinh quang, vẻ đẹp và những mục tiêu vật chất.* Thay vào đó, một lần nữa tôi muốn nói đến *ước muốn mặc khải đúng đắn thiên tính và ánh sáng,* vốn không phải là những mục tiêu vật chất.

There's nothing here that's, the *adherence to right action* is a little different from *intense*

Ở đây không có gì... *Việc kiên trì hành động đúng đắn* có phần khác với *hoạt động mãnh*

material and mental activity. And finally the submergence in illusion and glamour and Maya. Well, that is the third ray state, the victim of all that comes from the elemental life and from the lower energies and rather the intelligent, ordered, rhythmic, cooperative revelation of glory and goodwill. What will be revealed? Glory and goodwill. And that is impossible when one is immersed in illusion, glamour and Maya.

liệt về vật chất và trí tuệ. Và cuối cùng là sự chìm đắm trong ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực. Đó là trạng thái của cung ba, làm nạn nhân cho tất cả những gì xuất phát từ sự sống hành khí và các năng lượng thấp; còn thay vào đó là sự mặc khải vinh quang và thiện chí một cách thông minh, có trật tự, nhịp nhàng và hợp tác. Điều gì sẽ được mặc khải? Vinh quang và thiện chí. Và điều đó không thể xảy ra khi người ta chìm đắm trong ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực.

We can parallel this one, glory and goodwill, with, the longing for beauty and for material objectives, but rather, when the, veil is rent, the rending of the blinding veil will result in *The revelation of glory and good will. Adherence to right action* and there is the clear pronouncing of the truth as well. So the clear pronouncing of the truth as a method will, be connected with *the manipulation of energy in order to reveal beauty and truth.* The third ray type cares immensely for truth when highly developed, but not at first.

Chúng ta có thể đặt vinh quang và thiện chí ở đây song song với niềm khao khát vẻ đẹp và những mục tiêu vật chất; nhưng thay vào đó, khi bức màn bị xé toạc, việc xé toạc bức màn gây mù lòa sẽ dẫn đến *sự mặc khải vinh quang và thiện chí. Kiên trì hành động đúng đắn*, và còn có việc tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng. Vì vậy, việc tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng, xét như một phương pháp, sẽ gắn liền với *việc vận dụng năng lượng nhằm mặc khải vẻ đẹp và chân lý.* Khi đã phát triển cao, người cung ba hết sức quan tâm đến chân lý, nhưng lúc đầu thì chưa.

I think we have what we need here and of course we're we're over a bit. Why don't I just read the stanza one more time? I think it would be good.

Tôi nghĩ chúng ta đã có những gì cần thiết, và dĩ nhiên chúng ta đã quá giờ một chút. Tôi sẽ đọc lại bài kệ thêm một lần nữa. Tôi nghĩ như vậy sẽ tốt.

"The Blessed One gathered force. He hid himself behind a veil. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

"Đấng Chân Phúc tập hợp mãnh lực. Ngài ẩn mình sau một bức màn. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

He rolled himself within that veil, (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Ngài cuộn mình trong bức màn ấy, (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

and deeply hid his face. Naught could be seen but that which veiled, and active motion. Within the veil was latent thought. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

và giấu kín gương mặt mình. Không thể thấy gì ngoài những gì che phủ và sự chuyển động tích cực. Bên trong bức màn, tư tưởng còn tiềm ẩn. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

The thought reached forth: Behind this veil of Maya I stand, a Blessed One but unrevealed. My energy is great and through my mind I can display the glory of divinity. How shall I therefore demonstrate this truth? What shall I do? I wander in illusion. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Tư tưởng vươn ra: Sau bức màn ảo lực này, Ta đứng đây, một Đấng Chân Phúc nhưng chưa hiển lộ. Năng lượng của Ta thật lớn lao, và qua thể trí, Ta có thể biểu lộ vinh quang của thiên tính. Vậy Ta sẽ thể hiện chân lý này như thế nào? Ta sẽ làm gì? Ta lang thang trong ảo tưởng. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

So obviously at this point the Blessed One is awakening to his potentials and what he longs to do, a longing for beauty and truth but of a higher kind. The word went forth, a word from his inner life. *All is illusion, oh dweller in the shadows* within the five lower planes, the shadows, even the entire cosmic physical *come forth into the light of day. Display the hidden glory of the Blessed One, the glory of the One and Only.* Display this through the veils. Attenuate the veils, rend the veils, render them, capable of demonstrating the glory and the truth.

Vậy rõ ràng đến thời điểm này, Đấng Chân Phúc đang thức tỉnh trước những tiềm năng của Ngài và điều Ngài khao khát thực hiện: một niềm khao khát vẻ đẹp và chân lý, nhưng thuộc loại cao hơn. Linh từ phát ra, một linh từ từ đời sống nội tâm của Ngài. *Tất cả đều là ảo tưởng, hỡi người cư ngụ trong bóng tối* bên trong năm cõi thấp, những bóng tối, thậm chí toàn bộ cõi hồng trần vũ trụ *hãy bước ra ánh sáng ban ngày. Hãy biểu lộ vinh quang ẩn giấu của Đấng Chân Phúc, vinh quang của Đấng Duy Nhất.* Hãy biểu lộ điều này qua những bức màn. Hãy làm mỏng những bức màn, xé toạc những bức màn, khiến chúng có khả năng thể hiện vinh quang và chân lý.

The glory and the truth will rapidly destroy that which has veiled the truth. The prisoner can go free. Again the release, right? The rending of the blinding veil so that glory and divinity may shine, the clear pronouncing of the truth so that the higher and lower may approximate. The right *and practice right will render to the Blessed One that golden thread which will provide release from all the maze of Earth existence.* So we have, achieved the knowledge of how to use the antahkarana. So this will be then the, end of, the Blessed One webinar commentaries number 10, page, 41 I guess.

Vinh quang và chân lý sẽ nhanh chóng phá hủy những gì đã che phủ chân lý. Người tù có thể được tự do. Một lần nữa là sự giải thoát, phải không? Xé toạc bức màn gây mù lòa để vinh quang và thiên tính có thể tỏa sáng; tuyên xưng chân lý một cách rõ ràng để cái cao và cái thấp có thể tiến gần nhau. Sự đúng đắn *và sự thực hành đúng đắn sẽ trao cho Đấng Chân Phúc sợi chỉ vàng ấy, sợi chỉ sẽ đem lại sự giải thoát khỏi toàn bộ mê cung của cuộc sống trên Trái Đất.* Như vậy, chúng ta đã đạt được tri thức về cách sử dụng antahkarana. Vậy đây sẽ là phần kết của bài bình giảng webinar về Đấng Chân Phúc số 10, trang 41, tôi nghĩ vậy.

Looks like it. Page 41 and, and that is *Esoteric Psychology, Volume II*, and the beginning oh, it's the burning ground. That's the

Có vẻ đúng như vậy. Trang 41, trong *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, và phần mở đầu—đó là vùng đất cháy. Đó là phần mở đầu của bài

beginning all right, of, Blessed One webinar commentaries, Blessed One webinar commentaries number 11, page 41 and we'll get now into the Rays of Attribute. It may take more than one program to do that in *EP II*. So we'll move on and we'll we'll deal with these. How does DK describe it? Yeah. That's the end of number eight on ray seven. He describes it instead as *a few succinct and terse phrases.* I think that would be worth outlining.

bình giảng webinar về Đấng Chân Phúc, bài bình giảng webinar về Đấng Chân Phúc số 11, trang 41, và giờ chúng ta sẽ đi vào Các cung thuộc tính. Có thể cần hơn một chương trình để trình bày phần này trong *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Vì vậy, chúng ta sẽ tiếp tục và bàn đến những điều này. Chân sư DK mô tả điều đó như thế nào? Đúng rồi. Đó là phần kết của mục số tám về cung bảy. Thay vào đó, Ngài mô tả là *một vài cụm từ súc tích và cô đọng.* Tôi nghĩ điều đó đáng được phác thảo thành dàn ý.

This is what he has; he is emphasizing, highlighting the most important aspects. You don't get the occult depth in it, there the language of the Old Commentary is so necessary, but you do get the necessary extractions of the main ideas and that's important to us, certainly in the beginning and later we can attempt to fathom the depths of the paragraphs themselves. So okay, we will see you shortly.

Đây là những gì Ngài trình bày; Ngài đang nhấn mạnh, làm nổi bật những phương diện quan trọng nhất. Các bạn chưa thấy được chiều sâu huyền bí trong đó; ở điểm này, ngôn ngữ của Cổ Luận hết sức cần thiết. Nhưng các bạn có được phần chắt lọc cần thiết của những ý tưởng chính, và điều đó quan trọng đối với chúng ta, chắc chắn là vào lúc đầu; về sau, chúng ta có thể cố gắng dò đến chiều sâu của chính những đoạn văn ấy. Hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary EPII - Blessed Ones 011

Tóm Tắt

Cung bốn: từ giao chiến đến hòa giải

Bài kệ về Đấng Chân Phúc thuộc cung bốn trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, trang 37, mô tả tình trạng lao vào chiến đấu, xem hiện tồn như hai mãnh lực đối nghịch và chống lại cả hai. Niềm hăng say giao tranh, khát vọng ngừng chiến, đau khổ vì thất bại và hoan ca chiến thắng đều có thể trói buộc, ngay cả khi nhận ra đối thủ chính là huynh đệ và bản thân mình. Lời giải nằm ở việc hòa giải hai đạo quân thành một, điều hòa mọi năng lượng và nhận biết sự bình an phía sau xung đột. Theo cách diễn giải riêng của Thầy MDR, chủ thể đi vào trải nghiệm này có thể gọi chính xác hơn là Chân Thần đang lâm phàm, thay vì chỉ là linh hồn đang nhập thể.

Giao chiến hỗn loạn và trực giác bị che phủ

Trước khi tái định hướng, người cung bốn nhận ra sức hút giữa cao và thấp nhưng chưa phân định rõ nguyên tắc hay đối tượng cần chống lại; lòng ham chiến có thể dẫn tới việc tấn công cả phía mình, tương tự hỏa lực bắn nhầm đồng đội. Ma sát, rối loạn và phản ứng quá mức làm lệch khả năng tiếp nhận trực giác. “Bóng tối trước sự biểu hiện hình tướng” được liên hệ bằng giả thuyết với trạng thái thai nghén: bị bao kín, thiếu tầm nhìn và chưa hiểu biết trước khi ra đời. Sự tương ứng này cũng gợi khả năng có một giai đoạn bóng tối trước sự biểu hiện ở cấp độ cao hơn.

Hòa bình cục bộ và giới hạn của sự đồng hóa

Hợp tác với một bộ phận thay vì toàn thể có thể tạo ra những thỏa hiệp riêng rẽ, thậm chí hy sinh nguyên tắc để đổi lấy hòa bình trước mắt, trong khi toàn thể vẫn xung đột. Đồng hóa duy nhất với nhân loại, Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, ở đây được hiểu là chưa đồng hóa với giới thứ năm và Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm của các Thái dương Thiên Thần. Cách nhìn con người chỉ như động vật tiến bộ, sống một lần và không có bản chất tinh thần, khiến đời sống không thể định hướng đúng theo các giá trị từ Hoa Sen Chân Ngã và giới tinh thần.

Phản ứng với lời nói và nhu cầu đứng vững ở trung tâm

Việc coi trọng quá mức lời nói dễ kích thích phản ứng mang tính Sao Thủy kết hợp với tính hiếu chiến của Sao Hỏa. Thái độ trưởng thành của cung hai quan tâm đến động cơ phía sau lời nói và đáp ứng bằng sự thấu hiểu, thay vì lập tức phản công. Sự nhạy cảm bất thường với phi ngã khiến người cung bốn liên tục mất thăng bằng trước môi trường; bài học thiết yếu là đứng vững ở trung tâm quan sát của linh hồn đang nhập thể. Từ vị trí đó, hai phía đối nghịch dần được nhận biết như một.

Khủng hoảng và bước ngoặt tinh thần

Đời sống cung bốn thường trải qua những điểm khủng hoảng liên tiếp vì các giá trị, năng lượng và mãnh lực không ngừng va chạm, cho đến khi hoàn cảnh trở nên không thể duy trì. Chân sư DK có lúc khuyên chủ động tạo khủng hoảng, nhưng mục đích là buộc vấn đề tinh thần phải được giải quyết, chứ không phải gây thêm rắc rối phàm ngã. Trước khi tái định hướng, thái độ tranh chấp dễ chia mọi người thành bạn hoặc thù, đứng về mình hoặc chống lại mình. Sau nhiều đau khổ và ma sát, chính tình trạng ấy có thể dẫn tới quân bình, thấu hiểu, hợp nhất và hài hòa.

Trực giác, biểu tượng và sự tiếp nhận mô hình cao hơn

Khả năng dùng tương đồng, biểu tượng, ẩn dụ và sự tưởng tượng giúp cung bốn nối kết những điều tưởng như tách biệt, qua đó gợi lên trực giác. Khi đã khảo sát và cân nhắc đầy đủ, việc tiếp tục suy nghĩ giằng co có thể nhường chỗ cho trạng thái đứng vững, cởi mở và hòa điệu để tiếp nhận một mô hình cao hơn mang theo lời giải. Sự hài hòa thay thế phản ứng ma sát, khiến trực giác không còn bị che phủ. Đây là ý nghĩa thực hành của châm ngôn hoàn tất mọi điều cần làm rồi đứng vững.

Phán đoán đúng và lý trí bao gồm

Phán đoán đúng đòi hỏi nhìn thấy giá trị tương đối của mọi phía đang tranh chấp, thay vì kết luận vội vàng hoặc thiên vị. Lý trí thuần khiết liên hệ với cõi Bồ đề, nơi các mối quan hệ hài hòa trở nên rõ ràng trong lý trí bao gồm. Mary Bailey, người có thể trí cung bốn, từng gọi cung này là cung xét xử vì khả năng cân nhắc các quan điểm. Một suy đoán được nêu là Đấng cai quản chòm Thiên Bình có thể mang yếu tố cung bốn, dù cung ba mới là năng lượng thường được nhấn mạnh khi nói về chòm sao này.

Thiên Thần của Hiện Diện và chức năng bắc cầu

Minh triết hoạt động qua Thiên Thần của Hiện Diện đòi hỏi sự hòa điệu với trung gian thiêng liêng đứng giữa phàm ngã và Chân Thần. Trí cụ thể không đủ để thâm nhập đến Thiên Thần; trực giác và antahkarana mở đường tiếp xúc với linh hồn hoặc Tam Nguyên Tinh Thần. Cung bốn cai quản các cây cầu và mối nối, bao gồm liên hệ giữa đơn vị hạ trí với Nguyên tử trường tồn manas, cũng như giữa phàm ngã tam phân với Tam Nguyên Tinh Thần. Thái dương Thiên Thần cũng thực hiện chức năng bắc cầu, giúp minh triết Bồ đề tác động vào đời sống.

Cung bốn và vấn đề nghệ thuật sáng tạo

Chân sư DK khẳng định cung bốn của Hài hòa, Mỹ lệ và Nghệ thuật không phải riêng cung của nghệ sĩ sáng tạo, vì nghệ sĩ xuất hiện đồng đều trên mọi cung, không có ngoại lệ. Tuy nhiên, các đoạn khác lại mô tả cung bốn nổi bật về màu sắc, giai điệu và cách diễn đạt giàu hình ảnh, đồng thời gọi cung bốn và cung bảy là những cung có năng lực nghệ thuật thực hành. Thư Về Tham thiền Huyền môn, trang 17, trình bày con đường cung bốn qua âm nhạc, nhịp điệu và hội họa; sự hiểu biết Âm thanh, Màu sắc và hòa hợp âm điệu chân ngã dẫn tới sự phá vỡ thể nguyên nhân. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, những đoạn này cho thấy cung bốn có thể hỗ trợ mạnh cho nghệ thuật, nhưng không cho phép kết luận mọi người cung bốn đều phải là nghệ sĩ. Mâu thuẫn biểu kiến cũng đặt ra câu hỏi cần phân biệt cung linh hồn, cung phàm ngã và cung thể trí khi đánh giá năng lực sáng tạo.

Khí chất cung bốn trong nghệ thuật và hành động

Tâm Lý Học Nội Môn, quyển I, trang 206–210, liên hệ cung bốn với người chỉ huy kỵ binh liều lĩnh, người đầu cơ và đánh bạc đầy nhiệt tình, cũng như nghệ sĩ có màu sắc xuất sắc nhưng hình họa có thể thiếu chính xác. Âm nhạc cung bốn giàu giai điệu; văn chương có thể rực rỡ hình ảnh nhưng phóng đại, thiếu chính xác và bi quan, còn cảm quan màu sắc vẫn biểu hiện qua trang phục hoặc trang trí ở người chưa được đào tạo nghệ thuật. Ngược lại, đoạn về cung năm mô tả nghệ sĩ thuộc cung này là hiếm, có thể đúng kỹ thuật nhưng thiếu sinh khí; người cung sáu yêu cái đẹp nhưng cần ảnh hưởng cung bốn hoặc cung bảy để tăng năng lực thực hiện. Hình ảnh “vị chúa tể nhỏ yêu chiến đấu” của hành khí trí tuệ cung bốn tiếp tục cho thấy cùng một năng lượng có thể biểu hiện thành tranh đấu hoặc sáng tạo.

Hài hòa thành quả của đời sống hình tướng

Cung bốn điều hòa những thành quả thu được qua đời sống hình tướng, trước khi Thái dương Thiên Thần tổng hợp và hấp thu chúng. Một giả thuyết được đề xuất là trực giác cung bốn còn giúp hòa hợp những phẩm tính đã tích lũy trong Hoa Sen Chân Ngã, nơi vẻ đẹp màu sắc không nhất thiết loại trừ mọi ma sát. Cung này là điểm gặp gỡ giữa năng lượng của Tam Nguyên Tinh Thần và bộ ba thấp, nên nhiệm vụ không chỉ là nhận biết cao và thấp mà còn phối hợp giá trị của cả hai. Nhu cầu giải tỏa căng thẳng có thể tạo ra sự xấu xí hoặc biểu đạt đẹp đẽ qua nghệ thuật; với nhân loại thuộc Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, hòa bình bền vững vẫn đòi hỏi phán đoán đúng, minh triết và sự hướng dẫn của Thái dương Thiên Thần.

Cung năm: lạc trong tấm áo của Thượng đế

Bài kệ cung năm trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, trang 38, mô tả Đấng Chân Phúc đi ra trong vô minh, tìm kiếm giữa những sợi dệt nên tấm áo bên ngoài của Thượng đế rồi lạc đường và sợ hãi. Những hình tướng đáng lẽ dẫn tới trung tâm lại che khuất thực tại thiêng liêng khi trí tuệ chỉ bám vào cấu trúc bên ngoài. Bước ngoặt xuất hiện khi việc tìm kiếm quay vào trong và đặt câu hỏi về một cách dệt khác, một mô hình khác không còn che giấu thực tại. Thể trí khi ấy có thể mặc khải Thiên Thần của Hiện Diện và cánh cửa vàng dẫn tới ánh sáng cao siêu.

Hai cách hiểu về Thiên Thần của Hiện Diện

Thiên Thần của Hiện Diện có thể chỉ Thái dương Thiên Thần, nhưng cũng có thể chỉ phần hiện diện của Ngài trong Hoa Sen Chân Ngã, nơi tiếp nhận những phẩm tính của Chân Thần. Theo cách phân biệt được đề xuất, Thái dương Thiên Thần là nirvani trở lại từ Đại giai kỳ sinh hóa trước, còn Hoa Sen Chân Ngã là hiện thể hay bóng của Chân Thần, được sự hiện diện thiên thần nâng đỡ. Toàn bộ tâm thức Thái dương Thiên Thần không nhất thiết tập trung vào nhiệm vụ này, vì Ngài còn có những hoạt động khác. Đĩa ánh sáng vàng vừa biểu hiện thực tại cao hơn vừa bảo vệ con người khỏi bước vào Hiện Diện quá sớm; cuối cùng Thiên Thần cũng phải biến mất, còn Đấng Chân Phúc tiếp tục đi qua cánh cửa.

Vô minh cố ý, phê phán và phân tích hủy hoại

Ở giai đoạn chưa tái định hướng, năng lượng vô minh của cung năm có thể biểu hiện thành hoài nghi ngoan cố, bác bỏ những bằng chứng không phù hợp với cách giải thích thuần vật chất. Sự phê phán trở nên khắc nghiệt khi mọi điều vượt ngoài phạm vi hiểu biết hiện có đều bị xem là không hợp lý. Phân tích với ý chí thấu hiểu khác căn bản với phân tích nhằm phê phán và hủy hoại: việc tháo rời quá mức có thể phá mất tính cố kết, sự toàn vẹn và ý nghĩa của đối tượng. Sự chia rẽ trí tuệ cực đoan còn được liên hệ với nguy cơ cõi hạ trí trở thành một "khối cầu thứ mười ba" riêng biệt, không kết nối với các Thái dương Thiên Thần và các sự sống của Tam Nguyên Tinh Thần trong tình thương hi sinh.

Ham hiểu biết và nỗi sợ mất mô hình giải thích

Khát vọng tri thức ban đầu thường hướng tới vật chất và quyền lực có thể đạt được nhờ ứng dụng hiểu biết ấy. Một nhận định được nêu là Bà Annie Besant có thể trí cung năm, còn Ông C. W. Leadbeater có lẽ cũng vậy, thể hiện qua lối nghiên cứu và mô tả cụ thể, chính xác những gì các giác quan tinh tế ghi nhận. Người cung năm có thể đầu tư sâu vào một hệ thống lập luận chặt chẽ đến mức những tiền đề mới đe dọa toàn bộ mô hình giải thích thế giới của họ. Nỗi sợ mất sợi dây suy luận quen thuộc khiến họ phản công mạnh vào các giả định mới, dù những tiền đề đang sử dụng chưa chắc đã đầy đủ.

Chủ nghĩa duy vật, cô lập và chân lý phân mảnh

Sự phân tích chi tiết có thể dẫn tới chủ nghĩa duy vật mãnh liệt và tạm thời phủ nhận Thượng đế, như thể chỉ có tấm áo hình tướng mà không có thực tại phía sau. Khả năng cô lập đối tượng hỗ trợ tập trung, nhưng khi quá mức sẽ che khuất những quan hệ làm nên ý nghĩa của đối tượng ấy. Sự tập trung này được liên hệ với Sư Tử, cung năm và phương pháp loại trừ "không phải cái này, không phải cái kia" của cung một. Nhấn mạnh một số dữ kiện rồi bỏ qua phần còn lại tạo ra chân lý phiến diện và sự cố định của trí tuệ vào hình tướng cùng hoạt động hình tướng.

Thần học và giới hạn của thể trí khép kín

Sự kết hợp cung ba, cung năm và cung sáu có thể tạo nên một hệ thống thần học chặt chẽ, sử dụng cả quy nạp lẫn diễn dịch nhưng dễ trở nên cứng nhắc. Công thức tích hợp cung sáu trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, trang 372, cảnh báo rằng con người có thể yêu chân lý theo cách diễn giải riêng, quên rằng thể trí hẹp hòi, cố định và thiếu tính bao gồm đang giới hạn chân lý ấy. Tầm nhìn lúc đó chỉ chạm rìa ngoài của điều huyền nhiệm nhưng lại che giấu thực tại. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, thần học John Calvin và hình ảnh "Giáo hoàng Geneva" minh họa khả năng một hệ thống lý luận nghiêm ngặt trở thành chiếc bẫy hạn chế con người.

Cung năm sau tái định hướng

Sau tái định hướng, năng lượng vô minh chuyển thành tri thức về thực tại, còn sự chia rẽ trí tuệ nhường chỗ cho nhận biết linh hồn có tính bao gồm và những tiềm năng của linh hồn. Khả năng nhận ra, tiếp xúc Thiên Thần của Hiện Diện mở ra sự nhạy cảm với Thượng đế, ánh sáng và minh triết trên Cõi thượng trí. Sự sùng tín trí tuệ và tinh thần lúc này hướng về ánh sáng, thay cho sự cố định vào hình tướng. Tính khách quan trưởng thành của cung năm bao gồm cả thực tại tinh tế, tạo nền tảng cho một Tâm Lý Học Nội Môn thực sự khoa học.

Ánh sáng cung năm và quyền năng điểm đạo

Khả năng điểm đạo của cung năm liên hệ với ánh sáng Cõi thượng trí và lần điểm đạo thứ ba, Biến hình, được gọi là lần điểm đạo thứ nhất theo nghĩa thực sự. Khi Sanat Kumara ban cấp độ thứ ba cho điểm đạo đồ xứng đáng, cường độ ánh sáng trí tuệ lớn lao trở thành điều mà người cung năm có khả năng nhận biết và đáp ứng. Sao Kim cung năm và ánh sáng của Vulcan cũng được liên hệ với chủ đề này; khả năng Vulcan mang cung năm hoặc cung bảy ở một cấp độ thấp hơn chỉ được nêu như suy đoán. Mối cộng hưởng giữa số năm, cõi trí là cõi thứ năm và vị trí ban đầu của Hoa Sen Chân Ngã trên cõi phụ thứ năm tính từ dưới lên tiếp tục làm rõ liên hệ giữa cung năm và tâm thức linh hồn.

Từ quan sát hình tướng đến nhận biết thực tại

Cung năm có thể tập trung vào đơn vị cực nhỏ nhưng cũng mở rộng nhận thức tới sự bao la của vũ trụ qua thiên văn học và vật lý thiên văn. Sau tái định hướng, cùng năng lực ấy hướng tới ánh sáng của các cõi cao, thay vì chỉ bám vào những cõi thuộc thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế hoặc Hành Tinh Thượng đế, được xem là tàn dư của hệ mặt trời trước. Việc chỉ chấp nhận điều hiện ngay trước mắt có thể cản trở nhận biết những gì thực sự tồn tại. Linh từ phát ra dưới hình thức tam phân được liên hệ với ba trí; thể trí đáp ứng tầm nhìn rồi nhận ra Thiên Thần và cánh cửa vàng, với sự phối hợp được đề xuất giữa cung năm của trí tuệ, cung sáu và cung hai của tầm nhìn.

Cánh cửa rộng mở và vai trò của Thái dương Thiên Thần

Sau khi thực sự bước qua cánh cửa vàng, hành giả có thể đứng trong Hiện Diện và ngước nhìn lên Hiện Diện. Thiên thần, vốn là bóng của Đấng Chân Phúc, mặc khải cánh cửa rộng mở; trong cách diễn giải này, đó là phần Thái dương Thiên Thần ở trong Hoa Sen Chân Ngã. Từ một góc nhìn khác,

Thái dương Thiên Thần cũng có thể mặc khải cánh cửa ấy trong khi tiếp tục hướng dẫn Chân Thần trên đường trở về.

Sự tiêu biến của các phương tiện trung gian

Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện và Hoa Sen Chân Ngã, theo một cách nhìn, đều sẽ tiêu biến. Đấng Chân Phúc, tức Chân Thần đích thực đang trở về, vẫn tồn tại và đi qua cánh cửa ấy vào ánh sáng siêu phàm. Sự phân biệt này làm rõ rằng Chân Thần tiếp tục hành trình khi những phương tiện hướng dẫn và biểu lộ trung gian đã hoàn tất vai trò.

Blessed Ones 011 Text – Văn bản Các Đấng Chân Phúc 011

Ray Four – Cung bốn

[1] Confused combat.	[1] Cuộc chiến hỗn loạn.
[2] The realisation of that which is high and that which is low.	[2] Sự nhận biết điều cao và điều thấp.
[3] The darkness which precedes form expression.	[3] Bóng tối đi trước sự biểu lộ của hình tướng.
[4] The veiling of the intuition.	[4] Sự che phủ trực giác.
[5] The sensing of inharmony, [6] and cooperation with the part and not the whole.	[5] Sự cảm nhận tình trạng bất hòa, [6] và sự hợp tác với bộ phận thay vì toàn thể.
[7] Identification with humanity, the fourth Creative Hierarchy.	[7] Sự đồng hóa với nhân loại, Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư.
[8] Undue recognition of that which is produced by speech.	[8] Sự coi trọng quá mức những gì lời nói tạo ra.
[9] Abnormal sensitivity to that which is the Not Self.	[9] Sự nhạy cảm bất thường với phi ngã.
[10] Constant points of crisis,	[10] Những điểm khủng hoảng liên tiếp,
leading to	dẫn đến
[11] Unity and harmony.	[11] Sự hợp nhất và hài hòa.

[12] The evocation of the intuition.

[12] Sự gợi lên trực giác.

[13] Right judgment and pure reason.

[13] Sự phán đoán đúng đắn và lý trí thuần khiết.

[14] The wisdom which works through the Angel of the Presence.

[14] Minh triết hoạt động qua Thiên Thần của Hiện Diện.

[15] I could here point out a constant misconception on the part of esotericists. This Fourth Ray of Harmony, Beauty and Art is *not* the ray, per se, of the creative artist. [16] The creative artist is found equally on all rays, [17] without exception. [18] This ray is the ray of the intuition and of the harmonising of all that has been achieved through the activity of form life, [19] as later synthesised and absorbed by the solar angel; [20] it manifests [Page 42] eventually as all that can be evoked and evolved through the power of the One Life (the Monad) working through form expression. [21] It is the point of meeting for all the energies flowing through the higher spiritual triad and the lower triplicity.

[15] Ở đây, Tôi có thể chỉ ra một quan niệm sai lầm thường xuyên nơi các nhà bí truyền học. Chính Cung bốn của Hài hòa, Mỹ lệ và Nghệ thuật này *không* phải là cung của người nghệ sĩ sáng tạo. [16] Người nghệ sĩ sáng tạo hiện diện đồng đều trên mọi cung, [17] không có ngoại lệ. [18] Cung này là cung của trực giác và của việc hài hòa tất cả những gì đã đạt được qua hoạt động của sự sống hình tướng, [19] mà về sau Thái dương Thiên Thần tổng hợp và hấp thu; [20] cuối cùng, cung này biểu hiện [Page 42] thành tất cả những gì có thể được gợi lên và phát triển nhờ quyền năng của Sự Sống Duy Nhất (Chân thần) hoạt động qua sự biểu lộ của hình tướng. [21] Đó là điểm hội tụ của mọi năng lượng tuôn chảy qua Tam Nguyên Tinh Thần cao hơn và bộ ba thấp.

Ray Five – Cung năm

[22] The energy of ignorance.

[22] Năng lượng của vô minh.

[23] Criticism.

[23] Sự chỉ trích.

[24] The power to rationalise and destroy.

[24] Quyền năng lý giải và hủy diệt.

[25] Mental separation.

[25] Sự chia rẽ về trí tuệ.

[26] Desire for knowledge. This leads to material activity.

[26] Dục vọng tìm kiếm tri thức. Điều này dẫn đến hoạt động vật chất.

[27] Detailed analysis.

[28] Intense materialism and temporarily the negation of Deity.

[29] Intensification of the power to isolate.

[30] The implications of wrong emphasis.

[31] Distorted views of truth.

[32] Mental devotion to form and form activity.

[33] Theology,

leading to

[34] A knowledge of reality.

[35] The realisation of the soul and its potentialities.

[36] Power to recognize and contact the Angel of the Presence.

[37] Sensitivity to Deity, to light and to wisdom.

[38] Spiritual and mental devotion.

[39] The power to take initiation. (This is a point of real importance.)

[27] Sự phân tích chi tiết.

[28] Chủ nghĩa duy vật mãnh liệt và sự phủ nhận Thượng đế trong một thời gian.

[29] Sự tăng cường quyền năng cô lập.

[30] Những hệ quả của việc nhấn mạnh sai lệch.

[31] Những quan điểm méo mó về chân lý.

[32] Sự sùng tín về trí tuệ đối với hình tướng và hoạt động của hình tướng.

[33] Thần học,

dẫn đến

[34] Sự hiểu biết về thực tại.

[35] Sự nhận biết linh hồn và những tiềm năng của linh hồn.

[36] Quyền năng nhận biết và tiếp xúc với Thiên Thần của Hiện Diện.

[37] Sự nhạy cảm với Thượng đế, với ánh sáng và với minh triết.

[38] Sự sùng tín về tinh thần và trí tuệ.

[39] Quyền năng thụ nhận điểm đạo. (Đây là một điểm thực sự quan trọng.)

Blessed Ones 011 Commentary – Bình giảng Các Đấng Chân Phúc 011

Hello, everybody. Today is 28 August 2013, and we are working on Blessed Ones Webinar Commentary 11. Maybe we have a couple more to go here. We're working on these brief, terse epitomes of the meaning of the stanzas that we have been working through from the Old Commentary on the work of the Blessed One. So DK has summarized the main points of these Blessed One stanzas. As I say, perhaps they are not as occult as the stanzas are, but they give us something to extract from the stanzas, something that will be useful.

Xin chào tất cả các bạn. Hôm nay là ngày 28 tháng 8 năm 2013, và chúng ta đang cùng tìm hiểu bài bình giảng trực tuyến số 11 về Các Đấng Chân Phúc. Có lẽ chúng ta còn vài buổi nữa. Chúng ta đang tìm hiểu những bản tóm lược ngắn gọn, súc tích về ý nghĩa của các bài kệ mà chúng ta đã lần lượt nghiên cứu trong Cổ Luận về công việc của Đấng Chân Phúc. Như vậy, Chân sư DK đã tóm tắt những điểm chính của các bài kệ về Đấng Chân Phúc này. Như tôi đã nói, có lẽ những bản tóm lược ấy không mang tính huyền bí sâu xa như chính các bài kệ, nhưng chúng giúp chúng ta rút ra từ các bài kệ những điều hữu ích.

We are on stanza number four and we're looking for these brief epitomes for number four and I'll simply read the stanza at this point because it will help orient us when we are looking at the extracts. Ray four

Chúng ta đang ở bài kệ số bốn và đang tìm những bản tóm lược ngắn gọn cho bài kệ này. Giờ đây, tôi sẽ đọc bài kệ, vì điều đó sẽ giúp chúng ta định hướng khi xem xét các đoạn trích. Cung bốn

"The Blessed One rushed forth to combat. He saw existence as two warring forces, and fought them both. Loaded with the panoply of war, he stood midway, looking two ways. The clash of battle, the many weapons he had learned to use, the longing not to fight, the thrill of finding those he fought were but brothers and himself, the anguish of defeat, the paean of his victory, —these held him down. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

"Đấng Chân Phúc lao vào chiến đấu. Ngài thấy sự hiện tồn như hai mãnh lực giao tranh, và chiến đấu với cả hai. Mang đầy đủ binh giáp, Ngài đứng ở giữa, nhìn về hai phía. Tiếng binh đao va chạm, bao vũ khí Ngài đã học cách sử dụng, niềm khao khát không phải chiến đấu, niềm xúc động mãnh liệt khi nhận ra những kẻ Ngài giao chiến chỉ là các huynh đệ và chính Ngài, nỗi đau thất bại, khúc khải hoàn mừng chiến thắng của Ngài,—tất cả những điều ấy kìm giữ Ngài. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

The Blessed One paused and questioned: 'Whence come the victory and whence defeat? Am I not the Blessed One Himself? I will invoke the angels to my aid.' (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Đấng Chân Phúc dừng lại và tự hỏi: 'Chiến thắng từ đâu đến và thất bại từ đâu đến? Chẳng phải Ta chính là Đấng Chân Phúc sao? Ta sẽ khẩn cầu các thiên thần đến trợ giúp Ta.' (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

The trumpet sound went forth: 'Rise up and fight, and reconcile the armies of the Lord. There is no battle. Force the conflict to subside; send for the invocation for the peace of all; form out of two, one army of the Lord; let victory crown the efforts of the Blessed One by harmonising all. Peace lies behind the warring energies.'" (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Tiếng kèn vang lên: 'Hãy đứng lên và chiến đấu, và hòa giải các đạo quân của Chúa Tể. Không có trận chiến nào. Hãy buộc xung đột lắng xuống; hãy cầu đến lời khẩn cầu cho hòa bình của tất cả; từ hai đạo quân, hãy hợp thành một đạo quân của Chúa Tể; hãy để chiến thắng tôn vinh những nỗ lực của Đấng Chân Phúc qua việc đưa tất cả vào hòa điệu. Hòa bình nằm sau những năng lượng giao tranh.'" (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

Let us see what we have as DK describes what he would extract from this section of the Old Commentary in order to make it as clear as possible. Well, in the lower worlds and before the reorientation has come about and before the, I'll call it the monad in incarnation, it's oftentimes called the soul in incarnation, but I think it's even more true to call it the monad in incarnation, we have

Hãy xem chúng ta có những gì khi Chân sư DK mô tả điều Ngài muốn rút ra từ phần này của Cổ Luận để làm sáng tỏ nó hết mức có thể. Trong các cõi thấp, trước khi sự tái định hướng diễn ra và trước khi... tôi sẽ gọi đó là chân thần đang lâm phàm; người ta thường gọi là linh hồn đang lâm phàm, nhưng tôi nghĩ gọi là chân thần đang lâm phàm còn đúng hơn; chúng ta có

[1] **Confused combat.**

[1] Cuộc chiến hỗn loạn.

The idea here is he rushed forth to combat.

Ý tưởng ở đây là y đã lao ra chiến đấu.

He saw existence as two warring forces and fought them both. Who is the enemy? I fight both sides. See, there's one side within me that fights against a lower side and the lower side fights against the higher side. And so it's oftentimes difficult. The love of fighting is so great that it is sometimes difficult to know whom you are fighting. So the principles are not clear and sometimes when on the field of battle you might kill your own man. That can happen. I'm sure it's happened many times. They call it friendly fire. So there has to be clarity in the battle and there isn't at first.

Y thấy sự hiện tồn như hai mãnh lực giao tranh và chiến đấu chống lại cả hai. Ai là kẻ thù? Tôi chiến đấu chống lại cả hai phía. Có một phía bên trong tôi chiến đấu chống lại phía thấp hơn, còn phía thấp hơn lại chiến đấu chống lại phía cao hơn. Vì vậy, điều này thường khó khăn. Lòng ham thích chiến đấu lớn đến mức đôi khi khó biết mình đang chiến đấu với ai. Vì thế, các nguyên tắc không rõ ràng, và đôi khi trên chiến trường, người ta có thể giết chính người cùng phe. Điều đó có thể xảy ra. Tôi chắc rằng điều đó đã xảy ra nhiều lần. Người ta gọi đó là hỏa lực quân mình. Vì vậy, trong cuộc chiến cần có sự rõ ràng, nhưng lúc đầu thì chưa có.

[2] Sự nhận biết điều cao và điều thấp.

[2] **The realisation of that which is high and that which is low.**

Here we're talking about the pairs of opposites of a vertical kind. So we understand that there is a higher power pulling upon us and a lower power trying to lower our vibration and we realize that we are caught between these higher and lower poles. That is a natural enough state.

Ở đây, chúng ta đang nói về các cặp đối cực theo chiều dọc. Vì vậy, chúng ta thấu hiểu rằng có một quyền năng cao hơn đang kéo chúng ta lên và một quyền năng thấp hơn đang cố hạ thấp rung động của chúng ta; chúng ta nhận ra rằng mình bị kẹt giữa những cực cao và thấp này. Đó là một trạng thái khá tự nhiên.

[3] **The darkness which precedes form expression.**

That's an interesting idea. I suppose before any form expression, just think of birth, there is a darkness for the one about to be born into the world.

Maybe this is part of the creative process as well, but there seems to be a condition of confinement, ignorance, containment, non-vision before form expression. We should also have in a way the light which precedes form expression. We can also have the darkness that precedes the expression of a greater kind. Anyway, we'll leave it at that. There is an analogy here in the birth process.

[3] Bóng tối đi trước sự biểu lộ của hình tướng.

Đó là một ý tưởng thú vị. Tôi cho rằng trước bất kỳ sự biểu lộ nào qua hình tướng, hãy nghĩ đến sự ra đời, đều có một bóng tối đối với sinh linh sắp sinh vào thế gian.

Có lẽ đây cũng là một phần của tiến trình sáng tạo, nhưng dường như trước sự biểu lộ qua hình tướng có một trạng thái giam hãm, vô minh, khép kín, không có tầm nhìn. Theo một nghĩa nào đó, chúng ta cũng nên có ánh sáng đi trước sự biểu lộ qua hình tướng. Chúng ta cũng có thể có bóng tối đi trước một sự biểu lộ cao hơn. Dù sao, chúng ta sẽ dừng ở đó. Ở đây có một sự tương đồng với tiến trình sinh nở.

[4] **The veiling of the intuition.**

We might say so great is the combat and the trouble and the friction that reception of the intuition is deflected.

[4] Sự che phủ trực giác.

Có thể nói rằng cuộc chiến đấu, những rắc rối và sự ma sát lớn đến mức việc tiếp nhận trực giác bị chệch hướng.

[5] **The sensing of inharmony,**

That is easily done for the fourth-ray type.

[5] Sự cảm nhận tình trạng bất hòa,

Người cung bốn dễ dàng làm được điều đó.

[6] **and cooperation with the part and not the whole.**

[6] và sự hợp tác với bộ phận thay vì toàn thể.

This is a great liability. So we make peace with one small part of the whole and leave the whole in a state of conflict. So sometimes there is peace at any price, even with one's enemies, an inglorious compromise of principle, and we don't get the whole picture. We don't stand in the center and look at the wholeness of things. Rather, we make separate peace.

Đây là một bất lợi lớn. Vì vậy, chúng ta hòa giải với một phần nhỏ của toàn thể và để toàn thể trong trạng thái xung đột. Do đó, đôi khi có sự hòa giải bằng mọi giá, ngay cả với kẻ thù của mình, một sự thỏa hiệp đáng hổ thẹn về nguyên tắc, và chúng ta không thấy được bức tranh toàn cảnh. Chúng ta không đứng ở trung tâm và nhìn vào tính toàn vẹn của mọi sự. Thay vào đó, chúng ta hòa giải riêng rẽ.

Making separate peace with different groups, but not tending to the harmony of the Whole. Sometimes the Tibetan has very different perspectives here and surprising sentences, at least in my view.

Hòa giải riêng rẽ với những nhóm khác nhau, nhưng không chăm lo cho sự hài hòa của Toàn Thể. Đôi khi, Chân sư Tây Tạng có những quan điểm rất khác biệt ở đây và những câu nói đáng ngạc nhiên, ít nhất là theo tôi.

[7] **Identification with humanity, the fourth Creative Hierarchy.**

[7] Sự đồng hóa với nhân loại, Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư.

This means lack of identification with the fifth kingdom of nature and with the fifth Creative Hierarchy of Solar Angels: identification with the elemental nature of humanity.

Điều này hàm ý thiếu sự đồng hoá với giới thứ năm trong thiên nhiên và với Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm của các Thái dương Thiên Thần: đồng hoá với bản chất hành khí của nhân loại.

We see a lot of this today where we don't think that humanity is anything more than an advanced animal who lives but once and has no particular spiritual nature. It's a materialistic view and therefore we cannot be rightly oriented by the values which come forth from the Egoic Lotus and via the Solar Angels and in general through the fifth kingdom of nature.

Ngày nay, chúng ta thấy điều này rất nhiều, khi chúng ta không nghĩ rằng nhân loại là gì khác hơn một loài động vật tiến bộ chỉ sống một lần và không có bản chất tinh thần đặc thù nào. Đó là một quan điểm duy vật, và vì thế chúng ta không thể định hướng đúng đắn theo những giá trị phát ra từ Hoa Sen Chân Ngã, qua các Thái dương Thiên Thần và nói chung qua giới thứ năm trong thiên nhiên.

[8] **Undue recognition of that which is produced by speech.**

We might say and reactivity as a result. Did you hear what he said? And this is a mercurian response and much Mars in it for reactivity.

The wiser second-ray statement—and DK has quoted this—is, 'They say. What do they say? Let them say.' That shows a condition of non-reactivity and being more interested in what is behind the words than the words themselves: what is the motive? Approaching with understanding instead of reaction. This fourth-ray type often has much to learn about mature response from the second-ray type.

[9] **Abnormal sensitivity to that which is the Not Self.**

Reacting to the environment and not centering oneself within the soul in incarnation, the central observing factor. In other words, always being off balance and not learning yet to stand in the center. That is one of the major things the fourth-ray type must learn: stand in the center with steadfastness, and realize eventually that the two are one. This we can well understand: constant friction and collision of values, energies, and forces, always cross-currents or crossing swords, we might say. The crisis means there is so much friction that resolution is needed.

We are in an untenable situation which cannot be sustained. So the fourth ray life, I'm sure we realize that we are in

[8] Sự coi trọng quá mức những gì lời nói tạo ra.

Có thể nói thêm rằng hệ quả là tính phản ứng. Các bạn có nghe ông ấy nói gì không? Đây là một sự đáp ứng mang tính Sao Thủy, và có nhiều ảnh hưởng của Sao Hỏa trong tính phản ứng ấy.

Phát biểu minh triết hơn của cung hai—và Chân sư DK đã trích dẫn câu này—là: 'Họ nói. Họ nói gì? Cứ để họ nói.' Điều đó cho thấy một trạng thái không phản ứng và quan tâm đến điều nằm sau lời nói hơn là chính những lời nói ấy: động cơ là gì? Tiếp cận bằng sự thấu hiểu thay vì phản ứng. Người cung bốn này thường có nhiều điều cần học từ người cung hai về sự đáp ứng chín chắn.

[9] Sự nhạy cảm bất thường với phi ngã.

Phản ứng với môi trường và không an trụ trong linh hồn đang lâm phàm, nhân tố quan sát ở trung tâm. Nói cách khác, luôn mất thăng bằng và chưa học được cách đứng ở trung tâm. Đó là một trong những điều chính yếu mà người cung bốn phải học: đứng vững ở trung tâm, và cuối cùng nhận ra rằng hai là một. Chúng ta có thể thấu hiểu rõ điều này: sự ma sát và va chạm liên tục giữa các giá trị, năng lượng và mãnh lực; có thể nói, lúc nào cũng có những dòng chảy ngược chiều hoặc những cuộc đọ kiếm. Khủng hoảng hàm ý rằng có quá nhiều ma sát đến mức cần có sự giải quyết.

Chúng ta đang ở trong một tình thế không thể đứng vững, không thể duy trì. Vì vậy, trong đời sống cung bốn, tôi chắc rằng chúng ta nhận ra mình đang ở trong

[10] **Constant points of crisis,**

Sometimes DK tells us that we should generate our own crises if we don't have them, but that would be for spiritual purposes by forcing the spiritual issue and not simply getting involved in trouble, we might say. A real spiritual crisis is far more than what we call personality trouble or hot water or a difficult situation which cannot be sustained and which needs resolution.

All of the ups and downs, all of the clashes and difficulties are multiplied in the life of the one who is on the fourth ray until a point of balance and understanding is achieved, but at this point in the pilgrimage there is no real orientation and the monad who has rushed forth into combat and even standing behind the soul, we might say, and behind the soul ray and behind the soul in incarnation, pushes for this towards an attitude of contention, so a constant attitude of contention, and seeing either and only enemies or friends, for me or against me, but what can this lead to?

[11] **Unity and harmony.**

This is the higher part of the fourth ray, achieved after much uncomfortable friction, unsustainable circumstances, and pain. Instead of *the veiling of the intuition* through excessive reactivity, there is reception of the intuition through harmonious attunement and the ability to read symbols.

The fourth ray type of mind and the fourth ray in general loves to analogize and symbolize and to use similes and metaphors, to put one thing in terms of something else,

[10] Những điểm khủng hoảng liên tiếp,

Đôi khi, Chân sư DK nói với chúng ta rằng nếu không có khủng hoảng, chúng ta nên tự tạo ra khủng hoảng cho mình; nhưng điều đó phải nhằm những mục đích tinh thần, bằng cách buộc vấn đề tinh thần phải được giải quyết, chứ không chỉ đơn thuần là vướng vào rắc rối, có thể nói như vậy. Một cuộc khủng hoảng tinh thần thực sự vượt xa điều chúng ta gọi là rắc rối của phàm ngã, cảnh khốn đốn hay một tình thế khó khăn không thể duy trì và cần được giải quyết.

Mọi thăng trầm, mọi va chạm và khó khăn đều nhân lên trong đời sống của người thuộc cung bốn cho đến khi đạt được một điểm quân bình và thấu hiểu; nhưng ở giai đoạn này của cuộc hành hương, chưa có sự định hướng thực sự, và chân thần đã lao ra chiến đấu—có thể nói, chân thần ấy thậm chí còn đứng sau linh hồn, sau cung linh hồn và sau linh hồn đang lâm phàm—thúc đẩy điều này theo hướng một thái độ tranh đấu, tức là một thái độ tranh đấu thường trực, và chỉ thấy hoặc kẻ thù hoặc bạn bè, hoặc theo tôi hoặc chống lại tôi; nhưng điều này có thể dẫn đến đâu?

[11] Sự hợp nhất và hài hòa.

Đây là phần cao hơn của cung bốn, đạt được sau nhiều ma sát khó chịu, những hoàn cảnh không thể duy trì và đau khổ. Thay vì *sự che phủ trực giác* do tính phản ứng quá mức, có sự tiếp nhận trực giác qua sự hòa điệu hài hòa và khả năng đọc các biểu tượng.

Kiểu thể trí cung bốn và cung bốn nói chung thích lập những sự tương đồng, biểu tượng hóa, sử dụng phép so sánh và ẩn dụ, diễn đạt một sự vật qua một sự vật khác, mô tả một

to describe a certain object in terms of another object or a certain situation in terms of another situation, so always making links then between things that are like the situation or the object before one's eyes, and this ability and the imagination leads to

đối tượng nào đó qua một đối tượng khác hoặc một tình huống nào đó qua một tình huống khác; vì vậy, luôn tạo ra những mối liên hệ với những gì giống tình huống hay đối tượng trước mắt mình, và khả năng này cùng sự tưởng tượng dẫn đến

[12] **The evocation of the intuition.**

[12] Sự gợi lên trực giác.

Harmony, imagination, and the sensing of likeness leads to *the evocation of the intuition.*

Sự hài hòa, sự tưởng tượng và sự cảm nhận những nét tương đồng dẫn đến *sự gợi lên trực giác.*

There's a non-cogitative attitude which can be achieved as you stand in the center and simply wait to receive instead of frictionally thinking and rethinking and rethinking about something, having done all to stand. That's one of the great fourth ray mottos, having done all to stand. So after this frictional process of back and forth attempting to evaluate a situation, one simply remains open and attuned to the descent of a higher pattern which carries the solution. What else? What else?

Có thể đạt đến một trạng thái không suy luận khi các bạn đứng ở trung tâm và chỉ chờ đợi để tiếp nhận, thay vì suy nghĩ rồi suy đi nghĩ lại về điều gì đó trong ma sát, sau khi đã làm tất cả để đứng vững. Đó là một trong những phương châm lớn của cung bốn: đã làm tất cả để đứng vững. Vì vậy, sau tiến trình ma sát qua lại nhằm cố gắng đánh giá một tình huống, người ta chỉ đơn giản giữ mình cởi mở và hòa điệu với sự giáng xuống của một mô hình cao hơn mang theo giải pháp. Còn gì nữa? Còn gì nữa?

[13] **Right judgment and pure reason.**

[13] Sự phán đoán đúng đắn và lý trí thuần khiết.

We can say seeing things from both points of view and the merits and the relative merits of each point of view.

Có thể nói là nhìn sự việc từ cả hai quan điểm, thấy những điểm có giá trị và giá trị tương đối của mỗi quan điểm.

Pure reason is attunement with the buddhic plane. So we see the proper relationship between things. Right. So this means access to the buddhic plane, the plane of pure reason, the plane of inclusive reason. So not a hasty judgment, but an evaluation seeing the relative merits of all contending sides when a decision must be made. So I'm remembering that Mary Bailey, who had a fourth ray mind, used to talk about the

Lý trí thuần khiết là sự hòa điệu với cõi Bồ đề. Vì vậy, chúng ta thấy mối quan hệ đúng đắn giữa các sự vật. Điều này hàm ý khả năng tiếp cận cõi Bồ đề, cõi của lý trí thuần khiết, cõi của lý trí bao gồm. Do đó, đây không phải là một phán đoán vội vàng, mà là một sự đánh giá nhận ra giá trị tương đối của tất cả các bên tranh chấp khi cần đưa ra quyết định. Tôi nhớ rằng Mary Bailey, người có thể trí cung bốn, thường nói về cung bốn

fourth ray as the judicial ray, able to see the relative merits and weigh them. Of course, it seems very much like Libra in a sense.

như cung xét xử, có khả năng nhìn thấy và cân nhắc giá trị tương đối của các bên. Dĩ nhiên, theo một nghĩa nào đó, điều này có vẻ rất giống Thiên Bình.

You kind of wonder whether the constellation Libra doesn't have, the lord of that constellation doesn't have some fourth ray in its makeup even though we are emphasizing, when we think of it, the constellationally transmitted third ray, and pure reason, it's really seeing the harmonious interrelationship between things from the buddhic perspective.

Người ta có phần tự hỏi liệu chòm sao Thiên Bình, hay vị chúa tể của chòm sao ấy, có một phần cung bốn trong cấu tạo của mình hay không, dù khi nghĩ đến chòm sao này, chúng ta nhấn mạnh cung ba truyền qua chòm sao; còn lý trí thuần khiết thực sự là nhìn thấy mối tương quan hài hòa giữa các sự vật từ góc nhìn Bồ đề.

[14] **The wisdom which works through the Angel of the Presence.**

[14] Minh triết hoạt động qua Thiên Thần của Hiện Diện.

There is a kind of magnetic control to all this, the Law of Magnetic Control.

Có một loại kiểm soát từ tính trong tất cả những điều này, Định luật Kiểm Soát Từ Tính.

This is the ability to attune with the Angel of the Presence as the divine intermediary, the supervising one at the midway point between personality and monad. There is the ability to access the Angel through the intuition, working with an aspect of mind above the concrete mind and in connection with the soul mind, the son of mind, that spark of mind which is ruled, in one sense, by Mercury, the fourth-ray planet, from the perspective of soul and soul purpose.

Đây là khả năng hòa điệu với Thiên Thần của Hiện Diện như vị trung gian thiêng liêng, vị giám sát tại Điểm ở giữa phàm ngã và chân thần. Có khả năng tiếp cận Thiên Thần qua trực giác, hoạt động với một phương diện của thể trí cao hơn trí cụ thể và liên hệ với thể trí của linh hồn, Con của Trí Tuệ, tia lửa trí tuệ mà theo một nghĩa nào đó, Sao Thủy, hành tinh cung bốn, cai quản từ góc nhìn của linh hồn và mục đích linh hồn.

The concrete mind will never really penetrate to the Angel of the Presence, but using the antahkarana either to the soul or the triad and the fourth ray rules all bridges, connections, as between the mental unit and the manasic permanent atom and as between the personality as a whole and the triad as a whole, the lower triangle and the higher triangle. So the buddhic wisdom of the Spiritual Triad and of the bridging angel,

Trí cụ thể sẽ không bao giờ thực sự thâm nhập đến Thiên Thần của Hiện Diện, nhưng việc sử dụng antahkarana để đến linh hồn hoặc Tam nguyên tinh thần—và cung bốn cai quản mọi cây cầu, mọi mối nối, như giữa đơn vị hạ trí với Nguyên tử trường tồn manas, cũng như giữa toàn bộ phàm ngã với toàn bộ Tam nguyên tinh thần, tam giác thấp với tam giác cao. Vì vậy, minh triết Bồ đề của Tam Nguyên Tinh Thần và của vị

there are as it were access to all bridges and the angel and the Solar Angel or Angel of the Presence is a bridging entity, and well, let's take a look at these.

thiên thần bắc cầu, có thể nói, có khả năng tiếp cận mọi cây cầu; và vị thiên thần ấy, Thái dương Thiên Thần hay Thiên Thần của Hiện Diện, là một thực thể bắc cầu. Hãy xem xét những điều này.

Let us look at the contrasts. There are not so many qualities listed on the reorientation side of the equation. Confused combat versus unity and harmony; *the veiling of the intuition* versus *the evocation of the intuition;* cooperation with the part and not the whole. This is right judgment based upon an unbiased point of view. There are not such pairs here as previously. We actually have nine negative qualities versus only four of the higher qualities.

Hãy xem những sự tương phản. Không có nhiều phẩm tính được liệt kê ở phía tái định hướng của phép đối chiếu này. Cuộc chiến đấu hỗn loạn đối lập với sự hợp nhất và hài hòa; *sự che phủ trực giác* đối lập với *sự gợi lên trực giác;* sự hợp tác với bộ phận mà không phải với toàn thể. Đây là sự phán đoán đúng đắn dựa trên một quan điểm không thiên lệch. Ở đây không có những cặp như trước. Thực ra, chúng ta có chín phẩm tính tiêu cực so với chỉ bốn phẩm tính cao hơn.

Interestingly enough, the numbers nine and four relate very much to the human Creative Hierarchy. The numbers are there, nine and four. Well, we see a kind of constant turmoil and reactivity in the negative qualities of the monad who has rushed forth into combat and who has not reoriented itself, not made the turn, not repented, turning back, versus a unifying, harmonious, intuitive, correctly judging wisdom, taking advantage of the presence of the angel, the Angel of the Presence, and therefore understanding from a higher perspective how the art of living can be effectively expressed.

Điều khá thú vị là các con số chín và bốn có liên hệ rất nhiều với Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại. Các con số ở đó, chín và bốn. Chúng ta thấy một tình trạng xáo động và phản ứng gần như thường trực trong những phẩm tính tiêu cực của chân thần đã lao ra chiến đấu và chưa tái định hướng, chưa chuyển hướng, chưa hối cải, chưa quay trở lại; đối lập với điều đó là một minh triết có tính hợp nhất, hài hòa, trực giác và phán đoán đúng đắn, tận dụng sự hiện diện của vị thiên thần, Thiên Thần của Hiện Diện, và nhờ đó thấu hiểu từ một góc nhìn cao hơn cách biểu lộ hiệu quả nghệ thuật sống.

After having undergone such terrible crises, a condition of peace supervenes and we can hope that that is going to be the case for humanity as well. It's a warring kingdom and we see that all the time and out of these wars come temporary demonstration for a time of peace and we hope that there will supervene a true and lasting peace based upon right judgment, pure reason, true wisdom and inspiration by that overshadowing supervising deity, the Solar

Sau khi trải qua những cuộc khủng hoảng khủng khiếp như vậy, một trạng thái hòa bình xuất hiện, và chúng ta có thể hy vọng rằng nhân loại cũng sẽ như thế. Đó là một giới luôn giao tranh, và chúng ta thấy điều ấy mọi lúc; từ những cuộc chiến này xuất hiện những biểu hiện hòa bình tạm thời trong một thời gian, và chúng ta hy vọng rồi sẽ có một nền hòa bình đích thực, lâu bền, dựa trên sự phán đoán đúng đắn, lý trí thuần khiết, minh triết đích thực và cảm hứng từ

Angel, and then DK goes on and attempts to correct a misconception here. Interesting what he says.

vị Thượng đế phủ bóng và giám sát ấy, Thái dương Thiên Thần. Rồi Chân sư DK tiếp tục và cố gắng sửa chữa một quan niệm sai lầm ở đây. Điều Ngài nói thật thú vị.

[15] **I could here point out a constant misconception on the part of esotericists. This Fourth Ray of Harmony, Beauty and Art is not the ray, per se, of the creative artist.**

[15] Ở đây, Tôi có thể chỉ ra một quan niệm sai lầm thường xuyên nơi các nhà bí truyền học. Chính Cung bốn của Hài hòa, Mỹ lệ và Nghệ thuật này *không* phải là cung của người nghệ sĩ sáng tạo.

Though he seems to be implying that it is involved in creative art. It promotes I think the likelihood of artistic expression and that has something to do with, especially with the fourth ray mind.

Dù Ngài dường như hàm ý rằng cung này có tham gia vào nghệ thuật sáng tạo. Tôi nghĩ nó làm tăng khả năng biểu đạt nghệ thuật, và điều đó có liên quan phần nào, đặc biệt là với thể trí cung bốn.

[16] **The creative artist is found equally on all rays,**

[16] Người nghệ sĩ sáng tạo hiện diện đồng đều trên mọi cung,

We have to ask in what vehicle—the personality, the soul, and what about the mental ray

Chúng ta phải hỏi là trong vận cụ nào—phàm ngã, linh hồn, và còn cung thể trí thì sao

[17] **without exception.**

[17] không có ngoại lệ.

If we take that as a direct statement and take it at face value, we can wonder will the fourth ray be involved at all in the expression of creative art, but as he describes it, the ray that loves color, that loves music and as we go to, let us say, *Letters on Occult Meditation*, I think he's trying to correct an imbalance that if you have fourth ray you're necessarily a creative artist, but here is something having to do with the egoic ray of harmony, the attributive ray of harmony.

Nếu xem đó là một phát biểu trực tiếp và hiểu đúng theo nghĩa hiển nhiên của nó, chúng ta có thể tự hỏi liệu cung bốn có tham gia chút nào vào sự biểu đạt nghệ thuật sáng tạo hay không; nhưng khi Ngài mô tả đó là cung yêu màu sắc, yêu âm nhạc, và khi chúng ta tìm đến, chẳng hạn, *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, tôi nghĩ Ngài đang cố sửa chữa một sự mất cân đối trong quan niệm cho rằng nếu có cung bốn thì nhất thiết phải là một nghệ sĩ sáng tạo; nhưng ở đây có điều liên quan đến cung chân ngã hài hòa, cung thuộc tính hài hòa.

the method will be along the line of the inner realisation of beauty and harmony; (*Letters on Occult Meditation*, p. 17.)

phương pháp sẽ đi theo hướng chứng nghiệm nội tâm về vẻ đẹp và sự hài hòa; (*Thư Về Tham thiền Huyền môn*, tr. 17.)

Of course, that is very much what the artist attempts to express.

Dĩ nhiên, đó chính là điều mà người nghệ sĩ rất muốn biểu đạt.

it causes the shattering of the causal body by the knowledge of Sound and Colour and the shattering effect of Sound. It is the process that leads to the realisation of the notes and tones of the solar system, the note and tone of individuals, and the endeavor to harmonise the egoic note with that of others. When the egoic note is sounded in harmony with other egos, the result is the shattering of the causal body, (*Letters on Occult Meditation*, p. 17.)

nó làm tan vỡ thể nguyên nhân nhờ tri thức về Âm Thanh và Màu Sắc cùng tác dụng phá vỡ của Âm Thanh. Đó là tiến trình dẫn đến sự chứng nghiệm các âm điệu và âm sắc của hệ mặt trời, âm điệu và âm sắc của các cá nhân, cùng nỗ lực hòa hợp âm điệu chân ngã với âm điệu của những người khác. Khi âm điệu chân ngã được xướng lên hòa hợp với những chân ngã khác, kết quả là thể nguyên nhân tan vỡ, (*Thư Về Tham thiền Huyền môn*, tr. 17.)

We can wonder if these are already liberated egos in relation to whom this egoic note is sounded.

Chúng ta có thể tự hỏi liệu những chân ngã mà âm điệu chân ngã này được xướng lên trong tương quan với họ có phải đã được giải thoát hay không.

dissociation from the lower and the attainment of perfection. Its exponents develop along the line of music, rhythm and painting. They withdraw within in order to comprehend the life side of the form. The outer manifestation of that life side in the world is through that which we call art. The great painters and the superlative musicians are in many cases reaching their goal that way. (*Letters on Occult Meditation*, p. 17.)

sự tách rời khỏi cái thấp và sự đạt đến hoàn thiện. Những người tiêu biểu cho cung này phát triển theo hướng âm nhạc, nhịp điệu và hội họa. Họ rút vào bên trong để lĩnh hội phương diện sự sống của hình tướng. Sự biểu hiện bên ngoài của phương diện sự sống ấy trong thế gian diễn ra qua điều chúng ta gọi là nghệ thuật. Trong nhiều trường hợp, các họa sĩ lớn và những nhạc sĩ xuất chúng đang đạt đến mục tiêu của mình theo cách đó. (*Thư Về Tham thiền Huyền môn*, tr. 17.)

Do we have a contradiction here or can we say that there is a way in which the presence of the fourth ray can aid in artistic expression just like the presence of the fifth ray seems to mute the quality of artistic expression though the forms may be

Ở đây có mâu thuẫn hay chúng ta có thể nói rằng sự hiện diện của cung bốn có thể hỗ trợ sự biểu đạt nghệ thuật theo một cách nào đó, cũng như sự hiện diện của cung năm dường như làm giảm phẩm tính biểu đạt nghệ thuật, dù các hình tướng có thể đúng về kỹ

technically correct as we are told. So *the creative artist is found equally on all rays without exception,* but there is something here and we check out page 17 and we'll say but check *LOM* page 17. There's another reference that might be interesting and it has to do with the little lord who loved to fight. This has to do with the fourth ray elemental of the mind.

thuật như chúng ta được cho biết? Vì vậy, *người nghệ sĩ sáng tạo hiện diện đồng đều trên mọi cung, không có ngoại lệ,* nhưng ở đây có điều gì đó, và chúng ta xem trang 17 rồi nói: nhưng hãy xem *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, trang 17. Có một đoạn tham chiếu khác có thể thú vị, liên quan đến vị chúa tể nhỏ ham thích chiến đấu. Điều này liên quan đến hành khí cung bốn của thể trí.

"The Lord of Will took being. His dim reflection followed in His steps. The little lord of force manasic appeared on earth. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 290.)

"Chúa Tể của Ý Chí đã hiện hữu. Hình ảnh phản chiếu mờ nhạt của Ngài theo bước chân Ngài. Vị chúa tể nhỏ của mãnh lực manas xuất hiện trên Trái Đất. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 290.)

The Lord Who sought for harmony took form. The little lord, who loved to fight for what he sought, followed with swiftness in His wake. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 290.)

Chúa Tể tìm kiếm sự hài hòa đã mang hình tướng. Vị chúa tể nhỏ, kẻ ham thích chiến đấu để giành điều mình tìm kiếm, nhanh chóng nối gót Ngài. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 290.)

That is the lord of the fourth ray mind, and if we go here to *esoteric psychology* page, oh, let's say approximately 206, something like that, there it is, the ray of struggle, and let's see what else it might say here. It doesn't mention artistry in terms of the vices or virtues to be acquired nor of the special virtues, but let's just see.

Đó là chúa tể của thể trí cung bốn, và nếu chúng ta tìm trong *Tâm Lý Học Nội Môn*, khoảng trang 206, đại khái như vậy, thì đây rồi, cung của sự đấu tranh. Hãy xem ở đây còn nói gì nữa. Đoạn này không nhắc đến tài nghệ trong phần các thói xấu hay những đức tính cần đạt được, cũng không nhắc đến trong phần các đức tính đặc biệt, nhưng hãy xem.

It is the ray of the dashing cavalry leader, reckless of risks to himself or his followers. (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 206.)

Đó là cung của người chỉ huy kỵ binh xông pha, bất chấp nguy hiểm cho bản thân hay những người đi theo mình. (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 206.)

I wonder if George Custer was on that ray.

Tôi tự hỏi liệu George Custer có thuộc cung đó không.

It is the ray of the man who will lead a forlorn hope, for in moments of excitement the fourth ray man is entirely

Đó là cung của người sẵn sàng dẫn đầu một cuộc tiến công tuyệt vọng, vì trong những khoảnh khắc kích động, người cung bốn

dominated by rajas; of the wild speculator and gambler, full of enthusiasm and plans, (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 206.)

hoàn toàn chịu sự chi phối của rajas; đó cũng là cung của kẻ đầu cơ và cờ bạc liều lĩnh, đầy nhiệt tình và những kế hoạch, (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 206.)

It is pre-eminently the ray of colour, of the artist whose colour is always great, though his drawing will often be defective. (Watts was fourth and second rays.) The fourth ray man always loves colour, and can generally produce it. If untrained as an artist, (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 207.)

Trên hết, đó là cung của màu sắc, của người họa sĩ luôn sử dụng màu sắc tuyệt vời, dù hình vẽ thường có khiếm khuyết. (Watts thuộc cung bốn và cung hai.) Người cung bốn luôn yêu màu sắc và thường có khả năng tạo ra màu sắc. Nếu không được đào tạo làm họa sĩ, (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 207.)

He seems to show the likelihood of that being possible

Dường như Ngài cho thấy điều đó có khả năng xảy ra

a colour sense is sure to appear in other ways, in choice of dress or decorations. (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 207.)

cảm quan màu sắc chắc chắn sẽ xuất hiện theo những cách khác, trong việc lựa chọn trang phục hay đồ trang trí. (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 207.)

Those are artistic tendencies as well. Here we have as well

Đó cũng là những khuynh hướng nghệ thuật. Ở đây chúng ta còn có

In music, fourth ray compositions are always full of melody, and the fourth ray man loves a tune. As a writer or poet, his work will often be brilliant and full of picturesque word-painting, but inaccurate, full of exaggerations, and often pessimistic. (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 207.)

Trong âm nhạc, các tác phẩm cung bốn luôn giàu giai điệu, và người cung bốn yêu những làn điệu. Khi là nhà văn hay nhà thơ, tác phẩm của y thường xuất sắc và đầy những bức tranh ngôn từ sinh động, nhưng thiếu chính xác, đầy sự phóng đại và thường bi quan. (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 207.)

He applies it to various fields and here when he goes to the fifth ray

Ngài áp dụng điều này vào nhiều lĩnh vực khác nhau, và ở đây, khi chuyển sang cung năm

The artist on this ray is very rare, (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 208.)

Người nghệ sĩ thuộc cung này rất hiếm, (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 208.)

If he says they're found equally on all the rays, what type of ray rulership will the fifth

Nếu Ngài nói rằng họ hiện diện đồng đều trên mọi cung, thì cung năm phải cai quản

ray have in the individual to make the appearance of the artist in such a type rare?

phương diện nào trong cá nhân để khiến sự xuất hiện của người nghệ sĩ ở kiểu người như vậy trở nên hiếm hoi?

his colouring will be dull, his sculptures lifeless, and his music (if he composes) will be uninteresting, though technically correct in form. (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 208.)

cách phối màu của y sẽ u tối, những tác phẩm điêu khắc của y sẽ thiếu sức sống, và âm nhạc của y (nếu y sáng tác) sẽ không hấp dẫn, dù hình thức có đúng về mặt kỹ thuật. (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 208.)

So there's not much encouragement there, is there? When we look for the sixth ray, he talks about a poet of the emotions and a

Như vậy chẳng có gì khích lệ lắm, phải không? Khi xem xét cung sáu, Ngài nói đến một thi sĩ của cảm xúc và một

writer of religious books, either in poetry or prose. He is devoted to beauty and colour and all things lovely, but his productive skill is not great unless under the influence of one of the practically artistic rays, the fourth or seventh. (*Esoteric Psychology*, Volume I, p. 210.)

người viết sách tôn giáo, bằng thơ hoặc văn xuôi. Y tận hiến cho vẻ đẹp, màu sắc và mọi điều đẹp đẽ, nhưng kỹ năng sáng tác của y không cao, trừ khi chịu ảnh hưởng của một trong những cung có khả năng thực hành nghệ thuật, tức cung bốn hoặc cung bảy. (*Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, tr. 210.)

Do we have a contradiction here or an apparent contradiction when he tells us that this fourth ray is not per se the ray of the artist, but *the creative artist is found equally on all* the rays. So we also have to look here at page 210 when he talks about the practically artistic rays, the fourth and the seventh.

Ở đây có mâu thuẫn hay có vẻ mâu thuẫn chăng, khi Ngài nói với chúng ta rằng chính cung bốn này không phải là cung của nghệ sĩ, nhưng *người nghệ sĩ sáng tạo hiện diện đồng đều trên tất cả* các cung? Vì vậy, ở đây chúng ta cũng phải xem trang 210, nơi Ngài nói đến những cung có khả năng thực hành nghệ thuật, tức cung bốn và cung bảy.

It seems the fourth ray does indeed have a connection with art and with the expression of harmony or anguish through art, but we have to be wary about thinking that every fourth-ray type must necessarily be an artist.

Dường như cung bốn quả thực có mối liên hệ với nghệ thuật và với việc biểu đạt sự hài hòa hoặc nỗi thống khổ qua nghệ thuật, nhưng chúng ta phải thận trọng với ý nghĩ rằng mọi người cung bốn đều nhất thiết phải là nghệ sĩ.

[18] **This ray is the ray of the intuition and of the harmonising of all that has been achieved through the activity of form life,**

[18] Cung này là cung của trực giác và của việc hài hòa tất cả những gì đã đạt được qua hoạt động của sự sống hình tướng,

We have the ending of dissonance and the ability to detect it, the better to end it

Chúng ta có sự chấm dứt những bất hòa và khả năng phát hiện chúng để chấm dứt chúng hữu hiệu hơn

[19] **as later synthesised and absorbed by the solar angel;**

[19] mà về sau Thái dương Thiên Thần tổng hợp và hấp thu;

Maybe even the beauty of the colors within the causal body is subjected to some degree of harmonization.

Có lẽ ngay cả vẻ đẹp của những màu sắc trong thể nguyên nhân cũng trải qua một mức độ hài hòa hóa nào đó.

All that has been gathered or garnered in the lower life can be harmoniously related to each other, and because it's a colorful demonstration, this causal body, this Egoic Lotus, and yet there can be frictions with the kinds of qualities that have been gathered and garnered and maybe the fourth ray here has the task of through the intuition harmonizing all of these acquisitions.

Tất cả những gì đã thu thập hoặc tích lũy trong đời sống thấp đều có thể liên hệ hài hòa với nhau. Thể nguyên nhân này, Hoa Sen Chân Ngã này, là một biểu hiện đầy màu sắc, nhưng giữa các loại phẩm tính đã thu thập và tích lũy vẫn có thể nảy sinh những va chạm. Có lẽ ở đây cung bốn có nhiệm vụ dùng trực giác để hài hòa hóa tất cả những gì đã thu nhận ấy.

[20] **it manifests eventually as all that can be evoked and evolved through the power of the One Life (the Monad) working through form expression.**

[20] cuối cùng, cung này biểu hiện [Page 42] thành tất cả những gì có thể được gợi lên và phát triển nhờ quyền năng của Sự Sống Duy Nhất (Chân thần) hoạt động qua sự biểu lộ của hình tướng.

later synthesised and absorbed by the solar angel; it manifests eventually as all that can be evoked and evolved through the power of the One Life (the Monad) working through form expression.

mà về sau Thái dương Thiên Thần tổng hợp và hấp thu; cuối cùng, cung này biểu hiện thành tất cả những gì có thể được gợi lên và phát triển nhờ quyền năng của Sự Sống Duy Nhất (Chân thần), hoạt động qua sự biểu đạt bằng hình tướng.

We have here its harmonizing, relating, bridging qualities, the monad harmoniously expressing through form.

Ở đây chúng ta thấy những phẩm tính hài hòa hóa, liên kết và bắc cầu của cung này, chân thần biểu đạt hài hòa qua hình tướng.

[21] **It is the point of meeting for all the energies flowing through the higher spiritual triad and the lower triplicity.**

[21] Đó là điểm hội tụ của mọi năng lượng tuôn chảy qua Tam Nguyên Tinh Thần cao hơn và bộ ba thấp.

So it must harmonize and synthesize these energies. This ray must harmonize and synthesize these higher and lower energies. So it's not enough to simply be aware of what is high and what is low and to fight with them both.

Vì vậy, cung này phải hài hòa hóa và tổng hợp những năng lượng ấy. Cung này phải hài hòa hóa và tổng hợp những năng lượng cao và thấp ấy. Do đó, chỉ nhận biết điều gì cao, điều gì thấp rồi đấu tranh với cả hai là chưa đủ.

One must see the value of both and find the way to mix and blend the two so that dissonance between the high and low is overcome. Let us read the stanza once more. Always be on the lookout: with the fourth-ray type, some form of expression is needed to release the tension built up through constant friction and crisis.

Người ta phải thấy giá trị của cả hai và tìm cách pha trộn, hòa quyện chúng để khắc phục sự bất hòa giữa cao và thấp. Chúng ta hãy đọc lại bài kệ một lần nữa. Hãy luôn lưu ý: người cung bốn cần có một hình thức biểu đạt nào đó để giải tỏa sự căng thẳng tích tụ qua những va chạm và khủng hoảng liên tục.

There are antisocial ways of doing this, but there are also, well, there are ways of ugliness to do this because I suppose the fourth ray type under the conflict side can produce great ugliness if the dissonance is allowed to last. And there are beautiful ways of doing this and sometimes we call those beautiful ways artistic expression. Let us read the stanza once more. *"The Blessed One rushed forth to combat. He saw existence as two warring forces, and fought them both. Loaded with the panoply of war, he stood midway, looking two ways. The clash of battle, the many weapons he had learned to use, the longing not to fight, the thrill of finding those he fought were but brothers and himself, the anguish of defeat, the paean of his victory,—these held him down.*

Có những cách phản xã hội để làm điều này, nhưng cũng có những cách xấu xí, vì tôi cho rằng dưới phương diện xung đột, người cung bốn có thể tạo ra sự xấu xí ghê gớm nếu để sự bất hòa kéo dài. Và cũng có những cách đẹp đẽ để làm điều này; đôi khi chúng ta gọi những cách đẹp đẽ ấy là biểu đạt nghệ thuật. Chúng ta hãy đọc lại bài kệ một lần nữa. *"Đấng Chân Phúc lao ra chiến đấu. Ngài thấy sự hiện tồn như hai mãnh lực giao tranh và chiến đấu với cả hai. Mang đầy đủ giáp trụ binh khí, Ngài đứng ở giữa, nhìn về hai phía. Tiếng va chạm của trận chiến, bao vũ khí Ngài đã học cách sử dụng, niềm khao khát không còn chiến đấu, niềm xúc động khi phát hiện những người Ngài giao chiến chỉ là các huynh đệ và chính Ngài, nỗi thống khổ khi thất bại, khúc ca khải hoàn khi chiến thắng,—tất cả những điều này níu giữ Ngài.*

The Blessed One paused and questioned, whence come the victory and whence defeat? Am I not the Blessed One himself? I will invoke the angels to my aid. We see that connection there with the Solar Angels that has been spoken of elsewhere, the wisdom of the Solar Angels.

Đấng Chân Phúc dừng lại và tự hỏi: chiến thắng từ đâu đến, và thất bại từ đâu đến? Chẳng phải chính tôi là Đấng Chân Phúc sao? Tôi sẽ khẩn cầu các thiên thần trợ giúp. Chúng ta thấy ở đây mối liên hệ với các Thái dương Thiên Thần từng được nói đến ở nơi khác, minh triết của các Thái dương Thiên Thần.

The trumpet sound went forth, rise up and fight and reconcile the armies of the Lord. There is no battle. Force the conflict to subside. Send for the invocation for the peace of all. Form out of two one army of the Lord. Let victory crown the efforts of the Blessed One by harmonizing all. Peace lies behind the warring energies. And this is the ray of humanity. We cannot help but be on it simply by being a human being and by being a member of the fourth Creative Hierarchy. We are not yet a member of the fifth.

Tiếng kèn vang lên: hãy đứng dậy, chiến đấu và hòa giải các đạo quân của Chúa Tể. Không có trận chiến nào. Hãy buộc xung đột lắng xuống. Hãy phát lời khẩn cầu vì hòa bình cho tất cả. Từ hai đạo quân, hãy tạo thành một đạo quân duy nhất của Chúa Tể. Hãy để chiến thắng tôn vinh những nỗ lực của Đấng Chân Phúc bằng cách hài hòa hóa tất cả. Hòa bình nằm sau những năng lượng giao tranh. Và đây là cung của nhân loại. Chúng ta tất yếu thuộc cung này chỉ vì là con người và là thành viên của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Chúng ta chưa là thành viên của Huyền Giai thứ năm.

Let's look at the fifth ray here and the fifth ray monad working through the soul of whatever type. Ray five

Ở đây chúng ta hãy xem xét cung năm và chân thần cung năm hoạt động qua linh hồn thuộc bất kỳ loại nào. Cung năm

"The Blessed One came forth in ignorance. He wandered in a darkness deep of spirit. He saw no reason for this way of life. He sought among the many threads that weave the outer garment of the Lord, and found the many ways there be, leading to the centre of the web eternal. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

"Đấng Chân Phúc bước ra trong vô minh. Ngài lang thang trong bóng tối sâu thẳm của tinh thần. Ngài không thấy lý do nào cho lối sống này. Ngài tìm kiếm giữa muôn sợi chỉ dệt nên lớp áo ngoài của Chúa Tể và tìm thấy nhiều con đường dẫn đến trung tâm của mạng lưới vĩnh cửu. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 38.)

But of course he can't reach that center, that's the point.

Nhưng tất nhiên Ngài không thể đến được trung tâm ấy, đó chính là điểm mấu chốt.

The forms that weave that web hide the divine reality. He lost himself. Fear entered in. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

Những hình tướng dệt nên mạng lưới ấy che giấu thực tại thiêng liêng. Ngài lạc mất chính mình. Nỗi sợ xâm nhập. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 38.)

He asked himself: 'Another pattern must be woven; another garment formed. What shall I do? Shew me another way to weave.' (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

Ngài tự hỏi: 'Phải dệt một mô hình khác; phải tạo một lớp áo khác. Tôi phải làm gì? Xin chỉ cho tôi một cách dệt khác.' (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 38.)

The Word for him came forth in triple form. His mind responded to the vision clear evoked:—'The truth lies hidden in the

Linh từ dành cho Ngài phát ra trong hình tướng tam phân. Thể trí Ngài đáp ứng với linh ảnh rõ ràng vừa được gợi lên:—'Chân

unknown Way. The Angel of the Presence guards that Way. The mind reveals the Angel and the door. Stand in that Presence. Lift up thine eyes. Enter through that golden door. Thus will the Angel, who is the shadow of the Blessed One, reveal the open door. That Angel too must disappear. The Blessed One remains and passes through that door into the light sublime.'" (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

lý ẩn giấu trên Con Đường chưa được biết đến. Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ Con Đường ấy. Thể trí mặc khải Thiên Thần và cánh cửa. Hãy đứng trong Hiện Diện ấy. Hãy ngước mắt lên. Hãy bước qua cánh cửa vàng kia. Như vậy, Thiên Thần, vốn là bóng của Đấng Chân Phúc, sẽ mặc khải cánh cửa rộng mở. Thiên Thần ấy cũng phải biến mất. Đấng Chân Phúc vẫn còn và bước qua cánh cửa ấy vào ánh sáng cao cả.'" (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 38.)

I think some of the major understanding about what a Blessed One really is appears in this particular section of the Old Commentary, this particular stanza. It's interesting, the Angel of the Presence from one point of view can be considered the Solar Angel, but from another point of view it is as much of the Solar Angel as has come into the Egoic Lotus and is now the shadow of the true Blessed One on the higher planes or the true monad *the angel who is the shadow of the* elevated Blessed One who does not go forth into incarnation into the five lower worlds.

Tôi nghĩ một phần quan trọng trong sự thấu hiểu về bản chất thực sự của một Đấng Chân Phúc xuất hiện trong phần cụ thể này của Cổ Luận, trong chính bài kệ này. Điều thú vị là, từ một góc nhìn, có thể xem Thiên Thần của Hiện Diện là Thái dương Thiên Thần, nhưng từ góc nhìn khác, đó là phần của Thái dương Thiên Thần đã đi vào Hoa Sen Chân Ngã và giờ đây là bóng của Đấng Chân Phúc đích thực trên các cõi cao, hay chân thần đích thực, *vị thiên thần là bóng của* Đấng Chân Phúc cao cả, Đấng không đi vào lâm phàm trong năm cõi thấp.

Sometimes we see the Angel of the Presence acting as the kind of guardian of the gate of paradise and this has to do with his function as Solar Angel. At other times we see that angel as being the angel part of man which has been created by the combination of Monadic power supported by angelic presence, not by the entirety of the angel, the entirety of its consciousness because it has other things to do as well, but by a portion of it.

Đôi khi chúng ta thấy Thiên Thần của Hiện Diện hoạt động như một vị canh giữ cổng thiên đường, và điều này liên quan đến chức năng của Ngài với tư cách Thái dương Thiên Thần. Vào những lúc khác, chúng ta thấy vị thiên thần ấy là phần thiên thần của con người, được tạo nên từ sự kết hợp quyền năng chân thần với sự hỗ trợ của hiện diện thiên thần; sự hỗ trợ này không đến từ toàn bộ vị thiên thần hay toàn bộ tâm thức của Ngài, vì Ngài còn có những việc khác phải làm, mà chỉ từ một phần của Ngài.

Whereas the Solar Angel is the returning Nirvani from the previous Mahamanvantara, the Angel of the Presence is sometimes considered as that Solar Angel,

Trong khi Thái dương Thiên Thần là nirvani trở lại từ Đại giai kỳ sinh hóa trước, thì đôi khi Thiên Thần của Hiện Diện được xem là chính Thái dương Thiên Thần ấy; nhưng vào

but at other times considered to be the Egoic Lotus which is substanded by the Solar Angel and which is the vehicle or shadow of the monad and in which Monadic qualities are invested and which in a way protects just because of its being. Its nature is the disc of golden light which protects the man from entering prematurely into the presence.

những lúc khác lại được xem là Hoa Sen Chân Ngã, vốn có Thái dương Thiên Thần làm nền tảng, là hiện thể hay bóng của chân thần, mang trong mình những phẩm tính chân thần, và theo một cách nào đó thực hiện sự bảo vệ chỉ nhờ sự hiện hữu của mình. Bản chất của Thiên Thần ấy là đĩa ánh sáng vàng kim, bảo vệ con người khỏi việc bước vào hiện diện quá sớm.

As we look at

Khi chúng ta xem xét

[22] **The energy of ignorance.**

[22] Năng lượng của vô minh.

We even see a version of this as stubborn skepticism, skepticism in the face of incontrovertible facts. It is almost a willful ignorance or ignoring of certain truths which are not materially based.

Chúng ta thậm chí còn thấy một biến thể của điều này là sự hoài nghi cố chấp, hoài nghi trước những sự kiện không thể bác bỏ. Đó gần như là sự cố tình không biết hoặc phớt lờ một số chân lý không dựa trên vật chất.

[23] **Criticism.**

[23] Sự chỉ trích.

Yes, along with that of the third ray. Of the third ray it says: critical, analytical, selfish, prideful, full of self-interest. That is certainly critical, but of the fifth-ray type it says

Đúng vậy, cùng với sự chỉ trích của cung ba. Về cung ba, có lời nói rằng: hay chỉ trích, thích phân tích, ích kỷ, kiêu ngạo, đầy tư lợi. Đó chắc chắn là tính hay chỉ trích, nhưng về người cung năm thì có lời nói rằng

[24] **The power to rationalise and destroy.**

[24] Quyền năng lý giải và hủy diệt.

Also it's been said of this type harsh criticism of all that does not correlate with what is known, however limited that knowing may be. So if you are offering spiritual explanations of physical phenomena, you can be ready in the presence of the fifth ray type who willfully ignores certain evidence. Later he becomes impartial. You can be ready for harsh criticism. So the willful ignorance or ignoring of deeper non-material truths. The power to rationalize and destroy. If you take

Người ta cũng đã nói về người thuộc loại này rằng họ chỉ trích gay gắt mọi điều không tương hợp với những gì đã biết, dù sự hiểu biết ấy có hạn hẹp đến đâu. Vì vậy, nếu các bạn đưa ra những lời giải thích tinh thần cho các hiện tượng hồng trần, hãy chuẩn bị khi đứng trước một người cung năm cố tình phớt lờ một số bằng chứng. Về sau người ấy trở nên vô tư. Các bạn có thể chuẩn bị đón nhận sự chỉ trích gay gắt. Như vậy, đó là sự cố tình không biết hoặc phớt lờ những chân lý phi vật chất sâu xa hơn. Quyền năng hợp

a thing apart, you kill its integrity. So if you take a thing entirely apart through analysis, you destroy it.

lý hóa và hủy diệt. Nếu tháo rời một sự vật, các bạn hủy hoại tính toàn vẹn của nó. Vì vậy, nếu tháo rời hoàn toàn một sự vật qua phân tích, các bạn hủy diệt nó.

It's possible, we know that there are some beautiful combinations of expression and behavior when they are overly analyzed, they lose their magic. They lose what it is they're really expressing. So the desire to take things apart through analysis without necessarily searching for the light is a destructive urge. So we might call this the over analysis leading to the destruction of the cohesion and integrity of whatever is analyzed. So in other words, there is analysis with the will to destroy and analysis with the will to understand. They're very different. So analysis for the sake of understanding is different from analysis for the sake of criticism and destruction.

Chúng ta biết có những sự kết hợp đẹp đẽ trong biểu đạt và hành vi mà khi bị phân tích quá mức, chúng có thể mất đi vẻ kỳ diệu. Chúng mất đi điều mà chúng thực sự biểu đạt. Vì vậy, ham muốn tháo rời mọi thứ qua phân tích mà không nhất thiết tìm kiếm ánh sáng là một thôi thúc hủy diệt. Chúng ta có thể gọi đây là sự phân tích quá mức dẫn đến việc phá hủy tính cố kết và tính toàn vẹn của bất cứ điều gì được phân tích. Nói cách khác, có sự phân tích với ý chí hủy diệt và sự phân tích với ý chí thấu hiểu. Chúng rất khác nhau. Vì vậy, phân tích để thấu hiểu khác với phân tích để chỉ trích và hủy diệt.

[25] **Mental separation.**

[25] Sự chia rẽ về trí tuệ.

Well, sometimes we know that it's possible for the lower mental plane to form, we're told, a sphere of its own, a kind of 13th sphere, the worst disaster that can befall a human being, we're told, because then there is the failure to join the Solar Angels and to join the triadal lives in sacrificial love. So this, the concrete mind is the arena of this separation. The concrete mind is the field in which this separation occurs.

Đôi khi chúng ta biết rằng, theo lời dạy, cõi hạ trí có thể hình thành một khối cầu riêng, một loại khối cầu thứ mười ba. Theo lời dạy, đó là tai họa tồi tệ nhất có thể xảy đến với một con người, vì khi ấy người ta không thể hợp nhất với các Thái dương Thiên Thần và các sự sống thuộc Tam nguyên tinh thần trong tình thương hi sinh. Như vậy, trí cụ thể là nơi diễn ra sự chia rẽ này. Trí cụ thể là lĩnh vực trong đó sự chia rẽ này xảy ra.

[26] **Desire for knowledge.**

[26] Dục vọng tìm kiếm tri thức. Điều này dẫn đến hoạt động vật chất.

Nothing wrong with that, but it's usually material knowledge at first. Later it can be quite different.

Điều đó không có gì sai, nhưng lúc đầu thường là tri thức vật chất. Về sau có thể rất khác.

I think both Annie Besant and C. W. Leadbeater, working in their various researches, were possessed of the fifth-ray mind, so it seems. Certainly Besant, and I think Leadbeater too. He is very concrete in his description of what he sees. He really deals with the subtle senses all the time and with exactitude of description in what is revealed through those senses. Knowledge is power; on the basis of the power of the knowledge arrived at, it is applied for the sake of growing power in the material worlds.

Tôi nghĩ cả Bà Annie Besant lẫn Ông C. W. Leadbeater, trong những công trình nghiên cứu khác nhau của mình, đều có thể trí cung năm, dường như là vậy. Chắc chắn là Bà Besant, và tôi nghĩ Ông Leadbeater cũng thế. Ông rất cụ thể khi mô tả những gì mình thấy. Ông thực sự luôn đề cập đến các giác quan tinh tế và mô tả chính xác những gì hiển lộ qua các giác quan ấy. Tri thức là quyền năng; dựa trên quyền năng của tri thức đã đạt được, người ta vận dụng tri thức ấy để gia tăng quyền năng trong các cõi vật chất.

Again, there's nothing wrong with material activity, but is it motivated by ignorance, by some sort of willful ignorance of true causes? With the fifth ray type there can be what I would call willful ignorance of true causes. The fifth ray searches for causes, but not always, and there's a certain fear that the paradigm that one embraces and which one considers totally rational and explanatory, reasonable, will somehow be compromised and the foundations of the reasoning in which one has so much invested oneself will be taken away. Then where will one be? Well, it is said he lost himself.

Một lần nữa, hoạt động vật chất không có gì sai, nhưng động cơ của nó có phải là vô minh, là một dạng cố tình không biết những nguyên nhân đích thực hay không? Ở người cung năm có thể có điều mà tôi gọi là sự cố tình không biết những nguyên nhân đích thực. Cung năm tìm kiếm nguyên nhân, nhưng không phải lúc nào cũng vậy, và có một nỗi sợ nào đó rằng mô hình tư duy mà người ta theo đuổi, xem là hoàn toàn hợp lý, có sức giải thích và phù hợp với lý trí, sẽ bị lung lay theo một cách nào đó; những nền tảng lập luận mà người ta đã dồn biết bao tâm sức vào sẽ mất đi. Khi ấy người ta sẽ ở đâu? Có lời nói rằng Ngài đã lạc mất chính mình.

Fear entered in. So if you, for the fifth ray type, if you let go of the thread of logical reasoning according to the premises you use, which may not be adequate, there is always a danger of becoming lost. So this type fears letting go of the thread of rational analysis according to its own premises, right or wrong. Well, it's a question of paradigms.

Nỗi sợ xâm nhập. Vì vậy, với người cung năm, nếu buông sợi chỉ suy luận lôgic theo những tiền đề mình sử dụng, vốn có thể chưa đầy đủ, thì luôn có nguy cơ lạc lối. Do đó, người thuộc loại này sợ buông sợi chỉ phân tích duy lý dựa trên những tiền đề của chính mình, dù đúng hay sai. Đây là vấn đề về các mô hình tư duy.

The fifth ray type works hard to create a paradigm which is explanatory, which makes sense, which is not illogical, which is characterized by rigorous reasoning and

Người cung năm nỗ lực tạo ra một mô hình tư duy có sức giải thích, có ý nghĩa, không phi lôgic, có đặc trưng là lập luận chặt chẽ. Rồi nếu các bạn đến và đưa ra những giả

then if you come along and introduce new assumptions, new axioms, new potential truths, this can disorganize everything they work so hard to create. It destroys their perception of the world and they'll fight against it very hard to make sure that what you present as a reasonable premise is full of holes, is unwarranted, is irrational and so forth. So you can expect the attack, a very focal attack of the concrete mind which is rejecting what you propose.

định mới, những tiên đề mới, những chân lý tiềm tàng mới, điều này có thể làm đảo lộn tất cả những gì họ đã hết sức tạo dựng. Nó phá hủy nhận thức của họ về thế giới, và họ sẽ chống lại rất quyết liệt để chứng tỏ rằng điều các bạn đưa ra như một tiền đề hợp lý thực ra đầy lỗ hổng, không có cơ sở, phi lý, v.v. Vì vậy, các bạn có thể chờ đợi sự công kích, một sự công kích rất tập trung của trí cụ thể đang bác bỏ điều các bạn đề xuất.

Then, of course

Rồi tất nhiên

[27] **Detailed analysis.**

[27] Sự phân tích chi tiết.

In form, at least, the most detailed analysis.

Ít nhất về hình tướng, đó là sự phân tích chi tiết nhất.

[28] **Intense materialism and temporarily the negation of Deity.**

[28] Chủ nghĩa duy vật mãnh liệt và sự phủ nhận Thượng đế trong một thời gian.

The idea is that the garment of God is all there is, and there is no God behind it. They are interested only in the mysteries and not the mystery behind the mysteries. The garment of God entirely fascinates and amazes them; therefore they are brought into the maze from which they cannot escape simply by the powers of the concrete mind.

Ý tưởng ở đây là chỉ có lớp áo của Thượng đế, và không có Thượng đế nào phía sau lớp áo ấy. Họ chỉ quan tâm đến những điều huyền nhiệm mà không quan tâm đến điều huyền nhiệm đằng sau những điều huyền nhiệm ấy. Lớp áo của Thượng đế hoàn toàn mê hoặc và làm họ kinh ngạc; vì vậy, họ bị cuốn vào mê cung mà chỉ bằng những quyền năng của trí cụ thể, họ không thể thoát ra.

[29] **Intensification of the power to isolate.**

[29] Sự tăng cường quyền năng cô lập.

Well, this can be good or bad because in order to concentrate, one has to isolate. At least I have found that to be the case. One thinks about isolation and looking at one thing only, and maybe not even in its relations to other things, but considering the unit as separate. Considering every unit as separate and zeroing in on that unit alone. Oh, how about that? So I think, sometimes

Điều này có thể tốt hoặc xấu, vì muốn tập trung thì người ta phải cô lập. Ít nhất tôi đã thấy đúng là như vậy. Người ta nghĩ đến sự cô lập và chỉ nhìn vào một sự vật, có lẽ thậm chí không xét các mối liên hệ của nó với những sự vật khác, mà xem đơn vị ấy là riêng biệt. Xem mỗi đơn vị là riêng biệt và chỉ tập trung vào đơn vị ấy. Điều đó thì sao? Vì vậy, đôi khi tôi nghĩ đến vấn đề tập trung

this question of concentration through Leo, through the fifth ray, I want to think only of this, only of this, and not of that, and not of that, and not of that.

này qua Sư Tử, qua cung năm: tôi chỉ muốn nghĩ đến điều này, chỉ điều này thôi, không phải điều kia, không phải điều kia, cũng không phải điều kia.

It has the rejective methods of the first ray, of the neti neti procedure: not this, not that, only this, but if we isolate something excessively, will its relations be seen? Maybe not.

Ở đây có những phương pháp loại trừ của cung một, của phương thức phủ định liên tiếp: không phải cái này, không phải cái kia, chỉ cái này thôi; nhưng nếu cô lập một điều gì đó quá mức, liệu người ta có thấy các mối liên hệ của nó không? Có lẽ không.

[30] **The implications of wrong emphasis.**

[30] Những hệ quả của việc nhấn mạnh sai lệch.

Much concentration on certain facts that others are ignored. Then there are the

Tập trung quá nhiều vào một số sự kiện đến mức phớt lờ những sự kiện khác. Rồi có những

[31] **Distorted views of truth.**

[31] Những quan điểm méo mó về chân lý.

That come from fragmentation, from a fragmented point of view. It is possible.

Xuất phát từ sự phân mảnh, từ một góc nhìn phân mảnh. Điều này có thể xảy ra.

Let's just say that the overly concentrated and materialistic fifth ray approach will not see the whole, and thus the truths gathered will be partial. And

Cách tiếp cận quá tập trung và duy vật của cung năm sẽ không thấy được toàn thể, và do đó những chân lý thu thập được sẽ chỉ là từng phần. Và

[32] **Mental devotion to form and form activity.**

[32] Sự sùng tín về trí tuệ đối với hình tướng và hoạt động của hình tướng.

A kind of adherence to form and form activity. Mental devotion, interestingly enough. We could almost call it mental fixation upon form and form activity. And

Một dạng bám chặt vào hình tướng và hoạt động của hình tướng. Điều khá thú vị là sự sùng tín bằng trí tuệ. Chúng ta gần như có thể gọi đó là sự cố định của thể trí vào hình tướng và hoạt động của hình tướng. Và

[33] **Theology,**

[33] Thần học,

When combined with the sixth ray and making God completely rational and

reasoning to the premise and from the premise.

Khi kết hợp với cung sáu, khiến Thượng đế trở nên hoàn toàn hợp lý và suy luận để đi đến tiền đề cũng như suy luận từ tiền đề.

We can call it both the inductive approach, which is very much connected with the fifth ray, but also the rigorous deductive approach, especially when the third ray and the fifth are combined in a sixth ray field. You kind of need the sixth ray there. When you put all of those rays together, three, five, and six, you can get quite a strongly theological approach, but then the mind is rigid, set, inflexible. There is a, in the Law of Repulse, narrow and set. It speaks of the mind of this type with a

Chúng ta có thể gọi đó vừa là phương pháp quy nạp, vốn liên hệ rất mật thiết với cung năm, vừa là phương pháp diễn dịch chặt chẽ, đặc biệt khi cung ba và cung năm kết hợp trong một trường cung sáu. Ở đó phần nào cần có cung sáu. Khi kết hợp tất cả các cung ấy—ba, năm và sáu—các bạn có thể có một cách tiếp cận mang tính thần học khá mạnh, nhưng khi ấy thể trí trở nên cứng nhắc, cố định, thiếu linh hoạt. Trong Định luật Đẩy Lùi có nói đến tính hẹp hòi và cố định. Đoạn ấy nói về thể trí của người thuộc loại này với một

mind—narrow and set, one-pointed, not inclusive; (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 372.)

thể trí—hẹp hòi và cố định, nhất tâm, không bao gồm; (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 372.)

That is the theological mind. This is actually the integration formula for the sixth ray.

Đó là thể trí thần học. Thực ra đây là công thức tích hợp dành cho cung sáu.

Love of the truth must always be. Desire and aspiration, reaching out for that which is material or soaring upward towards the vision of reality must ever find their satisfaction. For this men work, driving themselves and irking others. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 372.)

Tình yêu chân lý phải luôn hiện hữu. Dục vọng và khát vọng, vươn tới những gì thuộc vật chất hoặc bay cao hướng đến linh ảnh về thực tại, phải luôn tìm được sự thỏa mãn. Vì điều này mà con người làm việc, thúc ép bản thân và gây bực bội cho người khác. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 372.)

Here comes the point

Đây là điểm mấu chốt

They love the truth as they interpret it; they love the vision and the dream, forgetting that the truth is limited by (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 372.)

Họ yêu chân lý theo cách họ diễn giải; họ yêu linh ảnh và giấc mơ, quên rằng chân lý bị giới hạn bởi (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 372.)

mind—narrow and set, one-pointed, (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 372.)

thể trí—hẹp hòi và cố định, nhất tâm, (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 372.)

not inclusive; (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 372.)

không bao gồm; (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 372.)

Then

Rồi

the vision touches but the outer fringe of mystery, and veils and hides reality. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 372.)

linh ảnh chỉ chạm đến rìa ngoài của điều huyền nhiệm, đồng thời che phủ và giấu kín thực tại. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 372.)

This is often the theological mind, and this is the integration formula for the sixth ray, page 372, in *Esoteric Psychology II*, page 372. *Forgetting that the truth is limited by mind.* So that's the theological mind. And that the truth of deity is certainly limited by the type of concrete mind.

Đây thường là thể trí thần học, và đây là công thức tích hợp dành cho cung sáu, trang 372, trong *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 372. *Quên rằng chân lý bị giới hạn bởi thể trí.* Vậy đó là thể trí thần học. Và chân lý về Thượng đế chắc chắn bị giới hạn bởi loại trí cụ thể này.

If you want to see the theological mind, you can go to consult the theology of John Calvin and all of the abuses that that led to with him becoming, in the eyes of many, the Pope of Geneva. You might be able to get into Geneva, maybe, but sometimes you couldn't get out. So there was a trap there. One was caught in his rigorous exacting, though limiting theology.

Nếu muốn thấy thể trí thần học, các bạn có thể tìm hiểu thần học của John Calvin và tất cả những sự lạm dụng mà nó dẫn đến, khiến trong mắt nhiều người, ông trở thành Giáo hoàng của Geneva. Có lẽ các bạn có thể vào Geneva, nhưng đôi khi lại không thể ra. Như vậy ở đó có một cái bẫy. Người ta bị mắc kẹt trong nền thần học nghiêm ngặt, khắt khe nhưng đầy giới hạn của ông.

I sometimes feel as if I was trapped there—but maybe yes, maybe no. This can lead to something better, presumably: to a

Đôi khi tôi có cảm giác như mình từng mắc kẹt ở đó—nhưng có thể có, có thể không. Có lẽ điều này có thể dẫn đến một điều tốt đẹp hơn: đến một

[34] **A knowledge of reality.**

[34] Sự hiểu biết về thực tại.

Not just of form

Không chỉ về hình tướng

[35] **The realisation of the soul and its potentialities.**

[35] Sự nhận biết linh hồn và những tiềm năng của linh hồn.

The true scientific *esoteric psychology*. The ability to penetrate into the disk of golden

Tâm lý học nội môn mang tính khoa học đích thực. Khả năng thâm nhập vào đĩa ánh sáng

light, which is the Egoic Lotus. There is a big resonance with the number five and the Egoic Lotus on the fifth plane, and even at first on the fifth-from-below subplane of that mental plane.

vàng kim, tức Hoa Sen Chân Ngã. Có sự cộng hưởng mạnh mẽ giữa số năm và Hoa Sen Chân Ngã trên cõi thứ năm, và thậm chí lúc đầu trên cõi phụ thứ năm tính từ dưới lên của cõi trí ấy.

[36] **Power to recognize and contact the Angel of the Presence.**

[36] Quyền năng nhận biết và tiếp xúc với Thiên Thần của Hiện Diện.

Which is an angel, say, an angel ruled generically by both the fifth and second rays. Power to recognize and contact the higher light on the higher mental plane, to contact this sphere of golden light, the great supra-rational presence. We have but to read some of the ray lord names of the fifth ray and we'll see how far beyond the concrete mind such an energy really is, how beautiful it really is.

Đó là một thiên thần, một thiên thần mà xét về loại hình thì cả cung năm lẫn cung hai đều cai quản. Quyền năng nhận biết và tiếp xúc với ánh sáng cao hơn trên cõi thượng trí, tiếp xúc với khối cầu ánh sáng vàng kim này, hiện diện vĩ đại vượt trên lý trí. Chúng ta chỉ cần đọc một số danh xưng của Đấng Chúa Tể Cung năm là sẽ thấy một năng lượng như thế thực sự vượt xa trí cụ thể đến mức nào, thực sự đẹp đẽ đến mức nào.

[37] **Sensitivity to Deity, to light and to wisdom.**

[37] Sự nhạy cảm với Thượng đế, với ánh sáng và với minh triết.

We'll call it kind of an upward sensitivity.

Chúng ta sẽ gọi đó là một dạng nhạy cảm hướng thượng.

It's sensitivity to the mental plane and to the higher mental plane, and to light in general, as this is the most luminous of all the ray lords. Ray lords.

Đó là sự nhạy cảm với cõi trí và cõi thượng trí, và với ánh sáng nói chung, vì đây là Đấng chói sáng nhất trong tất cả các Đấng Chúa Tể Cung. Các Đấng Chúa Tể Cung.

[38] **Spiritual and mental devotion.**

[38] Sự sùng tín về tinh thần và trí tuệ.

This is, well, is this connected with the sixth ray or can this happen without the sixth ray? But let's say adherence to the light of mind and spirit. Devotion to the light and adherence to the light and gravitation to the light and fixation upon the light. So wherever there is light, this ray goes

Điều này có liên hệ với cung sáu, hay có thể xảy ra mà không cần cung sáu? Nhưng hãy nói đến sự gắn bó với ánh sáng của thể trí và tinh thần. Sự sùng tín đối với ánh sáng, sự gắn bó với ánh sáng, sự hướng về ánh sáng và sự chuyên chú vào ánh sáng. Vì vậy, bất cứ nơi đâu có ánh sáng, cung này đều hướng đến đó.

[39] **The power to take initiation.**

Real initiation.

Why should that be? Real initiation on the higher mental plane, which is numerically correlated with the number five, and also a connection to the true first initiation, which is the transfiguration ruled by the fifth ray. So this is the connection with the great light sublime revealed at this initiation. So, when Sanat Kumara gets into the picture and bestows upon the worthy initiate the third degree, there is an intensity of mental light which the fifth ray type can detect and to which it is sensitive.

We have the power of Venus of the fifth ray and Vulcan having much to do with the scientific attitude in relation to the mineral kingdom, a great display of light in Vulcan. I've wondered about its fifth or seventh ray on some lower level, even though it has the first ray and some soft line rays above. So let's just take a look at the qualities as they are shown here and see if we can see them altogether and see if there are any parallelisms here. Well *the energy of ignorance* versus *a knowledge of reality.*

Instead of excluding all that can be considered the subtle and the real, the true unbiased fifth ray type now includes it. Criticism is not paralleled. The power to rationalize and destroy is not paralleled. Instead of mental separation, we get the realization of the inclusive soul and its potentialities. We have fewer positives here than negatives. Actually quite a number of negatives, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12,

[39] Quyền năng thụ nhận điểm đạo. (Đây là một điểm thực sự quan trọng.)

Điểm đạo đích thực.

Vì sao lại như vậy? Điểm đạo đích thực trên cõi thượng trí, vốn tương ứng về số học với số năm, và còn có mối liên hệ với lần điểm đạo thứ nhất đích thực, tức cuộc Biến hình do cung năm cai quản. Vì vậy, đây là mối liên hệ với ánh sáng siêu phàm vĩ đại được mặc khải trong cuộc điểm đạo này. Khi Sanat Kumara xuất hiện và ban cấp độ thứ ba cho điểm đạo đồ xứng đáng, ánh sáng trí tuệ có một cường độ mà người cung năm có thể nhận biết và nhạy cảm đáp ứng.

Chúng ta có quyền năng cung năm của Sao Kim, và Vulcan có liên hệ mật thiết với thái độ khoa học đối với giới kim thạch; nơi Vulcan có sự biểu lộ ánh sáng rực rỡ. Tôi từng tự hỏi về cung năm hoặc cung bảy của hành tinh này ở một cấp độ thấp nào đó, mặc dù hành tinh này có cung một và một số cung thuộc tuyến mềm ở các cấp độ cao hơn. Vậy chúng ta hãy xem các phẩm tính được trình bày ở đây, xem có thể nhìn chúng trong tổng thể và nhận ra những điểm tương ứng nào không. *Năng lượng của sự vô minh* đối chiếu với *sự hiểu biết về thực tại.*

Thay vì loại trừ mọi điều có thể được xem là tinh tế và chân thực, giờ đây người cung năm đích thực, không thiên kiến, bao gồm cả những điều ấy. Sự chỉ trích không có phẩm tính tương ứng. Quyền năng biện minh bằng lý lẽ và hủy diệt không có phẩm tính tương ứng. Thay cho sự chia rẽ về trí tuệ, chúng ta có sự nhận biết về linh hồn có tính bao gồm và những tiềm năng của linh hồn. Ở đây, những phẩm tính tích cực ít hơn những đặc tính tiêu cực. Thực ra có khá nhiều đặc tính

even more of the negatives before reorientation than listed with the fourth ray.

tiêu cực: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12; những đặc tính tiêu cực trước khi tái định hướng còn nhiều hơn cả số đã liệt kê cho cung bốn.

But anyway, the materialistic attitude is overcome, and there is an understanding, a larger understanding. Think of the vast kind of understanding even if on the basically material plane of the astrophysicist and the astronomer that looks out into the vast universe. The fifth ray type has given us a tremendous sense of at least external vastness, and this from a ray that can concentrate on so tiny a thing as to exclude all other factors from its perception. So both the very great and the very small are often the attention of the fifth ray type, that which lies beyond ordinary perception.

Dù sao đi nữa, thái độ duy vật cũng được khắc phục, và có sự thấu hiểu, một sự thấu hiểu rộng lớn hơn. Hãy nghĩ đến sự thấu hiểu bao la của nhà vật lý thiên văn và nhà thiên văn học khi nhìn ra vũ trụ mênh mông, cho dù về cơ bản vẫn trên bình diện vật chất. Người cung năm đã đem lại cho chúng ta một cảm nhận vô cùng mạnh mẽ về sự bao la, ít nhất là ở bên ngoài; và điều này đến từ một cung có thể tập trung vào một vật nhỏ bé đến mức loại trừ mọi yếu tố khác khỏi nhận thức của mình. Vì vậy, cả cái vô cùng lớn lẫn cái vô cùng nhỏ thường đều là đối tượng chú ý của người cung năm, những gì nằm ngoài nhận thức thông thường.

Anyway, eventually we're going to have a real sensitivity to the light of the higher worlds rather than an excluding of that kind of light because of a fixation upon the leftovers of the previous solar system, the worlds of the dense physical body of the solar or Planetary Logos. And instead of just reasoning about God, in a limited, fixed, and narrow way through theology, we actually have *the power to take initiation* and to attune to and receive the higher light and in great intensity as well. So I will, let's see.

Dù sao đi nữa, cuối cùng chúng ta sẽ có sự nhạy cảm đích thực với ánh sáng của các cõi cao, thay vì loại trừ loại ánh sáng ấy do chuyên chú vào những tàn dư của hệ mặt trời trước, tức các cõi thuộc thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế hoặc Hành Tinh Thượng đế. Và thay vì chỉ suy luận về Thượng đế theo lối hạn hẹp, cố định và giới hạn qua thần học, chúng ta thực sự có *quyền năng tiếp nhận điểm đạo*, hòa điệu với ánh sáng cao hơn và đón nhận ánh sáng ấy với cường độ rất lớn. Vậy tôi sẽ, hãy xem.

Yeah, well, the Angel of the Presence is certainly considered just as it is absolutely dismissed by the super hyper-rational materialist. All of these things are considered to be figments of the imagination and one becomes so, I will say, so actualistic, like what's in front of your face, that one cannot be realistic about what

Thiên Thần của Hiện Diện chắc chắn được xem xét, trong khi người duy vật duy lý cực đoan lại hoàn toàn bác bỏ vị Thiên Thần ấy. Tất cả những điều này đều bị coi là sản phẩm hư cấu của sự tưởng tượng, và người ta trở nên, tôi muốn nói, quá bám vào những sự việc ngay trước mắt đến mức không thể có cái nhìn thực tế về những gì thực sự hiện

truly exists. So just finishing this and then calling this little program to a close.

"The Blessed One came forth in ignorance. He wandered in a darkness deep of spirit. He saw no reason for this way of life. He sought among the many threads that weave the outer garment of the Lord, the outer garment of the Lord, and found the many ways there be leading to the center of the web eternal. The forms that weave that web hide the divine reality. He lost himself, fear entered in. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

So to his ignorant way of understanding, the divine reality is always hidden while he's in the materialistic state of mind. He asked himself, at last consulting within *another pattern must be woven, another garment formed. What shall I do? Show me another way to weave,* to think, and to create so that the reality is not hidden.

The word of the soul or of the higher sources came forth for him in triple form, the triple mind. *His mind responded to the vision clear evoked.* So we have both the fifth and the sixth ray combining here, the sixth and second ray of the vision and the fifth ray of mind. *The truth lies hidden in the unknown way. The Angel of the Presence guards that way. The mind reveals the angel and the door,* the door through the golden disk, we might say. Stand in the *presence, lift up thine eyes, enter through that golden door.*

Of course, you can stand in the presence and lift up your eyes to the presence once you've really entered *that golden door. Thus will the angel, who is the shadow of the Blessed One, reveal the open door. That* part of the Solar

hữu. Vậy tôi chỉ hoàn tất phần này rồi kết thúc chương trình ngắn này.

"Đấng Chân Phúc xuất hiện trong vô minh. Ngài lang thang trong bóng tối sâu thẳm của tinh thần. Ngài không thấy lý do nào cho lối sống này. Ngài tìm kiếm giữa muôn sợi chỉ dệt nên tấm áo ngoài của Chúa Tể, tấm áo ngoài của Chúa Tể, và tìm thấy nhiều con đường dẫn đến trung tâm của mạng lưới vĩnh cửu. Những hình tướng dệt nên mạng lưới ấy che giấu thực tại thiêng liêng. Ngài lạc mất chính mình, nỗi sợ hãi len vào. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 38.)

Vì vậy, đối với cách thấu hiểu còn vô minh của Ngài, thực tại thiêng liêng luôn bị che giấu khi Ngài còn ở trong trạng thái trí tuệ duy vật. Cuối cùng, Ngài tự hỏi, khi tìm lời chỉ dẫn bên trong: *phải dệt một mô hình khác, tạo nên một tấm áo khác. Tôi phải làm gì? Hãy chỉ cho tôi một cách dệt khác,* một cách suy nghĩ và sáng tạo khác để thực tại không bị che giấu.

Linh từ của linh hồn hoặc từ những nguồn cao hơn phát ra cho Ngài dưới hình thức tam phân, thể trí tam phân. *Thể trí của Ngài đáp ứng với linh ảnh rõ ràng được gợi lên.* Vậy ở đây chúng ta có cả cung năm và cung sáu kết hợp với nhau, cung sáu và cung hai của linh ảnh cùng cung năm của thể trí. *Chân lý ẩn giấu trên con đường chưa biết. Thiên Thần của Hiện Diện canh giữ con đường ấy. Thể trí mặc khải thiên thần và cánh cửa,* có thể nói là cánh cửa xuyên qua đĩa vàng. Hãy đứng trong *sự hiện diện, ngước mắt lên, bước qua cánh cửa vàng ấy.*

Dĩ nhiên, các bạn có thể đứng trong sự hiện diện và ngước mắt hướng về sự hiện diện ấy một khi đã thực sự bước qua *cánh cửa vàng ấy. Như vậy, thiên thần, vốn là cái bóng của Đấng Chân Phúc, sẽ mặc khải cánh cửa rộng*

Angel which is within the Egoic Lotus reveals the open door. But from another point of view, the Solar Angel can reveal that door as well as it continues to tutor the homecoming monad. That angel too must disappear. They both disappear, the Egoic Lotus and the angel. The Angel of the Presence and the Solar Angel both disappear.

mở. Phần ấy của Thái dương Thiên Thần nằm trong Hoa Sen Chân Ngã mặc khải cánh cửa rộng mở. Nhưng từ một góc nhìn khác, Thái dương Thiên Thần cũng có thể mặc khải cánh cửa ấy khi tiếp tục dìu dắt chân thần đang trở về. Thiên thần ấy cũng phải biến mất. Cả hai đều biến mất, Hoa Sen Chân Ngã và thiên thần. Thiên Thần của Hiện Diện và Thái dương Thiên Thần đều biến mất.

The three in a way, the Solar Angel, the Angel of the Presence, and the Egoic Lotus all disappear. The Blessed One, the true returning monad *remains and passes through that door into the light sublime.* Friends, that will be all for this one. There is so much more to say, of course. That will be it for the moment, and we will continue and finish up with the epitomes, the extractions, the terse and pithy phrases or descriptors that DK extracted for rays six and seven.

Theo một nghĩa nào đó, cả ba, Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện và Hoa Sen Chân Ngã, đều biến mất. Đấng Chân Phúc, chân thần đích thực đang trở về, *vẫn còn và bước qua cánh cửa ấy vào ánh sáng siêu phàm.* Các bạn thân mến, phần này xin dừng tại đây. Dĩ nhiên, vẫn còn rất nhiều điều để nói. Tạm thời như vậy, và chúng ta sẽ tiếp tục rồi hoàn tất những phần tóm lược, những phần trích rút, những cụm từ hoặc cách mô tả ngắn gọn, súc tích mà Chân sư DK đã trích ra cho cung sáu và cung bảy.

So, as a matter of fact, I better do the right thing here and say that this is the end of Blessed One's Webinar Commentaries number 11, page, well, that was a page, page 42. All this from *Esoteric Psychology II* and the beginning of Blessed One's Webinar Commentary number 12, page 42, from *Esoteric Psychology II*. We'll see you shortly. Take care. Bye-bye.

Thực ra, tốt hơn là tôi nên làm cho đúng ở đây và nói rằng đây là phần kết của Bình Giảng Qua Webinar về Đấng Chân Phúc số 11, trang 42. Toàn bộ phần này lấy từ *Tâm Lý Học Nội Môn II*, và đây là phần mở đầu của Bình Giảng Qua Webinar về Đấng Chân Phúc số 12, trang 42, từ *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau. Các bạn giữ gìn sức khỏe. Tạm biệt.

Commentary EPII - Blessed Ones 012

Tóm Tắt

Chân Thần và hành trình qua các cõi thấp

Chân Thần thực hiện cuộc hành hương vào Hoa Sen Chân Ngã và các cõi thấp; tâm thức phàm ngã và tâm thức linh hồn đều được trình bày như tâm thức Chân Thần đã suy giảm cường độ. Thái dương Thiên Thần nâng đỡ tâm thức linh hồn, đóng góp nguyên khí về cái Tôi và hợp tác với Chân Thần nhân loại để thúc đẩy sự phát triển trong các cõi thấp. Những cụm từ cô đọng do Chân sư DK rút ra từ các bài kệ trong Tâm Lý Học Nội Môn, tập II, khái quát cả chiều giáng hạ tiến hoá lẫn chiều thăng thượng tiến hoá của hành trình này.

Phạm vi tiến hoá trong bài kệ cung sáu

Bài kệ cung sáu ở trang 38 mở đầu bằng việc Đấng Chân Phúc thấy Con Đường rồi lao theo thiếu phân biện, với nỗ lực mang tính cuồng nộ, để đi xuống thế giới của đời sống nhị nguyên. Theo cách đọc được đề xuất, chỉ vài câu đầu bao quát sự giáng hạ vào năm cõi thấp, đặc biệt ba cõi thấp, cùng những giai đoạn tiến hoá sớm nhất. Việc đứng giữa các cặp đối lập và thoáng thấy mục tiêu đã hàm ý một mức phát triển đáng kể, vượt qua Phòng Vô Minh để nhận biết một khả năng cao hơn. Vì vậy, ngay đoạn đầu đã trải rộng trên một thời kỳ rất dài, thay vì chỉ mô tả con người nguyên sơ.

Bạo lực, cuồng tín và ý chí phục vụ lý tưởng

Các khuynh hướng thấp của cung sáu gồm bạo lực, cuồng tín và sự cố chấp theo đuổi một lý tưởng bằng ý chí cá nhân, mang dấu ấn rõ của Sao Hỏa. Dục vọng mãnh liệt kết hợp với ý chí khiến toàn bộ năng lượng dồn vào mục tiêu đã chọn, trong khi trí tuệ thiếu vai trò kiểm tra và phân biện. Sự thiển cận khiến con người phản ứng ngay với điều trước mắt, không đủ kiên nhẫn tìm một tầm nhìn xa hơn và chân thực hơn. Tính quân phiệt và xu hướng gây xung đột với cá nhân hoặc tập thể phát sinh từ cùng động lực ấy.

Ảo cảm can thiệp và sự cố chấp quan điểm

Ảo cảm can thiệp xuất hiện khi một người cảm thấy phải ngăn người khác làm điều trái với lý tưởng của mình, kể cả khi không có quan hệ hay trách nhiệm nào đối với họ. Một trải nghiệm cá nhân minh hoạ điều này là việc một phụ nữ theo Kitô giáo đánh thức Thầy MDR trong phòng chờ khám bệnh, vì tưởng việc nhắm mắt nghỉ ngơi là tham thiền và xem tham thiền như điều sai trái. Sự cố chấp còn được liên hệ với hiện tượng năng lượng dục vọng bám chặt vào một quan điểm hoặc mục tiêu, khiến không còn năng lượng chú ý cho phương án khác. Tính nhất tâm lúc ấy trở thành cuồng tín vì từ chối cân nhắc bất cứ cách nhìn nào ngoài cách nhìn của mình.

Nghi ngờ động cơ và nỗi sợ lệch đường

Tâm thức chiến trường khiến người cung sáu dễ xem người không biểu lộ đồng tình là một đối thủ đang che giấu ý định phá hoại lý tưởng của mình. Cung bốn cũng có tâm thức chiến trường, nhưng cuối cùng hướng đến hài hoà, còn cung sáu có thể mắc kẹt trong lối nghĩ đơn giản rằng ai không đứng về phía mình thì chống lại mình. Cách lý giải được đề xuất đặt gốc rễ của sự nghi ngờ ở tính dễ tổn thương, nỗi sợ lạc khỏi con đường chân chính và chịu một trạng thái trừng phạt vĩnh viễn. Khi sự tưởng tượng thiếu kiểm soát không gặp sự kiểm tra của lý trí, nó có thể nuôi dưỡng hoang tưởng, từ việc tìm quỷ dữ khắp nơi đến tin rằng người bất đồng là loài bò sát ẩn sau hình người.

Sùng tín cảm xúc và lý tưởng thiếu sáng tỏ

Khả năng phản ứng nhanh với ảo cảm và ảo tưởng đi cùng sự thiếu phân biện, thiếu kiên nhẫn phân tích điều vừa cảm thấy hoặc nhìn thấy. Sùng tín ở giai đoạn này chủ yếu là làn sóng cảm xúc từ tùng thái dương, chưa phải sự hiến dâng có trí tuệ. Lý tưởng có thể rất mãnh liệt nhưng mơ hồ về mục tiêu thực sự, quan hệ với những lý tưởng khác và vai trò của mình trong thế giới. Hình ảnh "thêm ánh sáng, bớt sức nóng" diễn tả nhu cầu làm lắng ngọn lửa tùng thái dương để nó không tiếp tục che khuất tầm nhìn.

Dao động giữa các cực đối lập

Cung sáu có thể chuyển mạnh từ cực này sang cực kia, với sức hút cảm xúc rất lớn ở mỗi phía. Những ví dụ được nêu gồm người lớn lên trong gia đình tôn giáo nghiêm ngặt rồi nổi loạn sang cực đối lập, hoặc người từng sống trong rượu chè và dục vọng rồi cải đạo, nhất tâm hướng đến sự thánh thiện và thanh khiết. Khác với sự nhận biết của Swami Vivekananda rằng các đối cực thuộc về cùng một thực tại, người cung sáu thường chưa thấy nền tảng hợp nhất ấy. Chủ nghĩa lý tưởng có tính bao gồm thường chỉ xuất hiện ở một trình độ tiến hoá cao hơn nhiều.

Sùng bái cá nhân và lời hứa cứu rỗi

Sự nhấn mạnh quá mức vào cá nhân bắt nguồn từ việc chưa nhận biết linh hồn trong người mình lý tưởng hoá và sự hợp nhất của linh hồn ấy với mọi linh hồn khác. Nỗi sợ bị lạc mất thúc đẩy sự bám víu vào lãnh tụ hoặc người hứa ban sự an toàn tinh thần, cứu rỗi hay bảo đảm được lên thiên đường. Bình luận đối chiếu niềm tin cứu rỗi tức thời với luân hồi: luân hồi đặt trách nhiệm phát triển trở lại nơi mỗi người, đòi hỏi tự nỗ lực tiến lên và thoát khỏi sự lệ thuộc. Một bài học khác là người tìm kiếm sự dẫn dắt cuối cùng có thể phải tự đảm nhận vai trò dẫn đường khi không còn người lãnh đạo nào trước mắt.

Lý tưởng có định hướng và tính bao gồm

Sự chuyển hoá của cung sáu dẫn đến một lý tưởng có định hướng rõ ràng, mở rộng để bao gồm người khác và tìm kiếm phúc lợi chung. Cơ sở hợp nhất có thể là nhận biết mọi người đều là con của một Thượng đế, cùng thuộc một nhân loại hoặc chia sẻ một khát vọng nền tảng. Tầm nhìn sáng tỏ thay thế sự mù mờ, còn việc tìm cơ sở bao gồm thay thế xu hướng loại trừ người bất đồng. Sự chuyển dịch này biểu lộ phẩm tính gần với cung hai, nhưng không nhất thiết có nghĩa cung chân thần cũng chuyển theo cùng cách.

Ba loại Chân Thần và bảy xung lực chân thần

Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, có thể phân biệt các cung chân thần phụ từ một đến bảy, vốn có khả năng thay đổi, với một cung chân thần chính thuộc một trong ba cung và có lẽ không đổi trong suốt một đại thời kỳ, hoặc hoàn toàn không đổi. Điểm chưa rõ là giáo lý vừa nói đến sự quy tụ về ba cung linh hồn một, hai, ba, vừa cho phép trải qua lần điểm đạo thứ tư trên bất kỳ cung nào trong bảy cung. Đồng thời, ba loại Chân Thần cần được hiểu trong tương quan với bảy xung lực chân thần, bảy Đấng Chân Phúc và bảy vòng tròn lớn trên cõi chân thần. Phỏng đoán rằng mỗi vòng chứa hàng tỷ Chân Thần vẫn được giữ ở mức giả định.

Tri giác vững vàng và cảm thông với người khác

Sự mở rộng tâm thức tạo ra tri giác vững vàng: mục tiêu xa vẫn hiện diện liên tục mà không làm mất khả năng nhìn nhận hoàn cảnh thực tế. Tùng thái dương nhạy cảm có thể chuyển từ sự bám chấp cảm xúc sang cảm thông với quan điểm và cảm xúc của người khác. Một trường hợp được nhớ lại là đệ tử có phàm ngã và thể cảm dục dường như thuộc cung sáu, với trung tâm tùng thái

dương mở 75% theo chỉ dẫn của Chân sư DK. Trường hợp này minh hoạ mối liên hệ giữa cung sáu, tùng thái dương và thể cảm dục, cũng như tình trạng các trung tâm thấp thường phát triển trước những trung tâm cao.

Khoan dung và chấm dứt can thiệp

Sự sẵn lòng để người khác phát triển công việc theo đường hướng họ lựa chọn đánh dấu sự chấm dứt ảo cảm can thiệp. Những cuộc Thập tự chinh và các hình thức cưỡng ép tôn giáo được dùng để minh hoạ giai đoạn bất khoan dung, trong đó nỗi sợ khiến cộng đồng trừng phạt người rời bỏ đức tin. Theo cách phân tích này, sự khắc nghiệt phản ánh tính mong manh của niềm tin chưa đặt trên nền tảng lý trí. Quan niệm mọi con đường đều dẫn đến Thượng đế mở ra tầm nhìn rộng hơn, gần với phẩm tính của cung hai hoặc cung ba.

Trung đạo, hoà bình và lợi ích của toàn thể

Trung đạo dẫn đến hợp nhất và tổng hợp, vượt khỏi việc bị lôi kéo qua lại giữa các cực; xét về bản chất, nó không giới hạn trong cực nào nhưng có thể bao hàm cả hai. Hoà bình thay thế chiến tranh giữa các lý tưởng, kể cả những lý tưởng rất gần nhau: một quan sát đáng chú ý là các nhóm tương đồng đôi khi xung đột dữ dội hơn các nhóm thực sự đối lập. Lý tưởng hoà bình cũng cần đi cùng sự thấu hiểu khách quan về hoàn cảnh. Các cung thuộc tính phải mở rộng tầm nhìn từ một đối tượng riêng biệt sang lợi ích của toàn thể, nhận biết rằng đối tượng mình tôn kính có quan hệ với những người khác, như lời Đức Christ về những con chiên không thuộc đàn này.

Tự vấn và Con Đường được Soi Sáng

Sự tự vấn xuất hiện khi những nỗ lực mãnh liệt theo nhiều hướng vẫn không giúp tìm thấy Con Đường; đây là giai đoạn thường đi trước sự tái định hướng. Trong cách diễn giải bài kệ, các cặp đối lập chủ yếu là linh hồn và phàm ngã, hoặc linh hồn và xung lực vật chất, còn tiếng gọi từ sâu trong tim là khát vọng của linh hồn. Cánh cửa trên con đường cao hơn được liên hệ với lối vào Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, thậm chí cánh cửa vượt quá lần điểm đạo thứ ba, nhưng sức kéo của những đối cực quen thuộc vẫn ngăn bước tiến. Trung đạo đòi hỏi trí tuệ hoạt động, ý chí chủ động và quyết định bền vững, để năng lượng không còn tiêu hao trong dao động mà hướng đến sự trở về của Chân Thần, niềm hoan hỉ của thành tựu đã được chứng thực và tự do khỏi các lực kéo đối nghịch.

Blessed Ones 012 Text – Văn bản Các Đấng Chân Phúc 012

Ray Six – Cung sáu

[1] Violence. Fanaticism. Willful adherence to an ideal.	[1] Bạo lực. Cuồng tín. Cố chấp bám giữ một lý tưởng.
[2] Short sighted blindness.	[2] Sự mù quáng thiển cận.
[3] Militarism [4] and a tendency to make trouble with others and with groups.	[3] Chủ nghĩa quân phiệt [4] và khuynh hướng gây rắc rối với người khác và với các nhóm.

[5] The power to see no point except one's own.

[5] Khả năng không nhìn thấy quan điểm nào ngoài quan điểm của chính mình.

[6] Suspicion of people's motives.

[6] Sự nghi ngờ động cơ của người khác.

[7] Rapid reaction to glamour and illusion.

[7] Phản ứng nhanh chóng trước ảo cảm và ảo tưởng.

[8] Emotional devotion [9] and bewildered idealism.

[8] Lòng sùng tín cảm xúc [9] và chủ nghĩa lý tưởng hoang mang.

[10] Vibratory activity between the pairs of opposites.

[10] Hoạt động rung động giữa các cặp đối cực.

[11] [Page 43] Intense capacity to be personal and emphasise personalities,

[11] [Page 43] Khả năng mạnh mẽ trong việc nhìn mọi sự theo góc độ cá nhân và đề cao các phàm ngã,

leading to

dẫn đến

[12] Directed, inclusive idealism.

[12] Chủ nghĩa lý tưởng có định hướng và có tính bao gồm.

[13] Steadiness of perception through the expansion of consciousness.

[13] Sự vững vàng trong nhận thức nhờ sự mở rộng tâm thức.

[14] Reaction to, and sympathy with, the point of view of others.

[14] Sự đáp ứng và đồng cảm với quan điểm của người khác.

[15] Willingness to see the work of other people progress along their chosen lines.

[15] Sự sẵn lòng nhìn thấy công việc của người khác tiến triển theo những đường hướng họ đã chọn.

[16] The choosing of the middle way.

[16] Sự lựa chọn con đường trung đạo.

[17] Peace and not war. [18] The good of the *Whole* and not the part.

[17] Hòa bình chứ không phải chiến tranh. [18] Lợi ích của *Toàn Thể* chứ không phải của bộ phận.

Blessed Ones 012 Commentary – Bình giảng về các Đấng Chân Phúc 012

Hello everyone. We're beginning with Blessed Ones Webinar Commentaries number 12. We're on page 42 of *Esoteric Psychology* Volume II, and we have finished discussing these extracted words and descriptors, terse phrases, which DK has extracted from the actual stanzas, or at least he has essentialized the meaning of the stanzas in a few short terse phrases, which get right to the point of the overall meaning, both involutionarily and evolutionarily. The monad is making its pilgrimage into the Egoic Lotus and into the lower worlds. All consciousness really of the personal and soul kind is attenuated monad consciousness. The true being and the only being involved is the monad.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta bắt đầu bài số 12 trong loạt bình giảng hội thảo trực tuyến về các Đấng Chân Phúc. Chúng ta đang ở trang 42 của *Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập II, và đã bàn xong về những từ ngữ và cách mô tả được trích ra, những cụm từ súc tích mà Chân sư DK đã rút từ các bài kệ gốc, hoặc ít nhất Ngài đã cô đọng ý nghĩa của các bài kệ thành một vài cụm từ ngắn gọn, súc tích, đi thẳng vào ý nghĩa tổng thể, cả về mặt giáng hạ tiến hoá lẫn thăng thượng tiến hoá. Chân thần đang thực hiện cuộc hành hương vào Hoa Sen Chân Ngã và vào các cõi thấp. Thật ra, toàn bộ tâm thức thuộc phàm ngã và linh hồn đều là tâm thức chân thần đã giảm cường độ. Sinh mệnh đích thực và duy nhất tham gia vào tiến trình này là chân thần.

Of course, we have a substanding of that consciousness in the soul by the Solar Angel, which contributes the principle of I-ness and facilitates the development of soul consciousness and also cooperates with the human monad in facilitating its development in the lower worlds. So now we reach those particular phrases for Ray 6 and maybe 7. Perhaps we can do that. First, we will look at the actual stanza and then compare it with the terse phrases which have been used to epitomize the meaning of the stanza. Ray 6.

Dĩ nhiên, trong linh hồn, tâm thức ấy có Thái dương Thiên Thần làm nền tảng nâng đỡ; Ngài đóng góp nguyên khí ngã tính, tạo điều kiện cho tâm thức linh hồn phát triển, đồng thời hợp tác với chân thần nhân loại để tạo điều kiện cho chân thần phát triển trong các cõi thấp. Giờ đây, chúng ta đi đến những cụm từ cụ thể ấy dành cho cung sáu và có lẽ cả cung bảy. Có lẽ chúng ta có thể làm được điều đó. Trước hết, chúng ta sẽ xem bài kệ gốc, rồi so sánh với những cụm từ súc tích dùng để tóm lược ý nghĩa của bài kệ. Cung sáu.

"The Blessed One caught the vision of the Way, and followed the Way without discretion. Fury characterised his efforts. The way led down into the world of dual life. Between the pairs of opposites, he took his stand, and as he swung pendent between them, fleeting glimpses of the goal shone forth. He swung in mid-heaven. He sought to swing into that radiant place of light, where stood the door upon the

"Đấng Chân Phúc thoáng thấy linh ảnh về Đường Đạo và đi theo Đường Đạo mà không suy xét. Sự cuồng nộ đặc trưng cho những nỗ lực của Ngài. Con đường dẫn xuống thế giới của đời sống nhị nguyên. Ngài đứng giữa các cặp đối cực, và khi Ngài đung đưa lơ lửng giữa chúng, những thoáng nhìn về mục tiêu chợt lóe sáng. Ngài đung đưa giữa trời. Ngài tìm cách đung đưa vào chốn ánh sáng rạng ngời, nơi

higher Way. But ever he swung between the pairs of opposites. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

có cánh cửa mở vào Đường Đạo cao hơn. Nhưng Ngài vẫn mãi đung đưa giữa các cặp đối cực. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Quyển II*, tr. 38.)

He spoke at last within himself: (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

Cuối cùng, Ngài tự nhủ: (*Tâm Lý Học Nội Môn, Quyển II*, tr. 38.)

The phase of self-consultation which always precedes a reorientation.

Giai đoạn tự vấn luôn đi trước một sự tái định hướng.

'I cannot seem to find the Way. I try this way, and tread with force that way, and always with the keenest wish. I try all ways. What shall I do to find The Way? (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

'Dường như tôi không thể tìm thấy Đường Đạo. Tôi thử lối này, rồi mạnh mẽ bước trên lối kia, lúc nào cũng với ước muốn thiết tha nhất. Tôi thử mọi lối. Tôi phải làm gì để tìm thấy Đường Đạo? (*Tâm Lý Học Nội Môn, Quyển II*, tr. 38.)

A cry went forth. It seemed to come from deep within his heart: 'Tread thou, O Pilgrim on the Way of sensuous life, the middle, lighted way. It passes straight between the dual worlds. Find thou that narrow, middle way. It leads you to your goal. Seek that perceptive steadiness which leads to proved endurance. Adherence to the chosen Way, and ignoring of the pairs of opposites, will bring this Blessed One upon the lighted way into the joy of proved success.'" (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

Một tiếng gọi vang lên. Dường như tiếng gọi ấy phát ra từ sâu trong tim Ngài: 'Hỡi người hành hương trên con đường của đời sống giác quan, hãy bước trên con đường trung đạo sáng tỏ. Con đường ấy đi thẳng giữa hai thế giới nhị nguyên. Ngươi hãy tìm con đường trung đạo hẹp ấy. Nó dẫn ngươi đến mục tiêu. Hãy tìm sự vững vàng trong nhận thức dẫn đến sức bền bỉ đã qua thử thách. Kiên trì với Đường Đạo đã chọn và không lưu tâm đến các cặp đối cực sẽ đưa Đấng Chân Phúc này tiến trên con đường sáng tỏ, vào niềm hoan hỉ của thành công đã qua thử thách.'" (*Tâm Lý Học Nội Môn, Quyển II*, tr. 38.)

Now we look at what the extracts tell us, and I think

Giờ đây, chúng ta xem các đoạn trích cho chúng ta biết điều gì, và tôi nghĩ

[1] **Violence. Fanaticism. Willful adherence to an ideal.**

[1] Bạo lực. Cuồng tín. Cố chấp bám giữ một lý tưởng.

Well, we can see that this does not refer to really primitive man. In fact, these stanzas, even though the monad has taken a plunge

Chúng ta có thể thấy rằng điều này không nói đến con người thực sự nguyên thủy. Thật ra, những bài kệ này, dù chân thần đã lao

into the lower worlds via the soul, do not refer to the very, very earliest stages. The man is beginning to think a little before the second paragraph of the stanzas really take hold. So even in the first stanza, we find that just the first couple of sentences describe the descent into the five lower worlds and especially into the three lower worlds. He caught the vision of the Way.

xuống các cõi thấp qua linh hồn, cũng không nói đến những giai đoạn sớm nhất, sớm nhất. Con người đã bắt đầu suy nghĩ đôi chút trước khi những điều trong đoạn thứ hai của các bài kệ thực sự diễn ra. Vì vậy, ngay trong bài kệ thứ nhất, chúng ta thấy chỉ hai câu đầu mô tả sự giáng xuống năm cõi thấp, đặc biệt là ba cõi thấp. Y thoáng thấy linh ảnh về Đường Đạo.

He *followed the Way without discretion. Fury characterized his efforts. The Way led down into the world of dual life.* So there he is anchored, immersed, confined to the world of dual life. But the very next sentence implies a considerable degree of evolution, taking his stand between the pairs of opposites because how in the world would he even know there was a higher of the pairs of opposites unless he had passed through the Hall of Ignorance altogether? In terms of the time over which this stanza has an application, it's a long time.

Ngài *đi theo Đường Đạo mà không suy xét. Sự cuồng nộ đặc trưng cho những nỗ lực của Ngài. Đường Đạo dẫn xuống thế giới của đời sống nhị nguyên.* Vậy là y neo chặt ở đó, chìm đắm và bị giam hãm trong thế giới của đời sống nhị nguyên. Nhưng ngay câu kế tiếp đã hàm ý một mức độ tiến hoá đáng kể: y đứng giữa các cặp đối cực, bởi làm sao y có thể biết được có một cực cao hơn trong các cặp đối cực nếu y chưa hoàn toàn đi qua Phòng Vô Minh? Xét về khoảng thời gian mà bài kệ này bao quát, đó là một khoảng thời gian dài.

In this particular case, just the first few sentences represent the process of involution and the earliest days strictly on the evolutionary path before it's possible to think of a higher alternative. Already in the first paragraph, he is thinking of a higher alternative. He's even envisioning the Way of Higher Evolution, at least some way that leads him out of his trap in the lower worlds torn by contrasting poles. So violence. Well, this is such a Martian ray, and of course, the great danger always of the sixth ray is fanaticism with blinders of every fanatic divine adventure, as it is said.

Trong trường hợp cụ thể này, chỉ vài câu đầu thể hiện tiến trình giáng hạ tiến hoá và những ngày đầu hoàn toàn trên con đường thăng thượng tiến hoá, trước khi người ta có thể nghĩ đến một lựa chọn cao hơn. Ngay trong đoạn đầu, y đã nghĩ đến một lựa chọn cao hơn. Y thậm chí còn hình dung Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, ít nhất là một con đường nào đó dẫn y thoát khỏi cạm bẫy trong các cõi thấp, nơi y bị giằng xé giữa những cực đối nghịch. Vậy là bạo lực. Đây là một cung mang đậm tính chất Sao Hỏa, và dĩ nhiên, mối nguy lớn luôn hiện hữu của cung sáu là sự cuồng tín, với những tấm che mắt của mọi cuộc phiêu lưu thiêng liêng đầy cuồng tín, như người ta vẫn nói.

The will and intense desire come together here. An ideal is envisioned, and with all the personal will this type has, he fixes his sight

Ở đây, ý chí và dục vọng mãnh liệt kết hợp với nhau. Một lý tưởng được hình dung, và với toàn bộ ý chí cá nhân mà người thuộc

and intention upon its achievement. The will is mobilized to fulfill a personal ideal.

loại này có, y tập trung tầm nhìn và ý định vào việc thành tựu lý tưởng ấy. Ý chí được huy động để thực hiện một lý tưởng cá nhân.

[2] **Short sighted blindness.**

[2] Sự mù quáng thiển cận.

The long-distance vision, the possibility of seeing the distant goal, is not his at first. He sees only what is before his eyes, as he says, and is attracted by and reacts to the immediate scene. He has no patience to see through and beyond the immediate presentation.

Thoạt đầu, y chưa có tầm nhìn xa, chưa có khả năng thấy mục tiêu ở xa. Như y nói, y chỉ thấy những gì ngay trước mắt, bị cảnh tượng trước mắt thu hút và phản ứng với nó. Y không đủ kiên nhẫn để nhìn thấu và vượt qua những gì đang hiện ra trước mắt.

So eager is he to move that he accepts what is before his eyes and does not wait to see if there is a more distant and truer vision.

Y nóng lòng hành động đến mức chấp nhận những gì ngay trước mắt và không chờ xem liệu có một linh ảnh xa hơn, chân thực hơn hay không.

[3] **Militarism**

[3] Chủ nghĩa quân phiệt

There is Mars again.

Lại là Sao Hỏa.

[4] **and a tendency to make trouble with others and with groups.**

[4] và khuynh hướng gây rắc rối với người khác và với các nhóm.

This is called the glamour of interference. I was once sitting in a waiting room to see a doctor and I was kind of tired and I was closing my eyes and just waiting. The next thing I knew, a young woman was poking me. You're meditating, aren't you? I saw you. You're meditating.

Điều này được gọi là ảo cảm can thiệp. Có lần tôi ngồi trong phòng chờ để khám bác sĩ. Tôi hơi mệt nên nhắm mắt và ngồi chờ. Rồi bất chợt, một phụ nữ trẻ chọc vào người tôi. Anh đang tham thiền, phải không? Tôi thấy anh rồi. Anh đang tham thiền.

Well, this was going to be a great sin to meditate in a waiting room. She was of the strongly Christian persuasion, and for her, meditation was bad, and of course, she really displayed the glamour of interference. I mean, who was I to her? No one, a complete stranger, but she saw something which was contrary to her ideal, and she was going to intervene and make sure it did not continue.

Vậy là tham thiền trong phòng chờ sắp trở thành một tội lỗi lớn. Cô ấy có đức tin Kitô giáo rất mạnh mẽ, và đối với cô ấy, tham thiền là xấu. Dĩ nhiên, cô ấy thực sự bộc lộ ảo cảm can thiệp. Ý tôi là, tôi là ai đối với cô ấy? Chẳng là ai cả, một người hoàn toàn xa lạ, nhưng cô ấy thấy một điều trái với lý tưởng của mình, và cô ấy định can thiệp để bảo đảm điều đó không tiếp diễn. Chúng tôi đã

We got into an interesting discussion. I think I took the second ray perspective hopelessly.

có một cuộc thảo luận thú vị. Tôi nghĩ mình đã theo quan điểm cung hai một cách vô vọng.

[5] **The power to see no point except one's own.**

[5] Khả năng không nhìn thấy quan điểm nào ngoài quan điểm của chính mình.

Obviously rejecting a balanced point of view: so fixed, so adhering to what they call in psychology a cathected vision, that there is no energy remaining to consider the alternative. Cathexis is attraction of the desire energy. It is adherence through desire to a particular point of view or objective. *The power to see no point except one's own.* This is the very essence of fanaticism. It is so one-pointed that one cannot divide the attention; one refuses to divide it by considering another point of view or alternatives.

Rõ ràng là khước từ một quan điểm cân bằng: quá cố định, quá bám chặt vào điều mà tâm lý học gọi là một linh ảnh được dồn năng lượng tâm lý vào, đến mức không còn năng lượng để xem xét lựa chọn khác. Sự dồn năng lượng tâm lý là sự thu hút năng lượng dục vọng. Đó là sự bám chặt vào một quan điểm hay mục tiêu cụ thể thông qua dục vọng. *Khả năng không nhìn nhận quan điểm nào ngoài quan điểm của chính mình.* Đây chính là cốt lõi của sự cuồng tín. Nó nhất tâm đến mức người ta không thể phân chia sự chú ý; người ta từ chối phân chia sự chú ý bằng cách xem xét một quan điểm khác hay những lựa chọn khác.

[6] **Suspicion of people's motives.**

[6] Sự nghi ngờ động cơ của người khác.

That's because in a way there is no true psychology and no true understanding of others. One is living in a world which is hostile to one's ideals. One has the fighting spirit and always imagines that hostility, and before really looking at another to see what that other is thinking or intending, there is the notion that the other may be the enemy and is somehow trying to undo the fulfillment of one's own ideal. It is a battleground. Both the sixth ray and the fourth ray have that battleground consciousness, but the fourth ray aims eventually towards harmony.

Đó là vì, theo một nghĩa nào đó, không có sự am hiểu tâm lý thực sự và không có sự thấu hiểu thực sự về người khác. Người ta sống trong một thế giới thù địch với lý tưởng của mình. Người ta có tinh thần chiến đấu và luôn hình dung ra sự thù địch ấy. Trước khi thực sự quan sát người khác để xem họ đang nghĩ gì hay có ý định gì, người ta đã cho rằng người kia có thể là kẻ thù và đang tìm cách nào đó phá hỏng việc thực hiện lý tưởng của mình. Đó là một chiến trường. Cả cung sáu lẫn cung bốn đều có tâm thức chiến trường ấy, nhưng cuối cùng, cung bốn hướng đến sự hài hòa.

Battleground consciousness, and insufficient knowledge of the psyche of others, and only one thing is important. If another does not show immediate

Tâm thức chiến trường, sự hiểu biết không đầy đủ về tâm lý người khác, và chỉ có một điều là quan trọng. Nếu người khác không lập tức tỏ ra nhiệt thành với quan điểm của

enthusiasm for one's point of view, then the opposite must be the case, and it is disguised. Now, this can lead to paranoia, which the sixth ray type shares with the first ray types. It is a wariness lest one's position be in some way attacked or overcome by others.

mình, thì hẳn điều ngược lại mới đúng, và họ đang che giấu điều đó. Điều này có thể dẫn đến chứng hoang tưởng mà người cung sáu cũng có như những người cung một. Đó là sự cảnh giác vì sợ rằng lập trường của mình có thể bị người khác công kích hay lấn át bằng cách nào đó.

If there were sufficient psychology to understand what another is thinking—but there is such an insulation in one's attention to only one thing that there is no room to receive the impression of what another is doing. It is a simplistic state of mind: if you are not with me, you are against me. If you do not obviously demonstrate that you are with me, then I have no room for subtlety in my mind: you are most certainly against me.

Giá như có đủ hiểu biết tâm lý để thấu hiểu người khác đang nghĩ gì—nhưng việc chỉ chú tâm vào một điều đã tạo nên sự khép kín đến mức không còn chỗ để tiếp nhận ấn tượng về những gì người khác đang làm. Đó là một trạng thái trí tuệ đơn giản hóa mọi điều: nếu anh không đứng về phía tôi thì anh chống lại tôi. Nếu anh không thể hiện rõ rằng anh đứng về phía tôi, thì trong thể trí tôi không còn chỗ cho những sắc thái tinh tế: chắc chắn anh chống lại tôi.

This suspicion of other people's motives, all this is really coming from a state of vulnerability and fear of being lost forever, of getting off the true path and being held in hell or some negative state forever. So the dualistic mind is very much here, heaven or hell, and if I deviate, it is hell, and I fear others are intending to make me deviate. So it's like looking for the devil or Satan under every rock and this kind of notion that we've had these days that certain people with whose ideas you don't agree are really lizards or reptiles behind their human face.

Sự nghi ngờ động cơ của người khác, tất cả những điều này thực sự xuất phát từ trạng thái dễ bị tổn thương và nỗi sợ lạc lối vĩnh viễn, sợ đi chệch con đường chân chính rồi bị giam trong địa ngục hay một trạng thái tiêu cực nào đó mãi mãi. Vì vậy, ở đây thể trí nhị nguyên hiện diện rất rõ: thiên đường hoặc địa ngục; nếu tôi đi chệch hướng thì đó là địa ngục, và tôi sợ người khác đang có ý định khiến tôi đi chệch hướng. Vậy nên, điều này giống như tìm quỷ dữ hay Satan dưới mọi tảng đá, và giống quan niệm gần đây cho rằng một số người có những ý tưởng mà mình không đồng tình thực ra là thằn lằn hay loài bò sát ẩn sau khuôn mặt con người.

The imagination, the unbridled imagination gets involved here, and rationality does not check it. So

Sự tưởng tượng, sự tưởng tượng không được kiềm chế, tham gia vào đây, và lý trí không kiểm soát nó. Vì vậy

[7] **Rapid reaction to glamour and illusion.**

[7] Phản ứng nhanh chóng trước ảo cảm và ảo tưởng.

Not discriminating and running with the first thing felt or seen, which is erroneous, and not taking the patience to analyze, no patience to analyze.

Không phân biện mà chạy theo điều đầu tiên mình cảm thấy hoặc nhìn thấy, vốn là điều sai lầm, và không chịu kiên nhẫn phân tích, không có sự kiên nhẫn để phân tích.

[8] **Emotional devotion**

[8] Lòng sùng tín cảm xúc

This is not mental devotion; it is the full tide of the magnetized solar plexus.

Đây không phải là sự sùng tín trí tuệ; đó là toàn bộ dòng triều dâng của tùng thái dương đã được từ hóa.

[9] **and bewildered idealism.**

[9] và chủ nghĩa lý tưởng hoang mang.

Not seeing clearly the objective. Later, of course, we will have *seek that perceptive steadiness which leads to* true endurance. But there's no perceptive steadiness here yet. There is a hyper-superheated desire to go towards one objective, but which objective really is it?

Không thấy rõ mục tiêu. Dĩ nhiên, về sau chúng ta sẽ gặp câu *hãy tìm sự vững vàng trong nhận thức dẫn đến* sức bền bỉ đích thực. Nhưng ở đây vẫn chưa có sự vững vàng trong nhận thức. Có một dục vọng nung nấu đến cực độ muốn tiến tới một mục tiêu, nhưng thực sự đó là mục tiêu nào?

Along the way, how does this ideal fit with other ideals? What is one really doing in the world? One is lost in one's own idealism. The good old days. So and it's all driven by the fire of the solar plexus. So there's the old saying more light and less heat, but the solar plexus is the center of heat and can at first, until calmed, obscure the vision. And then

Trên đường đi, lý tưởng này phù hợp với các lý tưởng khác như thế nào? Người ta thực sự đang làm gì trong thế giới? Người ta lạc lối trong chủ nghĩa lý tưởng của chính mình. Những ngày xưa tốt đẹp. Và tất cả đều do lửa của tùng thái dương thúc đẩy. Vì vậy, có câu nói xưa rằng hãy tăng ánh sáng và giảm sức nóng, nhưng tùng thái dương là trung tâm của sức nóng và lúc đầu, cho đến khi được làm dịu xuống, có thể che mờ tầm nhìn. Và rồi

[10] **Vibratory activity between the pairs of opposites.**

[10] Hoạt động rung động giữa các cặp đối cực.

Now one thing and now very much the opposite. It's a bit like the fourth ray in this respect.

Lúc thì điều này, lúc lại hoàn toàn ngược lại. Về phương diện này, nó có phần giống cung bốn.

But there is maybe even more intensity, more solar plexus intensity in the attraction

Nhưng có lẽ sức hút về một trong hai cực đối lập còn mãnh liệt hơn, với cường độ mạnh

to either of the pairs of opposites. It's so interesting to me how some people that are raised in a strict fundamentalist household rebel against that and turn to the so-called devil or just the opposite. Some people that encounter early the devil, alcohol, sin, sex, all the rest of it, they have this conversion, and they go then in a one-pointed and undeviating manner towards God, towards heaven, towards the holy, towards the pure, and so forth.

hơn ở tùng thái dương. Tôi thấy thật thú vị khi một số người lớn lên trong một gia đình theo chủ nghĩa chính thống nghiêm ngặt lại nổi loạn chống lại điều đó và quay sang cái gọi là ma quỷ, hoặc theo chiều hoàn toàn ngược lại. Một số người sớm tiếp xúc với ma quỷ, rượu chè, tội lỗi, tình dục và tất cả những thứ khác lại trải qua một cuộc cải đạo, rồi nhất tâm và không chệch hướng tiến về Thượng đế, về thiên đường, về điều thánh thiện, về sự thanh khiết, v.v.

They do not, like the fourth ray, realize at some point, like Swami Vivekananda did, that these opposites are really part of one thing. It's very rare to produce inclusive idealism in the sixth ray type until a much higher state of evolution. Then we have the

Họ không giống người cung bốn, đến một lúc nào đó nhận ra, như đạo sư Vivekananda đã nhận ra, rằng những mặt đối lập này thực sự là những phần của một thực tại duy nhất. Rất hiếm khi người cung sáu phát triển được chủ nghĩa lý tưởng bao gồm trước khi đạt đến một trạng thái tiến hoá cao hơn nhiều. Tiếp đến, chúng ta có

[11] **Intense capacity to be personal and emphasise personalities,**

[11] [Page 43] Khả năng mạnh mẽ trong việc nhìn mọi sự theo góc độ cá nhân và đề cao các phàm ngã,

Why?

Tại sao?

Because of not seeing into the spiritual worlds and not feeling the spiritual presence: adherence to the obvious, the material lunar nature, and no talent for a vision of unification, seeing the soul within the idealized personality and feeling the unity of that soul on a level with all other souls. Certainly not seeing to the homogenizing spirit, if you will, the spirit that manages to understand that essence is one, regardless of diverse quality. There is always the fear of being lost and thus grabbing at the first thing, the leader, the Führer.

Vì không nhìn thấu vào các thế giới tinh thần và không cảm nhận được sự hiện diện tinh thần: bám chặt vào những gì hiển nhiên, vào bản chất thái âm vật chất, và không có khả năng đạt được một tầm nhìn hợp nhất, nhìn thấy linh hồn bên trong phàm ngã được lý tưởng hóa và cảm nhận sự hợp nhất của linh hồn ấy với mọi linh hồn khác trên cùng một cấp độ. Chắc chắn cũng không nhìn thấu đến tinh thần đồng nhất hóa, nếu có thể gọi như vậy, tinh thần có khả năng thấu hiểu rằng bản thể là một, bất kể phẩm tính đa dạng đến đâu. Luôn có nỗi sợ lạc lối, và vì thế người ta chộp lấy điều đầu tiên gặp được, người lãnh đạo, vị lãnh tụ.

When others come up to you on the path and say, lead me and others to the light, and you're very disillusioned, you may look for a leader at first to help lead you and the other, but pretty soon you find yourself to be the leader because there's no other leaders in sight, and this is something that the sixth ray type really has to learn. It's so easy to follow others that promise spiritual safety. So we can say there's so much fear that there is the tendency to follow others immediately if they promise spiritual safety. I mean, like if you follow me, we'll save your soul.

Khi những người khác đến với các bạn trên Đường Đạo và nói: hãy dẫn tôi cùng những người khác đến ánh sáng, còn các bạn thì đang hết sức vỡ mộng, lúc đầu các bạn có thể tìm một người lãnh đạo để giúp dẫn dắt mình và người kia. Nhưng chẳng bao lâu, các bạn nhận thấy chính mình trở thành người lãnh đạo, vì chẳng thấy người lãnh đạo nào khác cả, và đây là điều người cung sáu thực sự phải học. Thật dễ đi theo những người hứa hẹn sự an toàn về tinh thần. Vì vậy, chúng ta có thể nói rằng nỗi sợ quá lớn khiến người ta có khuynh hướng lập tức đi theo người khác nếu họ hứa hẹn sự an toàn về tinh thần. Chẳng hạn: nếu các bạn đi theo tôi, chúng tôi sẽ cứu rỗi linh hồn các bạn.

If you follow me, you'll go to heaven. If you follow me, you'll learn the truth. Otherwise, you will be lost in error and you will go to hell and so forth. There are people in the world literally for whom the heaven-hell duality is blazingly real, and I was just reading something that it was in one of these Middle Eastern countries that if you don't, if you women don't dress modestly, you will go to hell. Now, I'm just trying to fathom the primitivity of that way of thinking. Obviously, there's been no real thought about what a man or woman is.

Nếu các bạn đi theo tôi, các bạn sẽ lên thiên đường. Nếu các bạn đi theo tôi, các bạn sẽ biết chân lý. Nếu không, các bạn sẽ lạc trong sai lầm và xuống địa ngục, v.v. Trên thế giới thực sự có những người mà đối với họ, nhị nguyên thiên đường–địa ngục là một thực tại hiển nhiên đến chói lòa. Tôi vừa đọc được rằng tại một trong những quốc gia Trung Đông ấy, nếu phụ nữ không ăn mặc kín đáo thì sẽ xuống địa ngục. Tôi đang cố hiểu lối suy nghĩ ấy sơ khai đến mức nào. Rõ ràng, người ta chưa thực sự suy nghĩ về việc một người nam hay một người nữ là gì.

The differentiation between them is simply on a bodily basis, let alone the psyche. I mean, well, maybe women have half a soul. Some people in those groups could think so, but the whole idea of reincarnation is utterly unknown and violently rejected because you don't get immediate salvation with reincarnation. You have to work your way up and out. So the responsibility falls back on you, and you're not going to be led to salvation through your belief or through some stronger than you that reduces you to

Sự biến phân giữa họ chỉ dựa trên thân thể, chứ chưa nói đến đời sống nội tâm. Có lẽ phụ nữ chỉ có nửa linh hồn. Một số người trong các nhóm ấy có thể nghĩ như vậy, nhưng toàn bộ ý tưởng về luân hồi thì họ hoàn toàn không biết đến và kịch liệt bác bỏ, vì luân hồi không đem lại sự cứu rỗi tức thì. Các bạn phải tự nỗ lực vươn lên và thoát ra. Vì vậy, trách nhiệm lại thuộc về chính các bạn; các bạn sẽ không được dẫn đến sự cứu rỗi nhờ niềm tin của mình hay nhờ một người mạnh hơn mình, người hạ các bạn xuống ngang

the level of a child and protects you all the time. It is a phase, we might say.

hàng một đứa trẻ và luôn bảo vệ các bạn. Có thể nói, đó là một giai đoạn.

Well, what does this lead to?

Điều này dẫn đến đâu?

[12] **Directed, inclusive idealism.**

[12] Chủ nghĩa lý tưởng có định hướng và có tính bao gồm.

In other words, not just following this and that, not superficial following, and not exclusive idealism, but an idealism which broadens and includes and which seeks the welfare of others. You can see it moving towards the second ray, which the sixth ray does, not necessarily in its Monadic aspect. Well, of course, it is possible that these what I call subsidiary Monadic rays, one through seven, can change.

Nói cách khác, không chỉ đi theo điều này hay điều kia, không đi theo một cách hời hợt, cũng không phải chủ nghĩa lý tưởng loại trừ, mà là một chủ nghĩa lý tưởng mở rộng, bao gồm và tìm kiếm phúc lợi cho người khác. Các bạn có thể thấy nó đang tiến về cung hai, như cung sáu vẫn tiến về cung ấy, dù không nhất thiết ở phương diện chân thần. Dĩ nhiên, những gì tôi gọi là các cung chân thần phụ, từ một đến bảy, có thể thay đổi.

The Monadic ray which I think cannot change—or at least does not change throughout the aeon; maybe it does not change at all—is the major Monadic ray, which I think is one of the three. There is a lot of confusion on these points. Sometimes he says that, as you go further, you resolve necessarily on one of the three soul rays, one, two, or three. Yet you can take the fourth initiation on any one of the seven. How far do you have to go before you resolve onto one of the three?

Cung chân thần mà tôi nghĩ không thể thay đổi—hoặc ít nhất không thay đổi suốt một đại kiếp; có lẽ hoàn toàn không thay đổi—là cung chân thần chính, mà tôi nghĩ thuộc một trong ba cung. Có nhiều sự nhầm lẫn về những điểm này. Đôi khi Ngài nói rằng khi tiến xa hơn, tất yếu các bạn sẽ quy về một trong ba cung linh hồn: một, hai hoặc ba. Tuy nhiên, các bạn có thể trải qua lần điểm đạo thứ tư trên bất kỳ cung nào trong bảy cung. Các bạn phải tiến xa đến đâu mới quy về một trong ba cung ấy?

All monads are of three types, and yet here are seven Monadic impulses, seven Blessed Ones, seven great circles on the Monadic plane, each containing, I suppose, billions of monads. Anyway, there is a keen sense of direction based on vision and not obscuration. So this direction is based upon a clarifying vision or a clear vision.

Mọi chân thần đều thuộc ba loại, vậy mà ở đây lại có bảy xung lực chân thần, bảy Đấng Chân Phúc, bảy vòng tròn lớn trên cõi chân thần, mỗi vòng chứa hàng tỉ chân thần, tôi cho là vậy. Dù sao, vẫn có một ý thức định hướng nhạy bén dựa trên tầm nhìn chứ không phải sự che mờ. Vì vậy, định hướng này dựa trên một tầm nhìn làm sáng tỏ, hay một tầm nhìn rõ ràng.

We have the ideal instead of to exclude those who do not believe as we do, we have the ideal that there must be a basis for their inclusion, perhaps as all children of the one God or all sons and daughters of the one Father, that kind of thing, all human beings, all sharing the same aspiration. Some form of higher idealism will enter here that will allow the inclusive factor to take over. What else?

Thay vì lấy việc loại trừ những người không tin như chúng ta làm lý tưởng, chúng ta có lý tưởng rằng phải có một cơ sở để bao gồm họ, có lẽ vì tất cả đều là con cái của một Thượng đế duy nhất, hoặc đều là những người con trai và con gái của một Cha duy nhất, đại loại như vậy; tất cả đều là con người, đều chia sẻ cùng một khát vọng. Một hình thức chủ nghĩa lý tưởng cao hơn nào đó sẽ xuất hiện ở đây, cho phép yếu tố bao gồm giữ vai trò chủ đạo. Còn gì nữa?

[13] **Steadiness of perception through the expansion of consciousness.**

[13] Sự vững vàng trong nhận thức nhờ sự mở rộng tâm thức.

Seek that perceptive steadiness. Remember, that's the phrase, and we can have, an orientation which does not relent.

Hãy tìm kiếm sự vững vàng ấy trong nhận thức. Hãy nhớ, đó chính là cụm từ được dùng, và chúng ta có thể có một định hướng không hề suy giảm.

That which we see, we see constantly and are not thrown off the track. We can still be realistic even as we see the distant vision. Let us call it the unblinking eye.

Điều gì chúng ta nhìn thấy thì chúng ta luôn nhìn thấy, và không bị chệch khỏi đường hướng. Chúng ta vẫn có thể thực tế ngay cả khi nhìn thấy tầm nhìn xa xôi. Hãy gọi đó là con mắt không chớp.

[14] **Reaction to, and sympathy with, the point of view of others.**

[14] Sự đáp ứng và đồng cảm với quan điểm của người khác.

There is sympathy, a solar-plexus reaction or response. There is a very sensitive solar plexus here. I am remembering the disciple for whom DK gave the percentages by which any one of the chakras was open. I believe he was a sixth-ray personality and astral body.

Có sự đồng cảm, một phản ứng hay đáp ứng của tùng thái dương. Ở đây có một tùng thái dương rất nhạy cảm. Tôi đang nhớ đến người đệ tử mà Chân sư DK đã cho biết tỉ lệ phần trăm khai mở của từng luân xa. Tôi tin rằng phàm ngã và thể cảm dục của ông đều thuộc cung sáu.

His solar plexus center was 75% open. It was the most. Of course, you rather expect that of people these days. We've come up through the lower chakras and we've opened those chakras. Then it's the higher ones we are now learning to open, and a number of the

Trung tâm tùng thái dương của ông đã khai mở 75%. Đó là trung tâm khai mở nhiều nhất. Dĩ nhiên, điều đó cũng khá đúng với những gì người ta có thể dự liệu về con người thời nay. Chúng ta đã tiến lên qua các luân xa thấp và đã khai mở những luân xa ấy. Giờ

higher ones are far less open than the lower, but anyway, feeling the emotion of others due to the fact that the solar plexus rules the astral body and the sixth ray rules the solar plexus.

đây, chúng ta đang học cách khai mở các luân xa cao hơn, và một số luân xa cao khai mở ít hơn nhiều so với các luân xa thấp. Dù sao, việc cảm nhận cảm xúc của người khác xuất phát từ thực tế là tùng thái dương cai quản thể cảm dục, còn cung sáu cai quản tùng thái dương.

[15] **Willingness to see the work of other people progress along their chosen lines.**

[15] Sự sẵn lòng nhìn thấy công việc của người khác tiến triển theo những đường hướng họ đã chọn.

This is the end of the glamour of interference.

Đây là sự chấm dứt của ảo cảm can thiệp.

Well, in the old days during the Crusades, no one was going to let someone not be a Christian. In these days, others are not letting others be Christian. They must be Muslim, and so it has come in all of these idealistically motivated religions that the period of tolerance comes later, quite a bit later, than a period of intense intolerance because the intolerance exists because of the fear. We have a very brittle focus point of view, which if it is challenged, could break. You can't leave the gang. We'll kill you. You can't leave the faith. We'll kill you.

Ngày xưa, trong các cuộc Thập tự chinh, không ai chịu để cho người khác không theo Kitô giáo. Ngày nay, có những người lại không cho người khác theo Kitô giáo. Họ phải theo Hồi giáo. Và như thế, trong tất cả những tôn giáo có động cơ lý tưởng này, thời kỳ khoan dung đến sau, muộn hơn khá nhiều so với thời kỳ bất khoan dung mãnh liệt, vì sự bất khoan dung tồn tại do nỗi sợ. Chúng ta có một quan điểm tập trung rất cứng nhắc nhưng mong manh, có thể tan vỡ nếu gặp thách thức. Ngươi không được rời băng nhóm. Chúng ta sẽ giết ngươi. Ngươi không được bỏ đạo. Chúng ta sẽ giết ngươi.

Why is apostasy considered a crime punishable by death? Because of the fragility of the faith, because it is not truly based upon reason, but only on belief. Belief is always uncertain. Later, there is the idea that all ways lead to God. You can see that merging upon the rays of aspect, either the third or the second. They are both broad rays, whereas the sixth is at times very narrow until it becomes more educated.

Tại sao việc bỏ đạo lại bị xem là một tội đáng bị xử tử? Vì đức tin mong manh, vì đức tin ấy không thực sự dựa trên lý trí mà chỉ dựa trên niềm tin. Niềm tin luôn bất định. Về sau mới xuất hiện ý tưởng rằng mọi con đường đều dẫn đến Thượng đế. Các bạn có thể thấy điều đó đang hòa nhập vào Các Cung Trạng Thái, hoặc cung ba hoặc cung hai. Cả hai đều là những cung rộng mở, trong khi cung sáu đôi lúc rất hẹp hòi cho đến khi được giáo dục nhiều hơn.

[16] **The choosing of the middle way.**

[16] Sự lựa chọn con đường trung đạo.

This is finally the way of unity, oneness, synthesis, which is neither of the pairs of opposites or both. We can say, it is not this, it is not that, and yet it's both of them in a sense. If we look for the essence of what each one of the opposites is, we will find that something which is of the essential nature of being.

Cuối cùng, đây là con đường của sự hợp nhất, tính nhất thể và sự tổng hợp, không thuộc cực nào trong cặp đối lập, hoặc thuộc cả hai. Chúng ta có thể nói: đó không phải cái này, cũng không phải cái kia, nhưng theo một nghĩa nào đó, đó lại là cả hai. Nếu tìm bản thể của mỗi cực đối lập, chúng ta sẽ tìm thấy điều gì đó thuộc về bản chất cốt yếu của hiện tồn.

[17] **Peace and not war.**

[17] Hòa bình chứ không phải chiến tranh.

We have many peace idealists today, do we not? Many peace idealists, hopefully after objective understanding of the circumstances. At first, it's the war between points of view, between the, they may not even be in a way opposites.

Ngày nay, chúng ta có nhiều người theo lý tưởng hòa bình, phải không? Nhiều người theo lý tưởng hòa bình, hy vọng là sau khi đã thấu hiểu hoàn cảnh một cách khách quan. Ban đầu, đó là cuộc chiến giữa các quan điểm, giữa những điều mà theo một nghĩa nào đó thậm chí có thể không đối lập nhau.

They may be very similar, but the ideals will clash. Sometimes you see that the fratricidal conflicts are the worst. People or religions or groups have something in common. They're not opposites at all, and yet they don't recognize that and they fight. So you don't see that maybe so much with the fourth ray. There it's real contrasts that are fighting it out, but often with the sixth ray, the closer they are to each other's structure, the more they may tend to fight at first. And

Chúng có thể rất tương đồng, nhưng các lý tưởng vẫn xung đột. Đôi khi các bạn thấy những cuộc xung đột huynh đệ tương tàn là tồi tệ nhất. Những con người, tôn giáo hay nhóm có điều gì đó chung. Họ hoàn toàn không đối lập, nhưng lại không nhận ra điều đó và giao chiến với nhau. Có lẽ các bạn không thấy điều ấy nhiều như vậy ở cung bốn. Ở đó, những tương phản thực sự đang đấu tranh với nhau, nhưng với cung sáu, thường thì cấu trúc của họ càng gần nhau, ban đầu họ lại càng có khuynh hướng giao chiến. Và

[18] **The good of the Whole and not the part.**

[18] Lợi ích của *Toàn Thể* chứ không phải của bộ phận.

This relates to all of the Rays of Attribute because the Rays of Attribute tend to see in a more narrow and circumscribed manner, and they must widen their vision. We saw how very concentrated on one thing the fifth ray can be and how the yeah, and how

Điều này liên quan đến tất cả Các cung thuộc tính, vì Các cung thuộc tính có khuynh hướng nhìn nhận theo cách hẹp hơn và giới hạn hơn, nên phải mở rộng tầm nhìn. Chúng ta đã thấy cung năm có thể tập trung cao độ vào một điều như thế nào, và cung sáu lý

the sixth ray idealizes one and only one point of view or object or teacher, but only one, always only one. So how do you begin to think in terms of the whole when you're interested in the fate of only one with which you have identified?

tưởng hóa một và chỉ một quan điểm, đối tượng hay huấn sư ra sao; nhưng chỉ một, luôn luôn chỉ một. Vậy làm thế nào các bạn bắt đầu suy nghĩ theo Toàn Thể khi chỉ quan tâm đến số phận của một đối tượng duy nhất mà mình đã đồng hoá với?

Gradually, as we realize the relationships between things, we may realize that the one we idealized is related to others. The Christ said to some of His disciples, 'Other sheep have I, which are not of this fold.' The good of the Whole and not the part.

Dần dần, khi nhận ra những mối quan hệ giữa các sự vật, chúng ta có thể nhận ra rằng đối tượng mình lý tưởng hóa có liên hệ với những đối tượng khác. Đức Christ đã nói với một số đệ tử của Ngài: 'Ta còn có những con chiên khác không thuộc đàn này.' Lợi ích của Toàn Thể chứ không phải của bộ phận.

We can now compare these two types and see whether there are parallels on the involutionary and evolutionary path. Violence, fanaticism, and willful adherence to an ideal. The Short sighted blindness goes along with its contrast: steadiness of perception through expansion of consciousness, wide consciousness and not a blind consciousness.

Giờ đây, chúng ta có thể so sánh hai loại này và xem liệu có những điểm tương ứng trên con đường giáng hạ tiến hoá và con đường thăng thượng tiến hoá hay không. Bạo lực, cuồng tín và cố chấp bám vào một lý tưởng. Sự mù quáng thiển cận đi đôi với phẩm tính tương phản của nó: sự vững vàng trong nhận thức nhờ sự mở rộng tâm thức, tâm thức rộng mở chứ không phải tâm thức mù quáng.

Instead of making trouble with others militaristically, we have sympathy with the point of view of others. And instead of *the power to see no point except one's own,* there is the willingness to work with other people and see them work along their own chosen lines. Instead of the path of extremes, which fanaticism leads to, we have *the choosing of the middle way.* And I suppose we have a certain detachment from a long-distance perspective instead of the intense capacity to be personal and to emphasize personalities. What else? *Vibratory activity between the pairs of opposites.* Well, in fact *the choosing of the middle way* rather than the pairs of opposites.

Thay vì gây rắc rối với người khác theo lối hiếu chiến, chúng ta có sự đồng cảm với quan điểm của họ. Và thay vì *khả năng không nhìn thấy quan điểm nào ngoài quan điểm của chính mình,* lại có sự sẵn lòng làm việc với người khác và thấy họ làm việc theo những đường hướng riêng đã chọn. Thay vì con đường cực đoan mà sự cuồng tín dẫn tới, chúng ta có *sự lựa chọn con đường trung đạo.* Và tôi cho rằng chúng ta có một mức độ tách rời nhất định nhờ tầm nhìn xa, thay cho khả năng mãnh liệt trong việc đặt nặng yếu tố cá nhân và nhấn mạnh các phàm ngã. Còn gì nữa? *Hoạt động rung động giữa các cặp đối lập.* Thực ra, đó là *sự lựa chọn con đường trung đạo* thay vì các cặp đối lập.

Instead of simply emotional devotion, we have sympathy, really feeling what is in the person rather than simply attaching one's magnetism to another person. We can see the contrasts pretty well. I will close by reading the stanza again. *The Blessed One caught the vision of the Way and followed the Way without discretion.* The mind is not used.

Thay vì chỉ có lòng sùng tín mang tính cảm xúc, chúng ta có sự đồng cảm, thực sự cảm nhận những gì ở bên trong một người thay vì chỉ gắn từ điện của mình vào một người khác. Chúng ta có thể thấy khá rõ những điểm tương phản. Tôi sẽ kết thúc bằng cách đọc lại bài kệ. *Đấng Chân Phúc thoáng thấy linh ảnh của Đường Đạo và bước theo Đường Đạo mà không suy xét.* Thể trí không được vận dụng.

The mind is subdued. *Fury characterised his efforts.* It's the quality of the sixth ray. *The Way led down into the world of dual life.* And in that state of consciousness so many remain today, trapped in the inability to conceive of the whole and to conceive the apparently warring dualities as two aspects of the same whole. Between the pairs of opposites, largely soul and personality here, he took his stand or, even between soul and the material impulse. *He took his stand. And as he swung, pendant between them, fleeting glimpses of* a goal shone forth because he loves the high way.

Thể trí đã được chế ngự. *Sự cuồng nộ là nét đặc trưng trong những nỗ lực của y.* Đó là phẩm tính của cung sáu. *Đường Đạo dẫn xuống thế giới của đời sống kép.* Và ngày nay, biết bao người vẫn ở trong trạng thái tâm thức ấy, mắc kẹt vì không thể quan niệm được cái toàn thể và không thể nhìn nhận những cặp nhị nguyên dường như đang giao chiến là hai phương diện của cùng một toàn thể. Y đứng giữa các cặp đối cực, ở đây chủ yếu là linh hồn và phàm ngã, hoặc thậm chí giữa linh hồn và xung lực vật chất. *Y đứng vững tại đó. Và khi y đung đưa, treo lơ lửng giữa chúng, những thoáng nhìn về* một mục tiêu lóe sáng, vì y yêu con đường cao cả.

He loves the idea of the highest light, which is to control. He swung in mid-heaven, neither in the higher worlds or in the very lowest. *He sought to swing into that radiant place of light where stood the door upon the higher way,* the door that admits to the higher way of evolution, Way of Higher Evolution, even the door beyond the third degree, but he could not do so because he was pulled back. But ever he swung between the familiar pairs of opposites. Now he consulted within himself.

Y yêu ý tưởng về ánh sáng cao nhất, ánh sáng sẽ nắm quyền kiểm soát. Y đung đưa giữa trời, không ở trong các cõi cao cũng chẳng ở nơi thấp nhất. *Y tìm cách đu mình vào chốn ánh sáng rạng ngời ấy, nơi có cánh cửa mở ra con đường cao hơn,* cánh cửa cho phép bước vào con đường tiến hoá cao hơn, Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, thậm chí là cánh cửa vượt ngoài cấp độ điểm đạo thứ ba, nhưng y không thể làm được vì bị kéo trở lại. Tuy nhiên, y cứ mãi đung đưa giữa những cặp đối cực quen thuộc. Giờ đây, y tự vấn trong lòng.

He spoke at last within himself: 'I cannot seem to find the Way. I try this way, and tread with

Cuối cùng, y tự nói trong lòng: 'Dường như tôi không thể tìm thấy Đường Đạo. Tôi thử lối

force that way, (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 38.)

này, rồi dùng mãnh lực tiến bước trên lối kia, (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 38.)

Never with moderation, always putting your full energy release into whichever way you're going and trampling many things as you go along, and always with the keenest wish, the most focalized, canalized intensity of emotional longing. *I try all ways. What shall I do to find the Way?* It's like the third ray, as I've said before, looking up along the line instead of the many lines which in the space of eons you have woven. A cry went forth, a longing. *It seemed to come from deep within his heart.*

Không bao giờ có sự điều độ, luôn dốc toàn bộ năng lượng vào bất cứ hướng nào mình đang đi và giẫm đạp lên nhiều thứ trên đường, luôn mang theo ước muốn mãnh liệt nhất, nỗi khao khát cảm xúc với cường độ tập trung cao nhất, dồn vào một hướng duy nhất. *Tôi thử mọi lối. Tôi phải làm gì để tìm thấy Đường Đạo?* Điều này giống như cung ba, như tôi đã nói trước đây: nhìn lên dọc theo một đường duy nhất thay vì nhiều đường mà mình đã dệt nên qua những thời đại dài đằng đẵng. Một tiếng kêu vang lên, một nỗi khát khao. *Dường như nó phát ra từ sâu thẳm trái tim y.*

It is the longing of the soul. *Tread thou, oh pilgrim on the Way of sensuous life,* outwardly turned always, the middle Lighted Way instead of the way of extremes which quench the light. *It passes straight between the dual worlds* and leads to synthesis and unity. Find thou that narrow middle way. You cannot deviate and you cannot run to extremes. It leads you to your goal, which is the Monadic return. *Seek that perceptive steadiness which leads to proved endurance.* Then the energy will not be wasted and it can be given for the treading of the path.

Đó là nỗi khát khao của linh hồn. *Hỡi người hành hương trên Con Đường của đời sống giác quan, hãy bước đi,* luôn hướng ra bên ngoài, trên Con Đường được Soi Sáng ở giữa thay vì con đường của những cực đoan làm dập tắt ánh sáng. *Con đường ấy đi thẳng giữa hai thế giới* và dẫn đến sự tổng hợp và hợp nhất. Hãy tìm con đường trung gian hẹp ấy. Ngươi không thể chệch hướng và cũng không thể lao vào những cực đoan. Nó dẫn ngươi đến mục tiêu của mình, tức sự trở về của chân thần. *Hãy tìm sự vững vàng trong nhận biết, điều dẫn đến sức bền đã qua thử thách.* Khi ấy, năng lượng sẽ không bị lãng phí và có thể dành cho việc bước trên đường đạo.

Adherence to the chosen Way, it's an active will, an active mind, an active decision, and ignoring of the pulls *of the pairs of opposites will bring this* returning monad *this Blessed One, upon the Lighted Way,* at last seeking the light, into the joy of proved success and freedom from those counter-pulls. I think what I should do just to make things safest, I suppose, is to call this program to an end and start a new one, which for the seventh

Việc kiên trì theo Đường Đạo đã chọn chính là ý chí chủ động, thể trí chủ động, quyết định chủ động; và việc không để tâm đến những lực lôi kéo *của các cặp đối cực sẽ đưa* chân thần đang trở về này, *Đấng Chân Phúc này, lên Con Đường được Soi Sáng,* cuối cùng tìm kiếm ánh sáng, vào niềm hoan hỉ của thành công đã qua kiểm chứng và sự tự do khỏi những lực lôi kéo ngược chiều ấy. Tôi nghĩ điều tôi nên làm để bảo đảm chắc chắn

ray because there's no guarantee here that this is really being recorded. So that is what I will do.

nhất, có lẽ, là kết thúc chương trình này và bắt đầu một chương trình mới dành cho cung bảy, vì ở đây không có gì bảo đảm rằng chương trình này thực sự đang được ghi lại. Vì vậy, tôi sẽ làm như thế.

This will be a shorter program. It is the end of Blessed Ones Webinar Commentary 12, *Esoteric Psychology II*, page 43, and the beginning of Blessed Ones Webinar Commentary 13, also on page 43. We hope this presentation has been recorded.

Đây sẽ là một chương trình ngắn hơn. Đây là phần kết thúc của chương trình Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc 12, *Tâm Lý Học Nội Môn II*, trang 43, và phần bắt đầu của chương trình Bình Giảng Webinar về Các Đấng Chân Phúc 13, cũng ở trang 43. Chúng ta hy vọng bài trình bày này đã được ghi lại.

There are all these little technical glitches, and there is not so much one can do about it, at least at the present stage of technical knowledge. We will see you shortly and go on to Ray Seven.

Có đủ những trục trặc kỹ thuật nhỏ như thế này, và chúng ta không thể làm được gì nhiều, ít nhất là với trình độ hiểu biết kỹ thuật hiện nay. Chúng ta sẽ sớm gặp lại các bạn và tiếp tục với cung bảy.

Commentary EPII - Blessed Ones 013

Tóm Tắt

Đấng Chân Phúc cung bảy đi vào hình tướng

Bài kệ thứ bảy trong Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, trang 39, mô tả Đấng Chân Phúc tìm đường vào hình tướng nhưng vẫn nắm chặt tay nhà huyền thuật. Giữa hỗn loạn, Ngài tìm cách hòa giải đời sống của người hành hương với thế giới vật chất và thiết lập trật tự mà linh hồn khao khát. Việc hỏi han mọi người chỉ làm tăng hoang mang vì các quan điểm bên ngoài thiếu sự phối hợp; hướng giải quyết là quay vào bên trong để tìm sự chỉ dẫn.

Nhà huyền thuật và sự hướng dẫn nội tâm

Theo cách diễn giải của Thầy MDR, nhà huyền thuật có thể tượng trưng cho Chân Thần, hoặc cho Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, tùy cấp độ đang xét. Người hành hương chính là Chân Thần đi vào biểu hiện; khi bài kệ nói đến khát vọng của linh hồn, hành trình đã vượt qua giai đoạn hình thành thể nguyên nhân và chuyển sang những lần nhập thể do linh hồn tạo ra. Niềm tin rằng phía sau sắc tướng phải có Thiên Cơ bắt nguồn từ mối liên hệ còn duy trì với nguồn sáng tạo, vì Chân Thần là một phần của Hành Tinh Thượng đế.

Hắc thuật và mục tiêu ích kỷ

Hắc thuật sử dụng quyền năng linh hồn để đạt mục tiêu vật chất trong tình trạng vô minh và giam hãm trong các cõi thấp. Người cung bảy có khả năng nối kết tư tưởng với sự hiện hình đặc biệt hữu hiệu, nhưng giá trị của khả năng ấy tùy thuộc việc nó phục vụ toàn thể hay lợi ích riêng. Một cấu trúc vận hành rất tốt vẫn có thể gây hỗn loạn cho môi trường chung, giống một pháo đài được tổ chức chặt chẽ nhưng làm rối loạn mọi vùng xung quanh.

Sự đứng ngoài để lợi ích ích kỷ xuất hiện

Khả năng chờ đợi cho đến khi những giá trị ích kỷ thắng thế được diễn giải như một hình thức né tránh quyết định và trách nhiệm. Người ta có thể không muốn công khai chọn điều xấu nhưng cũng không góp sức ngăn điều xấu hoặc hỗ trợ điều thiện, qua đó đạt mục tiêu riêng mà ít nguy hại đến danh tiếng. Một liên hệ được đề xuất là phẩm tính do dự của Thiên Bình, dấu hiệu thứ bảy, với cung bảy; tuy nhiên, sự chần chừ cũng có thể xuất phát từ việc thực sự chưa biết phải chọn hướng nào.

Lời nói sai lệch và sự che giấu chân lý

Việc dùng lời nói để đạt mục tiêu ích kỷ là sự lạm dụng quyền năng tổ chức và tạo hình của ngôn từ, có liên hệ với chức năng sáng tạo của trung tâm cổ họng. “Không chân thật” ở đây được phân biệt với lời nói dối trực tiếp: đó có thể là né tránh, trình bày thiếu sót hoặc giữ im lặng trước một điều sai mà mình đủ khả năng bác bỏ. Sự thụ động ấy duy trì một trật tự giả, thường vì sợ chân lý sẽ làm xáo trộn hoàn cảnh đang thuận lợi cho bản thân.

Huyền thuật tính dục và sự lạm dụng quyền năng

Huyền thuật tính dục được trình bày như việc dùng mãnh lực sáng tạo của tính dục để thỏa mãn mục tiêu ích kỷ, thao túng hoặc đặt người khác dưới quyền kiểm soát. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Sao Thiên Vương, cung bảy và trung tâm xương cùng có liên hệ với những biểu hiện mà Thầy gọi là lệch hướng; Thầy cũng liên hệ đồng tính luyến ái với cung bảy và một số người theo

Aleister Crowley, dựa trên quan sát cá nhân. Đây là cách diễn giải riêng, không phải một kết luận được xác lập từ đoạn trích của Chân sư DK. Những ví dụ như đổi quan hệ tính dục lấy địa vị hoặc cơ hội nghề nghiệp minh họa việc sử dụng từ tính của trung tâm xương cùng cho lợi ích cá nhân.

Chánh Thuật và sự đồng hóa với thực tại

Chánh Thuật sử dụng quyền năng linh hồn cho mục đích tinh thần, để hình tướng tuân theo Thiên Cơ và lợi ích của toàn thể. Linh hồn là nhà huyền thuật đích thực; linh hồn đang nhập thể qua phàm ngã cần đáp ứng mô hình cao thay vì tạo các cấu trúc theo dục vọng riêng. Đồng hóa với thực tại được diễn giải là nhận biết sự hợp nhất với nguyên mẫu trong Thế Giới Bản Thể, và sâu hơn nữa với bản thể thuần túy mà nguyên mẫu biểu hiện.

Trật tự đúng và hiểu biết Thiên Cơ

Trật tự đúng xuất hiện khi huyền thuật biểu hiện trật tự nguyên mẫu và phối hợp các bộ phận với mục tiêu của Hành Tinh Thượng đế. Người cung bảy có khả năng hiểu khá chi tiết trình tự đưa Thiên Ý vào biểu hiện trong thời gian và không gian: việc nào phải làm trước, việc nào tiếp theo và những chuẩn bị cần thiết. Định luật Tiết Kiệm bảo đảm không lãng phí, còn tốc độ thực hiện cần được kiểm soát để tránh những sai sót phá vỡ tiến trình.

Công việc diễn giải và nguyên lý trên sao, dưới vậy

Công việc diễn giải nối kết mô hình cao với hình tướng thấp, đưa điều còn khó hiểu vào phạm vi trí tuệ để trình bày rõ ràng và có thể áp dụng. Sao Thủy được liên hệ với hình tượng nhà huyền thuật có một tay hướng lên trời và tay kia hướng xuống biển hình tướng, tượng trưng cho vai trò trung gian và diễn giải. Cung ba cũng có quan hệ với nghệ thuật này, trong khi cung bảy đặc biệt thể hiện định luật tương đồng và nguyên lý "trên sao, dưới vậy" qua việc đưa cái cao nhất vào quan hệ với cái thấp nhất.

Biểu hiện thiên tính và trách nhiệm tổ chức

Biểu hiện thiên tính đòi hỏi tổ chức các mãnh lực thấp sao cho chúng trung thành với mô hình cao. Một số tập đoàn có thể phục vụ hiệu quả nhà đầu tư và thành viên nhưng gây hại cho xã hội, nhất là khi cá nhân dùng chính sách tổ chức làm lý do thoái thác trách nhiệm. Mỗi người cần nhận trách nhiệm đối với hoạt động của toàn thể mà mình tham gia. Hình ảnh Sanat Kumara một ngày kia như thể bước đi trên Trái Đất diễn tả viễn cảnh các sự sống hành khí được tổ chức để phản ánh cấu trúc năng lượng cao cả của Ngài.

Cung bảy và sự tái cấu trúc thế giới

Ý chí đặc trưng của cung bảy là ý chí biểu hiện, nhưng điều được biểu hiện có thể là phàm ngã chia rẽ hoặc Thiên Cơ. Dự kiến nhiều linh hồn cung bảy sẽ nhập thể và góp phần tái cấu trúc thế giới, trong khi số lượng Chân Thần cung bảy đi vào vẫn được để ngỏ. Vấn đề quyết định là thế giới mới sẽ trở thành một hệ thống ích kỷ, chặt chẽ đến mức khó thoát ra, hay phản ánh trật tự của Cõi thượng trí và Tam Nguyên Tinh Thần. Việc xây dựng "thiên đường riêng" có thể tiêu hao nhiều năng lượng mà đóng góp rất ít cho toàn thể nhân loại và hành tinh.

Các tầng trời và giới hạn của hạnh phúc riêng

Những trạng thái thường gọi là thiên đường có thể chỉ thuộc cõi cảm dục hoặc cõi hạ trí, chưa phải các cấp độ nguyên mẫu cao hơn. Devachan được mô tả như một trạng thái hưởng thụ tương đối liên tục, đồng thời xây dựng phẩm tính cho lần nhập thể kế tiếp, nhưng vẫn nằm trong bản chất cụ thể của Hành Tinh Thượng đế. Theo cách hiểu riêng của Thầy MDR, tầng trời thứ bảy gắn với

Thánh Paul có thể tương ứng với cõi Thượng đế; mỗi cõi có thể được xem là một tầng trời, dù một số cõi phụ thấp vẫn mang tính chất đau khổ.

Im lặng, nhịp điệu và hành động đúng lúc

Huấn thị dành cho người cung bảy là lắng nghe nhịp điệu của thời đại, nhận biết nhịp đập thiêng liêng, lui vào im lặng và hòa điệu với toàn thể trước khi hành động. Điều này bao gồm việc học các chu kỳ cung và chiêm tinh, cũng như nhận biết những dòng năng lượng cứu chuộc, tiếp sinh lực từ linh hồn hoặc Chân Thần. Trật tự cần thiết phải phản ánh cả nguyên mẫu nội tâm lẫn thời điểm thích hợp, rồi mở rộng đến hình tướng trong nhân loại và các giới khác. Sự im lặng vì thế là điều kiện chuẩn bị cho hoạt động hữu hiệu.

Giải thoát qua công việc sáng tạo

Đối với Đấng Chân Phúc cung bảy, giải thoát nằm trong công việc thể hiện hiểu biết về Thiên Cơ. Những linh từ huyền thuật gợi lên các đấng kiến tạo hình tướng và những thành phần của Đạo Quân của Âm Thanh có khả năng đáp ứng sự chỉ huy thông minh của con người, nhờ đó tạo ra cái mới. Cung ba và cung bảy cùng có yêu cầu chứng minh thiên tính qua hoạt động trí tuệ và sáng tạo. Tuy nhiên, theo hiểu biết được nêu trong lời bình, cung bảy không thông thường quy về cung ba, ngoại trừ một sự cho phép đặc biệt như trường hợp Chân sư R. dành cho các điểm đạo đồ bậc hai và bậc ba.

Mất mát và sự chứng nghiệm Đấng Duy Nhất

Câu chuyện một giáo sư sử học tại Đại học Michigan mất công trình cả đời trong hỏa hoạn minh họa khả năng khủng hoảng dẫn đến giận dữ, oán hận và khuynh hướng hư vô. Mối liên hệ giữa biến cố ấy và sự thay đổi tâm lý của vị giáo sư được trình bày như quan sát, suy luận cá nhân. Mọi cấu hình năng lượng và quan hệ trong ba cõi giới đều tạm thời; ngay cả những nội dung tâm thức rất cao cũng có thể trở thành đối tượng bám chấp che khuất sự chứng nghiệm Đấng Duy Nhất. Kinh nghiệm với một vị huấn sư trước khi tiếp cận Chân sư DK cho thấy một tấm gương sống có thể ảnh hưởng sâu sắc đến đời người theo hướng thiện hoặc bất thiện.

Nhận diện bản chất cung và điểm tiến hóa

Chân sư DK khuyến nghị nghiên cứu những biểu hiện thấp và cao của mãnh lực cung để hiểu bản chất cung của mình và vị trí hiện tại trên đường phát triển. Những biểu hiện gọi là sai cũng có thể được hiểu là biểu hiện sớm, trước khi có sự tái định hướng; các danh sách nêu những đặc điểm chủ yếu chứ không bao quát mọi khả năng. Việc tự khảo sát cần nhận ra cả những giới hạn còn tồn tại lẫn mức độ đã bước vào biểu hiện cao, thay vì chỉ gán cho mình một loại cung. Tâm Lý Học Nội Môn hướng đến điểm đạo đồ bậc một, nhưng theo đánh giá riêng, nhiều nội dung vẫn hữu ích cho bậc hai và cao hơn.

Cuộc hành hương cứu chuộc của Chân Thần

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, bảy bài kệ trước hết mô tả sự giáng hạ và toàn bộ cuộc hành hương của Chân Thần, dù cũng có thể áp dụng vào quan hệ linh hồn–phàm ngã. Trước khi thể nguyên nhân hình thành, Chân Thần đã đi vào các giới kim thạch, thực vật và động vật qua những cấu hình Hồn nhóm cùng các Nguyên tử trường tồn. Sứ mệnh cứu chuộc mang phẩm tính Xử Nữ và Song Ngư nhằm nâng chất liệu kế thừa từ hệ mặt trời trước lên phẩm tính của hệ mặt trời hiện tại. Khả năng sứ mệnh ấy cuối cùng bao gồm cả một số thành viên Hắc đoàn còn bám giữ đặc quyền cũ được nêu dưới dạng suy đoán.

Chú tâm vào bổn phận thay vì phê phán đồng môn

Một khuyết điểm lớn của đệ tử là quá chú ý lỗi lầm và hoạt động của người khác, trong khi thiếu chú tâm đến Định luật Bác ái, bổn phận và công việc của chính mình. Phê phán có thể tạo cảm giác đang làm việc hữu ích nhưng thực chất trì hoãn nhiệm vụ khó khăn hơn là chinh phục phàm ngã. Ý kiến của người có hiểu biết có thể giúp ích, song tâm thức nội tâm vẫn là nơi phân xử cuối cùng; sự sáng suốt bên trong đôi khi đáng giá hơn năm, mười hoặc hai mươi ý kiến chuyên gia. Tôn trọng hướng đi riêng cũng đòi hỏi để người khác tự do học hỏi qua kinh nghiệm của họ.

Đệ tử được chấp nhận và kỷ luật lời nói

Đệ tử được chấp nhận phải là người thực sự làm việc, vượt khỏi việc chỉ tiếp nhận liên tiếp những ý tưởng hấp dẫn. Một khuyết điểm khác, ngay cả trong nhóm này, là lời nói mơ hồ do động cơ phê phán hoặc mong muốn nổi bật. Tiêu chuẩn đánh giá lời nói là kết quả của nó: giúp Thiên Cơ biểu hiện hay tạo thêm chướng ngại. Khi nghe lời chỉ trích và chuyện đồn, đệ tử cần trở thành nơi chúng dừng lại, không tiếp tục truyền đi.

Im lặng bên trong và hoàn thiện công cụ

Chế độ im lặng kéo dài của người sơ cơ thời xưa hạn chế những phát ngôn sai do hiểu biết chưa đầy đủ, qua đó bảo vệ cộng đồng và ngăn cá nhân tạo chướng ngại cho mình. Khả năng đây là thực hành thời Pythagoras, có thể kéo dài ba năm, chỉ được nêu như phỏng đoán. Ngày nay, bài học cốt yếu là sự im lặng bên trong, giúp quan sát tư tưởng, tinh luyện công cụ phụng sự và chuyên tâm vào công việc của mình. Quyền tự do ngôn luận cùng sự giải phóng trung tâm cổ họng vẫn cần đi đôi với phân biện và trách nhiệm về hậu quả.

Nhịp điệu phổ quát và sự tĩnh lặng phản tỉnh

Nhân loại cần im lặng, thời gian suy ngẫm và cơ hội cảm nhận nhịp điệu phổ quát để các ảnh hưởng cao hơn có thể đi vào. Chiêm tinh học hỗ trợ việc này qua nghiên cứu chu kỳ Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy, Sao Kim, cùng tác động tái cấu trúc của Sao Thiên Vương và tác động hòa tan của Sao Hải Vương. Trong bối cảnh thời điểm bài giảng, Sao Hải Vương ở Song Ngư được diễn giải như dấu hiệu của một Giai kỳ qui nguyên đối với thời đại cung sáu hoặc thời đại Song Ngư, khi nhiều điều từng được trân quý sẽ tan rã. Sự tĩnh lặng phản tỉnh hoàn toàn tương hợp với hoạt động bên ngoài mãnh liệt, đồng thời giải phóng đệ tử khỏi tranh luận kích động và sự bận tâm dai dẳng đến động cơ, phương pháp của đồng môn.

Từ cuộc hành hương đến sự hợp nhất với Thái dương Thiên Thần

Bảy bài kệ về các Đấng Chân Phúc bao quát hành trình rộng lớn của Chân Thần đi vào biểu hiện và trở về nguồn cội. Phần về Thiên Thần của Hiện Diện trong mục “Các Cung và Điểm Đạo”, bắt đầu khoảng trang 45 của Tâm Lý Học Nội Môn, quyển II, chuyển sang một giai đoạn cụ thể của sự khai mở nhân loại. Sự hợp nhất thực sự với Thái dương Thiên Thần được liên hệ với lần điểm đạo thứ ba và cánh cửa rộng lớn hơn mở ra trước con người.

Blessed Ones 013 Text – Văn bản Các Đấng Chân Phúc 013

Ray Seven – Cung Bảy

[1] Black magic, [2] or the use of magical powers for selfish ends.

[1] Hắc thuật, [2] hay việc sử dụng các quyền năng huyền thuật cho những mục đích ích kỷ.

[3] The power to “sit upon the fence” till the selfish values emerge.

[3] Khả năng “đứng giữa hai bên” cho đến khi những lợi ích ích kỷ lộ rõ.

[4] Disorder and chaos, through misunderstanding of the Plan.

[4] Sự vô trật tự và hỗn loạn do hiểu sai Thiên Cơ.

[5] The wrong use of speech to bring about chosen objectives.

[5] Việc sử dụng lời nói sai trái để đạt những mục tiêu đã chọn.

[6] Untruth.

[6] Sự gian dối.

[7] Sex magic. [8] The selfish perversion of soul powers.

[7] Huyền thuật tính dục. [8] Sự xuyên tạc ích kỷ các quyền năng của linh hồn.

leading to

dẫn đến

[9] *White magic*, [10] the use of soul powers [11] for spiritual ends.

[9] *Chánh Thuật*, [10] việc sử dụng các quyền năng của linh hồn [11] cho những mục đích tinh thần.

[12] The identification of oneself with reality.

[12] Sự đồng hoá bản thân với thực tại.

[13] Right order through right magic.

[13] Trật tự đúng đắn nhờ huyền thuật đúng đắn.

[14] Power to cooperate with the *Whole*.

[14] Quyền năng hợp tác với *Toàn Thể*.

[15] Understanding of the Plan.

[15] Sự thấu hiểu Thiên Cơ.

[16] The magical work of interpretation.

[16] Công việc diễn giải bằng huyền thuật.

[17] Manifestation of divinity.

[17] Sự biểu hiện thiên tính.

[18] A close study of the above suggested phrases, showing as they do the wrong and the right major expressions of ray force, [19]

[18] Việc nghiên cứu kỹ những cụm từ gợi ý ở trên, vốn cho thấy các biểu hiện chính yếu sai trái và đúng đắn của mãnh lực cung, [19]

will aid the student correctly to comprehend his own ray nature, [20] and also whereabouts he stands in his development. [21] One of the major faults of disciples today is the paying [Page 44] of too close attention to the faults, errors and activities of other disciples, and too little attention to their own fulfillment of the law of love, and to their own dharma and work. [22] A second failing of disciples (and particularly of the working and accepted disciples in the world at this present time) [23] is incorrect speech conveying ambiguous meanings and motivated by criticism, or by an individual desire to shine. [24] In olden days, [25] the neophyte was forced into a prolonged silence. [26] Speech was not permitted. [27] This was inculcated as a check upon physical utterance of wrong words and ideas, based on inadequate knowledge. [28] Today, the neophyte must learn the same lesson of attention to personal perfection and to personal work through the means of that inner silence which broods over the disciple and forces him to attend to his own work and business, [29] leaving others free to do the same, and so learn the lesson of experience. [30] A great deal of present right activity is hindered by the speech interplay between disciples, and much time is lost through wordy discussion of the work and activities of other disciples. [31] Humanity, as a whole, needs silence at this time as never before; [32] it needs time in which to reflect, [33] and the opportunity to sense the universal rhythm. [34] Modern disciples, if they are to do their work as desired and to cooperate with the Plan correctly, need that inner reflective quiet which in no way negates intense outer activity but which does release them from wordy criticisms, [35] feverish discussions, [36] and constant preoccupation with the dharma, the motives and the methods of their fellow disciples.

sẽ giúp đạo sinh lĩnh hội đúng bản chất cung của mình, [20] cũng như nhận biết mình đang ở đâu trong quá trình phát triển. [21] Một trong những lỗi lớn của các đệ tử ngày nay là dành [Page 44] quá nhiều sự chú ý cho những khuyết điểm, sai lầm và hoạt động của các đệ tử khác, mà quá ít chú ý đến việc chính mình thực hành định luật bác ái, cũng như bổn phận và công việc của mình. [22] Một thiếu sót thứ hai của các đệ tử (đặc biệt là các đệ tử đang hoạt động và các đệ tử được chấp nhận trên thế giới vào thời điểm hiện nay) [23] là lời nói không đúng đắn, truyền đạt những ý nghĩa mơ hồ và xuất phát từ sự chỉ trích hoặc từ ham muốn cá nhân được nổi bật. [24] Thuở xưa, [25] người sơ cơ buộc phải giữ im lặng trong một thời gian dài. [26] Họ không được phép nói. [27] Điều này được rèn luyện nhằm ngăn việc thốt ra những lời và ý tưởng sai trái dựa trên sự hiểu biết không đầy đủ. [28] Ngày nay, người sơ cơ phải học cùng bài học ấy về việc chú tâm hoàn thiện bản thân và chăm lo công việc của mình, thông qua sự im lặng nội tâm bao phủ người đệ tử và buộc y chú tâm vào công việc và phận sự của chính mình, [29] để người khác tự do làm như vậy và qua đó học bài học từ kinh nghiệm. [30] Rất nhiều hoạt động đúng đắn hiện nay bị cản trở do các đệ tử trao đổi lời qua tiếng lại, và nhiều thời gian bị lãng phí vào những cuộc bàn luận dài dòng về công việc và hoạt động của các đệ tử khác. [31] Vào lúc này, toàn thể nhân loại cần sự im lặng hơn bao giờ hết; [32] nhân loại cần thời gian để suy ngẫm, [33] và cơ hội cảm nhận nhịp điệu phổ quát. [34] Nếu muốn thực hiện công việc như mong đợi và hợp tác đúng đắn với Thiên Cơ, các đệ tử hiện đại cần sự tĩnh lặng nội tâm để suy ngẫm; sự tĩnh lặng ấy hoàn toàn không phủ nhận hoạt động mãnh liệt bên ngoài, đồng thời giải thoát họ khỏi những lời chỉ trích dài dòng, [35] những cuộc bàn luận sôi sục, [36] và sự bận tâm không ngừng về bổn phận,

động cơ và phương pháp của các đệ tử đồng môn.

Blessed Ones 013 Commentary – Bình giảng Các Đấng Chân Phúc 013

Hello, friends. We had to stop about 40 minutes into the previous tape because there was some uncertainty about whether the recording was actually occurring. We had finished then the brief epitomes, the terse phrases, the most illustrative extracts and descriptions of the Blessed One, stanza number six, and now we're on to the final stanza, which is that of number seven. So let us see.

Xin chào các bạn. Chúng ta đã phải dừng lại khi cuộn băng trước mới chạy được khoảng 40 phút vì chưa chắc việc thu âm có thực sự diễn ra hay không. Khi ấy, chúng ta đã hoàn tất những phần tóm lược ngắn gọn, những cụm từ súc tích, những trích đoạn và mô tả tiêu biểu nhất về Đấng Chân Phúc trong bài kệ số sáu, và giờ đây chúng ta chuyển sang bài kệ cuối cùng, tức bài số bảy. Vậy chúng ta hãy xem.

First, I think the best thing to do would be to read it so we gain again the sense of what we're talking about, and then we can relate these words in the Old Commentary to what Master DK is saying, the essence of the matter. So

Trước hết, tôi nghĩ tốt nhất là đọc bài kệ để chúng ta lại nắm được ý nghĩa của điều đang bàn đến, rồi có thể liên hệ những lời này trong Cổ Luận với điều Chân sư DK đang nói, với cốt lõi của vấn đề.

"The Blessed One sought the pathway into forms but held with firmness to the hand of the Magician. He sought to reconcile the Pilgrim, who was himself, to life in form. He sought to bring the world of disorder in which he found himself into some kind of order. He wandered far into the deepest depths and became immersed in chaos and disorder. He could not understand, yet still held to the hand of the Magician. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 39.)

"Đấng Chân Phúc tìm con đường dẫn vào các hình tướng nhưng vẫn nắm chặt tay nhà huyền thuật. Ngài tìm cách dung hòa Người Hành Hương, vốn là chính Ngài, với sự sống trong hình tướng. Ngài tìm cách đưa thế giới hỗn loạn mà Ngài đang ở trong đó vào một trật tự nào đó. Ngài lang thang xa vào những nơi sâu thẳm nhất và chìm trong hỗn mang, hỗn loạn. Ngài không thể thấu hiểu, nhưng vẫn nắm tay nhà huyền thuật. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 39.)

I guess you see his mental faculties are not such that he can as yet understand.

Tôi đoán các bạn thấy rằng các năng lực trí tuệ của Ngài chưa đủ để Ngài có thể thấu hiểu.

He sought to bring about that order that his soul craved. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 39.)

Ngài tìm cách thiết lập trật tự mà linh hồn Ngài khao khát. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 39.)

He's already in the soul stage. He's gone beyond simply the monad's descent into the causal body, and the soul is now producing incarnations.

Ngài đã ở giai đoạn linh hồn. Ngài đã vượt qua giai đoạn chân thần chỉ đơn thuần giáng xuống thể nguyên nhân, và giờ đây linh hồn đang tạo ra các lần lâm phàm.

He talked with all he met, but his bewilderment increased. (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 39.)

Y trò chuyện với tất cả những người mình gặp, nhưng nỗi hoang mang của y càng tăng. (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 39.)

To the Magician thus he spoke: 'The ways of the Creator must be good. Behind all that which seems to be, must be a Plan. Teach me the purpose of it all. How can I work, immersed in deepest matter? Tell me the thing that I must do?' (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 39.)

Y thưa với nhà huyền thuật như sau: 'Những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành. Đằng sau tất cả những gì dường như hiện hữu, hẳn phải có một Thiên Cơ. Xin dạy con mục đích của tất cả những điều ấy. Làm sao con có thể làm việc khi chìm trong vật chất sâu đặc nhất? Xin cho con biết điều con phải làm?' (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 39.)

The Magician said: 'Listen, O Worker in the furthest world, to the rhythm of the times. Note the pulsation in the heart of that which is divine. Retire into the silence and attune yourself unto the whole. Then venture forth. Establish the right rhythm; bring order to the forms of life which must express the Plan of Deity.' (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 39.)

Nhà huyền thuật nói: 'Hỡi Người Hoạt Động trong thế giới xa xôi nhất, hãy lắng nghe nhịp điệu của thời đại. Hãy chú ý đến nhịp đập trong trái tim của những gì thiêng liêng. Hãy lui vào im lặng và hòa nhịp với toàn thể. Rồi hãy mạnh dạn bước ra. Hãy thiết lập nhịp điệu đúng đắn; mang lại trật tự cho những hình tướng của sự sống vốn phải biểu đạt Thiên Cơ của Thượng đế.' (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 39.)

For this Blessed One release is found in work. He must display his knowledge of the Plan by the sounding of those words which will evoke the Builders of the forms and thus create the new." (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 39.)

Đối với Đấng Chân Phúc này, sự giải thoát nằm trong công việc. Ngài phải thể hiện sự hiểu biết của mình về Thiên Cơ bằng cách xướng lên những lời sẽ gợi lên các Đấng Kiến Tạo hình tướng và qua đó sáng tạo cái mới." (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 39.)

Let's see what is said.

Hãy xem ở đây nói gì.

[1] **Black magic,**

[1] Hắc thuật,

This is a consciousness exerting its powers while in a state of ignorance and confinement in the lower worlds, and prostituting the powers of the soul to the acquisition of material objectives

Đây là một tâm thức vận dụng những quyền năng của mình trong trạng thái vô minh và bị giam hãm trong các cõi thấp, đồng thời bán rẻ những quyền năng của linh hồn để đạt được các mục tiêu vật chất.

[2] **or the use of magical powers for selfish ends.**

[2] hay việc sử dụng các quyền năng huyền thuật cho những mục đích ích kỷ.

The method of connecting the thought or the idea with materialization belongs to this type. This type can materialize thought more successfully than most types, but will the materialization be for the sake of the whole? That is the question.

Phương pháp kết nối tư tưởng hay ý tưởng với sự hiện hình thuộc về kiểu người này. Kiểu người này có thể làm cho tư tưởng hiện hình thành công hơn phần lớn các kiểu người khác, nhưng sự hiện hình ấy có vì lợi ích của toàn thể hay không? Đó là câu hỏi.

The power, this is a funny one, and it seems to come maybe from Master DK's own experience

Quyền năng này khá lạ, và dường như có lẽ xuất phát từ kinh nghiệm của chính Chân sư DK.

[3] **The power to "sit upon the fence" till the selfish values emerge.**

[3] Khả năng "đứng giữa hai bên" cho đến khi những lợi ích ích kỷ lộ rõ.

So, being too afraid to make a decision for evil or darkness, a decision for negativity, but allowing it to emerge without any risk to oneself or one's reputation. So, there's kind of a Libran quality here when you think of Libra as the seventh sign, this being the seventh ray. Through non-decision gaining the selfish objectives which one really wants. So you sometimes see people hesitating.

Nghĩa là quá sợ đưa ra một quyết định nghiêng về cái ác hay bóng tối, một quyết định nghiêng về điều tiêu cực, nhưng lại để nó xuất hiện mà không phải chịu bất kỳ rủi ro nào cho bản thân hay danh tiếng của mình. Vì vậy, ở đây có phần nào phẩm tính của Thiên Bình khi các bạn nghĩ đến Thiên Bình như dấu hiệu thứ bảy, còn đây là cung bảy. Bằng cách không quyết định, người ta đạt được những mục tiêu ích kỷ mà mình thực sự mong muốn. Vì vậy, đôi khi các bạn thấy người ta do dự.

It may be that they really don't know which way to go, but it may be that they're too

Có thể họ thực sự không biết nên đi theo hướng nào, nhưng cũng có thể họ quá sợ hãi.

afraid. They don't want to choose for the good, and they don't want to be seen choosing for the ill. So they simply wait and do not lend their corrective force to the emerging of the good. They do not lend their corrective force to prevent the emerging of evil. So if one sits still long enough in the presence of certain trends, one can pretty well guess that one wants the negative to emerge.

Họ không muốn chọn điều thiện, và cũng không muốn người khác thấy mình chọn điều xấu. Vì vậy, họ chỉ chờ đợi và không góp mãnh lực điều chỉnh của mình để điều thiện xuất hiện. Họ không góp mãnh lực điều chỉnh của mình để ngăn điều ác xuất hiện. Vì vậy, nếu một người cứ ngồi yên đủ lâu trước những xu hướng nào đó, ta có thể đoán khá chắc rằng người ấy muốn điều tiêu cực xuất hiện.

It's an unusual statement, but seems to connect with the, I don't know, sometimes we might say there can be a lack of initiative in the seventh ray type.

Đây là một phát biểu khác thường, nhưng dường như có liên quan đến điều mà tôi cũng không rõ; đôi khi chúng ta có thể nói rằng người cung bảy có thể thiếu tính chủ động.

[4] **Disorder and chaos, through misunderstanding of the Plan.**

[4] Sự vô trật tự và hỗn loạn do hiểu sai Thiên Cơ.

Well, there may be well-organized creations which only cause more chaos in the environment because inimical to harmony, inimical to the true organization of the whole. It's like having a well-run fortress, well-organized in itself, but which causes trouble and chaos and disorder in all the surrounding environment.

Có thể có những tạo tác được tổ chức tốt nhưng chỉ gây thêm hỗn loạn trong môi trường, vì chúng đối nghịch với sự hài hòa, đối nghịch với sự tổ chức chân chính của toàn thể. Điều này giống như một pháo đài vận hành tốt, bản thân nó được tổ chức tốt, nhưng lại gây rắc rối, hỗn loạn và vô trật tự trong toàn bộ môi trường xung quanh.

So, with the fourth ray harmony, with the part and not the whole, and in this case organization of the part and not really caring about the right rhythm and organization of the whole.

Vì vậy, với cung bốn là sự hài hòa của bộ phận mà không phải của toàn thể; còn trong trường hợp này là sự tổ chức bộ phận mà không thực sự quan tâm đến nhịp điệu và sự tổ chức đúng đắn của toàn thể.

[5] **The wrong use of speech to bring about chosen objectives.**

[5] Việc sử dụng lời nói sai trái để đạt những mục tiêu đã chọn.

This is in a way the misuse of magical words. Now remember, there is a throat center connection here because at a certain point the throat center is ruled by the third ray. I think it's a bit farther in the process once

Theo một nghĩa nào đó, đây là việc lạm dụng những lời có quyền năng huyền thuật. Giờ hãy nhớ rằng ở đây có mối liên hệ với trung tâm cổ họng, vì đến một thời điểm nhất định, cung ba cai quản trung tâm cổ họng.

positivity has come about, but the throat center is a form-building and form-creating center, and this is a form-building and creating ray.

Tôi nghĩ thời điểm ấy nằm xa hơn một chút trong tiến trình, khi tính tích cực đã xuất hiện, nhưng trung tâm cổ họng là một trung tâm xây dựng và sáng tạo hình tướng, còn đây là một cung xây dựng và sáng tạo hình tướng.

The manifestational powers of the throat center are known. So is this lying? Is this misrepresentation? Is this misrepresenting the truth of things so that the process can be subtly skewed to bring about selfish objectives? It's what I can call an orchestrating for the purposes of achieving a negative result, and finding the words which will organize the process in the direction of manifesting what is desired, even if it is in terms of the whole undesirable.

Người ta biết đến những quyền năng biểu hiện của trung tâm cổ họng. Vậy đây có phải là nói dối không? Có phải là trình bày sai lệch không? Có phải là trình bày sai lệch sự thật về mọi việc để có thể khéo léo bẻ hướng tiến trình nhằm đạt được những mục tiêu ích kỷ không? Đó là điều tôi có thể gọi là sự dàn xếp nhằm đạt được một kết quả tiêu cực, đồng thời tìm ra những lời sẽ tổ chức tiến trình theo hướng biểu hiện điều mình mong muốn, ngay cả khi xét trên phương diện toàn thể, điều ấy là không đáng mong muốn.

[6] **Untruth.**

[6] Sự gian dối.

It's vague, it's not a direct lie, but it is a veiling of the truth. It's not coming forth with the truth.

Điều này mơ hồ, không phải một lời nói dối trực tiếp, nhưng là sự che đậy sự thật. Đó là không chịu nói ra sự thật.

It is imposing a false order on a true order, and misrepresenting the structure of the true and truthful order. So, is that an untruth? Well, an untruth occurs through passivity and a refusal to express the truth. It's an evasion, a refusal to express the truth. It's a passive form of lying. It's a quietness, quiet in the face of the lie when one could contradict it. It's kind of a cowardice based upon the desire that circumstances not be disrupted by true speech. So you must admit it's an unusual formulation. He could have just said lies, but untruth is an evasive, passive, incomplete, misrepresentational statements.

Đó là áp đặt một trật tự giả lên một trật tự chân thực, và trình bày sai lệch cấu trúc của trật tự chân thực và đúng với sự thật ấy. Vậy đó có phải là sự thiếu chân thật không? Sự thiếu chân thật nảy sinh qua thái độ thụ động và sự từ chối bày tỏ sự thật. Đó là sự lảng tránh, sự từ chối bày tỏ sự thật. Đó là một hình thức nói dối thụ động. Đó là sự im lặng, im lặng trước lời nói dối trong khi mình có thể bác bỏ nó. Đó là một kiểu hèn nhát dựa trên mong muốn rằng lời nói chân thật sẽ không làm xáo trộn hoàn cảnh. Vì vậy, các bạn phải thừa nhận đây là một cách diễn đạt khác thường. Ngài có thể chỉ nói là những lời nói dối, nhưng sự thiếu chân thật là những phát biểu lảng tránh, thụ động, không đầy đủ và sai lệch.

We have all seen that rather selfish, somewhat cowardly hanging back instead of engaging in the process which would bring truth forward. Or letting the lie or false structure stand when one knows better and could restructure the falsity. I think there is a lot of subtlety in the seventh-ray types, and they can get their way through action which is not overt.

Tất cả chúng ta đều đã thấy thái độ đứng ngoài khá ích kỷ, phần nào hèn nhát ấy, thay vì tham gia vào tiến trình đưa sự thật ra ánh sáng. Hoặc cứ để lời nói dối hay cấu trúc giả tạo tồn tại trong khi mình biết rõ hơn và có thể tái cấu trúc điều sai giả ấy. Tôi nghĩ những người cung bảy rất tinh tế, và họ có thể đạt được ý muốn của mình qua những hành động không công khai.

[7] **Sex magic.**

[7] Huyền thuật tính dục.

Using the powerful creative sex force for selfish objectives, a form of prostitution, selling out the second aspect to the third.

Sử dụng mãnh lực tính dục đầy sức sáng tạo mạnh mẽ vì những mục tiêu ích kỷ, một hình thức bán mình, bán rẻ phương diện thứ hai cho phương diện thứ ba.

[8] **The selfish perversion of soul powers.**

[8] Sự xuyên tạc ích kỷ các quyền năng của linh hồn.

What is interesting is that sex is a soul power. There is so much perversion going on today. Uranus, the seventh-ray planet, is what I can call the planet of perversion, and Uranus rules the sacral center in so many advanced people. There is a rebellion against the way God, the Planetary Logos, intended things to be. Man becomes the measure of all things—or should we say human desire becomes the measure of all things.

Điều thú vị là tính dục là một quyền năng của linh hồn. Ngày nay có quá nhiều sự lệch lạc đang diễn ra. Sao Thiên Vương, hành tinh cung bảy, là hành tinh mà tôi có thể gọi là hành tinh của sự lệch lạc, và Sao Thiên Vương cai quản trung tâm xương cùng ở rất nhiều người tiến hóa cao. Có một sự nổi loạn chống lại cách thức mà Thượng đế, Hành Tinh Thượng đế, đã định cho mọi việc phải diễn ra. Con người trở thành thước đo của vạn vật—hay chúng ta nên nói rằng dục vọng con người trở thành thước đo của vạn vật.

This is not as it should be, and it's such a popular point of view that when one says something as I've just said, it's considered to be old-fashioned and fundamentalistic and relying upon an old conception of God and not realizing that somehow deviation is not deviation. Well, Uranus is the planet of deviation. So it's easy for the seventh ray type to magically use these powers. I think a

Điều này không đúng như lẽ ra phải có, và quan điểm ấy phổ biến đến mức khi một người nói điều gì đó như tôi vừa nói, người ấy bị coi là lỗi thời, theo chủ nghĩa chính thống và dựa vào một quan niệm cũ về Thượng đế, không nhận ra rằng bằng cách nào đó, sự lệch lạc lại không phải là lệch lạc. Sao Thiên Vương là hành tinh của sự lệch hướng. Vì vậy, người cung bảy dễ sử dụng

lot of homosexuality, for instance, goes along with the seventh ray. I've seen it all the time, and I've seen it also in many of those who follow Aleister Crowley and some of those seventh ray soul magicians.

những quyền năng này theo cách huyền thuật. Chẳng hạn, tôi nghĩ nhiều biểu hiện đồng tính luyến ái đi cùng với cung bảy. Tôi vẫn thường thấy điều đó, và cũng đã thấy điều đó ở nhiều người theo Aleister Crowley cùng một số nhà huyền thuật có linh hồn cung bảy ấy.

They have a special relationship to the sacral center, which is not the procreative relationship. It's a relationship which somehow builds the ego and which is involved with various psychological inversions. We really need the Ageless Wisdom and the story of reincarnation to straighten this out, I do believe. So, perversion, Uranus, seventh ray, sex magic, misuse of this force, also for hypnotic purposes, to bring others under one's power through sex, and of course that's been done forever. It's playing to the magnetism of the sacral center, and it's allowing oneself to achieve one's personal objectives through the use of sex.

Họ có một mối quan hệ đặc biệt với trung tâm xương cùng, không phải mối quan hệ phục vụ sinh sản. Đó là một mối quan hệ bằng cách nào đó bồi đắp phàm ngã và liên quan đến nhiều dạng đảo nghịch tâm lý. Tôi thực sự tin rằng chúng ta cần Minh Triết Ngàn Đời và câu chuyện về luân hồi để làm sáng tỏ điều này. Vì vậy, sự lệch lạc, Sao Thiên Vương, cung bảy, huyền thuật tính dục, việc lạm dụng mãnh lực này, kể cả cho những mục đích thôi miên, nhằm dùng tính dục để khiến người khác chịu quyền lực của mình; và dĩ nhiên điều đó đã diễn ra từ xưa đến nay. Đó là khai thác từ điện của trung tâm xương cùng và cho phép bản thân đạt được những mục tiêu cá nhân qua việc sử dụng tính dục.

Many people do that, so to speak, sleeping their way to the top and the casting couch and all the rest of it. Those are minor instances of something that can be really even much worse, but leading to

Nhiều người làm điều đó, có thể nói là dùng việc chung chăn gối để leo lên vị trí cao, chuyện đổi tình lấy vai diễn và tất cả những điều tương tự. Đó là những trường hợp nhỏ của một điều thực sự có thể còn tồi tệ hơn nhiều, nhưng dẫn đến

[9] ***White magic,***

[9] *Chánh Thuật,*

The white magic of the soul

Chánh Thuật của linh hồn.

[10] **the use of soul powers**

[10] việc sử dụng các quyền năng của linh hồn

Not for perverse ends, ends which run contrary to divine design. In other words, we have two patterns. We have two types of

Không phải vì những mục đích lệch lạc, những mục đích đi ngược lại thiết kế thiêng liêng. Nói cách khác, chúng ta có hai mô

organized patterns, and one is divine and the other is conceived by human desire, and they are contrasting and clashing patterns.

hình. Chúng ta có hai kiểu mô hình được tổ chức, một kiểu là thiêng liêng, còn kiểu kia do dục vọng con người hình thành; đó là những mô hình tương phản và xung đột với nhau.

At least with white magic, the soul is the true magician, and the extension of the soul, the soul in incarnation through the personality, adheres to the higher pattern and to the higher suggestion, and so these powers will not be used for personal gratification or for personal objectives, but to achieve that which is in line with the Divine Plan and the larger whole, the

Ít nhất trong Chánh Thuật, linh hồn là nhà huyền thuật đích thực, và phần mở rộng của linh hồn, tức linh hồn đang nhập thể qua phàm ngã, tuân theo mô hình cao hơn và sự gợi ý cao hơn; vì vậy, những quyền năng này sẽ không được dùng để thỏa mãn cá nhân hay vì những mục tiêu cá nhân, mà để đạt được điều phù hợp với Thiên Cơ và toàn thể rộng lớn hơn,

[11] **for spiritual ends.**

[11] cho những mục đích tinh thần.

[12] **The identification of oneself with reality.**

[12] Sự đồng hoá bản thân với thực tại.

We might call this the finding of the archetypes in the World of Being. So the highest and the lowest meet, we are told, in this seventh ray Word of Power.

Chúng ta có thể gọi đây là việc tìm thấy các nguyên mẫu trong Thế Giới Bản Thể. Vì vậy, chúng ta được cho biết rằng cái cao nhất và cái thấp nhất gặp nhau trong Quyền năng từ của cung bảy này.

Identifying with the pattern in heaven. So that it can manifest on earth. So, what am I? I am simply the worker in the lower world, but my true nature is at one with the archetype and even more at one with the pure being which the archetype represents.

Đồng hóa với mô hình trên trời để mô hình ấy có thể biểu hiện trên trần gian. Vậy tôi là gì? Tôi chỉ là người hoạt động trong cõi thấp, nhưng bản chất chân thực của tôi hợp nhất với nguyên mẫu, và còn hợp nhất sâu xa hơn nữa với bản thể thuần khiết mà nguyên mẫu ấy đại diện.

[13] **Right order through right magic.**

[13] Trật tự đúng đắn nhờ huyền thuật đúng đắn.

We should say not chaos and disorder. So not Black Magic, but right magic, magic of the right-hand side, not of the left-hand side. Of course I suppose the ultimate magic is of the

Chúng ta nên nói rằng đó không phải là hỗn loạn và vô trật tự. Vì vậy, không phải Hắc thuật mà là huyền thuật đúng đắn, huyền thuật của phía hữu, chứ không phải phía tả. Dĩ nhiên, tôi cho rằng huyền thuật tối hậu

central channel, but right order is what kind of order?

thuộc về kênh trung tâm, nhưng trật tự đúng đắn là loại trật tự nào?

It's clearly archetypal order, and right magic manifests archetypal order, we can say. The

Rõ ràng đó là trật tự nguyên mẫu, và chúng ta có thể nói rằng huyền thuật đúng đắn biểu hiện trật tự nguyên mẫu.

[14] **Power to cooperate with the Whole.**

[14] Quyền năng hợp tác với *Toàn Thể*.

Not just make organizations within the whole which are disruptive. So, organizing the whole, understanding the objectives of the whole, of the Planetary Logos, and not creating selfish orders which are disruptive and obstructive to the will of the whole.

Không chỉ tạo ra những tổ chức gây xáo trộn bên trong toàn thể. Vì vậy, tổ chức toàn thể, thấu hiểu những mục tiêu của toàn thể, của Hành Tinh Thượng đế, và không tạo ra những trật tự ích kỷ gây xáo trộn và cản trở ý chí của toàn thể.

[15] **Understanding of the Plan.**

[15] Sự thấu hiểu Thiên Cơ.

That in considerable detail. The plan is that which is to be manifested in time and space and which represents the purpose. So we might say, what is the sequence of the intended manifestation? Not so many know it so well as the seventh ray type.

Thấu hiểu đến mức khá chi tiết. Thiên Cơ là điều sẽ biểu hiện trong thời gian và không gian, đồng thời thể hiện mục đích. Vì vậy, chúng ta có thể hỏi: trình tự của sự biểu hiện đã định là gì? Không nhiều người biết rõ điều đó bằng người cung bảy.

First we do this, then we do this, then we do this, and according to the Law of Economy nothing is wasted. In the law of expediency there is speed well in control and a manifestation which is not disrupted by all kinds of mistakes in the preparatory process.

Trước hết chúng ta làm điều này, rồi làm điều này, rồi làm điều này, và theo Định luật Tiết Kiệm, không có gì bị lãng phí. Trong định luật về tính thích hợp có tốc độ được kiểm soát tốt và một sự biểu hiện không bị đủ loại sai sót trong tiến trình chuẩn bị làm gián đoạn.

[16] **The magical work of interpretation.**

[16] Công việc diễn giải bằng huyền thuật.

This is interesting, that which is high can be understood by the pattern of that which is low. That which is high can be brought into the field of mind to impress itself upon that which is low.

Điều này thú vị: có thể thấu hiểu cái cao qua mô hình của cái thấp. Có thể đưa cái cao vào trường trí tuệ để nó ghi dấu ấn lên cái thấp.

We can always reach into heaven and where we find obscure things and bring those obscurities to earth, but in a simplified and clear manner. So basically Mercury is the magician card, and we have the hand raised into the blue of heaven and the other plunged into the sea of forms. Mercury is the magician. Mercury is the relationship between the high and the low. Mercury is also the interpreter, and especially the art of interpretation is very much the third ray as well.

Chúng ta luôn có thể vươn lên trời, nơi chúng ta tìm thấy những điều khó hiểu, rồi mang những điều khó hiểu ấy xuống trần gian, nhưng theo cách đơn giản và rõ ràng. Vì vậy, về cơ bản, Sao Thủy là lá bài Nhà Huyền Thuật, với một bàn tay giơ lên khoảng trời xanh, còn bàn tay kia chìm vào biển hình tướng. Sao Thủy là nhà huyền thuật. Sao Thủy là mối quan hệ giữa cái cao và cái thấp. Sao Thủy cũng là người diễn giải, và đặc biệt, nghệ thuật diễn giải cũng rất thuộc về cung ba.

But it's bringing two things into relation with each other, and on the basis of what we do know, somehow discerning the meaning of patterns which we do not fully understand, but it's also working with the Law of Analogy, and I think it can be said of this seventh ray, of the seventh ray, can be said as above, so below. Because the highest and lowest are brought into relation.

Nhưng đó là đưa hai điều vào mối quan hệ với nhau, và trên cơ sở những gì chúng ta biết, bằng cách nào đó phân biện ý nghĩa của những mô hình mà chúng ta chưa hoàn toàn thấu hiểu; đồng thời, đó cũng là làm việc với định luật tương đồng. Tôi nghĩ có thể nói về cung bảy này rằng: trên sao, dưới vậy. Bởi vì cái cao nhất và cái thấp nhất được đưa vào mối quan hệ với nhau.

[17] **Manifestation of divinity.**

[17] Sự biểu hiện thiên tính.

Not much to be said there. It's the great ray of manifestation, which is organizing the lower forces so they truly represent the higher pattern. So, organizing the lower forces so they truly represent the higher pattern.

Không có nhiều điều để nói ở đây. Đây là cung vĩ đại của sự biểu hiện, tổ chức những mãnh lực thấp để chúng thực sự thể hiện mô hình cao hơn. Vì vậy, tổ chức những mãnh lực thấp để chúng thực sự thể hiện mô hình cao hơn.

Often the lower forces can be well organized indeed. Certain kinds of corporate functioning in the world today are very antisocial in a way. A corporation certainly serves its investors and those who work for that organized aggregation, but it does not serve divinity. There is a manifestation there, based upon selfish desire and selfish thought—not entirely, obviously, but there is a tendency towards lack of accountability in these great organizations. You say, 'I did

Quả thật, những mãnh lực thấp thường có thể được tổ chức tốt. Theo một nghĩa nào đó, một số kiểu hoạt động doanh nghiệp trên thế giới ngày nay rất đi ngược lợi ích xã hội. Một tập đoàn chắc chắn phục vụ các nhà đầu tư và những người làm việc cho tập thể có tổ chức ấy, nhưng lại không phụng sự thiên tính. Ở đó có một sự biểu hiện dựa trên dục vọng ích kỷ và tư tưởng ích kỷ—dĩ nhiên không hoàn toàn như vậy, nhưng trong những tổ chức lớn này có xu hướng thiếu

not do it. It is just the business I am in, just the organization.'

trách nhiệm giải trình. Người ta nói: 'Tôi không làm điều đó. Đó chỉ là ngành kinh doanh của tôi, chỉ là tổ chức ấy.'

It's their policy. I'm not responsible. Of course people do have to learn how to take responsibility for the actions of the whole in which they are engaged. So yes, the manifestation of divinity, bringing heaven to earth, bringing the highest faithfully into the lowest, making it possible for the pattern in heaven to be replicated on earth. So let's put that one down. The replication of the pattern in heaven upon the earth. One day the great God Sanat Kumara will, as it were, walk the earth.

Đó là chính sách của họ. Tôi không chịu trách nhiệm. Dĩ nhiên, người ta thực sự phải học cách chịu trách nhiệm về những hành động của toàn thể mà mình tham gia. Vì vậy, đúng thế, sự biểu hiện thiên tính, đưa trời xuống trần gian, đưa cái cao nhất vào cái thấp nhất một cách trung thực, tạo điều kiện cho mô hình trên trời được tái hiện trên trần gian. Vậy hãy ghi lại điều ấy. Sự tái hiện mô hình trên trời ở trần gian. Một ngày kia, có thể nói rằng Thượng đế vĩ đại Sanat Kumara sẽ bước đi trên Trái Đất.

He is an incredible organization of energies, and those energies will have organized all of the elemental lives in a replicative manner, so that the highest and the lowest truly will have met. Let us look at the contrasts. I think there is a little more to say after this. Ray Seven: black magic, white magic; selfishness, selflessness; selfish ends and spiritual ends —an obvious and direct contrast. The power to sit upon the fence until the selfish values emerge.

Ngài là một sự tổ chức các năng lượng kỳ diệu, và những năng lượng ấy sẽ tổ chức tất cả những sự sống hành khí theo cách tái hiện mô hình, để cái cao nhất và cái thấp nhất thực sự gặp nhau. Chúng ta hãy xem những sự tương phản. Tôi nghĩ sau đây còn một chút nữa để nói. Cung bảy: Hắc thuật, Chánh Thuật; ích kỷ, vô ngã; những mục đích ích kỷ và những mục đích tinh thần— một sự tương phản rõ ràng và trực tiếp. Quyền năng đứng giữa hai bên cho đến khi các giá trị ích kỷ xuất hiện.

Well, if one is identified with reality, one does not want to see those obstructive values emerge. Disorder and chaos through misunderstanding the plan, which is so easy to do when you cannot receive the higher pattern because you've choked it off with all of your lesser concrete creations. But instead *right order through right magic,* the soul becomes the true magician and one attends successfully to the soul. When we're just in the world of glamour, illusion, and maya, we're using our creative manifestational powers without true guidance of the soul because we cannot contact the soul. Our

Nếu một người đồng hóa với thực tại, người ấy không muốn thấy những giá trị gây cản trở kia xuất hiện. Sự vô trật tự và hỗn loạn do hiểu sai Thiên Cơ, điều rất dễ xảy ra khi các bạn không thể tiếp nhận mô hình cao hơn vì đã chặn nghẽn nó bằng tất cả những tạo tác cụ thể thấp kém của mình. Nhưng thay vào đó là *trật tự đúng đắn nhờ huyền thuật đúng đắn,* linh hồn trở thành nhà huyền thuật đích thực và người ta thành công trong việc chú tâm vào linh hồn. Khi chúng ta chỉ ở trong thế giới của ảo cảm, ảo tưởng và ảo lực, chúng ta đang sử dụng những quyền năng sáng tạo và biểu hiện của mình mà không có

mind is so concrete, it's engaged with our own non-synchronous creations.

sự hướng dẫn đích thực của linh hồn, vì chúng ta không thể tiếp xúc với linh hồn. Thể trí của chúng ta quá cụ thể, nó mải mê với những tạo tác không đồng bộ của chính chúng ta.

The wrong use of speech to bring about chosen objectives untruth goes with this. So it's a, well, there's a beneficent re-patterning, that's on the other side, and this is a maleficent re-patterning, and using speech to pattern understanding malevolently. Sex magic, the selfish perversion, well, instead there is a real *understanding of the plan* and not using the powers, the appreciable powers for selfish ends, but using these powers to bring about the expression of the Divine Plan. What's going to be expressed? The seventh ray type of will is the will to express. What type of expression will there be?

Việc sử dụng sai lời nói để đạt được những mục tiêu đã chọn đi kèm với sự thiếu chân thật. Vì vậy, ở phía bên kia có một sự tái lập mô hình mang lại lợi ích, còn ở đây là một sự tái lập mô hình gây hại, và dùng lời nói để định hình sự thấu hiểu theo hướng ác ý. Huyền thuật tính dục, sự làm lệch lạc vì lòng ích kỷ; thay vào đó là một *sự thấu hiểu Thiên Cơ* đích thực, không sử dụng những quyền năng đáng kể ấy vì những mục đích ích kỷ, mà sử dụng chúng để mang lại sự biểu đạt Thiên Cơ. Điều gì sẽ được biểu đạt? Kiểu ý chí của cung bảy là ý chí biểu đạt. Sẽ có kiểu biểu đạt nào?

Will it be the expression simply of the lower personal self with its lower egoic nature, all things designed to satisfy the separative part, or will it really be a retiring *into the silence and attune yourself unto the whole, then venture forth,* and only then, then and only then venture forth. So this is the ray which is certainly going to restructure the world. I don't know how many seventh ray monads are coming in, but a great number of seventh ray souls that would be sub-rays of the Monadic ray will be entering, and we shall have a reconfigured world.

Liệu đó chỉ là sự biểu đạt của phàm ngã cá nhân thấp kém với bản chất phàm ngã thấp kém của nó, mọi thứ đều nhằm thỏa mãn bộ phận chia rẽ ấy, hay thực sự là lui *vào im lặng và hòa nhịp với toàn thể, rồi hãy mạnh dạn bước ra,* và chỉ khi ấy, khi ấy và chỉ khi ấy mới mạnh dạn bước ra. Vì vậy, đây là cung chắc chắn sẽ tái cấu trúc thế giới. Tôi không biết có bao nhiêu chân thần cung bảy đang đến, nhưng một số lượng lớn linh hồn cung bảy, thuộc các cung phụ của cung chân thần, sẽ đi vào, và chúng ta sẽ có một thế giới được định hình lại.

Now, will it be a selfish, highly organized, highly structured reconfiguration which will be extremely hard to break out of, or will it be a reconfiguration that really reflects how things are in heaven, i.e. In the higher mental plane, on the triadal levels, and so forth. What we usually call heavens are emotional and even lower mental

Vậy liệu đó sẽ là một sự tái định hình ích kỷ, có tổ chức cao, có cấu trúc chặt chẽ đến mức cực kỳ khó thoát ra, hay sẽ là một sự tái định hình thực sự phản ánh cách mọi việc tồn tại trên trời, tức là trên Cõi thượng trí, ở các cấp độ Tam Nguyên Tinh Thần, v.v.? Những gì chúng ta thường gọi là các cõi trời là những thế giới cảm xúc và thậm chí là hạ trí, và

worlds, and they are not the true heavens. The actual seventh heaven of St. Paul is the logoic plane as far as I can understand. Each of the planes is a heaven.

chúng không phải những cõi trời chân thực. Theo mức độ tôi có thể thấu hiểu, cõi trời thứ bảy thực sự của Thánh Paul là cõi Thượng đế. Mỗi cõi đều là một cõi trời.

Of course they also have their hellish parts as in the sixth and seventh sub-plane of the astral plane, but there are summerland types of heavens found on the astral plane, and Devachan itself is a kind of heaven found still within the concrete nature of the Planetary Logos, but a kind of heaven where quality is built for the next incarnation and a kind of uninterrupted enjoyment does occur. Some of us try to make heaven on earth. The trouble is do we do so selflessly or selfishly? Is it our own private heaven on earth we would like to make?

Dĩ nhiên, chúng cũng có những phần như địa ngục, chẳng hạn các cõi phụ thứ sáu và thứ bảy của cõi cảm dục, nhưng trên cõi cảm dục cũng có những cõi trời kiểu miền hạ lạc, và chính cõi thiên giới cũng là một loại cõi trời vẫn nằm trong bản chất cụ thể của Hành Tinh Thượng đế; đó là một loại cõi trời nơi phẩm tính được xây dựng cho lần lâm phàm kế tiếp và một sự hưởng thụ không gián đoạn thực sự diễn ra. Một số người trong chúng ta cố tạo thiên đường trên trần gian. Vấn đề là chúng ta làm điều đó một cách vô ngã hay ích kỷ? Phải chăng chúng ta muốn tạo ra thiên đường riêng của mình trên trần gian?

That we have to understand that if we concentrate too much on making a heaven for ourselves so that our dreams come true and our wishes are fulfilled, we may be using a lot of energy which doesn't do much for any kind of heavenly nature reflected in the whole, in the whole of humanity and within the whole of the planet. So we looked at these contrasts, and here we can read it once again. *The Blessed One sought the pathway into forms,* yet *held with firmness to the hand of the magician,* you might say his major Monadic self.

Chúng ta phải hiểu rằng nếu quá tập trung vào việc tạo ra một thiên đường cho riêng mình để những giấc mơ trở thành hiện thực và những ước muốn được thỏa mãn, chúng ta có thể đang sử dụng rất nhiều năng lượng mà chẳng đóng góp bao nhiêu cho bất kỳ bản chất thiên giới nào phản chiếu trong toàn thể, trong toàn thể nhân loại và trong toàn thể hành tinh. Vì vậy, chúng ta đã xem xét những sự tương phản này, và ở đây chúng ta có thể đọc lại một lần nữa. *Đấng Chân Phúc tìm kiếm con đường đi vào các hình tướng,* nhưng vẫn *nắm chặt tay nhà huyền thuật,* có thể nói đó là bản ngã chân thần cao cả hơn của Ngài.

He sought to reconcile the pilgrim, who was himself, whenever the monad goes forth it's the pilgrim, to life in form, especially in the three lower worlds. *He sought to bring the world of disorder in which he found himself,* reincarnationally bound, cyclically returning, into some kind of order because

Ngài tìm cách dung hòa người hành hương, vốn là chính Ngài, bất cứ khi nào chân thần tiến ra, chân thần chính là người hành hương, với đời sống trong hình tướng, đặc biệt trong ba cõi thấp. *Ngài tìm cách đưa thế giới hỗn loạn mà Ngài thấy mình ở trong đó,* bị ràng buộc vào luân hồi, trở lại theo chu kỳ,

as it happens the elemental lives were not ordered and not serving the higher behests. He wandered without direction *wandered far into the deepest depths, and became immersed in chaos and disorder.*

vào một trật tự nào đó, bởi thực tế là các sự sống hành khí chưa có trật tự và chưa phụng sự những mệnh lệnh cao hơn. Ngài lang thang không phương hướng, *lang thang xa vào những vực sâu thăm thẳm nhất, và chìm đắm trong hỗn mang và vô trật tự.*

The chaotic etheric planes and their chaotic results on the outer level, we are, as first degree initiates, we try to bring that etheric chaos into some representative, exemplary order reflective of the order in heaven, reflective of divine geometry. He could not understand because thus far he had not the mentality to understand, yet still inwardly held to some higher guidance which really was his own very highest self. He sought to bring about the *order that his soul craved. He talked with all he met,* outwardly unfortunately, but his bewilderment increased because of the many points of view which were not coordinated. He must cease to be outwardly oriented.

Các cõi dĩ thái hỗn loạn và những kết quả hỗn loạn của chúng ở cấp độ bên ngoài—với tư cách là những điểm đạo đồ bậc một, chúng ta cố gắng đưa sự hỗn loạn dĩ thái ấy vào một trật tự tiêu biểu, mẫu mực nào đó, phản chiếu trật tự trên trời, phản chiếu hình học thiêng liêng. Ngài không thể thấu hiểu vì cho đến lúc ấy Ngài chưa có khả năng trí tuệ để thấu hiểu, nhưng bên trong vẫn bám giữ một sự hướng dẫn cao hơn, vốn thực sự là bản ngã cao nhất của chính Ngài. Ngài tìm cách thiết lập *trật tự mà linh hồn Ngài khao khát. Ngài chuyện trò với tất cả những ai Ngài gặp,* đáng tiếc là hướng ra bên ngoài, nhưng sự hoang mang của Ngài càng tăng vì có quá nhiều quan điểm không phối hợp với nhau. Ngài phải ngừng hướng ra bên ngoài.

To the magician thus he spoke. He consulted within himself, and the magician can even be in this case the Solar Angel, the Angel of the Presence, his own higher self on soul planes. Eventually it will be his own father in heaven. Both will be in a way to him the magician. *The ways of the creator must be good.* There's that inner faith from remaining connected to that part of himself which is part of the creator. The monad is part of the Planetary Logos. Behind all that *seems to be must be a plan.* He doesn't want to be deluded by the maya.

Ngài thưa với nhà huyền thuật như vậy. Ngài tìm lời chỉ dẫn bên trong chính mình, và trong trường hợp này nhà huyền thuật thậm chí có thể là Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, chân ngã của chính Ngài trên các cõi linh hồn. Cuối cùng, đó sẽ là Cha của chính Ngài trên trời. Theo một cách nào đó, cả hai đều sẽ là nhà huyền thuật đối với Ngài. *Những đường lối của Đấng Sáng Tạo hẳn phải tốt lành.* Có một niềm tin nội tại như thế nhờ vẫn duy trì sự kết nối với phần bên trong chính mình vốn là một phần của Đấng Sáng Tạo. Chân thần là một phần của Hành Tinh Thượng đế. Đằng sau tất cả những gì *dường như hiện hữu hẳn phải có một Thiên Cơ.* Ngài không muốn ảo lực mê hoặc mình.

Teach me the purpose of it all. How can I work immersed in deepest matter, immersed in the densest levels of the systemic etheric physical plane. *Tell me the thing that I must do* and I will be obedient. I won't have to originate this myself. I being seventh ray actually seek for a kind of guidance from a pattern or from an authority. *The magician said, "Listen, oh worker in the furthest world,* the very densest levels systemically considered, excuse me, to the rhythm of the times, to the cycles coming and going both rayologically and astrologically. Become an occultist and learn these things.

Xin dạy con mục đích của tất cả những điều này. Làm sao con có thể làm việc khi chìm đắm trong vật chất sâu thẳm nhất, chìm đắm trong những cấp độ đậm đặc nhất của cõi hồng trần dĩ thái thuộc hệ mặt trời. *Xin cho con biết điều con phải làm* và con sẽ tuân lời. Con sẽ không phải tự mình khởi xướng việc này. Vì thuộc cung bảy, con thực sự tìm kiếm một sự hướng dẫn từ một mô hình hoặc từ một thẩm quyền. *Nhà huyền thuật nói: "Hỡi người hoạt động nơi thế giới xa xôi nhất, hãy lắng nghe,* những cấp độ đậm đặc nhất xét trong phạm vi hệ mặt trời, nhịp điệu của thời đại, những chu kỳ đến rồi đi xét cả theo các cung lẫn theo chiêm tinh học. Hãy trở thành một nhà huyền bí học và học những điều này.

Note the pulsation in the heart of that which is divine. There is a pulsation in the monad. Well, there is a pulsation in the soul as well. There are these great streams of higher idealistic energies which come forth and are intending to lift. So note when there is a stream of redemptive, animating, vitalizing energy either coming from the soul on its own plane or from the monad. Retire into the silence of your own self and attune yourself unto the whole, which you can do instead of the part. Then and only then venture forth.

Hãy chú ý đến nhịp đập trong trái tim của điều thiêng liêng. Có một nhịp đập trong chân thần. Cũng có một nhịp đập trong linh hồn. Có những dòng năng lượng lý tưởng cao cả tuôn ra với ý hướng nâng cao. Vì vậy, hãy chú ý khi có một dòng năng lượng cứu chuộc, truyền sức sống và tiếp sinh lực đến từ linh hồn trên cõi riêng của linh hồn hoặc từ chân thần. Hãy lui vào sự im lặng của chính bản ngã ngươi và hòa điệu với toàn thể, điều mà ngươi có thể làm thay vì hòa điệu với bộ phận. Bấy giờ, và chỉ bấy giờ, hãy mạnh dạn tiến ra.

Establish the right rhythm, the rhythm for the times, the rhythm that is suggested by the inner archetypes. *Bring order to the forms of life which must express the plan of deity.* Bring order to the forms within humanity and to the forms within the other kingdoms. As far as the fifth kingdom goes, there is going to be order prevailing. For this Blessed One, who is stranded in the lower worlds after having come forth seeking the pathway into forms *release is found in work. He must display his knowledge of the plan* just

Hãy thiết lập nhịp điệu đúng đắn, nhịp điệu phù hợp với thời đại, nhịp điệu mà các nguyên mẫu bên trong gợi ra. *Hãy đem trật tự đến cho những hình tướng của sự sống vốn phải biểu lộ Thiên Cơ của Thượng đế.* Hãy đem trật tự đến cho các hình tướng trong nhân loại và cho các hình tướng trong những giới khác. Đối với giới thứ năm, trật tự sẽ ngự trị. Với Đấng Chân Phúc này, đang mắc kẹt trong các cõi thấp sau khi tiến ra tìm kiếm con đường đi vào các hình tướng, *sự giải thoát được tìm thấy trong công việc. Ngài phải thể*

as the third-ray type must do. How can I therefore demonstrate this fact?

hiện sự hiểu biết của mình về Thiên Cơ cũng như người cung ba phải làm. Vậy làm sao tôi có thể chứng tỏ sự thật này?

I wander in illusion. and through my mind I can display the glory of divinity. How can I, therefore, demonstrate this truth? (*Esoteric Psychology, Volume II*, p. 37.)

Tôi lang thang trong ảo tưởng. Và qua thể trí của mình, tôi có thể biểu lộ vinh quang của thiên tính. Vậy làm sao tôi có thể chứng tỏ chân lý này? (*Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tr. 37.)

I wander in illusion. There's a similarity here between the third and the seventh ray, even though the seventh does not, as far as I know, resolve upon the third except through special dispensation as was given by the Master R to his second and third degree initiates.

Tôi lang thang trong ảo tưởng. Ở đây có sự tương đồng giữa cung ba và cung bảy, mặc dù theo tôi biết, cung bảy không quy về cung ba, trừ khi có sự đặc chuẩn như Chân sư R. đã ban cho các điểm đạo đồ bậc hai và bậc ba của Ngài.

He must display his knowledge of the plan by the sounding of those words, magical words, which will call forth *which will evoke the builders of the forms,* those that can respond, the Army of the Voice, and those who can work intelligently under the command of the human being, and thus create the new. Well, okay, there we have it. Now, what I suggest is we just finish up that last paragraph. As I say, I had to break this because of the suspicion that maybe I wasn't recording at all.

Ngài phải thể hiện sự hiểu biết của mình về Thiên Cơ bằng cách xướng lên những lời ấy, những lời huyền thuật sẽ triệu thỉnh, *sẽ gợi lên các đấng kiến tạo hình tướng,* những vị có thể đáp ứng, Đạo Quân của Âm Thanh, và những vị có thể làm việc một cách thông minh dưới sự chỉ huy của con người, qua đó sáng tạo cái mới. Chúng ta đã có điều đó. Bây giờ, tôi đề nghị chúng ta hoàn tất đoạn cuối ấy. Như tôi đã nói, tôi phải ngắt phần này vì nghi rằng có lẽ mình hoàn toàn chưa ghi âm.

It is such a disheartening event when you have spent an hour thinking carefully and wording things as carefully as you can while talking, only to discover it has not been recorded. When a person's work is destroyed, it could be the work of a day or of a lifetime.

Thật nản lòng khi đã dành một giờ suy nghĩ cẩn thận và lựa lời kỹ lưỡng hết mức trong lúc nói, rồi lại phát hiện ra rằng chẳng có gì được ghi âm. Khi công việc của một người bị hủy hoại, đó có thể là công việc của một ngày hoặc của cả một đời.

I'm remembering that there was, where I used to go to college, the University of Michigan it was, gosh, starting already 50 years ago, more than that, 53 years ago, there had been a building where the faculty

Tôi đang nhớ lại nơi mình từng học đại học, đó là Đại học Michigan, tính ra đã bắt đầu từ 50 năm trước, còn hơn thế nữa, 53 năm trước. Ở đó từng có một tòa nhà nơi các giảng viên khoa lịch sử và nhiều khoa khác

in the history department and various departments had found their offices and all the rest of it, and it wasn't well built and it was of combustible material and lo and behold there was a fire, and in that fire so much was lost, and I knew a brilliant history professor who basically in those days of non-xerox and non-duplication had lost his entire life's work, and following that there was a great change.

đặt văn phòng cùng các cơ sở khác. Tòa nhà ấy xây không tốt và bằng vật liệu dễ cháy, rồi bất ngờ xảy ra hỏa hoạn. Trong vụ cháy ấy, rất nhiều thứ đã mất đi. Tôi quen một giáo sư lịch sử xuất sắc, người về cơ bản đã mất toàn bộ công trình cả đời mình trong thời kỳ chưa có máy photocopy và phương tiện sao chép ấy, và sau đó đã có một sự thay đổi lớn.

It warped him psychologically as far as I can see, and he turned to a nihilistic path, a path of anger and resentment and rejection of positivity. So sometimes when crises strike, we have the choice as to how we are to respond. We are always making impressions upon each other. There's so many good things in terms of knowledge that came from this particular man, but somehow I was witness to the way the counterforce took over in his life and how I kind of traced it back to this event, and I was told that some people who knew of the situation said, well, ever since the fire he's never been the same.

Theo những gì tôi thấy, việc ấy đã làm tâm lý ông lệch lạc, và ông chuyển sang một con đường hư vô, một con đường của giận dữ, oán hận và chối bỏ những điều tích cực. Vì vậy, đôi khi khủng hoảng ập đến, chúng ta có quyền lựa chọn cách đáp ứng. Chúng ta luôn tạo ấn tượng lên nhau. Người đàn ông đặc biệt này đã đem lại rất nhiều điều tốt đẹp về mặt tri thức, nhưng bằng cách nào đó tôi đã chứng kiến mãnh lực đối nghịch chiếm lĩnh cuộc đời ông, và phần nào lần ngược điều đó về sự kiện này. Tôi được kể rằng một số người biết hoàn cảnh ấy đã nói: kể từ vụ cháy, ông không còn như trước nữa.

We are going to lose everything in the three worlds because there is nothing here really. 'All then is lost and gained.' These three—what does it say? These three provide whatever they do. I think it is in the second-ray stanza of the Solar Angels, which are coming up right away. 'These three produce the merging.' That is it, isn't it? 'All then is lost and gained.'

Chúng ta sẽ mất mọi thứ trong ba cõi giới, bởi thực sự ở đây chẳng có gì. "Bấy giờ tất cả đều mất đi và đạt được." Ba điều này—câu ấy nói thế nào nhỉ? Ba điều này đem lại điều gì đó. Tôi nghĩ câu ấy nằm trong bài kệ cung hai của các Thái dương Thiên Thần mà chúng ta sắp xem ngay sau đây. "Ba điều này tạo nên sự hòa nhập." Đúng là vậy, phải không? "Bấy giờ tất cả đều mất đi và đạt được."

So, for the second ray type and really for all types, we cannot expect that we can hold magnetically to any temporary configuration, any temporary association of energies. All is in movement. All is temporarily, magnetically interplaying with

Vì vậy, đối với người cung hai và thực sự đối với mọi loại người, chúng ta không thể mong rằng mình có thể dùng từ tính để bám giữ bất kỳ cấu hình tạm thời nào, bất kỳ sự kết hợp tạm thời nào của các năng lượng. Tất cả đều đang vận động. Tất cả đều tạm thời

other factors, everything interplaying with other factors, and nothing, there is no permanent relation. The only thing that is permanent is that which is really out of all relation because it has no parts, and yet there is nothing other than it. Well, that is the dogma, so to speak, but we have to realize that in fact it may be true and we have to realize that it is more than simply a platitude.

tương tác bằng từ tính với những yếu tố khác, mọi thứ đều tương tác với những yếu tố khác, và không có mối quan hệ nào thường tồn. Điều duy nhất thường tồn là điều thực sự nằm ngoài mọi mối quan hệ, bởi nó không có bộ phận nào, nhưng ngoài nó ra lại không có gì khác. Có thể nói đó là giáo điều, nhưng chúng ta phải nhận ra rằng trên thực tế điều ấy có thể đúng, và phải nhận ra rằng nó không chỉ là một lời sáo rỗng.

To see the one at all times, to feel the one, to breathe the one, to be the one, and to wear thin the veil of ignorance which prevents us from realizing ourselves as the one. We get caught up in the contents of consciousness, whatever they may be. They can be very high contents, we can still get caught up in them and fail to realize we are the one. That's what I owe to my teacher or the teacher before Master DK, the realization of the one. He was a living example of that.

Nhìn thấy cái duy nhất vào mọi lúc, cảm nhận cái duy nhất, hít thở cái duy nhất, là cái duy nhất, và làm mỏng dần bức màn vô minh ngăn chúng ta nhận ra chính mình là cái duy nhất. Chúng ta bị cuốn vào những nội dung của tâm thức, bất kể đó là gì. Đó có thể là những nội dung rất cao, chúng ta vẫn có thể bị cuốn vào chúng và không nhận ra rằng mình là cái duy nhất. Đó là điều tôi mang ơn vị thầy của mình, vị thầy trước Chân sư DK: sự chứng nghiệm về cái duy nhất. Ông là một tấm gương sống về điều ấy.

When I think about this individual and what a difference he made in my life, I realize what a difference we can make in the lives of people whose lives we touch, for good or for ill. I am sure we have all done both. The last little part says

Khi nghĩ về người này và sự thay đổi mà ông đã đem lại cho cuộc đời mình, tôi nhận ra chúng ta có thể tạo nên sự thay đổi lớn biết bao trong cuộc đời những người mà mình tiếp xúc, theo hướng tốt hoặc xấu. Tôi chắc rằng tất cả chúng ta đều đã làm cả hai. Phần nhỏ cuối cùng nói rằng

[18] **A close study of the above suggested phrases, showing as they do the wrong and the right major expressions of ray force,**

[18] Việc nghiên cứu kỹ những cụm từ gợi ý ở trên, vốn cho thấy các biểu hiện chính yếu sai trái và đúng đắn của mãnh lực cung,

When we say wrong, we can mean early, before reorientation.

Khi nói sai, chúng ta có thể muốn nói đến giai đoạn ban đầu, trước khi tái định hướng.

The wrong and right, well, there it is, good and evil, evil and good *and the right major expressions of ray force,* major expressions,

Sai và đúng, đó chính là thiện và ác, ác và thiện, *và những biểu hiện chủ yếu đúng của mãnh lực cung,* những biểu hiện chủ yếu,

not all expressions, but the ones he has chosen to discuss because they are prominent and important

không phải tất cả các biểu hiện, mà là những biểu hiện Ngài đã chọn để bàn đến vì chúng nổi bật và quan trọng

[19] **will aid the student correctly to comprehend his own ray nature,**

[19] sẽ giúp đạo sinh lĩnh hội đúng bản chất cung của mình,

That's what the people reading *esoteric psychology* want to do.

Đó là điều những người đọc *Tâm Lý Học Nội Môn* muốn làm.

It's written, it's said for initiates of the first degree, which can take you really all the way to the second degree, maybe beyond the second degree we know something else, but I know many what I consider to be initiates of the second degree who do very well reading *esoteric psychology*, and I think there are aspects of it which would apply even beyond that, of course. So when DK gives all these names of ray lords and the different stanzas, the different stanzas in the Old Commentary relating to different processes, he's hoping that they will help us comprehend our own ray nature

Người ta nói sách này viết cho các điểm đạo đồ bậc một, và việc học sách này thực sự có thể đưa các bạn đi suốt đến bậc hai; có lẽ sau bậc hai chúng ta biết thêm điều khác. Nhưng tôi biết nhiều người mà tôi cho là các điểm đạo đồ bậc hai vẫn đọc *Tâm Lý Học Nội Môn* rất hiệu quả, và tất nhiên tôi nghĩ có những phương diện của sách này còn áp dụng được ở các bậc cao hơn nữa. Vì vậy, khi Chân sư DK đưa ra tất cả những danh xưng này của các Đấng Chúa Tể Cung cùng những bài kệ khác nhau, những bài kệ khác nhau trong Cổ Luận liên quan đến những tiến trình khác nhau, Ngài hy vọng chúng sẽ giúp chúng ta thấu hiểu bản chất cung của chính mình

[20] **and also whereabouts he stands in his development.**

[20] cũng như nhận biết mình đang ở đâu trong quá trình phát triển.

Is he between the two? Well, I don't think anyone is entirely given to the lower or so-called bad representation of the ray, the early representation of the ray. We've come a long way, all of us, and we are not generally trapped in the lower expression of the ray, and where do we stand in our development, or have we entered truly the higher expression of the ray, and can we look at these stanzas and look at these lists and say, aha, this is I. This is what I'm doing.

Y có ở giữa hai biểu hiện ấy không? Tôi không nghĩ có ai hoàn toàn nghiêng về biểu hiện thấp hay cái gọi là biểu hiện xấu của cung, biểu hiện ban đầu của cung. Tất cả chúng ta đều đã đi một chặng đường dài, và nhìn chung chúng ta không bị mắc kẹt trong biểu hiện thấp của cung. Vậy chúng ta đang ở đâu trong quá trình phát triển, hay chúng ta đã thực sự bước vào biểu hiện cao của cung? Liệu chúng ta có thể nhìn những bài kệ này, nhìn những danh sách này và nói: à, đây chính là tôi. Đây là điều tôi đang làm.

But remember that in a way, although these stanzas can be interpreted in terms of the personality and the soul also, they really are, in my view anyway, related to the descent of the monad who rushes like an arrow into matter, or builds himself an ark, or rolls himself within a veil, or rushes forth to combat with all that's found in the lower worlds, or who came forth in ignorance and not knowing where he was, or who sought the way but caught the vision of the way

Nhưng hãy nhớ rằng, theo một cách nào đó, mặc dù những bài kệ này cũng có thể được diễn giải theo phàm ngã và linh hồn, thực sự, ít nhất theo quan điểm của tôi, chúng liên quan đến sự giáng xuống của chân thần, Đấng lao vào vật chất như một mũi tên, hoặc dựng cho mình một chiếc thuyền, hoặc cuộn mình trong một bức màn, hoặc xông ra chiến đấu với tất cả những gì có trong các cõi thấp, hoặc tiến ra trong vô minh mà không biết mình đang ở đâu, hoặc tìm kiếm con đường nhưng chỉ thoáng thấy linh ảnh của con đường ấy

But the way was leading downward and he pursued it destructively and furiously, or the one who simply wants to *the Blessed One sought the pathway into* the world of forms because that's what the monad must do. On his redemptive mission it must enter the worlds of lower forms in order to carry out that Virgoan, Piscean redemptive pilgrimage to raise the substance of the previous solar system up to the quality of this solar system.

Nhưng con đường ấy lại dẫn xuống dưới, và Ngài đuổi theo nó một cách hủy diệt và cuồng nộ, hoặc vị chỉ đơn giản muốn—*Đấng Chân Phúc tìm kiếm con đường đi vào* thế giới hình tướng, bởi đó là điều chân thần phải làm. Trong sứ mệnh cứu chuộc của mình, chân thần phải đi vào các thế giới hình tướng thấp để thực hiện cuộc hành hương cứu chuộc mang tính Xử Nữ và Song Ngư ấy, nhằm nâng chất liệu của hệ mặt trời trước lên đến phẩm tính của hệ mặt trời này.

That is our commitment and those lives that are caught in that substance, and I suppose eventually even some of the members of the Black Lodge who are captivated by the world of lower substance, not having wanted to give up their privileges and prerogatives from a previous solar system and thus failing to move on, obstructing their own way.

Đó là sự cam kết của chúng ta, và những sự sống đang mắc kẹt trong chất liệu ấy, tôi cho rằng cuối cùng thậm chí cả một số thành viên của Hắc đoàn, những kẻ bị thế giới chất liệu thấp mê hoặc, không muốn từ bỏ những đặc quyền và đặc quyền hành động của mình từ một hệ mặt trời trước, nên không tiến lên được, tự cản đường mình.

[21] **One of the major faults of disciples today is the paying of too close attention to the faults, errors and activities of other disciples, and too little attention to their own fulfillment of the law of love, and to their own dharma and work.**

[21] Một trong những lỗi lớn của các đệ tử ngày nay là dành [Page 44] quá nhiều sự chú ý cho những khuyết điểm, sai lầm và hoạt động của các đệ tử khác, mà quá ít chú ý đến việc chính mình thực hành định luật bác ái, cũng như bổn phận và công việc của mình.

It is a lot easier to see the mote in another's eye than the beam in one's own. Somehow it allows us to defer our work. It feels as if we are doing something when we are busy criticizing another's lack of integrity, but that energy is better spent overcoming the great army of lower self. What does the Buddha say? He who overcomes himself, conquers himself, is as one who has conquered a hundred armies—or does He say a thousand armies? It is the most difficult of tasks, and we defer it by busying ourselves with the apparent ill-doings of others.

Nhìn thấy cái dằm trong mắt người khác dễ hơn nhiều so với nhìn thấy cái xà trong mắt mình. Bằng cách nào đó, việc ấy cho phép chúng ta trì hoãn công việc của mình. Khi bận phê phán sự thiếu chính trực của người khác, chúng ta cảm thấy như mình đang làm một điều gì đó, nhưng năng lượng ấy nên được dành để chiến thắng đạo quân hùng hậu của phàm ngã. Đức Phật nói gì? Người chiến thắng chính mình, chinh phục chính mình, cũng như người đã chinh phục một trăm đạo quân—hay Ngài nói một nghìn đạo quân? Đó là nhiệm vụ khó khăn nhất, và chúng ta trì hoãn nó bằng cách mải bận tâm đến những hành vi có vẻ sai trái của người khác.

We have to work out our own ray structure and we have to fulfill within our own nature, no matter what ray we're on, the Law of Love. We have to see with clarity our purpose and dharma and not talk with all we met or even one we met who may throw us off the track. We have to attend to our own insight, which may be worth more than five, ten, 20 expert opinions.

Chúng ta phải xác định cơ cấu cung của chính mình, và dù thuộc cung nào, chúng ta cũng phải thực thi Định luật Bác Ái trong chính bản chất mình. Chúng ta phải nhìn rõ mục đích và thiên chức của mình, và không chuyện trò với tất cả những ai mình gặp, hay thậm chí với một người mình gặp có thể khiến mình chệch hướng. Chúng ta phải chú tâm đến sự thấu suốt của chính mình, điều có thể đáng giá hơn năm, mười hay 20 ý kiến chuyên gia.

Sometimes it's interesting to get an expert opinion, someone that you respect, let's say spiritually, and someone who you think has objectivity, but in the last analysis the final court of appeal is your own inner consciousness, and do we have the courage to adhere to what our own inner consciousness says. So *one of the major faults of disciples today is the paying of too close attention to the faults* and errors of other disciples and not enough attention to really sorting out their own inner and outer life.

Đôi khi tham khảo ý kiến chuyên gia cũng là điều thú vị, một người mà các bạn kính trọng về mặt tinh thần và cho rằng có tính khách quan. Nhưng xét cho cùng, nơi phân xử cuối cùng vẫn là tâm thức bên trong của chính các bạn, và liệu chúng ta có đủ can đảm để tuân theo điều tâm thức bên trong của chính mình nói hay không? Vì vậy, *một trong những lỗi lầm lớn của các đệ tử ngày nay là quá chú ý đến những khuyết điểm* và sai lầm của các đệ tử khác, mà không chú ý đủ đến việc thực sự sắp xếp cho ổn thỏa đời sống bên trong và bên ngoài của chính mình.

[22] **A second failing of disciples (and particularly among the working and accepted disciples)**

[22] Một thiếu sót thứ hai của các đệ tử (đặc biệt là các đệ tử đang hoạt động và các đệ tử được chấp nhận trên thế giới vào thời điểm hiện nay)

Notice pretty much, let's just say that if you want to be an accepted disciple, well, you're going to be, no question about it, a working disciple. There are many probationer disciples who are involved with simply learning and going along and coming in touch with one exciting idea or perspective after another, and where's the real work. An accepted disciple is a working disciple.

Hãy lưu ý rằng nếu muốn trở thành một đệ tử được chấp nhận, chắc chắn các bạn sẽ phải là một đệ tử đang làm việc. Có nhiều đệ tử dự bị chỉ lo học hỏi, tiếp tục bước đi và tiếp xúc với hết ý tưởng hay quan điểm thú vị này đến ý tưởng hay quan điểm thú vị khác, vậy công việc thực sự ở đâu? Một đệ tử được chấp nhận là một đệ tử đang làm việc.

The second failing among *the working and accepted disciples*

Thiếu sót thứ hai trong số *các đệ tử đang làm việc và đã được chấp nhận*

[23] **is incorrect speech conveying ambiguous meanings and motivated by criticism, or by an individual desire to shine.**

[23] là lời nói không đúng đắn, truyền đạt những ý nghĩa mơ hồ và xuất phát từ sự chỉ trích hoặc từ ham muốn cá nhân được nổi bật.

Even among accepted disciples, because speech, if kept to its basic essentials, will really be a tool for the manifestation of the plan. How do we use our speech? What happens as a result of our speech? Is the plan closer to being manifested or have we created obstructions somehow to the manifestation of the plan? Sometimes I think so.

Ngay cả trong số các đệ tử được chấp nhận cũng vậy, bởi lời nói, nếu chỉ giữ ở những điều thiết yếu nhất, thực sự sẽ là một công cụ để biểu hiện Thiên Cơ. Chúng ta sử dụng lời nói của mình như thế nào? Điều gì xảy ra do lời nói của chúng ta? Thiên Cơ có tiến gần hơn đến sự biểu hiện hay chúng ta đã bằng cách nào đó tạo ra những chướng ngại cho sự biểu hiện của Thiên Cơ? Đôi khi tôi nghĩ là có.

[24] **In olden days,**

[24] Thuở xưa,

I think he is going to refer to Pythagorean days

Tôi nghĩ Ngài sắp nhắc đến thời Pythagoras

[25] **the neophyte was forced into a prolonged silence.**

[25] người sơ cơ buộc phải giữ im lặng trong một thời gian dài.

At first; maybe for three years

Lúc ban đầu; có lẽ trong ba năm

[26] **Speech was not permitted.**

[26] Họ không được phép nói.

You wonder whether that is not a bad idea. Now we live in very independent days. Our throat center has been liberated. We think we can say or do anything we like, at least among modern Western men, though there are groups that want to deny that privilege for totalitarian reasons, as far as I can see.

Các bạn tự hỏi liệu đó có phải là một ý tưởng không tồi hay không. Ngày nay chúng ta sống trong một thời đại rất độc lập. Trung tâm cổ họng của chúng ta đã được giải phóng. Chúng ta nghĩ mình có thể nói hoặc làm bất cứ điều gì mình thích, ít nhất là trong số những người phương Tây hiện đại, mặc dù theo tôi thấy, có những nhóm muốn tước bỏ đặc quyền ấy vì những lý do mang tính toàn trị.

But in the old days obstructing, creating obstructions through speech was mercifully stopped by the demand that the aspirant not speak. Of course under such circumstances he would become very aware of his thought, and maybe that's one of the purposes as well because the power of speech would be banked up and become the power of thought. So one could become very aware of thought under these circumstances. So

Nhưng vào thời xưa, yêu cầu người chí nguyện không được nói đã nhân từ ngăn chặn việc gây cản trở, tạo chướng ngại qua lời nói. Tất nhiên, trong hoàn cảnh ấy, y sẽ nhận biết rất rõ tư tưởng của mình, và có lẽ đó cũng là một trong những mục đích, bởi quyền năng của lời nói sẽ được tích tụ và trở thành quyền năng của tư tưởng. Vì vậy, trong hoàn cảnh ấy, người ta có thể nhận biết rất rõ tư tưởng. Do đó

[27] **This was inculcated as a check upon physical utterance of wrong words and ideas, based on inadequate knowledge.**

[27] Điều này được rèn luyện nhằm ngăn việc thốt ra những lời và ý tưởng sai trái dựa trên sự hiểu biết không đầy đủ.

Really it saved the community

Điều ấy thực sự đã bảo vệ cộng đồng

It also saved the individual from self-obstruction, creating the forms that would block his way. Our thoughts are always coming in the way of the impression of reality. That is what DK tells us: keep silence and the light will enter in. As I say, we are very independent today. We value our speech highly: not just desultory speech under the Earth, or purposeful speech under Saturn, but liberated speech under Uranus. These are days of liberation. The Lords of

Nó cũng bảo vệ cá nhân khỏi việc tự cản trở mình, tạo ra những hình tướng ngăn chặn đường đi của mình. Tư tưởng của chúng ta luôn cản trở sự ghi nhận ấn tượng từ thực tại. Đó là điều Chân sư DK nói với chúng ta: hãy giữ im lặng và ánh sáng sẽ đi vào. Như tôi đã nói, ngày nay chúng ta rất độc lập. Chúng ta đánh giá cao lời nói của mình: không chỉ lời nói tản mạn dưới ảnh hưởng của Trái Đất, hay lời nói có mục đích dưới ảnh hưởng của Sao Thổ, mà còn là lời nói

Liberation have affected humanity, and liberty is one of the first results. Free speech and the liberation of the throat center have resulted.

được giải phóng dưới ảnh hưởng của Sao Thiên Vương. Đây là thời đại giải phóng. Các Đấng Giải Thoát đã tác động đến nhân loại, và tự do là một trong những kết quả đầu tiên. Tự do ngôn luận và sự giải phóng trung tâm cổ họng đã xuất hiện từ đó.

Free speech, which is the ability to utter what the mind thinks and conceives regardless of its impact upon present structures. Of course, there are limits naturally. I'm remembering, was it the Chief Justice John Marshall, an early Chief Justice, was he the first? He said, yes, freedom of speech, but no one has the right to yell fire in an overcrowded theater. Well, the death of many, the trampling of many, as happens often today, could be attributed then to the misuse of the free speech. So one must use this prerogative with great discretion.

Tự do ngôn luận, tức khả năng nói ra những gì thể trí suy nghĩ và quan niệm, bất kể tác động của nó lên các cơ cấu hiện hữu. Tất nhiên, điều này tự nhiên có những giới hạn. Tôi đang nhớ lại, có phải đó là Chánh án John Marshall, một vị Chánh án thời kỳ đầu, ông có phải là vị đầu tiên không? Ông nói rằng đúng, có tự do ngôn luận, nhưng không ai có quyền hét lên "cháy" trong một nhà hát quá đông người. Khi ấy, cái chết của nhiều người, việc nhiều người bị giẫm đạp, như ngày nay vẫn thường xảy ra, có thể được quy cho việc lạm dụng tự do ngôn luận. Vì vậy, người ta phải sử dụng đặc quyền này hết sức thận trọng.

[28] **Today, the neophyte must learn the same lesson of attention to personal perfection and to personal work through the means of that inner silence which broods over the disciple and forces him to attend to his own work and business,**

[28] Ngày nay, người sơ cơ phải học cùng bài học ấy về việc chú tâm hoàn thiện bản thân và chăm lo công việc của mình, thông qua sự im lặng nội tâm bao phủ người đệ tử và buộc y chú tâm vào công việc và phận sự của chính mình,

Well, we're all on the path of self-perfection. There is a siddhi, a quality on the fourth subplane of the atmic plane where the masters range and work, which is called perfection. So we're trying to refine and beautify and perfect our instrument. So *the neophyte must learn the same lesson of attention to personal perfection and to personal work through the means of* an inner silence, not just the outer silence, right?

Tất cả chúng ta đều đang trên con đường tự hoàn thiện. Có một quyền năng, một phẩm tính trên cõi phụ thứ tư của cõi atma, nơi các Chân sư hoạt động và làm việc, được gọi là sự hoàn thiện. Vì vậy, chúng ta đang cố gắng tinh luyện, làm đẹp và hoàn thiện công cụ của mình. Do đó, *người sơ cơ phải học cùng bài học ấy về việc chú tâm đến sự hoàn thiện cá nhân và công việc cá nhân, thông qua* một sự im lặng nội tâm, không chỉ sự im lặng bên ngoài, phải không?

Not just the outer *silence. Which broods over the disciple and forces him to attend to his own*

Không chỉ sự *im lặng bên ngoài. Sự im lặng ấy bao trùm người đệ tử và buộc y chú tâm đến*

work and business. Alice Bailey emphasized this idea, and the Tibetan said, 'Mind your own business.' We all may be one, but there is still the necessary and actual illusion of separation, and that is all for a purpose.

công việc và phận sự của chính mình. Bà Alice Bailey nhấn mạnh ý tưởng này, và Chân sư Tây Tạng nói: "Hãy lo việc của chính các bạn." Tất cả chúng ta có thể là một, nhưng vẫn có ảo tưởng chia cách cần thiết và đang thực sự tồn tại, và tất cả đều có mục đích.

Deal with what it is you have to do particularly and don't worry so much about the other

Hãy xử lý những gì chính các bạn phải làm, và đừng quá lo lắng về người khác

[29] **leaving others free to do the same, and so learn the lesson of experience.**

[29] để người khác tự do làm như vậy và qua đó học bài học từ kinh nghiệm.

How to stick to one's own direction and business and leave others free, and we saw that with the sixth ray, the inclusive idealism and the willingness to let others proceed according to their own best ideas without interference.

Làm thế nào để giữ vững phương hướng và phận sự của mình, đồng thời để những người khác được tự do; chúng ta đã thấy điều ấy ở cung sáu, chủ nghĩa lý tưởng bao gồm và sự sẵn lòng để người khác tiến bước theo những ý tưởng tốt nhất của chính họ mà không can thiệp.

[30] **A great deal of present right activity is hindered by the speech interplay between disciples, and much time is lost through wordy discussion of the work and activities of other disciples.**

[30] Rất nhiều hoạt động đúng đắn hiện nay bị cản trở do các đệ tử trao đổi lời qua tiếng lại, và nhiều thời gian bị lãng phí vào những cuộc bàn luận dài dòng về công việc và hoạt động của các đệ tử khác.

We are to become what DK says, if we hear the criticism, we are to become the cul-de-sac. It just goes no further and we do not engage in what he seems to suggest is the thrill of gossip.

Chúng ta phải trở thành điều mà Chân sư DK nói đến: nếu nghe lời phê bình, chúng ta phải trở thành ngõ cụt. Lời ấy dừng lại ở đó, và chúng ta không tham gia vào điều mà dường như Ngài muốn nói là sự thích thú khi ngồi lê đôi mách.

[31] **Humanity, as a whole, needs silence at this time as never before;**

[31] Vào lúc này, toàn thể nhân loại cần sự im lặng hơn bao giờ hết;

One of those great sentences, and that's so that the higher worlds can actually get through. Right now the noise deflects entirely, almost entirely.

Đó là một trong những câu nói tuyệt vời, và mục đích là để các cõi cao thực sự có thể truyền đạt xuống. Hiện nay, tiếng ồn ngăn chặn hoàn toàn, hoặc gần như hoàn toàn, sự truyền đạt ấy.

[32] **it needs time in which to reflect,**

[32] nhân loại cần thời gian để suy ngẫm,

Come into rapport with the higher world, perhaps finding itself as the shadow or reflection of the monad by being focused within the causal body.

Thiết lập sự giao hòa với cõi cao, có lẽ nhận ra chính mình là cái bóng hay hình ảnh phản chiếu của chân thần nhờ tập trung trong thể nguyên nhân.

There is the time taken to reflect that higher name, that higher pattern

Cần dành thời gian để phản chiếu danh xưng cao hơn ấy, mô hình cao hơn ấy

[33] **and the opportunity to sense the universal rhythm.**

[33] và cơ hội cảm nhận nhịp điệu phổ quát.

Then this goes to retire into this *silence and attune yourself unto the whole, then venture forth.* So a study of astrology is very useful here, . What are the cycles of Saturn, of Jupiter? What are the rapid cycles of Mercury and Venus? What about the reconstructive cycles of Uranus or the dissolving cycles of Neptune? I mean, with Neptune in Pisces at this time, we can expect a kind of pralaya for the sixth ray age or for the age of Pisces.

Rồi điều này dẫn đến việc lui vào *sự im lặng này và hòa nhịp bản thân ngươi với toàn thể, rồi hãy dấn bước ra đi.* Vì vậy, việc nghiên cứu chiêm tinh học rất hữu ích ở đây. Các chu kỳ của Sao Thổ, Sao Mộc là gì? Các chu kỳ nhanh của Sao Thủy và Sao Kim là gì? Còn các chu kỳ tái thiết của Sao Thiên Vương hay các chu kỳ làm tan rã của Sao Hải Vương thì sao? Ý tôi là, với Sao Hải Vương ở Song Ngư vào lúc này, chúng ta có thể dự liệu một dạng Giai kỳ qui nguyên cho thời đại cung sáu hay thời đại Song Ngư.

The handwriting is kind of on the wall and many things that we have cherished will simply slip out of our hands, the slippery nature of Pisces, the elusive nature of Neptune. Every once in a while DK pauses to remind us of who we are and what we need to do.

Dường như điềm báo đã hiện rõ, và nhiều điều chúng ta từng trân quý sẽ cứ thế tuột khỏi tay chúng ta—bản chất trơn tuột của Song Ngư, bản chất khó nắm bắt của Sao Hải Vương. Thỉnh thoảng, Chân sư DK dừng lại để nhắc chúng ta nhớ mình là ai và cần làm gì.

[34] **Modern disciples, if they are to do their work as desired and to cooperate**

[34] Nếu muốn thực hiện công việc như mong đợi và hợp tác đúng đắn với Thiên

with the Plan correctly, need that inner reflective quiet which in no way negates intense outer activity but which does release them from wordy criticisms,

Cơ, các đệ tử hiện đại cần sự tĩnh lặng nội tâm để suy ngẫm; sự tĩnh lặng ấy hoàn toàn không phủ nhận hoạt động mãnh liệt bên ngoài, đồng thời giải thoát họ khỏi những lời chỉ trích dài dòng,

Which they might be the ones making

Mà có thể chính họ là người đưa ra

[35] **feverish discussions,**

[35] những cuộc bàn luận sôi sục,

Animated by the solar plexus

Do tùng thái dương thúc đẩy

[36] **and constant preoccupation with the dharma, the motives and the methods of their fellow disciples.**

[36] và sự bận tâm không ngừng về bổn phận, động cơ và phương pháp của các đệ tử đồng môn.

Well, do you think it's an important paragraph? Should it be sent out emblazoned in gold? Shall we have one of those laminated copies sent to everyone, put on the wall? So much unnecessary discussion of each other. We might learn a little bit in the process when we have a group that is interested in discussing each other's approach for learning purposes, but usually the quality of criticism is accompanying this kind of discussion. So DK has given us something of great value here. He's given us seven stanzas of the Blessed Ones, of the monads going into incarnation.

Các bạn có nghĩ đây là một đoạn văn quan trọng không? Có nên gửi nó đi với những dòng chữ dát vàng không? Chúng ta có nên gửi cho mỗi người một bản ép nhựa để treo lên tường không? Có quá nhiều cuộc bàn luận không cần thiết về nhau. Chúng ta có thể học được đôi chút trong quá trình ấy khi có một nhóm quan tâm đến việc thảo luận cách tiếp cận của nhau nhằm mục đích học hỏi, nhưng thường thì phẩm tính phê bình lại đi kèm với kiểu thảo luận này. Vì vậy, ở đây Chân sư DK đã trao cho chúng ta một điều rất quý giá. Ngài đã trao cho chúng ta bảy bài kệ về các Đấng Chân Phúc, về những chân thần đang đi vào lâm phàm.

Of course, once the higher mental plane is reached, then that incarnation continues via the soul, even though the monad has already before that causal body was created ventured into incarnation in the group soul configurations via a physical permanent atom, an astral permanent atom, and so forth. There has been an inmetalization, invegetalization, inzoonation of the monad long before there could be a direct impact on the rising kingdoms by that divine center of

Dĩ nhiên, một khi đạt đến cõi thượng trí, sự lâm phàm ấy tiếp tục qua linh hồn, mặc dù trước khi thể nguyên nhân ấy hình thành, chân thần đã dấn bước vào lâm phàm trong các cấu hình hồn nhóm qua một nguyên tử trường tồn hồng trần, một nguyên tử trường tồn cảm dục, v.v. Chân thần đã trải qua sự nhập kim thạch, nhập thực vật và nhập động vật từ rất lâu trước khi trung tâm tâm thức thiêng liêng ấy có thể tác động trực tiếp lên các giới đang vươn lên; trung tâm ấy có

consciousness which can abstract and withdraw the monad back up into itself. So there would be the great homecoming of the prodigal son to the Father's house, but much time occurs before that.

thể trừu xuất và thu hồi chân thần trở lên vào chính nó. Như vậy sẽ có cuộc trở về trọng đại của người con hoang đàng về nhà Cha, nhưng phải trải qua một thời gian dài trước khi điều đó xảy ra.

Let us close with the sounding of *the Great Invocation*, on the note G.

Chúng ta hãy kết thúc bằng việc xướng *Đại Khấn Nguyện*, ở nốt Son.

From the point of Light within the Mind of God

Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

Let Light descend on Earth.

Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian

From the point of Love within the Heart of God

Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế

Let love stream forth into the hearts of men.

Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người

May Christ return to Earth.

Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian

From the centre where the Will of God is known

Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế

Let purpose guide the little wills of men—

Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người

The purpose which the Masters know and serve.

Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự

From the centre which we call the race of men

Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người

Let the Plan of Love and Light work out

Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi

And may it seal the door where evil dwells.

Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác

Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth.

Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian

This is the end of Blessed Ones Webinar Commentary 13.

Đến đây kết thúc Bài Bình Giảng Webinar về các Đấng Chân Phúc số 13.

This is page 44 of *Esoteric Psychology II*. Next will be the Angel of the Presence commentaries, starting around page 45, in the section 'The Rays and Initiation,' which deals specifically with initiation. What we dealt with earlier was the coming forth of the monad and its entire pilgrimage. Now we are dealing with a specific phase in human unfoldment: the time at which the real merging with the Solar Angel occurs. We can consider this the third initiation and the wider door that looms before man.

Đây là trang 44 của *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Tiếp theo sẽ là các bài bình giảng về Thiên Thần của Hiện Diện, bắt đầu vào khoảng trang 45, trong phần "Các Cung và Điểm Đạo", chuyên bàn về điểm đạo. Điều chúng ta đã bàn trước đó là sự xuất hiện của chân thần và toàn bộ cuộc hành hương của chân thần. Giờ đây chúng ta đang bàn đến một giai đoạn cụ thể trong sự khai mở của con người: thời điểm sự hòa nhập thực sự với Thái dương Thiên Thần diễn ra. Chúng ta có thể xem đây là lần điểm đạo thứ ba và cánh cửa rộng hơn đang hiện ra trước con người.

We'll take that up and I think there's some very specific references and hints. He doesn't say too much about it really, just a little bit and that's all, just a few pages, but I'm sure that it will be very rich in our consideration. So that will be it for the moment and we'll see you when I undertake these Angel of the Presence commentaries also in *Esoteric Psychology II*. We'll see you then. Bye-bye.

Chúng ta sẽ tiếp tục với phần ấy, và tôi nghĩ có một số dẫn chiếu và gợi ý rất cụ thể. Thực ra, Ngài không nói quá nhiều về điều đó, chỉ một chút mà thôi, chỉ vài trang, nhưng tôi chắc rằng phần ấy sẽ mang lại rất nhiều điều để chúng ta suy xét. Vậy tạm thời chúng ta dừng ở đây, và sẽ gặp lại các bạn khi tôi thực hiện những bài bình giảng về Thiên Thần của Hiện Diện này, cũng trong *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Hẹn gặp lại các bạn vào lúc đó. Tạm biệt.